VAĐIM KÔGIEPNHICỐP

THANH KIẾM VÀ LÁ CHẮN

TẬP 3

NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ЩИТ и МЕЧ

Dịch từ nguyên bản tiếng Nga
của Nhà xuất bản Nhà văn Xô viết
Mátxcơva 1966

VADIM KÔGIEPNHICÔP

THANH KIẾM và LÁ CHẮN

Tiểu thuyết tình báo

Tập III

DƯƠNG CẦM và HẢI ĐÌNH
dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
1983

bốn mươi mốt

Những cuộc giao đấu cờ công khai cùng một lúc trên nhiều bàn cờ mà những kiện tướng cờ nổi tiếng cùng với các nhà vô địch cờ thế giới dự đấu với các nhà cờ tướng chưa có chức vị để giành danh hiệu theo ngồi thứ đã lôi cuốn mọi người. Mà sao lại không đáng khâm phục những khả năng điêu luyện của đầu óc con người chứng minh năng lực trí nhớ trên bàn đấu như nhau, chứng minh sự xuất sắc của các cách giải quyết chớp nhoáng cũng như cả việc tiên đoán tức thời cách suy nghĩ và đặc điểm tâm lý của đối thủ.

Và, nếu trong cuộc đấu như vậy mà nhà vô địch có thua đi nữa thì cũng chỉ coi như sự rộng lượng dành cho đối thủ mới một sự khuyến khích, gần như hành động ban ơn của vua chúa mà thôi.

Tất nhiên danh hiệu cao quý của nhà vô địch đã tác động đến các đối thủ khác một cách thôi miên, đè bẹp ý chí chiến thắng của đối thủ và cho nhà vô địch khả năng mở chiến thuật, hệ thống nước cờ, những cái đã được chuẩn bị trước và ghi nhớ trong đầu óc mình với số lượng tương ứng.

Còn đối với Vai-xơ thì anh phải hàng ngày hàng giờ tiến hành cuộc thi đấu nguy hiểm với rất nhiều đối thủ, và chỉ cần thua một đối thủ nào

là anh phải trả nợ thua bằng sinh mệnh mình. Cuộc đấu tay đôi giữa một người với tất cả mọi kẻ khác kéo dài đã nhiều tháng rồng. Vũ đài, đối thủ, ý định, tấn công, phương pháp tấn công và cách đỡ đã thay đổi không biết bao nhiêu lần rồi. Cuộc đấu tay đôi này càng tiếp tục kéo dài càng xuất hiện nhiều sự kiện mới, bất ngờ. Vai-xơ phải giải quyết chúng không được trì hoãn và thường thường trong các điều kiện dự đoán trước được rất khác nhau, không hề giống nhau, như sự khác nhau giữa mọi người.

Người dạy thú biểu diễn trên vũ đài với cả bầy mãnh thú phối hợp phải biết không chỉ những thói quen độc ác của từng con thú, không chỉ giữ những con nguy hiểm nhất trong bầy ở khoảng cách nhất định. Khi vào chuồng thú, người này phải luôn luôn nhớ rằng, ngoài con giận dữ đối với người, còn thú còn luôn sẵn sàng xé xác con thú giống khác. Lao vào giữa những con thú cắn xé nhau thật nguy hiểm hơn nhiều so với một mình đối mặt với bất kỳ con nào trong bầy. Vai-xơ đã có cảm giác tương tự như thế trong những lúc anh phải làm người chứng kiến cuộc đấu tranh liên tục giữa các ngành gián điệp của Đức để chiếm quyền hành hoàn toàn.

Cuộc phản công vĩ đại của nhân dân Liên Xô trong trận Mát-xco-vá đã báo cho toàn thế giới biết sức mạnh của nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới mà ngay cả những ngành tình báo tinh quái nhất của Đức cũng bất lực, không phát hiện ra được.

Sự thất bại của quân đội quốc xã ở ngay sát Mát-xcơ-va đồng thời cũng là đòn đánh tập trung vào uy tín Cục tình báo Đức và là thắng lợi của ngành SĐ — thắng lợi của Him-le và Hây-đơ-rích những kẻ vui cái vui độc ác nhân việc Ca-na-rít bị nhục vì đã không thể đánh cắp được những bí mật về lực lượng quốc phòng của nhà nước bôn-sê-vích.

Cơ quan cục tình báo vì mong muốn phục hồi danh dự mình trước quốc trưởng nên đã cố gắng tạo nên vào lúc này một vành đai tình báo phá hoại dày đặc ở vùng giáp mặt trận, dùng các trụ sở gián điệp bao bọc tất cả các khâu giao thông chủ yếu nối mặt trận với các trung tâm công nghiệp để tổ chức theo dõi thường xuyên việc chuyển quân và cả vũ khí, đạn dược, trang bị ra mặt trận...

Nhưng việc thực hiện tất cả các biện pháp qui mô khổng lồ này đòi hỏi thời gian dài và sự hoạt động cần cù tỉ mỉ. Ở đây không có hy vọng đạt kết quả ngay tức khắc, chớp nhoáng, ầm ĩ, Ca-na-rít rất hiểu điều này.

Bộ máy cầm quyền Đức, phải dùng các phương pháp ngoại giao mật vì kinh hoảng trước thất bại ở Mát-xcơ-va, đã bắt đầu tìm kiếm với năng lực mới, những khả năng tiến lại gần các giới đế quốc Anh và Mỹ. Và bằng các biện pháp của mọi ngành mật bọn cầm quyền Đức đã thảo ra nhiều hoạt động khiêu khích, những hoạt động có thể làm nguyên nhân lôi kéo cả Nhật và Thổ nhĩ Kỳ vào cuộc chiến tranh chống Liên Xô.

Vai-xơ đã nhận xét thấy Lan-xơ-đoóc bắt đầu tỏ ra rất chú ý đến đội quân Quan đông của Nhật

không chỉ qua sách báo, cẩm nang, bản đồ địa hình, những vật bất đắc dĩ cho tiểu thuyết thế kỷ trước trong tủ sách của lão già.

Sau khi hoàn thành thắng lợi chuyến đi tuyển lựa qua các trại tập trung, Đi-tơ-rích đã tìm ra quân số thích hợp để tung vào hậu phương Liên Xô trong thời hạn lâu dài. Và khi bọn được ý lựa chọn đến trường tình báo phá hoại, tự bản thân Lan-xơ-đoóc hỏi cung chúng, điều mà trước kia lão không bao giờ làm.

Nhiệm vụ kỳ lạ đang bắt Vai-xơ phải thi hành với tư cách một người phục hồi sự cân bằng tinh thần của con gái người đại tá bị bắt giam có liên quan trực tiếp đến tất cả sự việc đang xảy ra. Anh được lệnh dùng bất kỳ phương tiện liên lạc nào hàng ngày báo cáo cho Lan-xơ-đoóc về tình trạng sức khỏe cô gái mà anh bảo trợ.

Khi xuất hiện trên vũ đài cuộc sống của một dân tộc khác, Vai-xơ phải biết mọi qui tắc qui định cho mọi công dân tuân theo luật pháp, và phải tuân theo các qui tắc này không cần thừa nhận. Còn nhiệm vụ đặt ra trước những công dân chín chắn của Đức quốc xã là phải luôn luôn thấm nhuần các qui tắc mà những kẻ cao cấp khuyên người cấp thấp. Vai-xơ đã nắm được một cách rất chắc chắn bản chất này và cả những thói quen của bọn thực hiện nó.

Nhưng anh đặt ra cho mình những mục đích khác. Anh muốn lọt sâu vào những từng lớp Đức mà các qui tắc sống của chúng là : không đếm xỉa gì đến các qui tắc, mức độ, thói quen, mệnh lệnh

tư tưởng đạo đức nào cả. Và đại biểu các giới này càng thô bạo giày xéo luật lệ bao nhiêu, địa vị chúng trong xã hội càng cao bấy nhiêu. Và bọn này cũng tạo thành hạt giống cầm quyền.

Còn vấn đề chương trình chính trị của chính Hít-le thì mỗi tên tư sản Đức đều đã biết khá rõ là nước Đức chờ đợi quốc trưởng của mình từ chính ngày ký kết hòa ước Véc-xây. Điều đó thấy rõ ngay cả trên các sách giáo khoa Đức.

Còn đối với những kẻ mắc bệnh cuồng điên dân tộc thì quốc trưởng này mang tên ai — Sích-cơn-gơ-ru-be hay người khác, đều không có ý nghĩa lớn lắm. Đối với chúng chỉ có một điều quan trọng là : quốc trưởng ngoan ngoãn, mù quáng trung thành với chính sách cướp bóc và xâm chiếm có truyền thống và đồng thời được chuẩn bị đầy đủ để khéo léo thi hành ở trang trại ngoại ô của Cơ-rúp vai trò Hoàng đế tự phong, và trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng không quên vấn đề chịu ơn chính ai mà có địa vị tiến lên như vũ bão của mình.

Nếu như nghệ thuật tư tưởng của chiến sĩ tình báo Vai-xơ chỉ ở chỗ biết kể những cái không có thật về bản thân bằng lời vỡ vịt cởi mở cũng như việc thực hiện tốt các trách nhiệm của một nhân viên Cục tình báo Đức trong phạm vi các quy tắc đã định có khả năng anh đã tiến lên một cách từ từ theo bậc thang nghề nghiệp, nhưng không bao giờ có thể giành được sự tin tưởng đặc biệt của các nhân vật chỉ huy, mà ý nghĩa của nó quan trọng hơn danh hiệu quân nhân cao cấp và mọi tặng thưởng rất nhiều.

Một lần Vai-xơ có mặt trong buổi nói chuyện khá cởi mở giữa Lan-xơ-đoóc và Hec-đơ. Vẻ khinh bỉ và tự cao, đại úy Hec-đơ tỏ rõ sự bất bình của y với đại biểu toàn quyền của ngành SĐ nhân những thất bại ở mặt trận phương Đông.

— Những nhà công nghiệp Đức chúng tôi — Hec-đơ giận dữ nói, — bỉ mặt trợ cấp cho hầu hết các chỉ huy quân sự của ta. Ở trận Mát-xcơ-va họ đã không đền bù xứng đáng cả những hy vọng của quốc trưởng lẫn những món tiền mà chúng tôi chuyển cho cá nhân họ. Đến lúc phải nhượng bộ phần nào, thỏa thuận cộ lý trí với Mỹ và Anh và cùng với hai nước này kiên quyết tiêu diệt nước Nga.

— Tôi cho rằng, — Lan-xơ-đoóc nói lảng: — những vấn đề này liên quan chỉ đến quốc trưởng và đảng.

— Đảng gì ở đây chứ? — Hec-đơ tức giận phản đối. — Tôi và bố vợ tôi không ở trong đảng xã hội dân tộc, nhưng công ty của chúng tôi đã cho phong trào những người quần áo nâu xám vay món tiền không lồ ngay từ lúc phong trào mới xuất hiện, điều đó cho phép chúng tôi có mọi cơ sở coi mình là những người có cổ phần với quyền nói tiếng nói quyết định. Tôi là người bảo vệ có mức độ cần phải giới hạn tới U-ran. — Hec-đơ dường hoàng nói tiếp : — Và quốc trưởng chú ý đến những tiếng nói thông minh của các nhà công nghiệp chúng tôi, cũng như những khả năng tuyệt vời trong lĩnh vực kinh tế bằng việc bắt đầu tấn công vào Cáp-ca-đơ. Mà Cáp-ca-đơ đó là dầu hỏa. Và nếu hội đồng tướng lĩnh không thể phục hồi lại được những thiệt hại về người

trong các trận đánh vừa rồi thì sau khi ra lệnh cho các quân đoàn quốc xã tấn công theo hướng Cáp-ca-dơ, quốc trưởng sẽ có thể bù đắp lại những tổn thất kinh tế của chúng ta. Bằng cách đó lại sẽ củng cố được uy tín của mình, lấy lại được sự tin tưởng của những người đã đảm bảo về mặt vật chất cho quốc trưởng có khả năng trở thành người như hiện nay.

— Ông định nói... — Lan-xơ-đoóc định bắt đầu.

— Nhưng chúng ta trở lại chuyện đầu lửa, — Hec-đơ cắt lời Lan-xơ-đoóc — chúng tôi, những nhà công nghiệp Đức, chúng tôi bác bỏ sự phê phán của một số đại diện các tướng lĩnh đối với quốc trưởng vì việc đã không tập trung tất cả cố gắng để chiếm Mát-xcơ-va mà lại quan tâm đến việc chiếm các nguồn dầu lửa Cáp-ca-dơ.

Lần này Lan-xơ-đoóc im lặng, và Hec-đơ sau khi dừng lại nói tiếp :

— Tôi muốn nhắc một số các tướng lĩnh của chúng ta về việc : quốc trưởng lên cầm quyền đã có lợi cho các sĩ quan quân đội quốc xã về mặt triển vọng nghề nghiệp của họ. Còn chúng tôi những nhà công nghiệp chú ý tới các nguồn nguyên liệu phụ thuộc, đã được quốc trưởng đảm bảo các triển vọng về kinh tế. Các tướng lĩnh phải thực hành mọi khả năng của mình để làm việc đó.

— Các tướng lĩnh Đức không phụ thuộc vào Đảng, — Lan-xơ-đoóc nói. — Họ chỉ tuân theo các mục đích quân sự đơn thuần.

— Còn thế nào nữa! — Hec-đơ cười vang lên. — Nhưng vì theo lời nghị bí mật của các đại diện quan trọng nhất của Hội đồng tướng lĩnh của những người phụ thuộc vào hai tướng Blôm-be và Phơ-rit; hai người này được quốc trưởng kéo lại quá gần mình thì Him-le đã biết bòi nhọ cả hai tướng. Lúc đầu là Blôm-be, bằng cách chứng minh rằng vợ ông ta nguyên là gái điếm, sau đó khai báo rằng Phơ-rit có hành động sai lệch về sinh dục. Và cả hai tướng này bị nhục nhã truất khỏi cương vị mình, và người ta thay vào đó bằng những chỉ huy quân sự ít khả năng hơn, nhưng đồng thời cũng ít nguy hiểm hơn. Đúng thế chứ? Tức là hội đồng tướng lĩnh phải nhờ đến đảng quốc xã khi vấn đề liên quan đến những miếng bánh nướng béo bở hơn.

— Ông cho rằng đã để có sai lầm?

— Tôi cho rằng quốc trưởng đang cần những người thừa hành quân sự chứ không phải cố vấn mà Blôm-be và Phơ-rit đã định giành lấy cho mình vai trò đó. Và Him-le đã hạ hai người xuống, và chỉ có thế. Lợi ích của các nhà công nghiệp và tướng lĩnh bao giờ cũng thống nhất. Chúng tôi đã tin vào quốc trưởng.

— Vào A-đôn Hit-le, khi ông ta còn chưa là quốc trưởng!

— Tôi nhắc lại: vào quốc trưởng, — Hec-đơ nói có căn cứ. — Tin vào chuyên chính của quyền hành cá nhân. Còn vấn đề cá nhân cũng thế, đó chỉ là vấn đề khuynh hướng. Thí dụ: Cơ-rup cho rằng Hit-le có nhiều khả năng chính trị hơn là

lúc đầu chúng ta cảm thấy điều đó. Nhưng, có thể chúng cũng ít hơn.

* * *

Không kể đến thái độ vô cùng nhã nhặn chiều đựng của Vai-xơ đối với người nữ đồng hành của anh, người mà anh phải gây được những ấn tượng tốt nhất về phong cách đạo đức của một nhân viên Cục tình báo Đức, vẫn tỏ ra rất ác cảm.

Cô ta ngồi trên ô-tô, tì sát vào lưng ghế và ngón tay nắm chặt lấy cần mở cửa xe như sẵn sàng nhảy ra ngoài đường bây giờ.

Vai-xơ hỏi:

— Chị thích xem Vác-xô-vi không?

— Để làm gì?

— Có thể sẽ muốn mua gì đó trong các cửa hàng?

— Bằng tiền của ông?

— Không, của chị. Ban chỉ huy xuất cho chị một món tiền khá lớn để đi du lịch.

— Thế thì đưa đây cho tôi.

Vai-xơ lấy trong túi ra một tập tiền Mác.

Thiếu nữ cầm lấy rồi hỏi:

— Đây đúng là một món tiền lớn?

— Đúng, rất lớn.

Thiếu nữ kiên quyết hạ kính cửa bên và quẳng tiền ra ngoài.

Vai-xơ không hãm phanh cũng không giảm tốc độ.

Mấy phút sau thiếu nữ hỏi hộp hỏi :

— Ông nhìn thấy tôi ném tiền của ông đi chứ?

— Có nhìn thấy, nhưng không phải của tôi, mà là của chị.

Dừng lại một lát, Ôn-ga đề nghị :

— Ông có thể quay lại và nhặt lấy mà tiêu.

— Xin cảm ơn, — Vai-xơ nói. — Nhưng tôi đã quen chơi phụ nữ tiền chứ không lấy ở họ. Cô thể diều đó không được thừa nhận ở Nga? — Anh kịp nắm lấy tay thiếu nữ và đẩy ra khỏi mặt mình. Sau đó anh nói, không buông tay thiếu nữ : — Ta hãy thỏa thuận với nhau, tôi không thích chị về mặt nào cả, chị cũng thế với tôi. Tôi đành phải đi kèm chị, chị đành phải làm bạn đồng hành của tôi. Chị hãy nghe tôi, đáp lại, trong phạm vi được phép, tôi sẽ lưu ý đến các nguyện vọng của chị. Đồng ý chứ?

Cô gái không nói gì. Nhưng tay cô bị bóp chặt trong các ngón tay của Vai-xơ yếu đi.

Ở Vác-xô-vi, trong một khách sạn loại sang nhất, hai người được dành một số hai phòng.

Ôn-ga không cởi áo bành tô, vẻ phẫn kháng ngồi xuống chiếc ghế ở giữa phòng và im lặng, cảnh giác theo dõi Vai-xơ.

Một lúc sau Vai-xơ đề nghị :

— Ta đi xuống dưới nhà, vào tiệm ăn cơm tối đi.

— Tôi không đi đâu cả.

— Chị đã đồng ý cộng tác với chúng tôi, — Vai-xơ nghiêm nghị nói, — Vậy mà đối xử với một sĩ quan Đức thật quá mức kỳ lạ.

— Chẳng lẽ ông là sĩ quan? Vì ông mới là trung...

— Tôi là nhân viên Cục tình báo Đức và biết rõ mọi chuyện của chị.

— À thế! — Cô thốt lên. — Tức là ông được phép tấn gấu về vấn đề tôi đã đồng ý trở thành điệp viên của các ông?

— Đừng có quát tướng lên, — Vai-xơ đề nghị, — người ta có thể nghe thấy chị nói.

— Lẽ nào ban chỉ huy lại không tìm ra được một sĩ quan để ghép cặp với con gái của trưởng ban tham mưu quân đoàn.

— Liên Xô, — Vai-xơ nhắc.

— Phải, đại tá Liên-xô bị trừng phạt, — thiếu nữ kiêu hãnh nói. Rồi kéo vai Vai-xơ, ra lệnh: — Đi thôi!

— Đi đâu?

— Xuống tiệm ăn.

Vai-xơ đứng dậy và ngoan ngoãn đi theo thiếu nữ, trong bụng đoán trước cô ta có thể buông những lời như vậy ra nữa.

Trong phòng ăn Ôn-ga tỏ ra không khiêm tốn. Giữ cốc trên môi, nhìn chằm chằm vào mặt một đại tá đứng lưỡi ngồi bên chiếc bàn nhỏ sát đấy khiến viên này mất tinh tứ sáng bắn lên. Qua tên

hầu bàn, đại tá gửi cho hai người chai rượu «I-ô-ha-ne-dơ-bua» lâu năm, và sau đó tự tiến lại bàn của hai người, rồi đề nghị cho phép ngồi cùng bàn.

Ôn-ga biết rất ít tiếng Đức và vì vậy hoàn toàn không hiểu chính xác viên đại tá nói gì với cô. Còn tên này tưởng cô là người Ba-lan. Thế là hắn ca ngợi cái đẹp của phụ nữ Ba-lan qua người đại biểu của họ — người đẹp nhất, như hắn nói.

Ôn-ga nói với đại tá về lứa hẹn:

— Tôi thật muốn làm ông tin một điều, là ông đúng.

«Lại thế đấy» — Vai-xơ nghĩ. Và âu yếm đặt tay mình lên tay thiếu nữ, kịp thời ngăn trước viên đại tá:

— Đây là người yêu của tôi, được phép của trung tá giết-ta-pô Vin-li Svác-cốp. — Anh nói thêm: — Tôi mạnh dạn báo cáo với ngài vấn đề này để không xảy ra những chuyện không rõ ràng giữa các nhân viên ngành giết-ta-po với đại biểu anh hùng của quân đội quốc xã là ngài.

Vai-xơ tiến tới bước táo bạo này sau khi thiếu nữ đồng ý đi chơi thành phố với viên đại tá.

Anh biết rằng bọn quân đội coi tốt nhất là không liên hệ gì với nhân viên các ngành đặc biệt. Viên đại tá cũng thận trọng từ chối lời mời của mình. Và việc đó đã cứu thoát Vai-xơ. Vì nếu không, thiếu nữ dứt khoát sẽ lợi dụng tình thế để thoát khỏi sự giám sát của anh.

Khi viên đại tá bỏ đi sau cái gật đầu nhã nhặn chào thiếu nữ, cô gái hồi lâu nhìn vào mắt Vai-xơ, sau đó hỏi, mặt nhăn xệch đi.

— Ông sợ gì thế? Nếu ông để mất tôi, người ta sẽ xử bắn hoặc đưa ông ra mặt trận à?

Những người ngồi ở bàn bên cạnh tò mò nhìn họ. Vai-xơ quên mất rằng anh ngồi cạnh một thiếu nữ trẻ đẹp đang lôi kéo sự chú ý đó về mình. Anh đề nghị:

— Nếu chị nợ rồi, có thể ta đi chứ?

— Đi đâu?

— Tôi muốn đề nghị đến nhà hát nhạc-nhẹ «Cô-lôm-bi-na» ở đó có chương trình rất hay.

— Lại còn thế nữa! — Cô gái khinh bỉ đáp. — Tôi sẽ phải lang thang khắp các xí nghiệp rượu.

— Đó không phải xí nghiệp rượu, nó giống như rạp hát tạp kỹ. — Vai-xơ vội vã giải thích và kịp thời nói thêm: — Ở đó có một nữ diễn viên mềm dẻo biểu diễn. Tôi thật rất biết ơn chị: vì tôi với cô ta rất ít khi được gặp nhau.

— Thôi được, — thiếu nữ nhăn mặt rồi đồng ý. Cô hỏi: — Cô ta người Đức?

— Rất tiếc, người ngoại quốc.

— Thế người của ông biết điều này không?

— Không. Nhưng tôi tin vào sự đứng đắn của chị.

— Ngay cả trong quan hệ với người yêu của mình ông cũng tỏ ra như kẻ nhút nhát.

— Đấy, chị thấy không, tôi chân thành với chị, mặc dù điều đó có thể đe dọa tôi sau này bằng những chuyện không may.

Tự giận mình, Vai-xơ nghĩ rằng, chiếm được niềm tin của người thiếu nữ này thật không dễ dàng tí nào. Vì cô gái bị suy nhược thần kinh, có khả năng làm bất kỳ chuyện quá trớn nào. Nhưng kẻ nào đã dẫn cô gái đến tình trạng này — bọn Đức hay sự bất hạnh đối với cha cô? Sự bất hạnh này đã định trước việc cô ta quyết định trở thành kẻ phản bội tổ quốc tới mức nào, bây giờ thật khó xác định.

— Xin mời, — Vai-xơ đề nghị, — đừng có nhìn tôi về đe dọa như thế, không có người ngoài sẽ nghĩ rằng chị là tình nhân của tôi và giận tôi vì chuyện gì đó.

Thiếu nữ đỏ mặt, cắn môi và không gây sự với Vai-xơ nữa. Rõ ràng cô ta thấy rằng đã xúc phạm một nhân viên cục tình báo Đức lạnh lùng, mà sự xúc phạm của cô đối với anh ta hoàn toàn không có kết quả gì cả.

bốn mươi hai

Ở nhà hát nhạc nhẹ, Ôn-ga hầu như không nhìn lên sân khấu. Nét mặt cô tự nhiên hốc hác đi, có vẻ buồn bã và thờ ơ một mối. Ngả người ra lưng ghế, cô như thìn thìn ngủ.

Liếc nhìn cô gái, lần đầu tiên Vai-xơ nhìn thấy nét mặt không bị biến đổi vì nhăn nhó căm thù, khinh bỉ, độc ác. Và bỗng nhiên anh sửng sốt vì bao đau khổ tê tái đã hiện rõ trên khuôn mặt này! Nhìn trộm cô gái, Vai-xơ bỏ ý định ban đầu của mình là dẫn cô đến gặp En-da yĩ Du-bốp để hai người này cùng phát hiện: cô là ai, và tại sao cô ta tỏ ra kỳ lạ như vậy.

Vai-xơ quyết định tiến hành một công việc nguy hiểm. Anh thận trọng chạm vào tay cô gái, nói một cách tự nhiên và chân thành.

— Ôn-ga, chị thông cảm cho nhá, thời mặc cho ma quỉ nó thà cả cái rạp hát này đi! Ta ra thôi.

Cô gái ngạc nhiên nhìn anh và hấp tấp ngoan ngoãn đi theo anh. Vai-xơ dẫn cô gái đến quầy rượu bia của ông Pô-lôn-xki. Lão lì đét lên trước mặt họ hai cốc trong đó bọt nhiều hơn bia.

— Bọt-đẹp như mớ tóc quăn vàng hung. — Hắt bắn chải đậu muối khỏi bàn vào chiếc xẻng còn, lão nói giọng dạy đời. — Người tốt, bia làm chóng mặt, người xấu, bia chỉ sôi sục trong bụng.

Ôn-ga nói với Vai-xơ:

— Sau lời báo trước như vậy, ở địa-vị ông tôi sẽ đề nghị cho uống nước.

— Đề cho chị à? — Vai-xơ hỏi giận.

— Thế ra ông vẫn chưa mất khả năng giản dỗi.

— Thôi, chọc tức tôi thế là đủ rồi đấy!

— Ông nói tiếng Nga rất khá so với người Đức.

— Tôi từ Ban-tích đến đây.

Ôn-ga nhấc cốc bia đưa lên miệng, nhìn qua mặt cốc vào mắt Vai-xơ, hỏi:

— Và ông vẫn thường thi hành các nhiệm vụ như thế này à?

— Nhiệm vụ gì?

— Làm cho những kẻ như tôi tin là trong số các ông vẫn có những con người, rồi sau đó lợi dụng tình cảm của chúng tôi để hại chúng tôi.

— Chỉ tìm thấy rằng tôi thích hợp với vai trò như vậy à?

— Vai trò ấy khốn nạn lắm! — Ôn ga đặt cốc lên bàn để lộ bộ mặt bỗng nhiên lại đầy căm thù, giận dữ tuyên bố: — Tôi thấy thích giết-ta-po hơn: họ chân thật hơn các ông rất nhiều.

— Ở mặt nào?

— Họ không giả vờ làm khác con người thật của họ. Những con người rất khá, biết mình muốn gì.

— Tôi không hiểu chị. Bởi vì chị đã đồng ý cộng tác với chúng tôi rồi cơ mà?

— Hoàn toàn không phải vì giết-ta-po đã tra tấn thể xác tôi.

— Thế thì tại sao?

— Chỉ vì đã ngấy cái chuyện ngốc nghếch với họ rồi. Họ khá hơn các ông. Vì không bao giờ tức giận. Họ chỉ biết việc của mình. Và chỉ thế thôi. Tôi thật coi trọng việc kết nhóm với bất kỳ ai trong số họ hơn với tập thể các ông. Người tuy thô lỗ, nhưng không hề lỏ ra mình là người khác, và làm việc thực sự cởi mở.

— Nhưng tôi chẳng đã nói với chị về nhiệm vụ của tôi rồi thôi.

— Nhiệm vụ của ông có đặc điểm rất hạn chế, làm việc lục soát tư tưởng.

Vai-xơ im lặng một lát, sau đó bình tĩnh nói:

— Cứ cho là thế. Nhưng sao, chị cho rằng quyết định của chị không độc đáo tới mức con người chị sẽ không làm cho chỉ huy của chúng tôi chú ý tới chị hay sao?

— Đúng như thế, — Ôn-ga đồng ý.

— Thế đấy. Tức là, ta đã thỏa thuận, — Vai-xơ nói. — Bây giờ mọi việc đã rõ. — Anh hỏi vẻ yêu cầu: — Bởi vì chị muốn mọi sự rõ ràng phải không?

— Phải, chính thế. — Ôn-ga khen Vai-xơ. — Ông là người thông minh. Cuối cùng thì ông cũng hiểu tôi muốn cái gì ở ông.

— Chị cũng hãy thông minh đi! — Vai-xơ khuyên, — và hãy chấm dứt trò chọc tức tôi. Thế sẽ tốt hơn cho cả hai ta.

En-da đi vào, ngồi xuống bên cửa sổ, lưng quay lại phía Vai-xơ, rút chiếc gương con trong túi xách ra, bắt đầu tô lại môi son.

Đó là dấu hiệu báo cho Vai-xơ biết rằng, anh đứng lại gần En-da. Mặt khác chị theo dõi người bạn đường của Vai-xơ.

Mấy phút sau Du-bốp cũng đến. Anh tiến thẳng lại phía Vai-xơ mỉm cười thân thiện, phúc hậu. Vai-xơ giới thiệu Du-bốp với Ôn-ga.

Du-bốp nói với Ôn-ga bằng tiếng Ba-lan, đôi lúc điểm những câu xã giao khoe khoang bóng gió với người thiếu nữ.

Vai-xơ xin lỗi, đứng dậy và vượt qua bàn ăn đi theo cô phụ ra ngoài sân. En-da đã đợi anh ở đây. Chị nói không cần chào.

— Trung tâm báo cho biết, Ôn-ga là con gái một đại tá bị quân thù hiện giờ ở Svec-lốp, cô ta học ở trường đại học. Sau khi cha bị bắt, Ôn-ga được đưa về nhà chính trị viên trưởng tiểu đoàn A-lếch-xăng-đrốp. Đồng chí này có con gái là Nhi-na cùng tuổi với Ôn-ga. Nhi-na làm huấn luyện viên cứu thương bí mật tích ở mặt trận phía Đông, vùng Vi-a-đơ-ma.

— Ra thế, — Vai-xơ nói, — kỳ lạ thật.

En-da ngăn ngừa trước:

— Vai-xơ hãy cẩn thận. Tôi cho rằng, bằng cô gái này bọn Đức muốn đặt bẫy bắt anh.

— Thôi được, còn Du-bốp ra sao?

En-da khinh bỉ nói:

— Gắn bó với một mụ Đức. Mụ cầu cho chúng ta.

— Mụ là ai?

— Vợ góa của một đại tá SS.

— Không đến nỗi tồi.

— Một mụ đàm đũng.

— Một bà chủ gia đình chứ?

— Chuyện đó có ý nghĩa gì? ... Còn trẻ.

— Ồ, thế lại là chuyện khác.

— Bám chặt lấy Du-bốp như con mèo cái hoang.

— Còn Du-bốp?

— Lúc đầu lẩn tránh mụ ta.

— Còn bây giờ?

— Nói láo rằng mụ ta tốt.

— Tại sao lại nói láo? Có thể đúng là như vậy?

Nét mặt En-da trở nên rất đáng thương, nhưng chị nhanh chóng lấy lại vẻ người và lại kiên quyết nhắc:

— Hãy giữ mình, Vai-xơ. Chúng tôi sợ thay cho anh đấy.

— «Chúng tôi» đó là những ai?

— Thì tôi và Du-bốp.

— Thế Du-bốp không lo cho bản thân à?

— Vì cái mụ Đức này anh ấy trở nên hoàn toàn táo bạo.

— Tức là sao?

— Mụ giới thiệu anh ấy với các bạn của chồng mình. Láo xược nói bậy với tất cả rằng, Du-bốp là anh họ mụ. Anh ấy cùng đi Co-ra-cốp với mụ đến buổi tiếp kiến ở dinh thự Han-xơ Phơ-răng. Trong lúc hòa nhạc anh ấy bỏ ra phòng thể thao cùng với các sĩ quan và tham dự vào một cuộc đấu ghê rợn gì đó.

— Thế thì sao?

— Khoe khoang rằng đại tá SS Ốt-tô Xcoóc-xe-ni, một tên khủng bố và giết người có kinh nghiệm nhất, là kẻ được quốc trưởng rất yêu quí đã công khai

bắt tay anh ấy... Tên này có chân trong đội cảnh quét của sư đoàn SS «Đát-sơ Đây-khơ» bây giờ đang trên đường đi chữa bệnh sau khi ở mặt trận phía Đông về. Thôi, tôi phải đi đây. Để nghị anh như thế... — Và lần thứ ba En-da nhắc nhở anh.

— Thôi được, — Vai-xơ đồng ý và đề nghị: — En-da, dù sao thì cũng đừng buồn phiền. Á-lếch xây là người tốt và trong sạch, cái xấu không bám được vào anh ấy đâu.

En-da buồn rầu nhếch mép cười và im lặng bỏ đi.

Du-bốp say sưa chơi bài với Pô-lôn-xki.

Ôn-ga buồn bã ngồi bên bàn. Có thể, việc Du-bốp thôi không chú ý đến cô đã làm cô tức giận.

En-da đã báo trước cho Du-bốp biết nguy hiểm đang đe dọa Vai-xơ qua người con gái này, nhưng lại cấm anh không được làm bất kỳ việc gì với ý định xác minh rõ cô gái là ai.

Du-bốp thực hiện chỉ thị của En-da với thái độ phục tùng thật kỳ lạ đối với anh. Anh hầu như không nói chuyện với Ôn-ga, và mãi đến lúc cô gái này đứng dậy bỏ đi anh mới mỉm cười, đề nghị đứng bỏ anh, thậm chí còn cầm tay cô gái. Sau đó đưa Ôn-ga vào ngồi ở góc nhà, đẩy chiếc bàn lại đó và tuyên bố rằng cô ta có thể coi mình như là nữ tù nhân.

Ông Pô-lôn-xki, chọn đúng lúc nói nhỏ với Ôn-ga rằng trong toàn bộ người Đức thì ngài Ni-côn đây là người lịch thiệp nhất, những người khác tỏ ra cương quyết và lỗ mãng hơn nhiều.

Du-bốp không thể giấu nổi và không thích đối với cô gái này. Cho đến lúc này anh chưa phải va chạm với bọn phản quốc.

Đối với Bri-ghit-ta phòn Vanh-linh, vợ góa viên đại tá SS ngay từ đầu anh đã có thái độ rộng lượng như đối với kẻ yêu thích tài lực sĩ của anh.

Vanh-linh đặt vé cho mình trong nhà hát nhạc nhẹ bao giờ cũng là một ghế cố định ở hàng đầu và đến xem chỉ đúng lúc «hai Ni — côn hái» ra sân khấu, rồi sau đó bỏ đi ngay.

Nhưng một lần, xấu hổ và hồi hộp, cô ta đến phòng hóa trang. Theo biểu hiện của nét mặt En-da, Du-bốp hiểu rằng anh phải nhã nhặn hơn với người đàn bà trẻ này. Và anh đã tỏ ra như vậy với Bri-ghit-ta.

Một tuần sau, khi báo cáo với En-da về việc hoàn thành nhiệm vụ, Du-bốp kể tỉ mỉ lại mọi chi tiết khiến cho En-da kêu lên đầy công phẫn :

— Anh quên rằng, dù sao em cũng là một thiếu nữ rồi, !

Du-bốp băn khoăn nhún vai :

— Anh chỉ như người đồng chí lớn tuổi đối với em thôi....

Người mảnh khảnh, xinh đẹp, từ lúc thú nhận với Du-bốp rằng rất buồn vì cảnh cô đơn sau khi chồng chết, Bri-ghit-ta bị cuốn theo một sự say mê thầm kín gì đó, lần đầu tiên đến rạp hát nhạc nhẹ, hiện ra trước Du-bốp như một tạo vật thật buồn cười và thú vị.

Chồng Bri-ghit-ta — viên đại tá đã quá cố — chỉ huy trưởng SS là một quan chức của Ban chính

sách chủng tộc của đồng quốc xã. Còn sợ rằng hắn còn có ý định lấy Bri-ghit-ta làm vợ nước đã chưa biết về cá nhân người con gái này, nhưng nhận được giấy chứng nhận của nhân viên Ban chủng tộc về chủng tộc của Bri-ghit-ta. Bố mẹ đã ép con gái lấy chồng. Nhưng tiếc rằng tuổi tác cao và sức khỏe suy tàn đã không cho viên chức khả năng góp phần dũng cảm vào việc kế tục giống nguyên chất chủng tộc như vậy.

Bri-ghit-ta nói với Du-bốp rằng, việc gặp gỡ anh là bước táo bạo đầu tiên trong đời Bri-ghit-ta.

Cô ta đối xử với Du-bốp bên lên đến buồn cười, nhưng lại dũng cảm tuyên bố với tất cả người quen rằng đây là người họ hàng xa của mình, một thanh niên vô tư, có nhiều tính kỳ lạ (cãi nhau với gia đình, làm nghệ sĩ nhào lộn mà) cô ta định giúp đỡ chu chỉ.

Trong gia đình cô ta trên nét mặt Du-bốp bao giờ cũng thoáng điểm nụ cười mà Bri-ghit-ta coi đó là niềm vui sướng được gặp gỡ cô ta.

Du-bốp không thể nào thoát khỏi cảm giác lố bịch, nhiệm anh được trao đóng vai kịch của một tác giả nước ngoài. Nhưng anh cũng đóng được vai này, vì anh vẫn là con người tự chủ. Anh hình tình đối với những người quen của Bri-ghit-ta. Còn sự tò mò chân thành của anh đối với mọi thứ xung quanh thì bọn người này lại coi như một thích thú riêng tư, như một chứng cớ của sự hạn chế tinh thần vốn có của các nhà thể thao.

Ốt-tô Xcoóc-xe-ni, một tên gà tồ không lồ, mặt đầy vết sẹo cũng tự coi mình là một nhà thể thao.

Hắn nổi tiếng ở nước Đức quốc đệ tam là một kiện tướng vĩ đại về các vụ ám sát mật và bao giờ cũng tự tay hắn làm.

Nhưng hồi tháng tám ngay ở gần Lu-nhi-a sư đoàn SS «Đạt-xơ Rây-khơ» bị mất gần nửa quân số. Sau thất bại ở Mát-xcơ-va, hắn kinh hoàng ghi trong nhật ký: «Một phần vì không có khả năng chọn cất thương vong của mình ở nơi đất biến thành băng đá, chúng tôi xếp tử thi ở bên ngoài nhà thờ. Cảnh tượng trông thật kinh khủng. Băng giá cắt đứt chân tay họ trong lúc hấp hối rơi vào các tư thế khó hiểu nhất. Để làm cho tử thi có thêm nét hình thản và yên tĩnh vẫn thường được mô tả như vốn có đối với họ dành phải dứt đứt khỏi khớp xương. Mắt người chết bất động chằm chằm, lồi lên bầu trời xám. Sau khi cho nổ thuốc «Bôn» chúng tôi cho xếp xác chết vào hố đã được đào mất hai ba ngày cuối cùng.

Hắn thận trọng nghĩ ra cho mình bệnh đau túi mật, để về hậu phương chữa bệnh.

Hau-xơ Phơ-răng đã tổ chức tiệc dọn tiễn Hit-le thân cận nguy hiểm từ mặt trận trở về.

Sau khi uống tuần rượu, quên mất mình đang mắc bệnh nguy hiểm, Xcoóc-xe-ni quyết định làm sửng sốt bọn ở hậu phương đang kính trọng hắn bằng năng lực bắp cơ và đi vào phòng thể thao, bắt đầu trổ tài của mình. Nhưng mỗi lần, con mắt hắn lại chằm chằm nhìn vào bộ mặt kẻ cả và lưỡi biếng nhếch mép cười của Du-bốp.

Xcoóc-xe-ni dùng hai tay tung bổng quả tạ đồng rồng năng và sau đó bắt lấy. Rồi bỗng nhiên ném

nó lên trên đầu Du-bốp hơi chệch một chút và kêu lên :

— Này, hãy cẩn thận.

Du-bốp không thèm rút tay ra khỏi túi, hơi cúi người xuống, trùng chân lại nhẹ nhàng đón lấy quả tạ đồng bằng cổ. Anh cho tạ rơi vào tay, ném nó lên và coi thường nói :

— Quả bóng trẻ con !

Xcoóc-xe-ni nồi nóng hỏi :

— Anh là ai ?

Du-bốp không giận dữ đáp :

— Như ông thấy đấy, là người sùng bái ông. Và cúi đầu như đã chuẩn bị đón quả tạ.

Xcoóc-xe-ni ở tình trạng dằn do trong khoảnh khắc. Sau đó sùng sướng nói :

— Đấy, với những thanh niên cường tráng dũng cảm như thế này chúng ta sẽ giành được cả trái đất.

Bri-ghit-ta vô cùng xiểu lòng vì « anh họ » mình đã gây được cảm xúc tuyệt vời như vậy cho Xcoóc-xe-ni nổi tiếng. Và Xcoóc-xe-ni rất sùng sướng vì những lời Du bốp nịnh hót hắn, khi trả lời câu hỏi tại sao anh không ở ngoài mặt trận, Du-bốp đáp miệng mỉm cười duyên dáng :

— Nếu ông mời tôi, ngay lập tức tôi sẽ sùng sướng đi cùng với ông.

Xcoóc-xe-ni tặng Du-bốp ảnh của hắn có cả chữ ký. Hắn nói rằng nó sẽ có lợi cho anh, điều này thì Du-bốp không nghi ngờ gì cả.

Từ Cơ-ra-cốp trở về Vác-xô-vi, Bri-ghit-ta bắt tay vào việc viết thư cho những họ hàng của chồng có ảnh hưởng ở Béc-lin. Cô nói về vấn đề của thừa kế. Bri-ghit-ta đồng ý sẵn sàng nhượng bộ hàng loạt vấn đề nếu như thay vào đó sẽ bảo hộ cao cả cho người chồng dự kiến của cô ta.

Bri-ghit-ta gây cho Du-bốp một tình cảm thương hại kỳ lạ gì đó. Anh không bao giờ nghĩ rằng trong môi trường này lại có thể có những kẻ bất hạnh, bị giày vò bởi cảm xúc thường xuyên sợ hãi trước một cái vô hình gì đó. Bri-ghit-ta mê tín đến buồn cười, đa nghi nữa. Cô thiếu thuốc ngủ thì không thể nào ngủ được, hay khóc chẳng vì sao cả. Và thích nhớ lại thời thơ ấu của mình.

Du-bốp tức giận vì sự ràng buộc của cô ta, và vì cô ta ngấm ngầm dùng thuốc ngủ loại đã dùng thành thói quen sau lần mổ nguy hiểm. Bri-ghit-ta có khuôn mặt đẹp, các đường nét nghiêm và xinh, nhưng khi cô ta nói không phải về bản thân và những người quen của mình, mà về những vấn đề gì trừu tượng, cô ta bị một điều vô lý gì đó để nặng khiến cho nét mặt này đối với Du-bốp có vẻ ngốc nghếch như nét mặt cô gái đáng yêu trong lớp bọt xà phòng. Du-bốp khổ sở vì Bri-ghit-ta, anh phản nàn với En-da. Nhưng En-da, mặc dù với nụ cười khinh bỉ, vẫn ra lệnh cho Du-bốp không được mất liên hệ với Bri-ghit-ta bởi vì điều đó có khả năng giao thiệp với bọn SS.

Du-bốp thở dài phục tùng, và buồn rầu nhận thấy rằng mỗi ngày En-da đối với anh càng có tính chất công việc hơn, như đối xử với một người

cấp dưới, và con mắt En-đa lúc này khi nhìn anh đã không còn ấm áp, tỏ lên niềm sung sướng nữa, mà chỉ lạnh nhạt thôi.

Có khả năng chính vì hoàn cảnh này mà Dubốp không chú ý đến Ôn-ga mà thi hành lệnh của En-đa một cách chính xác và thờ ơ.

Khi Vai-xơ quay lại quầy bia, Du-bốp đứng dậy và tuyên bố nhẹ nhõm với Ôn-ga :

— Thế là công tử của cô đã về. Cho phép tôi trao trả cô cho ông ta một cách trọn vẹn và an toàn. — Anh hơi cúi đầu chào Vai-xơ, bỏ đi coi như đã hoàn thành mọi yêu cầu đối với anh vào lần này rồi.

Tin của Trung tâm về Ôn-ga do En-đa truyền đạt làm Vai-xơ rất buồn. Dự kiến cho rằng bọn giết-ta-po đã cố gắng gò ép cô gái này phải đồng ý bây giờ đã không còn là vấn đề quan trọng nữa, cũng như giả thuyết trả thù cho cha. Và Vai-xơ đã sẵn sàng thiên về ý cho rằng, Ôn-ga hoặc là một kẻ phiêu lưu khôn khéo nhồi nhét giá trị cho bản thân trước bọn Đức Hít-le, hoặc là một gián điệp đang tiến hành đợt kiểm tra mới đối với anh mà Di-tơ-rích có thể có liên quan trực tiếp đến đợt kiểm tra này vì hắn bị đè nặng bởi sự phụ thuộc ngấm ngầm vào anh.

Anh quyết định cùng Ôn ga đến thăm nam tước phu nhân tại trang trại của nó. Nếu như Ôn-ga là một kẻ phiêu lưu thì việc quen biết phu nhân sẽ lừa phỉnh cô ta và điều này sẽ thể hiện điều gì đó.

Vai-xơ cho rằng bộ quần phục tình báo của anh sẽ cho phép anh hy vọng vào thái độ tốt của

phu nhân. Anh coi phu nhân là một mụ già tuy lắm điều nhưng không ngốc nghếch đã quen phán đoán nhiều vấn đề độc lập theo ý mình.

Khi đến trang trại, Vai-xơ đề nghị Ôn-ga ngồi lại trong xe một lát và anh vào nhà một mình.

Đúng như anh dự tính, quân phục của anh đã gây cho mụ già một cảm xúc nhất định. Thực ra, mụ cũng chẳng giúp gì cho bước đường công danh của Vai-xơ, nhưng mụ đã coi cuộc viếng thăm này như sự tỏ lòng biết ơn về sự giúp đỡ dành cho anh.

Vai-xơ lúng túng mỉm cười, báo rằng anh đến không phải một mình mà cùng với một nữ tù nhân, con gái đại tá Nga. Anh vô cùng lễ phép đề nghị phu nhân tiếp và nói chuyện với thiếu nữ này. Tương lai cô ta có thể là người rất có ích cho quốc xã...

— Sao, lại thế nữa cơ? — Phu nhân độc địa nói: — Lúc này khi mà bọn Nga đã cho các ông một cú đòn nên thân ở Mát-xcơ-va các ông lại bắt đầu ve vãn phòng xa lũ con gái các đại tá của chúng.

Vai-xơ chỉ giang tay đáp lại làm bộ cho phu nhân hiểu rằng anh chỉ là người thừa hành ý chí của các chỉ huy cấp cao.

— Gọi vào! — Phu nhân ra lệnh. Mụ vội vàng bắt tay thực hiện vai bà chủ mến khách.

Người nữ tù nhân được đề cao đã gây cho phu nhân cảm xúc tốt đẹp nhất bằng thái độ cau có một cách cảnh giác, không thân thiện của mình, mà thái độ này được nam tước phu nhân coi như biểu hiện của lòng tự hào.

Phu nhân nói thầm với Ôn-ga :

— Mặc cho lính tráng nhà cô thất bại, nếu như cô không phản đối. Còn tôi với cô sẽ nghĩ ra chuyện không đến nỗi quá buồn chán. — Nhìn sang Vai-xơ, mụ nói : — Chắc rằng ông có công việc trong thành phố? Cứ coi là được tự do một thời gian.

Vai-xơ quyết định dùng khoảng thời gian anh được tự do này để có mặt ở « Ban tham mưu Vá-li-a ». Trên đường đi anh rẽ vào kho phim chiến lợi phẩm và ở đây được biết rằng, trong lúc anh vắng mặt thiếu tá Sten-gơ-lit đã lựa chọn một số hộp phim tài liệu quay trong những khoảng thời gian khác nhau tại nhà máy chế tạo máy kéo Trê-la-bin đang sản xuất xe tăng. Thế là đã rõ nhóm mật mã nhằm vào cứ điểm nào rồi.

Sau khi báo cáo với đại úy Hec-đơ rằng anh rẽ qua « Ban tham mưu » chỉ để lấy một số đồ cá nhân cần thiết trong thời gian hành trình với nữ điệp viên, Vai-xơ được tên đại úy cho biết là Cái Đinh sau khi hoàn thành nhiệm vụ đã an toàn trở về, và qua kiểm tra xác định rằng, Cái Đinh hoạt động rất khá, bây giờ đang chuẩn bị làm nhiệm vụ mới, quan trọng hơn.

Vai-xơ thận trọng nói một cách hú họa rằng, để làm việc loại đó nên lựa chọn những người đã quen thuộc với ngành sản xuất máy kéo thì tốt hơn. Một việc là làm nổ các đoàn tàu, cầu cống, còn một việc khác — đó là nhà máy cơ khí lớn nhất thế giới.

Hec-đơ kiên quyết bác bỏ, chấm dứt câu chuyện.

— Không sao, chúng ta sẽ đào tạo.

Qua hai ba giờ mà anh có, vị tất Vai-xơ đã có thể kiếm được bản tin phụ nào. Mà lại còn nhất thiết phải gặp Cái Đinh. Và hoạt động phải rất thận trọng.

Anh tính toán rằng, bây giờ là giờ ăn trưa, trong kho đồ đạc không có ai nên anh quyết định gọi Cái Đinh đến đó. Anh để xe ở sát kho, đi vào phòng trống trải và đánh máy lên mẩu giấy: « Học viên Cái Đinh phải đến kho đồ dạc ngay lập tức ».

Trưởng trại ngồi ăn riêng phía sau bức tường ngăn và thường đến ăn cuối cùng.

Vai-xơ đặt mẩu giấy bên cạnh đĩa thức ăn của hắn, lấy chìa khóa cửa ra vào và đi về phía kho.

Hầu như Cái Đinh vào kho ngay sau anh, rồi đứng lại. Từ ánh sáng ngoài trời vào Cái Đinh nhìn không rõ trong ánh sáng chập choạng của kho.

Vai-xơ gọi anh ta vào lối đi hẹp giữa các đống quần trang.

— Xin chào! — Cái Đinh đưa tay ra.

— Thế nào? — Vai-xơ hỏi. — Báo cáo đi! Nhiệm vụ đã hoàn thành chứ?

— Đúng thế.

Cái Đinh đè đặt báo cáo.

— Được phân công nhảy đầu tiên, thế là tôi đi lại cửa nóc, cẩn thận ném lựu đạn vào thân đuôi máy bay rồi nhảy ra. Khi máy bay bị nổ tung, một làn sóng rất mạnh làm phình vòm dù. Tôi đành để rơi như hòn đá. Và nghĩ rằng chết thôi! Nhưng may thay. Tới gần sát đất thì dù xòe ra, tôi rơi xuống đất gần như trên lò xo.

Mọi việc diễn ra như kế hoạch đã định. Nhảy đúng địa điểm dự kiến. Và, các tình báo của anh, những người đã được anh báo về tôi đã túm lấy tôi.

— «Túm lấy» là thế nào?

— Thì vào ô-tô, vào chiếc «ga-dích». Trước hết chở đến nhà ăn, sau đó nhận ra tôi bị sái chân, họ đưa đến trạm y tế. Vì lúc đó quá xúc động tôi không cảm thấy đau đớn gì. E ngại trước người của mình đến mức hoàn toàn mất hết suy nghĩ. Còn sau đó, nghe chỉ thị.

— Tôi bắt đầu truyền sóng điện vào thời gian quy định, cần truyền gì thì mọi người cung cấp cho tôi. Sau đó mọi người tổ chức một vụ phá hoại đặc biệt vì tôi: chỗ nọ tung một đoàn tàu rỗng trên nhánh phụ.

Tôi báo cáo tất cả những việc đó về cho «Ban tham mưu Va-li-a» như chiến công riêng của tôi. Tôi làm việc như thế đó.

Kết luận, Cái Đinh báo: nhóm đã bị bao vây. Tôi nhận được chỉ thị xuất phát. Thế là vượt qua phòng tuyến. Bây giờ thì lại có mặt ở đây... — Suy nghĩ một chút rồi anh nói thêm: — Đồng chí Ba-rư-sép nồng nhiệt chào mừng anh. — Anh ta sôi nổi lên: — Ba tấn tá vẹt trong một nhánh tàu, mà loại đó không cùng cỏi. «Chúng tôi» — đồng chí ấy nói, — không thể ra lệnh cho đồng chí quay về chỗ bọn Đức... «Sao các đồng chí lại không có thể?» — Tôi thấy hổ hợp: — Tức là, tôi không phải người lính chăng? Cá nhân không quyền hành, không danh hiệu?»

Đồng chí ấy giải thích cho tôi. Thế là tôi hiểu. Về phía tôi cần phải có sự đồng ý tự nguyện như tôi là một nhà hoạt động xã hội tích cực thì phải. Bây giờ thì tôi đã thỏa thuận với Ba-rư-sép rằng trong trường hợp không may sẽ như sau: báo tử về cho gia đình như một chiến sĩ đã hy sinh.

— Tại sao qua đường bí mật không báo về việc tôi đã đến nơi.

— Không kịp. Phải ngồi chờ trong hầu hết vùng sát mặt trận của nhóm gián điệp trong khi chúng kiểm tra tôi qua « Ban tham mưu ». Khi có xác nhận một cái chụng bèn chuyển tôi vào đơn vị cứu thương: khi mặt trận chuyển rồi tôi bị rơi vào tầm súng, một chân bị sát vỉ đạn nổ hất đặt vào. Từ đơn vị cứu thương chúng chuyển tôi đến đây. Và tôi đi vẫn còn hơi tập tễnh. Đại úy Đi-tơ-rich biết nên tỏ thái độ rất thông cảm, bảo tôi cần phải đến chỗ bác sĩ giải phẫu. Nhưng tôi thấy ngờ vực điều gì đó. Tại sao chúng lại đưa hai người cụt chân đến trường này? Sau đó thải một đi, vì người này không muốn. Còn người thứ hai đã được Đi-tơ-rich đỡ đầu rồi, bị lên cơn đau vì chấn thương. Bỗng nhiên ngã lăn ra và bắt đầu quằn quại. Đại úy Đi-tơ-rich rất buồn phiền. Thế là bây giờ tôi nghĩ: tại sao hắn lại khuyên tôi không nên coi thường sức khỏe, phải chữa chân?

Vai-xơ nói rằng, Đi-tơ-rich cần người tàn tật để tổ chức phá hoại.

Sau khi nghĩ một lát, Cái Vinh nói:

— Nghe nói họn Đức mổ xẻ lành nghề lắm. Và nếu chúng mổ vô-ca-in thì cũng như nhổ răng.

không sao, ta chịu đựng đôi chút vì công việc, nếu như chúng đang cần người tàn tật đến mức độ.

— Anh nói gì vậy?

— Không sao, — Cái Đinh nói. — Tôi đang dự tính thôi. — Xoa đầu gối bằng lòng bàn tay. — Đau dập xương, dù sao cũng khó co duỗi.

— Tôi không thể cho phép anh làm thế.

Cái Đinh ngẩng đầu, nhìn chăm chú và thử thách.

— Ấy thế mà đồng chí Ba-ru-tsép nói thẳng với tôi: «Nếu tình nguyện thì xin mời. Nhưng ra lệnh làm thế thì không được». Thế đấy, không có lệnh của anh. Trên cơ sở sáng kiến cá nhân thôi. Cái Đinh nói thêm về giếu cợt. — Và đại úy Đi-tơ-rich sẽ dễ chịu. Hơi đâu đi làm hắn giận, nếu như vì nhẽ ý này hắn kéo tới vào nhóm đặc biệt làm một người chủ chốt.

Vai-xơ xúc động đề nghị:

— Ti-khôn Lu-kít! Xin anh thứ lỗi cho là tôi đã đón tiếp anh lạnh nhạt như vậy.

— Thì sao? — Cái Đinh ngạc nhiên. — Rất đúng! Không báo cáo qua đường thứ mật phạm sai lầm. Tất cả đều rõ ràng. — Anh ta nháy mắt — Tôi hiểu ngay khi anh bắt tôi báo cáo thì câu chuyện sẽ nghiêm trọng ra sao. Trong công việc của chúng ta, kỷ luật — đó là vấn đề hàng đầu. — Cái Đinh giọng an ủi: — Còn chuyện chiếc chân tôi anh không nên lo lắng. Có thể, ta sẽ còn giữ làm kỷ niệm về thời thơ ấu. Tất nhiên, nếu như nó sẽ không làm phiền tôi mà chỉ lúc lắc như

chiếc vòng cương ngựa, đầu gối không co duỗi được. Cái trò đó hầu như cũng không sao.

— Trong khi tôi chưa về, — Vai-xơ nghiêm nghị ra lệnh, — không có bệnh viện nào hết.

— Nếu như anh là chỉ huy chính ở đây thì được thôi, — Cái Đinh nói lảng. Rồi tinh quái hỏi: — Thế nào, bây giờ, có thể dù sao cũng chào hỏi nhau chứ?

Vai-xơ ôm lấy Cái Đinh, thì thầm nói:

— Tôi thật sung sướng được trông thấy anh, hiểu không!

— Chứ sao nữa, — Cái Đinh nói. — Lúc nào cũng lóc cóc một mình, bây giờ thì ở đây đã có hai người xô-viết chúng ta, tức là sức mạnh. — Và anh ta bắt đầu kể về Mát-xcơ-va...

bốn mươi ba

Tuyết trắng sạch như bông. Bầu trời sáng sủa, trong xanh như một ngày hè. Những cây thông thân hồng, lá nhọn xanh mượt bám trên ngọn các cành nhiều nhánh. Không khí giá lạnh như nước nguồn, những tia nắng mặt trời nhiều màu sắc lấp lánh trên lớp vỏ tuyết.

Vai-xơ cho xe chạy với tốc độ rất nhanh không phải vì anh vội vã trở về trang trại của nam tước phu nhân với cô gái được anh bảo trợ, mà xe chạy

như bay như thể mới đáp lại đúng tâm trạng của anh. Cuộc gặp gỡ với Cái Đinh đã làm anh rất xúc động.

Ti-khôn Lu-kít, sau khi được Tổ quốc kéo trở về, đã trở nên khác hẳn. Nét mặt anh thay đổi, vẻ tin tưởng bình tĩnh bao trùm con người vạm vỡ của anh, sức sống đã loé lên trong con mắt trước kia lờ đờ như chết. Sự thay đổi trong Cái Đinh thật kinh ngạc khiến Vai-xơ thấy lo lắng : liệu có gây nghi ngờ cho bọn Đức không ?

Vai-xơ thấy khuôn mặt Ti-khôn hiện ra trước mắt anh, đôi mắt Ti-khôn bừng lên tia sáng hạnh phúc từ nội tâm. Tâm hồn Vai-xơ cũng trần đầy hạnh phúc : anh đã thực hiện được nghĩa vụ tình báo của mình, trả lại cuộc sống cho một con người tưởng như đã phải đổi mạng.

Anh sẵn sàng mỉm cười với những cụm tuyết nằm trên cành thông bám chắc vào các chùm lá nhọn và vì thế trông giống như những con nhím trắng đang bò trên cây. Anh rất muốn được sờ nó, vuốt ve chúng.

Anh muốn mỉm cười với cây cối cùng loại với những cây mọc ở quê anh, sờ vào lớp vỏ hong ra của chúng, lớp da gỗ khô bốc mùi nhựa nguyên chất, hăng hăng.

Mọi cái xung quanh đều làm Vai-xơ sung sướng. Anh hạ kính bên cửa xe xuống, thở hít không khí bằng giá. Và cùng với làn không khí kỳ diệu này, mọi kỷ ức đã trở lại với anh...

Anh nhớ lại trạm « Bắc cực » trên đầu tiên của Liên-xô, nhớ những ngày đoàn thám hiểm một

mình trên tảng băng vỡ tranh đánh giữa đại dương và tính mạng của họ đang bị đe dọa. Lúc đó Xa-sa Sê-lốp không bỏ đi đâu cả, ngồi lì bên chiếc máy thu-thanh làm lấy và tìm kiếm tín hiệu trong không trung, nghe ngóng những câu hỏi lo âu bằng đủ mọi thứ tiếng trên thế giới về các nhà thám hiểm Bắc cực Liên-xô đứng cầm này. Toàn thế giới đang lo lắng cho số phận bốn người xô-viết đang tiếp tục dũng cảm làm việc trên tảng băng mỏng manh, mỗi giờ một nhỏ đi dưới chân họ.

Trong sự lo lắng này của mọi người trên trái đất có một sự nhất trí chung đẹp đẽ mang tính người. Hình như không thể có chuyện có lúc nào đó họ lại cho phép lôi cuốn nhau vào cuộc chiến tranh tàn khốc. Ngày nay tất cả sẽ trở nên tốt đẹp hơn, sẽ qui trọng cuộc sống của mỗi người hơn.

Chính lúc đó, cơ quan phụ trách của Hốp-ben không những chỉ nghiêm cấm việc thông báo qua báo chí về đoàn thám hiểm Bắc cực của Liên-xô, mà còn không cho nhắc đến Bắc cực nữa. Vì thế sự lo lắng của những người ham thích vô tuyến điện của Đức, những lời chất vấn vô tận của họ về vấn đề người ta có kịp cứu các nhà thám hiểm Bắc cực ra khỏi lớp băng đang tan vỡ hay không; sự lo lắng ấy thật vô cùng cảm động và làm xao xuyến lòng người, vì mật thám có thể đàn áp bất kỳ ai trong họ.

Vai-xơ nhớ lại cả phiên tòa phát xít, nhớ lại giọng nói kiêu hãnh, tự giác vang lên toàn thế giới của chủ nghĩa cộng sản — giọng nói của Ghê-óóc-ghi Đi-mi-tơ-rốp. Hàng triệu thanh niên xô-viết cũng đã sẵn sàng như Đi-mi-tơ-rốp lao vào

cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít và, nếu cần, cống hiến cả đời mình để cứu loài người khỏi họa dịch hạch nâu.

Và trong mơ ước, lúc đó Xa-sa Bê-lốp đã thấy mình như một chiến sĩ đi giải phóng nhân dân Đức khỏi quyền chuyên chế phát xít.

Phải trở thành chiến sĩ tình báo... Anh tưởng tượng hoạt động của người tình báo là một chiến công lớn. Anh không thể dự kiến được rằng, chủ yếu, đó là một công việc chịu đựng vô bờ bến, thận trọng mà kết quả của nó phụ thuộc vào hàng nghìn những việc nhỏ bé thông thường. Vì rằng những việc nhỏ bé này có thể dẫn anh tới chỗ chết. Vì chính cách buộc dây giày cao cổ, lẫn thói quen giúp đỡ những người xung quanh một cách tự nhiên đều có thể làm cho kẻ thù để ý.

Người tình báo không bao giờ được quên rằng, tính tham lam, khát vọng lời lãi cá nhân — đó là bằng chứng tốt nhất và đáng tin cậy nhất để làm người ở cái xã hội mà trong đó mỗi kẻ đều vì mình; không có ai vì mọi người cả.

Cần phải có thời gian, thời gian để hiểu toàn bộ bản chất thực của anh, hiểu bản chất của một tình báo xô-viết phải được che đậy đến mức nào để những người xung quanh khỏi biết, phải biết mức hạn chế tối thiểu được qui định nghiêm ngặt như thế nào. Một sai sót nhỏ bé nhất sẽ đe dọa tính mạng người tình báo. Để hoạt động trong phe cánh của kẻ thù, sự giả tạo của người tình báo phải có sức sống tuyệt vời, có sự thật hiển nhiên của mỗi chi tiết vô cùng chính xác. Mỗi việc

làm có tang chứng nhỏ bé nhất ở đây đều bị trừng phạt bằng cái chết.

Đấy, tại sao Vai-xơ không cho phép mình chìm đắm trong sung sướng và giữ bàn tay ấm áp của Ti-khôn Lu-kit trong tay mình là như vậy.

Cần phải nghĩ về Ôn-ga. Cô gái này là ai, tại sao tự nhận là người khác, đã dự định làm gì, có nguy hiểm gì ẩn giấu trong con người này?

Anh phải tìm ra tất cả những điều đó và phải tìm ra với sự giúp đỡ của mụ già hay bốc đồng, biếu mụ già vợ nam trước này thành tình báo của anh. Nhưng để mụ già trở thành công cụ dễ bảo trong tay Vai-xơ, mụ phải tin ở anh như tin một người đồng bào trung thành của mụ. Ngoài ra chỉ có thể được nam tước phu nhân ủng hộ trong trường hợp làm cho mụ tin được rằng tất cả những điều này sẽ mang lại cho cả cá nhân mụ lợi ích thực sự nào đó. Mụ không thuộc loại người hoạt động do bị kích động vì mong muốn giúp đỡ vô tư cho bất kỳ ai, dù đó là quốc xã cũng vậy.

Vai-xơ đã đoán đúng rằng, khi niềm nở tiếp nữ tù nhân Nga theo đề nghị của nhân viên Cục tình báo, phu nhân đã nghĩ đến việc giúp đỡ tình báo Đức bao nhiêu thì cũng nghĩ đến lợi lộc cá nhân mình bấy nhiêu, nghĩ đến việc con gái đại tá Liên-xô sẽ có lợi cho chính bản thân mụ. Ai mà có thể biết được mọi chuyện sẽ còn xoay vần ra sao... phu nhân rất kinh hoàng trước thất bại ở Mát-xcơ-va.

Do những nguyên nhân này mụ đã bảo trợ cho hai mụ già danh giá người Ba-lan thuộc dòng dõi

hầu tước lâu đời. Những người này được họ hàng của mình đã bỏ sang Anh đưa sang Đức.

Nhưng ngoài khoản vốn chính trị tương lai, phu nhân còn sốt sắng và thành thạo quan tâm đến việc đảm bảo cơ sở vật chất của mình mai sau nữa. Và tên cố vấn quốc xã — đốc tờ I-ô-a-khim phôn Cơ-lu-ghe đã giúp đỡ mụ tới mức tối đa, mặc dù không phải là vô tư, trong vấn đề này.

Lúc đã đứng tuổi, bá tước phôn Cơ-lu-ghe còn kết hôn với một nữ phi công nổi tiếng vì bị cám dỗ bởi cái vinh dự của những « nữ thần không quân van-ki-ri-a của quốc xã » cũng như những đường nét căng nổi của tấm thân cô gái. Người con gái này sau khi trở thành vợ tên cố vấn quốc xã, được sự giúp đỡ của bọn quốc xã hâm mộ mình đã tổ chức việc buộc tội chồng là vô đạo đức, và trên cơ sở đó ly dị chồng, lấy đi một phần lớn của cải của phôn Cơ-lu-ghe. Nhưng vì còn thương hại người chồng cũ đã bị mụ làm cho điêu đứng, mụ đã nhờ bọn bạn bè quốc xã thu xếp cho phôn Cơ-lu-ghe một chức quan trước trông đảng. Chức vụ này được trả lương không nhiều lắm, nhưng nó mở ra những triển vọng để làm giàu bằng các phương pháp rất đặc biệt. Hắn có đủ mánh khoé để lợi dụng những phương pháp này mặc dù cũng chẳng cần phải thông minh lắm để làm việc đó.

Tên cố vấn đã trình bày cho nam tước phu nhân nghe về bản chất công việc của mình:

— Nhiệm vụ của chúng tôi là cung cấp lương thực cho dân cư các vùng chiếm đóng với khối lượng sao cho không để mất tình cảm thực tế. Đã

dày chứ không phải dân ốc điều khiển con người. Tổ chức đúng sự thiếu thốn lương thực, điều đó quan trọng hơn cả một trận đánh thắng. Hàng binh đoàn một thứ cũng sẽ không thể trấn áp nổi sự kháng cự một cách có kết quả như gây ra cái đói này — cái đói làm tiêu tan cả thể lực lẫn tri lực để kháng cự.

Đội quân chiến thắng có khả năng bằng các phương pháp rất thô thiển thu hồi được những kho tàng quốc gia của các nước bại trận. Nhưng mà trong tay nhân dân vẫn còn những của cải quí giá to lớn nữa dùng các biện pháp quân sự không thể đoạt được. Và ở đây chỉ có thiên tài về kinh tế và tài chính của dân tộc thắng trận mới có thể giải quyết được.

Để phân phối đúng đắn, điều hòa và công bằng nguồn thực phẩm có hạn trong tất cả các tầng lớp nhân dân các nước bị chiếm đóng, phải thực hiện chế độ phát phiếu. Quản lý chế độ này là chính quyền lấy từ trong thành phần dân tộc này ra. Nhưng vì trong các nhà máy in phiếu thực phẩm lại thuộc quyền chúng ta quản lý, chúng ta có khả năng trên cơ sở hợp pháp theo những tấm phiếu này nhận một khối lượng lớn lương thực dành cho nước đó và gửi về cho dân, lúc này đã bằng cái gọi là «cho đến» rồi. Bằng cách đó chúng ta sẽ thu hồi được những của cải mà dân họ cất giấu, không cần phải áp dụng các biện pháp bạo lực, mà trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện.

Trong một số vùng công nghiệp Pháp, số trẻ em tử vong đã tăng lên bốn lần so với trước chiến tranh. Ở Bỉ cũng thấy có hiện tượng như vậy. Trẻ

em chết vì không đủ thức ăn. Vì thế giá thực phẩm ở chợ đen rất cao.

Những nếu bọn đầu cơ người địa phương lợi dụng sự khốn khổ của đồng bào mình, chúng ta sẽ xử bắn chúng không hề thương tiếc để chiếm lấy cảm tình của dân cư đang bị đói.

Tất nhiên là chỉ có những kẻ sinh ra ở đấy bị đàn áp, tên cố vấn nhắc lại, và đó là sự thật.

Chẳng hạn như tên cố vấn này đã giúp cho nam tước phu nhân với số hoa hồng nhất định tiêu thụ ngoài chợ đen tất cả những gì có trong trang trại của mụ và đồng thời giảm được đáng kể cho mụ những khoản cung cấp bắt buộc cho quân đội. Hắn còn giúp nam tước phu nhân mua vét những tác phẩm nghệ thuật quí các loại, gọi đùa chúng là « của hồi môn ». Những lời lẽ này của hắn có thể chứng minh rằng, nếu như khối lượng của hồi môn này đáng kể thì tên cố vấn sẽ coi là được vinh dự kết hôn với cô dâu luống tuổi này.

Nam tước phu nhân giới thiệu Vai-xơ với người chồng tương lai của mình.

Tên cố vấn chân ngắn, béo phị, đầu hói, đôi má tròn phính khiến cho người ta có cảm giác như là lúc nào hắn cũng đang thổi bếp. Đây là một tên vũ tinh, yêu đời, thích những câu chuyện bông quơ.

Khi phu nhân bỏ hai người đàn ông lại với nhau, tên cố vấn đã định thận trọng tìm hiểu xem Vai-xơ có những quan hệ gì với cô bạn đường của mình — cái cô gái Nga này, người được phu nhân rất chú ý quan tâm.

Vai-xơ trả lời ngắn gọn rằng anh đang thực hiện một nhiệm vụ rất quan trọng của Bộ chỉ huy tối cao và kết quả của nó lại phụ thuộc một phần lớn vào phu nhân.

Cảm thấy vẻ lạnh nhạt biết kiềm chế của Vai-xơ, tên cô vấn bèn lái câu chuyện sang đề tài khác.

Miệng ngậm điếu xì-ga đen to, nó là thuốc chữa bệnh của lão, một phần hắn khổ vì bệnh suyễn, tên pa trước này bèn thả mình vào những phán đoán mênh mông dài dòng về các vấn đề chung.

— Chiếm được một nước — đó mới chỉ là mở đầu của sự chinh phục. Để làm bước hai, bước quyết định, cần phải có không phải sự dũng cảm, mà là sự làm việc hăng say của đầu óc suy nghĩ có tính quốc gia. Thấm nhuần thiên tài của các giới thành thạo công việc Đức, chúng tôi — những quan chức quốc xã, biến các nhà máy của Pháp, Bỉ, Tiệp, Hà-lan không chỉ thành những nơi cung cấp vũ khí cho quân đội quốc xã. Chúng ta đã xây dựng lại năng lực sản xuất của chúng. Vì vậy hiện nay mỗi nhà máy chỉ sản xuất những chi tiết nhất định, sau đó đưa sang lắp ráp ở Đức. Chúng ta không để cho những máy móc này chế tạo ra những sản phẩm đã hoàn chỉnh ngay mà tung chúng sang khắp châu Âu, chuyên môn hóa các xí nghiệp để chế tạo chỉ một loại chi tiết nào đó, một phần của chiếc máy nào đó. Và nếu những xí nghiệp này tách rời nước Đức, chúng sẽ không sống nổi.

Ngày xưa, lúc còn là học sinh trường võ bị, chúng tôi đã giao thiệp với các thiếu nữ nhẹ dạ để làm việc tính toán kinh tế tổng hợp như vậy. Chúng tôi xé phiếu cho vay ra làm nhiều mảnh, và để ghép chúng lại, người con gái đành phải chú ý đến tất cả những ai có các mảnh phiếu này. Phương pháp đó chúng tôi đã áp dụng với nền kinh tế châu Âu — Hắn nhếch mép cười, vẻ kể cả nói thêm: — Tôi phải đưa thí dụ này ra để ông hiểu bản chất những cố gắng của chúng tôi. Và, tôi đảm bảo với ông rằng, tất cả những cái đó giữ được nền kinh tế châu Âu lệ thuộc hơn là sự có mặt của các đơn vị chiếm đóng của chúng ta ở đó.

Vai-xơ thận trọng nói:

— Tôi cảm thấy, mặc dù có sự nhìn xa thấy rộng của ông, nhưng trong lời nói cả ông vẫn phảng phất đôi chút không tin tưởng.

Tên cố vấn liền phản đối:

— Thế ông cho rằng, chúng tôi, thế hệ già Đức, coi kinh nghiệm của cuộc đại chiến thứ nhất rất đáng buồn với chúng ta hay sao? Ông lầm rồi, ông bạn đáng yêu ạ. Các ông còn trẻ, quá tự tin ở mình và không chịu tiếp thu kinh nghiệm lịch sử. Thí dụ như đối với các ông trại tập trung chỉ là phương pháp giết hại các chủng tộc thấp kém, còn trên một triệu công nhân nước ngoài chỉ là nô lệ để sản xuất vũ khí. Đối với thế hệ già chúng tôi thì điều đó có cái gì to lớn hơn.

— Cái gì vậy? — Vai-xơ hỏi.

Hạ sĩ mắt rắn xuống đột nhiên lời, tên bá tước ngả người ra lưng ghế bành mềm mại và chậm rãi

cất giọng hiền ngô, ho hắng:

— Đối với chúng tôi bọn tù chính trị đó là vốn người rất bảo đảm mà chúng tôi có thể luôn luôn thả ngược lại được.

— Bằng cách nào?

— Trong các điều kiện chín mười những người Đức chịu chấn sẽ giữ bọn con tin gàu dở lại, không tấn sát. Chỉ thế thôi.

— Thế tại sao, tôi dám bạo dạn hỏi, vấn đề này lại làm cô nhân ông quan tâm thế?

Tên cố vấn mỉm cười tự mãn đáp:

— Bởi vì, tôi là một người đáng tin cậy của một số nhân vật cao cấp quốc xã, và trong khi có mặt ở lãnh thổ thống sứ theo nhiệm vụ từ trên giao, tôi chú ý xem kẻ nào trong số tù nhân ở các trại tập trung là có giá trị. Với số này tôi có thể đổi được một số tiền khá lớn cho những kẻ cần đến chúng. Và tôi cho rằng, ông — một nhân viên tình báo, ông có thể giúp tôi được việc gì đó theo hướng này thì tốt quá. Bởi vì ông đang làm việc gì đó cũng tương tự, nhưng trong phạm vi nhỏ hẹp của mình mà thôi. Đại úy Phôn Đi-tơ-rich, người tôi đã gặp gỡ trao đổi, có giới thiệu cho tôi những mặt xuất sắc của ông.

Vai-xơ chỉ đầu và tuyên bố sẵn sàng giúp tên cố vấn tất cả những gì anh đủ sức làm.

— Tôi đành chịu đựng những khó khăn với Ban chỉ huy trại. Tôi đành phải đứng ra như một đại diện Hội chữ thập đỏ để chiếm cảm tình của tù nhân, làm cho chúng cởi mở. Tôi định cung

cấp cho những tên nào có giá trị đặc biệt một xuất ăn đủ để kéo dài sự tồn tại của chúng. Nhưng các đại biểu giết-ta-po thẻo chủ nghĩa giáo điều của ta vẫn cứng nhắc giết hại số người được tôi tin cậy không khách sáo gì cả. Tôi cho rằng họ hấp tấp như vậy vì họ chỉ quan tâm tới những món bửu phẩm nhỏ bé mà tôi — như một thiên thần bảo hiệp — trao cho từng tù nhân.

Hắn nghiêm giọng nói với Vai-xơ:

— Đối với thanh niên các ông, sự tàn sát và tiêu diệt người Do-thái ở Đức là biểu hiện tất nhiên của bản tính chủng tộc. Nhưng chúng tôi, các nhà kinh tế, nhìn nhận sự kiện này từ các quan điểm không phải của tình cảm, mà của lý trí. Quốc xã đã nhận được hàng tỉ mác tiền vàng không thuộc dòng họ A-ri-a, số tiền này vượt quá số tiền mà Mỹ và Anh cho chúng ta vay. — Vỗ tay vào chiếc đầu gối đầy mỡ của mình, hắn tuyên bố: — Thế đấy, ông bạn đáng yêu của tôi ạ, thế nào là ý chí thực sự trong sự biểu hiện tuyệt đối của nó! — Rồi hắn nói tiếp, rất khôn ngoan: — Thanh niên các ông đang rèn luyện hệ thống thần kinh của mình trong các trại tập trung bằng cách tập bắn những người nửa sống nửa chết, còn chúng tôi những người Đức chín chắn, đành phải đào bới trong những chiếc thây hấp hối này: cần phải kiếm vàng và ngoại tệ cho quốc xã.

Để chọc tức tên cố vấn, Vai-xơ hỏi:

— Thưa ông bá tước, ông muốn nói đến những chiếc răng vàng và hàm răng bịt của số

người đã chết? Thế thì tôi xin đảm bảo với ông rằng, để làm việc đó đã có những người chuyên môn với chiếc kìm trong tay rồi.

Tên cố vấn không giận hoặc là không cần thiết phải tức giận. Lời lẽ Vai-xơ không hề chọc tức hắn.

Hắn giải thích ý nghĩ của mình:

— Ý tôi muốn nói đến chính những tư nhân, hay đúng hơn, là một số trong bọn chúng. Những kẻ có họ hàng đã kịp sang cư trú ở các nước phương Tây, mang được khá nhiều tiền của và đã có những đóng góp đáng kể vào các nhà băng của Mỹ, Anh, Thụy sĩ. Ý định của tôi — đã báo cáo với thủ tướng Him-le — là phải vượt lên trên những thành kiến chủng tộc, để nghị những ai đang sống xa hoa phung phí ở các nước phương Tây hãy quan tâm đến những đồng bào bất hạnh của mình, chuyển những món tiền tương ứng cho các nhân viên phản gián của ta.

Vai-xơ thành thạo hỏi:

— Tóm lại, ông đề nghị buôn bán tù nhân chứ gì?

Tên cố vấn khinh bỉ nhăn mặt:

— Theo cách nói của những người thành thạo công việc thì điều đó không nói như thế. Chúng tôi nói, sự bồi thường hao phí cho việc nuôi sống những người không làm lao động sản xuất do việc cần thiết phải cải tạo họ theo các điều kiện đặc biệt. — Tỏ mò nhìn Vai-xơ bằng đôi mắt cóc mọng nước, tên cố vấn nhắc nhở: — Đại úy Đi-tơ-rích

giới thiệu ông cho tôi sau khi tôi đã hỏi mấy lần. Thì ra ông hiểu biết rất rõ về tất cả mọi chi tiết của chế độ lại tập trung và với tư cách là người giúp việc của đại úy Đi-to-rích, ông đã thăm nhiều trại tập trung. Do đó, tôi đề nghị — không phải cho không, tất nhiên thôi, mà theo sự thỏa thuận hoàn toàn có tính chất công việc — ông hãy sử dụng gián điệp của ông trong các trại để phát hiện những tên có họ hàng sống sung túc về vật chất ở nước ngoài.

— Tôi cho rằng, — Vai-xơ trịnh trọng nói — về vấn đề này ông nên báo cáo cho Ban chỉ huy của chúng tôi, và khi có lệnh phù hợp, tình báo của chúng tôi sẽ thi hành nó vô điều kiện.

Tên cớm lải nhải mãi.

— Ông này hiểu cho, — hắn nói về hai bức tức, — đó là ý định riêng của tôi. Tôi đã trao đổi với một số nhân vật cao cấp trong hàng ngũ lãnh đạo quốc xã, và họ đã tỏ ra chú ý đến điều này. Nhưng nếu chiến dịch đã định này bị lộ ra ngoài dưới bất kỳ hình thức nào, ngay cả hình thức mật lệnh đi nữa thì có thể những người khác cũng chú ý đến nó, và khi đó số tiền thu được có lớn đến thế nào đi nữa, nó cũng không đáng kể so với số người chú ý tới và sẽ trở nên quá nhỏ bé.

— Vì vậy «chiến dịch» này có tính chất công việc buôn bán thuần túy gắn liền với lợi ích cụ thể của một số người nhất định?

— Nếu không, — về tự hào tên cớm vẫn nói, — người ta có thể bước tới nhà nước chúng ta, như ông vừa nói, về việc bước người. Mà, ông bạn của

tối ạ, cái đó là sự quay ngược trở lại thời trong cõ đen tối. Ngoài ra, ông cũng phải nhớ rằng, chiến dịch này mang đặc tính nhân đạo: chúng ta trả lại cha mẹ cho trẻ em, hoặc trẻ em cho bố mẹ chúng. Đồng thời ông cũng đừng quên chú ý theo dõi các trại trẻ em. Và hãy chú ý vấn đề sau đây: chúng tôi có rất nhiều ảnh trẻ con mà bố mẹ chúng — những người có nhiều tiền của — đang đi tìm kiếm. Việc sinh sống trong trại, theo tôi hiểu phần nào, đang chắt cẩy lên về ngoại của trẻ em trong trại một vết hằn nhất định và một số nét giống với ảnh chụp đang bị mất đi. Ông hãy xét đến điều đó. Ngoài ra, tâm lý và trí nhớ của con trẻ trong các điều kiện của trại kém bền vững hơn của người lớn. Vì thế, dù trẻ nào trông giống ảnh, nhưng dấu chứng của nó không trùng với các tài liệu về quá khứ của nó thì phải làm cho nó tin chắc chắn vào các tài liệu này, để lúc trao đứa trẻ cho bố mẹ nó thì sẽ không có nghi ngờ gì đó xảy ra ngay ở bố mẹ nó.

Nhận thấy trong mắt Vai-xơ có điều gì đó làm hắn hoàn toàn không thích thú, tôi cố vấn nghiêm nghị nói:

— Tôi thấy cần thiết phải nhắc ông rằng, những người quan tâm đến chiến dịch này có những khả năng không hạn chế để thủ tiêu mọi kẻ nào đáp lại một cách ngạo mạn niềm tin, thì dụ như tôi vừa nói với ông.

Và rồi rút ví lấy ra một tấm giấy mẫu in sẵn sạch sẽ đã đóng dấu và có chữ ký ở dưới đưa cho Vai-xơ xem.

— Nếu chúng ta có được tiếng nói chung, — tên cố vấn nói, — thì ảnh ông sẽ được dán vào góc tấm thẻ này. Và cứ cho như là ông được cấp chức đại đội trưởng — ngang với thượng úy. — Rồi hỏi: — Chắc rằng ông đã được rõ lệnh tối nghiêm của quốc trưởng về việc phong cấp bậc sĩ quan theo thứ tự chỉ áp dụng cho quân nhân ngoài mặt trận? — Rồi cương quyết đảm bảo: — Tất cả những việc này sẽ được thi hành theo trật tự hoàn toàn hợp pháp.

Vai-xơ đứng lên:

— Thưa ông cố vấn quốc xã, xin cảm ơn ông đã tin cậy tôi. Rất sung sướng được phục vụ ông.

— Mà ông là một tay khá lắm, thượng úy Vai-xơ ạ. — Tên cố vấn vỗ vào vai Vai-xơ. — Đại úy Đi-tơ-rích đã đánh giá ông rất đúng. Ông là người nói thách không quá giá có thực.

Mặc dù lời tán tụng này có tính hai mặt của nó, trong trường hợp này Vai-xơ vẫn coi đó là sự đánh giá cao các ưu điểm của anh và một lần nữa anh mỉm cười biết ơn tên cố vấn.

***

Sự có mặt của viên cố vấn đã đính hôn không gây ấn tượng gì cho vẻ ngoài cũng như cho phong cách của nam tước phu nhân.

Mụ thấy không cần thiết phải dùng đến các biện pháp trang điểm đề-cứu đờ: như đánh phấn cho lấp các vết nhăn, đánh hồng đôi má khô đét,

tàn tạ. Và mụ ăn mặc vẫn cẩn thả như mọi khi. Cả nét mặt cũng không hề thay đổi, vẫn khắc nghiệt và thâm độc như cũ.

Mụ nói về không hài lòng về Ôn-ga:

— Cô gái này trưởng tôi có vinh dự gì đó về sự có mặt của cô ta ở đây. Hắn hữu mới trả lời đôi ba câu. Cứ ngồi, mắt chằm chằm nhìn một điểm. Tôi đã đề nghị đi xem làm dài, nhưng cô ta từ chối. Tôi đã cho cô ta xem cuốn gia hệ của tôi. Cô ta láo xược tuyên bố rằng, ở nước Nga, những cuốn gia hệ chỉ được các nhà chăn nuôi gia súc coi trọng để nuôi gia súc làm giống. Tôi đã kìm mình với cô gái Nga này như vậy không phải để mọi cố gắng của tôi trở nên vô ích!

— Mọi công lao của phu nhân sẽ được Cục tình báo đánh giá, — Vai-xơ nhắc.

— Thế thì Cục tình báo các ông có thể làm được gì cho tôi? — Nam tước phu nhân khinh bỉ nói. — Giá như kiếm được cho tôi cái trang trại khác thu hoạch được nhiều hơn. Dù sao tôi cũng phải tự lo cho bản thân. — Mụ ra lệnh cho Vai-xơ: — Hãy đến chỗ cô gái do ông bảo trợ đi. Cô ta đang ở trong phòng khách ấy.

Cô gái quay mặt lại vì tiếng mở cửa và mắt không chớp, nhìn một cách kỳ lạ về phía nào đó gần Vai-xơ. Cái nhìn của cô gái không bộc lộ gì ngoài sự chờ đợi. Cô hỏi:

— Thế nào?

— Có chuyện gì xảy ra với chị?

— Ồ, ông đấy à! Ôn-ga nói câu đó như không nhìn thấy người nào đã vào phòng, và chỉ sau khi Vai-xơ hỏi, cô ta mới nhìn ra anh.

Vai-xơ đề nghị đi dạo chơi trong vườn. Nhưng Ôn-ga cương quyết từ chối.

— Tôi tha thiết đề nghị, — Vai-xơ kiên quyết nhắc lại lời đề nghị của mình.

— Nhưng nếu tôi không đồng ý, ông sẽ bắt ép tôi chắc?

— Phải, tôi đành phải thế. Tôi cần phải trao đổi với chị một lát.

Vai-xơ lấy áo khoác tốc cho Ôn-ga ở phòng ngoài và đưa cho cô. Khi xuống cầu thang Ôn-ga phải vịn lan can. Vai-xơ muốn lịch thiệp nhường cho cô gái đi trước, nhưng cô gái dừng lại và đứng đó cho tới khi Vai-xơ chịu bước đi trước mới thôi.

Ôn-ga lững thững bước trên con đường xuyên giữa hai hàng cây sạch sẽ sau khi tuyết tan. Không nhìn xuống đất, cô ta bước bừa vào các vũng nước như cố tình muốn làm ướt chân. Nét mặt cô gái thật kỳ lạ, lo lắng đau khổ, tập trung suy nghĩ.

Khi Vai-xơ rẽ xuống con đường nhỏ ở bên cạnh, Ôn-ga vẫn tiếp tục đi theo con đường cũ như cái máy. Vai-xơ gọi. Cô ta đi về phía anh, tay vịn vào khóm cây nhỏ.

Vai-xơ dừng lại và khi Ôn-ga đến gần, anh giũi tay một cái rất nhanh trước mặt cô. Ôn-ga không giật mình; thậm chí không nhíu mắt, mi chỉ hơi động đậy.

Vai-xơ biết rằng không chỉ một số lớn tù nhân các trại tập trung bị mất thị giác trong một thời

gian nào đó, vì đối mũ cả những người bị giết-tapo đúng các biện pháp hỏi cung đặc biệt cũng như thế. Những khoảng thời gian mù như vậy đến một cách bất chợt.

Rõ ràng là Ôn-ga không nhìn thấy Vai-xơ hoặc cũng có thể vừa mới phân biệt được ra anh như nhìn qua sương mù, có lẽ có cảm thấy anh đang chăm chú nhìn mình. Cô vội vã quay trở lại.

— Nhi-na! — Vai-xơ nói rành rọt và nắm lấy vai cô, quay mặt cô về phía mình. — Nhi-na, — anh nhắc lại, — tôi đã biết tất cả về chị.

Cô ta co rúm người lại và bỗng nhiên vùng ra khỏi tay anh, vấp một cái rồi chạy đi theo con đường nhỏ.

Vai-xơ đuổi kịp.

— Sao thế? — Anh ra lệnh. — Đừng có làm chuyện ngu ngốc!

Anh đã suy nghĩ kỹ bản tin của Trung tâm về «Ôn-ga» này, và điều anh vừa kết luận là duy nhất đúng đối với anh.

Anh nói với cô gái, giọng bình tĩnh, tin tưởng:

— Ôn-ga đã sơ tán theo trường đại học về Sréc-lốp. Còn chị là Nhi-na. Bố chị còn sống, và không ai trừng phạt ông ấy. Bây giờ điều tôi chú ý duy nhất là chị khai mình là Ôn-ga với mục đích gì. Nếu chỉ nói thật ra thì tốt quá. Rất nhiều vấn đề giữa chị và tôi sẽ phụ thuộc vào điều đó.

— Nhưng nếu tôi sẽ không nói gì?

— Tùy chị thôi, — Vai-xơ nói. — Trong trường hợp đó chị có thể cứ đóng vai mà chị đã tự nhận.

— Nhưng tôi là ai bây giờ chứ?

— Theo như tôi được biết, là tình báo Đức. Một nữ phản quốc, có đúng không.

— Xin hãy nghe đây, — cô gái khẽ nói, — ông muốn làm cho tôi tin rằng ông không phải loại người Đức như tất cả bọn khác?

— Cứ cho là như thế...

— Có thể, ông chỉ là...

— Chị đừng có đoán! — Vai-xơ khuyên.

— Thôi được, — cô gái nói và hồ sung thêm vẻ đau khổ: — Thực ra, bây giờ tôi cũng chẳng còn gì để mà mất.

— Chính thế đấy, và nếu bọ chỉ huy được biết rằng, chị hầu như không còn nhìn thấy được gì nữa thì tất nhiên, người ta sẽ đưa trả chị về trại vì không còn có lợi gì. — Vai-xơ thẳng thắng nói thêm: — Ai cần người mù làm gì?

Thế là Vai-xơ được nghe thiếu nữ kể như sau:

Phải, đúng là cha cô có nhận Ôn-ga, con gái đại tá bị quân chế — về nhà mình.

Sau đó, khi chiến tranh bùng nổ, Nhi-na trở thành huấn luyện viên cứu thương trong đơn vị mà cha cô là chỉnh ủy. Rồi cô bị bắt. Một tên phản quốc nào đó khai báo với bọn Đức rằng cô hoàn toàn không phải là con gái chỉnh ủy. Hắn quả quyết thế vì rằng ngoài mặt trận chỉnh ủy đối xử với cô rất nghiêm khắc, hoàn toàn không theo tình ruột thịt. Hơn nữa, qua một người nào đó tên phản quốc này còn được biết rằng chỉnh ủy đã

nhận nuôi con gái một đại tá bị quản chế. Thế là hắn nghĩ ra rằng, Nhi-na không phải là con gái chính ủy, mà là con gái đại tá bị quản chế. Hắn khai báo cho bọn Đức như thế, đồng thời còn nói thêm rằng, bố cô gái nguyên là trưởng ban tham mưu, một nhà hoạt động quân sự lớn.

Trong các cuộc hỏi cung, lúc đầu Nhi-na phủ nhận những điều đó. Nhưng về sau các đồng chí đã khuyên chị không nên chống lại bọn giết-ta-po, tự nhận mình là người mà bọn chúng thừa nhận chị, là Ôn-ga, và ký tên vào tất cả các giấy tờ.

Cô đã đến trường tình báo với hy vọng rằng, nếu được tung sang hậu phương Liên-Xô thì ngay lập tức sử dụng vũ khí trong tay thủ tiêu tên cùng đi rồi bỏ chạy.

Khi kể xong, thiếu nữ nói rằng, bây giờ Vai-xơ có thể trao cô cho giết-ta-po, hoặc thủ tiêu cô theo ý thích, Vai-xơ không trả lời ngay.

Vai-xơ đang dao động. Liệu Nhi-na có tin anh không? Liệu cô có thể vượt qua nỗi niềm sung sướng khi được biết anh là ai hay không? Cái niềm sung sướng mà như Vai-xơ đã biết theo kinh nghiệm của bản thân — đôi khi khó giấu hơn cả sự thất vọng đau khổ nhất.

Vai-xơ cố tạo ra vẻ thờ ơ nói:

— Tôi nghĩ chị chỉ là người giả tạo thôi. Nhưng tất cả những chuyện đó không liên quan đến tôi. Tôi được trao nhiệm vụ đi kèm chị trong thời gian chị nghỉ. Và chỉ có thế. Xin hãy nhớ; buổi nói chuyện này giữa chúng ta coi như không có. Tất cả vẫn như cũ. Chị là Ôn-ga. Còn về con mắt của

chị thì xin đừng lo, ta sẽ tìm thầy thuốc và sẽ chữa trong thời gian còn lại.

— Nhưng đúng ông không phải là người như ông tự nhận?.— Cô gái nói giọng trang trọng.

— Chị nói sao, — chị cho rằng trong người Đức chúng tôi không có những người đứng đắn hay sao? — Hội nói giọng mỏn trớn: — Và, ngoài ra, chị cũng rất xinh đấy, nói thực là khiến tôi có những cảm tình đặc biệt, nhã nhặn đối với chị.

— Câm mồm! Thiếu nữ khinh bỉ nói. — Ông hoàn toàn không phải người như thế.

— Vậy thế nào?

— Thế ông muốn tôi trở thành người thế nào?

Vai-xơ đặt tay lên vai thiếu nữ và đề nghị:

— Xin hãy làm người như chị đã tự nhận. Có thể thế được không?

Thiếu nữ gật đầu.

— Và hãy cố gắng tỏ ra nhã nhặn hơn với nam tước phu nhân. Thực thà, bà già cũng không đến nỗi là thứ phù thủy ác độc đâu. Chị vẫn còn cần đến sự mến khách của bà ta.

— Thế ông không muốn tôi gì với bà hơn nữa vào lúc này à?

— Muốn, nhưng không thể được.

Thiếu nữ khóc nức lên.

— Sao lại thế, — Vai-xơ bực tức nói. — Chị còn có lợi gì cơ chứ!

— Thì chỉ một chút có được không? Thiếu nữ đề nghị. — Đồng ý đi!

— Chúng ta không thể làm gì được, — Vai-xơ nói. — Chúng ta không thể cho phép mình cái gì cả. Hiểu không? Vai-xơ lấy khăn tay của mình lau mặt cho thiếu nữ. Rồi ra lệnh: Mỉm cười đi! Nào, đừng có thảm thương như thế. Hãy mỉm cười càn rỡ vào! Như là chi đã biết làm thế rồi. Thôi, nào, không sao, sẽ đâu vào đấy cả.

— Chỉ xin hỏi một câu, — thiếu nữ nói, — chỉ một...

— Thì nói đi. Chỉ một thôi.

— Rập chiếu bóng « U-đa-rơ-nich » ở đâu?

— Trên đường phố Xê-ra-phi-mô-vích, — Vai-xơ dừng cảm trả lời.

— Anh biết không, — thiếu nữ nắm chặt tay Vai-xơ nói, — bây giờ tôi thật là sung sướng!

Vai-xơ bực tức cắt ngang lời:

— Thôi xin đủ cho. Xin đủ!

Khi hai người trở về nhà, thiếu nữ nhã nhặn nói với nam tước phu nhân:

— Phu nhân có cái tráng trại tuyệt thật, chỉ tiếc là bị bỏ hoang thôi. Các con đường không được dọn tuyết làm cho tôi ướt cả chân. — Và dao động đôi chút, cô nói thêm: — Tất nhiên, tiếc rằng tôi còn chưa xem xét được kỹ tất cả! Mắt tôi nó làm sao ấy!

Sau khi nam tước phu nhân dẫn thiếu nữ lên gác để thay quần áo, Vai-xơ đề nghị tên cố vấn gọi bác sĩ chữa mắt đến. Anh nói rằng sẽ chịu mọi phí tổn liên quan đến thời gian nữ gián điệp lưu lại ở nhà nam tước phu nhân, vì rằng anh được xuất một khoản tiền riêng cho vấn đề này.

Nam tước phu nhân quay lại hỏi :

— Sao cô ta lại bị thế ?

Vai-xơ giải thích :

— Chuyện bình thường thôi, vì trong khẩu phần ăn ở trại không có vi-ta-min.

Tên cố vấn nhận xét vẻ phẫn nộ :

— Thực chất, kẻ địch của chúng ta quá cạn bậy vì bắt chúng ta nuôi tù binh khi mà trách nhiệm này phải đặt lên đầu các cường quốc đang chống chúng ta.

Không ngần ngại, Vai-xơ đáp :

— Nhằm mục đích gây thiệt hại cho nền kinh tế của đối phương, về phía mình, chúng ta cũng đã đặt lên đầu chúng trách nhiệm nuôi tù binh Đức.

— Ông có đầu óc thật thông minh, — tên cố vấn thận trọng nhếch mép cười.

Vai-xơ làm ra vẻ không hiểu ý chế giễu. Quay sang nam tước phu nhân, anh nói :

— Con gái viên đại tá Liên-xô rất khâm phục thái độ mến khách của phu nhân và đề nghị chuyển lời rằng, dòng họ nhà cô ta tất cả đàn ông đều đã tham gia quân đội, vì thế cuốn gia hệ của phu nhân đã gây cho cô ta lòng ngưỡng mộ. Cô ta đề nghị thứ lỗi cho lời bông đùa không biết cách của mình.

— À, vừa rồi ngài Lan-xơ-đoóc có gọi điện cho ông, — không kém vẻ kính trọng, tên cố vấn nói. — Tôi đã hứa đảm bảo với ngài Lan-xơ-đoóc rằng mọi chuyện với cô gái do ông bảo trợ đều ổn thỏa

cả. Tiện dịp tôi cũng đã trao đổi với tướng Lan-xơ-đoóc về công việc đang làm tôi lưu ý. Ngài Lan xơ-đoóc có đề nghị chuyển lời rằng sẽ không phản đối nếu ông giúp đỡ tôi một thời gian. — Hắn nháy mắt. — Ông thấy không, ngay cả những nhân vật cao cấp và hiểu biết rộng cũng ủng hộ tôi trong việc này.

— Tôi cũng đã tin trước điều đó. — Vai-xơ kính cẩn cúi đầu chào.

Lái xe đi đón bác sĩ, Vai-xơ rẽ vào chỗ En-đa và được tin thêm do Trung tâm thông báo về cô gái. Những tin này đúng như những điều cô gái đã kể với anh. Cả những nét bề ngoài của Nhi-na cũng phù hợp. Trung tâm khuyên Vai-xơ lấy « bắt mạch » nhân viên cũ của công ty « Đồng hồ, con dấu, đồ dùng quang học » — thợ khắc Ba-bát-skin, người đang làm giấy tờ giả cho điệp viên trong « Ban tham mưu Va-li-a ».

Trong thời gian tới Vai-xơ sẽ nhận được thư của con gái Ba-bát-skin gửi cho cha cô ấy.

Sau khi khám bệnh cho Ôn-ga, bác sĩ nói rằng nếu chữa rào riết và được ăn uống tốt, mắt cô gái sẽ bình phục trong vòng hai tuần lễ.

Mặc dù là quân nhân, bác sĩ vẫn nhận tiền thưởng của Vai-xơ. Vì vậy ông đã thay thuốc Đức bằng thuốc Thụy-sĩ, quí hơn và công hiệu hơn.

— Nhưng cái chính, — bác sĩ nói, — bệnh nhân cần thiết không chỉ thuốc thang mà còn cả ăn uống và yên tĩnh nữa.

Sự mù lòa của cô gái Nga đã gây được lòng thương cảm của phu nhân nam tước. Mụ già bép xép bỗng trở nên đa cảm. Mụ muốn rằng cô khách của mụ không phải lo lắng vì cảnh không lối cứu chữa của mình, mà phải ngoan ngoãn phục tùng hoàn cảnh. Điều đó sẽ làm cho phu nhân thương cảm thiếu nữ, đồng thời cảm thấy có lòng thương xót dễ chịu và tỏ ra trước tên cố vấn mặt khó hiểu, đúng là điều này từ trước tới nay chưa từng có đối với hắn.

Phu nhân tuyên bố:

— Ôn-ga sẽ ở lại với tôi cho đến khi nào chữa khỏi bệnh.

Ôn-ga chìm đắm trong những hồi ức cảm động. Cô kể rằng, hồi còn nhỏ cô lần cô đã khóc sướt mướt sau khi cứu sống chú lợn mới sinh mà người quản gia được lệnh dìm chết.

Ôn-ga cũng đã gây được cảm xúc dễ chịu giải như vậy cho cả tên cố vấn.

Sáu bữa cơm tối hắn huyênh hoang bàn luận về nghĩa vụ của người theo đạo thiên chúa, hắn trích dẫn kinh thánh, và mắt hắn ướt nhoèn khi theo dõi những động tác vụng về của người thiếu nữ. Sự mù loà của cô đối với chúng là một cái gì đó đẹp đẽ, cảm động, cái mà theo truyền thống phải gây được lòng thương cảm.

Giữ được Ôn-ga ở trại, tất nhiên phu nhân cũng đề nghị cả Vai-xơ đến chơi chỗ mụ.

Mụ rất thích vai trò người đỡ đầu độ lượng của cô gái mù loà.

Sáng dậy, Vai-xơ nhận thấy [illegible] sao đó mụ nhìn anh bằng con mắt ngờ vực và đề phòng. Với vẻ cởi mở bất lịch sự, sau khi dẫn anh ra một phía, mụ dứt khoát báo trước rằng, mụ sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ vụ mưu hại nào trong nhà mình có liên quan đến cô gái.

Một ngày nặng nề kéo dài.

Mọi người ăn tối dưới ánh nến trong nhà ăn rộng không có lò sưởi, ẩm ướt như dưới hầm nhà. Tường có các tấm thảm màu đã bong đường thêu, các tấm gỗ sồi khắc và những cửa sổ cao, vòm nhọn với các hình quốc huy trên kính màu đã làm cho căn nhà ăn này có dáng dấp của chiếc nhà thờ bỏ hoang.

Bữa ăn tương đối thanh đạm.

Để an ủi, phu nhân nhắc cố vấn rằng quốc trưởng không hút thuốc cũng không uống rượu và khuyên tất cả ăn bắp cải bầm viên và uống nước suối.

Tên cố vấn lầm bầm nói:

— Sinh mệnh của tôi thật quá nhỏ bé, tôi mức không định kéo dài nó bằng giá của mọi sự thiếu thốn như vậy, — rồi mạnh dạn đưa tay với bình rượu.

Phu nhân để Ôn-ga ngồi bên cạnh. Cắt thịt cho cô và khuyên cô ăn nhiều vào.

Theo dõi cô gái, Vai-xơ nhận thấy cô biến đang một cách kỳ lạ. Nét mặt trở nên khinh thường và [illegible] cười. Vai-xơ đã lo lắng về biểu hiện sáng

sướng này, nhưng bấy giờ nó không còn là mối nguy hiểm : có thể coi đó là lòng biết ơn vì thái độ mến khách đầy xúc động và sự quan tâm chăm sóc của phu nhân.

Fen-cố vẫn liên tiếp rót đầy cốc cho mình, tâm trạng vui lên và nghiêng người về phía Vai-xơ, hắn kể :

— Tôi còn nhớ, năm một nghìn chín trăm ba mươi, tôi đến thăm Gơ-rinh. Lúc đó ông ta sống ở Sê-nê-bua, trong một căn nhà tư sản lớp trung. Người vợ đầu của ông ta, một phụ nữ xinh đẹp, khổ sở vì bệnh đau tim, đã thết tôi món canh đậu đựng bằng chiếc đĩa sứ giá một mác rưỡi. Còn bây giờ ngài Gơ-rinh đã là ông chủ côn-xéc-xi-ông và nổi tiếng là người sành ăn nhất. Chỉ riêng bộ đồ ăn bằng vàng của ông ta cũng đáng giá bằng cả một trang trại lớn. Như ông thấy đấy, làm chính trị có thể mang lại lợi lộc không kém các hoạt động tài chính.

Nam tước phu nhân đã nói đúng. Sự giản dị của quốc trưởng trong việc ăn uống thì ai cũng rõ. Người tìm thấy niềm sung sướng hoàn toàn trong chuyện khác. Tôi còn nhớ, ngày trước lúc giành được thắng lợi quân sự của quốc trưởng ở châu Âu, trong cuộc bán đấu giá ở nhà một tay chơi đồ cổ nổi tiếng, một phụ tá của người đã đưa giá bức tranh của Đê-phơ-rếch-ghe lên chín vạn mác tiền vàng. Là con người vĩ đại, quốc trưởng đã cho phép mình chỉ bỏ vốn vào những tác phẩm nghệ thuật bất diệt, giá những tác phẩm ấy vượt quá giá trị tài sản của nhiều nhà công nghiệp lớn. Và khi quốc trưởng tuyên bố trước công chúng

rằng người không có số tiền gửi ở nhà băng thì đó là người nói thật ; vì mỗi nhà băng do lợi ích phồn thịnh riêng đều coi bảo kỳ việc giúp đỡ tài chính nào cũng là vinh dự lớn.

Phải, quốc trưởng yêu say mê nghệ thuật. Chính người đã chỉ bảo cho các nhà hội họa về phần kỹ thuật, nội dung và phong cách. Họ phải thấm nhuần những lời chỉ bảo ấy nếu muốn mọi người mua các tác phẩm của họ. Thẩm mỹ âm nhạc của quốc trưởng cũng rõ ràng và vững vàng như trong hội họa. Người thường bắt biểu diễn lại hàng chục lần « Lây-xte-din-ghe » của Vác-ne-cho chính người thưởng thức. Người đánh giá cao âm nhạc quân đội. Nhưng tiết mục « người đàn bà góa vui tính » của Lê-ga gây cho người niềm vui sướng đặc biệt. Người thấy thực sự vô cùng thích thú bản nhạc này. Những người thân cận của quốc trưởng rất đỗi quan tâm đến việc nghiêm cấm mọi người không được bép xép trước mặt quốc trưởng rằng vợ Lê-ga là người Do thái. Nói thế sẽ như một bi kịch đối với quốc trưởng, một thất bại lý tưởng của người.

Nhưng quốc trưởng khâm phục nhất là tài năng tài chính và công nghiệp của các nhà hoạt động vĩ đại nhất của quốc xã mà phương châm của họ giống như phương châm được khắc trên tấm lá chắn của nam tước Véc-nê Phôn Ve-slin-ghen thế kỷ 14 : « Ta, công tước Véc-ne Phôn Ve-slin-ghen, lãnh tụ của một phái lớn, kẻ thù của thượng đế, của lòng nhân từ và thương xót »

Tài năng của những người Đức vĩ đại, giỏi việc mặc áo trào, chiếm lĩnh các địa vị lớn của nền kinh tế thế giới đã làm quốc trưởng sung sướng.

Thí dụ như « I.G. Phác-ben-in-đu-xtơ-ri », cái loại hợp kim tuyệt vời này của các hãng độc quyền và những các-ten đã chiếm được quyền kiểm soát và ảnh hưởng đến công việc nghiên cứu cũng như sản xuất của các công ty hóa chất và luyện kim chủ yếu trên thế giới.

Ngay trước chiến tranh nhờ các giấy đặc quyền và bằng các con đường khác chúng ta đã giành được quyền kiểm soát về mặt sản xuất nhiều sản phẩm quan trọng dùng để tiến hành chiến tranh. Nhưng chúng ta đã không dừng lại ở đó. Chúng ta tiếp tục tiến lên để bảo sẽ các lợi ích công nghiệp của mình. Khi các công ty Đức ghi giấy đặc quyền tại chính phủ các nước ngoài thì một số mặt quan trọng của quá trình đã được che giấu còn các công thức thì được trình bày để nếu nhà bác học nước ngoài nào đó định thu lấy sản phẩm tổng hợp theo các phương pháp của chúng ta thì sẽ bị nổ tung lên.

Chẳng hạn phương pháp sản xuất sơn là Dan-xơ-man và Cơ-ru-ghe đặt hàng theo số 12.096 đã gây nên thiệt hại cho các nhà bác học xuất sắc nước ngoài. Những người đã chết như chọn bãi mìn làm nơi đi dạo chơi.

Phôn Cơ-lu-ghe trang trọng nói với Vai-xơ :

— Đối với ông, một nhân viên tình báo trẻ, ông cũng cần hiểu rằng, so với những thắng lợi trong các chiến dịch tương tự của các công-xéc-xi-ông

lớn nhất của chúng ta, sự hoạt động của ngành các ông dường như cố vẻ không làm cho đô đốc Ca-na-rit tức giận bằng các vụ đột nhập của bọn cướp biển, trong khi đó thì chúng tôi những người mặc áo trào đen đã lặng lẽ chiếm các lục địa trong các vụ giành giật về hình tự chỉ bằng một loạt các hiệp định của những các-ten.

— Thế thì ông đã thắng được gì trong các cuộc giành giật đó? — Vai-xơ tò mò hỏi.

Tên cố vấn hất tay vẻ bực tức:

— Chắc ông có nghe nói về sự phá sản của hãng phim « Phê-bút » ngay từ những năm trước chiến tranh? Ngài Ca-na-rit đã hùn vốn vào đó hàng triệu đồng và buộc tôi cũng trở thành hội viên hãng này.

— Thế ông đã nhẹ dạ gia nhập à?

— Hoàn toàn không. Chỉ vì ông Ca-na-rit lúc đó có những tài liệu liên quan đến một số mật Loạt động trước đây của tôi. Đối với hình thức tế nhị nhất ông đã đề nghị tôi nhận lại những giấy tờ làm tôi chú ý. Thế là tôi bỏ một số tiền lớn vào công ty này.

— Tức là ông Ca-na-rit đã buộc ông mua lại những giấy tờ đó?

— Không, đó chỉ là phương pháp hợp lý nhất và tế nhị nhất để giữ gìn mối quan hệ thân thiện giữa chúng tôi thôi.

— Và bây giờ ông vẫn là bạn của đô đốc?

— Tất nhiên rồi. Đó là con người trong sạch như pha lê. Cả khi ông ta bị vỡ nợ cũng vẫn không cho

phép mình đưa những giấy tờ không tốt đẹp ấy cho tôi xem, mặc dù ông vẫn giữ bản sao. Ông ta dũng cảm chịu đựng thất bại. Và theo lời giới thiệu của ông ta trong thời gian làm phát tôi đã tham dự vào các nghiệp vụ tài-chính của cụ già Tít-xen.

— Ông quen biết ngài Héc-đơ không ?

— Có, đó là một người đứng đắn hiểu biết công việc, đã đi theo con đường đứng đắn vì biết kết hợp lợi ích của công ty của bố vợ mình với chính sách của đảng quốc xã. Kinh nghiệm công tác trong Cục tình báo nhất định sẽ làm cho trình độ hiểu biết kinh tế của Héc-đơ nâng cao hơn. Ông ta có thể làm quen với phương pháp hệ và các cách theo dõi lực lượng kinh tế phương Đông.

Trong suốt bữa ăn tối hầu như chỉ có tên cố vấn nói. Phu nhân và Ôn-ga hầu như im lặng và cũng không nghe câu chuyện bên bàn ăn của đàn ông.

Mười giờ thì phu nhân bảo Ôn-ga đi nghỉ và ra lệnh cho Vai-xơ đưa thiếu nữ lên phòng riêng của cô gái.

bốn mươi bốn

Tối hôm sau có một số người tụ họp ở nhà nam tước phu nhân. Những người đã đứng tuổi ăn mặc lịch thiệp kiểu cổ, những người có học.

Họ là bạn bè thân của phu nhân không chỉ vì từ lâu mụ già đã có những mối quan hệ mật thiết như họ hàng với đám người này mà còn vì tất cả họ, cũng như chính phu nhân có ruộng đất riêng hoặc đã bỏ vốn khá nhiều vào những xí nghiệp có triển vọng với những khoản thu nhập vững chắc.

Mặc dù tuổi tác đã cao và suy đồi về mọi mặt, nhưng tất cả họ đều sẵn sàng chiếm lấy các chức vụ lãnh đạo mà bọn quốc xã đã lên cầm quyền đề nghị với họ. Vì rằng truyền kinh nghiệm của mình cho cơ quan lãnh đạo mới của quốc xã là nghĩa vụ yêu nước của họ.

Rõ ràng họ cho rằng, và điều này không phải không có cơ sở, những lý tưởng niên thiếu của họ được hình thành trong thời kỳ chế độ quân chủ, bây giờ không những không già cỗi đi mà còn được quốc trưởng phục sinh với một sự vội vàng và một nghị lực không đúng bản chất những nhà hoạt động của thế kỷ trước.

Đốc tờ Phôn Cơ-lu-ghe đúng là đã cho phép mình nghi ngờ cả mặt trời này của Hít-le và đã khẳng định rằng, Các-lơ Lam-prếch ngay từ những năm chín trăm đã tuyên độc bằng giọng hùng biện hơn cả quốc trưởng rằng: « Sau những chiến thắng đẫm máu thế giới sẽ bị thay đổi bằng con đường Đức hóa ».

Khách tỏ ra rất tự nhiên, cái tự nhiên chỉ có thể có trong số những người ngang nhau về địa vị trong xã hội.

Cơ-rau-xơ, người cao lớn, gân guốc, không có gì đặc sắc, cái đầu nhỏ, tóc mượt đặt trên chiếc

cổ thon cao vào mắt trái mang kính kẹp, mắt phải luôn luôn [illegible] lại vẻ khinh bỉ, hồi đại chiến thứ nhất đã phục vụ trong kỵ binh. Hắn được coi là tay hiểu biết sành sỏi về ngựa và rõ ràng vị thế trong công xéc-xi-ông Cơ-rúp, hắn được giữ chức Tổng thanh tra thuộc bộ phận quản lý sức lao động.

Hắn đã mạnh bạo phê phán quốc trưởng rằng quốc trưởng coi thường kỵ binh mà đi coi trọng hình đoàn mô-tô cơ giới hóa của «tay chơi trái Gu-đê-ri-an» — kẻ ra sức phô trương cho xế tặng cứ như là mình đang làm trong phong quảng cáo của công ty chế tạo máy và nhận hoa hồng theo đơn vị sản phẩm đem bán.

Ở pru-xi-a, Cơ-ran-xơ có một xưởng nuôi ngựa, nhưng tiếc rằng không phải quân đội mà chỉ có cảnh sát mua ngựa của hắn.

Gu-xtáp Cơ-rúp là bạn thân của quốc trưởng. Năm 1933 hắn đã lập quĩ của A-đôn Hit-le bằng cách trao cho đảng quốc xã những món tiền khổng lồ dùng cho SĐ, SS, đoàn thanh niên Hit-le và hàng loạt các tổ chức tương tự. Cơ-ran-xơ không phải không có cơ sở khi coi quốc trưởng là con nợ của công ty.

Cơ-ran-xơ đã đến phủ thống sứ để tổ chức việc xây dựng các xí nghiệp ở Ốt-xơ-ven-xim sản xuất phụ tùng cho vũ khí tự động. Hắn đã yêu cầu bọn chỉ huy SS lấy ngay một số tù nhân khỏe mạnh nhất từ các trại tập trung cho mục đích này.

Sau khi leo lên được chỗ cao giữa bãi tập quân, hắn ra lệnh bắt tù nhân chạy vòng tròn, còn hắn thì dùng ống nhòm theo dõi, chiếc ống nhòm

hắn đã thường dùng trong thời gian phi ngựa ở trường đua ngựa.

Những ai sau khi chạy mấy vòng mà vẫn có khả năng giữ được thế đứng thẳng thì Cơ-ran-xơ ghi lại. Hắn ghi số tù và ra lệnh đưa những người này về trại tập trung riêng của công ty. Hắn trả cho cơ quan tài chính SS cứ bốn mác một tù nhân có nghề chuyên môn phù hợp, bảy mác một tù nhân không có nghề, về tổng cộng thì đó là một món tiền tương đối lớn.

Vì phần lớn tù nhân được lựa chọn không làm cho Cơ-ran-xơ tin tưởng là họ sẽ có thể chịu đựng nổi lâu dài trong các công việc nặng nhọc nên trong giao kèo hắn đặt điều kiện đặc biệt: ủy nhiệm cho ban chỉ huy trại tập trung việc thải những tù nhân yếu sức và không phải trả tiền thêm cho những người thay thế vào đó.

Có được điều kiện này trong giao kèo không phải chuyện đơn giản, phải có những món tiền tặng riêng cho các tên chỉ huy SS ở đây. Nhưng để làm việc này Cơ-ran-xơ có những khoản tiền ứng trước xuất riêng cho hắn sử dụng. Hắn coi sự thông đồng này là cực lợi, vì rằng số tù nhân tử vong rất cao khi làm các công việc khác nhau và việc chuyển chỗ, chôn cất mỗi tử thi theo bảng tính toán thuộc công ty phải trả trung bình 30 — 50 mác.

Kết quả của những việc này làm cho Cơ-ran-xơ rất phấn khởi. Hắn là một trong số các vị khách có duyên nhất của nam tước phu nhân, vì rằng mọi suy nghĩ của hắn trong lúc ở nhà phu nhân chỉ nhằm làm cho tất cả đều thích hắn và hắn nhã nhặn với mọi người.

Mặc dù một vị khách khác tên là Sích là đại biểu của tổ chức cạnh tranh đang bảo vệ lợi ích của công-xéc-xi-ôm « I.G. Phác-ben-in-đu-xtơ-ri », từ lâu tổ chức này đã phát triển hoạt động rất mạnh mẽ, Cơ-ran-xơ vẫn đùa xỏ không ác ý tên này.

Ngược lại với Cơ-ran-xơ, Sích là người đẫy đà, ngắn cẳng và rất bệu. Đầu óc hắn lúc nào cũng bận rộn. Ngay ở nhà nam tước phu nhân hắn cũng tỏ ra bận rộn.

Ngoài tư nhân ra còn có những người bị cưỡng bức từ các nước châu Âu khác đến Ba-lan đang bị chiếm đóng phải làm việc trong các xí nghiệp hóa học của công-xéc-xi-ôm. Sích đã lập kế hoạch mở rộng sản xuất chủ yếu bằng việc sử dụng lao động nô lệ của tư nhân. Hắn đã đau đầu một cách chính đáng rằng quyền ưu tiên trong việc tuyển lựa sức lao động từ các trại tập trung phải thuộc về « I.G.Phác-ben-in-đu-xtơ-ri », vì họ đã đặt cơ sở cho các xí nghiệp ở Ốt-xơ-ven-xim trước khi các đại biểu của công-xéc-xi-ôm Cơ-rúp tràn đến đây rất lâu. Nhưng biết quốc trưởng đang chịu ơn Gu-xtáp Cơ-rúp, Sích bèu ra sức tâng bốc nịnh hót sự sành sỏi của Cơ-ran-xơ. Đằng sau hàng chuỗi lời giả dối hắn đã che giấu sự bất mãn về những hoạt động của hắn.

Trong đám khách quan trọng này có một thầy thuốc nổi tiếng vùng Muy-nich là giáo sư Việc-sáp, kẻ đã được nhận một khu nhà đặc biệt trong một trại ở Ốt-xơ-veu-xim để tiến hành các công tác thực nghiệm y học. Vì công tác này mà hắn được

tặng danh hiệu thiếu tá, nhưng là một con người đặc biệt, không bao giờ hắn mặc quân phục SS cả.

Giáo sư quan tâm một cách cảm động đến con chó cảnh lông đỏ của mình, tên gọi A-ma-li-a: Không bao giờ hắn chịu rời con chó ra nửa bước, tự tắm rửa cho chó và đặt nó lên giường ngủ cạnh mình.

Hắn có bộ mặt nặng nề, bị thịt và đôi mắt ốc nhồi hiền lành màu nâu sáng. Hắn nói:

— Nếu xưa kia người ta đều nghĩ rằng chiến tranh hứa hẹn với loài người sự phát triển nhanh chóng của nghệ thuật giải phẫu thì bây giờ trước mắt toàn bộ nền y học đang mở ra những khả năng nghiên cứu các bộ máy con người mà ngay cả những người thông minh nhất, dũng cảm nhất cũng đã không thể mơ ước đến.

Sách có một số khái niệm về loại công việc của giáo sư, vì rằng ban đầu, ngay từ tháng ba năm 1941, thủ tướng Him-le đã có ý định xây dựng ở Bắc Xi-lê-di gần Ốt-xơ-vơn-xim một nhà máy mỡ tổng hợp do SS quản lý. Nhưng để không cho SS có ảnh hưởng quá lớn đến nền kinh tế quốc xã, Gơ-rinh đã xé bỏ các kế hoạch này của Him-le bằng cách chuyển các khu xây dựng cho công-xéc-xi-ôm « I.G. Phác-ben-in-đu-xtơ-ri ».

Còn về vấn đề dự định dùng nguyên liệu loại nào để sản xuất mỡ tổng hợp thì qua tài liệu y học Sích được biết, trên cơ sở tài liệu này đã lập nên những tài liệu gốc về tỉ lệ các chất có mỡ trong nguyên liệu đem điều chế.

Nhưng hắn cũng phấn như một tín đồ thiên chúa giáo cũng còn vì hắn là người hiểu biết ý nghĩa trọng việc sản xuất chất tổng hợp: nguyên liệu cơ bản nhất cho chất này phải là các chất khoáng chứ hoàn toàn không phải chất hữu cơ.

Có kết-quả và thuận lợi hơn cả là những thực nghiệm của giáo sư liên quan đến các hiện tượng bỏng cấp ba, những hiện tượng chảy máu nhân tạo quá nhiều và hiện tượng bị cóng lạnh kéo dài.

Mặc dù hắn thực nghiệm trên những người yếu về thể lực chọn lọc từ các trại thanh niên và trẻ em, những người bị đem làm thí nghiệm thường không chịu đựng được hết chương trình thực nghiệm, hàng loạt các kết luận thống kê của hắn cũng đã có cái gì đó mới lạ rồi. Dù sao trong lịch sử cũng chưa có trường hợp để một người nào đó dám làm cái việc vô nhân đạo như vậy chỉ vì để xác định khả năng con người chịu đựng những đau khổ kinh khủng nhất.

Nhưng dù sao đi nữa giáo sư Viếc-sáp vẫn nổi danh là một thầy thuốc điều trị giỏi, một thầy thuốc chẩn bệnh xuất sắc, và thường cho bạn bè nhiều lời khuyên bổ ích. Về vấn đề làm thế nào giữ gìn tốt nhất cái quí giá nhất đối với con người là sức khoẻ. Thực ra hắn lại hoàn toàn không lo lắng cho sức khoẻ quí giá của bản thân. Hắn rất phàm ăn, hút các loại xì gà nặng và là một tay chưa vợ, con người đơn độc, hắn có quan hệ rất mờ ám với nữ giới.

Nếu như trong những năm đại chiến thứ nhất, các gia đình thượng lưu Đức rất vinh hạnh được

đón tiếp những phi công không phụ thuộc vào sự xuất thân lẫn cấp bậc nhà binh của họ, thì bây giờ nhân viên cục tình báo đã thay thế những phi công này : hoạt động bí mật của các hiệp sĩ áo đen có những phương pháp bí mật tiến hành chiến tranh này đã vậy lấy họ bằng niềm vinh quang thật hấp dẫn.

Và khi phu nhân giới thiệu Vai-xơ với khách thì những người đàn ông này bắt tay anh rất chặt đầy ý nghĩa và cô vợ còn trẻ của Sích đã mỉm cười trìu mến, rụt rè và nhiều hứa hẹn với Vai-xơ, khiến anh sững sờ hẳn ra trong giây phút và không thể trả lời ngay câu hỏi của mụ : anh quyết định cống hiến đời mình cho công tác tình báo quân sự, cho cái nghề rất lãng mạn và tràn đầy chuyện rủi ro này đã lâu chưa ?

Suy nghĩ một lát, anh khiêm tốn trả lời rằng, theo ý anh, ở những tình báo Đức xuất sắc khuynh hướng này thường bộc lộ ngay từ thời thơ ấu. Anh nhận xét để cho bọn đàn ông này biết rằng danh hiệu sĩ quan cao cấp làm cho nhân viên tình báo có một số điều bất tiện, vì rằng người tình báo không bao giờ được thu hút sự chú ý về cá nhân mình bằng những đặc điểm bề ngoài, và tất cả đều đồng ý với anh ngay.

Với ngài Cơ-ran-xơ, anh nói chuyện về ngựa đua. Anh nói ra những điều mà anh hiểu được trong sân quần ngựa thể thao Đi-na-mô qua người huấn luyện viên nguyên là chiến sĩ quân đoàn kỵ binh thứ nhất.

Với ngài Sích, anh trao đổi các ý kiến về tầm quan trọng của hóa học. Một hồi A-lếch-xăng

Bê-lốp đã say mê hóa học. Và điều đó đã cho phép anh mê hoặc được Sích bằng những kiến thức của mình trong lĩnh vực điều chế than đá nâu.

Vai-xơ đã làm cho giáo sư Viếc-sáp thích thú với tin tức về những người Ai-cập cổ đại cũng đã mổ khoan được xương sọ,— điều này một người hướng dẫn tham quan ở Ec-mi-ta-giơ ở Lê-nin-grát đã nói cho anh biết.

Từ lâu Vai-xơ đã đánh dấu một qui luật đáng chú ý và quan trọng đối với anh. Dù bọn Đức ở đây thuộc loại ngành nào hay tầng lớp nào đi nữa, chúng cũng nhất định lảng tránh một cách hợp lý các câu chuyện liên quan đến hoạt động riêng của chúng hoặc của những nhân vật cao cấp trong tầng lớp này, nhưng tất cả những gì ở ngoài giới hạn của tầng lớp này thì lại tình nguyện tranh luận với sự hiểu biết toàn diện.

Chẳng hạn như qua bọn nhân viên giết-ta-po anh hiểu biết về bọn chỉ huy Cục tình báo nhiều hơn là qua chính bọn nhân viên tình báo. Còn bọn đồng nghiệp của Vai-xơ lại nói về công việc của giết-ta-po, những điều mà không một nhân viên giết-ta-po nào dám nói ra, dù ở đâu hoặc lúc nào.

Bọn SS trong số các chỉ huy trại tập trung đã cho Vai-xơ biết về các mối quan hệ của chúng với các công-xec-xi-ông lớn nhất của Đức mà chúng đang cung cấp sức lao động và những món tiền khổng lồ mà các công ty trả cho bộ phận quản lý tài chính SS vì những sự giúp đỡ tương tự. Còn về các công ty độc quyền này thì chúng

lại thường xuyên phàn nàn với Vai-xơ về ngành SS.

Tóm lại, hầu như mỗi tên mà Vai-xơ gặp gỡ ở đây đều tình nguyện trao đổi với Vai-xơ những tri thức tương đối rộng lớn của mình về các công việc bí mật của các ngành khác, vì điều này cũng chẳng có gì nguy hiểm : không có qui luật nào, qui tắc nào hay điều lệ nào được ký qui định giữ gìn bí mật của kẻ khác.

Vai-xơ đã lợi dụng điều này có kết quả.

Chẳng hạn như anh đã biết được vấn đề xây dựng các xí nghiệp mới qua bàn chỉ huy trại tập trung, còn vấn đề thành lập các trại mới, qua đại diện các công ty khác nhau. Những kẻ coi trại tập trung là nguồn cung cấp sức lao động nô lệ và hoặc là chúng xây dựng các xí nghiệp mới của mình ở gần các nguồn này, hoặc là làm cho bọn chỉ huy SS xây dựng các trại tập trung mới ở gần các xí nghiệp đang hoạt động.

Đối với Vai-xơ mỗi tên trong đám khách của nam tước phu nhân đều đáng chú ý. Một sự chú ý có tính chất khoa học, nếu như có thể diễn tả như vậy. Vừa làm quen với họ, Vai-xơ đã hiểu rằng bọn này đã thể hiện trong bản thân chúng tất cả những gì tạo nên bản chất của chế độ đã đẻ ra chủ nghĩa phát xít.

Chỉ có một vị khách của phu nhân làm Vai-xơ thích thú một cách chân thành như người với người, đó là kỹ sư hóa học Các Bút hộp, người đã từng tham gia xây dựng nhà máy cao su nhân tạo do « I.G. Phác-bên-in-đu-xtơ-ri » quản lý.

Đây là một chuyên gia lớn trong ngành sản xuất cao su tổng hợp mà nước Đức rất cần. Bút-hốp thuộc số những kẻ cần thiết cho quốc xã và vì vậy tên này tỏ ra hoàn toàn độc lập. Hắn có thể cho phép mình nhiều cái vì biết rằng vì tất đã có kẻ nào dám động đến lông chân hắn.

Bút-hốp tóc trắng, mặt còn trẻ, dễ hay nổi nóng, hay suy luận châm chọc, không chín chắn.

Trả lời câu hỏi hắn sống ở đâu, Bút-hốp nói :

— Ở cái thị xã hẻo lánh Ốt-xơ-ven-xim, nơi sắp tới sẽ nổi tiếng trong lịch sử, là trung tâm buôn bán nô lệ của thế giới.

— Ông Các, ông hãy nói rõ hơn, — giáo sư hỏi hắn — ông định tặng cho khoa học cái gì mới?

Bút-hốp nhếch mép cười :

— Tác phẩm về ảnh hưởng của những chiếc cổ áo quân phục chật đến nhỡn quang của người lính.

— Nhưng điều đó đúng ra là vấn đề y học — giáo sư mỉm cười — Ông Các, ông là người bông đùa thôi! Với bộ óc và những kiến thức của ông, — tên giáo sư nịnh hót nói thêm, — từ lâu ông đã có thể tặng quốc xã cái gì đó rất đặc biệt rồi.

— Thưa giáo sư, — Bút-hốp sôi nổi hắn lên nói — tôi xin hết lòng hầu ngài. Ngài muốn có các chất hóa tan a-xit để hủy diệt những thây trẻ em bị ngài thủ tiêu? Sẽ tiết kiệm chất đốt biết bao nhiêu! Vì, có lẽ, ngài vẫn đưa những thây này đến nhà thiêu xác?

— Ông không nên uống nhiều rượu. Trong số các bệnh nhân của tôi không có đứa trẻ nào cả. Ông chỉ phóng đại lên thôi.

— Ông định rút nhỏ đi, ông muốn nói thế?

— Thôi đi, Các! Mỗi người chúng ta đều làm công việc của mình!

— Làm, nhưng theo kiểu khác nhau.

Tên giáo sư, bộ như không nghe hết, vẫn quan tâm rót đầy cô-nhắc vào chiếc cốc miệng hẹp đáy to mà Bút-hốp đang giữ trong hai lòng bàn tay. Tên kỹ sư uống liền mấy ngụm như chiếc máy. Trên đôi thái dương lõm của Bút-hốp những giọt mồ hôi tuôn ra. Nhìn sang tên Sích, hắn hỏi:

— Ngài Sích, xin nghe đây, ngài biết tù nhân của chúng ta trên công trường bị trừng phạt như thế nào chứ?

— Nếu không cố tình phạm lỗi thì bắt nằm trên giá gỗ và quất cho hai mươi lăm roi vào các phần mềm của cơ thể, rồi tha.

— Thế ai đếm số roi?

— Tất nhiên, chính kẻ phạm lỗi.

— Thế nếu sau mười, mười lăm roi hắn bị ngất đi?

— Thì tạm nghỉ.

— Và sau đó thì ai tiếp tục đếm?

— Vẫn chính hắn.

— Nhưng con người đã kiệt sức rồi thì làm gì có khả năng đếm?

— Tất nhiên.

— Và khi đó hắn bị đánh đến chết?

— Binh lính hành động theo điều lệ quy định, — Sích nhắc. — Chính kẻ bị lỗi phải đếm, và hắn lại có lỗi nếu không sử dụng quyền của hắn. — Giọng khiêu khích, hắn hỏi: — Thế hồi đi học, chính ông không bị ăn roi à? Và cu via cũng không vút cho à? Kỳ lạ thật!

Để dập tắt cơn giận dữ của Bút-hốp, Vai-xơ đề nghị hắn đi dạo quanh vườn. Tên này, phần nào buồn vì tính nóng nảy của mình, hắn đồng ý ngay.

Những hàng cây bỏ để lộ rõ những đầu cành bị cắt, lớp băng mỏng phủ trên các con đường nhỏ, trắng non mờ nhạt.

Mặt Bút-hốp cũng trắng gần như tóc hắn. Hắn thất vọng nói với Vai-xơ:

— Ông không tưởng tượng nổi những trại tập trung — đúng là địa ngục trần gian!

— Tại sao lại không tưởng tượng nổi? — Vai-xơ nhếch mép cười — Rõ ràng ông đã quên tôi thuộc loại ngành nào rồi!

— Nhưng ông không phải giét-ta-po chứ?

Vai-xơ trả lời:

— Theo quan niệm thì không.

Bút-hốp nói ngay rất sôi nổi:

— Ông đúng, trong chúng ta có những viên giét-ta-po không theo loại nghề, mà theo cách suy nghĩ.

— Ông định nói đến họ? Vai-xơ hất đầu về phía ngôi nhà.

Bút-hốp hỏi:

— Ông cho rằng tôi không đúng khi nói Ốt-xô-ven-xim là trung tâm buôn bán nô lệ?

— Tôi nghĩ rằng ông sai.

— Tại sao?

— Vì có những khu vực trại khác quí mà không kém.

— Ồ! — Bút-hốp sung sướng thốt lên. — Lời đính chính này của ông cho tôi niềm hy vọng là ông không phê phán tôi về những lời nói của tôi.

— Ngược lại! Tôi chỉ cho rằng không hoàn toàn chính xác khi nêu đặc điểm thành phố của mình.

Bút-hốp phàn nàn:

— Cái khách sạn mà tôi đang ở chứa đầy các đại diện của những công ty đến để kiếm sức lao động. Và, vì tôi đã là dân địa phương ở đây rồi, cho nên họ hỏi ý kiến tôi. Ban chỉ huy trại bán cho họ những người rất yếu, trên đường đi đã chết mất một nửa. Điều đó vừa bất lợi, vừa bất tiện cho việc hạch toán tài chính mà giấy tờ phải bảo lưu trong hồ sơ lưu trữ của công ty.

— Thì sao?

— Lẽ nào ông lại không hiểu? — Bút-hốp nổi nóng. — Vì trong sổ kế toán tài vụ, Stin-ne-sốp Phơ-li-cốp, Boóc-di-gốp sẽ tính đến hàng chục vạn xác phải trả tiền.

— Thế ông làm gì ở đây?

— Còn làm gì! Các chi nhánh của «Phéc-ben» ở đây đã được thành lập từ lâu, và các cán bộ quản

lý sức lao động của công-xéc-xi-ông đã dùng tới phương pháp kế toán tài vụ đặc biệt để phạt những loại hao hụt này.

— Tức là đại diện những công ty khác đang lo lắng về mặt đạo đức này? Vai-xơ hỏi.

— Đúng, rõ ràng là tất cả những cái đó là tội lỗi và đê tiện.

— Nhưng điều đó được chính phủ quốc xã duyệt y, tức là hợp pháp cơ mà. Và, như tôi đã được biết, đã đạt giá cố định để không có chuyện đầu cơ người.

— Ông nói nghiêm chỉnh đấy chứ?

— Chẳng lẽ lại không nghiêm chỉnh đối với việc như vậy? — Về phần mình, Vai-xơ hỏi lại :— Nhưng tôi chỉ nhận thấy rằng người Đức chúng ta đã cho hợp pháp hóa việc buôn bán người và điều này không thật phù hợp với những luật pháp chung của loài người.

— Nhưng loài người đang căm thù chúng ta! — Bút-hốp tuyệt vọng kêu lên.

— Ông cho rằng tất cả người Đức chúng ta xứng đáng bị căm thù à?

— Trong con mắt của các dân tộc khác thì đúng như thế!

— Nhưng lời thừa nhận này của ông chứng minh một điều là có những người Đức khác nhau.

— Ông muốn nói tôi là người Đức thế nào chứ gì?

— Ông đã nói rồi.

— Chưa phải tôi đã nói hết cả. — Trên đôi má trắng bệch của Bút-hốp hiện lên những vết đỏ. — Trong số các công nhân Đức hiện giờ đang chỉ huy tù binh trên công trường có những kẻ dám giúp đỡ tù binh mọi thứ không hề đếm xỉa đến điều là chính chúng có thể rơi vào địa vị của những tù nhân này. Ấy thế mà những công nhân này của chúng ta đã được giét-ta-po lựa chọn và kiểm tra, coi như những người đáng tin cậy và trung thành với quốc xã. Nhưng vừa rồi một người đã bị xử tử, vì hắn giúp cho một nhóm tù nhân chạy trốn. Và không phải chỉ một mình hắn giúp đỡ tù binh. Khi bắt được số chạy trốn, chúng không khai báo ra một ai cả. Điều đó đã gây ấn tượng rất nặng nề đối với toàn bộ công nhân Đức.

— Tại sao lại nặng nề?

— Lại sao nữa! Người Nga là kẻ thù của chúng ta, chúng có thể nói tên hàng chục người Đức để trả thù chúng ta, bởi vì tất cả những ai bị gọi tên, người đó sẽ bị tử hình. Thế mà chúng không nói tên một ai cả. Trong lúc chạy trốn chúng đã giết những lính gác, còn hai công nhân Đức thì chỉ bị trói.

— Hình như bọn xô-viết gọi điều đó là tình cảm đoàn kết vô sản?

— Tôi không biết, ở bên chúng gọi đó là gì, nhưng cuối cùng thì có một giả thiết rằng, trong toán công nhân Đức đã xuất hiện cái gì đó kiểu như một tổ chức bí mật giúp đỡ bọn Nga.

— Ông báo điều đó cho tôi như một nhân viên Cục tình báo?

— Không, tuyệt đối không. Tôi chỉ cảm thấy rằng ông... Bút-hốp lúng túng.

— Ông cảm thấy sao? — Vai-xơ nghiêm nghị hỏi.

— Thì, chỉ vì những khách của nam tước phu nhân — cái nhóm mà chúng ta vừa bỏ — không có cảm tình lắm đối với ông.

— Ông nhầm rồi.

— Không, — Bút-hốp tuyên bố dứt khoát, — tôi không đến nỗi nhầm về điều nói với ông ở đây — tôi có thiện cảm với công nhân của tôi hơn tất cả những ngài có mặt ở đây.

— Ông không nên uống nhiều rượu, — Vai-xơ nhẹ nhàng trách hắn. — Và không nên nói lộ với bất kỳ ai nữa, theo kiểu vừa rồi.

— Hãy nghe đây, — Bút-hốp phẩn khởi tuyên bố, — Mặc xác họ! — Hắn phẩy tay một cái. — Bây giờ đi về Ốt-xơ-ven-xim với tôi. Tôi sẽ giới thiệu ông với những người bạn thiệm cổ. Một là giáo viên, người thứ hai cũng là nhà hóa học như tôi, nhưng họ là những người Đức chân chính, ông hiểu không, không thuộc loại nào.

— Còn có cả những màu khác, — Vai-xơ nói lảng.

— Thì dụ? — Bút-hốp hỏi. Sau đó bỗng nhiên như đoán ra, an tâm nói. — Mà không, họ hoàn toàn không đỏ. Ông đã nghĩ rằng tôi đồng cảm với bọn đỏ chắc? Không bao giờ. Chỉ vì các bạn của tôi, cũng như tôi, rất lo thọn vì những điều đang diễn ra.

Vai-xơ nói:

— Nhưng ở những nơi đang có các nhà máy quân sự hiện giờ bầu trời cũng thưa lỗ chỗ, và mời đến đó, thật chẳng khác gì mời ra trận chơi.

Bút-hốp nhếch mép cười giáo quyệt:

— Ông quên rằng «I.G. Phác-ben-in-đu-xtơ-ri» không chỉ là đại diện của Đức quốc xã. Không quân Mỹ sẽ không ném bom các nhà máy của chúng tôi. Vì làm thế cũng như đi ném bom các nhà máy hóa học Đu-pô-na ở Mỹ. Bom đạn sẽ rơi vào vốn đầu tư chung.

— Còn người Anh?

— Ở đây có hai nghìn tù binh Anh đang làm việc trong các xí nghiệp của chúng tôi. Giét-ta-po đã tổ chức cho hai người Anh chạy trốn. Họ phải báo trước cho Sớc-sin: không nên đánh vào đầu người mình!

— Khá lắm!

— Phải, trong ban lãnh đạo «Phéc-ben» có những bộ óc rất thông minh. Nếu nước Đức thắng chiến tranh, những người Mỹ có cổ phần sẽ vinh dự nhận phần của họ. Còn nếu thua, công xéc-xi-ông «Phác-ben» sẽ không bị các bạn cổ phần bên kia đại dương ăn bớt. Đối với tất cả những người này chiến tranh không có thua thiệt gì cả.

— Còn đối với ông?

— Đối với tôi? — Bút-hốp nhắc lại như cái máy và, rõ ràng do không khí tươi mát, hắn đã tỉnh táo lại, hắn cất giọng nói nhanh: — Ông biết

không, ta quay về đi, tôi bị lạnh cóng rồi. — Hắn hỏi: — Sẽ không coi là xỏ lá nếu tôi xin lỗi Sích chứ? — Hắn giải thích để bào chữa: — Không nên gây chuyện để tiện với ông ta.

Vai-xơ không đáp.

* * *

Nam tước phu nhân chơi bài pô-ke (1) với khách dưới ánh nến.

Và thế Bút-hốp vẫn không xin lỗi Sích. Bắt tay Vai-xơ và nhắc lại lời mời Vai-xơ đến Ốt-xơ-ven-xim thăm hắn xong, hắn lên xe bỏ đi.

Một lát sau Vai-xơ cũng lên xe về «Ban tham mưu Va-li-a» vì được phu nhân cam đoan rằng mụ vẫn sẽ niềm nở tiếp đãi người con gái viên đại tá Nga như cũ.

Trong nhà phu nhân còn có một vị khách hầu như lúc nào cũng khiêm tốn im lặng và có bề ngoài rất bình thường. Ngoài cách phát âm hơi cứng của mình, y không có gì đáng để lôi cuốn, sự chú ý của mọi người. Một tên đứng tuổi, đầu hói, bụng xệ, mặc áo vải dài kiểu cổ và quần ống rất rộng. Hắn không bỏ xì gà khỏi miệng và rõ ràng là khoái lạc với thuốc lá, khiến cho không ai có ý định làm hắn ngắt quãng công việc này.

---

(1) Pokor: tiếng Anh: Một kiểu chơi bài «ù» bằng cỗ bài tây. — N.D.

Vai-xơ nhận thấy, khi những vị khách của mình thổ lộ vài ý kiến quá cởi mở thì phu nhân đưa mắt lo lắng nhìn lão. Nhưng khi thấy, lão nhíu mi, mắt trũng lại dáng buồn ngủ, mụ lại yên lòng. Tuy vậy mụ vẫn muốn thay đổi đề tài câu chuyện.

Khi Vai-xơ hỏi Các Bút-hốp về tên này, Các khinh thường nói:

— Ngài Smit — thương gia Hăm-bua. Nhưng không rõ tại sao ông ta lại rất quan tâm đến những phương pháp mới sản xuất chất tổng hợp. Tôi không thể nào làm thỏa mãn sự chú ý của ông ta được. Các nhân viên «Phác-ben» đã viết cam kết, bảo đảm tuyệt đối bí mật tất cả những gì liên quan đến ngành sản xuất của chúng tôi.

— Rất có thể ông ta là đại diện một công ty cạnh tranh nào đó.

— Nhưng «Phác-ben» không có người cạnh tranh, — Bút-hốp khẳng định.

Chuyện tiếp theo xảy ra như sau: Chính tên Smit đề nghị Vai-xơ chở hắn đến Vác-xô-vi. Nhưng trên xe hắn không ngồi cạnh Vai-xơ mà ngồi ở ghế sau.

Thì ra đây là con người dọ dự, Vai-xơ kết luận như thế và anh đã lầm. Smit đã nói chuyện với Vai-xơ trên cả quãng đường. Thực ra câu chuyện hơi sơ lược: Smit – hỏi, Vai-xơ trả lời. Các câu hỏi đưa ra liên tiếp và dễ nhận thấy rằng bạn đường của Vai-xơ đang hấp tấp muốn biết rõ hơn kết cấu Cục tình báo, càng nhanh càng tốt. Đây thật là sự tò mò nghề nghiệp.

Cảnh giác, Vai-xơ trình bày rất mạch lạc và tỉ mỉ cho ngài Smit này nghe hệ thống ngành sen đầm trong các vùng lãnh thổ chiếm đóng không liên quan gì đến Cục tình báo. Nhưng, rõ ràng Smit cũng cần những tài liệu này để làm gì đó.

Ở Vác-xô-vi Smit không vào ở khách sạn mà ở trong một biệt thự gần thành phố của một đại địa chủ Ba-lan đã cùng gia đình sang cư trú tại Anh. Những người nhà của tên địa chủ và người hầu ở trong ngôi nhà này đối xử với Smit hết sức chu đáo khiến Vai-xơ thấy không bình thường.

Smit mời Vai-xơ đến chỗ hắn và sau chén cô-nhắc hắn bắt đầu hỏi han kiểu người cha đối với anh thanh niên này về đủ mọi chuyện.

Vai-xơ kể vắn tắt những điều chung chung nhất, và câu chuyện chuyển sang đề tài quân sự.

Smit hỏi qua loa xem Vai-xơ đánh giá sự thất bại của chiến dịch «Sư tử biển» với việc đổ bộ quân Đức vào bờ biển Anh như thế nào.

Vai-xơ bày tỏ ý kiến là chiến dịch «Sư tử biển» rõ ràng được nghĩ ra như một hoạt động gây ảnh hưởng tinh thần đến người Anh để họ nhận ra sai lầm của mình. Sai lầm này là ở chỗ người Anh không chiến đấu bên người Đức mà lại đi chống người Đức.

Smit sôi nổi hẳn lên và đồng ý Vai-xơ, hắn nói rằng ý kiến loại như vậy ở Anh được những nhân vật rất cao cấp ủng hộ. Làm sao Sác-sin lại có thể hành động không suy nghĩ như vậy được!

Vai-xơ thận trọng hỏi: có đúng là ở Anh có ý kiến như vậy thật không? Smit nhếch mép cười

đáp rằng điều đó không chỉ. Ban lãnh đạo quốc xã đã được rõ. Và sứ mệnh của Giốt-xơ sẽ có kết quả nếu như nước Anh có được hệ thống cảnh sát chính trị hùng mạnh như nước Đức đã có qua vai trò giết-ta-po. Họ đã phá tan được mọi tổ chức cánh tả trong nước.

Sau đó Smit nói rằng, những quan hệ đồng minh giữa Anh và Mỹ dựa trên nền tảng không vững chắc. Thí dụ như công ty Mỹ đang sản xuất biểu xích bom theo các phát minh của Xây-xơ đã từ chối không chịu cung cấp biểu xích bom cho không quân Anh lấy cớ là có trách nhiệm trước Xây-xơ.

— Nếu như bọn Anh có đủ các biểu xích này thì việc oanh tạc các thành phố Đức có thể có hiệu quả hơn. Và không phải ngẫu nhiên, — Smit nói, — trong số hai nghìn tù binh Anh ở Ốt-xơ-ven-xim có nhiều phi công Anh bị bắn rơi trên lãnh thổ Đức. Do sự không hoàn thiện về kỹ thuật của biểu xích Anh mà bọn này phải vãi bom từ tầm bay thấp nguy hiểm.

Nhưng ngay lúc đó Smit vẻ buồn rầu thú nhận rằng ngay ở Đức các công-xéc-xi-ôn kịch sử cũng dùng thế lực của mình trấn áp việc phát huy sáng kiến nghề nghiệp của các xí nghiệp loại nhỏ đang đứng trước sự đe dọa bị phá sản. Thí dụ như ngài Smit đang dự định mở phòng góp ý kiến kỹ thuật các loại cho các công ty nhỏ, nhưng ngay từ những bước đầu đã gặp phải nhiều khó khăn lớn. Khi một sáng kiến phát minh chịu sự kiểm tra của ngành an ninh thì những khó khăn này không chỉ do chiến tranh gây ra mà còn do hoạt động xâm lược

của các công-xéc-xi-ôm lớn nhất gây ra nữa. Những hãng này đang nắm những phát minh, nhưng không trực tiếp đưa vào sản xuất, do đó làm cho những công ty nhỏ nhất bị khốn khổ và kìm hãm các công ty này phát triển.

Smít đã buồn rầu liệt kê ra những phát minh của các nhà bác học Đức mà hắn chưa có được: về thành phần đặc biệt của chất thơm ảnh hưởng tốt đến tâm trạng và khả năng chiến đấu của phi công, về việc sản xuất pa-nen bằng than bùn, về việc sản xuất bánh mì bằng mùn cưa lên men — bánh mì này dùng riêng cho dân cư vùng châu Âu bị chiếm đóng; về việc sử dụng bã thuốc lá điều chế thành giấy để in dấu hiệu của tiền. Có ý kiến đưa ra là làm đế ủng bằng lưới dây thép có phủ một lớp bằng da và cao su ép lại. Tất cả những điều này khi tổ chức sản xuất đúng đắn có thể mang lại những lời lãi cổ phần rất lớn. Nhưng... Smít giang tay ra, buồn rầu mỉm cười, tuyên bố:

— Những công ty khác lớn hơn đã chiếm mất rồi. Bây giờ tôi phải đi tìm cái gì đó mới hơn.

Vai-xơ nói vẻ tiếc rẻ:

— Rất tiếc, ở đây tôi không thể giúp ích gì cho ông được. — Vai-xơ thầm ghi nhớ đặc điểm những phát minh mà Smít vừa nói, — vì tất cả những điều đó đã được các báo đăng gần đây rồi. — Anh thông cảm hỏi: — Thưa ông Smít, để hiểu biết được những điều ông liệt kê ra hình như ông cũng đã tốn không ít sức?

— Không chỉ sức, mà cái chính là tiền của. — Smít buồn rầu lắc đầu và thở dài nói thêm: — Đành

phải hào phóng với những người hiểu biết nhiều. Và, ông hãy tưởng tượng xem, tất cả họ đều coi trọng đồng bảng Anh hơn đồng Mác Đức.

— Người tệ loại cứng đấy, — Vai-xơ nói.

— Phải, — Smit đồng ý và khuyên: — Tôi khuyên ông không nên khinh thường nó trong các trường hợp có khả năng.

Vai-xơ nhún vai nhắc lại:

— Ồ, việc đó quá xa lạ với hoạt động của tôi, nên rất tiếc là... — Anh dừng lại. — Tuy nhiên, tôi còn nhớ, tôi có một người quen... Chắc ông đã biết, trong mỗi trung đội có một hộp thư riêng để cho bất kỳ nhân viên quân sự nào cũng có thể bỏ ý kiến kỹ thuật của mình vào đó. Trong quân đội hiện nay có rất nhiều người trí thức với cấp hiệu binh trơn, vì họ hoặc là thấp kém về chủng tộc, hoặc là không đáng tin cậy. Đấy, chính họ đôi khi lại đưa ra những ý kiến rất giá trị. Vì việc đó họ được tặng thưởng bằng nghỉ phép hay là phong chức binh nhất, đôi khi lên trung sĩ nữa. Thế là bạn tôi đang làm việc trong phòng tiếp nhận những ý kiến đủ các loại. Có thể anh ta có lợi cho ông chăng?

Smit chán ngán nhún vai:

— Tôi không hoàn toàn tin rằng đó chính là cái tôi cần. Nhưng, dù sao đi nữa, tôi cũng biết ơn ông nếu như ông giới thiệu với tôi bạn ông.

— Với người quen, — Vai-xơ đính chính. — Và, ông biết cho là tương đối xa: chúng tôi từng gặp nhau ở tiệm ăn quân đội.

Đến đây thì anh từ biệt ngài Smit sau khi nhận lời mời đến chơi.

Tất nhiên, Vai-xơ không được khinh thường sự quen biết này, vì mỗi nhân vật mới mà anh được gần gũi nhiều hay ít đều mở rộng khái niệm của anh về bọn Đức đã nhảy vào Ba-lan để kiếm chác bằng việc buôn bán. Hầu như tên nào trong bọn này cũng có mối quan hệ với các ngành quân đội và về công việc nghề nghiệp bị phụ thuộc trực tiếp vào các ngành quân Đức, nên lại có thể là nguồn tin tức đối với Vai-xơ.

Nhưng Smit không giống một thương gia bình thường. Trong tên này có cái gì đó đáng nghi ngờ. Về bình tĩnh, dường bề, mơ màng kín bắn khác với những viên khách khác của phu nhân, không phù hợp với niềm hiện của tròng mắt công thẳng, chăm chú, ngay cả khi hắn ngâm điếu xì gà trên mồi. Lúc ngồi ăn hắn pha nước sô-đa vào rượu trắng — bọn Đức không bao giờ làm thế.

Hơn nữa, tại sao cái con người già có này, như hắn đã tuyên bố, đã quen với những cuộc đi xa nhà, mà lại có ở trong phòng những chiếc va-li mới bằng thép của Đức và cả hộp đựng đồ rửa mặt, cạo râu mới thế? Trong số các đồ đạc cá nhân của Smit nằm trên bàn và ghế bành không có một thứ gì của nước ngoài cả. Mà những tên Đức giàu có, như Vai-xơ đã rõ điều này, bao giờ cũng coi trọng hàng ngoại quốc hơn của nước mình. Smit vừa vào đến phòng mình là thảo ngay đôi giày cao cổ mới với vẻ rất nhẹ nhõm và cứ để chân đi bít tất không: chẳng thấy hắn có giày trong nhà.

Ngoài ra khi Smit mặc quần áo ngủ, Vai-xơ nhận thấy những bắp thịt chắc nịch ở nửa thân trên của hắn và hai vết sẹo tròn lõm xuống ghi lại vết in của đồng tiền có cạnh rừng cưa. Những vết sẹo như thế để lại trên cơ thể sau khi bị đạn súng lục xuyên vào. Trên chiếc tủ con của Smit đặt chiếc đài thu thanh nhiều bóng phủ thảm, trong khi đó ở phủ thống sứ từ lâu đã có lệnh chỉ được dùng những máy thu thanh yếu gọi là «loại thường dân» thôi.

Vai-xơ quyết định trong thời gian gần nhất sẽ tìm hiểu về thương gia Hăm-bua này.

* * *

Lan-xơ-đoốc vừa bay từ Béc-lin về và hắn giờ đang nghỉ. Lão nằm trên đi-văng, tay cầm quyển sách. Không rời mắt khỏi trang sách, lão nghe hết bản báo cáo của Vai-xơ. Lão khen:

— Anh nghĩ ra điều khá đấy: lợi dụng sự quen biết của mình với nam tước phu nhân để gây được ấn tượng tốt đẹp đối với nữ điệp viên người Nga của chúng ta. Làm thế nào mà anh tìm thấy cô ta?

Vai-xơ trả lời quanh co rằng cô ta cảm thấy đã khá rồi.

— Tôi hỏi, anh có tin rằng, khi đồng ý làm việc cho chúng ta, cô gái này có thực sự nung nấu nguyện vọng trả thù cho cha đang bị quản chế không?

Vai-xơ nhìn thấy đôi mắt của Lan-xơ-đoóc. Đôi mắt nhìu nhỏ lại như dưới kính ngắm, nhìn chăm chăm vào anh qua mép trên cuốn sách có vẻ dữ tợn như khi người ta ngắm bắn một cái gì.

Anh hiểu rằng lúc này một sự giả tạo dù nhỏ bé thế nào đi nữa cũng sẽ nguy hiểm đối với anh. Thế là anh trả lời dứt khoát:

— Không, tôi không tin!

Lan-xơ-đoóc bỏ sách xuống. Lão mỉm cười, đôi mắt đã dịu đi.

— Tôi cũng không tin, — lão nói. — Và không tin không phải vì ở bên giét-ta-po người ta có thể dùng mọi phương pháp quen thuộc gợi cho cô ta có ý nghĩ đó, và họ đã làm được, rõ ràng là như vậy. Tôi không tin cô ta là vì gần đây tôi có thăm phòng Ba trong lúc hỏi cung bọn Nga thuộc loại bị thủ tiêu. Và đã phát hiện ra một qui luật rất đáng chú ý.

Trong lúc hỏi cung, các nhân viên phản gián định bắt bọn Nga phải thừa nhận hay bổ sung cho các sự kiện, nêu những mặt xấu này hay mặt xấu khác trong cuộc sống của chúng. Và bọn Nga đã bác bỏ những sự kiện này mặc dù cả viên dự thẩm đã rõ các điều đó qua các sách báo xô-viết. Và anh biết tại sao chúng bác bỏ không? Vì chúng cho rằng không nên nói với kẻ thù về các mặt ngốc nghếch của cuộc sống nước mình. Chúng nói như vậy là làm nhục phẩm giá xô-viết của chúng. Chúng tin rằng tất cả các mặt xấu này trong cuộc sống của chúng chỉ là hiện tượng tạm thời.

— Thưa ngài Lan-xơ-đoóc, ngài thật là một nhà tâm lý lắc sảo.

— Không, ở đây, vấn đề không phải là tâm lý. Đặc điểm này rất đặc biệt đối với những đại biểu của thế hệ thanh niên Nga. Nữ điệp viên của chúng ta cũng như bọn kia, nói dối chúng ta. Thậm chí nếu như bố cô ta có bị bắt thì cô ta cũng tin rằng đó là sai lầm của tòa án và không có gì khác nữa.

— Nhưng vì cá nhân nào đó có lỗi trong việc quản chế bố cô ta và có thể, cô ta nung nấu tình cảm trả thù.

— Bọn cộng sản chống các hành động khủng bố.

— Cô ta không vì các nguyên do chính trị, mà chỉ vì cá nhân.

— Anh nói điều ngốc nghếch rồi. — Lan-xơ-đoóc ngắt lời anh.

— Không, không phải điều ngốc nghếch, — Vai-xơ kiên quyết phản đối. — Cô ta đang gần như mất trí, suy nghĩ một cách ấu trĩ và tưởng tượng một cách bệnh hoạn. Cô ta quẳng hết cả tiền của tôi xuống dọc đường. Tỷ nữa thì bỏ tôi trốn khỏi khách sạn để theo một tay đẹp trai nào đó. Rốt cuộc là cô ta chỉ bị loạn thần kinh thôi. Nhưng khi ở nhà nam tước phu nhân thì cô ta lại tỏ ra rất tự trọng, đúng như là con gái một nhà hoạt động quân sự lớn.

— Điều đó lạ đấy, — Lan-xơ-đoóc lầu bầu nói. — Sự phát triển bất thường của thần kinh cộng với đầu óc suy nghĩ căng thẳng... — Lão hỏi nhất gừng: — Anh biết tác động của Xcô-pô-la-min kết hợp với thuốc ngủ chứ?

— Nếu tôi không nhầm thì món thuốc này lần đầu tiên được dùng có kết quả cho Van đéc Lúp-be?

— Có thể thế, — Lan-xơ-đoốc nói. Rồi nghiêm nghị bổ sung: — Nhưng dù sao tôi cũng không rõ điều đó.

— Xin phục tùng, — Vai-xơ kính cẩn cúi đầu chào.

— Tức là anh hiểu tôi?

— Đúng thế ạ. — Anh buồn rầu nói tiếp: — Rõ ràng, tôi không đáp ứng được những kỳ vọng của ngài.

— Tại sao?

— Vì ngài thấy thuốc dùng cho tôi.

— À ra thế, — Lan-xơ-đoốc mỉm cười. — Vai-xơ, nếu anh thấy cần thiết thì hãy cứ theo đõi cô gái này, và bây giờ thì đi đi. Tôi muốn được nghỉ đôi chút.

Lần đầu tiên Lan-xơ-đoốc gọi anh bằng tên không. Đó là điều bất ngờ đáng vui. Vì sau cái đó ẩn giấu một điều cơ bản nhất — Vai-xơ không những không bị mất niềm tin đặc biệt của Lan-xơ-đoốc mà ngược lại, anh đã củng cố vững chắc hơn.

bốn mươi lăm

Tất cả những ngày cô gái ở chơi nhà nam tước phu nhân, Vai-xơ làm công việc nghiệp vụ

nhà thường của mình ở doanh trại « Ban tham mưu Va-li-a ».

Trong số các học viên mới vừa được đưa đến cách đây không lâu có những người được các tổ chức bí mật của trại giới thiệu. Nhưng bấy giờ Vai-xơ đã có khả năng không giao thiệp với họ trực tiếp. Để làm việc này anh có một liên lạc viên bí danh là « Dao díp », mình chẳng linh thấy đánh bộ, người đã tự thu xếp có kết quả mọi trách nhiệm đặt ra cho mình và bản thân cũng lại có liên lạc viên.

Khi một trong các sợi dây cáp trên cột ăng-ten cao tầng của đài phát thanh Ban tham mưu bị đứt vì bão phủ thì bọn lính Đức tỏ ra bất lực trong việc khắc phục sự hư hỏng ấy. Được phép của Vai-xơ, Dao díp đã leo lên chiếc cột cao gần ba mươi mét và làm việc như nghệ sĩ nhào lộn dưới mái vòm rạp xiếc đưa được dây cáp lên và vặn chặt vào cột. Điều đó đã cho Vai-xơ khả năng đưa Dao díp lên chức vụ cố định của người thợ sửa chữa. Dao díp được bọn Đức thích vì lòng dũng cảm, táo bạo của anh. Khi Đi-tơ-rích hỏi cung, anh đã giải thích các nguyên nhân mà anh quyết định sang phục vụ bọn Đức như sau:

— Tôi là diễn viên xiếc, — và cho sờ vào các bắp cơ lấy chắc nịch của mình, — Lực sĩ cỡ quốc tế. Mà ở bên chúng tôi người ta không dám đánh giá bắp cơ, mà chỉ gắn huy hiệu hay huy chương, có thế thôi. Còn bên các ông nghe nói sau mỗi lần biểu diễn là có những món tiền lớn, — rồi đề nghị: — Ông hãy làm ơn thu xếp cho tôi vào rạp

xiếc, tôi sẽ làm lâu dài, và để dễn ơn, tôi đồng ý trích số phần trăm nhất định để biếu riêng ông.

— Một tên vô cùng bẻm mép. — Đi-tơ-rích hài lòng nhận xét.

Sáu học viên trong nhóm phá hoại đã chết trong khi học tập vì tiếng nổ bất ngờ của đạn phá. Dao díp nói với Vai-nơ mắt nhìn lại về bịp bợm:

— Còn tôi có trách nhiệm gì? Tôi không có mặt ở đó, họ không tuân theo kỹ thuật an toàn, và có thể thôi. Còn sau đó tiếc rẻ gì họ, bọn khốn kiếp. Tôi đã tuyên truyền thử, không ăn thua gì cả, thôi, trời trừng phạt họ.

— Tức là ông trời này đã khéo léo hơn nên đặt chất nổ sao cho chúng nổ trước thời gian qui định chứ gì?

— Điều đó thì cái ông trời cũng có cân nhắc! Nhưng thay vào đó tôi đã giác ngộ được thêm hai người.

— Bằng cách nào?

— Rất đơn giản. Tôi nói với người này về người kia: «Cậu hãy mở mắm xem đồ dạc của hắn, đặc biệt miếng lót đệm giày cao cổ. Tìm được cái gì hãy báo cáo». Và người kia tôi cũng trao nhiệm vụ như vậy. Sau đó, cả hai báo cáo «không có gì hết». Tất cả đã rõ. Những người có triển vọng.

— Thế là thế nào.

— Thì chính tự tay tôi đặt truyền đơn vào giày cho họ. Thế mà tế ra cả hai đều nói dối tôi.

Tôi nện cho mỗi người một trận. Tất nhiên là đề dặt để không làm bị thương. Không ai nhận cả. Và lúc đó tôi mới thú nhận. Họ vui mừng lắm. Tôi nhận họ vào người mình.

Vai-xơ đã đưa được những người may mắn phát hiện ra như vậy đến các trường khác. Cứ ba người có một liên lạc được trao nhiệm vụ giữ mối liên lạc qua đường thư bí mật. Đó là công việc tỉ mỉ, vô cùng chính xác, đòi hỏi sự đúng đắn một cách chi li và theo dõi thường xuyên. Khó hơn cả, có lẽ là thực hiện được sáng kiến tự hoạt động. Họ phấn khởi là bỗng nhiên lại có thể chiến đấu với quân thù, nên hay nôn nóng lao vào đấu tranh.

Với Cái Đinh cũng đã xảy ra như vậy. Cuối cùng thì anh ta đồng ý đi nằm viện. Đi-tơ-rích bị ám ảnh bởi ý nghĩ phát minh mới của mình với về nỗ lực của kẻ cuồng dại đã thuyết phục được Cái Đinh đi chữa chân, mặc dù Cái Đinh cũng đã rõ quân y viện đang đe dọa anh cái gì. Và anh còn nói thẳng điều đó với Đi-tơ-rích. Nhưng Đi-tơ-Rích không hề bối rối.

— Đó sẽ là phương pháp nguy trang thiên tài. Điệp viên phá hoại là người tàn tật! Vĩ đại lắm! Chưa bao giờ có chuyện đó. Tôi đề nghị anh. Trường hợp như vậy rất xứng đáng được ghi vào các trang lịch sử!

Vai-xơ cũng đã nói được để Lan-xơ-đoốc nghiêm cấm việc thực nghiệm nguy hiểm. Anh nói rằng, kết quả là để mất một điệp viên quí giá đã được kiểm tra. Con người khi trở nên tàn phế,

sớm hay muộn sẽ nhận ra cái tầm thường của bản thân, và sau khi mất sự ổn định tâm lý chỉ nhìn thấy vẻ thương hại của những người xung quanh, nhất định sẽ dầu thú.

Nhưng Vai-xơ đã đến muộn. Khi anh đến quân y viện với lệnh của Lan-xơ-đoốc trong tay thì gặp Đi-tơ-rích đứng bên giường Cái Đinh. Tên đại úy vô cùng hài lòng trước sự dũng cảm của Cái Đinh, chịu đựng được ca mổ và cả trước tâm trạng sảng khoái của Cái Đinh sau khi mổ. Thân mật vỗ vai người cấp dưới của mình một cái rồi hắn bỏ đi tìm bác sĩ giải phẫu để cảm ơn vì ca mổ thành công.

Còn lại một mình với Cái Đinh, Vai-xơ buồn rầu hỏi:

— Ti-khôn Lu-kít! Tại sao anh lại cho phép mình thành người tàn tật như vậy? — Hai tay anh cầm lấy bàn tay nắng nề, mệt mỏi của người đồng chí.

— Không phải toàn bộ là khối thịt dăm bông, — Ti-khôn Lu-kít nói. — Tôi sẽ chỉ mất từ đầu gối trở xuống thôi. Cần thận để lắp chân giả. — Anh nói thêm về đám chiêu: — Mà trong số bọn Đức cũng có vấn đề. Bọn giải-tu-pa bắt hai bác sĩ đi vì họ từ chối không chịu cắt chân tôi. Mãi mới tìm ra người thứ ba có vẻ nhượng bộ hơn, — Lu-kít mỉm cười. — Còn Đi-tơ-rích thì hắn cũng nhượng bộ. Tôi khuyên hắn: «Ông hãy quăng tôi đi cùng với vết thương chưa lành hẳn. Tôi sẽ mò mẫm đến một bệnh viện nào đó, nằm đó độ một tuần lễ, sau đó ra viện với giấy tờ

chứng khoán, giấy má bắn hoi. Chứ không phải loại giả của bức ». Thế là hắn đồng ý. Và nói rằng, đầu óc tôi làm việc khá lắm, biết suy nghĩ. Đi-tơ-rích đã giữ tôi hứa. Hắn đã đến thăm. Hắn ra lệnh cho ăn khẩu phần sĩ quan. Bia, rượu vang, thuốc lá. Để nằm phòng riêng. Hứa sẽ cậy cục cho chiếc huy chương. Như vậy tôi cho rằng đã kiếm chác được rồi. Tôi sẽ đeo ở nhà. Lật mặt trái chữ thập sắt lên, còn trên mặt phải tôi sẽ khắc: « Các từ sĩ Đức tỏ lòng biết ơn. Tặng Ti-khôn Lu-kít làm kỷ niệm ». Khôi hài chứ?

Vai-xơ nhìn Ti-khôn Lu-kít. Vì đầu tự nhiên mà anh ta giật giật lên. Thái dương hõm xuống. Nhưng nét mặt nói chung vẫn bình thường, trông rất bình tĩnh, và đôi mắt bừng sáng vẻ hy vọng thật sự và lòng năng say nữa. Ti-khôn Lu-kít nói với Vai-xơ:

— Ở đây đối với chúng tôi anh là ai? Là chính quyền xô-viết. Tôi đã biểu anh là người thế nào rồi, đã làm cho chúng tôi sống lại. Những đồng chí hiện giờ là nhân viên của chúng ta, họ cũng gọi tôi là chính quyền xô-viết. — Anh nói vẻ đau xót: — Một người của tôi đã bị thất bại. Trong lúc thực tập công việc làm nổ đã ăn cắp thuốc. Chúng bắt anh ta tra tấn rất dữ ở phòng Đi-tơ-rích. Treo ngược người lên sát tủ. Sau đó mang đi. Đi-tơ-rích gọi tôi lên, hắn nói: « Thế là bắt phải thú nhận rồi ». Tôi lạnh cả người. Tên phiên dịch đọc: « Đã ăn cắp thuốc nổ nhằm mục đích ban đêm làm nổ chết nhóm trưởng bí danh Cái Đinh ngay trên giường ai tội phản quốc ». Một con người như thế đấy. Cái chết đã đập ngay vào mắt anh ta mà anh ta

chỉ nghĩ sao cho uy tín của tôi đối với bọn Đức càng được vững chắc thêm. Và anh ta đã làm được! Anh ta đã bị trói cổ! Xin anh hãy điện về cho anh ta. Một anh hùng!

— Chân thế nào?

— Chân tay gì cơ? Con người không phải là súc vật. Con vật không chân thì khổ. Còn con người, cái chủ yếu là lương tâm. — Anh ta buồn rầu nói: — Đó là điều tôi luôn luôn nghĩ tới. Anh hiểu không. Chúng cắt đi một khúc chân, ấy thế mà tôi vẫn luôn cảm thấy nó, và thậm chí gót chân cũng đau, cái gót không còn nữa. Nhưng có những kẻ đã quên hết mọi kỷ niệm về Tổ quốc. Mà Tổ quốc — đó dù sao cũng chính là bản thân anh, dù anh có ở đâu đi nữa thì Tổ quốc vẫn có và biết đau ngay cả khi không có Tổ quốc. Bọn chúng là ai, lũ quái thai này? Những kẻ căm thù, những kẻ yếu đuối về tinh thần, hay chỉ là bọn khốn kiếp? — Im lặng giây lát, anh phàn nàn: — Tôi có đủ tinh thần để nhìn vào tận mắt bọn Đức. Nhưng nhìn cái lũ này thì tôi không chịu nổi. Tôi còn nhớ, lúc ném lựu đạn vào thân sau máy bay. Lúc đó tôi thích thú vô cùng. — Rồi bảo vẻ tin tưởng: — Tôi đã thu thập được cả một bầy khốn khiếp vào nhóm mình.

— Chỉ có điều là anh đừng có nóng tính.

— Tất cả sẽ rất cẩn thận. Tôi đã hiểu.

Và Ti-khôn Lu-kit không bao giờ, thậm chí chỉ hồng gió thôi, cho phép mình than vắn là đã trở thành nạn nhân của một mưu đồ tàn ác. Anh còn thấy phấn khởi ngầm là, sẽ xách mũi được Di-tơ-rích, kiểu như tóm được Di-tơ-rích ngay trong cạm bẫy của hắn. Anh kể với Vai-xơ:

— Tôi nói với con trùng bệnh này. « Ông đã nghĩ ra được điều rất hay về chuyện cái chân tôi. Có thể, bây giờ ông sẽ được tặng chữ thập sắt. Vì ông hầu như đã tổ chức ổn thỏa việc đào tạo hàng loạt điệp viên phá hoại tận đây ». Và tôi đã giới thiệu với hắn những tên khốn kiếp nhất để làm việc này. Hắn ghi các bí danh. Và hứa kiếp tục thí nghiệm nếu như mọi chuyện với tôi đều sẽ trôi chảy. Bọn khốn kiếp, mọi người sẽ biết chúng buôn bán Tổ quốc ra sao!

Trên đường cùng Đi-tơ-rích ở quân y viện trở về, Vai-xơ nghe hắn ca ngợi Cái Đinh:

— Đó là tên I-van Nga chính cống, — Đi-tơ-rích nói. — Nhẹ dạ, cả tin. Tôi cũng muốn có kẻ tay sai như vậy. Nhưng chân tay phải trọn vẹn cơ. Hắn còn nói với tôi về sự ngây thơ kiểu Nga của mình là sống một chân rẻ tiền hơn, vì chỉ phí cho giày dép ít đi một nửa. Tôi thật rất hài hộp, vì hắn không giận dữ gì tôi cả. Và tôi đã tặng hắn một chai rượu rum.

Vai-xơ nhìn chiếc gáy hẹp của Đi-tơ-rích, chiếc cổ trắng trẻo của hắn, đôi vai gầy gò xương nhô ra của hắn, anh phải khó khăn lắm mới giữ được sự bình thản.

Nén được mình, anh suy nghĩ liên miên về Ti-khôn Lu-kit và về những con người cũng giống như Ti-khôn. Tại đây họ đã nhìn thấy ở Vai-xơ một đại diện của chính quyền xô-viết.

Còn những kẻ xứng đáng bị trừng phạt... thì không thể tránh khỏi bị trừng phạt. Trong một số trường, các nhóm viên của Vai-xơ đã học

được kỹ thuật đặt kíp nổ cho lựu đạn và đạn phá tác động tức thời. Các nhóm phá hoại được trang bị các kíp nổ này đã bị nổ tung trước khi dùng vũ khí ở hậu phương Liên-xô.

Còn những điệp viên phá hoại bị quẳng sang hậu phương Liên-xô cùng với những giấy tờ giả mạo do Vai-xơ hay người nào đó trong đội ngũ của anh bố trí, đến một địa điểm nhất định những giấy tờ này sẽ được châm kim, và không phải chỉ có thể hất kỳ người cán bộ tổ chức nào cũng mong muốn qua những công tác của Vai-xơ và các đồng chí giúp việc của anh trong sổ hồ sơ của cơ quan phản gián xô-viết sẽ nhận được những tài liệu thật tỉ mỉ liên quan tới các điệp viên phá hoại này.

Còn khi kết nạp một người mới vào nhóm, như trường hợp Cái Định chẳng hạn, thì nhóm này phải nằm im một thời gian dài không hoạt động, phải đặt thuốc nổ an toàn vào những nơi và những lúc do các chiến sĩ tình báo chỉ bảo. Cả cái ban tham mưu tình báo rất phức tạp của Cục tình báo Đức đã phải tích nghiên cứu các bản báo cáo của nhóm. Những báo cáo này đã được các chiến sĩ tình báo kiểm soát. Những bản báo cáo viết toàn tin giả mà từ đó mang lưới bẫy cứ từ từ xiết chặt lại sẽ có ý nghĩa không kém sự tàn phá lặng lẽ của cả một sự đoán địch.

Các chiến sĩ tình báo đã có nhã ý cung cấp cho bọn gián điệp Cục tình báo Đức những tài liệu như thế này, những bản vẽ được chuẩn bị rất chu đáo do những công trình sự xuất sắc của Liên-xô phải tốn nhiều thì giờ vắt óc suy nghĩ

mới ra. Những tài liệu ghi chép phần thép bọc xa tăng xô viết mới được chế tạo sao cho đáng tin cậy nhất và có tính kỹ thuật nghiêm ngặt nhất chứng minh loại thép này rất yếu, rất mỏng manh. Sau đó đạn pha tăng của Đức thay nhau nện tới tấp một cách cẩn thận và rất trúng đích vào đúng những phần này, nhưng lại không có kết quả.

Bảng liệt kê những tác phẩm của ngành tinh bản xô-viết có thể còn được kéo dài vô tận. Nhưng điểm đầu tiên, điểm xuất phát cho cả quá trình sáng tạo vô cùng phức tạp này lại là công trình của những người như Vai-xơ.

Không phải lúc nào Vai-xơ cũng được biết về kết quả cuối cùng những tác phẩm đầu tiên của mình. Nhưng anh biết rằng, bản tin đầu tiên mà chính xác sẽ là cơ sở cho việc khởi thảo các chiến dịch mà hàng trăm chuyên gia các ngành kiến thức khác nhau đều góp sức vào.

Vai-xơ trao cho Đao díp, qua một trong những người cộng sự của anh ta, việc đặt liên hệ với ông già khắc dấu Ba-bat-skin đang làm giấy tờ giả mạo trong xưởng của «Ban tham mưu Va-li-a». Sau một tuần lễ, Đao díp báo cáo rằng thoạt đầu ông già tỏ ra là một hạt dẻ cứng. Lão trả lời như chửi vào mặt:

— Tôi là cái gì? Tôi chỉ làm giấy tờ giả mạo cho những kẻ lừa dối. Còn cả đời tôi chỉ đi chữa đồng hồ của các hãng nước ngoài khác nhau cho mọi người. Tôi cho rằng, không có đồng hồ của Liên-xô tôi cũng chẳng sao. Có thể sửa chữa [illegible] Nhưng chúng ta cũng [illegible]

xuất ra đại bác và máy bay của mình. Tôi đã xét tới sự kiện đó và làm công việc sửa chữa những đồ vật cũ, hỏng. Thế còn những đại bác và máy bay của ta ở đâu mà để cho bọn Đức mang đại bác, máy bay và cả đồng hồ của chúng, những thứ, xin nói thật chứ, còn tồi hơn cả loại mô-đe, tôi không nói đến P. Bu-ra, sang chiếm hết các thành phố của ta, bắt hết người của ta như anh chẳng rõ rồi đấy sao ?

Và điều đó làm tôi ngạc nhiên và giận chính quyền xô-viết hơn là giận viên thanh tra tài chính trong thời gian chính sách kinh tế mới đã đánh thuế tôi như một ông chủ xí nghiệp cơ khí. Còn cái xưởng máy của tôi chỉ gồm có một chiếc máy tiện con để tiện các trục đồng hồ mà có đặt nó vào chiếc hộp con đựng dầu mẫu thuốc lá cũng được.

Suốt cả đời mình, tôi đã từ chối mọi đơn đặt hàng bất kỳ thứ « hàng giả » nào. Thế mà bây giờ tôi lại trở thành tên lưu manh chuyên nghiệp làm « đồ giả » cho bọn ăn cướp. Tôi đang lừa dối chính quyền xô-viết và trung thực phục vụ bọn Đức để lấy tiền công, kéo dài cuộc sống của mình như sở hữu riêng của tôi. Vì thế đừng có lừa dối đầu óc và lương tâm tôi nữa.

Nhưng dần dần ông già cũng dịu đi.

Việc tìm kiếm con gái Ba-bat-skin và người anh em họ xa của lão — cũng là một ông già — đòi hỏi ở các chiến sĩ tình báo nhiều công sức. Và hai người này cũng viết thư cho Ba-bat-skin đầy công phẫn và khinh bỉ.

Theo đề nghị của một trong số các cộng tác viên của Dao dịp, sau khi đọc xong bức thư này, lão đặt bức thư trên chiếc đèn cồn, lão thổi tàn bay tứng tóe rồi hỏi một cách tự nhiên:

— Này đồng chí, vậy vấn đề ra sao? Tôi có thể làm lợi gì cho các đồng chí được?

Từ hôm đó trở đi, tất cả mọi giấy tờ qua đôi tay kỳ xảo của người thợ khắc đều trở thành những chứng cớ rõ ràng nhất chống lại những kẻ sử dụng chúng.

bốn mươi sáu

Trong những ngày này, Vai-xơ thường xuyên đến thăm nhà nam tước phu nhân và sung sướng vì sức khỏe của Ôn-ga khá lên trông thấy. Theo lệnh của Vai-xơ cô đã chiếm được cảm tình của mụ già bằng sự khiêm tốn và biết ơn của mình.

Vai-xơ cũng đã gặp gỡ cả với ngài Smit. Anh đặc biệt chú ý đến hắn sau khi En-da cho biết rằng theo các kết quả thăm hỏi của chị thì thương gia Smit không có một phòng buôn bán nào ở Hăm-bua cả. Hắn cũng không có tên trong danh sách đặt điện thoại dài hạn.

Các bạn Ba-lan báo cho En-da biết rằng tên địa chủ — mà hiện nay Smit đang ở nhà hắn và được tiếp đãi nồng hậu — có liên hệ với các giới chính khách

hải ngoại của Ba-lan ở Luân-đôn và họ hàng của hắn hiện đang ở lại đây, có khả năng, Smit là điệp viên của chính phủ này.

Vai-xơ trao cho Du-bốp nhiệm vụ theo dõi Smit, còn En-da thì anh đề nghị trao đổi với anh về bản tin cổ liên quan đến việc sản xuất sản phẩm tổng hợp mới của Đức. En-da sẽ nhận các tin tức về chất này để chuyển cho Trung tâm ở những người mà Vai-xơ chưa biết. Các tin tức của Du-bốp đến tương đối nhanh. Một người trong nhóm của Du-bốp đã bắt được hòm thư một của Smit. Hắn chuyển tin tức cho một nhân vật tin cậy. Các giấy tờ này được chụp ảnh, và trong đó Vai-xơ tìm thấy một bức thư nhỏ chứng minh mối liên hệ trực tiếp của viên lãnh sự Anh với Hêc-đơ.

Và thế là, có được các tài liệu này, Vai-xơ quyết định đến thăm ngài thương gia Hăm-bưa đáng kính.

Việc anh đến làm Smit rất vui. Thực ra thì hắn định giấu niềm vui của mình bằng cách ưu oải chào Vai-xơ bằng các động tác lười nhác như là hắn đang say sưa nghỉ thoải mái và khách đã đánh thức hắn. Nhưng trong phòng khói thuốc sặc sụa. Trên mẩu xì gà trong hộp gạt tàn thuốc lá còn đang bốc khói, còn trên chiếc bàn làm việc thì Smit vừa vội vã quảng chiếc áo khoác tắm lên. Đôi mắt hắn xét loé lên và lòng trắng hơi hồng lên như người vừa trải qua một đêm mất ngủ.

Smit bắt đầu đun [illegible] bằng đồn cồn, đặt cô nhắc và rượu trắng Đức lên bàn. Ngả người lên ghế bành, và đặt chân lên ghế tựa xong, hắn đề

nghị Vai-xơ cũng làm theo hắn, bởi vì, như hắn nói: « Những người Hy lạp cổ đại rất coi trọng kiểu nằm ăn ».

Vai-xơ hỏi rằng Smít có nhớ Hăm-bua không.

— Tôi đang lo ngại về phòng thương mại của mình.

— Công việc của ông có lớn lắm không?

— Tôi chưa bao giờ muốn làm giàu, chỉ muốn độc lập về tài chính thôi, — Smít trả lời loanh quanh.

— Chắc rằng điều này cũng hay đây, phải có nhiều tiền?

— Thế ông chưa bao giờ thử à?

— Tôi đang định thử xem sao.

— Bằng cách nào?

— Ông sẽ nói sao, nếu như sẽ giúp ông một việc nhỏ thay cho bạn tôi?

Smít ngờ vực ngước lông mày:

— Một việc nhỏ

— Nhưng rất quí giá.

— Đúng là « rất » chứ?

— Bạn tôi, người mà tôi đề nghị giúp ông một việc gì đó, nói với tôi rằng sự giúp đỡ sẽ rất giá trị.

— Nhưng ông đã chẳng nói với tôi rằng, ông muốn giúp tôi một việc nhỏ?

— Ồ, ông lại nghĩ thế, — Vai-xơ trịch thượng nói: — Vậy thì xin mời: bạn tôi chuyển tới ông

rằng ngành an ninh vô cùng chú ý tới những người trong thời kỳ chiến tranh chỉ chú ý đến các phát minh quốc phòng.

— Bạn ông nói thế?

Vai-xơ nói về qua loa đại khái:

— Bạn tôi có chức vụ không lớn lắm, vì vậy tôi cho phép mình không trích dẫn ý kiến anh ta nguyên văn từng từ.

— Bạn ông đang làm gì?

— Nếu điều đó làm ông đáng chú ý thì ông sẽ có khả năng gặp riêng bạn tôi.

— Ở đâu?

— Tất cả chuyện đó thuộc vào vấn đề, ông sẽ đánh giá sự giúp đỡ của bạn tôi thế nào!

— Này, anh thanh niên! Xin hãy nghe đây! — Smit nói, — hãy bỏ các chuyện dọa dẫm tố giác tôi bằng người bạn của anh đi! Đồng thời chuyển lời cho bạn anh rằng «Nếu ông ta làm việc ở giét-ta-po,» — thương gia Smit đang thu thập các mảnh bảo cắt của Đức về các nhà phát minh yêu nước, và về những điều tôi đã nhắc tới trong câu chuyện giữa tôi và anh đã được đăng trong tờ báo «Đát-xơ Rây-khơ». Anh làm được chứ?

— Tất nhiên, — Vai-xơ nói. Và cất giọng phấn khởi: — Thưa ngài Smit, xin cho phép cận cốc chúc mừng thành tích của ngài! — Chân thành nói thêm: — Cuối cùng thì tôi rất sung sướng là ngài đã thủ tiêu mọi bóng đen những ngờ vực của tôi.

— Ngờ vực ở điều gì?

— Ngài hãy tưởng tượng xem, — hồn nhiên mỉm cười, Vai-xơ nói: — Tôi đã nghĩ rằng ngài là điệp viên của Anh.

Ngả người ra trên ghế bành, Smit cười vang lên đến nỗi chiếc bụng đầy mỡ của hắn rung lên dưới làn áo gi-lê đan.

— Ôi, trời ơi! — Smit rên rỉ. — Tôi là gián điệp Anh! — Dừng lại thở rồi buồn rầu nói: — Đối với một nhân viên Cục tình báo Đức, sự suy nghĩ viển vông kiểu này, và tôi có thể nói, rất không có cơ sở, thật là một sai sót nghiêm trọng.

— Nhưng tôi tin rằng trường hợp sai sót hài hước này sẽ chỉ ở trong chúng ta?

— Thôi được, mặc xác anh, tôi hứa với anh như một vật kỷ niệm về lão già Smit. — Hắn chạm cốc với Vai-xơ. — Dù sao anh cũng là một thanh niên đáng yêu. Đáng yêu vì sự cởi mở. Và tôi có thể thêm vào — vì lòng dũng cảm.

— Tại sao lại dũng cảm?

— Chứ sao nữa! Đến chỗ gián điệp Anh và tuyên bố rằng ông ta là gián điệp Anh.

Vai-xơ nhếch mép cười tinh quái.

— Thế thì ở đây ông nhầm rồi, thưa ông Smit. Ông không chú ý đến việc là lúc nào tôi cũng để một tay trong túi. Và trong đó tôi có... — Và Vai-xơ dặc thắng đề khẩu «Dao-e» lên bàn.

Smit bắt đầu khâm phục.

— Không, điều đó thật đặc biệt! Tức là tôi đã đề tính mạng treo trên sợi tóc? — Hắn thú nhận:

— Mà ông biết không chuyện đó còn chưa bao giờ xảy ra với tôi.

— Làm thế nào được... — Vai-xơ ngượng nghịu nói : — Phải cảnh giác tuôi.

— Đúng, — Smit đồng ý. — Bây giờ thì tôi đã thấy ông không phải là người ngây thơ như vậy. — Nâng cốc : — Chúc sức khỏe ông !

Sau đó họ bịa ít chuyện về nam tước phu nhân.

— Phu nhân lo lắng về những người chủ cũ trang trại của bà ta lại nhập quốc tịch Anh. — Vai-xơ nói. — Sợ rằng, nếu Đức không thắng Anh thì những chủ thực sự của trang trại sẽ có lúc bị đưa ra tòa.

— Nhưng tâm thời bà ta đoán rằng, — Smit mỉm cười phản đối, — không quản Anh, như ông biết đấy, không ném bom vào các tài sản riêng của mình ở nước ngoài.

— Điều đó tôi chưa được biết, — Vai-xơ nói. — Ông biết điều đó.

Nhưng Smit không muốn coi lời anh nói có ý nghĩ gì.

— Tôi coi trọng việc hủy tiền mình vào các phát minh mới, — hắn nói : — Dễ mang theo. Và vững chắc như ngoại tệ đứng giá.

— Nhân tiện, — Vai-xơ nói, — Dù sao tôi cũng mang đến cho ông cái gì đây. Có lẽ đó không phải là cái mảnh cắt trong báo.

— Thật à ? — Smit cười nhắc kéo dài giọng. — Hãy đưa cho tôi, kỹ lạ đây.

Vai-xơ rút trong túi áo khoác phong được ở En-đa và đưa cho Smit.

Hắn cắm đầu vào đọc.

Vai-xơ để nguyên súng trên bàn, đứng dậy đi lại trong phòng, anh kéo rèm ra, ngoài vườn trời đã tối. Ở tầng dưới chỉ có một cửa sổ sáng ánh đèn và ánh sáng này đột xuống con đường cát nhỏ.

— Hãy nghe đây, ông nhân viên. Các tình báo Đức! Ông đã đem đến cho tôi những tài liệu rất quan trọng về các phát minh quân sự, vì dự kiến rằng tôi là tình báo Anh. Điều đó có nghĩa gì?

— Đúng, ông không phải là tình báo, — ngoảnh lại nhìn hắn qua vai mình, Vai-xơ đáp. — Tôi đã cho nhà công nghiệp bước đáng kính xem những tài liệu này rồi.

— Nói lão.

Smit vẫn đứng, đặt tay lên súng lục của Vai-xơ. Và mặc dù nói bằng giọng căm tức nhưng nét mặt căng thẳng của hắn nói lên vẻ chiến thắng hơn là vẻ căm tức.

— Thôi được, — Vai-xơ nói giảng hòa. — Tôi muốn làm ơn cho ông. Còn bây giờ thì trả giấy cho tôi. Và ta sẽ uống. — Anh tiến lại bôn hàn.

— Không, — Smit nói. — Mọi chuyện sẽ không thế.

— Vậy thế nào?

— Tôi đoạt được giấy tờ của anh và sẽ trả anh tiền bằng Anh. — Cất giọng ra lệnh: — Hãy ngồi xuống ghế kia và viết giấy biên nhận.

— Thì tất nhiên rồi, — Vai-xơ nói. — Tôi đã chuẩn bị xong. — Anh ngồi xuống bên bàn và hỏi quay người lại. — Nhưng tôi hy vọng, tiền sẽ bên đâu chứ?

— Viết đi, — Smit nhắc lại, và đọc: «Tôi, người nào đó, đã nhận một nghìn bảng Anh vì bản tin chuyển cho Cục tình báo Anh». Và ghi ngày tháng hôm nay bên cạnh chữ ký của mình.

— Câu chuyện đứa mới ngốc nghếch làm sao cơ chứ? — Vai-xơ lẩm bẩm nói.

— Viết đi! — Smit lại nhắc, đứng lại phía sau lưng Vai-xơ, lí nòng súng «Dao-ê» vào gáy anh.

— Đừng có đe thế, đau tôi.

Smit tin rằng Vai-xơ đã thi hành chính xác mọi yêu cầu của hắn, bèn chỉ súng lục sang bàn thức ăn:

— Thôi, bây giờ anh có thể ngồi sang kia và nâng cốc mừng thắng lợi chung của tôi và anh.

Vai-xơ ngoan ngoãn phục tùng và, tay run lập cập lúc rót đầy cốc cho mình anh làm đổ cả mấy giọt cô-nhắc xuống khăn bàn.

— Xin đủ cái trò nhút nhát ấy đi! — Smit thình mình nói. — Bây giờ thì đã muộn rồi. Có sợ hãy thì phải sớm hơn, trước khi anh quyết định đến gặp tôi cơ.

— Tôi hiểu. — Vai-xơ ngã lòng nói lúng búng, ngước đôi mắt thiểu não buồn rầu nhìn Smit. — Tôi đang ở trong tay ông.

— Đấy, bây giờ thì anh thật là người thông minh. Nghĩa là còn chưa mất khả năng suy nghĩ. Và bây giờ hãy nghe đây và nhớ lấy.

Smit thông báo tỉ mỉ và chính xác cho Vai-bằng giọng ông thầy, nhiệm vụ của hắn là gì. Khi hắn nói xong Vai-xơ hỏi có phần chán ngán:

— Và tất cả chỉ có thế?

— Phải.

— Và chỉ thế mà ông được quảng sang đây?

— Thôi, đó không phải việc tôi với anh bàn luận.

Vai-xơ đứng thẳng người. Mặt anh trở nên lạnh thếp. Và bỗng nhiên anh ra lệnh cho Smit:

— Thôi, ngồi xuống! Và hãy thôi cái trò vụng về trước mặt tôi khẩu súng không đạn. — Anh rút túi lấy ra khẩu súng lục thứ hai. — Còn khẩu này, — anh nói, — mới đứt bộ. Và khi bắn không kêu to nếu như ông để ý đến hệ thống giảm âm. Cũng hãng sản xuất « Dao-e », nhưng nhằm nhiệm vụ đặc biệt, không phải cho mặt trận. — Anh khẽ mắng: — Không tốt ông bạn ạ, ở đó ông thế nào... Có lẽ, làm việc lâu rồi, và bỗng nhiệp, kết thúc đáng buồn thế này. Ông có vợ con, họ hàng chứ? Sao lại im lặng? — Anh khóa mọc tay vào đôi tay duỗi ra của Smit. Rồi giải thích: — Đó là nhằm các mục đích bảo vệ sinh mệnh của ông thôi. Khỏi ông sẽ cắn vỡ ống thuốc độc và lìa về thế giới bên kia, làm mất những tang chứng quí giá của chúng tôi.

Smit im lặng. Vai-xơ trói hắn vào lưng chiếc ghế bành nặng, khóa cửa lại và bắt đầu khám xét kĩ lưỡng tỉ mỉ từng ly từng tí một trong căn phòng.

Nét mặt Smit trở nên xám xịt, thỉnh thoảng lại tuôn ra những giọt mồ hôi. Vai-xơ rót cô-nhắc, cho hắn uống rồi hỏi:

— Tại sao ông lại không bình tĩnh thấy vì người Anh nổi danh về thái độ bình đạm của mình cơ mà. Ông thật đang làm tôi vỡ mộng rồi.

Anh chẳng tốn công lắm cũng tìm ra chiếc đài phát thanh kiểu Anh trong tủ sách. Sau khi xem xét chiếc đài, anh chuyển sang chiếc bút thuốc lá của Smit. Anh cẩn thận bẻ gãy từng điếu xì gà một và trong một điếu anh tìm thấy tờ giấy mật mã mỏng. Sau đó ngồi xuống cầm lấy quyển kinh thánh và chú ý lật từng trang. Trên từng dòng lời hát kinh có các vết nhấp nhô trên giấy rất khó nhận ra. Anh nói giọng quở mắng:

— Dù thế nào ông cũng là kẻ bảo thủ. Tại sao ông lại dùng chữ thánh làm mật mã.

Anh mở va-li của Smit. Lấy đôi giày cao cổ mới để bằng cao su dày ra, anh ngửi rồi lấy ngón tay ấn vào, khen ngợi:

— Thế là nó đây rồi, rải chất nổ bằng sơn nổi tiếng của các ông đây rồi. Khôn ngoan thật. Phương pháp giữ gìn thế này là chuyện mới đấy. — Và lại tiến về phía tủ sách. Giữa các trang sách có kẹp các công trái Anh toại nhiều tiền. Cuối cùng thì Smit mở mồm:

— Hãy cầm lấy tiền cho bản thân. Tôi cho rằng anh đã kiếm được chúng đấy.

— Ông cứ bình tĩnh, tôi không quên đâu. — Vai-xơ nói. Rồi ngồi đối diện với Smit, anh hỏi, mắt nhìn vẻ thử thách: — Muốn uống rượu nữa chứ?

Smit gật đầu.

Vai-xơ rót nửa cốc con. Xmit nhếch mép cười.

— Sao anh lại tiếc không cho tôi, cô nhắc của tôi chứ.

— Tôi không muốn ông say khướt, — Và hỏi vẻ thành thạo: — sẽ cho các tài liệu cần thiết về bản thân ông chứ?

— Không — Smit cắt ngang.

— Tức là ông coi việc diễn thuyết trong giảng đường, nơi người ta đã nhào luyện ông bằng tất cả các phương pháp để đạt được là tốt hơn chứ gì?

— Tôi coi là như thế.

— Thì dù sao ông cũng sẽ nói chứ?

— Không.

— Ông còn chưa biết, chúng tôi có những phương pháp công hiệu thế nào...

— Tôi sẽ chết có danh dự, như một sĩ quan quân đội của Hoàng đế.

— Sĩ quan gì ở đó lịa chứ! Một điệp viên quèn. Hơn nữa, chúng tôi cũng không cho ông chết sớm như vậy đâu. Chúng tôi có những thầy thuốc xuất sắc; họ sẽ quan tâm đến việc kéo dài tối đa sự tồn tại của ông dù thịt xương và một số bộ máy cơ thể ông có ở trong tình trạng trái tự nhiên thế nào đi nữa.

— Té ra anh là một tay hiểu biết nhiều.

— Ông có thể không nghi ngờ, là những người hiểu biết xuất sắc công việc này sẽ giải quyết việc này

Smit mệt nhọc thở, nhưng không thốt một lời.

Vai-xơ nói giọng hòa giải :

— Hãy nghe đây, cuối cùng, ơn trả ơn. Ông sẽ không báo cho người của chúng tôi là ông có bao nhiêu tiền mặt. Còn đáp lại sự khiêm tốn đó của ông, tôi sẽ báo về cái chết của ông theo địa chỉ ông cho biết và vì tôn kính lòng kiên cường của ông tôi sẽ ghi dấu : Đã hy sinh có phẩm giá. Như thế chắc ông hài lòng.

— Thôi được, — Smit đồng ý. — Hãy nhớ lấy : Uyn-xơn, Đu-gơ-lát, Man-tre-stơ Xai Hin, một trăm mười tám, bà Ên Đu-gơ-lát. Xin nói rõ thêm : Đó là mẹ tôi.

— Ông không có ai ruột thịt nữa à ?

— Những người làm nghề của tôi không gánh nặng chuyện vợ con. Làm thế thật như là tích kỷ.

— Mẹ ông dường như là người có lương tâm đấy !

— Thú vị thật, ông sẽ nói sao nếu như ở vào địa vị của tôi ?

— Phải, — Vai-xơ đồng ý. — Chính tôi cũng thấy thích nếu được biết lời lẽ đó tôi nói gì với ông.

— Chúng ta sẽ không thay đổi địa vị chứ ? — Đu-gơ-lát đề nghị vẻ hài hước.

— Tôi cho là tôi sẽ còn có khả năng đó.

— Xin chúc cho nó chóng thực hiện. — Đu-gơ-lát lầu bầu.

— Khi ông bị xử tử, mẹ ông sẽ được nhận tiền trợ cấp chứ?

— Vị tất đã được, — Bu-go-lát cau có nói. — Nhưng dù sao thì cũng không nhanh chóng đâu. Vì Cục tình báo Đức sẽ không gửi giấy báo tử chính thức về tôi. Còn những chỉ huy Cục tình báo Anh, trong khi chưa nhận được những tin chính xác sẽ có cơ sở để cho rằng, sau khi thoát hẳn tôi đã mua cho mình cái sống bằng giá phản bội.

— Thế tại sao ông không thực sự đi sang thường đồng với chúng tôi?

— Tôi là người Anh.

— Còn chúng tôi, người Đức.

— Các ông là phát xít.

— Còn ông là người dân chủ?

— Tôi không mong muốn bàn luận với ông điều liên quan đến nhân dân tôi.

— Và trong suốt thời gian dài, khi người ta sẽ biến ông thành khúc bi tết đầm máu, ông cũng sẽ cho rằng khúc bi tết này loại ngoại hạng, vì nó làm bằng thịt một người Anh, chắc?

— Anh phải biết, — Bu-go-lát tức giận nói, — tôi đã ngấy việc bỡ hoa với anh rồi. Hãy gọi các điệp viên của anh đến.

— Tôi không cần ông khuyên, — Vai-xơ nói. — Và ông hãy nhớ là tạm thời ông còn có khả năng ngồi trên ghế bành thoải mái.

— Phải, tôi có nghe nói, là các ông bắt tù nhân ngồi lên các chất dụng sâm banh, như là hồi nào bên châu Á bắt tù nhân ngồi lên cọc nhọn.

— Ông có thể đề nghị để đối với ông, các chai đựng sâm banh Pháp thay bằng các chai đựng Vuýt-ky Anh được đấy.

— Sao anh cứ kéo dài làm gì? Anh còn muốn gì ở tôi? — Đu-gơ-lát giận dữ kêu lên.

— Tôi muốn biết mục đích ông có mặt ở đây. — Và Vai-xơ đề nghị: — Ta hãy bình tĩnh nói chuyện. — Đưa xì gà vào mồm Đu-gơ-lát, anh bật lửa. Dừng lại đôi chút, anh nói. — Nếu ông mong muốn tuyên lựa tôi, tôi sẽ nói bằng phương pháp rất tầm thường, thì rõ ràng tài liệu kỹ thuật sản xuất các chất tổng hợp mới ở một trong các xí nghiệp hóa học Ốt-xơ-ven-xim làm ông chú ý. Đúng thế không?

— Đúng, tôi nhận chỉ thị tối quan trọng: đoạt bằng được ở đây tài liệu kỹ thuật, thế thôi, và không làm gì khác nữa.

— Vì đó là chiến dịch phức tạp, và chính phủ ông sẽ phải trả giá không rẻ.

— Tức là tài liệu đáng giá đó. Còn tôi thì người ta hứa là sẽ trả cho các tài liệu của hãng « Phác-ben » một món tiền rất lớn, có thế thôi. Anh rõ chứ?

Sau một phút im lặng, Đu-gơ-lát buồn rầu nói:

— Tôi thật chưa bao giờ lại ở vào địa vị ngốc nghếch như thế này. Chà, giá như tôi có thể bắn chết được anh để không có nhân chứng về vụ lầm lẫn đáng buồn trong thời sử đời tôi.

— Ông trọng danh dự đến thế kia à?

— Tôi là người nhà nghề. Tôi có khái niệm riêng về danh dự.

— Gây vụ giết người để giữ bí mật ý kiến của một tình báo lỗi lạc?

— Sao lại lỗ mãng như vậy? Chỉ loại trừ thôi. — Hừm hừm... Chắc rằng anh đến đây không phải chỉ có một mình?

— Tất nhiên. Tôi đã áp dụng các biện pháp để ông cảm thấy hoàn toàn được an toàn đối với tôi.

— Và anh không coi việc thủ tiêu tôi là hợp lý?

— Ồ, ông nói lạ! — Vai-xơ trách nhẹ: — Lẽ nào có thể đã nghĩ như vậy? — Anh đề nghị: — Nếu ông có làm trạng quá căng thẳng như vậy thì thôi ta vĩnh biệt nhau ngay bây giờ vậy.

Đu-gơ lắt đầu.

— Và ông sẽ chia tay tôi chỉ đơn giản như vậy?

— Nhưng vì đúng là ông đang làm việc ở đây không để làm hại người Đức chúng tôi, mà để mang lợi ích cho các công ty của mình đang lưu ý đến các phát sinh của Đức. Ông hầu như không có hại. Tạm thời tôi sẽ để ông được yên. Nhưng, có khả năng, ông sẽ còn có lợi cho tôi. Hãy ngồi yên, tôi sẽ mở khóa tay cho ông. Không được cử động cơ thể vô ích. Hãy nhớ là ông đang ở trong tay tôi.

Một lát sau Vai-xơ ra khỏi thì của đóng lại.

Ngày hôm sau Vai-xơ được biết là ngài Smit cấp tốc bỏ Vác-sô-vi đi rồi! Đúng là có việc khẩn cấp của công ty gọi ông ta về.

bốn mươi bảy

Thời gian cuối cùng này En-đa trông vô cùng tiều tụy: gầy đi và hốc hác. Bây giờ mỗi ngày chị phải biểu diễn hai lần buổi tối, đó là sự tiêu hao thể lực không nhỏ.

Còn về Du-bốp thì chị chỉ báo cáo cho Vai-xơ những gì trực tiếp liên quan đến công tác. Theo sự gắng gượng mà chị thể hiện khi nói về Du-bốp theo nét mặt buồn rầu của chị, Vai-xơ nhận thấy chính những quan hệ mà Du-bốp gắn bó với Bri-ghít-ta theo chỉ thị của En-đa đang gây cho En-đa cái đau đớn về tình cảm.

Sau khi từ giã tiệm nhảy, Du-bốp mất bộ giáp sắt giải phóng anh khỏi nhiệm vụ quân sự cũng như các nghệ sĩ khác có nghĩa vụ «giữ được trong nhận dân có tâm trạng tốt». — trong thông tư của Hốp-ben đã nói thế. Nhưng nhờ có mối quan hệ với Bri-ghít-ta, Du-bốp kiếm được chức thanh tra luyện tập thể lực trong các tổ chức «Đoàn thanh niên Hít-le». Còn gần đây anh đang tính toán điều gì đó to lớn hơn.

Du-bốp phàn nàn với En-đa rằng Bri-ghít-ta rất hay ghen. Đêm đêm anh thường đi khỏi nhà để cùng với các đồng chí mới của mình, trong đó có năm người Ba-lan, một người Đức, hai Tiệp-khắc và một Hung-ga-ri, với quốc tế này, như anh nói «còn xa» mới được «thở bằng không khí trong lành». Bởi vì ở đó, nơi khói lửa các đám cháy trên kho nhiên liệu, bụi đất che mịt vì tiếng nổ

trong các kho đạn dược và đám cháy ở đó nhỏ đâu dễ dàng.

Gần sáng Du-bốp trở về thì Bri-ghit-ta suốt đêm không ngủ vì chờ đợi lo lắng, bằng khóe mắt ghen tuông tìm trên nét mặt anh những dấu vết của son bôi môi, và ngửi quần áo đầy bụi bặm của anh, sợ hãi phải tìm thấy mùi nước hoa của kẻ khác.

Sự ghen tuông chân thành này của Bri-ghit-ta không làm Du-bốp khổ sở cho lắm, đúng hơn, có thể nói lại còn làm tăng niềm tự ái nam giới của anh.

Trong các cuộc gặp gỡ En-da — anh thường cho En-da là người nắm được mọi cái tinh tế của tiếng Đức — anh thành thạo nắm ngay lấy những từ mới trong ngôn ngữ của chị, chăm chú nhắc lại các từ này và nhớ lấy. Anh không nhận thấy rằng những giờ học tiếng Đức như thế này làm cho En-da đau đớn.

Khi En-da khinh bỉ đã động đến cô gái Đức của anh, Du-bốp phản đối:

— Không, En-da biết đấy, cô ta cũng không đến nỗi nào. Lão già đại tá của cô ta nguyên là một tên hèn mạt, coi cô ta như một con búp bê không tâm hồn và bắt ép làm đủ mọi điều đê tiện.

— Im ngay! — En-da tuyệt vọng đề nghị. — Em không muốn nghĩ những điều đó.

— Tại sao lại thế? Em phải biết tất cả về cái xã hội này. — Du-bốp phản đối. — Mà thực ra Bri-ghit-ta cũng rất khá. Chưa kịp học xong trung

học thì đã bị ép đi lấy chồng. Ên-đa biết không, đôi khi mình chỉ thấy thương cô ta.

— Lại thế nữa! — Ên-đa nổi giận nói. — Chỉ còn chút nữa là anh sẽ trở thành người chồng kiểu mẫu của một mụ phát xít dấy.

— Nhưng cô ta đâu phải là phát xít. Cô ta là người tốt và hơi bất hạnh. Nhưng bây giờ, có lẽ đã hạnh phúc rồi. Thậm chí mình còn tin rằng cô ta sẽ đau xót thực sự nếu sắp tới lại bị góa bụa.

— Tức là mụ ta yêu anh?

— Vấn đề đâu ở đó. Chính tự mình cũng không ngờ. — Du-bốp nhún đôi vai hộ pháp của mình. Nét mặt của anh trở nên lúng túng.

— Hình như anh đã hoàn toàn bị tự sản hóa với mụ ta rồi. — Ên-đa căm giận nói. — Mụ ta sẽ phá hủy các khả năng quí tộc của anh.

— Đâu có, cô ta là một phụ nữ tốt, — Du-bốp chống đỡ. — Chỉ vì trong cuộc sống cô ta đã không gặp may. Và cô ta không phải loại tiểu thư quí tộc như vậy. Cô ta đề nghị với tôi «Chúng ta sẽ chạy sang Thụy-sĩ và sẽ sống ở đó trong một làng miền núi xa cách cả thế giới...»

— Bên người yêu thì trong túp lều cũng là thiên đường, — Ên-đa cắt lời anh.

Du-bốp đăm chiêu nói:

— Thực ra, hiện giờ chẳng hiểu sao tôi lại bắt đầu có quan hệ tốt với cô ta. Ên-đa có hiểu không, gần đây tôi nhận thấy rằng cô ta ngấm ngầm khóc vì lo cho tôi. Vì sao thế? Bảo thì tôi có bảo, và bỗng nhiên cô ta hiểu ra. Cô ta quì xuống và cầu xin

tôi thả lỏi cho cô ta. Thế là tôi nghĩ mình đã bị bao phủ trong cái gì đó và cô ta đã nói lộ tội ra rồi. Nhưng té ra, thật nực cười, ông cụ kỳ nào đó của cô ta là con một bà không phải người A-ri-a. Và thế là cô ta thú nhận. Điều này cô ta đã giấu ngay cả khi xưng tội.

— Tức là mụ ta đã dành cho anh niềm tin đặc biệt?

— Sao nữa? Cô ta là người đàn bà đứng đắn. Không muốn lừa dối tôi, vì rằng theo lời cô ta, tôi là một người a-ri-a kiểu mẫu, thuần chủng nhất.

— Thế thì anh làm trò gì ở đó?

— Nhưng mà tôi là chồng cô ta cơ mà, chính những hậu quả là từ đó mà ra. Đấy chỉ có thế thôi.

— Mê rồi à?

— Sao cô lại nói như vậy? — Du-bốp phản đối. — Trước hết chính En-da đã sai tôi làm. Thứ hai, tôi nhắc lại, hiện giờ tôi có quan hệ thực sự với cô ta. Còn thứ ba, nhờ địa vị an toàn của tôi, tôi có thể hoạt động tích cực hơn. Cùng với anh bạn Hung-ga-ri tên là An-tan Si-môn, người thành phố Pét, nguyên là thợ mỏ, tôi đã thảo ra kế hoạch nhỏ cho chiến dịch ở các mỏ Phuốc-xien-gru-ben thuộc ngoại vi Ốt-xơ-ven-xim. Ở đó có những nguyên liệu cần thiết cho « Phác ben ». Có thể dùng nước lũ làm ngập chìm cái gì đó, và làm nổ tung cái gì đó.

— Còn đêm đêm anh vẫn tiếp tục việc khủng bố đơn độc đấy chứ?

— Anh bạn Tiệp-khắc I-an Sít-sca tỏ ra là một xạ thủ xuất sắc.

— Còn anh?

Du-bốp nhếch mép cười:

— Một nhà thể thao nghiệp dư. Mới đây tôi biểu diễn trong câu lạc bộ điền kinh nữ. Em có biết tên tiểu đội trưởng giết-ta-pô không? Nguyên vô địch Muy-ních về môn vật. Em thử tưởng tượng xem, vút một cái qua vai, tôi quẳng hắn lăn ra thảm đến nỗi hắn bị gẫy một chân, bây giờ đang nằm ở quân y viện. Và tôi đã gửi cho vợ hắn một món tiền, để bằng hành động nhân đạo này xứng đáng với ý kiến tốt của dân địa phương ở đây.

— Còn vụ nổ các máy bay ném bom trong không?

— Chuyện đó ngoài ý muốn của tôi, Vai-xơ thu thập được qua các chuyên gia của anh ấy ở trong trường những ống thuốc nổ khi bị rung. Hôm đựng ngòi nổ được đồng chí của tôi là một lái xe người Đức chở từ bãi đỗ ô-tô đến kho chứa ô-tô. Và chỉ có thế. En-da thấy đấy, kỹ thuật của chúng ta cũng không dẫn bọn giặc nhà trời của Hít-le đến bước đường cùng. Một số tên còn kịp nhảy dù xuống đất và chờ kết thúc chiến tranh bằng cơm gạo xô-viết.

— Thế có lúc nào đó anh nghĩ đến em không? Dù sao thì em cũng là bạn thân của anh, và ở đây cuộc sống không ngọt bùi gì... Bỗng nhiên En-da hỏi.

Du-bốp lúng túng rồi bất đắc dĩ nói lấu bấu:

— Mình cố gắng không nghĩ.

— Vì sao?

— Vì mình không thể nào làm cho cuộc sống của En-đa nhẹ nhàng hơn được.

— Thế mà em vẫn nghĩ đến anh. — En-đa nói nhanh, — và nghĩ nhiều về anh.

— Vô ích, — Du-bốp phản đối. — Bây giờ mình đã bắt đầu hoạt động khéo léo, cẩn thận rồi. Và hơn nữa, ở đây mình lại có cái «nóc che» bảo đảm.

— Cùng với mụ tình nhân Đức này...

Du-bốp ngẩng đầu và nhìn vào mắt En-đa, anh nói nghiêm trang:

— Đối với tôi, cô ta là một con người. Và nếu muốn biết, tôi chịu ơn cô ta nhiều cái...

— Chứ sao nữa! — En-đa nhếch mép cười. — Không thể chớp mắt được khi mà chàng tình nhân của mụ còn chưa muốn trở về và kể lại cho mụ tất cả những lời triu mến mà tôi đã dạy anh ta.

— Chứ sao? Du-bốp nói. — Những lời tốt đẹp chân thành.

— Thôi được, — En-đa nói rồi đứng dậy. Ra lệnh: — Đi đi! Và từ nay chỉ đến đây trong những trường hợp cần thiết nhất.

— Nhưng dù sao anh cũng luôn luôn nhớ En-đa... — Du-bốp lầu bầu nói. — Em biết đấy, sống một mình lâu không gặp một người xô-viết nào thật nặng nề! Anh thậm chí gầy hẳn đi nếu lâu không nhìn thấy En-đa.

— Điều đó cũng dễ thấy thôi! — En-đa buông giọng độc ác. Và sau khi lạnh nhạt bắt tay Du-bốp, cô khuyên nhủ: — Anh biết đấy, dù sao cũng phải giữ mình! — Và thì thầm nói thêm: — Dù cho chỉ để phu nhân của anh không bị góa bụa lần nữa.

Du-bốp bỏ đi nhưng bụng còn thắc mắc không hiểu tại sao gần đây En-đa đối xử với anh trở nên kỳ lạ như vậy; hay gây gổ, dễ hờn giận và đồng thời có vẻ đau khổ thầm kín thế nào đó.

Anh có cảm tình đặc biệt với En-đa sau khi chị đã liều mạng cứu được anh thoát khỏi sự theo dõi của giết-ta-po và biến anh thành người cùng cặp của mình trong nhà hát nhạc nhẹ. Nhưng giao thiệp với người đàn bà trẻ tuổi và chỉ yêu những hành động tốt đẹp của chị thì đó lại không thuộc đặc tính của Du-bốp. Vì vậy, lần nào cũng thế, khi họ luyện tập tiết mục bị người, khi đỡ En-đa lúc chị quay lộn người trên không trung, Du-bốp lại miễn cưỡng buông chị ra không ôm nữa. Và một lần khi En-đa cho anh một cái tát tối tăm mặt mũi, anh đành phải thú nhận rằng anh chịu khuất phục miếng đòn đáng nhớ này chỉ vì là En-đa cao hơn anh về địa vị cộng tác và anh phải phục tùng vô điều kiện qui chế quân đội. Đúng, trong quân đội xô-viết, kiểu đối xử như vậy với người cấp dưới bị nghiêm khắc trừng phạt. Nhưng vì hai người đang ở trên đất kẻ thù, do đó mọi việc đều hợp pháp.

Những người quen chồng cũ của Bri-gitt-te thường đến thăm Bri-gitt-te luôn, và địa vị xã hội của một số người trong họ thực đáng được chú ý để thu thập tin tức. Nhưng Du-bốp không có khả năng tham dự những câu chuyện tự nhiên mà trong quá trình trò chuyện có thể khôn khéo đề động đến những vấn đề đang làm tình báo ta chú ý. Phải cố gắng lắm anh mới giấu được niềm vui sướng của mình khi viên sĩ quan quận phục hưng Đức đã từng tham gia đại chiến lần thứ nhất từ mặt trận phía Đông trở về, nói ít nhưng về đặc biệt nghiêm chỉnh, phân tích đặc tính vô cùng kiên cường của binh lính Nga và tỏ dũng cảm một cách đầm đạm của các sĩ quan xô-viết. Hắn đã kể đến loại vũ khí mới của Nga với sức công phá kinh khủng mang cái tên nữ giới là « Ca-chiu-sa ». So với « Ca-chiu-sa » của Liên-xô thì đạn súng cối của Đức cũng giống như các ngòi lửa ét-xăng so với đạn nhiệt hạch.

Viên đại tá còn nhận xét châm biếm rằng Bộ tổng tham mưu Đức đã tung tin giả cho quân đội bằng cách thổi phồng những thất bại của người Nga trong chiến dịch Phần-lan, nhưng lại che giấu những thắng lợi của người Nga trong việc phá vỡ phòng tuyến Man-nec-hem, về lực lượng của mình thì nó cũng không kém phòng tuyến Ma-gi-nô. Hắn tuyên bố rằng đó đốc Ca-na-rit — một kẻ không có khả năng đoán ra những lực lượng bí mật được giữ kín của kẻ địch — đáng bị treo cổ cùng với các điệp viên bất tài của y ở cửa Brau-den-bua.

Hắn nhận xét qua rằng, Hải quân Liên xô đã nhận được lệnh đúng lúc báo động số 1 cho nên những cuộc tiến công bất ngờ của các lực lượng Hải không quân Đức vào Hải quân Nga ngay ngày đầu chiến tranh đã tỏ ra vô hiệu quả.

— Qua tất cả những điều đó tôi cho rằng, — Phuốc-xtơ kết luận, — chiến tranh với nước Nga sẽ có tính chất kéo dài, và điều đó sẽ đòi hỏi không những chỉ khả năng tự chủ tuyệt vời của các trưởng lĩnh ta, mà còn cả sự hy sinh cao độ của cả dân tộc nữa.

Ngay khi đó Du-bốp vô cùng phấn khởi để nghỉ cạn chén chúc sức khoẻ đại tá khiến cho Phuốc-xtơ hơi bị lúng túng. Hắn không thể nào ngờ được rằng hắn được đối xử kính trọng như vậy, đặc biệt sau khi hắn bị mất gần hết sư đoàn quân của hắn ở vùng An-nha.

Ngắm chiếc cốc đựng đầy rượu dưới ánh sáng, Phuốc-xtơ buồn rầu nói :

— Trên sông Đơ-nhi-ép, ở khu vực bến sông Xô-lô-vi-ép, tên sĩ quan Liên xô chỉ huy khẩu đội cao xạ đã chĩa các khẩu cao xạ thẳng vào các đơn vị xe tăng của tôi. Tôi cảm thấy vô cùng khó khăn vì có báo cáo với chỉ huy tập đoàn quân — nguyên soái Phôn Bốc về vấn đề này cũng hoàn toàn không lợi. Vụ quá lầm lẫn này đã mang lại cho chúng tôi sự thiệt hại lớn. Nhưng trong các cuộc tiến công vào Tu-la, pháo cao xạ của bọn Nga đã mang lại tổn thất hơn thế nhiều cho lão huênh hoang lếu mạt — người thân cận của quốc trưởng — vua xe tăng Hu-đe-ri-an, thì tôi lại coi chuyện đó

đối với tôi là nguồn an ủi. Bởi vì quy mô những tổn thất của tôi làm sao sánh được với vụ mất cỡ của Hu-de-ri-an. Nhưng tôi tin rằng, — hắn nói thêm về an ủi, — thiên tài kỹ thuật của Đức sẽ vượt qua kỹ thuật của Nga. Và nếu những vũ khí mới của ta phù hợp với tên gọi hơi lãng mạn của nó, thì những « Con báo » và « Sư tử » sẽ hung dữ kết liễu được quân Nga như những mãnh thú xổ lồng trong rạp xiếc trước đám khán giả hoảng sợ quá mức. Dù thế nào chúng ta cũng tin chắc vào kết quả như vậy.

— Ông đã nhìn thấy những chiếc xe mới này chưa ? — Du-bốp hỏi về thích thú.

— Ồ, chưa ! Tạm thời mọi việc sản xuất và thử chúng trên các bãi biển được giữ gìn tối mật.

Do sự cố gắng của Bri-ghit-ta, bây giờ Du-bốp có chức vụ mới trong tổ chức xây dựng của Bộ trưởng quốc xã — đốc tờ Tốt-tơ. Ở đây anh đã lãnh đạo bộ phận hậu quân sự. Bộ phận này gồm có các công dân Đức phải lao động nghĩa vụ trên các công trường khác nhau gắn liền với nhu cầu của quân đội Đức. Nhờ sự nhanh trí của mình, Du-bốp đã giành được vị trí vững chắc trong tổ chức này tương đối nhanh.

Thật hoàn toàn không ngờ là anh phát hiện ra ở bản thân mình tài ba của một tay thành thạo công việc, tinh khôn và nhìn xa thấy rộng. Thì dụ, theo các yêu cầu cá nhân của bọn chỉ huy giét-ta-po và SS địa phương và của cả những tên có thẩm quyền đặc biệt trong quốc xã, anh đã hào phóng xuất xi-măng ngoại hạng và thép dát cho

việc xây dựng các hiệt thự tránh bom có đầy đủ tiện nghi và rộng rãi của chúng. Còn sau đó nhờ khách đặt hàng của mình hoặc tự anh lập ra những tờ khai vật liệu thiếu hụt như không đưa được đến địa điểm vì bị tai nạn chuyên chở bằng đường sắt, hoặc anh đánh tráo những loại tốt bằng loại kém.

Khi Vai-xơ khen Du-bốp là anh đã bắt đầu làm việc ở mức độ cao hơn mà có kết quả thì Du-bốp thở dài thú nhận:

— Chuyển sang nghề của một anh lo chuyện bịp bợm, có thế thôi. Mình nghĩ là trong vấn đề này đối với bọn Đức có một trật tự — hạch toán nghiêm ngặt và kỷ luật. Còn trong thực tế thì sao? Chúng kéo về cho mình tất cả những gì nằm không đúng chỗ. Thì trò gian lận mà!

— Có điều là cậu đừng có coi thường không nhận tặng phẩm — Vai-xơ nghiêm nghị nói.

— Tức là phải học lấy hối lộ?

— Chính thế và phù hợp với địa vị của cậu để chúng kính nể cậu.

— Vì của hối lộ?

— Không phải vì của hối lộ, — Vai-xơ cố gắng thể hiện ý nhẹ đi đôi chút. — Vấn đề là cậu phải nhớ đến uy tín của mình và không để mất nó do những việc vớ vẩn.

Du-bốp duỗi các ngón tay mà anh bóp lại tới mức bến lẽn, để lộ hai chiếc nhẫn gắn kim cương, lúng túng hỏi:

— Cậu thấy tôi đi đến đâu rồi không?

Vai-xơ nhìn những chiếc nhẫn, dặn trước :

— Chú ý để chúng không trao cho đồ giả. Ở đây bọn chúng không quí trọng gì kẻ ngốc nghếch đâu. Và hãy xét đến, khi chúng sẽ cho nữa thì cần phải thử cho cẩn thận. Tốt nhất là ngâm trong a-xít, nếu đá không bị mờ đi, tức là của thật. Kẻ biết giá trị của đá quí đáng được kính trọng trong cái xã hội này nhiều hơn là kẻ đi đọc quyển sách thừa.

— Nhưng mình cần quái gì những viên kim cương này ! — Dú-bốp cau có.

— Cậu đừng có làm trò ngốc nghếch ! — Vai-xơ nổi giận — Chiếc nhẫn gắn kim cương này trong trường hợp cần thiết ở trại có thể đổi lấy một người, và có khi lại không phải chỉ một người thôi đâu.

bốn mươi tám

Đã đến thời kỳ A-lếch-xăng Bê-lốp hoàn toàn và dứt khoát nhập vào nhân vật sĩ quan tình báo Đức I-ô-han Vai-xơ. Anh ta học được cách suy nghĩ và hành động đúng như Vai-xơ phải suy nghĩ và hành động. Anh đã chiếm được niềm tin của những chỉ huy và lãnh đạo cao cấp của Cục tình báo Đức. Anh đã có thể xứng đáng với sự kính trọng của chúng không chỉ vì sự chấp hành xuất sắc các mệnh lệnh, mà còn vì có sáng kiến, mà đây

là phẩm chất không phổ biến lắm trong hàng ngũ sĩ quan Đức. Dần dần anh đã có được không chỉ một niềm tin vào bản thân. Vai-xơ đã có được danh tiếng vững vàng của một người có khả năng hoàn thành những nhiệm vụ phức tạp nhất, tỉ mỉ nhất mà vẫn giữ được vẻ khiêm tốn, vô tư và lòng trung thành lặng lẽ đối với những kẻ trao nhiệm vụ như vậy cho anh.

Nhưng giành được cảm tình của Lan-xơ-đoóc, kẻ mà anh đoán không lầm là một người có đầu óc xuất chúng, thật không đơn giản, phải dùng đến phương pháp phức tạp hơn.

Trước kia Vai-xơ nhẫn nhục đồng ý với tất cả các phán đoán của Lan-xơ-đoóc. Bây giờ, mặc dù lâm thế này không phải lúc nào cũng an toàn, anh vẫn cho phép mình, tất nhiên trong khuôn khổ nén mình kính trọng lão, bầy tỏ những ý kiến riêng của mình khác với ý kiến của lão.

Thế là Vai-xơ bắt đầu khôn ngoan và đồng thời kiên nhẫn làm cho Lan-xơ-đoóc tin rằng những thất bại tình báo của Cục tình báo Đức ở mặt trận phía Đông được giải thích nói chung không phải do việc lựa chọn điệp viên không được cẩn thận lắm hay việc đào tạo điệp viên đã có các sai sót.

Toàn bộ vấn đề là ở hoàn cảnh. Và trong cả các khu vực chiếm đóng lẫn vùng hậu phương, nhân dân Liên-xô được khích động bởi những chiến thắng mới đây của Hồng quân, đồng thời căm ghét hành động của các đơn vị SS, ngành giết-ta-po và quân đội Đức tới mức, về thực chất, tất cả người Nga đã trở thành gần như những nhân viên

tình nguyện của ngành phản gián Liên-xô. Và trong những ngày như vậy ngay cả những điệp viên xuất sắc nhất của ngành tình báo Đức cũng bị thất bại nói chung không phải vì họ được đào tạo không chu đáo. Chỉ vì họ như là bị rơi vào tình thế của những người bỗng nhiên rơi vào giữa đám người của hành tinh khác mà mọi tập quán phong tục đều khác biệt, xa lạ tới mức không có khả năng thích hợp với họ được.

Vai-xơ đã đưa câu chuyện mới đây về điệp viên Bai-en làm thí dụ. Tên khiêu khích có kinh nghiệm này, ngay từ những năm ba mươi đã lọt được vào một trong những tổ chức cộng sản ở Ken-na, được đào tạo kỹ và cẩn thận để quảng sang hậu phương Liên-xô. Trong một quân y viện loại tốt nhất hắn được cung cấp khẩu phần đặc biệt để sau khi gầy đi rất nhanh, hắn trông như một tù nhân. Trong trại tập trung Bai-en thụt mất gần mười tám cân. Sau đó hắn bị đánh có gây tê để có bằng chứng về cơ thể. Và vì hắn mà bọn Đức đã tổ chức cuộc chạy trốn cả nhóm tù binh khỏi trại tập trung. Cùng với những tù nhân này, hắn an toàn chạy đến được doanh trại quân đội xô-viết. Theo nhiệm vụ của tổ chức bí mật Đức trao cho, hắn đề nghị bộ chỉ huy xô-viết ném những phiếu thực phẩm giả và rải từ máy bay xuống vùng lãnh thổ Đức để phá rối việc cung cấp theo mức thực phẩm cho dân và gây nạn đói, thì đề nghị này của hắn lại đáng bị nghi ngờ. Sau đó cơ quan phản gián xô-viết xác định ra Bai-en là gián điệp Đức.

Toàn bộ chiến dịch này được suy tính chỉ để làm cho nhân dân tăng thêm lòng cảm thù người

Nga. Mà thực tế thì bọn Anh đã phá cao phiếu thực phẩm và hàng công nghiệp giả xuống nước Đức mong muốn gây hỗn loạn trong việc cung cấp thực phẩm cho nhân dân Đức. Chúng dự kiến rằng, trong trường hợp chiến dịch của Bai-en thắng lợi thì trách nhiệm về hành động khiêu khích này sẽ có thể đổ lên đầu người Nga. Nhưng các xô-viết có một lô-gích khó hiểu đối với đầu óc bọn Đức đã không nghe theo Bai-en.

Tất nhiên là về phần mình, Vai-xơ đã thông báo cho Trung tâm về những âm mưu liên quan đến việc đưa tên khiêu khích Bai-en sang Liên-xô, việc Bai-en sẽ chuyển cho Bộ chỉ huy xô-viết tấm bản đồ, trên đó đánh dấu một điểm ở một trong các khu rừng núi Đức, nơi tưởng như có trung tâm khoa học bí mật đang nghiên cứu loại vũ khí giết người mới, việc Bai-en cố tình gợi ý để máy bay ném bom Liên-xô tiến hành chuyến bay hàng loạt vào điểm này. Thực ra như Vai-xơ đã dò hỏi được ở đó chỉ có trại an dưỡng bệnh lao cho thiếu nhi. Và «đơn đặt hàng» phá hủy địa điểm này lại chính từ tay bộ trưởng tuyên truyền Hốp-ben trao cho điệp viên tình báo Bai-en. Hốp-ben đã viết trước cho tờ tạp san hàng tuần do hắn làm chủ bút « Đất Rây-khơ » một bài báo vô cùng cảm phẫn về hành động dã man kinh khủng của những người bôn-sê-vích đã ném bom chỗ ăn nấu của trẻ em bệnh nhân Đức. Việc an dưỡng đường chống lao vẫn không hề bị động chạm đến đã làm cho Hốp-ben nổi giận.

Để trêu tức tình báo danh của Lan-xo-đe ốc, Vai-xơ bày tỏ ý kiến của mình về vấn đề, đo

chiến tranh với nước Nga có đặc điểm kéo dài cho nên bây giờ cũng nên nghĩ đến việc thành lập một nhóm tình báo lớn để cài sâu lâu dài vào hậu phương địch. Để không bị vội vã vô ích, cần phải thành lập mạng lưới chi nhánh. Thêm vào đó lâm thời không làm điệp viên quá vất vả vì những cuộc tẩu tán phá hoại quá hấp tấp và sự cần thiết truyền đạt tin tức tác chiến, mà phải cho họ khả năng hòa hợp với hoàn cảnh thay đổi. Thậm chí nếu sự bất hoạt động của họ có kéo dài thì có được vốn điệp viên như vậy đối với ngài Lan-xơ-đoóc cũng chẳng khác gì ông đang có một tủ thép người đặt tại các nhà băng quốc tế đáng tin cẩn nhất mà chìa khóa sẽ do ông giữ.

— Tại sao anh lại suy nghĩ như vậy? — Lan-xơ-đoóc nghi ngờ hỏi.

Vai-xơ đáp theo lối cao siêu:

— Thời gian sẽ phá hủy cả những đỉnh núi vĩ đại nhất, biến chúng thành các bãi sa mạc. Mà tôi thì thật không muốn bị thất bại trong cơn lốc của mọi hoàn cảnh khác nhau, trong bất kỳ trường hợp nào cũng không được rời khỏi tầm nhìn quang của ngài.

Lan-xơ-đoóc mỉm cười xiêu lòng.

— Sao đấy, — lão nói sau khi suy nghĩ đôi chút, — ý định thành lập nguồn tin gắn liền với việc cắm dài hạn những điệp viên đáng tin cậy hơn cả vào lãnh thổ kẻ địch, thật là rất có ý nghĩa — Hắn khen Vai-xơ.— Ở anh không những chỉ có khả năng chiến thuật, mà dần dần còn [illegible] cả lối suy nghĩ có tính chất chiến lược. Có lẽ tôi

không bị anh lừa dối. — Rồi cậu nhảu, lão nói: Chứ còn như vấn đề thiếu tá Sten-gơ-lít nguyên là chỉ huy trực tiếp của anh — sự sáng trí của tôi cũng như mọi khi, không hề bị nhầm lẫn. Ông ta làm việc tắm thường và thô sơ quá. Trong chúng ta đã xuất hiện sự nghi ngờ rằng, viên giáo sư Ba-lan, nguyên đảng viên xã hội dân chủ, tiến sĩ y học Li-vin-ski có tiếng tăm tốt trong nhân dân do tâm trạng chống Đức của mình. Tôi có ra chỉ thị đăng trên báo Vác-xô-vi xuất bản bằng tiếng Ba-lan bức thư của chỉ huy đội cận quét Von Hu-be, kẻ địch thân tham gia vào các vụ xử giảo bọn yêu nước người Ba-lan. Trong thư hắn tỏ lòng biết ơn lão Li-vin-ski này vì hắn đã cứu Hu-be khỏi bệnh ngày hiểm. Thế là nổi lên một vụ xúc phạm có tính quần chúng rất lớn đến danh dự đảng viên tự do này. Bọn Ba-lan tuyên bố cô lập lão ta. Và viên trí thức nóng tính này chút nữa thì tự tử.

Những thiếu tá Sten-gơ-lít do trong người khó ở đã đến gặp Li-vin-ski để viên đốc-tờ giúp đỡ thiếu tá chữa bệnh. Tất nhiên là Li-vin-ski từ chối. Và Sten-gơ-lít không tìm được ra cách gì tốt hơn là bắn chết Li-vin-ski. Đồ ngốc! Thế là làm hỏng chiến dịch mỹ miều như vậy của chúng ta. Tay tiểu tốt vẫn từng hợm danh là kẻ giữ danh dự sĩ quan!

Vai-xơ bênh vực Sten-gơ-lít:

— Thiếu tá sẵn sàng bất kỳ phút nào cũng cống hiến thân mình cho quốc trưởng.

Lan-xơ-dooc nói, môi chọc đi:

— Trong vấn đề đó ông ta sẽ không gặp một trở ngại nào từ phía tôi cả. Ngược lại tôi sẵn sàng giúp đỡ mọi điều để mau chóng ra mặt trận thực hiện mục đích của mình.

* * *

Hai lần Vai-xơ đến thăm nhà Bri-ghit-ta với tư cách người quen cũ của Du-bốp.

Đứng trước mặt Bê-lốp trong vai một người đẹp trai ăn mặc đúng mốt và đã đứng tuổi, được nuông chiều bởi đầy đủ tiện nghi và sự chăm sóc âu yếm của vợ, ngay những phút đầu Du-bốp đã cảm thấy mình bị mắc cỡ và không thể nào tránh khỏi đôi chút lúng túng. Anh ngồi trong phòng làm việc kê đầy đồ gỗ nặng màu xám và rên rỉ:

— Mình đang sống tựa hồ như người ta thuê mình đóng phim vai không ra tên địa chủ, cũng không ra viên bá tước. Thời gian đầu ngày nào cũng đi xem chiếu bóng. Tìm kiếm những phim về cuộc sống thượng lưu. Còn hợp phát xít thì cứ theo đuổi một chính sách chẳng có cơ sở nhận thức nào cả. Đành phải đọc các tiểu thuyết lịch sử trước khi đi ngủ. Nhưng trong đó chúng viết về gì có quỉ mà biết được, còn tin tức sinh hoạt thì thật là dở dần. Như vậy, cậu hiểu không, thế mà nắm được kỹ thuật của một tay quí tộc thực sự.

Chúng ta hãy nói về chiếc găng tay chẳng hạn. Đúng, đó chỉ là một vật tầm thường. Ấy thế mà có cả một khoa học cơ đấy, đi găng tay vào lúc nào, loại gì, ở đâu? Và không được làm lẫn màu

sắc. Lúc nào thì cần giữ trong tay một chiếc, còn lúc nào thì cầm cả đôi.

Mình đã biết sử dụng mọi dụng cụ ăn. Nhưng rồi tục tằn, nên lại quên mất. Chẳng hạn như anh đánh rơi chiếc đĩa xuống sàn nhà, thì hãy đợi lão già phục vụ nhặt nó ở sàn lên. Còn anh thì phải ngồi yên như con sư tử đá mặt người. Khi người ta đưa áo khoác cho cậu và mở cửa cho cậu đi ra, cậu chỉ cần gật đầu một cái cảm ơn. Người ta sẽ chăm sóc cậu như là chăm sóc thương binh trong quân y viện. Nét mặt cậu lúc đó phải giữ được vẻ kiêu hãnh tựa hồ trước mặt cậu không phải con người mà chỉ là cái bù nhìn thôi.

Hoặc như là Bri-ghit-ta kia kìa. Cô ta có tính cả ghen. Những phụ nữ quen cô ta thường đến chơi và bắt đầu tán chuyện hươu vượn, hễ chỉ nháy mắt ra hiệu một cái là lạy chúa, đi đứt! Nhưng mình lại im lặng hoặc nói về vấn đề gì đó nghiêm trang. Còn sau đó thì Bri-ghit-ta quở trách mình là vô giáo dục. Mình nói với cô ta: «Thế em nghĩ sao, cưng à?» Ngôi bắt chân chữ ngũ đến nỗi nhìn vào thấy bất tiện, thế là, cũng vấn đề,... Mà chỉ một mình cô ta tỏ ra cần rỡ như vậy khiến mình cũng phải công phẫn. Lẽ nào có thể như thế được? Trong nhà người khác, lại ở chỗ bạn gái nữa. Mình quở trách. Thế là cô ta nheo mắt lại và nói «Tớ ra anh quá bị giày vò... Tội nghiệp thay cho «Bri-ghit-ta» Vì anh người ta đã quyết tâm tỏ lòng trung thành với người chồng quá cố như thế! Cô ta nhìn nhỏ tựa hồ như

mình không thực có ta hết nước! Thế, mình lúc đó phải làm gì?

Vai-xơ nhếch mép cười, thông cảm khuyên:

— Thì dù sao cậu cũng có thể thể hiện sự nhạy bén trong khuôn khổ của người được phép.

Du-bốp nổi giận.

— Người được phép. Chính thế. Người được phép. Còn ở đây chúng tôi lại cho rằng: đã là chiến tranh thì tất cả đều được phép. — Anh thở dài. — Hễ các mụ ấy tụ tập lại là mình lại cảm thấy bị bao vây. Chẳng rõ chờ đợi cuộc tấn công từ phía nào. Nếu mình chuyển sang phòng ngự tích cực thì sau đó Bri-ghit-ta lại phê bình mình là một kẻ lỗ mãng, không lịch thiệp, mình không biết cách đối xử, mình không hiểu sự đùa giỡn.

Nhưng nếu mình nói với mụ nào đó về một vấn đề gì nghiêm chỉnh, thế là chuyện ầm ĩ lên ngay. Họ ghen tuông. Có lần cam đoan rằng: nếu người đàn ông ngồi nói chuyện tay đôi với người đàn bà về vấn đề nghiêm chỉnh, tức là anh ta dùng cách đó để ngụy trang những dự định nông nổi của mình. Còn nói trước mặt mọi người khác thì có thể tán bốc cặp giò hay những chi tiết khác của bất kỳ mụ nào, — xin mời, tùy ý...

Với đàn ông, thật vậy, cơ dễ dàng hơn. Cậu hiểu không, mình rèn bản thân thành một tay kiêu hãnh đến mức thành một kẻ thích săn bắn. Người ta bảo đó là sự ham thích của mình. Đúng mình đã chạm trán một tên khốn kiếp. Hắn hầu

như đã đi săn ở tất cả các nước. Nhưng mình đã cho hắn sứng sốt vì Brêm.

— Thế nghĩa là thế nào?

— Nghĩa là, hồi còn đi học mình đã ế ách. Mình làm nhục hắn bằng các câu chuyện chi tiết về thế giới động vật. Sau bữa cơm chiều bọn mình thường chơi bài với nhau. Nhưng cậu có hiểu không, mình rất dần nên đã bị thua. — Anh ta đề nghị một cách ái ngại. — Cậu hãy nói với En-đa, hãy cho mình vay ít tiền. L[illegible] Bri-ghit-ta mình xấu hổ lắm.

— Thế cô ta kéo l[illegible] hay sao?

— Đâu có. Cô ta rất tốt. Nhưng thua bất kỳ bọn khốn nạn nào bằng tiền của cô ta thật không đẹp. Cô ta xuất thân từ gia đình bác sĩ, bị gả chồng cho một đại tá đứng tuổi. Đã có hồi bố cô ta lầm lạc với những người xã hội dân chủ. Thế là đành phải chuộc lỗi với bọn phát xít bằng con gái mình.

— Thế sao cậu lại xanh xao như vậy?

— Cứ khổ vì bệnh đau đầu thôi.

— Cậu sao thế? Bắt đầu rượu chè rồi à?

— Rượu chè cái gì ở đây chứ. — Anh buồn rầu giải thích: — Mới đây bọn mình bắn chảy một đoàn xe tải trên đường quốc lộ. Lúc đó chúng mình tưởng rằng có bọn hộ tống, nhưng té ra chỉ có các thùng đựng khí « Xi-cơ-lôn B ». Và thế là hít phải khí độc này.

— Quan hệ của cậu với Bri-ghit-ta ra sao?

Du-bốp ngượng nghịu:

— Mình tỏ ra không vững, bị nhiễm rồi. — Anh ta ai oán nói: — Nhưng dù sao chúng mình cũng là những người quốc tế. Không nên đánh giá tất cả người Đức như nhau.

— Thế thì người đẹp của cậu ở đây có nghĩa là gì?

— Những, nếu cô ta chân thành, không sao cả.

— Tức là cậu yêu cô ta rồi chứ gì?

Du-bốp cúi gằm mặt xuống:

— Mình không biết, nhưng chỉ thương cô ta thôi, rất thương... Cậu biết không, trông cô ta bây giờ thật là hạnh phúc, dường như mình là món tặng phẩm suốt đời của cô ta vậy. Cô nói: Trên đời này cô ta không cần gì cả, chỉ cần ở bên nhau thôi. Tưởng tượng như mình là con người tốt tới mức không còn tốt hơn được nữa và không có ai được như mình cả! Còn mình thì sao? Đành phải đối xử với cô ta theo tinh thần đồng chí. Giảng giải đôi điều để cô ta không lạc hậu như vậy.

— Du-bốp này, cậu hãy cẩn thận đấy đàn bà là loại người nham hiểm. Cậu sẽ còn sa lầy vì sự cởi mở của bản thân đấy!

— Đâu có. Mình không nói với cô ta về chính trị, mà về cuộc sống...

Lần đầu tiên Vai-xơ nhận thấy trên nét mặt gầy hốc hác của Du-bốp vẻ lo lắng, thất vọng, buồn rầu kín đáo. Nhưng tất cả những cái đó lại không gắn liền với hoạt động chính của anh trong đó

tính tự chủ, lòng quyết tâm sắt đá và tính thận dũng cảm không bao giờ lìa bỏ Du-bốp.

Bri-ghit-ta vào phòng. Trong cô ta thanh tú, mĩ miều, cân đối đến kỳ lạ. Khi cô ta dừng lại ở cách hai người một khoảng, cố giữ nụ cười thì hình như toàn bộ ánh sáng đội từ những chiếc cửa sổ hai cánh vào căn phòng rộng này chỉ nhằm vào một mình cô ta. Bri-ghit-ta mặc đơn sơ, giản dị. Trên chiếc cổ trần không đeo đồ nữ trang nào cả, mà hồi này ở Đức vòng kiềng kim loại mạ vàng đã trở thành mốt mới rồi.

Bri-ghit-ta tiếp Vai-xơ rất nồng nhiệt.

— Chồng tôi toàn nói tốt về anh thôi.

Vai-xơ nhăn mặt liếc nhìn Du-bốp. Du-bốp vội giải thích:

— Mình kể cho Bri-ghit-ta nghe về những chiến công ngoài mặt trận của cậu.

— Tôi thực hiện nghĩa vụ bình thường của người lính thôi.

Sau bữa ăn sáng, cuộc nói chuyện có phần không thoải mái. Vai-xơ nhận thấy rằng tinh nhẫn nhục và sự gay gắt của những thói quen đối với bọn quốc xã lại không gây được cảm tình đối với Bri-ghit-ta. Du-bốp thì hình như cứ ngồi im, Vai-xơ quyết định gác câu chuyện mà anh định đến để nói với họ lại. Khi rời nhà Bri-ghit-ta rồi, anh lo lắng suy nghĩ về vấn đề, câu chuyện lãng mạn đa-cảm n ý có thể sẽ biến chuyển bất lợi cho công việc chung của họ.

Một lần trong khi nói chuyện, Lan-xơ-đoóc cũng đã nhắc đến Ôn-ga và nói với Vai-xơ rằng,

cô gái Nga đang ở chơi nhà phu nhân năm trước, nếu đã nhìn được và thần kinh bình thường thì cần phải nhanh chóng đưa cô ta đi vì rằng tất cả đã chuẩn bị xong để quẳng cô ta sang hậu phương Liên-xô.

Với Ô-khôn Lu-lut cũng vậy. Mặc dù sau khi mổ vết thương chưa lành hẳn, Cái Đinh cũng đã thuyết phục được Đi-tơ-rích rằng không nên chậm trễ. Bằng hình thức này anh sẽ gợi được nhiều sự thông cảm hơn. Mà điều đó sẽ làm cho anh đỡ bộc lộ mình là người yêu nước và đang khao khát làm việc trong nhà máy quốc phòng.

Đi-tơ-rích đối xử khá nhã nhặn với Cái Đinh. Hắn tự hào về Cái Đinh như về thành quả của ý đồ đặc biệt và xuất sắc của hắn. Hắn coi con người này như là phát minh của hắn — phát minh đó đã làm rạng rỡ tên tuổi Đi-tơ-rích cũng như Mét-sec-mít, Gioon-ke, Man-li-khe, Mao-de, Dao-e, những kẻ đã phát minh ra các phương tiện giết người mang tên chúng để kỷ niệm, đã làm rạng rỡ tên tuổi chúng.

Nhưng phát minh ra người tàn tật, người anh hùng của chiến tranh, một kẻ khủng bố phá hoại, thì cho đến lúc này không một kẻ nào, cả Ca-na-rít, Him-le lẫn bọn tiền bối của chúng đều không làm được. Giờ đây Phôn Đi-tơ-rích sẽ ghi tên tuổi của mình vào biên niên sử của các phương pháp mới tiến hành chiến tranh nhất. Và điệp viên của hắn sẽ không bị lộ như công nước Vin-đoóc-xki, kẻ mà cứ khi được quẳng sang Anh và sau khi Ghê-ô-pát bị bắt, quốc trưởng đã dự định đưa

lên ngai vàng như là vị tể tướng, đúng là vẫn giữ nguyên tước vị dòng nhà vua do kính trọng các truyền thống quân chủ của người Anh.

* * *

Và Đi-tơ-rích rất biết ơn Vai-xơ khi anh khuyên không nên vội vã tiến hành phá hoại những cơ sở đã đánh dấu ở Liên-xô mà phải cung cấp cho Cái Đinh những giấy tờ và huân chương phù hợp, cố gắng để anh ta chiếm được địa vị cao ở đó và nhờ điều kiện này sẽ bảo đảm có một màng lưới điệp viên tốt nhất ở U-ran — trái tim công nghiệp của nước Nga.

Nhi-na — Ôn-ga đã hoàn toàn bình phục. Bây giờ mắt cô đã hoàn toàn tốt và tâm trạng cũng khá hơn rất nhiều. Đã đến ngày Vai-xơ mang xe đến nhà phu nhân nam tước để đón Nhi-na về trường tình báo.

Thiếu nữ đã tính rằng, trong chuyến đi này Vai-xơ sẽ cởi mở với cô, sẽ nói cô phải hành động ra sao, phải làm gì trước. Cô đã hy vọng rằng Vai-xơ sẽ thay mặt Bộ chỉ huy xô-viết trao nhiệm vụ cho cô. Nhưng Vai-xơ lại hơi ít lời. Anh nói về thành thạo lại hơi có vẻ nghiêm khắc rằng tạm thời cô phải thực hiện đúng đắn các lệnh của bọn phát xít. Những lệnh này gồm có việc đột nhập vào Ban tham mưu quân đội xô-viết — Ban tham mưu nào thì cô sẽ được chỉ bảo — và phát hiện trong số các cán bộ tham mưu những người có lợi cho việc tuyển lựa.

— Còn về những việc của tôi với chị, Nhi-na a, — Vai-xơ nói để kết thúc câu chuyện này, — thì tôi sẽ báo mật hiệu cho chị sau một chút. Theo mật hiệu này chị sẽ đặt liên hệ với người của ta. Và hãy nhớ chị được trao công việc lớn. Chỉ đòi hỏi ở chị một điều: tự chủ. Có thể thôi. — Vai-xơ nhìn vào mắt Nhi-na. — Tôi phải báo trước để chị biết: nếu chị tỏ ra tự ý hoạt động, chị sẽ làm hỏng nhiệm vụ.

Sau khi đưa thiếu nữ về trường tình báo, Vai-xơ trao cô cho mụ A-úp-ba-um biên nhận. Khi còn lại một mình với đại úy A-úp-ba-um, Vai-xơ báo trước cho mụ biết rằng mụ sẽ phải mang tính mệnh ra trả nếu như nữ điệp viên này không được chuẩn bị sẵn sàng để bất kỳ lúc nào cũng có thể đưa đi làm nhiệm vụ bí mật. «Đặt biệt quan trọng», — anh nói rõ thêm.

Lúc chia tay, Vai-xơ vui lòng được biết, theo mật hiệu của anh, A-úp-ba-um đã nhận vào trường bốn thiếu nữ lấy ở trại nữ Ra-ven-bơ-rúc: một người Ba-lan, hai Nga, một Tiệp Khắc người Bra-ti-sla-va. Và khi ở phòng «Va-li-a III» do Đi-tơ-rích chỉ huy được biết, rằng những người mới tuyển này đã được Vai-xơ kiểm tra thì trong hồ sơ cá nhân của bốn người được đóng dấu ngay lập tức, chứng tỏ việc này đã có lợi đối với việc đào tạo trong trường tình báo. Các thiếu nữ đều có kỷ luật và hoàn toàn tỏ ra xuất sắc trong các giờ học vô tuyến điện.

bốn mươi chín

Khi đến gặp En-da ở những địa điểm qui định trước, Vai-xơ buồn rầu thấy rõ rằng, sức khỏe của chị ngày càng sút kém. Má En-da lõm xuống, đôi mắt to lồi lên một cách bệnh hoạn và trên rìa mắt có những nếp nhăn nhỏ, đôi tay gầy nổi rõ những mạch máu đen.

Anh chở đến cho En-da phần lớn suất thực phẩm của mình, nhưng rõ ràng là bệnh tật đã quá nặng khiến cho việc ăn uống có tăng cường cũng không thể lại sức được.

Và một lần Vai-xơ quyết định

— Đồng chí phải quẳng cái nhà hát nhạc nhẹ ấy đi chỗ qui nó nhỉ!

— Đến thế cơ à? — En-da nổi giận.

— Tôi sẽ báo cáo về Trung tâm. Đồng chí đang ốm. Cần phải thay đồng chí.

— Bằng cách nào?

— Thay ấy à?

— Không, bằng cách nào anh sẽ báo về tôi cho Trung tâm. Tôi sẽ không cho dịch mật mã vào vấn đề cá nhân.

— Chẳng lẽ đây lại là vấn đề cá nhân.

— Nó chỉ có liên quan đến tôi.

— Thế nếu đồng chí bị đổ?

— Anh có thể yên tâm! Những tài liệu của anh sẽ luôn luôn được chuyển đi đúng thời hạn.

— Hãy nghe tôi — Vai-xơ nói. — Chỉ vì đồng chí yêu say mê Du-bốp. Đồng chí đang bảo hơn đi vì yêu. Và điều đó sẽ làm hỏng công việc. Vì thế bức điện của tôi về đồng chí sẽ không mang tính chất cá nhân. Tôi sẽ báo rằng tình trạng của đồng chí không tạo điều kiện cho công tác bình thường. — Anh nói gay gắt đến thế vì cảm thấy sức chịu đựng của người thiếu nữ đã tột cùng rồi.

Và bỗng nhiên En-da khóc òa lên.

Vai-xơ vụng về ôm lấy đôi vai đang rung lên của chị. En-da gục đầu vào ngực anh để giấu mặt, để lấp tiếng nức nở. Vai-xơ lúng túng, nói thì thầm:

— Em cũng là tình báo, là điệp viên. Lẽ nào có thể thế?

— Có thể thế... — En-da nức nở nói thì thào. — Có thể... — Ngẩng bộ mặt lồng nhiên trở nên căm phẫn nhìn Vai-xơ, cô nói: — Thế tôi không phải là người hay sao? Cứ nghĩ, sao anh ấy ngày lại ngày ở đó ve vãn mụ phát xít ghê tởm này!

— Cô ta không phải phát xít. — Vai-xơ phản đối yếu ớt.

— Dù sao cũng thế. Mà lại còn già khọm nữa.

— Cô ta trẻ hơn Du-bốp một buổi.

— Dù sao cũng đáng ghét. Tôi đã nhìn thấy anh ấy mỉm cười thế nào với mụ ta rồi. — En-da cáu nói.

Vai-xơ băn khoăn nhún vai. Anh đề nghị:

— Em lớn tuổi hơn. Có thể ra lệnh, và mai Du-bốp sẽ bỏ cô ta. Anh ấy là người có kỷ luật.

En-da độc ác nheo mắt.

— Thế thì sẽ mất nợ gặp mặt và « cái nóc » như vậy! Còn thiếu cái gì nữa?

— Thế em muốn cái gì?

— Em chẳng biết, — En-da nói. — Đối với Du-bốp mụ Đức của anh ấy là đối tượng rất có triển vọng. Nhưng, anh hiểu không, vì bệnh tình em đã bị héo hon đi. Em muốn được... thì dù chỉ một lần đi dạo phố với anh ấy. Không phải vì công việc, mà chỉ đơn giản để anh ấy đi bên cạnh và không nói gì cả...

Vai-xơ im lặng một lát rồi hứa:

— Có thể việc đó sẽ tổ chức được thôi. Nếu tìm được thời gian rồi.

— Có thời gian! — En-da thốt lên. — Chúng ta có thời gian rồi? Không có đâu. Và sẽ không có. Chúng ta sẽ không có thời gian rồi, đâu. Và không có công việc cá nhân, không có những đau khổ cá nhân. — En-da cứng rắn nói: — Còn Du-bốp, anh hãy chuyển lời rằng, tôi báo cho anh ấy rõ: trong bản tin cuối cùng anh ấy đã truyền đạt không chính xác việc phiên âm từ kỹ thuật chuyên môn. Thế là bị loại... Phải yêu cầu thêm thời gian để liên hệ. Mà anh biết đấy, mỗi giây điện đài làm việc vô ích có nghĩa gì? Nó càng làm việc nhiều thì cái máy dò sóng của kẻ địch càng nhanh chóng bắt được nó. — Chị nhắc lại: — Hãy báo như thế này: tôi không chịu nổi những việc không chính xác nữa. Đó là vấn đề vô kỷ luật. Tôi có thể tha thứ tất cả; chỉ có điều không được cẩu thả thôi.

A-lếch-xăng Bê-lốp đã thuần với vai I-ô-han Vai-xơ, đã nhập vào con người Vai-xơ tới mức, tình trạng của anh hiện nay dường như đã là tình trạng «sản xuất» hoàn toàn tự nhiên của người tình báo. Và nếu anh có tự nhủ thầm, có nói với A-lếch-xăng Bê-lốp thì chỉ trong các trường hợp thật cần thiết nhận các chỉ thị qua một người mà, như anh nói, đã được tính toán nghiêm ngặt nhất. Bộ mặt của một nhân viên tình báo Đức không làm anh khó xử. Anh không bao giờ làm chậm trễ để trong trường hợp này hay trường hợp khác, quyết định nên hành động ra sao, phán đoán hay đối xử ra sao?

Nhưng anh hơi bị lúng túng khi biết chính xác rằng En-da yêu Du-bốp. Theo những suy nghĩ hợp lý thuần tuý vì công tác, En-da đã kiên quyết buộc Du-bốp phải đặt quan hệ với Bri-ghit-ta, và mối quan hệ này lại có ngay đặc tính yêu đương, có lợi cho công việc, nhưng đau khổ đối với En-da. Đối với En-da, điều này chẳng khác gì bắt cô phải gạt bỏ người mình yêu, gạt bỏ niềm hy vọng vào hạnh phúc tương lai. Đó là một trong rất nhiều những mất mát không đền bù được mà những người tình báo phải chịu.

Buổi tối, En-da lại yêu điệu, nụ cười đùa nghịch trên môi, quần áo nỉ đen bó chặt lấy tấm thân đã trở nên như không sinh đẻ gì của cô, phải làm cho bọn quân Đức thích thú ở nhà hát nhạc nhẹ. Sau khi biểu diễn phải tiếp bọn sùng bái ở bức tường gỗ của phòng nghệ sĩ và tìm mọi cách khôn khéo để thoát khỏi sự dai dẳng kiệu quân

đội của bọn ở mặt trận về đã quen với chiến lược chiến tranh chớp nhoáng trong quan hệ với phụ nữ.

Ban ngày chị phải tập dượt tiết mục của mình, đi vòng các hòm thư mật, gặp gỡ các đồng chí khác ở những địa điểm hợp mặt, chuyển cho địa bàn viên tài liệu và nhận các tài liệu khác rồi dịch mật mã, thi hành nhiệm vụ của Trung tâm. Qua tất cả những điều đó, lúc ở nhà mình, bên cạnh những người cùng nhà, cần phải tỏ ra sao cho chương nghị và hợp lý để giữ được tiếng tăm một cô gái tương đối đứng đắn, quyết định dứt khoát ký cóp cho mình của hồi môn và đi lấy một người chồng đứng tuổi không quá chi ly — người sẽ không gây gổ với chuyện quá khứ của vợ và khi chuẩn bị bữa ăn cho mình ở bếp, chị phải đúng như một người đàn bà Đức, tỏ ra tuyệt đối cần kiệm, nhưng lại thương hại người đàn bà góa nhiều con có chồng đã chết ở mặt trận phía Đông, giấu tất cả những người khác, chia xẻ với người này phần ăn ít ỏi của mình. Điều đó sẽ được đánh giá không khác gì như là chị, En-da, một cô gái phóng đãng, chỉ đã nhận được cái gì đó ở bọn lính mặt trận, từ đó mà có tính hào hiệp không suy tính.

Một lần En-da cười rũ rượi kể cho Vai-xơ rằng, một tên góa vợ đứng tuổi cầu hôn với chị — đó là tên trung úy đại đội tuyên truyền. Và nếu chị kiếm được giấy tờ chứng nhận rằng trong dòng máu của chị không có một giọt dòng máu Do-thái thì hắn sẵn sàng tổ chức hôn lễ ngay lập tức, và còn muốn rằng khi đã trở thành vợ chồng, hắn sẽ thu xếp để chị được nghỉ một thời gian trong một an dưỡng đường vùng núi cao An-pơ của Áo.

Vai-xơ không để ý đến giọng hài hước của En-da, vội nói :

— Thế thì tốt. Cứ để tạm thời Du-bốp thay cho em. Và em hãy nghỉ đôi chút. Còn sau đó sẽ cử viên gòa bụa này đi đâu đó xa hơn.

— Du-bốp ? — Chị hỏi lại. — Nhưng anh có biết không, anh không hiểu biết con người tý nào cả à ! Con người này hoàn toàn không có lợi cho công tác tổ chức nghiêm ngặt.

— Hãy cho phép, — Vai-xơ nổi nóng — Vì anh ấy có cả một nhóm. Và nhóm này đang hoạt động có hiệu quả, chỉ mới vừa rồi họ đã bắn chết gần chục học viên trường tình báo, phá hoại, còn năm iên bị bắn que trên đường đến sân bay, nơi mà từ đó chúng sẽ phải được quẳng sang hậu phương chúng ta.

— Không, không, — En-da tuyên bố dứt khoát. — Tôi phản đối Du-bốp về nguyên tắc. — Vẻ buồn rầu cô nói : — Có thể, sau chiến tranh tôi sẽ đi Ba-cu-ri-a-nhi, sẽ nghỉ ngơi. — Rồi nhún vai nói vẻ khinh bỉ : — Và nếu Du-bốp sẽ làm huấn luyện viên trượt tuyết ở đó thì nghề này là thích hợp nhất đối với anh ấy. Cứ để cho anh ấy đến đó cùng với đường gân bắp thịt nổi tiếng của mình.

Gu-gô Hoóc-phen, bạn già của Lan-xơ-đoóc đã đến Vác-xô-vi. Hắn là một trong các giám đốc của nhà máy « Ô-pen » thuộc công-xéc-xi-ông « Giê-nê-ran mô-tơ ».

Hoóc-phen dừng lại ở Vác-xô-vi sau chuyến đi công cán dài ngày khắp vùng Đôn-bát, nơi hắn

đã đàm phán với bộ chỉ huy SS về việc phục hồi nhanh nhất một số xí nghiệp luyện kim. Thời gian gần đây công ty đã bắt đầu cảm thấy thiếu loại thép đặc biệt cần thiết để chế tạo xe tăng theo kết cấu mới.

Nhưng ở Đôn-bát hắn đã không gặp may. Kỹ sư già Liên-xô trong những năm ba mươi bị kết án sau khi hết hạn phạt giam chỉ giữ chức vụ thấp kém – nhân viên cung ứng của một trong các nhà máy làm Hoóc-phen chú ý. Bộ chỉ huy Đức đã xét đến các vấn đề « đáng kính trọng » trong tiểu sử của người kỹ sư già. Lão được tin cậy đặc biệt và được đề bạt làm kỹ sư trưởng nhà máy, thậm chí các nhân viên Đức cũng phải phục tùng lão. Hoóc-phen đặt tin tưởng vào con người này.

Và lão kỹ sư này thực tế cũng rất đòi hỏi, thậm chí đối xử tàn nhẫn với những công nhân Liên-xô do bị đe dọa xử bắn phải lao động ở đây. Thời trước cách mạng lão đã phục vụ cho những chủ cũ của nhà máy này và biết cách bắt những người cấp dưới làm việc dưới mức độ căng thẳng quá sức người. Khiến cho họ đã nhiều lần mưu ám hại lão.

Giét-ta-po đặt hẳn bảo vệ tính mạng cho lão. Lão nhận được khoản lương rất lớn đã sang Đức làm quen với một số phát minh kỹ thuật.

Nói tóm lại, con người này là vật quí thật sự của bọn Đức.

Nhưng chỉ mấy tháng sau thì lộ ra những chi tiết máy làm bằng kim loại do nhà máy cung cấp đã gây nên các vết rạn nứt và hỏ hổng trước thời

hận. Còn lớp vỏ thép xe tăng thì bị vỡ tung ngay khi đạn xô-viết chạm vào như kính gió ô-tô bị đá ném trúng.

Bằng những sự phân tích kéo dài và tương đối phức tạp đã xác định được rằng kim loại bị hỏng vì những hệ số do kỹ sư trưởng đưa ra đã bị co lại sau khi hàn.

Lão bị đưa về Béc-lin. Và những thẩm phán lành nghề nhất đã bắt đầu tiến hành điều tra. Và ông già không có sức lực này, chịu đựng hết mọi phương pháp tác động thể lực trong khi hỏi cung, vẫn im lặng, rõ ràng muốn mang theo bí mật của phương pháp làm hỏng thép của mình xuống mồ. Chỉ có thuốc gây mê mới thắng nổi được sự kiên gan của lão. Bị mê man, lão cười vang lên nói lộ ra công thức hệ số co tạo ra trong kim loại những sợi rất nhỏ mà không thể phát hiện ra được bằng các dụng cụ quang học hoàn hảo nhất khi soi mặt bóng kim loại. Và lão còn khen ngợi rằng, tự mình, không cần ai giúp đỡ, đã quẳng vào lò thép sôi những tập giấy có các hệ số co này.

Lão bị kết tội tử hình, nhưng bọn Đức hứa là sẽ tha nếu lão lại đồng ý cộng tác với chúng.

— Bạn tưởng tượng được Không, — Hoóc-phen kết thúc câu chuyện của mình, — tên khốn nạn này còn dám tuyên bố rằng, chính lúc này hắn mới rất tiếc, về những ngờ vực trước đây và về vấn đề ngay từ ngày đầu cách mạng không cống hiến tài năng của mình cho nhân dân xô-viết. Cho một dân tộc mà hiện nay, khi các xe tăng Liên-xô đã tiến đến Béc-lin, sẽ cho nước Đức

bài học lịch sử cuối cùng và có ý nghĩa nhất. — Và ngay lúc đó Hoốc-phen lo lắng hỏi Lan-xơ-đoóc : — Bạn đánh giá sự kiện như vậy ra sao ?

— Với lão già ấy à ?

— Không, với các xe tăng Liên-xô.

— Kỹ thuật, đó là lĩnh vực của bạn, — Lan-xơ-đoóc tránh trả lời thẳng rồi lại hỏi : — Làm thế nào bạn kiếm được bọn Nga ?

— Chúng đang tiếp tục chiến đấu.

— Không, những tên ở lại trong vùng chiếm đóng cơ.

— Xin lỗi, nhưng vấn đề tâm lý của kẻ địch, dù sao thì đó là lĩnh vực của bạn, — Hoốc-phen nhếch mép cười.

Lan-xơ-đoóc đăm chiêu nhấm đôi môi khô đét của mình.

— Chúng ta đã phạm một sai lầm chiến lược rất lớn.

— Ơ, bạn đã bắt đầu phê phán hội đồng tướng lĩnh !

— Không, — Lan-xơ-đoóc buồn rầu nói : — Hội đồng tướng lĩnh đã lập kế hoạch các trận chiến đấu, và có khả năng, đỉnh cao của tư tưởng khoa học quân sự nằm trong đó. Cục tình báo đã cho Hội đồng tướng lĩnh các tin tức về vấn đề có liên quan đến lực lượng vũ trang của kẻ địch, sự bố phòng của chúng và mọi cái khác. Nhưng vấn đề hoàn toàn ở chỗ khác.

— Ở chỗ nào?

Lan-xơ-đoóc cau mặt. Hai nếp nhăn sâu như ăn xuyên vào lá mía lão.

— Khi nghiên cứu bọn Nga, tôi đi tới một phát minh đáng chú ý. Một số nhất định trong bọn chúng đã bị — làm thế nào thể hiện được rõ ràng hơn ý này nhỉ — những thói xấu chung của con người gắn liền với các hiện tượng sinh vật học. Chúng sợ hãi cái chết, đau khổ và vân vân. Nhưng bọn này chỉ là thiểu số. Còn tuyệt đại đa số lại hoàn toàn không có thuộc tính tâm lý tự nhiên tình nguyện tiếp nhận trong những điều kiện nhất định các hình thức phục tùng nô lệ nào đó để kéo dài cuộc sống của mình.

Lúc đầu tôi có giải thích điều này bằng các quan điểm vô thần của chúng. Nhưng dần dần, và bạn hãy hiểu cho, tôi còn chưa hoàn toàn tin vào kết luận của mình, vì nếu tin vào cái đó — tức là mất nhiều cái trong số những cái chúng ta tin tuyệt đối — dần dần tôi bắt đầu nghĩ rằng, ở cái dân tộc này nhận thức tự do có ý nghĩa khác với cảm giác tồn tại cá thể.

— Và bạn đi tới kết luận gì qua tổng kết những quan sát tỉ mỉ như vậy? — Hoóc-phen thích thú hỏi.

Lan-xơ-đoóc không để ý đến khía cạnh hài hước này.

— Một kết luận duy nhất. Nếu chúng ta không bắn giết nhân dân xô-viết thì bệnh dịch sẽ lan tràn khắp thế giới và ngay cả người phương Tây

cũng sẽ giống cái lão già kỹ sư Nga của bạn, kẻ lúc đầu đấu tranh chống chính quyền xô-viết đáng căm thù của hắn, nhưng sau đó lại cống hiến cuộc đời mình cho thắng lợi của chính quyền đó. Vì vậy chúng ta phải từ bỏ những phán đoán chủng tộc. Chúng ta phải giữ bằng bất kỳ giá nào kết cấu vững chắc của các quan hệ giữa người có của với bọn không có của. Trong các điều kiện hiện nay chủ nghĩa chủng tộc Đức không thể không va chạm với các đồng minh sau này.

Hoóc-phen nhếch mép cười hiểu biết.

— Dù sao công ty « Ô-pen » cũng đã hành động có nhìn xa thấy rộng và hợp lý : trong các bản mẫu thương mại của mình không in hình dấu chữ thập ngoặc. Các xe tăng của « Giê-nê-ran mô-tơ » và công ty « Ô-pen » hiện giờ đang chiến đấu ở châu Phi, và lại những chiếc xe này là các linh xe tăng Đức và cả kẻ địch của chúng ta. Chất lượng sản phẩm của chúng ta và sản phẩm của các tay góp cổ phần ngang nhau, như điều đã thỏa thuận trước trong hợp đồng giữa các công ty. Và tôi có ý nghĩ chính trong vấn đề này có các cơ sở của sự hợp tác tương lai giữa các dân tộc không phụ thuộc vào vấn đề ai là kẻ thắng trận.

Chúng ta có những kinh nghiệm của đại chiến thế giới thứ nhất. Bạn hãy nhớ là Mỹ và Anh đã phải trả bao nhiêu tỉ đô-la và bảng Anh để sau khi thất bại, công nghiệp của ta trở nên lớn mạnh hơn cả lúc đó, lúc chúng ta tham gia vào chiến tranh. Tất cả đang trở lại thành những cái vòng

luẩn quẩn. — Và Hoóc-phen kết luận bằng giọng êm ả: — Chúng ta là người ngoan đạo và chúng ta phải giữ gìn trong con tim mình những lời dạy thiêng liêng và vĩ đại của kinh thánh.

***

Lan-xơ-đoóc muốn chỉ cho bạn già của lão xem các vùng lân cận Vác-xô-vi, và đã đề nghị Vai-xơ giúp lão việc này. Trong lúc lái xe, Vai-xơ cố gắng không để lọt một lời nào trong câu chuyện của họ.

Anh đã lấy được từ đó nhiều cái có lợi cho bản thân. Thế là trừ tất cả những cái khác, anh đã biết thêm được là công ty «Ô-pen» của Đức đã chuyển cho công ty Giê-nê-ran mô-tơ» những máy lọc mới cho động cơ xe tăng. Những máy cũ thường cáu bẩn lại trong khi chạy trên đường cát sa mạc châu Phi. Để thay thế, Rôm-men, kẻ đang ganh đua với bọn Anh ở châu Phi, đã nhận được của công ty Mỹ công thức mới của dầu trơn máy rất bền vững ở nhiệt độ cao, điều này rất quan trọng đối với xe tăng và ô-tô chạy dưới vùng đầy ánh mặt trời nóng bức.

Chỉ có kẻ ngốc nghếch mới coi sự tương trợ thương mại qua lại giữa các công ty trong những nước đang có chiến tranh là sự phản bội. Trong ngôn ngữ làm giàu, điều này được gọi theo cách khác: sự tuân theo đúng những trách nhiệm mà các phía thỏa thuận với nhau nhận về phần mình. Không được vi phạm các trách nhiệm này ngay cả khi chính phủ các nước đó sẽ là đối tượng với nhau trong chiến tranh.

Vai-xơ đã coi việc hoài nghi lối sử dụng tà bình làm gián điệp mà Lan-xơ-đoóc thể hiện trong lúc nói chuyện như là sự sáng suốt của lão cũng như kiểu tái bảo hiểm. Như đã rõ là do âm mưu của Him-le, quốc trưởng lại gây một chuyện đồn nhằm cho Ca-na-rít. Viên này trình lên quốc trưởng những bản vẽ xe tăng mới của Liên-xô do gián điệp lấy được. Theo các bản vẽ này thì xe tăng được chế tạo bằng các loại thép bọc mà đạn đại bác Đức bắn trúng sẽ vỡ tan ngay.

Vai-xơ có thể coi kết quả này của pháo chống tăng Đức hoàn toàn là công lao của mình, vì rằng anh đã vô cùng cẩn thận chuẩn bị được nhóm tình báo cho chiến dịch này và do sự cố gắng của anh, một tình báo đồ bộ đã mang được các bản vẽ xe tăng và công thức thép đến.

Còn khi quân ta giải phóng Rô-xtốp các lính xe tăng Đức trong cuộc đọ súng với các chiến sĩ xe tăng Liên-xô đã bị những thiệt hại nghiêm trọng.

Lan-xơ-đoóc từ lâu đã tìm cách chuyển từ « Ban tham mưu Va-li-a » về Bec-lin, vì lão cho rằng ở đó lão sẽ tìm ra cách sử dụng có hiệu quả hơn và an toàn hơn các khả năng của mình. Vì thế việc Hoóc-phen đến đã có lợi cho lão, vì qua việc này lão quyết định nhắc Him-le về việc của lão, với hy vọng rằng có thể Him-le sẽ coi việc đưa lão về chỗ công tác chính trị là hợp lý.

* * *

Vai-xơ hoàn thành các nhiệm vụ được trao với một độ chính xác tuyệt đối hoàn toàn đúng với lối

làm việc chính xác của cả bộ máy Cục tình báo. Trong thời gian đó tình hình trên các mặt trận đã trở nên rất bất lợi cho quân Đức đến mức những thất bại mới đây ở nước Nga không thể gì bù đắp được nữa. Trong số các đồng minh của Đức, sự bất mãn ngày càng cao, các vụ ném bom những thành phố Đức ngày càng có đặc tính phá hủy. Tuy nhiên Vai-xơ rất ngạc nhiên quan sát thấy rằng, mặc dù thế, bọn nhân viên « Ban tham mưu Va-li-a » vẫn tỏ ra như chính dòng thời gian và tinh thần của nó không bị ảnh hưởng gì từ bên ngoài cả.

Dù những cơn bão tập trên đại dương mênh mông của mặt trận có xảy ra thế nào đi nữa, hòn đảo nhỏ « Ban tham mưu Va-li-a » — đơn vị đồn trú của nó vẫn sống theo trật tự quy định cho một lần cũng như vĩnh viễn, và con người ở đây vẫn suy nghĩ như đã suy nghĩ một năm về trước. Ở đây được coi là dũng cảm, là có danh tiếng đặc biệt nếu bỏ ngoài tai tất cả những gì không liên quan đến các trách nhiệm nghề nghiệp trực tiếp.

Và nếu bọn dự thẩm của phòng « Ban thẩm mưu Va-li-a 3 » trong những ngày đầu chiến tranh, khi tuyển lựa từ nhân từ các trại tập trung, đã chứng minh một cách chính xác như máy cho từ nhân biết tại sao nước Đức sẽ là người thống trị thế giới, còn Liên-bang xô-viết sẽ bị sụp đổ dưới các đòn tấn công của lực lượng quân quốc xã, thì bây giờ chúng vẫn nhắc lại lý lẽ cũ với độ chính xác như vậy, không hề có ý định cỏn con nào làm nó thích ứng với hoàn cảnh đã thay đổi.

Lúc đầu, chút nữa Vai-xơ bị lầm lẫn khi coi lý lẽ máy móc này là kết quả của sự giáo điều trong tuyên truyền, qui nó là chủ nghĩa cầu kỳ kiểu quan lại không có sáng kiến. Nhưng sau đó anh hiểu rằng, ở đây vấn đề phức tạp hơn rất nhiều và phải tìm gốc rễ trên cơ sở đã nuôi dưỡng phong cách và tư tưởng quốc xã.

Thất bại trên mặt trận phía Đông làm cho tất cả các ngành cảnh sát và truy lùng tích cực hoạt động hơn nhiều nhằm chống lại chính người Đức.

Vì thế, ngay cả những nhân viên Cục tình báo — những kẻ đáng tin cậy của quốc xã cũng không dám «sửa đổi» hệ thống gián điệp cho phù hợp với hoàn cảnh đã thay đổi. Bởi vì chính sự kiện nhân viên Cục tình báo thừa nhận sự thay đổi hoàn cảnh ở mặt trận phía Đông cũng có thể chống lại hắn, như một bằng chứng không tin tưởng vào chiến thắng, mà tội lỗi này sẽ bị trừng trị rất tàn khốc ngang như những nghi ngờ nhỏ bé nhất vào sự tuyệt đối đúng của quốc trưởng.

Và nếu như có sự thay đổi nhỏ bé trong thái độ của các nhân viên thường của «Bàn tham mưu Va-li-ă» thì điều này chỉ nhận thấy khi — lúc này họ chúng đã cố gắng khai ganh đua lẫn nhau, bề ngoài ráo riết tỏ lòng trung thành với quốc trưởng và để tiên đoán thắng lợi vào thời gian gần nhất.

Nhưng khi những con người từ lâu đã thích ứng với nhau này thảo ra kế hoạch tác chiến cho một nhóm tiếp theo để quẳng vào hậu phương Liên xô, thì chúng lại làm việc với độ cẩn thận đặc biệt và dự kiến trước toàn diện. Vai-xơ hiểu

rằng bây giờ loại trừ được những chiến dịch như vậy thật khó khăn biết chừng nào, hầu như không có khả năng nữa, nếu như anh có hoạt động kịp thời với độ thận trọng cao nhất đi nữa mà không cài được người của mình vào nhiều khâu công tác tham mưu của « Va-li-a ».

Ngay cả trong xưởng sửa chữa giày Vai-xơ cũng có người của anh. Người này đóng cá giày, ủng theo một góc nhất định để vết giày này là tang chứng cho cán bộ phản gián xô-viết biết rằng ở đó có bọn tội phạm đi qua. Nhờ sự giúp đỡ của học viên bổ dở — tù nhân số 74.0014 — Vai-xơ đã tìm được những người trung thành trong số những trại viên đang đặt được đường hầm cho dây điện thoại dẫn tới một trong các bản doanh ở mặt trận phía Đông. Họ đã đào một đường hầm dưới đường dây này, xây dựng thành một công trình kiểu hầm công sự, ở đó, giống như trong nấm mồ phủ cỏ xanh, điện báo viên của ta — người được đưa sang đây để nối máy mình vào dây điện thoại nằm giữa đại bản doanh mặt trận với cơ quan lãnh đạo Đức ở Béc-lin — đã ẩn nấp một thời gian dài.

Nhưng bây giờ mỗi bước đi, mỗi lời nói, mỗi hành động của mình hoàn toàn khác trước kia, Vai-xơ phải kiểm tra đặc biệt cẩn thận trong bầu không khí đầy đặc của sự theo dõi và không tin cậy đang treo lơ lửng một cách dễ cảm thấy ngay trên đầu tất cả bọn Đức, không từ một tên nào, kể cả những tên đã có những công trạng đặc biệt trước quốc xã và đã từng nhiều lần tỏ ra dũng cảm khi phải trực tiếp dùng những phương pháp tinh vi nhất để tiêu diệt người nhanh nhất.

Bây giờ ngay cả những tay «lành nghề» công việc như vậy cũng mất tính tự chủ và không thể hết run tay nếu tên nào đó trong đám đồng nghiệp của chúng giáo quyệt hỏi:

— Thế ông đã bảy tỏ nguyện vọng gia nhập nhóm đặc biệt của những nhân viên quân sự Đức tình nguyện tham gia vào chiến dịch tấn công giải phóng các sĩ quan cao cấp Đức khỏi bị bọn xô-viết cầm tù rồi chứ?

Mới đây ba tình báo cũng đã làm được một việc kiểu như vậy.

Họ đột nhập vào một trong các trại tập trung Đức cùng với nhóm các tù binh đã giải phóng một nhóm đông tù binh, và sau đó ba người nhờ chiếc xe lăn đường đỗ đạn đã chiến đấu suốt hai giờ trên đường quốc lộ không cho đơn vị cơ giới SS có khả năng truy nã những người chạy trốn.

Toàn bộ chiến dịch này do Vai-xơ thảo ra.

Sau thời gian dài hỏi cung và nghiên cứu tài liệu điều tra cơ quan phản gián Cục tình báo và phòng tương ứng của giết-ta-po đã nhận xét rằng: toàn bộ chi tiết của chiến dịch và tổng hợp tất cả các biện pháp gắn liền với nó chứng minh rằng chiến dịch này do một tay lão luyện tài giỏi chỉ huy.

Tài liệu mô tả lại chiến dịch này đã được phân phát cho các nhóm tình báo Đức không chỉ như bản tin để áp dụng những biện pháp phòng ngừa những chuyện thái quá như vậy trong tương lai, mà còn như bài học cho các thủ báo, cho những kẻ mà nếu có lòng dũng cảm kiên cường, chúng

để coi ý định lập lại chiến dịch tương tự ở hậu phương Liên-xô để giải phóng tù binh Đức là có khả năng.

Nhưng trong bản thông báo này lại không hề đả động đến vấn đề ba tình báo Liên-xô, sau khi biến chiếc xe lăn đường thành như bức tường thép hình trụ, đã dùng chiếc máy kéo kéo nó theo đường quốc lộ và tiếp tục chiến đấu dưới sự che đỡ của nó. Còn khi họ đi vào chiếc cầu đường sắt thì người cuối cùng trong số các anh hùng còn sống này đã đặt vào chiếc xe lăn đường một khối thuốc nổ lớn đến mức khi nổ các mảnh thép đã cắt đứt các trụ thành cầu và bắn thủng những lỗ chỗ đầu lửa hồ như chúng không phải bằng kim loại mà bằng giấy các tông. Ngay cả những mảnh xác các anh hùng này cũng không thể nào tìm thấy được trên mảnh đất bị cháy bỏng, chất chồng những miếng kim loại bị cháy xám và cong queo. Chúng như bị bốc hơi, biến mất.

Có điều là không tìm ra những người kế tiếp của phương pháp tác chiến giải phóng lớn kiểu tương tự trong số các nhân viên Cục tình báo Đức. Mặc dù theo nhiệm vụ của Ca-na-rít, hàng trăm quan chức đã lựa chọn trong các tài liệu tình báo lưu trữ tất cả các sơ đồ của những vụ chạy trốn xảy ra bất kỳ lúc nào từ các trại tù binh để giới thiệu những cách có kết quả nhất cho các nhóm của mình. Vì bây giờ, trừ tất cả những cái khác, trước mắt Cục tình báo này ra một nhiệm vụ là giải phóng hàng loạt sĩ quan quân Đức khỏi bà tù Liên-xô, điều mà trước đó không được đ

ra trong các chức năng của Cục tình báo, kể cả trong kế hoạch « Bác-ba-rốt ».

Đi-tờ-rích đã đưa một nhóm đặc biệt những tên Đức — nhân viên Cục tình báo ra trận. Bọn này nhận nhiệm vụ tình nguyện đầu hàng kẻ địch để trong các trại tù binh Liên-xô chúng sẽ trừng trị những tên Đức khi bị bắt làm tù binh đã dám nghi ngờ vào sự vĩ đại tất thắng của đế chế đệ tam.

Và tình hình đòi hỏi ở Vai-xơ không ít tài thao vát, tinh tường kể cả thời gian để phát hiện mục tiêu của nhiệm vụ này, biết được danh sách của các nhân viên Đi-tơ-rích lựa chọn, lập hồ sơ nhận dạng chúng và ngay lập tức chuyển các tài liệu này về Trung tâm.

Nếu loại trừ khỏi hoàn cảnh hoạt động của Vai-xơ những trách nhiệm anh được trao như một nhân viên « Ban tham mưu Va-li-a » mà chỉ lấy nguyên vẹn những trách nhiệm vô cùng phức tạp mà anh phải thi hành với tư cách là chiến sĩ tình báo xô-viết thì lúc đó có thể coi như là con người đang làm việc căng thẳng quá mức độ của tất cả mọi sức thần kinh, thể lực và trí lực.

Chỉ một chiến dịch « Cái Đinh » đã đòi hỏi sự hoạt động toàn diện và tỉ mỉ hàng ngày rồi.

Cái Đinh, sau khi trở thành « đại diện tình báo » đã mở rộng công tác tích cực ở vùng U-ran dưới sự chỉ đạo của Ba-rư-sép. Và từ chỗ Cái Đinh lúc nào cũng đưa đi các yêu cầu gửi các nhóm mới, các phương tiện liên lạc, vũ khí, chất nổ mới nhất sang. Và cuối cùng, cả những món tiền không

lỗ để « mua chuộc » những cán bộ xô-viết quan trọng ngày càng mới.

Bản thân Cái Đinh, như anh báo sang, đã lọt được vào khu liên hợp luyện kim với chức vụ cán bộ phòng tổ chức cán bộ, điều này cho anh các khả năng gần như không hạn chế để cài gián điệp Đức vào các phân xưởng và các cơ quan trực thuộc khu liên hợp này.

Vai-xơ biết rằng các nhà phản gián Liên-xô đang tổ chức một chiếc bẫy khổng lồ qui mô hàng loạt và thu hút ngày càng nhiều người và của từ « Ban tham mưu Va-li-a » vào cái thùng chứa, rõ ràng có dung tích vô cùng lớn này.

Nhóm của Cái Đinh đã chuyển sang loại « Trung tâm tình báo » mà báo cáo về hoạt động của nó, không cần thông qua « Ban tham mưu Va-li-a », bây giờ đã được gửi trực tiếp về cho chính đô đốc Ca-na-rit. Và Lan-xơ-đoóc cảm thấy phần nào bất mãn : lòng tự ái của lão lại bị tổn thương vì một trung tâm tình báo lớn nhất của Các tình báo đã vượt ra ngoài sự chỉ huy trực tiếp của lão.

Còn Đi-tơ-rích thì thật phát khùng. Hắn coi các công lao của trung tâm tình báo này hoàn toàn là của hắn. Và hắn coi việc cắt cụt chân Cái Đinh vừa là thành tựu của y học, vừa là một phần của chiến dịch tình báo do hắn tài bà thảo ra. Chứ sao nữa ! Đã đào tạo được một điệp viên vững tới mức độ như vậy, như một người có chiếc mũ thần kỳ không nhìn thấy.

Trong khi ra sức kích động lòng tự ái bị tổn thương của Đi-tơ-rích, chẳng phải có mánh khoé

tặc biệt gì, Val-xơ cũng tìm hiểu được ý định của hắn — khử hết những tên Đức bị giam trong các trại tù binh của Liên-xô, những kẻ đã bắt đầu coi đảng quốc xã là kẻ thù thực sự của nước Đức.

Một nhóm gián điệp của Cục tình báo Đức quảng sang hậu phương Liên-xô ngay tại địa điểm nhảy dù đã phải đọ súng với các chiến sĩ tác chiến Liên-xô.

Những đội viên biết suy nghĩ nhất của các nhóm này chuyển sang làm việc dưới sự kiểm tra của các tình báo xô-viết, gửi về cho các phòng tham mưu của Cục tình báo Đức đủ các loại tin tức mà ở đây hoàn toàn không bị coi là giả dối, vì rằng các tin này đúng sự thật. Và chính do nó đúng sự thật nên các tin tức này đã gây tác động phá hoại đến hoạt động của các ban tham mưu quân Đức hơn cả những chuyến bay của các đơn vị nhảy dù Liên-xô vào các ban tham mưu này.

Thí dụ như Him-le đã nhận được một kẹp các báo cáo và nhật ký được ghi chép rất rõ ràng của một đoàn thám hiểm địa chất rất lớn của Liên-xô do một nhà bác học nổi tiếng lãnh đạo. Trong đó có phân tích các nơi có kim loại hiếm trong các vùng nhất định ở Liên-xô. Tất cả các tài liệu chứng minh rõ ràng rằng các khu quặng này quá ít ỏi khiến cho việc khai thác chúng sẽ trở nên thật vô nghĩa lý, không đáng kể. Ngoài bìa cặp hồ sơ một bàn tay xuất sắc đã viết nắn nót nghị quyết tấn bạo của Ủy ban nhân dân.

Thực ra Ủy ban nhân dân chỉ vừa mới cách đây không lâu đã vô cùng sung sướng ký quyết

định khen thưởng cao nhất cho hầu hết những người tham gia đoàn thám hiểm đã phát hiện cho nhà nước và tức là cho nhu cầu công nghiệp quốc phòng những vỉa kim loại hiếm rất lớn này.

năm mươi

Dù trí tuệ của những người nghiên cứu những nguyên nhân đầu tiên của các hiện tượng có vĩ đại thế nào đi nữa, — điều này chỉ liên quan đến kết cấu vật chất của vũ trụ và phản xạ cơ thể sinh ra do hệ thống tín hiệu đã hoàn chỉnh và nhạy bén như tế bào thần kinh — những bộ óc không lồ để khám phá ra chân lý vẫn lịch thiệp, nhưng mỗi người lại kiên quyết bảo vệ quan điểm của mình qua các trang sách của các tác phẩm khoa học đồ sộ. Những quan niệm, giả thuyết, học thuyết đủ các loại khác nhau này chỉ liên quan đến một hiện tượng.

Cả «sự thất bại» của người tinh bảo cũng được nghiên cứu với độ cẩn thận có khoa học, toàn diện, khách quan như vậy, nhưng đôi khi những nguyên nhân đầu tiên của tai họa lại được giải thích bằng những hoàn cảnh tinh tế nhất, tới mức xác định được chứng tật không có khả năng nhất là đi xác định khoảnh khắc khi chấm dứt ngày và chuyển sang đêm.

Như thường lệ, năm giờ sáng, sau khi tập thể dục bên cửa sổ con mở ở trong phòng mình, En-đa cúi người trên chậu nước dùng chiếc bọt biển ướt chà xát người một lượt. Trong chiếc gương mờ treo trên chiếc bàn nhỏ đơn sơ hiện ra tấm thân có bắp đùi nhỏ, vai rộng, phẳng phiu, tay chân khẳng khiu đầy bắp cơ của chị, bộ tóc dầy xù màu hung đỏ vì nhuộm. Khuôn mặt trái xoan nhỏ nhắn với đôi má hóp và cái miệng nghiêm khắc mím lại, đôi mắt cau có sáng lên, nhưng trũng sâu xuống. Những vệt phấn son hơi nhem nhuốc trên gò má chạy từ lông mi tô chì đen tối hôm trước xuống.

En-đa vô cùng khinh bỉ soi gương và tự thấy mình như một con quạ con đáng thương hại bị vặt hết lông. Vì chỉ có một mình ở trong phòng nên bản án tàn nhẫn đối với kẻ ngoài của mình không có ai phản đối.

Nhưng chân thành mà nói, chị không công bằng với bản thân. Bất kỳ nhà tạc tượng nào, kể cả những người không tài ba lắm cũng chỉ mong được nhìn thấy cái tỉ lệ cân đối trên tấm thân thiếu nữ quá mệt mỏi vì gầy gò này, cái tỉ lệ mà những họa sĩ vĩ đại, những nhà tìm kiếm lý tưởng tuyệt đối của cái đẹp nữ giới đã truyền lại cho nhau bằng đá hoa cương bắt đầu từ thời cổ đại.

Phần hơi ngượng vì tấm thân lõa lồ của mình, phần thấy khinh bỉ bản thân, En-đa vội vã mặc quần áo với thái độ thô tục có suy nghĩ kỹ phù hợp với nghề nghiệp của người nữ nghệ sĩ nhà hát nhạc nhẹ.

Bôi phấn son hồng trắng lên mặt xong, chị đánh bông mớ tóc thưa xõa trên chiếc trán dô và sạch sẽ, dùng chì kẻ các đường đen dưới mắt làm chúng nhem nhuốc đi.

Cầm lấy chiếc túi xách con bằng vải giả da, chị xuống thang gác bần thỉu, hôi hám rồi đi theo đường phố với dáng điệu lảo đảo của diễn viên xiếc trên dây.

Hôm nay 11 giờ 10 phút Ên-da phải đi qua một người mua ba số tuần báo « Đát Mây-xơ » của Hốp-ben ở quầy sách báo phố Mác-san-cốp và khi người này đảo mắt xem qua chúng, chị đặt tờ « Phôn-ki-se bê-ô-bắc-te » lên quầy để người này lấy báo đi.

Ên-da không cần biết nhận dạng người này, cũng không cần nhớ làm gì. Điều duy nhất chị đã rõ, người này sẽ đeo găng tay màu sáng và ở tay trái, giữa ngón tay út và ngón đeo nhẫn kẹp một chiếc bót ngắn làm bằng hổ phách cắm điếu thuốc chưa châm lửa. Chỉ có thế thôi. Nếu người này có mời chị hút thuốc, chị sẽ phải lấy điếu thứ ba kể từ trái sang. Tức là chị sẽ nhận được bản mật mã mà chị phải dịch xong nó trên đường về nhà.

Một nhiệm vụ thông thường, không có khó khăn đặc biệt gì. Và nhiệm vụ nhẹ nhàng, an toàn, đơn giản này sẽ giải phóng nhận thức của chị khỏi những ý nghĩ khác đang đeo đuổi chị rất gay gắt, mà tuyệt đối không phải là ý nghĩ về công việc, trong thời gian cuối này chị đã cố gắng xua đuổi chúng khỏi đầu óc mình, nhưng vô hiệu quả.

Việc Du-bốp rất sẵn sàng ngoan ngoãn và vô tư thực hiện các chỉ thị của chị và gần gũi Brighit-ta đã đâm nhói vào trái tim của chị. Và không phải vì chị đã bắt đầu có những tình cảm gì đặc biệt đối với Du-bốp, mặc dù trong cái đẹp đầy sức cảm hóa của anh – người bạn chiến đấu trìu mến, quan tâm, dễ thân – lại ẩn náu mối nguy hiểm. Và thật sẽ không có gì lạ lùng nếu như En-da mơ ước tình yêu của con người dũng cảm và trong sạch này.

Quan hệ của En-đa với Vai-xơ lại mang đặc tính khác, mặc dù anh là một thanh niên có sức thu hút và trong bộ quân phục sĩ quan trông anh rất có cảm tình. Đôi mắt thông minh, trong suốt của anh thường lặng lẽ nói lên rằng anh hiểu hết những đau khổ của En-da. Đôi khi chị bắt gặp cái nhìn của Vai-xơ, đó là cái nhìn không phải thông cảm, mà là khâm phục thì đúng hơn, cái nhìn của một người đánh giá cao đồng chí cùng công tác nguy hiểm với mình.

Nhưng sự tự chủ, thảo vát, tuyệt đối phục tùng nghĩa vụ hình như đã không để lại trong tim con người này một chỗ trống nào cho cái gì có thể bị coi là gánh nặng tình cảm không cần thiết đối với một tình báo giàu kinh nghiệm và dưới con người này là cả một mảng lưới liên lạc nhiều mối phức tạp.

En-da đi về phía quầy báo phố Mác-san-cốp và ý nghĩ của chị chựng lại và hầu như không tập trung vào điều trước mắt phải hoàn thành. Nhiệm vụ bình thường nhất, đơn giản nhất cũng là vì không đòi hỏi sự tập trung nghiêm túc. Lúc này không

cần thiết đầy ra ngoài nhận thức của mình toàn bộ những gì có thể cản trở chị và bắt chị đi chỉ trong khoảnh khắc là nghi ngờ sự vững vàng của mình. Một phụ nữ như chị bây giờ ở, ngoài mọi sự nghi ngờ. Những người giống chị ở đây rất nhiều: vì các nguyên tắc của họ đều gần gũi với luân lý của các đại biểu quốc xã, của những người không thể xuất hiện một bóng dáng ngờ vực gì về việc một phụ nữ như En-da lại không phải « người của mình ». Và vì thế chị mạnh dạn đi trên đường phố Mác-san-cốp với dáng điệu lảo đảo của diễn viên xiếc trên dây. Và bộ dầu gội tròn trĩnh trong bít tất dài ni-lông lóng lánh lên dưới chiếc váy ngắn. Đôi mắt kẻ lông mi nheo lại. Cái miệng môi tô son đỏ chói nổi rõ trên khuôn mặt xanh xao như cái đích bắn. Và khi chị nhìn thấy bóng mình trong cửa kính các quầy hàng trống rỗng, chị cảm thấy đó không phải là chị, mà là bức tranh-biếm họa xỉ nhục về người phụ nữ mà người mẫu đã được vẽ lại với độ chính xác tuyệt đối.

Phụ nữ trong vùng bị kẻ địch chiếm đóng tìm mọi cách che giấu cái trẻ trung của mình, cả vẻ đẹp và nữ tính của mình. Cái nghèo nàn, rách rưới về quần áo của họ không phải lúc nào cũng là vết tích của sự thiếu thốn mà bọn Đức đã gây ra cho nhân dân. Trang phục thường làm người già đi kỹ quặc đã được suy tính rất cẩn thận. Những cô gái Ba-lan đi tất thô, đầu trùm kín bằng những chiếc khăn kiểu cụ già và đi lại vụng về nện đôi giày cao cổ đã hỏng của mình

trên hè phố. Và cái vẻ bề ngoài như vậy của họ chỉ gây cho bọn tuần tra sự cảnh giác cao hơn mà thôi.

Nhưng có cả những người khác — vừa trang điểm xong với những bộ tóc kỳ quặc nhuộm bằng dung dịch ô-xy già đặc, váy quá ngắn và áo khoác hở hết cả ngực ra; đã cẩn thận suy nghĩ để phô trương hết mọi cái khêu gợi của nữ giới ra. Những người đi như ngựa dùng tàn thân đè lên chiếc giày gót cao như tỏ mật hiệu ra ngoài thể hiện lòng trung thành và sẵn sàng phục vụ. Và cần phải nói rằng họ cũng có được cảm tình của bọn chiếm đóng. Bọn sĩ quan tuần tra không đòi hỏi họ xuất trình giấy tờ, còn nếu có tế nhị hỏi về chỗ ở thì chỉ nhằm các mục đích tuyệt đối không liên quan gì đến trách nhiệm cảnh sát.

Vì vậy trong các trường hợp thế này En-da chọn được màng bảo vệ thích hợp nhất. Chị không hề biết người mà chị phải gặp ở quầy báo để chuyển tờ báo có mật mã ghi giữa các dòng chữ. Chị cũng không biết người này làm nhiệm vụ gì ở hậu phương kẻ thù.

Nhưng người này là ai đi nữa, En-da cũng cần phải thi hành chính xác nhiệm vụ tưởng như đơn giản, không đòi hỏi khó nhọc gì, không cần cố gắng gì, thậm chí như không cần suy tính gì. Chị phải đến quầy báo theo đúng giờ qui định, để lại đó tờ báo cuộn thành ống rồi bỏ đi, thậm chí không cần nhìn người liên quan đến toàn bộ sự việc này.

Trong kế hoạch tác chiến do trung tâm thảo ra mỗi chi tiết dù nhỏ bé đều có ý nghĩa như

một chi tiết nhỏ nhất trong chiếc máy không lồ: vì nếu nó — cái chi tiết này — không hoàn thành các chức năng qui định rõ ràng cho nó để nhịp nhàng tác động tương hỗ với hàng hà sa số các chi tiết khác, chiếc máy liên hợp không lồ sẽ không thể làm việc được, sẽ ngừng chạy.

Và thế là En-da ung dung bước trên đường phố Mác-san-cốp. Bộ mi cứng vì chì đen của chị như chiếc chổi con nhọn viền quanh đôi mắt đang che giấu nỗi buồn cố nén, chỉ có cái thật duy nhất trong đôi mắt chị, đó là màu sắc của chúng. Chị đã tính toán thời gian chính xác và đi không nhanh hơn, cũng không bước chậm lại, tiến đến quầy báo hầu như cùng lúc với người mà chị không cần nhớ nhân dạng bề ngoài. Chị đặt tờ báo cũ cuốn ống lại xuống quầy hàng, mua hai chiếc bưu ảnh, cho chúng vào chiếc túi vải giả da và rời khỏi quầy báo như chiếc máy, mỉm cười tạm biệt bà già bán sách báo — bà ta coi việc đáp lại nụ cười của một cô gái từ sáng sớm đã tô son điểm phấn là hạ phẩm giá mình.

Người đàn ông sau khi xem qua tờ tuần báo, cầm lấy nó cùng tờ báo En-da để lại, trả tiền và không nhìn lại, bỏ đi về phía kia của dãy phố.

Và ngay khi đó cửa quầy báo bỗng nhiên mở tung ra. Từ trong đó một người đàn ông lao ra và, tay phải thọc vào trong ngực áo đi mưa có mũ, vội vã đi theo gót người đàn ông vừa mua báo. Dáng đi của tên này trông vẻ rất thành thạo khiến cho En-da tưởng tượng thấy ngay mối nguy hiểm gì đang đe dọa người vừa được

chị bảo hộ mấy phút trước đây. Không do dự, chị quẳng chiếc túi xách bằng vải giả da vào sọt rác bằng dây thép rồi lao theo đuổi tên mặc áo đi mưa và khi đuổi kịp hắn, chỉ túm lấy tay hắn, kêu la ầm lên là bây giờ, đúng phút này hắn đã ăn cắp của chị chiếc túi xách ở quầy bán báo.

Tên này là một người khỏe. Nhưng En-đa cũng không chịu thua hắn về mặt khéo léo giằng co. Thế là vật lộn nhau. Và ngay lập tức từ góc phố hai chiếc mô-tô và một ô-tô cửa kính bên và sau đều sơn lao đến. En-đa bị quẳng lên xe và chở đi. Tất cả xảy ra nhanh đến nỗi khách qua đường không kịp hiểu vấn đề ra sao.

Mấy giờ sau một tên cảnh sát giải thích với người bán trong quầy hàng báo rằng kẻ bị bắt là một cô gái ăn cắp lêu lổng.

Đó là tất cả những gì xảy ra sáng hôm nay.

Tối hôm đó chương trình đặc sắc của tiểu thư Ni-côn trong chương trình của nhà hát nhạc nhẹ được thay bằng tiết mục của nữ nghệ sĩ múa đuốc.

* * *

Trong đám điệp viên cảnh sát hình sự, Vai-xơ có một người quen tên là ngài A-đam. Trước kia là một tay một thám khét tiếng ở Vác-xô-vi, hắn là chuyên gia trong việc phát hiện ra các hàn vật gia đình mà các nhân vật tai to mặt lớn bị đánh cắp. Những vụ ăn cắp như vậy thường do những tên nhà nghề loại lớn đảm nhiệm. Vì biết rất rõ bọn này, ngài A-đam liền tiến hành đàm

phản với chúng, cuối cùng là bằng số tiền chuộc vừa phải chủ nhày các bảo vật nhận lại các tài sản của mình. A-đam nhận được ở cả hai phía những món tiền thưởng khá lớn đủ để đảm bảo cho hai con gái của mình vào học trường trung học và còn để ra được ít nhiều phòng lúc đen tối. Hắn không bị mất chức ngay cả thời bị chiếm đóng, vì vợ hắn là người Đức. Nhưng nghề nghiệp của hắn đã không còn mang lại những khoản thu nhập như trước. Hắn trở thành một tên cảnh sát đường phố tầm thường và toàn bộ trách nhiệm của hắn chỉ bao gồm sao cho trong khu vực các phố hắn phụ trách theo dõi những tài sản mà bọn cầm quyền Đức đã tặng ở trong các nhà trước kia của người Ba-lan không bị mất cắp.

Thỉnh thoảng Vai-xơ có mời hắn uống cốc rượu con trong quán rượu bia của ông Pô-lôn-xki. Từ từ uống cốc rượu trắng, A-đam tỏ lòng biết ơn bằng cách kể cho nghe những tin tức mới đủ loại của ngành hình sự, đủ mọi chuyện đơm đặt của cảnh sát, và đôi khi Vai-xơ cũng thu được đôi chút tin tức cần thiết.

Một lần vào buổi tối, A-đam kể cho Vai-xơ nghe về cô gái hôm nay bị bắt ở quầy bán báo, và vẻ phê phán nhận xét rằng, với vẻ ngoài và tấm thân như vậy cô gái không nên làm nghề ăn cắp đường phố mới phải. Và nếu như cô ta quen biết một người đứng đắn, trang nghiêm như hắn chẳng hạn, thì người này có thể dạy cho cô gái con đường đứng đắn, trung thực. Người này sẽ thu xếp sao cho cô gái hiểu biết hơn về các ngài sĩ quan. Và mặc dù lính mặt trận là loại lỗ mãng

và quen dùng vũ lực lấy tất cả không trả tiền, nhưng với các gái nhà nghề họ thường vẫn tỏ ra như là những người dứng đắn. Và nếu có điều gì đó hiểu lầm thì tuyệt không trên cơ sở tài chính.

Bị kích động vì sự lo lắng khó hiểu, Vai-xơ đề nghị A-đam cho biết mụ ăn cắp này được giải đến sở cảnh sát nào.

Ngày hôm sau A-đam báo cáo rằng cô gái này không có tên trong bất kỳ sở cảnh sát nào thuộc Vác-xô-vi.

Đến lúc này Vai-xơ đã biết rõ «mụ ăn cắp» mà A-đam kể là ai rồi.

Điều duy nhất Vai-xơ biết được qua A-đam là đặc điểm và số xe cảnh sát đã bắt En-đa.

Số xe loại này thì không ngành nào thuộc cơ quan thống sứ có. Trên nóc và phía hông xe này có các dấu thập đỏ. Nhưng đó không phải là xe y tế: trên nóc gấp của nó, cũng như ở các xe của giết-ta-po có các lớp đệm cao su để đỡ kính gió ngửa ra sau, phòng ngừa khi đuổi bắt có thể nổ súng từ phía ghế trước. Ở cửa phía sau, có lớp kính hẹp làm bằng loại thủy tinh đục màu xanh đá trời đạn bắn không thủng. Tức là có thể đoán ra đây là loại xe bọc thép.

Những xe bọc thép kiểu này ngụy trang thành xe y tế thông thường được dùng chỉ trong các đơn vị SD đặc biệt dưới trường cá nhân của thống soái Him-le.

Phải, Vai-xơ đã nghĩ ra được cái gì liên quan đến sự mất hút En-đa. Nguy hiểm đặc biệt không chỉ treo trên đầu En-đa.

Trong thời gian này A-lếch-xăng Bê-lốp đã thành lập được một mạng lưới tình báo có tổ chức chặt chẽ, toàn diện ở hậu phương kẻ thù.

Để thành lập được một tổ chức như vậy không chỉ cần có tài năng tổ chức, tác chiến, nghề nghiệp của người tình báo, mà còn phải có tài năng đối xử với con người. Vì chỉ cần một việc không chính xác nhỏ bé nhất trong khi đánh giá đặc điểm tâm lý con người theo kết quả của nó cũng ngang với sự sai sót của chiến sĩ đánh mìn. Nguyên nhân cái chết của chiến sĩ đánh mìn thì có rất nhiều, nhưng xác định được nguyên nhân duy nhất cái dẫn tới vụ nổ — thật không có khả năng, vì tất cả những gì có thể là manh mối nhỏ bé nhất cho nguyên nhân chính của tai họa đều đã bị tiêu hủy.

Thời gian cuối này các chiến dịch tình báo và phá hoại của « Ban tham mưu Va-li-a » đã liên tiếp thay nhau thất bại. Điều này chứng minh hoạt động có kết quả của Vai-xơ và những người mà anh đã tin cậy ủy thác tính mạng mình cho họ, đã biến họ thành bạn chiến đấu của anh.

Him-le đã phái những tên phản gián có kinh nghiệm nhất đến « Ban tham mưu Va-li-a » để tìm nguyên nhân các vụ thất bại, và ở đây đã đẻ ra một tình hình căng thẳng cực kỳ nguy hiểm. Mối đe dọa này treo trên đầu cả bọn chỉ huy lẫn các nhân viên thường. Mỗi bước đi, mỗi cử chỉ của

bất kỳ kẻ nào có liên quan đến « Ban tham mưu Va-li-a » dù cho là một giảng viên nào của trường tình báo phá hoại, một chỉ huy của Ban tham mưu, một lính bảo vệ hoặc một học viên — ai cũng bị kiểm tra nghiêm túc. Tất cả, tất cả đều bị theo dõi nghiêm ngặt nhất và càng ngày Vai-xơ càng thấy khó tìm ra khả năng trao đổi với người của mình nơi. Nguy hiểm từng phút rình rập họ và cả anh nữa.

Hoàn cảnh trở nên phức tạp đến mức đành phải quyết định sắp tới hành động ra sao, hạn chế tối thiểu hoạt động với sự cố gắng không tưởng tượng được của hệ thống do Vai-xơ thành lập trong « Ban tham mưu Va-li-a » hay tạm thời ngừng hẳn.

Tất nhiên cũng có thể chỉ cần ẩn náu và trong cảnh bất động chờ đợi cho tới lúc cơ quan phản gián chấm dứt cuộc điều tra. Vì dần dần sự sốt sắng của nó cũng sẽ giảm đi, sự cảnh giác sẽ yếu đi, còn ở đó, cứ xem họ sẽ dày lùi được nhóm phản gián này khỏi sự theo dõi đối tượng «bị phạt» và sẽ chuyển được nhóm này sang đối tượng khác.

Nhưng còn lối thoát khác khỏi tình thế này : tìm khả năng chuyển sang vũ đài khác, để ở đó không dừng lại, mà tiếp tục hoạt động của mình.

Vai-xơ đã chọn con đường này.

Anh ra lệnh cho Du-bốp củng nhóm quốc tế của anh tăng cường hoạt động. Với sự giúp đỡ của Bri-ghit-te, Du-bốp phân công người Ba-lan, người Tiệp, người Hung, người Nga, những thành viên của nhóm này phục vụ cho các nhà người

quen của Bri-ghit-ta. Ban ngày họ hiền lành thực hiện trách nhiệm của người nấu bếp, quét sân, trồng vườn, đêm đêm dưới sự chỉ huy của Du-bốp tiến hành các hoạt động bạo lực. Một phần các vụ này do Val-xơ khuyến nhủ, họ đã qui trách nhiệm cho cái liên đoàn bí mật nào đó của lính mặt trận mang tên Rêm đang trả thù bọn giết-ta-po và SS và bọn này đã xử tử chỉ huy tổ chức Rêm.

Còn những vụ phá nổ các đoàn xe lửa và kho tàng chứa vũ khí, xăng dầu thì lại vẫn nằm trong vòng vô danh.

Trong cuộc họp của ban chỉ huy « Ban tham mưu Va-li-a » trong đó có cả bọn nhân viên SĐ từ Béc-lin đến tham dự, đã đưa ra một giả thuyết như sau : không nên gạt bỏ vấn đề là tình báo của đối phương đã phát hiện ra doanh trại « Ban tham mưu Va-li-a » và đã thiết lập được việc theo dõi.

Giả thuyết này do chính bọn tình báo — chỉ huy của « Ban tham mưu Va-li-a » đưa ra. Bọn SĐ thì phản đối là chúng nhìn thấy ở đây những hoạt động khủng bố cá nhân của các nhóm yêu nước lẻ tẻ Ba-lan thì đúng hơn.

Cuối cùng thì sau các cuộc thảo luận và tranh cãi kéo dài đã quyết định chuyển doanh trại «Ban tham mưu Va-li-a » về khu vực Kê-nich-bo.

Trật tự kỷ luật trong « Ban tham mưu Va-li-a » và các trường tình báo phụ hoại trực thuộc nó được các nhân viên SĐ thừa nhận là tốt. Cùng với bọn tình báo chúng đã ký tên vào biên

bản điều tra và kẹp nó vào báo cáo gửi thống soái SS Him-le, kẻ vô cùng lo lắng trước tình hình xảy ra ở Ban tham mưu Va-li-a.

Mặc dù thái độ không thận thiện của Him-le đối với Ca-na-rit đã rất đáng kể và Him-le đã nung nấu nguyện vọng ngấm ngầm đặt cho đô đốc cái tên con lợn nhưng trong trường hợp này lợi ích của quốc xã đã thắng.

Do kết quả hoạt động của Vai-xơ và mạng lưới tình báo của anh, bọn nhân viên Cục tình báo đành phải bỏ vùng nghỉ mát tuyệt vời, khí hậu tốt lành gần Vác-xô-vi và chuyển sang vùng Ban-tích đầy núi đá ẩm ướt và gió lộng. Gắn liền với việc di chuyển này không chỉ có những bất tiện về sinh hoạt cá nhân. Việc chuyển toàn bộ hệ thống « Ban tham mưu Va-li-a » đòi hỏi một thời gian dài và đúng là trong thời gian dài đó đã làm tê liệt cơ quan tình báo quan trọng nhất của quân đội quốc xã.

Tổn thất vì ngừng hoạt động trong công việc điều dặn của « Ban tham mưu Va-li-a » thật ngang với một vụ phá hoại lớn mang lại những tổn thất rất khó đánh giá chúng nghiêm trọng tới mức nào.

Nhưng, trừ tất cả những điều đó, đối với Vai-xơ một vấn đề quan trọng hơn cả là cùng với thành phần người, trang bị, tài sản thuộc « Ban tham mưu Va-li-a » di chuyển đến địa điểm mới còn có nguyên vẹn [illegible] người mà anh đã tìm ra, đào tạo, chúng người hoạt động trong mạng lưới phức tạp bên trong Cục tình báo. Và những con người xô-viết này — những bạn chiến đấu của Vai-xơ — sẽ thực hiện nghĩa vụ của mình

trong các điều kiện mới. Tình báo của ta sẽ biết tất cả mọi mưu đồ của kẻ địch đang lớn lên dưới tường bê-tông của « Ban tham mưu Va-li-a », dù nó có ở đâu đi nữa — trong khu rừng thuận lợi sát Vác-xô-vi hay vùng đất đá khu Kê-nich-be. Và vấn đề là ở đây bức tường bê tông cốt thép — chứ không phải là hàng rào gỗ — không lọt qua được đang che giấu doanh trại « Ban tham mưu » đã không còn quan trọng nữa: vì phía trong bức tường này có người của ta — những người xô-viết.

Nhà hóa học Pi-te Khi-men — chuyên gia chế tạo mực hóa học chiến hình — đã làm việc hai tháng trong phòng thí nghiệm kỹ thuật của « Ban tham mưu Va-li-a ». Trong phần trách nhiệm của Pi-te còn có cả việc dạy cho học viên cách sử dụng mực này.

Đây là một đảng viên già đảng xã hội dân tộc, nguyên là lính mặt trận, bị thương nặng ở Xmô-len-xcơ. Sau thời gian chạy chữa ở quân y viện hắn được điều sang hệ thống tình báo.

Là người tinh vụn vặt, ít nói, Pi-te đánh giá cá nhân mình quá cao khi cho rằng hai huân chương chữ thập sắt hạng nhất và hạng nhì, cũng đã tự nói về bản thân hắn rồi. Gia đình Pi-te bị chết trong những tháng đầu chiến tranh khi máy bay của Hải quân Liên-xô ném bom Kê-nich-be. Vì vậy ai cũng dễ hiểu các nguyên nhân cau có và ít giao thiệp của Pi-te.

Pi-te Khi-men — đây cũng chính là Pê-tơ-rút Ma-tu-xốp — đã báo cáo ngắn gọn, không mìm

cười về bản thân với Vai-xơ khi chuyển cho anh tin một của trung tâm.

Trong những ngày đầu chiến tranh Ma-tu-xốp cùng nhóm tình báo Bê-la-rút-xi-a tổ chức một đội du kích chiến đấu ở sau lưng địch. Sau đó đồng chí được gọi về ban tham mưu du kích. Đồng chí chỉ huy đội du kích, bị thương nặng, chữa khỏi bệnh trong quân y viện. Sau đó phục vụ với tư cách là hộ lý trong một quân y viện dành riêng cho thương binh tù nhân Đức. Kiến thức tiếng Đức đã giúp đồng chí dễ dàng chăm sóc binh lính và sĩ quan Đức và còn tìm hiểu được, kẻ muốn làm việc được ở hậu phương địch cần phải biết gì.

Bằng cách đó, đồng chí đã nâng cao được trình độ về ngành y lẫn trình độ người tình báo. Ma-tu-xốp đã lựa chọn được một tên trong đám tù binh Đức có tiểu sử thích hợp. Thế là đồng chí được quẳng sang phòng tuyến và, sau khi vượt hết hệ thống các địa điểm bí mật, đồng chí có mặt ở doanh trại «Ban tham mưu Va-li-a» với chức vụ cao hơn trước.

Trong khi dần dần đưa Ma-tu-xốp vào công việc, Vai-xơ đi tới nhận thức là mình đã có người đáng tin cậy nếu cần phải chuyển chức vụ của anh — không phải cái chức đó có trong bảng biên chế nhân viên «Ban tham mưu Va-li-a» mà là cái chức người tình báo xô-viết phải thực hiện ở đây.

Pi-tơ Khi-men đảm đang được hoàn toàn các trách nhiệm của Vai-xơ trên bậc thang nghiệp vụ. Lúc này anh đã lên cấp thượng úy Cục tình báo.

Đúng là cố vấn quốc xã Phôn Clu-ghe đã nói chuyện qua điện thoại với Hếc-do và Lan-xơ-đoóc về I-ô-han Vai-xơ.

Dù sao thì trong lúc đang căng thẳng thế này – khi mà toàn bộ nhân viên « Ban tham mưu Va-li-a » bị chìm ngập trong việc tổ chức chuyển quân, Vai-xơ được lệnh lên đường đi công tác để thăm một số trại tập trung mà cố vấn quốc xã đã chỉ cho anh.

A-léck-xăng Bê-lốp đã bám chắc rễ vào I-ô-han Vai-xơ tới mức anh thành thật tự cảm thấy đáng bực mình. Quan hệ không chính đáng đối với Vai-xơ làm anh giận không phải chuyện đùa : không tên nào trong bọn chỉ huy phản đối chuyến công cán của anh, không tên nào tỏ ra tiếc rẻ là một nhân viên quý giá như vậy, và Vai-xơ có đủ cơ sở để coi mình là người qui giá đối với Cục tình báo Đức — lại ra đi vào lúc khó khăn đối với « Ban tham mưu Va-li-a ».

Nắm chắc lô-gích này, Vai-xơ tỏ ra kính trọng một cách rất lạnh nhạt trước mặt Lan-xơ-đoóc, và vẻ phẩm giá bị xúc phạm không biến khỏi nét mặt anh. Có thể, anh còn thích tàu với nhận thức bực mình mà anh phải chịu. Và vấn đề này có nguyên nhân của nó.

Anh bị bực mình một cách quá không chính đáng, tức là, sau đó anh có thể tính đến chuyện được bồi thường. Nhưng quan trọng hơn lại là vấn đề khác. Tạm thời chuyến công tác hoàn toàn không có triển vọng về mặt nghiệp vụ này bỗng nhiên giải phóng anh một số ngày rất cần thiết để tìm En-đa.

Toàn bộ tin tức mà Vai-xơ thu thập được từ đủ mọi nguồn khác nhau, không có lấy một bóng dáng nào nói về nguyên nhân việc En-da bị bắt. Nhưng chị bị giam ở nhà tù nào, anh đã rõ.

Nhà tù này ở tương đối xa — một trong các vùng miền núi thuộc địa phận lâu đài cổ. Những bức tường cổ che kín ngôi nhà nhỏ bằng bê-tông cốt thép kiến trúc hiện đại. Nó dành để giam những tội phạm chính trị đặc biệt quan trọng. Ở đó thường chỉ chứa khoảng hai chục tù nhân. Đồng thời hệ thống canh gác cũng không quá lớn.

*

Một số nhà sử học lớn người Đức khẳng định rằng chủ nghĩa qui tộc thực sự chỉ có thể được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác và bản chất qui giá này không thể có trong một người nào gốc thường dân dù có ban cho anh ta những hoàn thiện về tinh thần và thể lực thế nào đi nữa. Họ đảm bảo rằng về quí tộc thực sự thấy rõ ngay thôi.

Có khả năng Vai-xơ còn chưa được biết về chứng cớ lý luận của các nhà bác học này. Có khả năng khác là để tranh luận với họ về vấn đề này anh lại không đủ độ uyên bác. Nhưng trước mắt anh đã xuất hiện sự cần thiết của thực tiễn — trong một thời gian ngắn nhất phải trở thành một tên pru-xi-a hung hãng, ngạo mạn mà sự suy nghĩ của tên này là hợp thể thống nhất của sự dần độn và vênh váo, một hợp thể kiên cố cả về lô-gích lẫn trong lời lẽ quan điểm. Làm một tên pru-xi-a ngạo mạn tới mức sự không hiểu biết của hắn trong

hàng loạt vấn đề phải được coi như kiểu cách chứ hoàn toàn không phải vì dốt nát, đối với một số vấn đề mà Vai-xơ — anh biết rõ điều này — sẽ va chạm phải.

Vai-xơ và Du-bốp thảo ra kế hoạch giải thoát En-da mà họ phải làm vô cùng chính xác. Đành phải tốn kém không ít công sức, tỏ ra vô cùng lịch thiệp và thậm chí đi tới chỗ hy sinh để thuyết phục Du-bốp rằng kế hoạch này là đúng đắn nhất. Lúc đầu Du-bốp gọi nó là trò hề đáng thương vô nhất nhất chỉ xứng với những kẻ không quen giả tạo tới mức không dám công khai trực tiếp liều mạng thậm chí để cứu đồng chí mình có số phận đang treo trên sợi tóc.

— Những chuyện tình báo, — Du-bốp nói. — Ở nhà người ta đã dạy cho cậu nắm chắc tài soạn các câu đố chữ! Đó không phải là cuộc tác chiến quân sự mà chỉ là đề tài để chiếu phim!

Trong cơn hăng tranh cãi Du-bốp đã dựa vào uy tín của Giéc-gin-xki — người đã cả gan một mình, không cần hộ vệ xuất hiện giữa hang ổ bọn quân chủ nổi loạn — không tán thành kế hoạch của Vai-xơ, Du-bốp gọi Vai-xơ là một tình báo kiểu mẫu thuộc loại giáo điều, là một tay khéo léo chứ không phải người chiến sĩ.

Nhưng dù sao Du-bốp cũng phải nhượng bộ. Sau khi chịu đựng hết mức với tình bạn bè, cuối cùng Vai-xơ chấm dứt việc thuyết phục Du-bốp về sự hợp lý của kế hoạch anh đưa ra, đứng dậy và cất giọng với nét mặt đanh thép:

— Đồng chí thiếu úy! Tôi ra lệnh cho đồng chí...:

Và Du-bốp phục tùng.

Ông già khắc chạm của «Ban tham mưu Va-li-a» Ba-ba-skin đã kịp làm cho Vai-xơ những giấy tờ cần thiết. Phải khẩn trương lên vì rằng toàn ban kỹ thuật của «Ban tham mưu» đã phải cùng đoàn xe ô-tô lên đường đi Kê-nich-be rồi.

Địa điểm tập trung của nhóm Du-bốp qui định là vùng rừng nứa dầy đặc cách nhà tù ốn mươi cây số. Địa điểm này xác định theo bản đồ.

Nửa đêm Du-bốp phải có mặt ở đó cùng với người của anh, vũ khí, đạn dược, quân phục. Anh cũng cần kiếm cả quần áo tù nhân, trại giam và cái chính là xích tay và cùm sắt — những thứ bọn giết-ta-pô dùng đến khi bắt những tội phạm đặc biệt quan trọng.

Vai-xơ phải đến địa điểm tập trung một mình.

Sau khi tiễn bọn đồng nghiệp và thân ái chia tay chúng, Vai-xơ cũng lên đường. Anh người Tiệp Pta-sếch ngồi bên tay lái chiếc xe của Vai-xơ. Con người cao ngộng cao nghều này với cặp mắt thiếu não đến kỳ lạ lại hoạt động có kết quả không kém trong vai anh hề lục sĩ ở tiệm ăn, nơi Vai-xơ đã thu xếp cho anh ta thông qua Ê-đa sau khi giết-ta-pô xử giáo người nghệ sĩ đóng vai Sac-li Sa-plin. Một lần nghệ sĩ này đã dám biếm họa bộ mặt quốc trưởng trong một giây về vì thế phải trả giá bằng tính mạng mình.

Đã có hồi Pta-sếch là nhà thể thao người một nổi tiếng Tiệp khắc và anh không những chỉ có bắp thịt cứng như thép mà cả bộ mặt thép nữa. Và anh đã biết làm chủ nét mặt sao cho gờ mà có

sức mạnh của các bắp cơ tay khi anh tung hứng những quả tạ con kỳ nặng, và hình như khi biểu diễn như thế anh không hề phải cố gắng quá sức mà chỉ chớp chớp mắt, đầu hơi cúi xuống.

Khi tuyển lựa Pta-sếch, Vai-xơ phải nhởi nhét vào đầu óc theo thứ tự để nhớ tên tuổi các nhà thể thao xô-viết nổi tiếng. Pta-sếch đòi hỏi điều đó để chứng minh rằng Vai-xơ là tình báo Nga.

Còn sau khi thu chắc rồi, Pta-sếch phấn khởi phục tùng Vai-xơ và cảm thấy mình thật hạnh phúc, tới mức nét mặt anh dù là vẫn quen thiểu não lại có thêm các nét kiêu căng tự hào mà sau đó tự Pta-sếch giải thích rằng từ nay anh phải làm cho bọn phát xít khiếp sợ. Thật vậy, sau khi Vai-xơ dẫn Pta-sếch đến gặp Đu-bốp, họ liền bắt đầu hoạt động với nhau. Và theo nhận xét của Du-bốp, Pta-sếch đã tiến hành mọi cuộc tác chiến với một thái độ lạnh nhạt nhà nghề như là anh gặp các đối thủ của mình trên sân vận động, những người có thành tích thể thao — như Pta-sếch đã biết trước — rõ ràng sẽ nhường chỗ cho các khả năng của anh.

Một lần Vai-xơ khiển trách Pta-sếch đã cố gắng vượt nguy hiểm một cách vô ích. Anh ta buồn rầu trả lời Vai-xơ:

— Nếu tôi có bị chết thì dù sao tôi cũng đã thắng điểm chúng. — Và co những ngón tay dài gân guốc, anh liệt kê những thiệt hại mà kẻ thù chịu đựng bởi tay anh trong những cuộc anh và Du-bốp đột kích ban đêm.

Sự đi lại của sĩ quan Đức bằng xe con mui trần trên đường phố Ba-Lan lại không có hộ vệ

thật là một chiến công lỗi. Vai-xơ biết rất rõ rằng dư kích Ba-Lan, các nhóm tác chiến Liên-Xô và các đội tù binh chạy trốn khỏi trại tập trung tự hoạt động sẽ không bỏ qua các món chiến lợi phẩm này. Nhưng khi Vai-xơ bày tỏ sự lo lắng của mình với Pta-sếch thì anh ta lại hỏi:

— Tức là anh sợ à?

— Còn anh?

Pta-sếch buồn rầu đồng ý:

— Đúng như không bao giờ có trong đời! Tội sợ ăn đạn của người mình. Chuyện đó thật kinh khủng.

Để an toàn hơn hai người quyết định mặc thường phục. Pta-sếch còn khuyên nên dự trữ các giấy tờ gì đó của du kích Ba-lan, nhưng không còn thời gian để làm việc này.

Cũng may là mọi việc đều trôi chảy, và hai người đến được nơi qui định không bị cản trở gì.

Người của Du-bốp đã tập trung trong khe núi mọc đầy các khóm cây đại. Du-bốp đã đánh chiếc xe tải ăn cắp được ở kho cung ứng nằm khá xa thành phố đến đây. Xe che bằng gỗ mỏng, và nhìn bề ngoài không khác gì chiếc xe hòm của nhà tù.

Tám người kể cả Du-bốp mặc quần phục SS, những người còn lại — quần áo sọc của trại tập trung và đi dép đế gỗ. Trên ngực đính mảnh vải có chữ «K» do từ «Kr.ch ghe-phan-ghê-ne» nghĩa là tù binh ra.

Một người bị Du-bốp cắt tóc nửa đầu ngay tại đây bằng tông-đơ, người thứ hai bị cắt một dường

tóc trên đầu, người thứ ba bị cạo trọc vì rằng trong mỗi trại tập trung có phương pháp riêng để đánh dấu tù binh.

Không ai ngồi bất động. Dùng mực tàu viết số tù lên tay. Bôi mặt bằng đất. Pu-sếch cũng thành thạo bắt tay ngay vào việc hóa trang cho những người có nét mặt dù có mọi mánh khóe mưu mẹo vẫn không bị phờ phạc.

Việc hóa trang «tù nhân» chiếm khá nhiều thời gian, và Vai-xơ cũng đã kịp mặc quần phục đại úy dự trữ mang theo riêng cho anh.

Trong bộ quần phục này anh cảm thấy rất dễ chịu. Về lộng lẫy của anh, những phong cách của một tên pru-xi-a lên mặt về dòng giống quân sự của mình và vẻ khinh bỉ lạnh nhạt mà anh nhìn những người xung quanh là hoàn toàn tự nhiên. Và ở những người nhìn thấy anh lúc nãy nét mặt cũng vô tình có vẻ khắc nghiệt, ác cảm...

Khóm cây con nhiều cành. Đá xám nhỏ. Tiếng róc rách của suối nước hình như đang rỉ từ trong lòng đất dưới sức đè nặng của các tảng đá đầy rêu. Bóng tối chập choạng của khe núi và bầu trời lấp lánh đầy sao dịu dàng.

Nhiều bạn chiến đấu, những người tập trung ở đây, lần đầu tiên gặp nhau. Bây giờ họ tụ lại chỉ để thi hành nhiệm vụ. Và sau đó, khi công việc trao cho họ được hoàn thành, họ sẽ không bao giờ trông thấy nhau nữa. Vì trong hệ thống tình báo có một sự chuyên môn hóa nghiêm ngặt, một sự phân công lao động, mỗi người trên cương vị của mình. Ngắn cản họ gặp lại nhau có thể là một

nguyên nhân khác nữa, đơn giản và tự nhiên thôi, hy sinh trong lúc thi hành nhiệm vụ chiến đấu này.

Nhưng đối với một người không biết họ tập trung ở đây để làm gì, có thể có cảm tưởng là những người này hài lòng vì vấn đề gì đó. Trên những nét mặt hoàn toàn khác nhau lại thể hiện một niềm sung sướng như nhau. Mà họ sung sướng hoàn toàn không phải vì không hiểu hay không đánh giá hết nguy hiểm của chiến dịch trước mắt. Ngược lại, mỗi người trong họ đều nhận thức rõ rằng thực hiện được ý đồ táo bạo này sẽ khó khăn biết chừng nào. Có khả năng không một ai trong số có mặt ở đây sẽ sống sót.

Tất cả họ từ lâu đã quen với sự xuất hiện bất ngờ của cái chết luôn luôn đi bên cạnh họ. Họ cũng biết rằng họ sẽ đơn độc trong giờ phút cuối cùng của mình. Rằng toàn bộ ý nghĩa của giờ phút cuối cùng này đối với họ là lặng lẽ chịu đựng tất cả. Không xưng danh. Đối với kẻ thù anh là người vô danh. Và phải hy sinh như người vô danh, con người không tên tuổi, không dòng giống, không bộ tộc.

Cái chết vô danh — đó là chiến công cao nhất và khó khăn nhất của người tình báo. Cần phải luôn luôn sẵn sàng lập chiến công này. Cần phải quên bản thân, tiêu diệt tất cả trong trí nhớ trước khi mình bị tiêu diệt. Cần phải giết chết trí nhớ về bản thân trong nhận thức của mình trước khi bản thân bị giết chết để không một khổ ải nào buộc được mình nhớ — mình là ai.

Còn ở đây! Cuộc chiến đấu công khai, vai kề vai cùng các đồng chí khác. Và mọi người đều phấn

khởi khao khát cuộc chiến đấu này vì biết rằng nếu có hy sinh, họ sẽ hy sinh với vũ khí trong tay như người lính trên bãi chiến trường ngã xuống trong cuộc chiến đấu khốc liệt với kẻ thù. Mà chỉ một điều đó cũng đã là hạnh phúc rồi.

Tất cả họ đều bí mật hoạt động sau lưng địch và hầu như không ai có súng lục — thậm chí không có cả con dao nhíp trong người. Cần phải ngụy trang, vì phải tuân theo các qui tắc an toàn sinh hoạt với độ thận trọng của một kẻ nhỏ mọn chịu sống hòa bình với kẻ thù và làm việc cho chúng với thái độ phục tùng kiểu nô lệ.

Ngay cả trong trường hợp bị vỡ lở những người này vẫn coi mình không có quyền tự nguyện từ bỏ khả năng cuối cùng để chiến thắng. Họ đơn độc chống chọi với bọn dự thẩm SĐ hoặc giét-ta-po hay bọn phản gián. Cục tình báo đến cùng, dùng tài thao vát của lý trí đang bị tắt dần đi trong khổ ải chống lại sự cố gắng mù quáng của bọn đao phủ. Và thường thì họ thắng cuộc.

Những người này coi dùng thuốc độc tự tử là hạ phẩm giá mình, coi giống như đầu hàng, là hậu quả của ý chí hèn kém, của việc mất niềm tin vào khả năng cuối cùng nhất định phải có và phải cho khả năng này thoát ra khỏi mạng lưới theo dõi.

Đó là luân lý cao nhất chỉ huy những người tình báo trong cuộc chiến đấu của họ. Không ai ký lệnh bắt họ như vậy, nhưng luân lý này đối với họ đã trở thành như điều lệ tư tưởng rồi. Làm người chiến sĩ đến cùng. Người chiến sĩ vô danh.

Tên của họ là « người vô danh ».

Và những người không xưng danh và bị giết hại không tên tuổi rất xứng đáng được các bạn chiến đấu của mình kính trọng nhất. Mọi người nói về họ: đồng chí ấy đã hy sinh như một người tình báo. Điều đó nghĩa là: người này đã không khai một lời, và kẻ thù đã giết đồng chí ấy không tên tuổi trong nhà tù. Kẻ thù không biết được tên tuổi đồng chí ấy. «Người vô danh» — đó là tên tuổi đồng chí ấy đối với kẻ thù.

Cái vô danh im lặng — đó là lòng dũng cảm cao nhất đối với một người như đã lựa chọn lời nói của chiến sĩ cách mạng nổi tiếng Bun-ga-ri Va-xi-li Lép-xki làm phương châm cuộc sống của mình: «Nếu tôi thắng, cả dân tộc tôi thắng; nếu tôi thua — chỉ mình tôi thua thôi!»

Bản chất công việc của người tình báo ở hậu phương kẻ thù nằm trong câu nói này. Và ý nghĩa chiến công của người tình báo cũng xác định bằng câu nói này.

*

Vai-xơ nhìn những con người đang ẩn trong các bụi cây con. Họ trải áo khoác ra đất và cẩn thận lau chùi súng lục, tiểu liên, kiểm trá từng viên đạn. Họ giấu súng vào lần trong áo tù nhân với tính toán sao cho khi khám xét bên ngoài thì không nhận ra được nó. Những người khỏe nhất tính toán sức khỏe là sẽ cướp súng của kẻ thù, và để làm việc đó người thì dự trữ bao tay vải bạt đựng mùn cưa chì, người thì, bù-loong trong củ đậu nướng, người thì lò-xo đĩa hát cuốn xoay ốc

cạnh mài sắc như lưỡi dao cạo, người thì que đan giống dao găm thọn — giấu nó vào đường may thô của quần.

Từ lâu Vai-xơ đã luyện được phong cách đối xử độc lập và tự tin đối với bọn đồng nghiệp ở Cục tình báo. Anh hiểu rõ cần phải đối xử ra sao với từng tên trong bọn chúng, nên nói và có thể nói về vấn đề gì, và việc giao thiệp với chúng không đòi hỏi anh phải cố gắng gì: anh đã hoạt động gần như tự động. Khi anh gặp gỡ ai trong số các bạn chiến đấu của mình, anh phải thật nghiêm chỉnh tiết kiệm thời gian và theo các qui tắc hoạt động thì nói chỉ nói gì liên quan đến nhiệm vụ, và nghe lời đáp cũng chỉ liên quan trực tiếp đến công việc.

Lúc này rơi vào giữa nhóm đông các bạn thân thiết, Vai-xơ cảm thấy có sự bối rối sung sướng. Mà lẽ nào không bối rối khi tự nhiên biến mất thói quen cần thiết phải che giấu, tiết kiệm từng giây đồng hồ, phải căng thẳng như cò súng đã lên nòng.

Anh đi đi lại lại giữa các bạn chiến đấu trên mỗi điểm nụ cười, bối rối, gấu rí thế nào đó. Và nét mặt anh dưới chiếc mũ lưỡi trai SS bỗng nhiên thay đổi khó nhận ra. I-ô-han Vai-xơ đã biến mất. Ở đây, trong khe núi, chỉ có Xa-sa Bê-lốp vì sau đó lại mặc quân phục sĩ quan Đức. Và anh đi đi lại lại ở đây, trong bụng hồi hộp như một người tham gia vở kịch nghiệp dư đang lo lắng đi lại sau sân khấu. Và tự mình hồi hộp, rồi tất cả những người khác hồi hộp cho anh. Liệu anh thanh niên

Nga này có thể đóng được vai tên phát xít Đức I-ô-han Vai-xơ hay không? Vì trên toàn bộ nét mặt của anh, không có lấy tí gì gọi là có thể giúp anh đóng được vai này. Ở đây, rõ ràng tất cả đều có ý nghĩ trong đầu là Bê-lốp sẽ hơi bị khó khăn trong việc thủ vai tên sĩ quan Đức ngỗ ngược, kiêu ngạo, hống hách bằng bộ mặt hiền hậu và đôi mắt đăm chiêu buồn rầu như thế kia. Còn anh lại nghĩ, với những thói quen lòng nhân của mình những con người này mới xa lạ làm sao trước tự thế máy móc của những người lính đội áp tải.

Còn về những người mặc quần áo sọc tù nhân thì chẳng còn gì đáng nói cả. Lẽ nào họ — những con người mắt sáng ngời, long lanh, bỏ cụp chiếc mũ — mũ tròn tù nhân làm bằng vải sọc xuống tai hoặc đỉnh đầu, lại là tù nhân? Không, đây rõ ràng là thuật hóa trang. Việc thiếu vệ tàn tạ tang tóc của kẻ sắp chết — cái vẻ thường vốn có trong những người bị kết án tử hình — làm lộ tất cả họ ra, không thể thế được. Trong bộ quần áo sọc của mình gây dấy sự kinh khủng họ nằm lăn ra dưới các bụi cây con thoải mái như trên người họ là các bộ pi-gia-ma mặc để ngủ không bằng.

Nhưng đồng thời trong tác phong của họ đều biểu lộ một thói quen nghiêm túc, khắc nghiệt. Họ không hề hỏi nhau: «Cậu là ai?» «Cậu ở đâu đến?» Họ không cần làm một xác minh bằng những lời nói không cần thiết. Bây giờ họ ngồi ngợi. Còn ngay cả việc họ nằm theo từng đôi một cũng không phải ngẫu nhiên. Mỗi cặp có nhiệm vụ rõ ràng, mỗi người đều biết mình phải hành động ra sao trong các điều kiện tác chiến. Toàn

bộ công việc cho đến chi tiết nhỏ bé nhất cũng đã được xét trước: kể cả các cách thay thế khác phù hợp với tình thế, và cả vấn đề ai sẽ cho nổ các hộp mặt nạ phòng hơi ngạt nhét đầy thuốc nổ để yểm hộ cho nhóm rút lui trong trường hợp xấu nhất; chiến dịch bị lộ và cần phải rút.

Gần sáng một lính đi mô-tô mặc quân phục giết-ta-po mang đến cho tên phụ trách nhà tù phong thư mật theo địa chỉ mang tên hắn. Và phong thư này cũng từ lệnh nhận tù nhân đều được làm trong xưởng của « Bàn tham mưu Va-li-a ».

Đồng thời ngay lúc mới lờ mờ sáng, một trong số các chiến sĩ đã ngồi vào hầm ngầm đào dưới đường dây điện thoại từ nhà tù chạy ra. Tuy nhiên anh không cắt đứt đường dây mà chỉ chập mạch nó lại để phá hỏng mức độ nghe rõ sao cho không thể nói chuyện bằng điện thoại được.

Gần chiều thì cả nhóm lên hết xe tải để tuân theo nghiêm chỉnh các qui tắc hộ tống tù nhân thường xảy ra.

Du-bốp mặc quân phục SS ngồi vào xe của Vai-xơ.

Chỗ ngồi cạnh lái xe Pta-sếch là anh lính dù Mê-khốp trong quân phục giết-ta-po có nhiệm vụ bảo vệ riêng cho Vai-xơ.

Mê-khốp rất có kinh nghiệm về công tác đánh mìn và nói về bản thân rằng anh hơi bị nghễnh ngãng vì công tác quá ầm. Và còn khẳng định rằng bây giờ đối với anh xem phim gì, có tiếng nói hay câm, cũng thế thôi. Và nếu anh có sống sót thì sau chiến tranh anh sẽ phải đeo ở ngực như các

cụ già cái máy để nghe. Tuy nhiên Mê-khốp quá phóng đại thôi. Tất cả những gì cần thiết anh đều nghe thấu hết.

Những đám mây thấp, nặng nề, hình như bị các ngọn núi đá đâm xuyên qua đã tụ lại thành các cơn mưa. Trời xám và mờ tối. Mặt hồ bốc bụi nước. Chúng bị vỡ tan ngay trên mặt hồ bởi những hạt mưa rào nặng, chắc.

Con đường ngoằn ngoèo trong các đồi đã dựng đứng. Sau khi vượt qua chiếc xe tải, xe con của Vai-xơ nhanh chóng đưa tới khu vực nhà đồ sộ kiểu điêu trông tường bỏ hoang, chỉ qua hình dạng thì làm nhớ lại đó là lâu đài cổ.

Bảo vệ bên ngoài sau khi Vai-xơ đưa giấy tờ tinh báo ra, vội vàng cho ngay xe của Vai-xơ vào trong tường thành. Họ đi qua một cổng kiểu cổ đồ sộ xây bằng đá, rồi vào sân trong của lâu đài. Ở đây, lại có bức tường bê-tông thứ hai, phía trên tường chăng dây điện cao thế. Và thế là xe không đi qua được, cổng thép của bức tường này. Họ đi bộ qua chiếc cửa hẹp vào phòng vệ sinh, cửa này nằm ở cách xa cổng sắt, bọn bảo vệ chỉ cho phép Vai-xơ và Du-bốp là sĩ quan được vào.

Ở đây hai người phải đợi.

Tên trung sĩ SS trực ban đi ra, cẩn thận kiểm tra giấy tờ hai người, nhắc lại yêu cầu người chờ rồi bỏ đi mang theo giấy tờ của hai người.

Nhưng đợi không lâu, chỉ vài phút. Tên trung sĩ lại ra, và lần này đi kèm hắn là hai lính bảo vệ, vẫy hắn đề nghị các ngài sĩ quan đến phòng chỉ huy trưởng ở cạnh văn phòng.

Tên phụ trách nhà tù hay như ở đây gọi hắn: ngài chỉ huy trưởng, người to béo, bụng xệ, hơi nhổm người dậy ở phía sau bàn và dùng động tác mời các sĩ quan ngồi xuống phía đối diện với hắn, vào ghế bành lưng tựa cao chạm trổ.

Trước mặt hắn là lệnh do người của Vai-xơ đưa đến và giấy tờ của hai người do tên trung sĩ mang vào.

— Thưa các ngài, tôi xin nghe các ngài — tên phụ trách nhà tù nói, uể oải nhìn chiếc bụng xệ treo lơ lửng giữa đôi chân khẳng khiu và cặp thận xoa bụng.

Vai-xơ nói:

— Thế à? — Và ngó ngược nhìn vào đôi mắt mờ đục của viên chỉ huy trưởng, anh hỏi: — Hình như ở chỗ các ông không có nhà xí thì phải?

— Có chứ. Tôi sẽ ra lệnh dẫn ngài đến đó.

— Tôi không cần, — Vai-xơ nói. — Nhưng hình như chúng tôi đã phá vỡ cảnh đơn độc của ông? Ông đừng ngại. Chúng tôi có đủ thì giờ. — Và quay sang phía Du-bốp anh cợt thường nói: — Có đúng là chúng ta sẵn sàng tỏ nhã ý như vậy với ông chỉ huy trưởng hay không?

— Lệnh viết đôi chỗ không đúng mẫu, — tên chỉ huy trưởng nói và đưa bàn tay vàng ệnh ra đẩy tờ giấy về phía Vai-xơ, trên đó có một số chỗ gạch dưới bằng bút chì xanh.

Vai-xơ không thèm nhìn bản mệnh lệnh, nhếch mép cười:

— Thưa ông chỉ huy trưởng, tôi mạnh dạn báo cáo với ông rằng tôi không phải anh thư ký tham mưu. Và tôi không thấy cần thiết phải phân biệt những chuyện nhỏ mọn như vậy.

— Tuy nhiên lệnh viết không đúng mẫu, — tên này vẫn khăng khăng nhắc lại và bộ mặt đầm mỏ lỏi của hắn trở nên ngang bướng. — Và cho tới khi nào chưa nhận được giấy tờ viết đúng mẫu tôi không thể tiếp nhận tù nhân của các ngài, hơn nữa tôi không lấy đâu ra chỗ để chứa chúng.

— Ngài không thể? — Vai-xơ hỏi lại.

Tên chỉ huy trưởng buồn rầu giang tay ra.

— Tốt lắm, — Vai-xơ nói. Và mỉm cười, anh bảo: — Lời khước từ của ông hoàn toàn hợp ý chúng tôi. — Anh đứng dậy, cúi đầu chào ngoắt một cái. — Thưa ông chỉ huy trưởng, tôi có vinh dự đi ra ngoài được rồi.

— Ngài với thể cơ à? Có thể cho phép được hầu ngài chén rượu?

— Có thể được thôi. — Vai-xơ từ tốn đồng ý. — nhưng chỉ sau khi tôi ra lệnh cho người của tôi và theo dõi việc thi hành ra sao đã. — Và anh nói thêm như để làm hắn yên tâm: — Chuyện đó sẽ chiếm độ vài phút.

— Cụ thể là gì? — Hắn hỏi.

— Cụ thể là gì à? — Vai-xơ cũng sừng sốt. — Chúng tôi sẽ bắn sạch những xác thú này dưới chân tường cơ quan của ông. Và thế là hết. Vì hơi đâu chúng tôi kéo theo chúng trở về.

— Xin cho phép, — tên chỉ huy trưởng bắt đầu lo ngại, — nhưng tại sao lại trên địa phận của tôi?

— Tôi được lệnh đưa tù nhân đến đây. Và tôi đã đưa chúng đến. Nhưng ông không muốn tiếp nhận chúng. Cũng được. Tôi sẽ để lại chúng cho ông ở dạng mà đối với chúng sẽ không cần đến phòng giam nữa. Tất cả sẽ đâu vào đấy thôi, tôi xin đảm bảo với ông. — Và Vai-xơ đi ra phía cửa.

— Ngài đại úy, — giọng tên chỉ huy nhà tù đã run lên, — Tôi định liên lạc với Bộ chỉ huy để làm rõ vấn đề, nhưng điện thoại làm việc quá tồi. — Và hắn này điện thoại về phía Vai-xơ. — Ngài có thể thấy rõ điều đó.

Vai-xơ khinh bỉ nói:

— Ông chỉ huy trưởng, tôi không hề nghi ngờ là liên lạc của ông ở trong tình trạng xấu như vậy, và ông hãy tin rằng tôi sẽ báo cáo điều này cho Bộ chỉ huy.

— Tôi đã cử liên lạc đi kiểm tra đường dây, — tên chỉ huy trưởng nói. Và đề nghị: — Thưa các ngài sĩ quan, xin các ngài chờ một lát.

Vai-xơ giễu cợt hỏi:

— Ông chỉ huy trưởng, tôi có thể đề nghị với ông điều này được không? Toàn bộ sự việc chỉ mất chừng hai mươi phút không hơn đâu. Thực ra, chúng tôi làm ơn cho ông bằng cách rút ngắn thời hạn có mặt tù binh của ông ở đây.

— Thôi được, — tên chỉ huy trưởng nói và ở cửa hắn mới gặp được Vai-xơ đứng lại. — Thì cứ để đưa tù nhân của ngài vào trong sân. — Và ra lệnh cho tên trung sĩ: — Tập hợp!

— Nhưng không phải tù nhân của tôi, mà là của ông. — Vai-xơ đính chính. Và quay lại phía Du-bốp đề nghị: — Hãy làm ơn chuyển lệnh này cho người của ta vì ông chỉ huy trưởng cho rằng họ phải phục tùng trung sĩ của ông chỉ huy trưởng chứ không phải phục tùng các sĩ quan của họ.

Du-bốp vẫy tên trung sĩ ra khỏi văn phòng.

— Xin ngài hãy nghe, — tên chỉ huy trưởng cất giọng làm lành; — Trong mỗi công việc đều có trật tự chặt chẽ. Đối với các ngài, những nhà tình báo, thủ tiêu hàng chục tù nhân... Và hắn nhìn mỗi lại, như thổi sợi tóng tơ ở tay áo: — Còn đối với chúng tôi, hắn chỉ huy nhà tù, thì mỗi tù nhân đó là cả một hệ thống báo cáo. Để điền vào biểu đồ tương ứng bất kỳ trường hợp tử vong nào cũng cần phải có nguyên nhân, nhất là phải có đặc tính y học.

— Tôi hiểu ông. — Vai-xơ đồng ý với ý tốt. Và đề nghị: — Tuy nhiên ông cũng hãy phiền qua bọn tội phạm. Một số trong bọn này, tôi cho rằng sẽ đành phải giữ lại thời gian dài ở chỗ ông. Loại quan trọng tới mức hồ sơ của chúng sẽ được một giao thông đặc biệt chuyển đến cho ông.

— Tôi đã để ý đến việc có các hồ sơ cá nhân và tự giải thích về điều đó theo đúng như các lý do mà ngài vừa nói, — hắn đồng ý.

Hắn choàng lên vai chiếc áo choàng vải dù mưa đen và nhấc mũ lên chào Vai-xơ đi lên trước, dẫn anh đi theo thang gác ngoặn ngoèo ra sân trong của nhà tù, lúc đó chiếc xe tải « tù nhân » cũng đỗ vào tới nơi.

Chúng người tên bảo vệ nhà tù đứng ở vị trí cách xa xe tải một chút.

Nhóm các chiến sĩ tinh nhuệ mặc quân phục SS xếp hàng thành đội hình xuất quân rồng hung dữ bên cạnh xe. Tiểu liên giương nòng, bao súng lục mở nắp. Họ hành động như không nhìn thấy bọn bảo vệ nhà tù và cho rằng nhiệm vụ áp tải hoàn toàn đặt lên đầu họ.

Còn « tù nhân » thì bước theo bậc sắt hạ từ thành xe tải xuống các phiến đá ở sân. Hai người bị phủ bằng các bao giấy được chỉnh « tù nhân » khiêng xuống bằng cáng và đặt nhẹ nhàng về một phía.

Vai-xơ bắt đầu về phía những chiếc cáng nói cho tên chỉ huy trưởng yên lòng

— Ồ, bọn này còn sống nguyên. Nhưng ông nên biết, bọn chúng bị sa trực tràng!

— Vâng, — tên chủ tù nói. — Tôi biết thuốc tẩy. Chúng tôi cũng dùng phương pháp này.

Trời mưa, những hạt nước nặng nề rơi lộp bộp vào các phiến đá bằng cát nện lát sân nhà tù và bắn tung toé lên thành bụi nước.

Từ trên mũ quân áp tải nước ròng ròng chảy xuống. Tù nhân co người lại vặn vẹo người dưới trời mưa rào. Nhưng một mặt họ tránh mưa cho bản thân và một mặt bảo vệ vũ khí giấu trong người khỏi bị rỉ. Một số đút tay vào trong vạt áo — hẳn phải vì lý lẽ lành công : họ muốn giữ cho tay khô để cầm vũ khí khỏi trơn.

Vai-xơ giải thích tại sao tù nhân tỏ ra không theo đúng quy cách :

— Dọc đường tôi có đánh dập tay một số tên trong bọn chúng, mà có khả năng còn nặng hơn nữa. Và dẫu sao, như ông thấy đấy, chúng vẫn đứng được bằng chân sau. Tôi cho rằng sau chuyện này chúng sẽ có thể đi lại được chỉ bằng cẳng tứ chi.

— Chống cự à ? — Tên chỉ huy trưởng hỏi.

Vai-xơ nhún vai, nhếch mép cười.

— Nếu thế cho ! Khi đó thì chúng tôi đâu cần phải tha chúng đến cái vùng hẻo lánh này.

— Ngài có số lính khá lắm ! — Tên chỉ huy trưởng khen tác phong quân sự của các chiến sĩ tình báo.

— Thực bụng mà nói, họ cũng cố gắng lắm mới đứng vững đấy, — Vai-xơ nói. — Bây giờ ngành an ninh hoạt động như ngay giữa mặt trận. Rất nhiều nhiệm vụ. — Anh lười biếng hỏi : — Có thể ta quay về chứ ?

— Vâng, — tên chỉ huy đồng ý, — tôi và ngài nói chung không cần thiết phải đứng ướt rũ dưới trời mưa, — và vẫy một người lùng hơi gù, vai u, mặt nhỏ, mũi có bướu đi theo mình.

Ở văn phòng tên chỉ huy trưởng giới thiệu tên này với Vai-xơ :

— Ông Svác-be, người giúp việc chính của tôi. — Hắn nói nhấn mạnh thêm : — Có các đặc tính chiến đấu tuyệt vời. Cứng rắn tới mức ngay cả những tên ngang ngạnh nhất trong tay ông Svác-be cũng bắt đầu phải kêu rít lên như chim kim tước.

Svác-be mỉm cười với Val-xơ như những tay nổi tiếng đã quen với sự khâm phục của chung mọi người thường mỉm cười. Hắn khiêm tốn nói:

— Thưa ngài đại úy, xin ngài làm ơn gọi số những tên tôi phải bắt tay làm việc trước tiên. Và cũng mong được biết chúng đã bị luyện sơ bộ ở đâu rồi. Về mặt phương pháp hệ và các biện pháp chúng tôi mong muốn không lặp lại. — Hắn nói thêm với giọng rất quan trọng. — Trước khi định cho một tù nhân chế độ nhất định tôi rất thận trọng suy tính và cân nhắc tất cả các điều kiện thí nghiệm sơ bộ mà hắn đã nhận được. Vì chỉ có cái mới, cái chưa ai biết mới có công hiệu.

— Tốt lắm, — Val-xơ tán thành, — tôi thấy là ở đây, chỗ các ông, tất cả được tự lực cánh sinh nghiêm ngặt, — và đặt tay vào túi da đeo bên cạnh bao súng.

Kéo chậm lại hơn nữa thì không nên. Rút khẩu súng lục ra Val-xơ nện rất mạnh vào cằm tên Svác-be đứng sau anh một chút. Sau đó giữ tên chỉ huy nhà tù dưới họng súng, anh đạp chân vào thái dương tên Svác-be nằm sóng sượt bất tỉnh nhân sự trên sân đất. Trước vẻ khí của tên chỉ huy, nhà tù xong anh ra lệnh cho hắn khênh Svác-be vào phòng tắm. Tên chỉ huy trưởng rõ ràng là hoàn toàn bị choáng váng trước sự việc xảy ra, vội vã kéo lê chiếc thân bất tỉnh nhân sự của tên giúp việc mình theo hành lang. Trong phòng tắm chỉ nháy mắt và hầu như không có tiếng động anh kết liễu đời hai tên... Rồi nhanh chóng lục soát các túi lấy toàn bộ chìa khóa... Anh khóa trái cửa lại, nhìn quanh một lượt, đút

súng lục vào túi rồi đi ra theo thang gác vòng vèo ra sân.

Những dòng nước mưa vẫn nặng nề rơi ào ào xuống các phiến đá như trước. Đã không nhìn thấy tử binh. Các chiến sĩ ta chạy tản ra khắp khu nhà như để tìm chỗ tránh mưa.

Chỉ có bọn bảo vệ nhà tù vẫn đứng rất nghiêm túc bên tường dưới trời mưa như cũ.

Du-bốp tiến lại. Quay mặt về phía Du-bốp, Vai-xơ hỏi lớn :

— Ngài trung úy, có thể, ngài sẽ rẽ vào từ biệt chỉ huy trưởng ? — và đúi cho Du-bốp chùm chìa khóa đoạt được của Svác-be.

Mê-khốp nặng nề bước đi theo Du-bốp.

Vai-xơ châm thuốc hút để tạo thời gian cho Du-bốp và Mê-khốp đi khỏi và cùng nhóm của mình hoạt động ở các phòng ở bên trong nhà tù. Anh vươn vai mấy lần, quẳng thuốc lá và ra lệnh : « Chuẩn bị chiến đấu ! » — và ngả người xuống đất.

Bốn chiến sĩ làm theo anh. Những người khác nổ súng bắn vào bọn bảo vệ nhà tù chết lặng đi vì bất ngờ ở bên tường.

Thấy rõ ở đây mọi việc đã diễn ra như dự kiến, Vai-xơ chạy vào phía nhà tù. Trong hành lang nhà tù việc đọ súng đã hầu như kết thúc.

Trên mặt đất bên cạnh xác bọn bảo vệ nhà tù có bạ đồng chí hy sinh, đó là những người đầu tiên lao vào cuộc chiến đấu dùng vũ khí giấu dưới lần quần áo sọc mặc trên người.

Theo kế hoạch đã định, tạm thời chưa mở các phòng giam. Vì đã quyết định chỉ giải phóng từ nhóm sau khi một nhóm chấm dứt chiến đấu với bọn bảo vệ bên trong, và một nhóm khác, bên ngoài.

Vai-xơ lại đi ra sân. Ở đây tất cả đã xong xuôi. Mất ba người. Anh ra lệnh cho Pta-sếch vừa huy động quyết chí huy nhóm còn lại ở ngoài sân.

Đã đến lúc cần xem xét sự việc xảy ra phía trong nhà tù ra sao. Đúng như anh dự đoán. Dubốp đã phá vỡ kế hoạch tác chiến.

Cửa các phòng giam mở tung.

Trong cơn tức giận, Dubốp mất tự chủ. Vai-xơ quát kiểu ra lệnh với tù nhân bằng tiếng Đức:

— Quay lại các phòng giam!

Và chút nữa thì thiệt mạng vì lời nói của mình. Những người được giải phóng vồ cùng giám ngục lao vào anh. Rõ ràng là nếu không vì quá yếu đuối thì họ đã bóp cổ chết anh rồi.

Phải qui từng phút. Nén lòng thương xót những con người này — những người bị tra tấn, đau khổ, những người anh em, Vai-xơ kiên quyết chỉ huy họ. Không có con đường khác để kêu gọi có lý trí ngoài việc làm người trái tim họ bằng sự thành thạo công việc một cách lạnh nhạt. Vì để cứu họ, anh trở nên nghiêm nghị gần như kiểu chỉ huy, thậm chí thô lỗ với họ.

Anh trao cho từng người giấy tờ và bản đồ địa phương trên đó qui định đường đi của người chạy trốn. Anh theo dõi cho những người này

cởi bỏ quần áo tù và mặc quần áo thường dân xếp trên các xe tải.

Sau đó đi về văn phòng và đã định ngồi xuống xem giấy tờ mật lưu trữ cất trong chiếc tủ thép không cháy do Mê-khốp vừa phá ra thì Du-bốp mang En-da vào, cẩn thận đặt nằm lên đi-văng. Tên Svác-bơ đã dùng nhà xác tướp lạnh làm phòng giam kín! Và đã tìm thấy En-da ở đó.

Chị nằm bất tỉnh nhân sự. Không tỏ dấu hiệu gì là còn sống.

Vai-xơ ra lệnh quẳng xác tên chủ nhà tù và Svác-bơ ra khỏi phòng tắm.

Thảo nước nóng vào đầy bể tắm và nhúng En-da vào.

Dùng dao cạy hai hàm răng En-da đang mím chặt, Pta-sếch đổ rượu cồn từ bi đông vào mồm chị.

Du-bốp đứng bên, mặt tái nhợt, hai tay run cầm cập, áo quần đầy máu.

— Cậu bị thương à? Vai-xơ hỏi.

— Chưa cảm thấy. — Và cho tay vào nước, Du-bốp bắt đầu kỳ cọ sạch các vết máu đông trên người En-da.

Nước loãng lỏ màu máu đỏ...

— Thôi, tránh ra, — Mê-khốp khoát tay. — Tôi tự làm tốt hơn. Anh chỉ làm phiền tôi.

Ở văn phòng, trong khi vắt áo tay ướt Du-bốp giận dữ nói với Vai-xơ:

— Cậu thật tế nhị với chúng, với tên chỉ huy trưởng và tên đao phủ... Rồi trách: — Thật không ngờ ở cậu điều đó.

— Điên gì ? — Vai-xơ ngạc nhiên.

— Thì cậu đã thả chúng !

— « Thả » là thế nào ? — Anh liếc mắt nhìn các xác chết. — Thế cậu thấy ơn gì đây không ?

Du-bốp ngang bướng nhắc lại :

— Cậu đã bỏ mình thả chúng, cứ gọi là như thế. Nếu như cậu được trông thấy En-da nằm ở đó ra sao, trong cái hầm, ướp lạnh ấy, ngay trên các xác chết. Vì lạnh cóng En-da phải bò lên các xác chết. Các xác chết này còn ấm hơn là nước đá, thế là cô ấy phải bò lên.

— Thì cậu đừng có nóng nảy, — Vai-xơ đề nghị.

— Cậu máu lạnh như loài ếch, — Du-bốp nói.

— Chính thế.

— Tôi không còn khả năng giả vờ được nữa. Tôi sẽ cùng nhóm bỏ đi, thế là xong.

— Lại còn thế nữa. — Vai-xơ nghiêm nghị nói. Rồi hỏi : — Cậu sao thế, đầu bị chấn thương rồi à ? Trở nên ngốc nghếch rồi sao ?

— Nếu En-da không sống lại... Cậu sẽ lăn lộn tiếp với hoạt động bí mật của cậu. Tôi sẽ tự động bắt tay giải quyết bọn chúng nó.

— Cậu loạn thần kinh rồi ! — Vai-xơ khinh bỉ nói.

— Cậu biết không ? Bọn chúng đã ướp lạnh sống En-da ở đó, giữa các xác chết.

Mê-khốp chạy đến.

— Đi mau lên, còn sống... — Bộ mặt đầm mồ hôi của Mê-khốp hiện rõ nụ cười.

Trong phòng tắm nóng rực, tất cả phủ bằng hơi nước mờ đục.

En-đa nằm trong bể tắm thân đắp bằng những chiếc áo choàng lính. Mê-khốp đã kê dưới đầu chị chiếc áo choàng tắm sặc sỡ của tên chủ nhà tù.

— Nhìn kỹ xem, — Mê-khốp tuyên bố giọng ca ngợi: — Sống lại rồi!

Đầu En-đa với bộ tóc ướt trông như đầu con trai. Thái dương lõm xuống, má hốc hác. Da hồng lên không tự nhiên.

En-đa mỉm cười bằng đôi môi sưng mọng làm lộ những mảnh răng cong. Chị giơ đôi tay gầy yếu, trắng bệch như cành cây bóc vỏ lên và đưa chìa tay cho Du-bốp và Vai-xơ.

Du-bốp quỳ xuống trước mặt En-đa, đầu cúi gục và khóc òa lên.

En-đa thấm thì nói điều gì đó. Chiếc miệng chị bị thương làm chị rất khó nói, không khí lọt qua những mảnh răng vỡ làm chị đau nhói. Mặt chị méo xệch đi. Và chị im lặng.

Mê-khốp cúi xuống phía chị, hai đặt bình rượu cồn của mình vào môi En-đa.

Vai-xơ nhìn Mê-khốp về đò hỏi;

Anh ta chớp lại về cô lối và giải thích:

— Chị ấy bây giờ rất say. Tôi cho chị ấy uống quá nhiều rượu cồn. Nhưng không sao, như thế tốt hơn cho chị ấy.

— Du-bốp, — Ê-đa đặt tay vào chiếc gậy dốc đứng của Du-bốp : — Em chờ anh mãi, thế mà anh không đến... — Chị ai oán nói. — Tất nhiên chỉ vì Bri-ghit-ta. Thôi thì đành thôi. Mặc cho mụ ta bây giờ đang chờ anh ở nhà, ở Ta-ran-ca. Nhưng dù sao em cũng không thả anh ra đâu. Và hãy im. Em đã quyết định tất cả cho chúng ta. Và em muốn sao, tất cả sẽ thế. Anh đã quen nghe lời em rồi, đúng không? Đã nghe cả trong chuyện với Bri-ghit-ta.

Ê-đa muốn nhồm dậy. Mê-khốp đỡ vai chị. Anh đưa mắt ra phía cửa.

Vai-xơ dẫn Du-bốp vào văn phòng, đặt ngồi xuống ghế.

Du-bốp thở khò khè. Toàn bộ chiếc áo sĩ quan của anh thấm máu. Vai-xơ cởi áo cho Du-bốp, băng các vết thương lại. Mãnh lưu đàn làm xước tay và sườn. Anh hỏi :

— Cậu thấy trong người thế nào?

— Như một tên khốn nạn! — Du-bốp đáp lại ngay. Và căm giận nhìn Vai-xơ, anh tuyên bố : — Tôi mắt cô gái như vậy chỉ vì anh. Cô ấy sẽ không tha thứ cho tôi về chuyện Bri-ghit-ta.

— Thế còn anh! Vai-xơ mệt mỏi nói. — Anh đừng có hiếp tôi. Đang sống dở chết dở thế mà lại còn nói chuyện vớ vẩn, nhất là trong hoàn cảnh này. Dù cho Ê-đa đang bị say mê, nhưng còn anh? — Và, bắt tay một cái, Vai-xơ bỏ đi kiểm tra việc canh gác.

Mọi việc đâu vào đấy. Bọn bảo vệ nhà tù bị giết được thay bằng quần áo tù nhân và khênh vào hầm băng giá.

Chiếc xe cứu tên chủ nhà tù chở một số tù nhân đi và bây giờ đã quay trở lại đón những người khác.

Mê-khốp ra sân báo cáo với Vai-xơ rằng En-da đã được sưởi ấm và bây giờ đang ngủ. Anh lo lắng nói:

— Nhưng không phải chỉ ấy chỉ bị đánh gãy răng. Xem ra thì đã bị treo ngược lên. Chân tay đều bị thương. Sẽ không thể đi lại được. Cứ để cho ngủ thêm một chút. Còn sau đó thì tôi sẽ bọc chị ấy vào trong chăn đặt vào thùng xe mô-tô và phóng hết tốc lực đến nơi cần thiết. — Anh đề nghị: — Hãy nghĩ phía ra và viết giấy chứng nhận cho chị ấy để trong trường hợp cần thiết tôi sẽ trình cho các trạm gác.

Trong văn phòng có các bản mẫu in sẵn, triện, con dấu nhà tù. Vai-xơ đánh máy lệnh là nữ cai tù bị ốm phải đưa đến quân y viện SS. Bắt chước chữ ký của chủ nhà tù thì không có gì phức tạp lắm.

Đến nửa đêm, Mê-khốp cuốn En-da — lúc này còn đang mê man ngủ, yếu ớt, chưa tỉnh lại được, — vào chăn, mang ra sân nhà tù và đặt vào thùng xe mô-tô ba bánh.

Vai-xơ hỏi:

— Có thể gọi Du-bốp đến ? Chào tạm biệt nhau.

— Không, — Mê-khốp nói, — không nên. Để họ khỏi sở thêm vì chuyện đó làm gì ? Trước mắt họ

còn bao nhiêu việc. — Và đưa cánh bàn tay lên quệt lông mày một cái. Dùng chân đạp nổ máy xe, nói to giọng độc ác : — Nếu xảy ra chuyện gì tự tôi sẽ không để chị ấy cho bọn chúng bắt sống nữa đâu !... Hãy tin như vậy ! — Và đưa mắt nhìn vào gói thuốc nổ.

— Nhưng đừng có nóng nảy trước lúc, — Vai-xơ lo nghĩ.

— Hãy tin tưởng ở tôi. — Mê-khốp hứa. Và tự khen : — Tôi là người hoạt động có suy nghĩ kỹ. Nếu không thì từ lâu đã ngoẻo rồi. — Và gật đầu chào.

Mô tô quay đầu và ra khỏi chiếc cổng nhỏ hé mở. Người trực ban ngay lập tức chặn chiếc then sắt ngang cửa lại.

Trong đầu óc Vai-xơ vẫn giữ lại bộ mặt En-da ngửa trên chiếc gối đệm bằng da giả ở thùng xe mô-tô. Bộ mặt gầy hốc hác, xanh nhợt. Lúc này sau mọi khổ ải mà En-da đã chịu đựng, nó chỉ thể hiện sự mệt mỏi. Và bộ tóc sáng, cặp gọn gàng lại chứ không lộng lẫy màn đỏ lung tươi chải bồng lên như trước kia. Bộ mặt để thương, giản dị, rất mệt mỏi như ở người đang khỏe lại sau cơn bệnh nặng.

Đôi tay rắn chắc đặt trên tay lái của Mê-khốp đầy vết sây xước và vết máu tím bầm. Từ sau ống giày ống nặng lắc lư các băng đạn tiểu liên dự trữ, và từ chiếc túi da không cài nắp đựng dụng cụ lòi gói thuốc nổ ra, vẻ sức mạnh cộng phá gói này mạnh hơn cả quả mìn chống tăng.

Cần phải nghĩ xem Mê-khốp có đưa được En-da tới địa điểm an toàn hay không. Còn sau đó sẽ

quảng chị qua phòng luyện, và sẽ không còn nữ liên lạc En-đa nữa, và chị sẽ trở thành người — nhưng tên của chị là gì ? — Tê-na, Ti-da, Na-đi-a, Na-chi-a, Kxu-a hay Ca-chu-sa ?

Tới lúc nào đó họ sẽ gặp nhau trên đường phố và đi thẳng qua, không nhận ra nhau. Tất nhiên, có thể như thế lắm...

*

Nghe thấy nói En-đa đã đi rồi, Du-bốp trở nên thuyệt vọng là không vĩnh biệt được chị, và tức giận đổ dồn vào Vai-xơ vì đã coi việc báo cho Du-bốp biết việc này là không cần thiết.

— Thôi đi, — Vai-xơ hòa giải nói, — đừng có giày vò đầu óc cô gái.

— Đó là vì tôi đã lấy cô gái Đức à ?

— Không, không phải thế.

— Vậy thì tại sao ?

— Vấn đề là ở chỗ, — Vai-xơ đáp — đó suy tính như là một mình cậu bất hạnh, cậu vẫn ngông nghênh lao vào cái chết.

— Chứ sao nữa, thế tôi phải ngẩn ngơ trước cái chết à ? Tôi là người cởi mở, Du-bốp xác nhận nói : — Nếu có khả năng đánh, tôi sẽ đánh với trái tim trong sạch, đánh theo kiểu linh. — Nói thêm về khinh bỉ : — Và nếu như không phải là cậu, không có cái nội gián của cậu, từ lâu tôi đã...

— Ở thế giới bên kia rồi... — Vai-xơ nói nốt hộ Du-bốp. Và anh nghiêm khắc nói thêm : — Vậy

hãy nhớ, nếu Bri-ghít-ta lại bị góa bụa trong thời gian sắp tới thì có nghĩa là, do lỗi của cậu mà chúng tôi mất « mái che » tốt nhất.

— Nhưng cậu biết đấy, các hình thức kỷ luật không ai đặt lên đầu người đã chết.

— Trong lúc còn người còn chưa phải là xác chết thì vẫn có khả năng phân tích cảnh cáo anh ta. Cậu đã nhận được lệnh chỉ huy chiến đấu ở bên trong nhà tù, thế mà cậu lại dẫn đầu mọi người một mình lao ra cổng. Đúng là cầu thủ bóng đá! Cậu lại trở về với Bri-ghít-ta người đầy xây sát, cả mặt mũi cũng sứt sẹo hết ra thế kia.

— Thì đấy là chuyện của tôi với cô ấy, — Du-bốp cậu nhàu nói. — Chuyện gia đình.

— Không, Vai-xơ nói. — Dạ dẻ cậu ở đó ra sao, đấy không phải là chuyện riêng của cậu với Bri-ghít-ta, mà là của tôi. Cậu sẽ không đẹp trai nữa...

— À ra thế, — Du-bốp bực mình ngắt lời Vai-xơ, — tức là tôi cần cho cậu chỉ như một gã đẹp trai tầm thường thôi à?

— Không phải cần cho tôi mà cho Bri-ghít-ta, — Vai-xơ phản đối.

— Cô ta yêu tôi không phải vì bề ngoài, — Du-bốp nghiêm trang nói, — mà thực sự theo tình cảm con người. Nếu như không phải thế tôi đã dễ dàng nhìn thẳng vào mắt En-đa hơn và nói chung tất cả đã nhẹ nhàng hơn.

— Thôi được, — Vai-xơ đứng dậy, — khổ sở thế đủ rồi — Anh ra lệnh — Mười phút nữa cậu sẽ rời khỏi đây!

— Tại sao lại rời khỏi đây? — Du-bốp tức giận nói.

— Vì rằng, — Vai-xơ nói ngắn gọn — đi đầu tiên sẽ là những ai trong nhóm chúng ta mà địa vị ở hậu phương kẻ thù có giá trị hơn cả đối với chúng ta.

— Tức là cậu sẽ cuốn gói đầu tiên?

— Phải, Vai-xơ nói, — tôi sẽ ở trong số những người đầu tiên.

— Nhưng lại sau tôi?

— Chính là sau cậu.

— Cậu đánh giá tôi quá cao? — Du-bốp nhếch mép cười. — Nhưng tính khiêm tốn không cho phép tôi đồng ý với cậu.

— Sau năm phút nữa cậu sẽ không còn được có mặt ở đây. — Vai-xơ nói.

— Còn cậu?

— Tôi và Vô-đi-xa sẽ đi sau đó một chút, chúng tôi cần phải thủ tiêu tài liệu lưu trữ. Mà đừng lo, chúng tôi không ở lại lâu đâu.

Vô-đi-xa, một thanh niên cao, gầy như Pla-sếch, nhưng ngược lại với Pla-sếch, tóc rất đen, da hành mặt, mắt đen, người Nam tư. Trong số đồng đội của Du-bốp thì Vô-đi-xa nổi tiếng là người táo tợn nhất. Và vì thế Vai-xơ cố gắng không thả anh ta ra và muốn giữ anh ta lại với mình tới phút cuối cùng.

Một lần Vô-đi-xa bỏ chạy khỏi trại tập trung bằng cách sau: bóp cổ chết tên lính bảo vệ, quẳng xác hắn lên đường dây điện cao thế và trèo lên xác này như là chất cách điện, bò qua hàng rào.

Ở Vô-e-vô đi-na họ phát xít đã cắt đầu bố và hai anh của anh và treo những chiếc xác không đầu lên cột, đeo lên ngực họ các tấm biển đề « Du kích ».

Mười tám tuổi đầu, Vô-đi-xa lần đầu tiên bị đưa vào trại tập trung. Nhưng không phải vì anh đã học được cách giết kẻ thù bằng một cú đấm dùi vào lưng, mà là vì đã ăn cắp bánh mì trong một quầy hàng quân đội Đức.

Vô-đi-xa đã nhiều lần chạy trốn khỏi trại tập trung, nhưng rồi lại bị bắt.

Lần cuối cùng anh chạy khỏi Ốt-xo-ven-xim khi công ty « Tốp-phơ và các con trai » còn chưa xây dựng xong các nhà thiêu xác ở đó và các xác chết còn chưa bị thiêu, mà bị vùi xuống hố sâu phía ngoài trại. Từ nửa đêm Vô-đi-xa trốn giữa các xác chết chất đống ở ngoài sân, và sáng sớm anh bị quăng lên thùng xe tải cùng với các tử thi. Anh kịp bò ra khỏi vực trước khi đội chôn cất đến.

Nhờ sự giúp đỡ của En-da — chị khai anh là người Ý — Vô-đi-xa được nhận vào làm trong tiệm ăn của khách sạn vì anh biết tiếng Ý. Cái khó nhất đối với En-da là thuyết phục được người thanh niên gày còm, nổi đầy mạch máu này, đôi mắt loé đầy lòng căm thù, đen như hắc nhũ, để anh ta lặng lẽ cư xử ở cương vị mới.

Để làm tin chị còn dẫn Vô-đi-xa vào nhà thờ Ba-lan và nhận lời thề của Vô-đi-xa ở đó. Và anh đã ngoan ngoãn làm dấu thề. Nhưng sau đó, khi hai người đi ra khỏi nhà thờ, Vô-đi-xa buồn rầu nói với En-da rằng không những anh không phải là người theo đạo, mà nói chung anh không tin gì

vào thăm thành, về một anh trai của anh còn là Đảng viên cộng sản.

— Được, vậy hãy thề với tôi như một người cộng sản — En-đa đề nghị.

Vô-đi-xa buồn rầu giang tay ra.

— Nhưng tôi không phải là đảng viên...

— Vậy thì lấy vong linh bố và anh trai...

Vô-đi-xa trầm ngâm suy nghĩ, rồi buồn rầu nói:

— Không, tôi không thề.— Nhưng nhìn thấy vẻ thất vọng trên nét mặt En-đa, anh hứa: — Thôi được. Tôi sẽ không động đến tên nào trong số bọn đến tiệm ăn.

Trước lúc lên đường Vai-xơ cùng Vô-đi-xa lên chòi canh để nhìn bao quát xung quanh. Từ đây họ nhìn con đường vắng vẻ, nhìn hình bóng mờ ảo của các đỉnh núi, nhìn bầu trời mênh mông hùng vĩ đầy sao.

— Hãy nhìn xem, mới đẹp làm sao. — Vai-xơ không kìm được lòng.

Vô-đi-xa buồn bã lắc đầu:

— Anh chưa được thấy Nam-tư. Anh không thể biết được cái gì đẹp và cái gì không đẹp.

Nhưng Vai-xơ nhìn hai lỗ mũi nhỏ bé của Vô-đi-xa đang hít lấy hít để không khí miền núi trong lành ra sao và với vẻ buồn rầu ra sao, nhìn những hình bóng nhấp nhô của các đỉnh núi. Và im lặng, không muốn phản đối Vô-đi-xa.

Sáng sớm Vai-xơ đã có mặt ở Vác-xô-vi. Anh đến phòng tình báo, ở đây anh nhận được phong thư với lệnh đi Vin-nuýt-xơ. Các chỉ thị tiếp theo anh sẽ nhận ở đó — chỗ đội trưởng tình báo.

năm mươi hai

Ngôi nhà biệt thự của viên quí tộc giàu có ở sâu trong vườn cây trên đường phố Mác-san-cốp phục vụ cho các sĩ quan tình báo đi đến Vác-xô-vi công cán như là một khách sạn. Rõ ràng là địa vị ngành nghề thực sự của một tình báo thường được xác định không phải bằng chức tước hoặc cương vị mà bằng nhiệm vụ mà tình báo này được trao. Phổ biến nhất là bằng những mối liên hệ với các giới cao cấp và bằng địa vị của viên tình báo trong các giới này. Vì thế việc có được một căn phòng trong khách sạn tình báo bí mật này phụ thuộc một phần vào chỗ giấy giới thiệu công tác của nhân viên tình báo này viết gì, một phần vào chỗ nhân viên tình báo này cư xử ra sao với tên phụ trách khách sạn ngồi bên bàn hút thuốc ở phòng tiếp khách.

Tên phụ trách nhà mặc thường phục, lơm nửa gác cửa nửa mật thám, hắn không xem hộ chiếu đưa cho hắn. Mà chỉ gõ gáy cứng của tấm hộ chiếu này vuông bên nhẽ nhấn mỉm cười hỏi Vai-xơ từ đâu đến.

Cũng mỉm cười như vậy, về phần mình, Vai-xơ hỏi tên phụ trách nhà là hắn có thấy thích Nit-xa hay không và đề nghị:

— Nếu như ông thấy thích thì ta sẽ coi như là tôi từ cái thị trấn tuyệt vời đó đến đây, — và ngay lập tức nghiêm nghị, không mỉm cười nữa, anh báo trước: — Ông hãy báo cho thiếu tá Sten-gơ-lít về việc tôi đến đây chỉ sau khi tôi tắm rửa thay quần áo và gặp ngài Lan-xơ đoóc. Ngài Lan-xơ-đoóc có hỏi về tôi không?

Tên phụ trách nhà mở hộ chiếu của Vai-xơ ra.

— Này ông bạn, — Vai-xơ cất giọng mắng, — ngài Lan-xơ-đoóc có thể đã quên trong đó viết gì rồi. Có khả năng sẽ chỉ hỏi có ai trong số bạn bè của ngài hỏi về ngài hay không thôi. Đúng thế chứ? — Về chiến thắng, nhìn tên phụ trách nhà, anh cất giọng coi thường: — Tức là sau khi ông dẫn tôi đến phòng của tôi thì ông có thể báo cho ngài Lan-xơ-đoóc biết là tôi đã hỏi đến ngài ấy!

Vai-xơ đã quyết tâm lao vào cái khách sạn này để gặp gỡ ở đây các chỉ huy của anh và kịp nói chuyện với chúng đôi điều trong bầu không khí ngoài nhiệm vụ công tác. Vì bao giờ không khí này cũng gây được sự cởi mở.

Bị khuất phục trước về tự tin một cách có quyền lực của Vai-xơ, tên phụ trách nhà ra lệnh cho tên hầu dẫn Vai-xơ đi, vì tính rằng, tạm thời trong lúc người mới đến còn thu xếp việc ở phòng riêng thì sẽ có thể kịp hỏi thêm về người này qua tên trực ban giết-ta-po.

Vai-xơ đã định đi theo tên hầu đến thang máy, thì bỗng trông thấy An-ghê-li-ca Bu-khốc đang đi xuống theo tấm thảm đỏ giải trên cầu thang, còn đi sau mụ là đại tá Lô-khim phôn Dăn-xơ vẻ quan trọng cũng như mọi khi, mặt tái xanh và mệt mỏi.

Vai-xơ lặng đi, đứng nghiêm và khẽ gật đầu chào cặp này qua cái nhìn khâm phục. Qua cái nhìn đặc biệt không những chỉ đánh giá khuôn mặt, mà cả tấm thân người phụ nữ.

Và những phụ nữ xinh đẹp thì không cảm thấy những cái nhìn như vậy là xúc phạm.

— Ơ, I-ô-han Vai-xơ! — An-ghê-li-ca nói và đưa bàn tay nhỏ bé đi găng da của mình cho Vai-xơ.

Anh rất lịch thiệp chạm môi mình vào bàn tay đeo găng. Tên đại tá đứng lại, vẻ bối rối, vì không biết, hắn có cần phải nhận ra con người này hay không. Nheo mắt nhìn trong giây lát, Vai-xơ nói với An-ghê-li-ca:

— Tiểu thư lúc nào cũng thật lộng lẫy!

— Ông đến đón ai đó? — Viên đại tá hỏi như vậy để muốn tỏ ra hắn đã nhớ đến người lái xe này.

— Vâng, — Vai-xơ đáp. — Tôi đến gặp ngài Lan-xơ-đoốc. — Và cất giọng chung chung: — Tôi cần phải trao đổi vài điều với ngài Lan-xơ-đoốc. — Liếc nhìn đồng hồ xong anh nói thêm: — Nhưng tôi cho rằng, tôi sẽ có đủ thời gian để làm việc đó.

— Nếu vậy thì ông sẽ ăn sáng với chúng tôi, — An-ghê-li-ca nói và đưa mắt trách mắng nhìn

tên đại tá, giải thích: — phu nhân Đi-mác nói với tôi rằng ông Vai-xơ đang tiến nhanh trên con đường nhiệm vụ.

Vai-xơ nhếch mép cười nhiều ý, cúi đầu chào và quay sang nói với viên đại tá:

— Tôi dám mạnh dạn tin tưởng rằng bây giờ chúng ta được biết thời tiết ở Mát-xcơ-va ra sao trước cả bọn dân Mát-xcơ-va Hai-lơ Hit-le!— Rồi bước qua chiếc cửa hai cánh của tiệm ăn, nhường chỗ tên đại tá và An-ghê-li-ca đi trước, anh ra lệnh cho tên phụ trách nhà vệ khinh thường: — Hãy báo cho với ngài Lan-xơ-đoốc và thiếu tá Sten-gơ-lit rằng tôi sẽ ở đây.

Vai-xơ rất muốn là hai tên chỉ huy này sẽ gặp mặt anh trong nhóm với Dan-xơ, nhưng anh lại nghĩ ra là có thể nên tỏ ra thật suồng sã và anh đề nghị viên đại tá:

— Thật sẽ rất biết ơn ngài, nếu ngài mời hai vị này đến!

Nhưng không cần đến lời đề nghị này, Lan-xơ-đoốc và Sten-gơ-lit đang ăn sáng ở đây, mỗi tên ngồi bên bàn con của mình. Và Vai-xơ đã biết khôn khéo giới thiệu với An-ghê-li-ca trước hết là Lan-xơ-đoốc và sau đó là Sten-gơ-lit, khiến cho tên đại tá không còn cách nào khác là phải mời cả hai tên này đến bàn ăn của hắn.

Sten-gơ-lit, không còn nghi ngờ gì tỏ ra rất bối rối hoảng hốt trước tên đại tá. Còn Lan-xơ-đoốc thì lại bắt đầu một cách rất tự nhiên theo lối làm duyên kiểu cô vồn vã với An-ghê-li-ca hoàn toàn

không để ý đến là như thế có làm tên đại tá thích hay không.

Lão nói chuyện với An-ghê-li-ca về giới hạn tinh tế nhất của sự lịch thiệp và bất lịch thiệp, khiến cho không lấy gì làm ngạc nhiên về kinh nghiệm của lão trong lĩnh vực này, như Vai-xơ cảm thấy có thể chỉ là đối tượng [illegible] đối với lão.

Bữa ăn sáng bắt đầu rất sôi nổi này đối với Vai-xơ có hai cái lợi : thứ nhất, việc quen biết viên đại tá này đã nâng anh lên rất cao trước con mắt bọn chỉ huy. Thứ hai, tên phụ trách nhà phải dành riêng cho anh một phòng tốt hơn rất nhiều so với căn phòng lúc đầu hắn định đề cho chàng nhân viên tình báo khá ngỗ ngược này với chức vị thì không lớn nhưng như đã rõ, lại tự cao một cách rất có căn cứ.

Té ra, theo nhiệm vụ tên đại tá giao, An-ghê-li-ca đã đi thẩm trường tình báo nữ và đã tham dự các giờ học tập. Mụ nói với Lan-xơ-đoốc :

— Thật kỳ lạ, chúng rất nhanh trí trong tất cả những gì liên quan đến việc giảng dạy kỹ thuật. Nhưng khi tôi bắt đầu hỏi về các thủ đoạn chủ yếu nhất của nữ giới cần thiết trong việc tuyển lựa điệp viên thì trong vấn đề này chúng tỏ ra ngốc nghếch đến kỳ lạ.

— Có thể tiểu thư sẽ chia sẻ với tôi các kiến thức mà tiểu thư đã có ? — Lan-xơ-đoốc đùa hỏm hỉnh. — Có khả năng tôi sẽ là học trò xứng đáng.

Sten-gơ-lit cười rộ lên.

— Thưa tiểu thư, kỳ quái đấy, tiểu thư thật là thông minh, xin hãy thuyết phục cho được ngài

Lan-xơ-đoóc, thành lập trường gồm các cô gái có những tài năng tương tự — và tất cả chúng tôi sẵn sàng làm học viên trong trường đó.

Phôn Dan-xơ không hài lòng nói :

— Tiểu thư An-ghê-li-ca đặt ra những vấn đề quan trọng về nguyên tắc đào tạo điệp viên nữ về mặt mạnh của mỗi người phụ nữ được xác định bằng bản lĩnh tác động của họ sang các mặt chủ yếu của nam giới.

— Nếu người đàn ông yếu hèn thì không có gì để tác động sang anh ta nữa. — Lan-xơ-đoóc thở dài.

— Chí lý, — An-ghê-li-ca thốt lên. — Ngài thật là vĩ nhân, thưa ngài Lan-xơ-đoóc.

Sten-gơ-lít rót cô-nhắc vào cốc mình, lo lắng nói :

— Nữ tình báo,... — và khinh bỉ bĩu môi : — chỉ có lợi lúc thời bình, và không chống lại bọn Nga.

— Nhưng tại sao? Lẽ nào trời đã sáng tạo ra họ khác chúng ta? — Tên đại tá giễu cợt nói.

Sten-gơ-lít uống một hơi hết cốc cô-nhắc và dừng lại thở rồi lõ mõng đáp :

— Bởi vì, bọn mọi rợ này, như những thầy tu mặc áo cà sa xám, bây giờ đang lao vào một phụ nữ gầy trơ xương. Và mụ này đang lao sang phía chúng ta. Như một cô gái nông cạn xuất thân trong nhà lính nơi ở đó người con gái này đã trải qua những thử thách lớn.

— Tôi không hiểu những câu bóng bẩy của ông, — tên đại tá nhún vai, nhíu lông mày.

Vai-xơ giải thích.

— Ngài thiếu tá cho chúng ta hiểu rằng, nếu bằng sức mạnh của vũ khí không bắt được ngay kẻ địch thừa nhận chiến thắng của chúng ta, vị tất các nữ phù thủy có thể làm cho kẻ địch nghiêng ý kiến về phía ta.

— Chính thế, — Sten-gơ-lit nói lâu bâu, — các mụ phù thủy! — Và đưa con mắt rồng tuếch nhìn An-ghê-li-ca, hắn rất nhã nhặn tuyên bố: — Thưa tiểu thư, nhưng nếu tiểu thư làm việc chống lại chúng tôi, thì tôi thề tôi sẽ không đứng vững trước tiểu thư đâu.

— Đó là lời tán tụng cao nhất đối với phụ nữ mà chỉ có người tình báo mới có thể thốt ra được, — Lan-xo-đoóc nói.

Quay sang phía Vai-xơ, An-ghê-li-ca nói:

— Ở đó, trong trường tình báo, phó chỉ huy trưởng là một cô gái Nga, nửa mặt cô ta bị méo mó đến kinh khủng, còn nửa mặt kia thì lại đẹp như hình trong nghiêng của ngọc trai...

— Tức là con người hai mặt, — Sten-gơ-lit cắt ngang.

Vai-xơ hiểu mụ đang nói về Lu-xi-a E-gô-rô-va. Anh nén mình nói với Sten-gơ-lit:

— Một tình báo thực sự — đó là người nghìn mặt. Còn trong đó mặt nào là thật thì chỉ có kẻ không bị mất mặt mới có thể hiểu nổi điều đó.

An-ghê-li-ca gật đầu đồng ý với Vai-xơ.

— Tuy nhiên ông có cái thích rất đặc biệt, — mụ ha giọng nói. — Theo tôi được biết, ông cũng đã không hờ hững với cô gái này.

« Mụ khốn kiếp bẻm mép, — Vai-xơ nghĩ đến mụ Clara A-úp-ha-um. Mụ sẽ phải trả giá rất đắt cho chuyện này ». Và, mỉm cười, anh đáp :

— Thưa tiểu thư, những người tình báo chúng tôi có được nghệ thuật biến thành ai cũng được. Tuy thế, chúng tôi vẫn là những người đàn ông.

— Chẳng lẽ thế? — An-ghê-li-ca vẻ giễu cợt ngạc nhiên. — Dù sao đối với tôi đó cũng là điều mới mẻ. Vì ông vẫn thường đối xử rất khiêm tốn đối với tôi, khiến cho bây giờ có thể coi sự khiêm tốn này là có tính xúc phạm.

— Thưa tiểu thư, tiểu thư cho phép, tôi sẽ xứng đáng được tiểu thư tha lỗi.

— Thế còn cô gái Nga đó, tức đầu ông có xin phép không?

Lan-xơ-đoốc lắng nghe hai người nói chuyện, nháy mắt khuyến khích Vai-xơ và nói to :

— Ơ, té ra cả những người hiền luôn đúng cũng mắc. Phải, chỉ có điều khiêm tốn và bí mật thôi.

Vai-xơ phải làm gì nữa? Không phản đối nữa. Anh rụt rè mỉm mép cười, Lan-xơ-đoốc cười rộ lên và đặng tình đặt tay lên vai anh.

Chậm rãi rót cô-nhắc cho mình, Vai-xơ tập trung nhìn vào chiếc cốc và bỗng nhiên trước

mất anh E-gô-rô-va hiện ra như một bóng ma, đúng như trước kia, khi lần đầu tiên anh trông thấy cô trong cuộc tập trung thiếu niên, mảnh khảnh, vui tươi, lộng lẫy. Cô đi bên cạnh em cầm cờ và hạn tay cô giơ lên chào kiểu đội thiếu niên, trông như đang chúc mặt khỏi ánh mặt trời, mặc dù hôm đó trời ảm đạm, mưa. Và bất kỳ ai trông thấy cô gái cân đối như quân cờ này cũng đều cảm thấy rằng từ người cô đang phát ra những tia sáng chói, rằng cô rực rỡ bởi ánh mặt trời Aro-lếch.

Anh lắc đầu một cái như xua đuổi bóng ma ám ảnh và đưa cốc rượu cô-nhắc lên môi, ánh nhìn đôi mắt trong suốt, lãnh đạm của An-ghê-li-ca.

— Thưa tiểu thư, xin chúc nguyện vọng thiết tha nhất của tiểu thư.

Một giọng khàn nhỏ đi từ nơi xa vọng đến anh:

— Tôi quá thất vọng, — An-ghê-li-ca kể, — Tôi đã nghĩ rằng sẽ là vụ tử hình. Ấy thế mà bọn chúng lại lười nhác. Cởi quần áo ra như kiểu trước khi tắm. Nói với nhau điều gì đó, rồi từng đứa một tiến lại chỗ hố sâu và thậm chí không thèm quay nhìn chúng tôi, mặc dù chúng tôi là những người cuối cùng mà chúng nhìn thấy trước khi chết. Chúng thật là láo xược coi chúng tôi không phải là người nữa. Thậm chí tôi không biết là chúng có sợ đau hay không sợ, chúng hiểu cái chết là thế nào hay không hiểu? Và chỉ có những chỗ lõa lồ thì lấy tay che như để có lịch sự.

Sten-gơ-lít cười rộ lên:

— Chết sao nữa, nếu trong vụ tử hình có mặt một phụ nữ... — Nói thêm, mặt nhăn nhó: — Lạy

việc với bọn Nga thật chẳng khác gì dạy gấu bắt chuột trong nhà. Tôi không thể nào cảm thấy bình tĩnh, dù chỉ một phút, với bọn chúng. Tiến hành các chiến dịch với loại điệp viên này cũng chính như bẫy thỏ bằng cả bầy sói. Không bao giờ biết được chúng lao vào đâu, vào con thỏ hay vào người bẫy.

— Hôm nay tâm trạng ông không tốt, - Lan-xơ-đoóc nhận xét.

— Vâng, — Sten-gơ-lít nói, — không tốt. — Hắn thông báo giọng công vụ, nói nhỏ: — Học viên bị danh «Gô-ha», đấy chính tên đã tham gia vào vụ tử hình treo cổ tên cùng bộ lạc của mình, đã tổ chức vụ bắn giết trên máy bay. Hầu như toàn bộ nhóm này bị tiêu diệt. Tên phi công bị thương kịp hạ cánh xuống khu vực mặt trận mà đạn kẻ thù bắn tới được. — Nhún vai: — Mà tên Gô-ha này vốn lặng lẽ và đáng tin cậy làm sao, ấy thế mà, lại chuyện không hay.

Vai-xơ đứng dậy và mặt rạng rỡ một nụ cười sung sướng, nâng cốc rượu uống đỏ:

— Thưa các ngài, tôi đề nghị cạn chén chúc sức khỏe tiểu thư kiều diễm của chúng ta, nữ thần quốc xã, tiểu thư An-giê-li-ca Bu-khéc!

Tất cả đành phải đứng dậy.

Và ngay khi đó Vai-xơ nhìn thấy cửa tiệm ăn mở tung ra như có báo trước và Hen-rich Svác-cốp trong quân phục SS lộng lẫy có cả một bầy nhân viên SD và giét-ta-po đi vào.

Nét mặt Hen-rich đã thay đổi: dãi dầu, khinh bỉ, ngạo mạn không động đậy như mặt người chết.

Trên gò má có các vệt đỏ, mắt lờ đờ, đỏ ngầu, môi mím lại. Hai tay nắm lấy chiếc roi cứng. Nện roi này xuống chiếc bàn con ở giữa phòng, lên giọng chỉ huy :

— Ở đây! — Và không hài lòng nhìn nhóm sĩ quan đang ngồi ở góc phòng, Hen-rích lớn tiếng hỏi một sĩ quan SD : — Ông tin rằng ở đây không có chủ nhân mà sự có mặt của họ không cần thiết à!

Lan-xơ-đoốc đứng dậy khỏi bàn ăn. Ngay lập tức tên phụ tá cách nhà chạy tới bên lão và kính cẩn nhưng kiên quyết, nói thì thầm gì đó vào tai lão.

— Nhưng tôi phải nhổ vào... — Lan-xơ-đoốc lớn tiếng nói : — Dù cho ông ta là cháu của chính thủ tướng! — Và tiến lại chỗ Hen-rích, kiêu ngạo ngẩng chiếc đầu tóc bạc lãnh đạo lên.

Đại tá Phôn Dan-xơ lo lắng lấy miếng da hươu lau mắt kính lão như sự trong sạch của danh dự dòng họ hắn phụ thuộc vào chính việc đó.

Sten-gơ-lit bằng cử động trượt đi khó nhận thấy đưa tay sờ đùi và trong tay hắn đã là khẩu súng « Dao-e ». Hắn dúi tay cầm súng lục xuống dưới khăn trải bàn và mắt nheo lại theo dõi Hen-rích. Có thể tin chắc rằng hắn đã sẵn sàng bảo vệ chỉ huy của mình.

Nhưng các cử chỉ của Sten-gơ-lit không thoát khỏi con mắt của tên giết-ta-po, kẻ vào phòng cùng với bọn hộ tống Hen-rích, nhưng dừng lại ở cửa. Hắn nâng khẩu pa-ra-pen-lum nòng làm dài thêm lên ngang khuỷu tay có lại và chĩa vào lưng Sten-gơ-lit.

« Hừ thế đấy, chỉ còn thiếu chuyện đó nữa thôi, — Vai-xơ nghĩ. Sẽ bị tôi thôi chỉ vì gọi bể nào ở đây sẽ bị giết. Mặc dù chuyện đó có thú vị và có lợi tới mức độ nào đó: vì dù sao cũng bớt bọn khốn kiếp đi ». Nhưng rất tiếc! Anh không có quyền hài lòng như thế. Và dù Vai-xơ có thấy ghét tính ngạo mạn say rượu, vẻ vênh váo kiêu căng của tên SS tin ở sự vô phạt của mình, dù chính Hen-rích có bị trụy lạc ra sao đi nữa, dù sao anh cũng đành phải đứng ra lĩnh vai người giải hòa.

— Ôi Hen-rích! Ở đâu mò đến đây thế này, bất ngờ thật! — Anh thốt lên với vẻ rất nhiệt tình và đưa tay làm động tác như giang ra để ôm chầm lấy. Thực ra, làm như thế Vai-xơ vẫn không thể cho thêm vào nét mặt mình vẻ sung sướng, hoặc dù chỉ vẻ nồng nhiệt. Đôi mắt anh vẫn lạnh nhạt khinh bỉ.

Hen-rích rùng mình một cái. Bộ mặt say rượu dữ tợn của hắn bỗng nhiên trở nên đáng thương.

— I-ô-han Vai-xơ, cậu đấy à? — Hen-rích lúng túng và sửng sốt hỏi. — Ơ, cậu biết không, mình thật xúc động! Gặp gỡ như thế này... — Điểm một nụ cười, hắn đi vòng qua Lan-xơ-đoóc như trên đường đi của hắn không phải vướng người, mà là chiếc ghế, nắm lấy tay Vai-xơ, kéo vào người mình. Hắn ôm lấy Vai-xơ, trịnh trọng tuyên bố với bọn đi kèm hắn: — Thưa các ông, tôi giới thiệu: đây là người bạn tốt nhất của tôi — I-ô-han Vai-xơ. — Và kính cẩn tự giới thiệu với An-ghi-li-ca, Phóc Dan-xơ, Sten-gơ-lít và Lan-xơ-đoóc: — Tôi rất hân hạnh — Hen-rích Svác cốp —

Hắn cúi đầu, đập gót giày, nói giọng có lỗi: — Nếu như phong cách của tôi tỏ ra vô lễ, tôi xin sẵn sàng nhận bất kỳ sự trừng phạt nào.

— Thưa ông đại úy, ở đâu và bao giờ ông cũng hành động kiên quyết như vậy sao? An-ghê-li-ca nói: — Hay chỉ...

— Vì chúa, xin hãy thứ lỗi cho, — Hen-rích nói lẩu bẩu và quay sang Lan-xơ-đoóc, — Vậ, thưa ngài Lan-xơ-đoóc, cũng mong ngài như vậy. — Nói thêm vẻ quan trọng: — Tôi đã được gặp ngài ở Béc-lin, tại dinh thủ tướng. Nếu như ngài muốn nhớ lại. — Đưa mắt nhìn sang Vai-xơ nói: — Khi đó tôi đã hỏi ngài về bạn tôi.

« Tức là Hen-rích chưa hoàn toàn biến thành súc vật, nếu đã nói với Lan-xơ-đoóc về ta. — Vai-xơ nghĩ thế. — Sao đây, vì lợi ích của sự nghiệp cần phải khôi phục quan hệ ».

Đặt tay lên vai Hen-rích, anh mỉm cười nói:

— Tôi và Hen-rích là bạn cố tri.

— Thực ra tôi là khách của ngài, — Hen-rích nhã nhặn nói, đưa mắt nhìn Lan-xơ-đoóc. Rồi hỏi, giọng trình trọng: — Ngài nhận được điện hỏa tốc của Béc-lin rồi chứ?

— Đã, — Lan-xơ-đoóc khô khan trả lời. Tôi đã nhận được.

— Vậy thì... Người đại diện đặc mệnh toàn quyền của thủ tướng là tôi, — và Hen-rích lại cúi đầu chào một lần nữa, nhưng lần này nên mình hơn với lòng tự trọng nghiêm trang.

— Tôi sẵn sàng giúp ông, — Lan-xơ-đoóc nói.

— Rất tốt! Trong trường hợp như vậy thì tôi xin lỗi tiểu thư đây. — Buồn rầu nhún vai: — Công việc! — Quay sang Vai-xơ: — Cậu cũng sẽ đành bỏ cái không khí thú vị này, vì những nguyên nhân, cũng như mình và ngài Lan-xơ-đoóc.

Ở cửa vào các phòng lộng lẫy dành riêng cho Hen-rích trong ngôi nhà này có lính SS đứng gác. «Thì ra Hen-rích là con chim bay cao», — Vai-xơ xác định thế.

Trong phòng làm việc, nơi có hai tủ không chảy của hậu cần — tham mưu, và trên bàn có một số máy điện thoại, Hen-rích mời Lan-xơ-đoóc ngồi trên chiếc đi văng da lớn và còn quan tâm đẩy đến cạnh lão chiếc bàn con gạt tàn thuốc lá.

Ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh Lan-xơ-đoóc, Hen-rích nói với vẻ khiêm tốn, xảo quyệt, Vai-xơ cảm thấy thế.

— Thực ra tôi là kẻ dốt đặc trong các vấn đề của ngài. Vì vậy, ngài sẽ không tìm thấy gì khác trong câu hỏi của tôi. Ngoài nguyện vọng lấy được các tin tức bổ ích ở một người vô cùng đáng kính và rất giàu kinh nghiệm như ngài.

Lan-xơ-đoóc lặng lẽ một lúc rồi nói về cảnh giác:

— Thưa ông đại úy, tôi sẵn sàng làm người có ích cho ông.

— Cho tôi? Chưa chắc đâu, — Hen-rích mỉm cười nói, — cho thủ tướng.

Bộ mặt Lan-xơ-đoóc dài ra và hình như càng khó khăn hơn. Bộ mặt béo phị của Hen-rích đỏ

mất vẻ vô tư lự. Cúi xuống sát mặt Lan-xơ-đoóc, hắn nói gay gắt và ác cảm.

— Xét theo báo cáo của ngài, ở trung tâm công nghiệp của kẻ địch thế là dã mấy tháng liền có tổ chức tình báo mang cái tên « số VI » hoạt động có kết quả. Tổ chức này đã liên tiếp được tăng thêm điệp viên và kỹ thuật. Đứng đầu nó là điệp viên « Cái Đinh » có phải thế không? Cái Đinh, nếu tôi không nhầm? Người một chân được các ngài cưa out.

Lan-xơ-đoóc im lặng.

Hen-rích nhếch mép cười.

— Tổ chức này đã thông báo cho chúng tôi về qui trình sản xuất các loại xe tăng mới của Liên-xô. Tin tức rất đáng yên tâm.

Các chuyên gia của Cơ-rúp sau khi nghiên cứu qui trình này đã kết luận là lớp vỏ thép của xe tăng xô-viết thật giống như vỏ hạt dẻ. Thật là tuyệt! Nhưng các đơn vị cơ giới, — quân ta đã chứng kiến ngược lại. Và vì sự không nhất trí nhỏ bé này trong việc đánh giá xe tăng mới của Liên-xô chúng ta đã bị thiệt hại nặng. Ngài sẽ ra lệnh liệt trách nhiệm tổn thất này cho ai?

— Tôi cho rằng... Lan-xơ-đoóc nói mí mắt trắng hạ xuống.

— Xin chờ một phút, — Hen-rích ngắt lời lão, — tôi còn chưa nói hết. Tiếp theo. Nhóm này đã gây một vụ phá hoại với tiếng nổ rất mạnh, một phân xưởng lắp ráp đã bị phá hủy. Đúng thế chứ?

Lan-xơ-đoóc gật đầu.

— Nhưng, — Hen-rich lại mỉm cười, — tình báo của chúng tôi cho biết rằng tiếng nổ này là cậu cho chính bọn hôn-sê-vích đề đào một hố sâu cho phân xưởng mười mà bây giờ chúng đã đang xây dựng ở đó. — Giọng giễu cợt nối tiếp: — Không đúng rằng vụ phá hoại có tính sáng tạo đến kỳ lạ này có lợi cho kẻ địch hay sao? Ngài Lan-xơ-đoóc, điều đó không làm ngài buồn phiền sao? Tôi đảm bảo với ngài rằng chính thủ tướng vô cùng ngạc nhiên trước những việc này. Càng ngạc nhiên hơn trong trường hợp nếu như các ngài cuối cùng sẽ phá hủy được một nhà máy loại như vậy. Thủ tướng yêu cầu tôi làm hiểu ý ngài xem ngài sẽ coi việc làm sáng tỏ những sự kiện bí ẩn này là có khả năng hay không.

Mặt Lan-xơ-đoóc trở nên xám xịt.

Vai-xơ căng thẳng lắng nghe cuộc hỏi cung Lan-xơ-đoóc — vì những gì xảy ra ở đây không thể gọi theo cách khác được, — anh hiểu rằng, toàn bộ chiến dịch nhờ có Cái Đinh tiến hành bắt chước lối hoạt động của một tổ chức lớn chống xô-viết ở hậu phương Liên-xô đang bị nguy hiểm ra sao. Ngay bây giờ, không được chậm một giây, anh phải tìm lối thoát. Nhưng làm thế nào?

Lưỡi nhác vươn vai, anh hỏi Hen-rich, giọng đùa đỉnh:

— Chỉ vì cái chuyện vớ vẩn đó mà cậu buộc mọi người bỏ nhóm của tiểu thư An-ghê-li-ca Bu-khec và tự làm mất thích thú làm quen hơn với tiểu thư? — Anh trách Hen-rich. Cậu đã trở thành một quan chức thực thụ rồi đấy.

Hen-rich sốt ruột cọ vai:

— Tầm quan trọng của công việc đã rõ ràng tới mức tôi không hiểu nổi, sao lại có thể tỏ ra nông cạn như vậy đối với câu hỏi của tôi.

— Nhưng cậu có hỏi tôi đâu. Nếu hỏi tôi đã trả lời cậu rồi.

— Thế thì thử trả lời xem, — Hen-rich đề nghị.

— Nhưng vì toàn bộ chuyện đó, tôi xin lỗi, đơn giản đến mức cười, — Vai-xơ tỏ ra khiêm tốn. — Bọn bôn-sê-vích đã thảo ra một qui trình thô thiển sản xuất xe tăng mới phù hợp với đủ kiểu mất các cơ sở quặng ở phía Đông. Và không phải lỗi của chúng trong việc quân quốc xã không đến được các ranh giới đã định và thế là vẫn như cũ, các cơ sở quặng cô-rôm, kền, cô-ban v.v... vẫn nằm trong khu vực bọn bôn-sê-vích. Chính vì thế qui trình sản xuất xe tăng cuối cùng thay đổi và lớp vỏ thép của chúng bền vững hơn là chúng ta dự kiến. Nhưng ở đây lỗi không phải của tình báo ta, mà tôi xin thứ lỗi, của chính bộ tổng tư lệnh quân đội Đức. Còn về vụ phá hoại, thì ở đây thật cũng dễ hiểu như đặt trứng lên mặt bàn để nó không lăn. Làm chuyện đó không cần thiết phải là Cô-lum-bơ. Các điệp viên của ta đã phá nổ phân xưởng lắp ráp, để làm việc đó đặt một khối thuốc nổ quá lớn. Còn bọn Bôn-sê-vích, đành gạt nước mắt sau vụ phá hoại, tính toán rằng có thể dùng hố sâu này làm nền móng và bây giờ chúng đang xây phân xưởng mới trên địa điểm lắp ráp cũ. Vậy có thể trách điệp viên của ta ở điểm nào? Ở điểm họ đã đặt quá nhiều chất nổ và sau vụ phá hoại đã tạo ra hố sâu mà bọn bôn-sê-

vích quyết định sử dụng một cách hợp lý à? Thế thì cậu biết đấy, chuyện đó quá... — Anh nhún vai: — Các người ở đó — ở Béc-lin, chỉ tưởng rằng điệp viên của chúng ta phải nhìn xa thấy rộng hơn cả chính quốc trưởng. Các điệp viên của ta, cũng như chúng tôi, tính toán rằng nước Nga đã bị thất bại và công nghiệp của nó đã mất cơ sở nguyên liệu. Vì vậy họ báo cáo là bọn bôn-sê-vích đang chuẩn bị làm xe tăng và vũ khí gần như chỉ bằng có mỗi sắt và gang thôi. Còn ở Béc-lin các người lại quở trách điều đó. Thật kỳ lạ... — Vẻ dứt khoát anh nói thêm: — Nếu như một điệp viên không tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng của nước đại Đức, hắn đã không còn là điệp viên nữa. Trách nhiệm đầu tiên của chúng ta là gây cho điệp viên có ý nghĩ này. Đó là một trong các nhiệm vụ chủ yếu của công tác tình báo. Thưa ngài Lan-xơ-đoóc, đúng thế không ạ!

Lan-xơ-đoóc gật đầu, trên má lão đã có vẻ hồng. Nhưng giọng lão vẫn không bình tĩnh như trước, khi nói:

— Tôi tin rằng ông đại úy đã cảm thấy những ý kiến làm sáng tỏ của chúng tôi là đủ rõ ràng rồi. — Và hỏi giọng đã hơi sảng khoái hơn: — Còn hỏi gì tôi nữa không?

Câu chuyện tiếp theo mà Vai-xơ coi không cần thiết phải tham gia vào có đặc tính không đáng kể và chỉ liên quan đến các mặt hoạt động của « Ban tham mưu Va-li-a ».

Sau đó Lan-xơ-đoóc hứa sẽ biên soạn cho Hen-rích bản báo cáo trong đó có đủ các tin tức mà thủ tướng đang lưu ý.

— Rất tốt. — Hen-rích đồng ý và lúc chia tay đã rất thân thiện đưa tay ra cho Lan-xơ-đoóc bắt. Rồi nói về kính trọng : — Thưa ngài Lan-xơ-đoóc, tôi rất sung sướng được may mắn nói chuyện với một người vô cùng có uy tín trong lĩnh vực tình báo như ngài. — Hắn giữ Vai-xơ lại. — Anh bạn già ! Tôi không thể chia tay với anh như thế được đâu. — Nháy mắt một cái : — Hay vẫn như trước anh coi trọng cô-nhắc hơn bia, và bia hơn nước lã ? — Khi tiễn Lan-xơ-đoóc tới cửa, Hen-rích nói, quay người lại và mỉm cười trìu mến nhìn Vai-xơ. — Thưa ngài Lan-xơ-đoóc, ngài không hình dung nổi được tôi sung sướng ra sao vì được gặp lại bạn cũ. Nhưng là thật, ngài hãy nói cho tôi biết : ngay cả trong công tác ở Cục tình báo anh ấy cũng cư xử như một tay đạo đức giả hay sao.

— Tôi có ý kiến tốt nhất về thượng úy, — Lan-xơ-đoóc lầu bầu nói. — Thượng úy Vai-xơ không những chỉ có những khái niệm cao nhất về đạo đức mà rõ ràng là có cái quan trọng hơn : có quyết tâm tuân theo những khái niệm đó.

Khi chỉ còn lại hai người với nhau, Hen-rích tiến tại bên Vai-xơ, đặt hai tay lên vai bạn và say sưa ngắm khuôn mặt Vai-xơ, vẻ không tin hỏi :

— Thực sự cậu không thấy đổi gì chứ ?

— Còn cậu ? — Về phần mình, Vai-xơ hỏi lại, mặc dù anh hiểu rất rõ rằng, những biến đổi sâu xa đã xảy ra không chỉ ở bên ngoài của Hen-rích.

*

Mỗi con người chịu tác động của hằng hà sa số các yếu tố kích thích khác nhau. Chúng tác động

bảo tình cảm con người, vào trí nhớ con người, thúc đẩy suy nghĩ ngay cả khi con người ở trong trạng thái tương đối yên tĩnh.

A-lếch-xăng Bê-lốp không được để lại ngoài tầm chú ý bất kỳ một yếu tố kích thích nào, dù nó nhỏ bé nhất. Đặc điểm hoạt động của anh là mỗi kích thích không nhận thấy có thể trở thành dấu hiệu nguy hiểm đang đe dọa. Vì thế sự nhạy cảm, tiếp thu một cách cảnh giác, phức tạp, sự căng thẳng, tập trung, thần kinh luôn luôn là trạng thái làm việc bình thường của anh.

Cùng với thời gian, trong khi phát hiện và thu hút vào công tác những người mới có khả năng lập chiến công lâu dài, A-lếch-xăng Bê-lốp đã bí mật đối với họ theo qui luật hoạt động bí mật tập hợp tất cả họ lại làm một mối thống nhất, có người phụ trách từng khâu.

Nói cách khác, anh đã thành lập được một tổ chức ở bên trong Cục tình báo Đức. Một tổ chức tình báo xô-viết ở ngay trong tâm não của ngành tình báo quân Đức. Và tất cả các bạn chiến đấu của Bê-lốp nhất thiết phải là những nhân viên thừa hành và có kỷ luật của Cục tình báo cũng như anh. Bê-lốp quan sát mặt hoạt động này của họ một cách có trách nhiệm và sáng suốt cũng như quan sát vấn đề trong khi được kẻ thù tin cậy, họ sẽ đáp ứng lại được lòng tin cao cả của Tổ quốc và thực hiện mọi nhiệm vụ của tình báo ta có kết quả nhất và chính xác nhất.

Vì vậy để chỉ thị cho các bạn chiến đấu của anh ở hậu phương kẻ thù, Bê-lốp đã khuyên rằng gần như theo các phương hướng đối lập với nhau

làm thế nào càng thực hiện tốt hơn nhiệm vụ trong Cục tình báo bằng cách tuân thủ nghiêm khắc tinh thần và qui tắc mà ở đây được coi là kiểu mẫu cho một điệp viên thì lại càng phá hoại, lột trần tốt hơn tất cả những gì thuộc chức năng của Cục tình báo Đức. Và đã nhiều lần Bê-lốp quở trách đồng đội của anh vì đồng chí này phục vụ bọn Đức không cố gắng đúng mức. Và anh đã dạy cách phục vụ này như Sien-gơ-lit — một tên sành sỏi có uy tín về mọi khía cạnh tỉ mỉ của ngành tình báo Đức đã dạy bọn cấp dưới của hắn.

Khi chỉ thị cho đồng đội, Bê-lốp giảng giải, thí dụ như: «Đồng chí đã nhận vũ khí của kẻ thù vào tay mình. Cũng được. Nhưng không phải để đánh lùi kẻ thù để chiến thắng chúng. Mà trước hết phải nghiên cứu nắm toàn diện vũ khí của kẻ thù. Sau đó học cách sử dụng vũ khí tốt hơn chính kẻ thù đã sử dụng. Một tình báo xô-viết chân chính — đó cũng như là một tay thiện xạ đang phục kích. Lấy được tầm xa, ngụy trang tốt, sau đó hãy nằm im chờ đợi, nhẫn nại nhằm mục tiêu xứng đáng với viên đạn của mình. Chọn đúng lúc, hộp cò, kẻ thù bị giết, nhưng phát súng đã làm lộ người bắn. Hãy thay đổi vị trí bắn, hãy dùng mọi mánh khoé không được ngần ngại, hãy lẩn tránh nhanh như thỏ. Đồng chí hoàn thành nhiệm vụ, nhưng hãy giữ gìn tính mạng mình cho nhiệm vụ tiếp theo.

Móc xích hoạt động bí mật theo truyền thống, trong đó mỗi khâu là một vòng khép kín, có tổ chức và trong mỗi khâu chỉ một người được biết một người khác của khâu tiếp theo, phục vụ trong cơ quan tình báo Xô-viết, trừ tất cả những cái

khác, cũng như là chiếc dây thừng của những người leo núi dùng khi leo cao, nhờ dây này đồng đội giúp nhau từng người một hoặc cứu nhau nếu bạn mình sẽ bị treo lơ lửng trên vực thẳm.

Người ta nói có những công trình sư nổi tiếng về khả năng tưởng tượng trong đầu óc toàn bộ các chi tiết của chiếc máy ở trong trạng thái hoạt động tương hỗ ra sao khi nó ở bất kỳ vị trí làm việc nào.

Người tình báo xô-viết chỉ huy cả một móc xích người phải có được khả năng như vậy; mỗi người trong khối này làm việc trong các điều kiện đặc biệt, nhưng sự nỗ lực chung của họ hòa vào một hướng mà theo đó các tin tức được truyền đi, giống như mạch nước ngầm xuyên cho mình con đường tuôn lên mặt đất.

Người tình báo phải luôn luôn biết tình trạng công việc của các bạn chiến đấu ra sao, cái gì tạo điều kiện thuận lợi cho số người này, cái gì đe dọa những người khác, và khi nào cần phải sơ tán số thứ ba — những người đang bị mối nguy hiểm không tránh nổi treo trên đầu. Và vì người tình báo chỉ thuộc về mình trong những phần thời gian nhỏ bé của cuộc sống cá nhân và sự gắng sức trong công việc riêng của anh lại khác thường về độ căng thẳng, về tính tổng hợp, về tính nhiều mặt, do đó sự tinh tường và nhạy cảm cũng cần thiết cho anh như cho một nhà bác học đang bận tìm tòi giải đáp một vấn đề khoa học quan trọng. Còn sự suy nghĩ của mình, người tình báo phải giữ trong mối liên hệ khăng khít và bền vững với các sự kiện, phải ghép mình vào kỷ luật bằng sự kiện

và kiểm tra bằng sự kiện. Vì anh là một nhà nghiên cứu.

Nhưng để lựa chọn phương hướng chủ yếu, trong công tác nghiên cứu của mình người tình báo phải có tài năng chính trị, có niềm tin cộng sản chủ nghĩa — cái mà trừ sự tinh tường ra, còn cho con người tầm nhìn xa thấy rộng, tức là bản năng trong hiện tại nhìn tường tận thấy tương lai.

Bây giờ Vai-xơ đã có đủ các cơ sở để đánh giá địa vị của mình trong Cục tình báo Đức đường hoàng, vững chắc ra sao, còn tổ chức mà anh thành lập trong Cục tình báo thì vô cùng đáng tin cậy. Anh đã chuẩn bị được người thay thế — những người mà ngay bây giờ anh không hề do dự có thể tin cậy trao cho họ việc lãnh đạo tổ chức này. Và bây giờ anh chỉ còn chờ đợi những chỉ thị phù hợp với điều đó của trung tâm để sau khi trao công tác trong « Ban tham mưu Va-li-a » cho những người trung thành, bắt đầu cuộc leo mới tới các khó bí mật mới của các ngành mật vụ nước Đức.

Sau khi gặp Vai-xơ, Hen-rích rất hối hận vì hắn đã bỏ bạn ở Lip-sman-stat để bạn tự định đoạt lấy số phận mình. Giờ đây Hen-rích tỏ ra quyến luyến chân thành với Vai-xơ. Tình cảm đó làm Vai-xơ thấy phiền phức. Hen-rích đòi hỏi Vai-xơ phải ở bên hắn trong tất cả các giờ tự do.

Tất nhiên, tình bạn với một nhân viên SĐ ở Béc-lin — cháu của viên trùm giê-ta-pơ hiện giờ là chỉ huy trưởng SS Vin-li Svác-cốp đã nâng Vai-Xơ lên trên bọn đồng nghiệp của anh trong cục tình báo và có thể trở thành chiếc cầu chuyền tiếp

sang môi trường hoạt động khác, nhưng trong tình bạn này vẫn ẩn nấp những nguy hiểm mà Vai-xơ không thể vượt qua được, mặc dù anh đã dự tính.

Vấn đề là ở chỗ Hen-rich đã trở thành con người hoàn toàn khác. Tính kiêu căng và ngạo mạn của Hen-rich được giải thích dễ dàng bởi việc hắn tiến bộ nhanh chóng trong nghiệp vụ và quyền hạch chỉ huy mọi người, còn thái độ lỗ mãng, tục tằn với bọn cấp dưới đó là kiểu đối xử được thừa nhận trong nội bộ ngành SD, và Vai-xơ có thể tránh được toàn bộ chuyện đó bằng thái độ tự chủ và lịch thiệp mà không mất phẩm giá mình. Nhưng tính rượu chè của Hen-rich thì không thể chịu nổi. Hễ rượu vào là Hen-rich trở nên cởi mở một cách vô kỷ luật và nguy hiểm, không thèm đếm xỉa đến sự có mặt của kẻ lạ.

Hen-rich biết rất nhiều về các mặt sinh hoạt tâm linh của bọn cầm đầu đế quốc đệ tam và khi còn lại hai người với nhau, Vai-xơ đã thích thú nghe hắn kể và còn khuyến khích bằng sự ngạc nhiên chân thành của một người ở tỉnh lẻ nữa. «Vì điều đó cả Béc-lin đều rõ, — Hen-rich nói như vậy»...

Hắn nhếch mép cười thâm hiểm kể lại cho Vai-xơ nghe rằng Hít-le đang khổ sở vì những cơn đau thần kinh, điên cuồng rên rỉ, Hít-le lê gót khắp phà và than vãn: «Ta mới đơn độc làm sao!... Ta bị đơn độc vĩnh viễn. Nhưng tất cả các vĩ nhân đều đơn độc. Na-pô-lê-ông cũng đơn độc... và Phơ-ri-đơ-rích đại đế... cả Giê-su nữa...»

Trước khi Hít-le gặp gỡ E-va Brau-un, đảng quốc xã đã định cưới cho quốc trưởng một cô vợ

họ hàng giàu có của nhạc sĩ Vác-ne, nhưng sau đó lại lấy vợ góa của chủ nhà máy sản xuất đàn dương cầm — phu nhân Bếch-stên để địa vị của họ làm đầy kẻ bạc rộng của Đảng. Nhưng chuyện tay đôi với các bà này, quốc trưởng tỏ ra không thạo vật quá mức hoặc trước mặt họ chỉ cất giọng chính trị sòi nổi mà thôi.

Một người mẹ đóng con — phu nhân Mác-đa Hốp-ben được quốc trưởng có cảm tình đặc biệt, nhưng rất buồn cho chồng của bà, mọi quan hệ của Mác-đa với quốc trưởng lại chỉ rất trừu tượng. Phu nhân Mác-đa làm cho quốc trưởng các món ăn ngon miệng, còn quốc trưởng trìu mến, vuốt ve Mác-đa như một con mèo. Quốc trưởng cũng không muốn gì hơn thế. Nhưng ngay cả điều đó cũng làm cho Gơ-rinh căm thù tỷ nạnh Hốp-ben và vì biết Go-rinh ưa thuốc ngủ, với sự giúp đỡ của các điệp viên mật của mình Hốp-ben đã cung cấp rất nhiều thuốc ngủ cho Gơ-rinh. Nhưng Gơ-rinh có bộ máy cơ thể rất mạnh, lão uống thuốc ngủ như xe tăng ngốn xăng.

Him-le đã trừ khử những kẻ nào muốn gần gũi Hit-le mà hắn không được biết trước bằng cách đơn giản như sau: xác nạn nhân bị nhét vào thùng phuy, đổ đầy xi măng vào rồi quẳng xuống đáy một trong số các hồ ở ngoại ô Béc-lin.

Giữa Hốp-ben và Rô-den-béc cũng đang diễn ra cuộc tranh giành địa vị gần gũi quốc trưởng hơn. Hốp-ben từng đi các tài liệu nói rằng hình như giữa các năm 1917 — 1919 Rô-den-béc đã phục vụ trong «phòng nhì» của tình báo Pháp hoạt động chống Đức. Về phần mình Rô-den-béc

cũng đang tìm kiếm các nhân chứng vạch trần lời vu cáo của Hốp-ben. Bắt chước một kẻ bị nạn Hốp-ben tung đi tin đồn là trong thời gian đại chiến thứ nhất lúc bọn Pháp chiếm tỉnh Ranh hắn bị bọn chiếm đóng tra tấn nên thân. Được sự giúp đỡ của lũ Bầy tôi Rô-đen-béc đã lột trần sự dối trá của Hốp-ben.

Một hồi Hit-le yêu say đắm cháu gái mình là Hê-li, nhưng vì kém cỏi, bị đại bại trong vai người tình nhân. Hit-le đã đầu độc Hê-li. Và bây giờ bắt E-va-Bra-un mặc quần áo của Hê-li.

Trong biệt thự của Hit-le ở Bec-te-xga-đen có một búp bê lớn bằng người thật với các đường nét của Hê-li — búp bê này do một thợ lành nghề người Hung-ga-ri làm rất tinh xảo, và khi nào E-va vắng nhà thì quốc trưởng tìm sự tiêu khiển bên búp bê này.

Còn về E-va Bra-un thì đây là một người rất rụt rè và ngốc nghếch. Mụ là người phụ việc cho phóng viên nhiếp ảnh riêng của Hit-le. Sau khi được độc quyền phát hành rộng rãi ảnh quốc trưởng, tên này đã trở thành triệu phú. Một lần khóc nức nở, E-va than thở với chị gái là đã bị định mệnh đóng vai nữ hầu thần Ve-sta (1).

Mụ góa Béc-sten hiện giờ cũng ở chỗ quốc trưởng trong vai người nhìn xa thấy rộng. Người đàn bà này thực sự đã hóa điên. Theo lệnh của Him-le trong phòng của mụ có đặt một loa phát

(1) Vesta (tiếng la-tinh) : Nữ thần nhà bếp, theo triết học cổ Hi-lạp — N.D.

thanh ngụy trang kín mà một trong số các điệp viên của Him-le đã truyền vào ống thu thanh của lon này giọng nói hấp hối của chồng mụ, và sau đó mụ góa Bếc-sten đoán ra trước truyền lại cho quốc trưởng những lời này.

Phía trên túi trái áo cổ đứng của Hit-le đeo tấm huân chương chữ thập sắt hạng nhất. Nhưng những kẻ nào đã biết Hit-le trong những năm đại chiến thứ nhất đều khẳng định rằng Hit-le không bao giờ tham gia vào các hoạt động chiến đấu. Lúc đầu làm linh hầu của thượng sĩ đại đội Am-man, sau đó làm linh bảo tin trong nhà ăn sĩ quan, còn trước lúc chiến tranh chấm dứt làm linh thông tin trung đoàn.

Bệnh dập thương của Hit-le là do lên cơn thần kinh khi đạn nổ bắt thình lình trong lúc rút lui với đoàn xe tải đồ của quân Đức mùa thu năm 1918, và bệnh này làm ảnh hưởng đến hệ thần kinh thị giác — mắt quốc trưởng bị kém. Nhưng lại không đeo kính vì hiếu danh.

Hen-rích kể lại toàn bộ những điều này về khoe khoang (vì không phải ai cũng hiểu biết như vậy), không nghĩ ngợi tựa hồ như câu chuyện phiếm vô thưởng vô phạt, và nhấm nháp từng ngụm nhỏ cô-nhắc đựng trong chiếc cốc to phình bụng để giữa hai lòng bàn tay cho ấm.

Hen-rích hành động chậm rãi, thận trọng và tập trung độ độ liên tiếp rót cô-nhắc cho mình và vì mong muốn bằng mọi cách giữ Vai-xơ ở lại với hắn lâu hơn, Hen-rích đã thu hút Vai-xơ bằng mọi chuyện về sinh hoạt của bọn cầm đầu quốc xã. Nhưng Hen-rích kể lại toàn bộ chuyện này bằng

một giọng mà người ta thường nói về một số điều kỳ lạ vốn có ở những người nổi tiếng có quyền hành trong chuyện kỳ lạ, vì rằng họ nổi tiếng.

Ngôi bắt chân chữ ngũ, Hen-rích nói rằng quốc trưởng ngoài tất cả những cái khác còn có bản năng thương mại rất lớn. Khi bắt đầu con đường chiến thắng tiến tới việc nắm chính quyền Hit-le đã kiếm được khá nhiều tiền trong việc bán quyền sách của hắn là «Man căm» và đã bỏ toàn bộ khoản tiền nhuận bút này vào công ty «Ec-hét và Ko», công ty này không chỉ làm việc xuất bản mà còn làm chủ toàn bộ các xí nghiệp của Đảng quốc xã trong việc bán quần phục vá giày ủng cho quân đội đã chiến và trang bị cho «Đoàn thanh niên Hit-le». Mỗi đảng viên quốc xã phải mua bằng tiền riêng của mình trang phục đặc biệt: áo sơ mi nâu, quần phục, dây lưng, dây ủng, cả sách hát, súng lục... Ngay cả trong trường hợp thất bại chính trị của Đảng Hit-le vẫn còn lại số vốn không nhỏ như để ăn tủi...

Hit-le coi mình không chỉ là nhà chính trị vĩ đại, mà còn là họa sĩ.

Giám đốc Viện hàn lâm nghệ thuật ở Muy-nich — kẻ mấy năm trước đây đã loại bỏ tác phẩm thơ của Hit-le và khinh bỉ nhận xét các tác phẩm này: «... đã phát hiện ra sự bất tài hoàn toàn», «không có dấu hiệu gì của sự kích thích nghệ thuật cần thiết» — đã bị tử hình ở Da-khao.

Bộ tranh của quốc trưởng có thể ngay cả những trùm triệu phú Mỹ cũng thèm muốn.

Những chuyên gia đặc biệt trong biên chế giét-ta-po có các điệp viên giét-ta-po đi tìm thủ

tiêu tất cả những kẻ nào bất hạnh là chủ nhân đủ chỉ một bức tranh của chuyên gia nổi tiếng... Vì thế cô thể mạnh dạn nói rằng trong giét-tu-pô cũng có những người hiểu biết sâu về nghệ thuật.

Him-le là một nhà tổ chức xuất sắc. Giét-tu-pô đã đặt được « thường trực » vào tất cả các nhà ở. Trách nhiệm của bọn này là theo dõi từng người sinh sống và trình báo cáo thường xuyên cho « thường trực đường phố » đứng đầu phòng giét-tu-pô khu. Theo cách suy xét của mình chúng có thể mở cửa các nhà ở bằng chìa khóa đặc biệt và tiện hành lục soát ở đó. Vì vậy, bọn lãnh đạo quốc xã gần như nắm rất rõ cuộc sống của nhân dân.

Hit-le là một nhà hùng biện lôi lạc. Bác sĩ riêng của Hit-le khẳng định rằng trong thời gian diễn thuyết trước quần chúng đã có một hiện tượng kiểu như cơn động kinh xảy ra với quốc trưởng do đó quốc trưởng bị rơi vào tình trạng mất tự chủ.

Do các thanh đới bị quá căng thẳng ở cổ họng quốc trưởng nổi lên những vết u nhưng không phải ung thư mà có đặc tính lành. Bác sĩ cắt chúng đi và quốc trưởng lại có thể diễn thuyết suốt mấy giờ liền.

Quốc trưởng hàng mấy giờ liền ngồi một mình trong phòng chiếu phim riêng. Hit-le say mê các phim tình yêu đa cảm của Mỹ và cả những phim về sinh hoạt của bọn cao bồi, găng xtơ. Người ta có dựng riêng cho Hit-le những phim đặc biệt hết sức truy lạc. Hit-le ngồi xem tay đôi với Mac-đa Hốp-ben nhưng trong khi đó lại nói chuyện với Mac-đa về điều gì đó cao đẹp, nên thơ.

Nghe nói rằng khi xem các phim của Sác-lơ Sa-plin Hit-le cười vang lên và vỗ vào đùi mình, nhưng sau đó tuyên bố rằng đây là «hình tượng khả ố của sự châm biếm Do-thái phá hoại». Và đồng thời khen ngợi sự phục hồi ở một số thành phố phong tục thời trung cổ: bêu người trên cột làm nhục.

Và đúng là bây giờ chúng đã quay trở lại các phong tục này.

Những phụ nữ trẻ người Đức đang có mối quan hệ quen biết với đàn ông Do-thái bị cắt hết tóc, sau đó trên ngực mang tấm biển gỗ có dòng chữ: «Tôi là con lợn. Tôi đã bôi nhọ danh dự người Đức của tôi bằng sự giao thiệp với lũ lợn Do-Thái», bị chở đi khắp thành phố bằng những chiếc xe kéo đặc biệt.

— À, — Hen-rích hỏi, — cậu đã bị các tay điệp viên của «Đội tiên phong a-ri-a chính cống» kiểm tra chưa?

Vai-xơ trả lời bằng cái nhìn băn khoăn.

— Đó là đội tình báo đặc biệt của Đảng gồm những cô gái tóc vàng hung, nhất thiết là phải tự nhiên, bện thành các đuôi xam to cuốn xung quanh đầu. Họ ăn mặc theo lối Pốt-sđam cổ, rất giản dị: cổ áo cao, áo sơ-mi bó sát người, giày gót thấp và không trang điểm gì cả. Các đảng viên quốc xã đưa ra nguyên tắc: người phụ nữ Đức không cần phấn son nhân tạo.

Thế là đội nữ a-ri-a này có mục tiêu kiểm tra số tối đa những người trung thành của quốc trưởng bằng cách đặt quan hệ gần gũi thân thiết

với những người này và trong quá trình gần gũi thân thiết họ sẽ tiến hành hỏi cung những người này một cách chớp nhoáng về các quan điểm chính trị.

— Cậu biết không, — Vai-xơ tức giận nói, — đôi khi tôi cảm thấy, hình như trong quan hệ với tôi cậu nhận các trách nhiệm giống như các cô gái ấy đang làm. Thế cậu nói với tôi toàn bộ chuyện vớ vẩn này ra để làm quái gì?

— Nhưng cậu là người rất trung thành, lẽ nào cái chuyện vớ vẩn này có thể làm giao động các niềm tin của cậu?

— Không, — Vai-xơ trả lời dứt khoát. — Các niềm tin của tôi chỉ có vững chắc thêm qua câu chuyện phiếm của cậu kể thôi.

— Thật thế chứ, — Hen-rich nheo mắt hỏi. — Kỳ lạ đấy. — Và nét mặt bắn tỏ vẻ ác cảm.

Vai-xơ tỏ ra rất thận trọng đối với Hen-rich. Anh nhẫn nại chờ đợi. Và trong khi dùng nhiều thời gian ở bên Hen-rich, cho tới giờ anh vẫn tránh nghĩ đến các câu chuyện có liên quan đến phần sinh hoạt của Hen-rich ở Béc-lin mà đáng ra chúng có thể là điều chú ý đối với tình báo ta.

Anh báo cho trung tâm về việc anh gặp Hen-rich Svác-cốp. Một thời gian sau liên lạc mang đến cho Du-bốp gói bưu kiện để chuyển cho Vai-xơ.

Trong gói này có các tài liệu điều tra vụ ám hại kỹ sư Ru-đôn Svác-cốp.

Như các cơ quan phản gián Liên-xô đã xác định, Ru-đôn Svác-cốp bị giết theo chỉ thị của em

trai ông là Vin-li Svac-cốp. Phun đã giết ông với sự tham gia của Ô-xca Páp-ke. Tên này đã cho dẫn-chứng viết khi hắn bị giữ lại ở biên giới Liên-xô. Các dẫn chứng này cũng nằm trong gói Vai-xơ nhận được.

Vai-xơ lật đi lật lại các tờ tài liệu điều tra và anh quyết định : rõ ràng Trung tâm gửi cho anh những tài liệu này vì rằng đã coi việc cho Hen-rích Svac-cốp biết chúng là có khả năng, nếu điều đó sẽ hợp lý. Nhưng trước mắt chưa cảm thấy cần thiết làm điều đó.

năm mươi ba

Dần dần nhà Du-bốp trở thành địa điểm họp bí mật tốt. Bri-ghit-ta tuyệt đối tin tất cả những gì Du-bốp nói. Du-bốp nói với vợ rằng anh công tác trong một cơ quan mật và vì thế mà phải luôn luôn bỏ nhà đi vì lợi ích quốc xã. Bri-ghit-ta còn thấy tự hào với công tác bí mật mới này của chồng. Trong toàn bộ việc này rõ ràng Du-bốp đang giáo dục vợ mình theo tinh thần phát xít, và mặc dù kết quả việc giáo dục này làm cho Vai-xơ có cảm tình với nữ chủ nhân, Vai-xơ vẫn vô cùng lo lắng, vì hình như Du-bốp không đi quá xa trong các ý định của anh nhằm cải tạo lại Bri ghit-ta.

Du-bốp đã khuyên Bri-ghit-ta học tiếng Nga để dễ dàng hơn trong việc sai bảo người hầu gái lấy

trong số tù binh về. Một lần Bri-ghit-ta đã quở trách Vai-xơ là anh đã có ý kiến tự cao và không công bằng về người Nga bằng cách nhắc lại rằng nước Nga xô-viết đã là nước duy nhất đứng ra chống mọi sự tàn bạo của hiệp ước Véc-xây : Nga đã ký với Đức năm 1922 hiệp ước Ra-pan, hiệp ước này chấm dứt sự cô lập Đức với cả thế giới. Nghe thấy thế Vai-xơ sửng sốt nhìn chằm chằm Bri-ghit-ta, sau đó vẻ trách móc đưa mắt nhìn sang Du-bốp và lầu bầu nói rằng anh chỉ là người lính và việc của anh là nhìn nước Nga như một kẻ thù, chỉ có thế thôi.

Còn Du-bốp như không nhận thấy sự trách móc lặng lẽ của Vai-xơ, khen vợ :

— Chỉ vì Bri-ghit-ta không sợ như một số người khác là trong trường hợp biến đổi số phận, binh lính xô-viết sẽ không đối xử trên lãnh thổ Đức như là người của ta đang đối xử trên lãnh thổ chúng.

— Mà không sợ một cách vô ích, — Vai-xơ tức giận nói, nổi nóng nhìn Du-bốp. — Tôi tin là chúng sẽ bắt đầu từ chỗ, thí dụ như, cho cậu ăn một trận đòn nên thân vì suy nghĩ nông cạn.

— Không bao giờ, — Bri-ghit-ta phản đối. — Người Nga họ không dùng các hình phạt về cơ thể. — Liệu đúng họ không dùng chứ ? — Quay sang nói với chồng mong được đồng tình.

— Nhưng chúng sẽ dùng riêng với chồng chị, — Vai-xơ tức giận nói.

Du-bốp chỉ nhếch mép cười chiến thắng để đáp lại những lời này. Khi chia tay Vai-xơ giận dữ hỏi Du-bốp :

—Cậu sao thế, mụ người ra rồi à? Cậu trông cậy vào tình yêu này đến chết à?.

Du-bốp nhún đôi vai rộng.

—Thế sao, chẳng lẽ cô ta không đáng được thế sao?—Và ngay lập tức giải thích về kiên quyết:

—Tôi là người có kỷ luật. Nhưng giả tạo tới mức làm như tôi không phải là con người nói chung thì tôi sẽ không làm. Không biết làm.

—Tôi ra lệnh, cậu sẽ phải làm! —Vai-xơ nói và rất nén mình chìa tay ra cho Du-bốp.

Vai-xơ không hài lòng về Du-bốp: anh ta tỏ ra không thận trọng tới mức ngốc nghếch, nhưng Vai-xơ không thể không thừa nhận rằng bây giờ người thanh niên dũng cảm này, con người không một giây dao động khi cần liều mạng để cứu đồng chí, con người đang yêu say mê, nhưng trong trắng và tin vào con người, đã trở nên càng quý giá hơn đối với Vai-xơ.

Vai-xơ nhớ lại khi đi tác chiến ban đêm Du-bốp đã buồn rầu kể với anh:

—Ở đó, trước khi phá nổ các xưởng sửa chữa súng đại bác, bọn mình đã quan sát tình hình. Tôi nhìn thấy những công nhân Đức đang tiện rãnh nòng súng bằng máy khoan thẳng đứng. Mà, cậu biết không, những bàn tay vàng ngọc! Những thợ điêu luyện! Những chuyên gia hiếm có! Và, cậu hiểu không, đành phải lập lại toàn bộ kế hoạch phá hoại. Phá nổ sao cho không một người nào bị làm nạn, vào giữa lúc thay ca. Thật cẩn thận, tuyệt đối chính xác. Và đã làm được như thế. Chứ nếu không thì tay giơ lên sao nổi. —Vẻ tin tưởng nói thêm: Tôi cho rằng đã tính toán đúng về mặt

chính trị. Mặc dù về vấn đề công tác phá nổ thì bọn mình bị đặt vào thế bí : vất vả làm mới tha nổi chân về. Còn Pla-sếch thì bị mất một phần mũi khi nổ. Nhưng không sao, tuy thế nhưng vẫn còn giữ được mặt mũi. Không làm công nhân bị què quặt. Còn mấy mọc thì thành đống sắt vụn. Làm thế là đúng đắn. Đã phá hủy nghiêm trọng.

Một lần Hen-rích nói sơ sơ với Val-xơ rằng hắn có gặp Au-ghê-li-ca Bu-khéc.

—Cậu sao, thích cô ta à?

- Hoàn toàn không. Đấy là một người mắc bệnh tâm trạng lưỡng mơ ước trở thành nữ anh hùng quốc xã.

—Thế thì việc gì đến cậu?

— Thì để làm hỏng tâm trạng Phôn Dan-xơ. — Cười chế nhạo nói thêm : — Cái lão pru-xi-a quá nguyên tắc này hóa ra là một kẻ nhát gan tầm thường nhất. Hôi niên thiếu hắn nói với bác sĩ giải phẫu để bác sĩ dùng thuốc tẻ làm mặt hắn có mấy vết sẹo, và suốt đời cứ làm ra vẻ như những vết sẹo này là hậu quả của gươm đâm và bị đâm trong các cuộc đọ gươm. Mới đây tôi có nói với lão rằng bộ xương đòn gánh của tiểu thư Bu-khéc nhô ra làm nhục các tình cảm thẩm mỹ của tôi. Ấy thế mà lão ta im lặng đáp như không hiểu người ta nói gì.

— Thế nếu như ông ta, vì ít suy nghĩ, bắn chết cậu vì cái lối láo xược này?

— Thế lại càng hay, — Hen-rích uể oải nói rít qua kẽ răng — Sẽ giải thoát tôi khỏi cuộc sống hôi thối này?

Vai-xơ nghĩ rằng Hen-rích say, nhưng đôi mắt hắn tỉnh táo hơn bao giờ hết, trống trải lạnh lùng và mờ đục như không hồn. Trong những lúc lên cơn chán nản hắn thường chỉ nốc say đến mức mất cảm giác, hoặc lao vào các câu chuyện về đề tài hai mặt khiến Vai-xơ bắt đầu cảnh giác, liệu anh có bị Hen-rích kiểm tra hay không.

Và thế là bây giờ chăm chăm nhìn vào mặt Vai-xơ, Hen-rích hỏi:

— Tất nhiên cậu đã quen biết các phương pháp giết người hàng loạt rồi chứ? Có thể sẽ trao đổi kinh nghiệm? Như một bạn đồng nghiệp. Thôi, đừng có khiêm tốn, Vai-xơ, đừng giấu người bạn thân những tri thức quí giá của cậu.

— Để cậu làm gì? — Vai-xơ nổi giận. — Thế mà cũng tìm được đề tài!

— Thế sao? Một đề tài rất tốt đối với hai đại diện trẻ tuổi của chủng tộc vĩ đại của những người chủ thế giới ngày mai. Vì chúng ta sẽ còn phải bỏ không ít sức vào để đạt được sự hoàn thiện về lĩnh vực này. — Hen-rích nhìn chăm chăm vào mặt Vai-xơ. — Chúng ta bắt đầu một cách thô sơ, cũng chưa lâu lắm. Tôi nhớ một lần đi đến trại tập trung, cậu tưởng tượng xem, mưa, lầy lội. Hàng núi xác chết. Người ta định thiêu chúng trong đống lửa không lồ đặt ở dưới hố sâu. Củi thì bị ướt, khó cháy, thế mà một tên trong số bọn bị kết án bỏ xuống hố mực một thùng mỡ từ các xác chết chảy ra và chuyển thùng này cho bọn lính. Tên bạn đổ mỡ vào củi, đống lửa cháy bùng lên, và mọi chuyện đều rất tốt. Và mới tiết kiệm làm sao: không cần

tốn nhiên liệu, các xác chết tự phục vụ phần thân — sử dụng mỡ cháy của riêng bản thân.

— Nghe chối tai lắm, — Vai-xơ nói.

— Thế còn làm?

— Chôn cất xác chết của tư nhân là trách nhiệm của chính bọn tư nhân.

— Thế còn biến chúng thành xác chết là trách nhiệm của chúng ta? — vẫn như cũ, Hen-rích không rời mắt khỏi mặt Vai-xơ.

— Chiến tranh.

— Vào ngày quốc trưởng năm mươi tư tuổi, người ta xử bắn ở mỗi trại tập trung năm mươi tư tù nhân — Đó cũng là chiến tranh?

— Quà tặng quốc trưởng.

— Cậu biết chuyện đó xảy ra thế nào không?

— Kiểu chung chung thôi, — Vai-xơ thận trọng đáp.

— Chúng nằm trần truồng xuống dưới hố sâu đã nhét đầy bọn bị bắn rồi, nhưng trước khi nằm xuống phải tự rắc vôi sống lên các xác chết. Và thế là lớp nọ đến lớp kia. Và không tên nào van lạy xin tha, không mất trí vì kinh sợ. Từ từ như bọn người vô cùng mệt mỏi, chúng thi hành các lệnh, đôi khi còn nói chuyện thì thầm với nhau. Còn bọn người giết chúng thì chúng không nhận thấy, không nhìn thấy, không muốn nhìn thấy. Cậu biết điều đó kinh khủng thế nào không?

— Ai kinh khủng?

— Những người đang đi giết chóc! Chúng ta kinh khủng. Chúng ta!

— Cậu sao thế? Trực tiếp tham gia các vụ giết người à?

— Không.

— Thế thì, Hen-rích, tại sao cậu quá lo lắng đến thế? Hay cậu cho các vụ bắn giết là lối cổ hủ? Đã có các phòng hơi ngạt rồi. Hơn nữa, cậu biết đấy, công-xec-xi-ôm « I.G. Phac-ben-in-đu-xtơ-ri » đã trả cho ngành SS cứ mỗi tù nhân làm việc trong các xí nghiệp của hãng này là ba mác. Còn ngành SS phải trả cho « Phác-ben » cứ mỗi ki-lô-gam hơi ngạt « Xi-cơ-lon B » là ba trăm mác. Hơi ngạt này đựng trong các hộp được quẳng qua ống khói vào các phòng mà người ta lùa tù nhân thuộc loại bị thủ tiêu vào. Đó, mẫu mực về sự hợp tác thực sự của công nghiệp và các mục đích cao cả của chúng ta là ở đó!

Làm ra vẻ quá ngán câu chuyện này rồi, Vai-xơ biếng nhác vươn người và nói:

— Các hãng Cơ-rúp, Tít-xen, Stin-nét càng làm giàu bao nhiêu, dân tộc càng được củng cố mạnh hơn cùng với sự lùng mạnh về kinh tế bấy nhiêu, còn nếu chúng ta cho « Phác-ben » khả năng kiếm ra tiền thì bằng việc đó chúng ta tỏ lòng yêu nước, củng cố sức mạnh quốc xã. Đó là một chân lý sơ đẳng.

— Cậu nghĩ thế à?

— Đối với những kẻ nào nghĩ khác thế đã có « Phác-ben » đang sản xuất « Xi-cơ-lon B ».

— Dù sao cậu cũng đã trở nên quá khôn ngoan suy nghĩ như một đảng viên quốc xã chính cống.

— Chúng ta sẽ nói hơi khác: phán đoán... — Vai-xơ đính chính.

— Tức là cậu không muốn cởi mở với tôi chứ gì?

— Tớ ra, cậu đã làm nhầm tất cả những chuyện đó để khêu gợi tôi cởi mở à? — Vai-xơ nhếch mép cười và nghiêm nghị nhắc nhở: — Hãy nhớ là tôi đã có chút kinh nghiệm gì đó và khi làm việc với điệp viên, bản thân tôi có lên án một số mặt trong hệ tư tưởng của chúng ta. Điều đó, như vẫn nói, giúp cho việc làm suy yếu đối tượng, gây được niềm tin tưởng ở đối tượng dẫn tới chỗ cởi mở. Phương pháp thô sơ, mộc mạc nhưng lại có kết quả tốt.

— Cậu coi tôi như...

— Đừng nóng... — Vai-xơ đặt tay lên vai Hen-rích, bắt hắn lại ngồi xuống. — Tôi cho rằng cậu cũng như tôi, cậu biết công việc của cậu, và có khả năng còn khá hơn tôi. Lẽ nào tôi lại không thể bày tỏ với cậu lòng kính trọng nghề nghiệp chân thành được chăng?

Hen-rích lặng lẽ rất lâu, căng thẳng và tò mò nhìn Vai-xơ khiến Vai-xơ thấy mất tự nhiên vì cái nhìn tìm tòi khao khát của bạn. Cuối cùng thì Hen-rích chậm rãi, gần như vất vả mới tìm được lời, cất giọng nói nhưng mắt vẫn không rời khỏi mặt Vai-xơ.

— Lúc đầu tôi nghĩ rằng cậu chỉ lâu cá với tôi thôi, cậu đã trở thành người hoàn toàn khác — đúng như tất cả những gì có ở đây. Nhưng bây giờ tôi đã hiểu theo kiểu ngược lại. Đây là cậu đã cho tôi hiểu rất rõ tội khốn nạn ra sao.

— Sao cậu nói thế! Tôi sao có thể! — Vai-xơ phản đối.

— Tuy nhiên cậu đã có thể, — Hen-rich tuyên bố về chiến thắng. — Đã có thể, khi cậu nói về lòng kính trọng nghề nghiệp đối với tôi một cách hai hước như vậy. Điều đó nó hài hước và tôi đã hiểu rằng cậu không như những kẻ khác.

— Tôi cam đoan với cậu là cậu sai rồi, — Vai-xơ nói như cái máy.

Anh tự giận mình. Tế ra anh không biết giấu ý nghĩ của mình, để lộ chúng ra, nếu như không bằng lời nói thì bằng cách phát âm. Tức giận bản thân, anh nóng nảy kêu lên:

— Hen-rich, cậu nghi ngờ tôi như thế làm gì vô ích! Tôi thật không ngờ! — Anh kiên trì đề nghị: Tôi đề nghị, nếu cậu coi tôi là có khả năng và trong tương lai vẫn còi tôi là bạn thì hãy giới thiệu về tôi cho giê-ta-po. Thế sẽ đơn giản hơn. Và, ngoài tất cả những việc khác, điều đó sẽ giải phóng cậu khỏi sự cần thiết phải tự kiểm tra lối suy nghĩ của tôi.

Vai-xơ nói giọng sư vụ nhưng chân thành, về quan tâm, có thiện ý, khẽ mỉm cười. Tuy nhiên lời đề nghị của anh chỉ gây nên trên mặt Hen-rich vẻ khinh bỉ. Đôi mắt Hen-rich lại trở nên mờ đục, đôi môi mím lại trắng bệch ra, một bên lông mày ngước cao lên như bị cơn đau đớn.

Phản ứng này làm Vai-xơ sung sướng, nhưng anh không hề để lộ tình cảm ra và ngầm thích thú với những suy nghĩ đau khổ của Hen-rich như của qui hạnh phúc mới tìm thấy, anh

nối tiếp vẫn cái giọng tin tôi, chân thành giả tạo như cũ.

— Hen-rich, cậu phải hiểu đúng đắn về tôi. Tại sao tôi lại tự hào về cậu như vậy? Cậu là đảng viên quốc xã chân chính đầu tiên trong cuộc đời tôi, là kiểu mẫu đối với tôi. Ngay khi cậu ở Ri-ga, như một người a-ri-a chính cống, cậu đã có thể vươn lên cao hơn bố cậu — người đã kết bạn với giáo sư Gôn-bơ-lát, và cậu đã cho tên Do-thái này cùng con gái lão một bài học đích đáng bằng cách công khai biểu lộ với chúng sự khinh bỉ của cậu. Còn tôi thì hồi đó lại dám coi chúng không chỉ là những người qui giá, mà còn có sức lôi cuốn và cao thượng nữa, và thêm được như cậu vì rằng tôi thích Bec-ta. Cậu còn nhớ Bec-ta chứ? Hồi đó tôi ngưỡ cô ta là người con gái đẹp.

— Còn bây giờ cậu cảm thấy cô ta tồi tàn à?

— Tất nhiên, — Vai-xơ vội thừa nhận. — Trong các trại loại này trông rất hằn mắt. Có thể ở đó tôi không nhận ra cô ta cũng nên. Hơn nữa, cậu biết thiếu tá Lich-ten-bớc-ghe đang ứng dụng những biện pháp trừng phạt gì vào thực tế các trại ở Ri-ga không? Tên bị kết tội được đem chôn sống đặt lấp tới ngang cổ và sau đó người ta bắt tử nhân đi lên đầu tên này. — Nhận thấy nét mặt Hen-rich bỗng nhiên xạm đen đi, anh nói thêm giọng lên án: — Những cá nhân tôi là người chống lại việc nuôi dưỡng như vậy. Còn khi ở đó tù nhân bị lấp tuyết lên người trần như nhộng thì lại là chuyện khác. Việc quan sát kết quả của

sự làm lạnh quá mức này đã mang lại lợi ích khi chữa bệnh cho binh lính tạ bị lạnh cóng ở mặt trận phía Đông. Thí dụ, ở Đa-khao đại úy SS — đốc tờ Ra-se đã tiến hành thí nghiệm rất có kết quả việc làm lạnh quá mức. Mới đây ông ta chỉ ra rằng sưởi ấm những người bị quá lạnh bằng hơi nóng súc vật chỉ có thể được phép tiến hành trong các trường hợp khi trong quyền hạn sử dụng không có các phương pháp khác để sưởi ấm, hoặc khi nói đến những kẻ yếu đuối đặc biệt không chịu đựng được việc truyền nhiệt tập trung. Để dẫn chứng ông ta đã làm thí nghiệm lạnh quá mức trẻ em còn bú. Nếu đặt thêm các chai nước nóng vào. Thì chúng ấm lên hơn cả là ở bên cơ thể mẹ chúng. — Vai-xơ đề nghị vẻ sẵn sàng giúp đỡ: — Tôi có thể cho cậu xem bản sao báo cáo của đốc tờ Ra-se. Cậu sẽ tìm thấy trong đó nhiều điều đáng chú ý.

Trên bộ mặt xám xịt của Hen-rich đôi mắt sáng lên vẻ lạnh nhạt và tàn nhẫn. Tay nắm lại thành quả đấm, toàn thân dướn về phía Vai-xơ, nhìn anh vẻ căm thù. Nhưng, như không thấy điều đó, Vai-xơ vẫn tiếp tục nói giọng sự vụ, chỉ có thêm đôi chút buồn rầu.

— Chắc cậu biết rằng vì lo đến các khả năng đảo lộn chiến tranh, Ban chỉ huy SS đã ra chỉ thị thí nghiệm thuốc độc tác động mạnh vào tù nhân. Để phòng trường hợp nếu chính chúng ta sẽ phải dùng đến các ống thuốc này. Một biện pháp vô cùng nhìn xa thấy rộng. Đốc tờ Sun-le tiến hành các thí nghiệm này, và các thí nghiệm thường được tiến hành với sự có mặt của chỉ huy trại

SS — Tô-bec, trung tá SS — đốc tờ Côn-rát Moóc-hen và đại úy SS — đốc tờ Vê-he. Tất cả những người này đứng sau tấm màn che và theo dõi qua lỗ thủng ở màn xem thuốc độc tác động như thế nào vào bọn tù binh Nga. Thuốc độc hỗ vào súp. Tất nhiên, áp dụng cách đo từng giai đoạn. — Ngừng một chút, Vai-xơ bổi : — Cậu đã đến Ốt-xơ-ven-xim rồi chứ ! — Và tiếp tục nói không đợi trả lời. — Trong khi ở đó chưa xây dựng được các lò nung khu để thiêu xác, thì các vùng ở lân cận trại đã biến thành các đầm lầy hôi thối nhầy nhụa. Mùi hôi thối đến không chịu nổi. Các xác chết được lấp qua loa bằng một lớp đất mỏng, và vì vậy đất đai ở đó trở nên giống như vùng đầm lầy. — Anh cất giọng mỉm cười : — Tất nhiên, cậu không mong muốn ngành SS ở trong các điều kiện như vậy. Nhưng trong khi đó thật đáng công phẫn là người đại diện toàn quyền của thủ tướng phụ trách việc vận chuyển báu vật từ Ốt-xơ-ven-xim đi đã đánh cắp bốn mươi ki lô răng vàng và chuồn mất. Và, cậu tưởng tượng xem, cho đến giờ vẫn chưa thể tìm ra tên này. Những loại như thế làm nhục quân phục SS ! — Vai-xơ tuyên bố vẻ công phẫn. Và quan tâm nói thêm : — sau khi thủ tiêu các khu dồn dân đặc biệt ở Ga-li-xi-a ngành SS đã đưa ra cho tổ chức dân Do-thái biên lai thanh toán ba nghìn một trăm đồng vàng tiền Ba-lan về khoản đận đã chi dùng và đòi phải trả tiền ngay lập tức. Những nhân viên chuyên cần này do thấm nhuần tinh thần cần kiệm đã quan tâm không một mỏi đến các khoản thu nhập chung của quốc xã. Cai tù ở trại Dắc-xen-khao-den là Vin-hem Su-be chẳng bận dạng dùng tới phương pháp tự

tạo xử tử tù nhân. Viên này cho kẻ bị kết tội một chiếc dây, đinh, búa nhốt hắn vào chòi canh và ra lệnh tự tay hắn treo cổ hắn. Trong trường hợp ngược lại thì kẻ phạm tội sẽ bị đe dọa bởi hình phạt cơ thể rất đặc biệt: hắn phải tự chôn chiếc cột xuống đất, sau đó người ta kéo dây buộc vào đôi tay trói ngoặt ra sau lưng hắn lên trên cột và hắn bị treo lơ lửng trên đôi tay ngoặt ra sau như vậy cho tới lúc coi phương pháp tự treo cổ là hiệu nghiệm hơn. Bằng cách đó tù nhân như tự nguyện hành hình mình. Những cách tự sát như vậy rất phổ biến ở cả các trại giam khác.

— Cậu kể cho tôi nghe tất cả những chuyện đó để làm gì? — Hen-rích khản giọng nói.

— Xin lỗi, — Vai-xơ nói, — Rõ ràng là trong câu chuyện phiếm của tôi không có gì mới đối với cậu, nhưng cậu là sĩ quan SS, mà tôi thì chỉ muốn nói rằng tôi hiểu ngành của cậu phải làm việc trong các điều kiện nào. So với ngành của cậu ngành tình báo chỉ là một xưởng thủ công. Và thực ra ngành của tôi rất biết ơn ngành SS. Sau khi được ngành cậu rèn rũa, điệp viên xem ra hoàn toàn đáng tin cậy. Và bọn tôi rất biết ơn ngành của cậu... và tôi muốn tỏ lòng biết ơn công vụ đối với cậu, một sĩ quan SS.

— Tức là cậu coi tôi cũng như tất cả những kẻ mà cậu vừa nói tới!

— Cậu có thấy không? — Vai-xơ trả lời lảng tránh, rút túi lấy ra cuốn sổ tay, — Thủ tướng Him-le ra chỉ thị cho chúng ta trong diễn văn của ngài đọc ở Pô-dơ-nan... Và đọc: «Các dân tộc

khác có chết đói hay không? Điều đó làm tôi chú ý chỉ ở mức độ các dân tộc này cần cho chúng ta như nó lệ đối với nền văn hóa của chúng ta... Phần lớn trong các anh đều biết thế nào là một trăm xác chết nằm bên cạnh hay năm trăm, hay một nghìn xác chết đang nằm. Chịu được như thế đến cùng và trong mùi đó, trừ các trường hợp riêng biệt tỏ ra yếu ớt về tinh người, vẫn là người, đứng dậy — đó chính là cái rèn luyện chúng ta. Đó là trang sử vinh quang của chúng ta — nó không được ghi lại và sẽ không bao giờ được ghi lại ».

Vai-xơ gấp sổ tay lại rồi đút vào túi áo, chỉ hơi nhếch mép cười, hỏi :

— Có đúng rằng những lời này giải thích chính xác sứ mệnh của chúng ta không? Còn những người mà những lời này nói đến, tôi tin rằng sẽ xứng với vinh dự được ghi tên trong các trang sử đó. Và tôi chỉ rằng dòng họ « Svác-cốp » sẽ chiếm được chỗ của mình ở trong đó.

— Cậu định nói đến Svac-cốp nào? — Hen-rích nổi nóng đứng dậy.

— Cả hai — cả Vin-li và Hen-rích, Vai-xơ kiên nhẫn giải thích. Anh hỏi : Tôi tin rằng chú cậu rất hài lòng về cậu và từ lâu đã bỏ qua chỗ cậu cái chuyện say mê tuổi niên thiếu của cậu với Béc-ta rồi chứ? Hay cậu giấu không nói? — Và không chờ Hen-rích trả lời, Vai-xơ vội vàng khuyên giọng chân tình : Ở địa vị của cậu tôi đến thăm trại tập trung nữ giới ở Ra-ven-bruc từ lâu rồi. Có khả năng Béc-ta đang ở đó. Cũng ta, không biết cô ta

độ này trông ra sao. Đúng là người ta thường thường làm thí nghiệm y học trên các thiếu nữ Do-thái — chuyển xương, gây truyền nhiễm, các cuộc giải phẫu thí nghiệm, tiêm chủng. Sau đó hút lấy máu bọn này để làm thuốc tiêm chủng. Bọn sống sót thì được khử trùng và sau đó kiểm tra kết quả khử trùng trong các lán xanh làm ở trong trại cho công nhân nước ngoài. Vì thế vị tất mà cô ta — Bếc-ta trước kia — còn lại được cái gì ra hồn. Và, có lẽ cậu cũng chẳng đáng phải mất thì giờ vì chuyện đó. Mặc dù thật là có hiện quả nếu như cô ta nhìn thấy cậu như bây giờ, còn cậu thấy cô ta đã trở thành người ra sao. Tôi nghĩ rằng, cậu sẽ như được tặng thưởng. Vì hồi đó cô ta đối xử với cậu có phần nào tỏ ra khinh bỉ...

Một cái tát rất mạnh vào má làm Vai-xơ choáng váng trong giây lát. Tay anh tự nhiên đặt vào bao súng lục, nhưng anh đã trấn tĩnh được ngay. Anh mỉm cười. Mỉm cười không cần sự cố gắng nào trong tâm hồn vì anh đã muốn Hen-rích phản ứng lại lời của anh bằng bất kỳ hình thức nào, anh đã cố gắng làm điều đó với cả trái tim, ý chí, lý trí của mình, anh đã chờ đợi điều đó vì hy vọng rằng chưa phải đã mất hết tất cả. Và bằng bất kỳ giá nào anh có phải trả cho sự phát hiện này, anh vẫn tiến đến mục tiêu kiên trì, có phương pháp, có tính toán, và đúng là còn chưa có ý định rằng chính cái tát này đã kết thúc sự tìm kiếm của anh. Có lẽ cũng không cần đi tới tình trạng quá gay gắt này để bắt Hen-rích phải để lộ cái tình người còn có trong tâm hồn Hen-rích. Và

tóm lại, tất cả những chuyện này đều không phải là thất bại, mà là thành công. Và bây giờ chỉ cần suy nghĩ kỹ xem sử dụng thành công này sao cho đúng.

Nhìn thẳng vào mắt Hen-rích, Vai-xơ cất giọng trịnh trọng:

— Thưa ngài Svac-cốp, ngài đã làm nhục tôi — một sĩ quan. Tất nhiên, ngài hiểu thế nào là danh dự quân nhân và bảo vệ nó ra sao chứ?

— Cậu muốn đọ súng với tôi chắc? — Hen-rích hỏi giọng chế nhạo. — Xin mời!

— Lại còn thế nữa! — Vai-xơ nói. — Tôi không mong muốn rằng người ta sẽ đưa tôi ra tòa án quân sự.

— Thế cậu muốn gì thì hợp lý?

— Trước kia cậu chơi cờ rất khá, — Vai-xơ đăm chiêu nói. — Nếu chưa quên thì có thể hãy đồng ý chơi với tôi.

— Để làm gì?

— Kẻ thua sẽ phải đền mạng. Phương pháp — tùy ý muốn cá nhân. Và chỉ có thế.

— Tôi đồng ý, — Hen-rích tuyên bố không dao động.

— Rất tốt! — Vai-xơ thốt lên quá nóng nảy.

— Thế nào? Cậu nghĩ rằng chúng ta sẽ hòa giải bên bàn cờ à? — Hen-rích ngờ vực nhìn Vai-xơ.

— Không! — Vai-xơ phản đối dứt khoát. — Không khi nào. Nhưng cậu biết không, chỉ có điều

trước khi đấu ta sẽ quên những gì vừa xảy ra giữa chúng ta. Ta sẽ thử làm những thanh niên có nghị lực, được chứ? Tất nhiên làm được thế tôi sẽ khó hơn cậu. Nhưng tôi sẽ cố gắng tạm quên cái nhục hôm nay.

— Lâu không?

— Chiều mai chúng ta sẽ đấu.

— Tại sao không ngay hôm nay?

— Nếu như cậu kiên quyết đòi hỏi....

— Thôi được, ngày mai, — Hen-rích nói giọng khô khan, và ngay sau đó nói thêm về giận dữ: — Nhưng hãy nhớ, nếu cậu định tha thứ cho tôi về chuyện cái tật thì tôi sẽ không có ý định tha thứ cho cậu về các lời nói của cậu đâu! Vá thế là ngày mai.

Hen-rích muốn đứng dậy. Nhưng Vai-xơ đưa tay giữ lại.

— Thế tại sao bây giờ chúng ta lại không nên ở bên nhau? Cậu sợ tôi à?

— Thế mới lạ! — Hen-rích nói về khinh miệt. — Đấy là cậu nhát gan. Vì đã không bắn tôi ngay tại chỗ.

— Thế cũng như cậu đã nhát gan và không bắn tôi, — Vai-xơ gằm ghè nói. — Còn bây giờ thì sợ rằng ở lại với tôi cậu sẽ chùn và sẽ xin lỗi.

— Đừng hòng, — Hen-rích dứt khoát nói.

— Thế thì ta uống rượu đã, — Vai-xơ đề nghị, — và sẽ chỉ nói về chuyện gì khác thôi. Chúng ta phải im lặng về chuyện cờ quạt, còn sau đó một trong chúng ta sẽ vĩnh viễn hết nói.

— Đúng hơn là cậu sẽ thế.

— Thì cứ cho là thế! — Vai-xơ đồng ý về hòa giải. Anh hỏi: — Thế cậu ở Béc-lin ra sao?

Hen-rich đã định miễn cưỡng kể về nghề nghiệp của mình dưới sự chỉ huy của Vin-li Svac-cốp, nhưng rồi lắm lẫn và nói, miệng méo đi và mất bình tĩnh:

— Cậu biết đấy, hoặc là cậu giả tạo, hoặc là thần kinh của cậu vững như thép. Tôi thì không thể nào ngồi nói chuyện được với cậu sau những sự va chạm vừa xảy ra. — Và đứng dậy. — thế tức là sẽ gặp nhau. Chiều mai tại phòng của tôi. Cậu thấy được không?

— Hoàn toàn được, — Vai-xơ nói. Rồi bỏ đi không chào từ biệt.

*

Vai-xơ ít lo ngại nhất về kết quả cuộc đấu cờ với Hen-rich. Dù sao anh cũng không sợ thua vì anh tin không chỉ vào sự tự chủ của mình mà còn vào mặt trận rõ rệt của anh so với Hen-rich về môn cờ này. Anh lo lắng một điều khác: bỗng nhiên Hen-rich sẽ tỏ ra chùn ý chí và chỉ đơn giản lẩn đi, bỏ đi đâu hoặc xấu hơn, sẽ lợi dụng địa vị của mình đi trước những bước mà sau đó Vai-xơ sẽ ở vào địa vị của người bị sĩ quan SS kết tội về việc gì đó.

Những linh nhìn chưa có cơ sở để nghi ngờ Hen-rich, về thái độ khốn nạn tới mức đó. Ngược lại, tính dễ nổi nóng của Hen-rich và sự nóng nổi

của Hen-rich không thể nào gắn liền với sự giải quyết được. Nhưng nếu Hen-rich rất nghiêm chỉnh nhận thách thức, hắn sẽ không bỏ cuộc đấu. Và nếu Vai-xơ bỏ cuộc, Hen-rich sẽ có đủ cơ sở để coi anh là thằng hèn và sẽ khinh bỉ, sẽ vĩnh viễn từ bỏ anh.

Thế tức là mất Hen-rich. Và mất đúng vào lúc đã phát hiện ra được trong con người Hen-rich có một phần tình người, mà có thể, đang cất giấu trong đó một điều gì đó Vai-xơ cảm thấy sẽ cần thiết và có lợi cho anh và cho công việc.

Nhớ lại, phục hồi lại trong đầu óc tất cả những nét xúc động mà anh bắt gặp trên mặt Hen-rich khi anh phán đoán về các hình phạt ở trại giam, Vai-xơ có ý nghĩ là những phán đoán này có thể đã gây cho Hen-rich lòng căm thù đối với anh — với Vai-xơ, như với một kẻ hoàn toàn ủng hộ các phương pháp của bọn quốc xã. Và khi đó Hen-rich có thể lợi dụng lời thách thức và giết Vai-xơ không thương tiếc, cũng như Vai-xơ nếu anh ở địa vị Hen-rich, Hen-rich có khả năng thuận lợi biết bao nhiêu! Và nếu như thế thì Vai-xơ đã dẫn lại cả sinh mệnh Hen-rich trong nguy hiểm. Vì mỗi người trước khi ngồi vào chơi cờ đều đã chuyền cho nhau mẩu giấy ghi «Đề nghị không kết tội ai trong cái chết của mình». Nếu nhận được của Vai-xơ mẩu giấy đó, Hen-rich sẽ không đợi kết thúc cuộc đấu và thậm chí không thèm bắt đầu chơi, mà có thể đơn giản nổ súng vào trán anh. Và sẽ hành động đúng, nếu như Hen-rich là người như Vai-xơ cảm thấy ngày hôm nay. Tất nhiên, thật là tuyệt nếu Hen-rich là người như

vậy. Nếu Hen-rich như vậy thì tốt quá. Khi đó thì Hen-rich là con người quí vô giá đối với sự nghiệp mà Vai-xơ đang phục vụ. Nhưng trong trường hợp đó Vai-xơ sẽ gặp phải nguy hiểm.

Còn nếu như Hen-rich chỉ chơi để kiểm tra Vai-xơ thôi thì sao? Chơi một cách có tài năng như một nhân viên phản gián SS đã nắm được rất chắc tất cả những gì Vin-li Svac-cốp truyền thụ cho — như một tên SS lão luyện, một chuyên gia về các cuộc đò xét tâm hồn không chỉ ở trong nhà lao giét-ta-po mà ngay cả bạn chân tình của hắn, hắn cũng lục soát tâm hồn. Khi đó thì sao? Tất nhiên, có thể hành động trực diện. Đến gặp Hen-rich và đặt lên bàn trước mặt hắn những tài liệu điều tra về vụ ám hại Ru-đôn Svac-cốp đo Phun tiến hành theo chỉ thị của Vin-li Svac-cốp. Và rõ ngay Hen-rich sẽ đi với ai.

Nhưng khi đó phải để lộ mình trước Hen-rich. Và nếu Hen-rich lẩng tránh việc lựa chọn số phận, lẩn tránh quyết định đi với ai thì Vai-xơ đành phải giết Hen-rich.

Giết Hen-rich rồi thì sẽ không còn lại gì nữa. Có lẽ, tốt hơn hết là hành động như sau: Sau khi Vai-xơ đảm bảo an toàn cho bản thân vì nhận mẩu giấy của Hen-rich đề nghị không kết tội ai trong cái chết của hắn, sẽ cần phải cho Hen-rich biết các tài liệu điều tra. Nếu Hen-rich thả thử cho Vin-li Svac-cốp tội ám hại bố là kỹ sư Ru-đôn Svac-cốp thì chỉ cần một điều đó cũng cần phải thủ tiêu Hen-rich như một tên khốn kiếp, một tên cầu cáng.

Cũng không loại trừ một điều khác: choáng váng vì những lời cung khai của Phun, trong lúc tâm hồn rối loạn, Hen-rich sẽ khử bỏ chú mình, khử bỏ tất cả bọn giet-ta-po cùng chỗ, về hành động chỉ do một sự táo tợn, sẽ đồng ý giúp Vai-xơ. Nhưng sự táo tợn là tình cảm không vững chắc. Nó có thể mất đi nhanh chóng cũng như xuất hiện. Còn sau đó sẽ đến các tình cảm khác, những suy nghĩ khác - tất cả những gì đã nuôi dưỡng Hen-rich ở nước Đức phát xít, và những tình cảm này sẽ bó hẹp sự táo tợn lại, xảo quyệt nhắc cho các phương pháp tránh khỏi cái nhục nặng nề về bố. Tất cả đều có thể.

Chỉ có sự giác ngộ mới bền vững. Nhưng sự giác ngộ không đọi sáng con người một cách bất ngờ, không đến như một tia chớp. Và không nên tin rằng sau khi xem các tài liệu của Phun, Hen-rich sẽ thay đổi ngay các quan điểm của mình.

Mà Vai-xơ không cần Hen-rich bị choáng váng, lúng túng, trong lúc thất vọng buồn rầu sẵn sàng làm tất cả. Anh cần Hen-rich giác ngộ là trong cái chết của bố mình không phải chỉ Vin-li Svác-cốp có tội. Không phải chỉ có hắn là tên khốn nạn giết anh trai. Kẻ thủ phạm chính giết người là nước Đức Hit-le đang tiêu diệt các dân tộc khác một cách có hệ thống và đang bắt dân tộc Đức tự sát bằng cách buộc dân tộc Đức tạo ra những tội lỗi tầy trời.

Và khi Hen-rich hiểu điều đó, Hen-rich sẽ phải tin rằng con đường đúng đắn duy nhất đối với Itkin là đứng về phía nhân dân xô-viết để giúp

nhân dân Đức thoát khỏi cơn chết, khỏi bị tiêu diệt.

Nhưng làm thế nào cho Hen-rich hiểu tất cả những điều đó, làm thế nào kiểm tra được Hen-rich có phải là người Đức có khả năng kiểu Vai-xơ và quyết định đấu tranh cho một nước Đức đã tự mình trở thành vật hy sinh của sự khủng bố phát xít hay không?

Thời gian cuối này Đi-tơ-rich cùng nhóm những nhân vật tách riêng ra tiến hành điều tra vụ án năm quân nhân Đức từ chối không tham gia vào việc bắn giết con tin.

Cả năm người này bị kết án tử-hình. Và việc xử giảo phải được thực hiện vào ban đêm ở nhà tù quân sự Vác-xô-vi, nơi đã xây dựng riêng một máy chém cho vụ này. Nhưng kết cấu của nó không được hoàn thiện cho lắm, và vì vậy đành phải quyết định áp dụng phương pháp đơn giản là dùng rìu chặt thịt làm công cụ xử giảo. Người ta tuyên bố với những người bị kết án rằng ai trong số họ muốn nhận vải đạo phủ thì sẽ được thay đổi tội tử hình bằng việc đưa ra mặt trận, vào đơn vị phạt — tấn công, nhưng không một ai đồng ý làm đao phủ.

Thế là Đi-tơ-rich quyết định, trong trường hợp này vinh dự thủ tiêu những người phản bội quốc xã sẽ dành cho các sĩ quan cục tình báo, họ tên những người này hắn sẽ đọc ngay trước lúc hành hình. Thêm vào đó, đây cũng sẽ là cách thăm tra sự vững vàng của một số sĩ quan tỏ ra không tích cực lắm khi hỏi cung tội phạm. Vì tất cả

những chuyện đó mà Đi-tơ-rich bị giữ lại ở Vác-xô-vi.

Lan-xơ-đoóc ủng hộ ý định này của Đi-tơ-rich, lão gọi Đi-tơ-rich đến và sau khi thông báo vắn tắt cho hắn biết rằng Hen-rich Svac-cốp, cháu đại tá SS Vin-li Svac-cốp đã đến Vác-xô-vi. Lan-xơ-đoóc nói rằng thật sẽ hợp lý biết bao nếu đảm bảo cho Hen-rich có mặt trong lúc xử giáo các tội phạm quân sự, kể cả việc tham gia vào việc này nữa. Như tỏ thái độ dung hòa, hắn nói:

— Điều đó sẽ cho ông khả năng trong trường hợp nào đó tự giới thiệu mặt tốt nhất với đại tá thông qua cháu trai ông ta. Ngoài ra đại tá sẽ thấy hài lòng nếu cháu trai ông ta chứng minh ở vùng thống sứ xứng đáng với cháu mình — một bạn chiến đấu gần nhất của thủ tướng.

Viễn cảnh làm quen với nhân vật lớn như vậy làm Đi-tơ-rich rất sung sướng. Và hắn đã cám ơn rối rít viên chỉ huy của hắn về lời khuyên nhủ vô cùng quí giá này.

Nhưng ngay lập tức Lan-xơ-đoóc ngắt ý kiến của Đi-tơ-rich kiên quyết yêu cầu là trong bất kỳ trường hợp nào Hen-rich cũng không được biết trước vì sao được mời đến nhà tù. Vì nếu không, Hen-rich sẽ đến chỗ xử giáo với hai tên SS đi kèm — và những tên này có thể gạt Đi-tơ-rich ra khỏi vai trò chỉ huy toàn bộ thủ tục. Cần phải tìm được lý do nghiệp vụ gì đó để chỉ mời một mình Hen-rich Svac-cốp.

— Ngài hoàn toàn đúng, — Đi-tơ-rich đồng ý. — Cánh SS là những tay cảnh bảy họ cho

rằng chỉ có một mình họ biết thanh toán với bọn phản bội một cách xứng đáng. Như là người cháu này của ngài chỉ huy cao cấp SS, không đầu tiên đứng ra cầm cán công cụ luật pháp chăng! Quyền ưu tiên phải thuộc về người có cấp bậc cao hơn.

— Thế thì ông hãy tự giới thiệu điều đó cho Hen-rich Svac-cốp. — Lan-xơ-đoóc chế nhạo nói thêm : — Tôi cho rằng Hen-rich sẽ không dám gạt ông, người tổ chức ra đâu, mà sẽ tỏ lòng tôn trọng ông.

— Ơ, ngài Lan-xơ-đoóc, ngài nói gì vậy! — Đi-tơ-rích hồi hộp phản đối. — Tôi cũng không có ý định sử dụng quyền của mình. Hỏi cung với việc áp dụng mọi phương pháp — đó là một việc, còn xử giảo — đó là chuyện khác. Ngài đã biết tôi rồi thôi. Tôi còn chưa giết một ai cả. Đó là cái yếu của tôi. Dùng các biện pháp đau đớn như một phương pháp để đạt mục đích đó là nghĩa vụ của ngành nghề. Còn hành động kết thúc... — Đi-tơ-rích lắc đầu. — Tôi không có khả năng làm điều đó. Tôi nhạy cảm như một phụ nữ thôi. — Và ngay lập tức hứng giọng sự vụ : — Tức là, tất cả sẽ được thực hiện như ngài đã khuyên bảo.

Khi tuyên đọc : « Chiến tranh làm lợi cho người Đức và làm các dân tộc khác kinh hoảng », Hít-le không phải là nhà phát minh. Lời kêu gọi khích động này Hit-le đã ăn cắp trong kho từ của « những tên bán thịt » quân chủ thời kỳ đại chiến thứ nhất. Là người rất căng thẳng đầu óc, dễ lĩnh hội, Hịt-le đã thông minh bắt được những mơ ước bí mật của các trùm công nghiệp ở Rua và Ranh

những kẻ ngay từ thời kỳ nước cộng hòa. Vây-ma đã khao khát được thấy nước Đức do một cá nhân hùng mạnh đứng đầu, một người độc-tài, bạo chúa, chuyên chính, bởi vì, như bọn này suy tính, chỉ có quyền hành duy nhất, tuyệt đối mới gây được cảm xúc màu nhiệm.

Là một người suy nhược thần kinh, tự mãn với những cơn động kinh như một sự hứa hẹn đặc biệt, Hit-le đã học thuộc lòng thuyết Nit-sơ như hà nội trợ thuộc cuốn sách nấu ăn, và say sưa tưởng tượng mình ra một cá nhân hùng mạnh.

Đây là một con người xấu trai, mũi to, tai xòa như đôi cánh dơi to và mềm, răng sâu, đen cáu lại lúc nào cũng đau, da béo mỡ và lấm tấm các nốt mụn, vai hẹp, đầy vẩy mốc và mắt xanh màu thịt ối. Tay lúc nào cũng vô cớ cử động giật giật, hắn ngây ngô tự khen rằng không một tên quốc xã nào có khả năng giữ tay phải cố định như thế được vài giờ theo kiểu chào phát xít như là hắn - Hit-le. Là một tên tiểu tốt tầm thường kiểu Áo về các sở thích và khuynh hướng cá nhân, hắn có tài giảo quyệt hơn cả các lợi [illegible] các hành động đốn mạt đủ kiểu [illegible] một tay sành sỏi và biết [illegible] mọi người khác.

Chính khả năng vô tận của [illegible] hành động hèn hạ này cũng đã thu hút được sự chú ý [illegible] ầy thiện cảm của những viên chủ thực sự của nước Đức đối với Hit le.

Về mặt chính trị hắn nổi danh về sự lừa đảo có tính toán của một tên bán hàng rong đang tiêu thụ món hàng xấu, ứ đọng. Lúc bắt đầu con đường

đi hắn đã xứng đáng trước bọn trùm công nghiệp Đức trong việc đặt cái tên cho Đảng hắn làm khiếp đảm bọn công nghiệp — « Đảng xã hội dân tộc », dựa vào Ô-xvan xpen-gle. Hắn an ủi! « chủ nghĩa xã hội pru-xi-a loại trừ tự do cá nhân và dân chủ chính trị ».

Bọn tay chân tích cực của hắn đã xác nhận sự cam kết về nội dung của trùm trưởng chúng bằng các vụ tàn sát, khủng bố bằng những hành động dã man. Và bằng « các chiến công » này đã tạo ra tiếng tăm đẫm máu cho Hit-le — một đề cử viên bạo chúa, độc tài, chuyên chính được hoàn toàn thừa nhận.

Và hắn đã ngầm hạch toán tài vụ các vụ giết người, tàn sát, tàn phá, làm hư lỏng định đưa bản thanh toán này cho các viên chủ ngân hàng với hy vọng chúng sẽ trả công cho bản thanh toán này bằng cách trao cho hắn chức vụ chính thức : quốc trưởng Đức. Nhưng hắn cũng không quên các bạn chiến đấu cũ đã tham dự các hoạt động tội lỗi, cẩn thận ghi vào sổ tài vụ của mình từng tên một để giữ mối ràng buộc chặt chẽ với tất cả và trong trường hợp thất bại sẽ phản bội chúng trước khi chúng kịp phản bội hắn.

Bắt đầu bước đường công danh của mình, Hit-le đã hành động như vậy với bọn cầm đầu lũ hiếu chiến.

Sau khi trở thành quốc trưởng đệ quốc đệ tam, hắn vẫn tuân theo những phương pháp lãnh đạo cũ, chỉ khác là áp dụng chúng với qui mô lớn không lường được thôi. Bây giờ hắn đang mong muốn biến toàn bộ dân tộc Đức thành kẻ tòng

phạm các tội lỗi của chủ nghĩa phát xít, làm dân tộc Đức vấy máu người để mỗi người Đức phải chịu trách nhiệm về những kẻ tàn ác của bọn quốc xã. Chiến thuật bắn giết các dân tộc khác không chỉ là mục tiêu chính trị quân sự của Hít-le. Nó còn nói lên dự định xảo quyệt của hắn hòng giữ dân tộc Đức trong tâm trạng lo sợ trước sự trừng phạt vì tội lỗi của chủ nghĩa phát xít.

Và càng nhiều người bị tiêu diệt trong các trại tập trung ở vùng chiếm đóng thì các cơn thất vọng, buồn chán, lo sợ càng ít tấn công quốc trưởng, và hắn càng cảm thấy mình dễ chịu hơn, sảng khoái hơn. Vì qui mô lò sát sinh này đã thu hút vào trong nó ngày càng nhiều những người Đức mới, mà Hít-le lại khao khát biến cả nước Đức thành kẻ chịu trách nhiệm về những tội lỗi của chủ nghĩa phát xít đối với loài người. Và việc những công-xec-xi-ông khổng lồ nhất của Đức đang tạo ra những phương tiện giết người hàng loạt đã biến Hít-le với bọn này thành sự đảm bảo chắc chắn, bền vững có đi có lại. Hít-le hiểu rõ rằng, ngay cả trên ghế ngồi của sân vận động quốc xã cũng không chứa với tư cách kẻ bị án tất cả những tên nào có tội lỗi tầy trời gần ngang mức độ như chính hắn. Nhận thức này làm H tle xúc động và sảng khoái. Và, tự say sưa với bản thân, hắn lại khôn ngoan củng cố vững chắc quyền hành của hắn đối với bọn bề tôi thân cận: hắn lừa hẹn riêng với từng tên về các hành động đểu cáng mà bọn này gây ra cho nhau nhằm qua sự cộng tác này sẽ chiếm được địa vị gần gũi Hít-le hơn.

Hit-le biết : mỗi tên trong bọn này đều tự coi mình không kém điều gì cả, mà có phần nào đó lại còn khôn khéo hơn cả Hit-le. Nhưng tất cả bọn chúng đều căm ghét nhau tới mức có thể tin tưởng rằng : chúng sẽ không đoàn kết lại để cướp đoạt chính quyền khỏi tay Hit-le.

Những tài liệu xúc phạm đến các tên hoạt động cao cấp quốc xã có một giá thị trường, và nếu chúng càng ghê tởm bao nhiêu thì giá chúng càng cao bấy nhiêu. Các ngành tình báo của Hit-le hoặc buôn bán, hoặc trao đổi các tài liệu này với nhau.

Đối với bọn cầm đầu các ngành tình báo thì những tài liệu này là vũ khí trong cuộc đấu tranh giữa các phe phái để giành quyền thế. Tên nào cũng khát khao trở thành nhân vật thứ hai ở quốc xã sau quốc trưởng.

Qua Đi-tơ-rich, Vai-xơ được biết về cuộc hội thoại giữa tên này với Lan-xơ-đoóc sau khi anh cãi nhau với Hen-rich, và một mối lo lắng dày vò xâm chiếm lòng anh. Bởi vì, trong lúc có mặt ở nơi tử hình, nếu Hen-rich tỏ ra có dấu hiệu gì đó là thiếu suy nghĩ, lập tức Lan-xơ-đoóc sẽ lợi dụng ngay.

Vai-xơ cũng đã được rõ là Hit-le không hài lòng về hoạt động của Ca-na-rich, còn Vin-li Svac-cốp lại là người thân cận với Him-le, và có khả năng, Hen-rich đến khu thống sứ với nhiệm vụ bí mật gì đó liên quan không chỉ đến những thất bại của « Ban tham mưu Va-li-a ».

Và không phải ngẫu nhiên mà Lan-xơ-đoóc, sau khi biết rằng Vai-xơ có quan hệ bạn bè thân thiết với Hen-rich, đã trao cho anh nhiệm vụ phát

biện mục đích chính chuyến công cán này của Hen-rich.

Về mặt cơ cấu kiểm tra kiểu Hit-le lòng trung thành của từng tên quốc xã thì từ lâu Vai-xơ đã hiểu rõ và biết rằng kẻ nào lẩn tránh khỏi việc tham gia vào các vụ giết người sẽ bị coi là phản bội. Lan-xơ-đoốc mong muốn xúc phạm cháu tên thân cận của Him-lơ để trả thù lại những âm mưu chống Ca-na-rit.

Vai-xơ cũng hiểu rất rõ rằng, nếu Hen-rich tỏ ra có tính người thì hắn sẽ tự giết mình. Phải bằng mọi cách cứu Hen-rich. Đúng đắn nhất, có lẽ là làm sao cho Hen-rich không có khả năng đến nhà tù đúng lúc xử tử.

Một lần Lan-xơ-đoốc nói rằng nếu thủ tướng có ra lệnh kiểm tra nguyên nhân việc di chuyển chỗ của «Ban tham mưu Va-li-a» thì chứng cớ tốt nhất có thể là sự tấn công của du kích Ba-lan vào các đại diện toàn quyền của thủ tướng ở nơi nào đó thuộc khu vực đóng quân cũ của «Ban tham mưu Va-li-a». Lan-xơ-đoốc đã hồi tưởng lại và kể bằng giọng đùa bỡn rằng ngay từ hồi đại chiến đại tá Van-te Nii-cô-lai với sự giúp đỡ của các điệp viên riêng đã tổ chức vụ cướp đoạt các tài liệu trong bộ tổng tham mưu Đức ra sao, và chỉ sau một ngày đêm lại tài tình «tìm ra» các tài liệu này trong tay «bọn gián điệp Pháp». Tế ra rằng, bọn Pháp đã «bị giết ngay tại chỗ khi định kháng cự». Bằng toàn bộ việc này Nhi-cô-lai đã chiếm ngay được cảm tình đặc biệt của vua Đức, kết quả là đã có ảnh hưởng tốt đến xã hội

...ao việc đề cao vai trò có lợi của thủ hảo Đức ...ớc mọi người.

Trong khi nhớ lại những lời nói này của Lăn-xơ-đoốc, trong đầu óc Vai-xơ nghĩ đến một cuộc nói chuyện khác với Đi-tơ-rich vừa rồi. Khi anh nói rằng Hen-rich Svac cốp đã vô tình tự gây họa vào thân khi một mình — không có hộ vệ — nghênh ngang đi lại giữa Vác-xô-vi trong bộ quân phục SS, thì Đi-tơ-rich nhún vai đáp:

— Thì đã sao? Nếu bọn Ba-lan chộp được Hen-rich thì thủ tướng Him-le sẽ thấy rõ hơn một lần nữa ở đây Ban tham mưu Va-li-a của ta phải làm việc trong điều kiện khó khăn ra sao. Và Him-le có trách nhiệm làm sạch bọn Ba-lan khỏi tất cả các vùng lân cận, nhưng vẫn không làm sạch được, mặc dù ở Ba-lan có phần lớn các trại tập trung giết người và chúng có khả năng tiêu diệt dân cư của bất kỳ quốc gia châu Âu nào.

Tất cả những điều đó làm cho Vai-xơ có ý nghĩ: trong đầu anh nảy ra một kế hoạch mà anh quyết định thực hiện với sự giúp đỡ của Du-bốp. Nếu đạt được điều suy nghĩ này, hai người sẽ bảo vệ được Hen-rich khỏi những nguy hiểm đang đe dọa Hen-rich từ mọi phía.

*

Như thường lệ anh đến gặp Du-bốp trên bờ sông Vit-tuyn, bên bến thuyền bỏ trống.

Nghe Vai-xơ nói xong, Du-bốp đáp giọng cáu nhàu:

— Thôi được, nhưng xin lỗi, chỉ có điều đây sẽ là chuyện kể cả thôi. Làm bị thương Svac-cốp của cậu thì không được, nhưng hắn lại có thể làm chúng ta. Thật không công bằng như thế đấy.

Vai-xơ gằm ghè nói:

— Nếu như bao giờ cũng công bằng thì từ lâu cậu đã chầu trời rồi.

— Chính tôi cũng thấy ngạc nhiên là vẫn còn sống, — Du-bốp đồng ý. — Nhưng chẳng hiểu vì sao chuyện xảy ra với tôi lại như thế? Còn vì nhiệm vụ luôn luôn rõ ràng: hoặc là tôi khử chúng, hoặc ngược lại. Và tôi cũng phấn khởi. Ấy thế mà... Hắn có thể khử cậu, còn cậu lại không được khử hắn. Thế không ức à?

— Cậu không đồng ý?

— «Không đồng ý» nghĩa là thế nào, nếu cậu ra lệnh!

— Tôi không ra lệnh, mà đề nghị, như giúp hộ việc riêng thôi.

— Sao? — Du-bốp ngạc nhiên. — Lại có chuyện gì kỳ lạ thế này. Nhưng tôi chỉ không thích cái dân chủ như thế. Có lẽ, dù sao cậu cũng cứ ra lệnh chứ?

— Tôi không có quyền, — Vai-xơ uể oải đáp. Tôi chỉ có thể đề nghị như bạn bè giúp nhau.

— Tức là, sau này cậu cũng sẽ nhìn tôi theo kiểu như là bắt được một tên lính Đức nào đó về nhà làm tặng phẩm? — Du-bốp cười vang lên, nhưng rồi lại bỏ ngay giọng vui đùa và bắt đầu

nghiêm trong trao đổi, tiến hành bắt cóc Hen-rich Svac-cốp trong trường hợp nào thì tốt nhất.

Và khi mọi chuyện đã thỏa thuận xong xuôi, với lòng biết ơn, Vai-xơ mới hỏi thăm Du-bốp chuyện gia đình.

Du-bốp buồn rầu nói:

— Chẳng được cái gì tốt cả. Bri-ghit-ta, một phụ nữ đáng yêu, tốt bụng, mà tôi thì lại chỉ gây chuyện lo lắng cho cô ta. Sau cuộc tấn công nhà tù, tôi trở về người đầy vết băng bó. Tôi giấu việc bị thương. Nhưng sáng hôm sau cô ta nhìn thấy vải giường dưới lưng tôi đầm máu, thế là bị ngất đi. Tôi phải gọi bác sĩ chữa tỉnh lại được. Vì quá bối rối tôi quên mất là tôi cũng cần được chạy chữa. Để bác sĩ đi, thế là cô ta khóc sướt mướt. Cô ta yêu tôi, cậu hiểu không? Thật là đáng thương cô ta nếu tôi bị giết. Thế đấy.

— Té ra, cậu cũng yêu cô ta?

— Chứ sao nữa? Trước kia cô ta bị đơn độc. Nhưng với tôi thì nói rất cởi mở và tin cậy đủ mọi điều tựa hồ như tôi là người ruột thịt của cô ta chứ không phải là anh chồng giả tạo.

— Tại sao lại giả tạo nếu cậu yêu?

— Tất nhiên, tôi đang gây cho cô ta một cái gì đó đứng đắn, tôi thấy đang phát triển.

— Cậu hãy chú ý, dịu dàng hơn! — Vai-xơ lo lắng.

— Một chút tối thiểu đạo đức thôi, loại đối với thiếu niên. — Du-bốp nói để Vai-xơ yên lòng. — Tôi nhã nhặn. Chứ không thuộc bọn hái hoa

cho nó chóng tàn. — Nhận xét về xảo quyệt — Tôi thì, tất nhiên, khác xa cậu; cải tạo một tên SS, chuyện này cậu thật kỳ quặc bậc nhất. Nếu như hắn sẽ không định thần giải quyết cận vào giet-ta-po.

Vai-xơ giang tay ra:

— Chuyện, như cậu nói, không công bằng mà lại.

— Đấy, chính thế! Cậu thì muốn biến hắn thành con người, còn hắn thì biến cậu thành xác chết.

— Thôi được, — Vai-xơ nói. — Tức là đã thỏa thuận!

— Đành như thế, — Du-bốp về không vui đồng ý. Rồi thở dài nói: — Tôi sẽ lại cho Brighit-ta lý do để ghen tuông. Tôi đã hứa là tối nay cùng đi với Brighit-ta đến nhà các tên phát xít cao cấp. Và, tệ ra lại lừa dối. Suốt đêm lại sẽ vắng nhà. Mà trong những trường hợp đó cô ta sẽ không chịu nằm ngủ, mà đi đi lại lại, hút thuốc; sau đó khổ sở vì nhức đầu. Và sẽ tra khảo, về các ả tình nhân. Mà còn ả nào khi tôi có vợ rồi cơ chứ? Cô ta không hiểu đạo đức của tôi. Mặc dù, đúng là có cảnh giác. Trong số phụ nữ ở đây tinh dâm đãng phát triển rất cao. Cậu hiểu không, tôi cùng cô ta lần đầu tiên đến một nhà, tôi nghĩ là đứng đắn. Nữ chủ nhân dẫn tôi đi cho xem tranh, và rồi bám tôi một cách trâng tráo đến mức mất tự nhiên.

Thế là tôi, để không gây mâu thuẫn đối kháng, giả thì lo với mụ nọ rằng tôi bị chấn thương. Việc gia đình quan trọng, không muốn mất mặt

liên lạc. Chồng mụ là một quan chức bộ phận lãnh đạo kinh tế và vũ trang OKV (1) chuyên các công việc cướp đoạt, thu thập và bảo vệ các nguồn kinh tế ở lãnh thổ chiếm đóng. — Rồi huyênh hoang: — Bây giờ tôi đã nổi danh như một người yêu thích nhiếp ảnh. Tôi cho tất cả những người quen ảnh vợ chồng viên này. Và, đồng thời trong phòng làm việc của viên này tôi cũng « nhảy » được một số tài liệu. Sau đó nhét vào hòm thư mật gửi về Trung tâm. Tôi cho rằng sau này sẽ có lợi cho chúng ta để kiện tụng.

— Thế mà cậu đang trưởng thành đấy, — Vai-xơ khen.

— Tôi đang chuyên môn hóa, — Đu-bốp đồng ý. — Không phải bao giờ vầy súng lục cũng có lợi như « thùng tưới cây ». Tôi đã hiểu điều đó.

— Đu-bốp, cậu khá đấy! — Vai-xơ nói.

— Bình thường thôi. Tôi vừa mới hoạt động trong hoàn cảnh đặc biệt. Còn mặt bộ mặt thật như cậu thì tôi không có quyền.

— Đúng thế, — Vai-xơ đồng ý, — bộ mặt của chúng ta phải được chúng ta giữ gìn cẩn thận hơn cả sinh mệnh. Người không mặt mũi thì còn tồi tàn hơn kẻ đã chết.

— Nói chung tôi không thích xác chết, — Đu-bốp nói. — Và cũng hoàn toàn không muốn trở thành xác không hồn, mặc dù có khả năng, sẽ phải chịu...

(1) OKV : Bộ tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang quân Đức quốc xã. N.D

— Thật mới ngốc nghếch làm sao!

— Đúng. Có gì ngốc nghếch hơn xác chết? May chăng có chính cậu khi nào ngoẻo thôi. Tôi đồng ý điều đó. Cần phải cố sống, dù chỉ vì một ý nghĩ ghê tởm về bản thân. Và, tất nhiên, tôi cũng cố gắng.

— Thế thì hôm nay hãy cố gắng.

— Được thôi. — Du-bốp đồng ý và hứa: — Cậu hãy tin rằng khi tôi còn thở, tôi sẽ không chịu chết đâu. Dứt khoát như thế.

Họ chia tay nhau. Một người rẽ trái đi dọc theo bờ sông, một người rẽ phải. Dòng sông Vit-tuyn xám bạc phẳng lặng êm ả trải giữa đôi bờ bằng phẳng, từ từ và nặng nề kéo dòng nước sóng sánh một màu lạnh cóng đi trong gió và gợn những sóng nhỏ dày như run lên vì rét. Bờ sông vắng vẻ.

Hình như người Vác-xô-vi đã lìa bỏ dòng sông của mình, ở hai bên bờ của nó có những chiếc tàu chiến bọc thép của Đức với những chiếc nòng súng liên thanh ngất ngưởng trên các nóc tàu phẳng.

năm mươi tư

Bước chân đi theo các tấm đá vỡ bên bờ sông, Vai-xơ suy nghĩ mung lung: anh hành động

đúng hay không trong chuyện Hen-rich. Thoạt nhìn tất cả tưởng như hợp lô-gích, phù hợp với các hoàn cảnh phức tạp và với mục đích cuối cùng. Cần phải cứu Hen-rich ngay bây giờ vì để lái Hen-rich về phía của ta. Tuy nhiên, khi phân tích tỉ mỉ chiến dịch anh đã nghĩ ra, Vai-xơ đi tới ý nghĩ là chiến dịch này có cơ sở không sâu sắc lắm, không toàn diện lắm.

Liệu có đáng phải liều mạng Du-bốp và nhóm chiến đấu quốc tế của anh chỉ vì để tránh cho Hen-rich khỏi thử thách nguy hiểm hay không? Tất nhiên, vụ tấn công một sĩ quan SS sẽ một lần nữa chứng minh sự cần thiết phải di chuyển chỗ « Ban tham mưu Va-li-a ». Nhưng mà việc di chuyển đang được tiến hành đấy thôi, hoạt động của « Ban tham mưu Va-li-a » phải tạm dừng trong một thời gian. Tức là các hoạt động theo hướng này là vô nghĩa lý, không có căn cứ. Mà làm tất cả chỉ vì để tránh cho Hen-rich khỏi phải tham dự vào vụ tử hình thì Vai-xơ không có quyền. Đúng, Vai-xơ đã sai lầm trong toàn bộ việc này, anh đã bỏ qua việc gì đó.

Anh nhớ lại ý kiến của Ba-ru-sép :

— Kế hoạch tác chiến phụ thuộc vào trình độ chiến thuật, sự luyện tập, khả năng chịu đựng và tính kỷ luật, — Ba-ru-sép nói. — Nhưng cái chủ yếu, cái xác định, cái cao nhất, đó là tư tưởng tác chiến, là cái mà cuộc tác chiến tiến hành vì nó. Và cái cao nhất này gắn liền với các mục đích cơ bản của cuộc đấu tranh của nhân dân ta, nó phải nói rõ, phải giải thích được bản chất của

cuộc tác chiến. Bất cứ một chiến dịch bạo lực nào mà người tình báo chuẩn bị trước cũng phải được dựa trên cơ sở những mục đích cao nhất của cuộc đấu tranh của nhân dân. Khi đó chiến dịch này, trừ nhiệm vụ chiến đấu cụ thể của nó sẽ như soi sáng điều : vì cái gì mà chúng ta đang chiến đấu với kẻ thù.

— Thế thì ở đó chúng ta phải là những tuyên truyền viên của tư tưởng xô-viết hay sao? Bê-lốp nghi ngờ hỏi.

— Tại sao lại không? — Ba-ru-sép nghiêm nghị nói. — Nếu hoàn cảnh cho phép, lẽ nào nhiệm vụ chiến đấu lại không thể có chức năng tuyên truyền hay sao? Có thể và cần phải đánh vào hậu phương kẻ thù. Còn đánh thế nào — điều đó phụ thuộc vào sự tin tưởng riêng của đồng chí và, tất nhiên, vào tài năng làm tình báo của đồng chí... Chỉ cần là khi giải quyết bất kỳ nhiệm vụ gì cũng không một phút được quên nhiệm vụ đã nhận để làm gì. Thấm nhuần những mục đích cuối cùng của cuộc đấu tranh không tuân theo các hoàn cảnh bắt buộc, mà bắt hoàn cảnh tuân theo mục tiêu cao nhất....

Tức là trong trường hợp này, Vai-xơ đã tuân theo hoàn cảnh bắt buộc. Chiến dịch mà anh đã chuẩn bị thực hiện không dựa trên cơ sở những mục tiêu cao cả và vì thế nó không thực tế, và thậm chí thiếu suy nghĩ.

Từ kết luận này Vai-xơ thấy bối rối, anh quay ngoắt người và rảo bước đi theo phía Du-bốp. Nhưng anh không đuổi kịp Du-bốp.

Đi tới công viên Xắc-xơm anh ngồi xuống ghế đá. Trong bóng cây râm mát, mùi mầm nhựa bạch dương xông lên hăng hăng. Vai-xơ cảm thấy mệt mỏi, bất lực hơn bất kỳ lúc nào. Trong lòng vô cùng chán nản.

Một tên Đức mặc quân phục mặt độc ác và gio xương chống nạng đi đến bên ghế ngồi xuống cạnh Vai-xơ.

— Ở mặt trận về lâu chưa? — Vai-xơ hỏi.

— Hai tháng rồi.

— Bị thương nặng?

— Không. Giá như năm ngoái thì được coi là loại nặng. Nhưng bây giờ bị liệt là loại nhẹ. Tức là sẽ còn phải ra trận.

— Anh hùng đấy!

— Cầu cho được nhiều anh hùng như vậy hơn, — tên lính nhếch mép cười, — khi đó sẽ ít loại ngốc nghếch như tôi hơn.

— Tại sao mày lại nói về bản thân như thế?

— Vì thế thôi! — Tên lính trả lời về độc ác.

— Thì vì sao chứ?

— Thôi được. Xin cho phép... Tôi ẩu đả với một thằng bạn tới mức ông trung úy dùng dùi cui cũng không thể nào dạy được nữa. Hiến binh bắt chúng tôi vào nhà giam. Nửa đêm du kích tấn công. Thế là họ giải phóng cả chúng tôi với người của họ.

— Kỳ quặc đấy. — Vai-xơ thận trọng nói.

— Đúng như thế, — tên lính đồng ý. — Một tiết mục khôi hài. Chỉ có bọn tôi ở lại với du kích, còn tôi thì chạy trốn.

— Khá lắm, — không rõ Vai-xơ khen ai.

— Sau đó tôi được biên chế vào đại đội tuyên truyền để kể lại du kích tra tấn bọn tôi ra sao.

— Thế đúng là tra tấn dữ chứ ?

— Bằng súp, cháo và các câu chuyện về đoàn kết vô sản, — tên lính lầu bầu nói. — Như một tù nhân của chủ nghĩa phát xít.

— Thế mày chôn tên bạn chưa ? — Vai-xơ nhếch mép cười.

— Giá được thế ! Vị sau đó qua ống loa từ đầu kia kể lại tất cả những gì đã xảy ra. Tất nhiên thế là dao động chống chiến tranh.

— Tức là phản bội quốc trưởng ?

— Và phản bội cả tôi...! Tên lính tức giận nói. — Cả tôi nữa. — Đuổi chiếc chân bị thương ra. — Đấy, người ta cùng đội ngũ đã làm tôi què quặt thế này đấy. Đâm đá vào lưng, quật vào chân.

— Vì sao ?

— Vì chính chuyện đó. Vì như họ nói, bọn Nga đánh giết người Đức chỉ vì chúng ta là người Đức, giết tới người Đức cuối cùng.

— Thế không phải à ?

— Giá như... khi đó đồng đội đã không bắn tôi rồi.

— « Đồng đội » đó là ai ?

— Ông nghĩ thế nào, — tên lính câu nhàu nói, — khi cả cái lũ khốn sáu triệu tên đã bỏ phiếu cho bọn cộng sản và đang ngồi trong các trại tập trung? Không, chúng cũng ở mặt trận.

— Thế còn bạn của mày là cộng sản à?

— Không, thợ quét sơn ở xưởng đóng tàu Hăm-bua.

— Thế tại sao nó lại chạy sang phía bọn Nga?

— Bị lừa phỉnh là công nhân. Thế là hắn quá bị đày vò.

— Thế mày là đảng viên quốc xã chứ?

— Tôi muốn nhưng họ không kết nạp: anh tôi vốn loại đỏ.

— Thế nó bây giờ ở đâu?

— Ông cụ nhà tôi nổi nóng khi tôi không được vào phi công chỉ vì anh ấy, thế là ông cụ dùng búa phang vỡ đầu anh ấy. — Và tên lính dăm chiêu, nói thêm: — Ông cụ qui tôi hơn anh ấy. Tôi là một thanh niên vốn có tài năng, có thể tiến rất xa nếu không vì anh trai. — Nhìn đôi chân băng bó của mình, hắn nói về hy vọng: — Thật là tốt nếu như ra trận lại được vào đại đội tuyên truyền, thế tốt hơn là ở đại đội tiền tiêu. Ngay ở quân y viện tôi cũng không để mất thời gian, đọc các thứ cần thiết. Có thể, họ sẽ nhận...

Vai xơ đã hờ hững nghe tên lính. Bỗng nhiên anh có ý nghĩ, nó thiêu cháy anh bởi một sức mạnh rõ ràng, đơn giản và toàn diện. Anh gật đầu chào tên lính như một cái máy rồi dứng dậy vội vã đi ra phía cổng công viên.

Mặc dù chỉ trong trường hợp hắn hữu ánh mới được phép đến thăm Du-bốp, nhưng bây giờ đã xuất hiện sự cần thiết thôi thúc và khẩn cấp. Và như Ba-rư-sép nói, trong kế hoạch của mỗi cuộc tác chiến phải xét trước tất cả, kể cả thay đổi nó đi khi điều này còn có khả năng.

Vai-xơ toàn tâm nghĩ đến điều bây giờ anh đã phát hiện được mục tiêu chủ yếu của cuộc tác chiến. Và trong khi đi về phía nhà Bri-ghít-ta, đầu óc anh làm việc rất căng thẳng — chính xác, có tính toán với mức độ rõ ràng tỉnh táo do sự bừng sáng bỗng chốc sinh ra.

Anh đã tìm được khâu cần thiết, biết phân biệt được cái chính với cái phụ.

Đã nghĩ ra được cái cơ bản trong chiến dịch, cái gốc của nó không phải là tránh cho Hen-rich Svac-cốp khỏi nguy hiểm mà là cứu những người bị kết án tử hình. Cần phải hiểu thấu các mục tiêu cao nhất của cuộc đấu tranh chứ không phải những hoàn cảnh gắn liền với chúng. Hiểu cái sinh tử gốc rễ ra. Chính khi đó sự mạo hiểm mà nhóm Du-bốp lao vào mới hoàn toàn xứng đáng. Chiến công của nhóm Du-bốp sẽ được rọi sáng bởi mục đích cao đẹp mà sự thiếu sự giác ngộ mục đích này không thể lao vào cái chết được. Vì ngay cả những người dũng cảm táo bạo nhất nếu không được mục đích cao cả cổ vũ, họ cũng sẽ thấy đau buồn và không tin tưởng ở bản thân trước sự nguy hiểm.

Cứu những người bị kết án tử hình — đó là đòn đánh vào cân não và tâm hồn kẻ địch một đòn tập trung vào khâu tuyên truyền của Hít-le.

Bàn tay của những chiến sĩ chống phát xít, những người căm thù nước Đức phát xít nhưng lại đau đớn lo lắng cho những người Đức đã trở thành nạn nhân của chủ nghĩa phát xít sẽ đưa ra cứu vớt những người bị kết tội tử hình.

Và còn một lý do nữa, thậm chí không phải một, mà là hai : chiến dịch này đồng thời sẽ là một sự khẳng định mới rằng «Ban tham mưu Va-li-a» đang bị du kích bao vây, và đồng thời tránh cho Hen-rich khỏi sự dày vò đầy nguy hiểm về đạo đức.

*

Du-bốp đón Vai-xơ không niềm nở. Du-bốp dẫn anh vào phòng làm việc có các rèm che cửa sổ bằng dạ sẫm, được sắp đặt theo ý thích của chủ cũ bằng đồ gỗ sồi đen nặng, mời anh ngồi xuống ghế bành có lưng tựa cao đầy, hình trạm trổ kỳ dị và hỏi vẻ giận dỗi :

— Sao, thế nào ? Nhếch mép cười. — Dù cho việc bắt cóc tên SS của cậu có nhằm mục đích tốt đẹp đi nữa — đối với bọn tôi vấn đề cũng thuộc về trí óc, các bạn đều đồng ý cả. Nhưng không phải mọi người thích thú cái dự định vớ vẩn ấy, tôi nhiều như thế. Tất nhiên, xin lỗi, cậu thấy rõ hơn.

— Đúng thế, — Vai-xơ phấn khởi đồng ý. — Đúng, không phải vì thích. — Anh ôm chầm lấy Du-bốp hỏi : — Cứu thoát những người Đức trung thực bị kết án tử hình, các cậu đồng ý không ? — Không để cho Du-bốp trả lời, anh nhắc lại : —

Phải cứu thoát [Cậu hiểu điều đó tốt đẹp thế nào chứ ! Cậu nghe đây : Nhân việc chuyển quân của «Ban tham mưu Va-li-a» trên cây số thứ tư cách doanh trại có một trạm kiểm soát giao thông của SS bị thủ tiêu. Còn chúng ta sẽ lập lại. Xe chở tù nhân sẽ chạy theo con đường đó. Thường thường ở đó mỗi phút lại bắt xe dừng lại và không cần biết ai ngồi trên xe, kiểm tra giấy tờ tất cả mọi người. Chúng ta sẽ chỉ hành động như thế thôi, không gì hơn nữa. Rõ chứ?

Du-bốp gật đầu, mỉm cười thoải mái và rồi hỏi lại :

— Thế cậu có biết tôi nghĩ gì trước lúc cậu tới không? Nghĩ rằng tôi là tên kỳ quái và nhút nhát cuối cùng. Cậu hiểu đấy, thật chẳng muốn vì cái tên phát xít của cậu mà phải trở thành xác không hồn. Thậm chí tôi đã uống rượu vì khổ tâm để không nghĩ đến chuyện này.

— Tức là « cậu sáng rồi ? »

— Sáng, Du-bốp mạnh dạn đáp. Rồi phàn nàn. — Tôi quá bị dày vò vì mục đích của nhiệm vụ quá nhỏ bé, mà tôi thì lại là mục tiêu bắn quá lớn. Trong trường hợp so sánh như thế thì chỉ còn cách là lập bản điếu văn về bản thân cho lễ an táng thôi. — Và anh nói giọng đã nghiêm nghị : — Còn bây giờ lí lẽ xem ra đã đúng, chiến dịch có viễn cảnh chính trị lớn. — Du-bốp bắt tay Vai-xơ rất chặt. — Bây giờ thì cám ơn cậu ! Chiến dịch rất cao đẹp. Không phải nói gì nữa. — Rồi đề nghị rất cảm động. — Cậu nghe đây, cậu có thể nói dối Bri-ghit-ta, nhưng phải chính đáng vào đề có ta phải tin đứt

khoát như là tôi phải đi, Lít-xman-stat có công việc, được chứ ?

— Tất nhiên, tùy ý cậu ! — Vai-xơ nhận lời ngay. Nhưng lại ngạc nhiên hỏi lại : — Thế cậu thì sao, quên nói dối rồi à ?

— Đâu có, tôi chỉ đề nghị thêm tình bạn — hãy nhận lấy gánh nặng ấy ngáy bây giờ thôi !

Du-hốp biến đi sau cánh cửa và qua một phút lại hiện ra, mặt mày tươi tỉnh, đi bên là Bri-ghit-ta. Cô ta nhìn Vai-xơ vẻ lo lắng và thù địch mặc dù miệng mỉm cười.

Đưa tay cho khách bắt, Bri-ghit-ta hỏi, chằm chằm nhìn vào mắt Vai-xơ :

— Ông Vai-xơ, thế là ông đã lại nghĩ được ra chuyện giúp chồng tôi phải không ? Tôi nhận thấy độ này anh ấy không đủ suy nghĩ và ngày càng thấy khó tìm được lý do tương đối xác đáng hơn để biến lâu khỏi nhà.

Du-hốp hoảng sợ hỏi vợ :

— Bri-ghit-ta, em kiếm đâu ra những chuyện đó ? Tại sao có những suy nghĩ kỳ quái đó ?

Cô ta để tay lên ngực mình :

— Từ đây này. Từ trái tim này.

— À, — Du-hốp sung sướng. — Tất nhiên, anh cũng nghĩ như thế. — Và vội vã giải thích với Vai-xơ : — Bri-ghit-ta quả hay đa nghi. Bri-ghit-ta, đúng như anh định nói với em... — Du-hốp đã định bắt đầu.

Nhưng Bri-ghit-ta bỏ tay khỏi ngực, đưa lên miệng chồng, đề nghị :

— Thôi không được nói. Em hiểu. Em hiểu tất cả. — Và quay sang Vai-xơ tự hào nói : — Tôi hiểu rằng bây giờ anh ấy khó xa được tôi hơn. Và anh ấy không biết giấu điều đó. Chính vì thế tôi tha thứ cho tất cả. Tất cả.

Du-bốp đỏ mặt, nhưng mắt bừng sáng vẻ sung sướng.

— Em đi pha cà-phê đây, — Bri-ghit-ta cứu chồng khỏi thế bí rồi bỏ đi về chiến thắng.

Khi cửa vừa đóng, Du-bốp nói vẻ biết lỗi :

— Đấy, tôi có thể làm gì được nếu linh tính cô ta hiểu thấu chồng như vậy ? Chính tôi cũng thấy kỳ lạ. Nhưng điều đó rất tự nhiên thôi. Ngay cả trong sách cũng mô tả những sự kiện tương tự. Có thể, đó là những luồng thần kinh tâm lý ?

— Luồng tâm lý ? — Vai-xơ trêu tức lại. — Vì những luồng tâm lý như vậy cậu hãy xem xét kỹ kẻo « tịch » đấy, không sai đâu. Cô ta không thuộc loại ngốc nghếch ngây thơ như thế, thật đấy. Cậu rất may. Nhưng vì « mải che » như vậy đối với cậu mà tý nữa tôi mất đầu. — Anh giải thích giọng nghiêm khắc : — Tôi lo cho cậu, rõ chưa !

Du-bốp chỉ nhếch mép cười chiến thắng.

Khi rót cà-phê Bri-ghit-ta trìu mến nói với Vai-xơ về Du-bốp :

— Tính anh ấy thật còn rất trẻ con, ngây thơ và nhẹ dạ khiến tôi thực sự lúc nào cũng lo lắng cho anh ấy. Anh ấy thật như là Mi-sen trong truyện thần thoại trẻ em. Những con chuột ống đen đã tấn công vào các thành phố, làng mạc, còn Mi-sen thì chẳng nhớ thấy gì hết, một mình thổi

sáo và đi dạo trên mặt đất, mắt nhìn lên cao — lên mặt trời và mây gió. Còn xung quanh thì cỏ đều ẩm đạm kinh khủng.

Không nhịn được, Du-bốp nhếch mép cười nhìn Vai-xơ.

— Nghe thấy không ? Còn cậu thì hoảng sợ, con chim non ạ.

Làm ra vẻ không hiểu câu nói bóng gió, Vai-xơ hỏi Bri-ghit-ta :

— Xin nói cho biết, từ đâu, mà trên trái đất ta lại có lũ chuột cống đen ?.

Du-bốp lấu cá nhảy mất cho vợ.

— Bri-ghit-ta hoàn toàn không dính nói đến quần phục giét-ta-po. Tại sao trong đầu óc cậu lại xuất hiện những câu hỏi đó, mà lại bằng cái giọng như vậy ?

Bri-ghit-ta không hề lúng túng vì câu hỏi của Vai-xơ. Khiêu khích nhìn thẳng vào mắt anh, cô quả quyết nói :

— Chồng trước của tôi mặc quần phục đen, và trông nghiêng anh ấy có cái gì đó đẹp đấy. Nhưng, có khả năng, đó chỉ là do tôi cảm thấy thôi.

Bây giờ thì Vai-xơ chằm chằm nhìn Du-bốp. Nhưng Du-bốp nâng chén cà-phê đưa lên miệng, liếc nhìn Vai-xơ, khẽ nhún vai và lầu bầu nói giọng giận dỗi giả tạo :

— Cứ để cho vợ tôi coi tôi là Mi-sen ngốc nghếch, nhưng tôi cảm thấy rằng trong chuyện này vợ tôi không nên nói ra mới đúng, nhất là có mặt cậu, mặc dù cậu là bạn tôi.

Bri-ghit-ta tức giận cắn môi.

Sau khi uống cà-phê hai người đi vào phòng làm việc và thảo luận tất cả các chi tiết của cuộc tác chiến sắp tới. Khi Vai-xơ về tới phòng riêng ở khách sạn, một nỗi buồn ray rứt cứ ám ảnh anh — nỗi buồn đôi khi xâm chiếm tâm hồn những người cô đơn bất đắc dĩ trở thành kẻ chứng kiến hạnh phúc của người khác, dù cho chỉ là hạnh phúc tạm thời, dễ tan vỡ.

Từ lâu Du-bốp đã kể cho Vai-xơ nghe rằng cuộc sống của Bri-ghit-ta với người chồng quá cố — một tên đê già dâm đãng — thật giống như sự bắt bớ gia hệ. Bri-ghit-ta căm ghét viên này một cách kiên quyết, độc ác, điên dại. Và chỉ khi bị say vì thuốc ngủ mà chồng lừa cho cô uống, cô mới trở nên ngoan ngoãn một cách dễ coi, thờ ơ với tất cả mọi thứ. Và cả sau khi chồng chết Bri-ghit-ta vẫn sống một thời gian dài gần như sống hai mặt. Khi lần đầu tiên Du-bốp nhìn thấy cô trong nhà hát nhạc nhẹ, Du-bốp cảm thấy Bri-ghit-ta như nửa điên nửa dại. Nhưng sau đó anh hiểu : đó là do tác động của thuốc ngủ. Du-bốp nói với Vai-xơ :

— Dù sao đi nữa, lúc đầu tôi thật chỉ thương cô ta thôi — không có gì khác. Tôi thấy là cô ta đang ngắc ngoải chết, thế là thương hại.

Còn bây giờ Bri-ghit-ta đứng trước mặt Vai-xơ hoàn toàn khác.

Là người vô cùng chung thủy, yêu chồng say đắm, bỗng nhiên Bri-ghit-ta cảnh giác trong giây phút khi linh cảm nữ giới rất chính xác nhắc cô rằng có mối nguy hiểm đang đe dọa Du-bốp.

Đứng bên cạnh vợ, Du-bốp, một người to lớn, lực lưỡng, nửa thân trên hình thang và tơ tròn đầy bắp cơ, như một cây sồi cứng cáp mà một con chim xinh đẹp lạc lõng mệt mỏi hạ cánh xuống cành nó và rồi bỗng nhiên tin cậy cuốn tổ, là rung chuyển thân cây, gãy cành, rụng lá...

*

Sáng hôm sau Vai-xơ quyết định rẽ vào Đi-tơ-rich để tìm hiểu thêm các chi tiết tỉ mỉ liên quan đến vụ án tử hình các nhân viên quân sự Đức.

Ở hành lang tòa biệt thự, nơi chi nhánh « Va-li-a III » đóng ngụy trang dưới tên gọi là bệnh viện chữa bệnh bằng tắm, anh nhìn thấy tên Đu-skê-vich. Trước đây tên Đu-skê-vich này đã giúp thiếu tá Ste-gơ-lit tìm kiếm được các khu nhà ở ngoại ô Vác-xô-vi thích hợp cho việc hố trí các trường tình báo. Từ đó Vai-xơ không gặp lại tên này.

Đu-skê-vich vừa ra khỏi căn phòng dành riêng cho Đi-tơ-rich.

Như một cái máy, theo thói quen đã được luyện tập từ lâu anh xác định kẻ này có liên quan đến nhiệm vụ trước mắt mà nhóm Du-bốp phải giải quyết vì bỗng nhiên gắn liền tất cả những cái có liên quan đến người này hay người kia, và nhớ lại ý định Du-bốp đã nói về việc du kích Ba-Lan sẽ tiến hành bắt cóc Hen-rich, Vai-xơ thêm đoán : « Đu-skê-vich là tên do thám khiêu khích. Do biết nghề phải gián, hắn cũng là gián điệp của

chính phủ Ba-lan lưu vong ở Luân-đôn. Hắn đột nhập được vào môi trường giới trí thức Ba-lan có lòng yêu nước, trong đó tuyển lựa những kẻ độc thân bị kết án tử hình để tham gia vào các vụ khủng bố có hiệu quả, mỗi lần lại tiến hành bằng cách ám sát hoặc lùng bắt người. Những vụ khiêu khích như vậy đối với ngành SS là lý do để giết hại con tin và lùng bắt hàng loạt trong giới trí thức Ba-lan như để nhằm mục đích phát hiện ra tổ chức khủng bố « khổng lồ ».

Đu-skê-vích đã ra khỏi phòng Đi-tơ-rích.

Thế thì sao, nếu Đi-tơ-rích trao cho Đu-skê-vích nhiệm vụ không phải chỉ làm hoảng sợ mà giết Hen-rích ? Nếu như thế thì hắn tính toán thật khôn khéo. Ám hại cháu trai Vin-li Svac-cốp một viên thân cận của thủ tướng Him-le, một vấn đề rất lớn, và nếu Đi-tơ-rích đã ghi dấu trước các thủ phạm thì hắn sẽ được chính Him-lê biết ơn vì công bắt bớ những tên này.

Thực chất thì tại sao phản gián không bảo vệ Hen-rích Svac-cốp ? Rõ ràng đó là vì, về cấp bậc quân hàm Hen-rích không có tiêu chuẩn bảo vệ riêng. Đúng ra chúng có thể lưu ý áp dụng các mối quan hệ họ hàng. Nhưng lại không áp dụng....

Chìm đắm trong dự đoán của mình, Vai-xơ hiểu rằng không nên để mất một giờ nào, nhưng cũng không nên mất lý trí. Không thèm đáp lại cái chào lịch thiệp của Đu-skê-vích, anh vẫy ngón tay gọi hắn và như mãi mới nhận ra, hỏi :

— À, ra ông... lẽ nào chúng tôi còn chưa treo cổ ông à ?

— Vì sao ? Thưa ông sĩ quan ?...

— Hãy quay lại một phút đã, — Và Vai-xơ mở cửa phòng Đi-tơ-rích.

Khi cửa vừa đóng sau khi Đu-skê-vích vào, anh đánh tên này một cú vào cằm. Hắn ngã gục xuống sàn nhà và dường như hoàn toàn bị choáng, không đứng dậy nổi nữa.

Đi-tơ-rích chồm ra khỏi bàn. Nhưng Vai-xơ ra hiệu tay bắt dừng lại, anh ra lệnh:

— Ngồi xuống, — Và, cúi đầu xuống nhìn Đu-ske-vich, anh dõng dạc nói : — Tên khốn kiếp này vừa huyênh hoang với tôi rằng đích thân ông trao cho hắn nhiệm vụ tổ chức việc mưu sát Hen-rich Svac-cốp. Đại úy Đi-tơ-rích, tôi đến bắt ông, — Và tay phải cầm súng lục của mình, tay trái rút súng lục của Đi-tơ-rích ra khỏi bao.

— Không đúng, — Đi-tơ-rích kêu lên, mặt tái nhợt. — Tôi không trao việc đó cho Đu-skê-vích mà tự hắn đề nghị chúng tôi tổ chức vụ mưu sát.

— Nhưng ông đã cho phép ?

— Phải, nhưng chỉ là để bắt hết bọn tội phạm : tôi định đưa nhóm của tôi đến địa điểm phục kích. Và sinh mệnh của Svac-cốp hầu như được tuyệt đối an toàn.

— Ông hãy viết tất cả những gì ông vừa kể lại với tôi.

— Để là gì ?

— Để sau này, nếu Svac-cốp bị ám hại và hy sinh thì ông cũng sẽ theo gót Svac-cốp. Chỉ có

điều là giả treo cổ chứ không phải kẹo chỉ đang chờ ông.

— Thế nếu tôi không viết ?

— Ngay bây giờ tôi sẽ báo cho Vi-li Svac-cốp về ý định tội lỗi của ông.

— Thế tang chứng đâu ?

— Đây. — Vai-xơ hất đầu về phía Đu-skê-vích đang nằm trên sàn nhà, lúc này hắn đã có dấu vết còn sống.

— Thôi được, — Đi-tơ-rich đồng ý và cẩn thù nhìn Vai-xơ hỏi : — Nhưng sau đây ông sẽ trao trả tôi giấy này chứ ?

— Có thể — Vai-xơ gật đầu. — Hãy cho biết, kẻ nào thừa hành ?

— Đó là bí mật ngành nghề. Tôi không có quyền tiết lộ bí mật đó.

— Ông muốn nhận lại giấy tờ này chứ ?

Đi-tơ-rich gật đầu đáp thừa nhận.

— Thế thì cần phải biết : ông sẽ được nhận chúng vào ngày Svac-cốp lên đường.

— Ông thề chứ ?

— Xin đủ cho, chúng ta không còn ở trong đội học viên sĩ quan ! Tôi nói sao, việc sẽ thế.

Đi-tơ-rich đưa mắt chỉ vào chiếc kẹp trong đó có bản khai báo của Đu-skê-vich.

Đưa mắt đọc qua, Vai-xơ lấy tờ giấy khỏi kẹp, cẩn thận gấp lại và cất vào túi.

— Ông làm gì thế ? Vì nó đã được ghi vào sổ rồi ! — Đi-tơ-rich hoảng sợ.

— Không sao, — Vai-xơ bình tĩnh nói. — Vì lợi ích của ông sẽ có một bản khai báo gì khác đặt thay thế vào sổ này.

— Thế cũng được, — Đi-tơ-rich đồng ý, rồi bỗng nhiên thay đổi giọng. — Tôi hy vọng là ông sẽ không muốn làm hại bước đường công danh của tôi, thưa ông Vai-xơ.

— Phải, — Vai-xơ nói, — chính thế. Tôi chỉ mơ ước ông trở thành quốc trưởng.

Đi-tơ-rich ngồi xuống bàn và bắt tay viết nhanh lời khai báo của cá nhân. Vai-xơ đưa mắt xem qua. Anh khen:

— Ông đúng là một nhân viên kiểu mẫu về cẩn mẫn. Viết rất chính xác tất cả các điểm. Chính xác — đó là tài năng của ông. — Và, trao trả súng cho Đi-tơ-rich, anh hỏi: — Ông không định chĩa súng vào lưng tôi chứ?

— Vai-xơ, ông nói gì? — Đi-tơ-rich sửng sốt. — Sao có thể thế được? Tôi cảm thấy chúng ta đã thu xếp ổn thỏa tất cả rồi thì phải. — Và kính nể nói thêm: — Tôi hiểu ông Hen-rich Svac-cốp là bạn ông, và các hoạt động của ông ta rất ích lợi. Thôi, tức là xong.

Vai-xơ đưa tay lên mũ chào đại khái rồi ra khỏi phòng.

Tới hành lang bỗng nhiên anh cảm thấy đau nhói và tê tái ở gáy. Trước mắt anh là những vệt hoa mắt lóa lên nhau lấp loáng. Mồ hôi nhớp nháp trào đầy mặt và tay.

Vai-xơ tựa vào tường. Thế là tất nhiên thần kinh đầu hàng, thần kinh, anh nghĩ. Rồi bỗng

nhớ lại: không những anh chưa ăn bữa trưa mà còn không kịp ăn bữa sáng nữa. Còn hôm qua? Đó thật là tình vô kỷ luật, — Vai-xơ kết tội mình. — Một sự vô kỷ luật tồi tệ nhất. — Rồi tự hứa hẹn về trả thù với bản thân: — Bây giờ Vai-xơ, mày phải đến nhà ăn, dù thế nào đi nữa, và phải ăn hết hải xuất chả rán, và sẽ cẩn thận nhai kỹ tựa hồ như mày không vội vã đi đâu cả, tựa hồ như không có gì có thể cản trở mày ăn uống và sống lối sống khỏe mạnh, có vệ sinh. Anh tự nhủ như vậy nhưng mà vẫn không thể nào nhấc chân đi được.

Cuối cùng, thắng được sự yếu đuối, anh bỏ tường và từ từ đi theo hành lang dài. Và lúc đó từ trong phòng Đi-tơ-rích có tiếng súng vang lên. Vai-xơ quay lại, lao về phía cửa, anh mở tung ra.

Đi-tơ-rích vừa cài báo súng, vừa quay lại miễn cưỡng nói với Vai-xơ rít qua kẽ răng:

— Tên này định lao vào tôi.

Cố gắng nhìn cái thây không hồn của tên Đu-ske-vich, kinh tởm quay mặt khỏi cảnh tượng này, Đi-tơ-rích hỏi giọng thông cảm:

— Chắc rằng ông tuyệt vọng rồi? Rất tiếc! Kẻ nhân chứng duy nhất, — và bỗng nhiên. Nhưng tôi có thể làm gì được? Hành động nhằm tự vệ thôi.

— Ông đã phòng tránh SD, — Vai-xơ nói. — Tránh Vin-li Svac-cốp.

— Thôi thôi, không cần phải dọa dẫm tội nữa.— Đi-tơ-rích nói. — Bây giờ việc đó chỉ còn là lời nói thôi. Ông không có một bằng chứng nào nữa.

— Thế nếu cuối cùng bọn Ba-lan vẫn cứ tấn công Hen-rich Svac-cốp?

— Bây giờ ông hãy tự nghĩ xem những gì có thể xảy ra, còn tôi thì ông đừng đưa vào cái chuyện đó nữa. — Và, rung chiếc kẹp tài liệu, Đi-tơ-rich tuyên bố giọng chiến thắng: — Cuối cùng tôi cũng đã bắt được Đu-skê-vich phải thú nhận đôi điều. Ở đây có lời khai viết ngắn của hắn... Bây giờ tôi hoàn toàn không lo sợ các ý định của ông dựng cho tôi những chuyện gì đó không hợp pháp. Chuyện thế đấy, ông Vai-xơ thân mến ạ. Tôi đã đấu hòa không không với ông. Có lẽ, gọi thế được chứ?

Trở về tới khách sạn, Vai-xơ không muốn lên phòng riêng mà đi thẳng vào tiệm ăn với ý định dứt khoát phải ăn bữa ăn trưa đã. Và mặc dù anh không muốn ăn, nhất là sau toàn bộ sự việc xảy ra với tên Đu-skê-vich, thắng cơn lợm giọng vì mùi thức ăn nồng vào cổ họng, anh vẫn bắt mình đi vào phòng ăn của tiệm. Vừa vào đến nơi anh gặp ngay nhóm SD và giet-ta-po cùng Hen-rich đang ngồi ăn, lúc này Hen-rich đã say lảo đảo, áo cởi tung cúc ra. Nhìn thấy Vai-xơ Hen-rich nặng nề đứng lên và vừa định dùng những ngón tay lúng túng cài cúc áo, vừa nói:

— Thưa các ông, tôi đành phải tạm biệt các ông. Bạn tôi, — Hen-rich hất đầu về phía Vai-xơ, — đã đến đón tôi đề... — Khẽ động đậy ngón tay trỏ co lại như động tác bóp cò súng. — Đề ông ấy và tôi... — Nặng nề lách ra khỏi bàn ăn, tiến lại phía Vai-xơ, tựa người vào bạn, Hen-rich ra lệnh: — Hãy dẫn tôi lên phòng riêng, bây giờ tôi sẽ biểu

cậu thành cái xác không hồn. Cậu muốn trở thành xác không hồn chứ ? Không à ? Chứ tôi thì không phản đối. Xin tùy ý thích !

Đi theo cầu thang lên gác, Vai-xơ đành phải lấy chìa khóa của Hen-rích mở phòng cho hắn.

Hen-rích mỏi mệt rơi phịch xuống đi văng, mắt nhắm lại. Rồi than vãn :

— Tôi đang chết đuối, cậu hiểu không, chết đuối ! — Mặt và tay xanh nhợt, đẫm mồ hôi.

Vai-xơ cởi áo cho Hen-rích, lấy nước trong bình thấm ướt khăn tay và đặt lên ngực hắn.

Hen-rích lầm bầm, mắt lờ đờ nhìn Vai-xơ :

— Cậu hiểu không ? trước khi xử bắn, người ta định bắt bọn chúng hô : « Hai-lơ Hít-le ! ». Người ta bắn vào những phần mềm của cơ thể để bắt chúng kêu. Thế mà chúng im lặng. Chúng im lặng như lũ súc vật.

— Cậu sao, từ chỗ xử bắn ở nhà tù về rồi đấy à?

— Không, họ chở tôi đến một trại tập trung. — Nhếch mép cười. — Đi tham quan. Tội lặn lội từ sáng sớm, và thế là họ chở tôi đi hóng gió mát.

— Thì sao, thích không ?

— Thích, — Hen-rích nói. — Nhưng tại sao chỉ có chúng ? Cần phải khử tất cả chúng đi nữa. Để không một kẻ nào còn sống. Chỉ một trái đất hoang vắng, hôi thối, trên đó không còn một ai, không một bóng người. Không một ai ! Con người tồi tệ hơn cả chấy rận, tồi tệ hơn...

Vai-xơ vắt chanh vào cốc nước sô-đa, bắt Hen-rích uống hết. Hen-rích đầu lắc lư, răng mình

uống nước. Sau đó, ngồi người xuống đi văng, nằm bất động hồi lâu. Vai-xơ cảm thấy như Hen-rích đã ngủ. Nhưng Hen-rích mở mắt, ngồi dậy và nói giọng tỉnh táo:

— Cậu đã đến rất tốt! — Tiến lại bàn, không do dự viết một mẩu giấy nhỏ, bỏ vào phong bì, dán lại và đưa cho Vai-xơ rồi tuyên bố đại khái: — Tôi đã chuẩn bị xong.

— Chuyện vớ vẩn! — Vai-xơ nói. — Tất cả đều ngớ ngẩn như giấc mơ của tên ngốc.

— Tức là nhát gan rồi?

— Chính thế! — Vai-xơ tức giận nói. — Nhát gan rồi.

— Thế tại sao cậu đi nói dối? — Hen-rích hỏi: — Tại sao?

— Nhưng tôi nói thật với cậu để làm quái gì cơ chứ?

— Vì cậu đã có lần nói...

— Với ai?

— Thì cho là với tôi!

— Thế chính cậu có khả năng nói thật không?

— Với cậu?

— Phải.

— Cậu muốn gì ở tôi?

— Bây giờ cậu là người thế nào, Hen-rích Sve-cốp? Là ngựa cái thế nào?

— Thế cậu không biết à? Hãy đọc tờ đi, có lẽ, tôi sẽ tìm được cho mình tước vị đấy.

— Tôi ẽs không, — Vai-xơ nói. — Và nói chung bây giờ tôi sẽ làm gì đấy, — Anh xé phong thư, rồi quẳng các mẩu giấy vụn vào trong chiếc gạt tàn thuốc lá. Anh đi qua điểm cháy vào các mẩu giấy và nhìn xem cái bếp lửa nhỏ này cháy ra sao, anh nói nhẹ nhõm trong lòng: — Đấy ! Chuyện ngốc nghếch — thế là xong !

— Vô ích ! — Hen-rich phản đối. — Dù sao tôi cũng sẽ phải để lại lá thư, nhưng tôi chỉ sợ sẽ không viết lại được với vẻ sôi nổi và tin tưởng như trước.

— Sao cậu lạ thế ?

— Không sao. Chỉ vì tôi — cũng như cả đôi ta — đã nặc mùi thối rữa rồi, nhưng không như bọn khác, tôi không muốn ngửi mùi hôi thối này hơn nữa — Rồi độc ác, nói — Còn cậu thì, tất nhiên, đã ngửi quen rồi và đang mơ ước chỉ một điều, như là xuất đầu lộ diện trong cái lò sát sinh này từ bọn bộ hạ ra thành một tên đồ tể.

— Thì như thế ! — Vai-xơ nói. — Tôi đang mơ ước địa vị của cậu trong cái chức này đấy.

— Thế thì tôi sẽ nhường cho cậu.

— Bằng cách nào ?

— Thì đó, — Hen-rich gật đầu về phía những mẩu giấy đã cháy trong chiếc gạt tàn thuốc.

— Thôi, xin đủ cái trò đồng đánh đó đi, — Vai-xơ trách. Cuối cùng nếu cậu đã phải tham gia vào các vụ khủng bố...

— Tôi chưa hề giết một ai cả ! — Hen-rich điên loạn kêu lên. — Không một ai cả !

— Tức là cậu định bắt đầu từ tôi chứ ? — Vai-xơ hỏi.

— Chính cậu đã làm nhục tôi, và sau đó... — Hen-rich đăm chiêu suy nghĩ, một nụ cười yếu ớt thoáng trên môi. — Dù sao thì tôi cũng đã thua cậu trong bất kỳ trường hợp nào. Từ lâu tôi đã quyết định rồi.

— Tôi không hiểu. — Vai-xơ hỏi : — Tại sao cậu lại cần để tôi trở thành như là một đồng phạm trong việc cậu tự sát ?

— Nhưng về phía cậu thì thật là lịch sự nếu giúp tôi thực hiện quyết định này. Đây là vấn đề danh dự, một lý do đẹp đẽ như vậy...

— Cậu đang ốm, Hen-rich à ! Chỉ có bệnh nhân hoặc kẻ điên dại mới có thể nói như thế.

— Cậu biết không, — Hen-rich khinh bỉ nói, — Cậu lúc nào cũng rất có lý và cậu sẽ thế suốt đời. Thế hãy nghe đây. Ở Béc-lin tôi có đọc các bản thông báo do nhóm thống kê của bộ tổng tham mưu biên soạn. Ở đó có các nhà toán học xuất sắc Đức đang làm việc. Họ có xử dụng cả các máy tính. Họ đang tính tổng cộng bao nhiêu người bị giết, bị què quặt mỗi ngày, mỗi giờ, mỗi phút, mỗi giây và họ không thấy công việc của họ là kinh khủng. Nhưng đối với tôi, tất cả những cái đó thật là không chịu nổi. Lúc này có gì có thể nhục hơn là cùng một phe với con người !

— Cậu sao thế, đau buồn vì những thất bại của chúng ta ở mặt trận à ? Cậu không tin rằng chúng ta sẽ thắng ư ?

— Tôi sợ một điều khác, — Hen-rích nói. — Tôi sợ sống sót nếu chúng ta thắng trong cuộc chiến-tranh này. Vì người Đức chúng ta xứng đáng để cái chết trong các trại tập trung tiêu diệt tất cả chúng ta như là bây giờ chúng ta đang tiêu diệt những người khác, hoặc là nói chung không một người nào còn được sống sót, nếu như đó là con người.

— Theo chỗ tôi được biết qua các vụ hỏi cung tù binh, — Vai-xơ nói, — người xô-viết chẳng hạn, mặc tất cả những chuyện đang xảy ra, vẫn hiểu rằng nhân dân Đức hoàn toàn khác với những người theo Hít-le.

— Vô lý, — Hen-rích nóng nảy thốt lên. — Người Đức là người Đức, và tất cả họ đều như nhau.

— Hôm nay cậu sẽ có khả năng để nghĩ ngờ điều đó.

Hen-rích mặt tái xanh, giận dữ nói

— Phải, tôi đã đồng ý đi đến nhà tù. Nhưng cậu biết vì sao không? Tôi cần biết vì sao những người Đức này đã quyết định hành động như vậy. Vì nhát nhát, sợ rằng không thể trở thành đao phủ được hay vì đứng cảm do muốn trở thành những người Đức mà tôi còn chưa được thấy, nhưng cũng muốn được gặp...

— Cậu đến để làm gì? Để tham gia vào việc giết hại họ?

— Nếu có những người Đức như vậy thì tôi coi là vinh dự đối với tôi...

— Được người ta xử bắn cậu là người thứ năm chứ?

— Cứ cho là thế.

— Quà tặng Hít-le không đến nỗi tầm thường! Cháu trai Vin-li Svac-cốp tình nguyện kẻ đầu vào giá chém. — Vai-xơ đưa tay vuốt vai Hen-rích. — Nên biết là cậu bị thua lạc rồi. Nếu như cậu từ chối có mặt trong lúc xử giảo thì điều đó sẽ bị coi như phản bội quốc trưởng. — Im lặng giây lát, Vai-xơ nói tiếp về nghiêm trang: — Tôi rất lo cho cậu, Hen-rích ạ. Nhưng nếu cậu đã quyết định đi đến nhà tù, tức là đâu vào đấy. — Nhìn đồng hồ, anh đứng dậy. — Tôi phải đi đây.

— Chờ một lát, — Hen-rích kiên quyết đề nghị Vai-xơ và bỗng nhiên tỉnh táo nhìn chăm chăm vào mặt Vai-xơ. — Nếu như những người này từ chối không phải vì nhút nhát sẽ làm đảo phủ, mà vì lòng dũng cảm, tôi thề với cậu, hoặc là tôi sẽ cứu họ ra khỏi nhà tù, hoặc là tôi sẽ nhập nhóm với họ!

— Để xem, — Vai-xơ nhếch mép cười. Sau đó kìm mình anh nói: — Cậu là cháu Vin-li Svac-cốp và có thể đưa nhiều kẻ ra ăn tử hình. Nhưng cứu khỏi tội chết bất kỳ một kẻ nào đi nữa cậu cũng không được phép. — Anh hứa hẹn: — Tôi sẽ rẽ vào cậu khi cậu chỉ vừa kịp rửa tay, sau toàn bộ việc này. Tôi tin là cậu sẽ trao đổi với tôi về cảm xúc của cậu chứ?

— Thì ra cậu thật là đồ súc vật vô liêm sỉ? — Hen-rích căm giận thốt lên.

— Đúng! — Vai-xơ thừa nhận. — Chính thế. Còn ở cậu thì không có được cái sức vật đó đâu! Hay là, cái đó không hợp ý cậu? Nếu thế thì xin lỗi...

Xét riêng thì câu chuyện này đã cho Vai-xơ một cơ sở không vững vàng để xét tâm trạng thực sự của Hen-rich. Vì nếu như trong sự hỗn loạn này anh đã phát hiện ra dù chỉ đôi chút rất nhỏ bé, nhưng đáng hy vọng của lương tâm, thì tạm thời chưa có cơ sở để trông cậy chắc chắn vào đấy. Vì dưới cái khía cạnh lương tâm này có thể chỉ là cái đáy của sự hèn yếu về tâm hồn, của sự lúng túng, và không gì hơn.

Các tin tức về cuộc sống ở Béc-lin của Hen-rich mà Vai-xơ thu thập được không có nội dung gì đáng hấp dẫn cả : kiêu căng, rượu chè, cùng Gơ-rinh tham gia chuyến bay đột nhập ban đêm vào Luân-đôn, được đón tiếp trong các giới quốc xã cao cấp. Đã có mặt ở chỗ Rôm-men ở châu Phi và hầu như đã khuyên viên này đôi khi thì từ binh Anh ra để nhằm các mục tiêu tự quảng cáo.

Sau khi trở về nước, những người Anh này đã hết lời ca ngợi Rôm-men, gây sự ghen tị cho nhiều tướng lĩnh quốc xã.

Sau đó Hen-rich làm việc một thời gian dưới sự chỉ đạo của công trình sư « Phao » Véc-ne phôn Bra-un ở Pê-nê-mun. Đã gợi ý cho Bra-un một số quan điểm kỹ thuật bổ ích nhưng không thỏa thuận với viên này. Những hoài bão ngu xuẩn của Bra-un làm Hen-rich nổi giận : viên này cho rằng những quả đạn bay do hắn sáng chế ra có khả năng tiêu diệt hàng loạt các dân tộc, trong đó kể cả dân tộc Đức. Ý nghĩ viển vông điên cuồng vực bạo của Bra-un chỉ gây cho Hen-rich có nụ cười nhạo báng mà thôi. Mưu đồ kỹ thuật về những quả đạn bay của Bra-un chỉ là kiểu học mót các tác phẩm của nhà

bác học xô-viết Công-xtăng-tin Xi-ôn-cốp-xki. Không cần đến lao động đặc biệt để xác định nguyên bản kết cấu. Hen-rích không quên nói chăm chọc đến chuyện này. Và Bra-hn đã giúp ngay cho Hen-rích chẳng phải phiền toái đặc biệt gì rời khỏi đối tượng tối mật, ở đó, như trong một trại tập trung đủ tiện nghi, trong tình trạng của tù nhân, nhưng lại không cảm thấy thiếu thốn vẫn rơi vào số phận kẻ bị tù đày, các nhà bác học và kỹ sư Đức sống và làm việc không được người ngoài biết đến.

Sau khi trở về Béc-lin, Hen-rích say mê với cuộc sống bừa bãi hoàn toàn hợp với chủ mình.

Việc Gơ-rinh tham lam chiếm đoạt nhiều xí nghiệp trong các nước châu Âu bị chiếm đóng đã gây cho Vin-li Svac-cốp không chỉ lòng ghen tị mà còn là tấm gương cho ông ta nữa. Tấm gương này cổ vũ ông ta tiến hành cướp phá tàn nhẫn và trộm cướp tàn ác, thô bỉ mà Vin-lin Svac-cốp say sưa tiến hành, như được tô vẽ thêm bởi tính hòa hiệp nhẹ dạ của Hen-rích.

Hơn nữa Vin-li Svac-cốp không chỉ làm một mình. Việc trộm cướp này thì cả các tướng lĩnh Đức đều tham gia với qui mô không kém. Một nhân viên đặc biệt bí mật theo dõi các viên chỉ huy quân Hít-le đã báo cáo với Ca-na-rit: «Trong sự say sưa man rợ, những con người được số phận ban ơn này đã lao đầu tiếp tục làm giàu. Họ chia nhau các của cải và đất đai châu Âu. Những người lãnh đạo được nhận tiền trợ cấp còn các tư lệnh quân đội được các khoản bổng lộc to lớn.»

«Những nhà sang trọng» của Béc-lin, nơi Hen-rích Svac-cốp đã đến thăm xét theo bộ mặt của nó

thì thật giống như những ổ cướp, nơi bọn phỉ tập trung của cướp đoạt và các nhân vật có những biệt thự ngoại ô này càng quan trọng bao nhiêu, nhà của chúng càng nhiều người ta nhớ đến các «ổ» bọn đầu cơ của ăn cắp nhiều bấy nhiêu.

Lòng tham điên cuồng không dáy về lời lãi đã chiếm lĩnh những đại diện cao cấp của quốc xã tới mức chúng chẳng còn khách sáo gì công khai tổ chức các tối vui đặc biệt tại nhà riêng trong đó chúng trao đổi các báu vật cướp được và hoan hỉ khi đánh lừa được kẻ nào đó trong số bọn có mặt.

Một lần khi Vin-li Svac-cốp cho cháu trai mình xem một trong số các vật lưu niệm của SS trong việc chiếm đóng nước Nga, nơi mà ngoài tất cả những cái khác ra, còn nói lên rằng «bọn Nga sẽ phải biết đọc và viết chỉ có tên bản thân thôi», Hen-rich chăm biếm nói:

— Loài cải cách như vậy nên tiến hành trước ở Đức mới phải vì chỉ sau khi trở lại tình trạng hoang dại và dã man, chúng ta mới sẽ có thể biến cả dân tộc ta thành những người chinh phục hoàn hảo.

Vin-li Svac-cốp không muốn tranh cãi với cháu, nhưng mấy ngày sau Hen-rich bị cử đến một đơn vị SS đóng quân ở miền Ban-tích.

Ở đó Hen-rich tìm kiếm ra được giáo sư Gôn-bợ-lát ở một trong các trại lập trung và ngay lập tức đưa báo cáo cho Bộ trưởng quốc xã Lô-da đề nghị thả nhà bác học có tài này.

Bộ trưởng mời Hen-rich đến dinh thự của mình và nói giọng bậc thầy:

— Dân tộc Do-thái sẽ bị thyệt tộc. Mỗi đảng viên đảng chúng ta đều nói như vậy. Trong cường lĩnh của chúng ta cũng ghi như vậy. Chúng ta đang tiến hành thủ tiêu bọn Do-thái. Bắn giết chúng. Nhưng đôi khi có những người Đức đến gặp tôi, họ cũng như anh, và mỗi người đều có một tên Do-thái riêng, loại đứng đắn. Tất nhiên tất cả những tên Do-thái khác là lũ lợn, nhưng đây là tên Do thái loại hảo hạng. Tôi tin những người đó cũng như tin anh. Và tôi cố gắng trong khuôn khổ khả năng của mình sẽ giúp mỗi người Đức như vậy.

— Có nghĩa là tôi có thể tin tưởng?

— Hoàn toàn. — Bộ trưởng Lô-da đưa tay ra bắt tay Hen-rich và kính trọng tiễn ra tận cửa.

Nhưng ngày hôm sau, khi Hen-rich đến trại tập trung thì được biết, theo lệnh của Lô-da giáo sư Gôn-bo-lát đã bị xử tử hồi đêm rồi.

Lô-da từ chối không tiếp lại Hen-rich, còn khi Hen-rich gọi được điện thoại cho hắn thì hắn chế nhạo nói:

— Phải, tôi đã hứa giúp anh. Và tôi đã thực hiện lời hứa: Đã giúp một người a-ri-a thoát khỏi sự quấn tâm lãm nhục anh ta vì một tên Do-thái.

Hen-rich đe dọa tạo tơn tới mức Lô-da không còn cách nào khác là cũng áp dụng các biện pháp tương ứng. Buổi chiều hôm đó, khi Hen-rich đỗ vừa ra ngoài ban công khách sạn, lập tức từ nóc ngôi nhà bên cạnh có kẻ nào đó bắn súng trường thiện xạ vào anh. Đạn bắn trúng vai. Là một kẻ biết suy nghĩ, Lô-da đề nghị tặng thưởng cho Hen-

rich như là đã tham gia vào việc tiêu diệt nhóm du kích Lát-vi-a, còn khi sức khoẻ Hen-rích vừa cho phép, hắn bèn đưa anh về Béc-lin bằng máy bay y tế.

Ở anh dưỡng đường dành cho SS Hen-rích rượu chè be bét vì cô độc. Vin-li Svac-cốp xoay xở cho Hen-rích đi đến « Ban tham mưu Va-li-a » công tác với mục đích kiểm tra lại vì hy vọng rằng chuyến đi này sẽ lấy lại cho cháu trai hắn vừa bị xúc phạm địa vị vốn có trong xã hội.

Tất nhiên, để được an tâm, từ lâu Vin-li Svac-cốp đã có thể tìm ra phương pháp lánh xa khỏi cháu trai, nhưng có một hoàn cảnh mà hắn không thể không xét đề Hen-rích đã có mặt ở một trong các bữa tiệc long trọng do Hít-le chiêu đãi. Và cũng thường như trong các cuộc tiếp đón khác, Hen-rích đã uống say khướt và tỏ ra rất xuồng sã.

Để ý tới chuyện ầm ĩ do Hen-rích gây nên, Hít-le giận dữ nhìn chằm chằm vào Hen-rích. Một sự im lặng chết lành bao trùm tất cả. Hen-rích lúng túng và đáng thương nháy mắt nhìn quốc trưởng, bỗng nhiên lưỡi biếng mỉm cười, dụi mắt, gục đầu vào vai tên bên cạnh, ngọ nguậy đôi chút trên ghế, miệng lẩm bẩm điều gì đó và ngủ thiếp đi.

Hít-le thận trọng đi ra khỏi bàn, nhón chân tiến lại gần Hen-rích giữa hai tên bộ tống bảo vệ tính mạng cao lớn. Cúi nhìn vào mặt Hen-rích bỗng nhiên hắn sung sướng cười thoải mái và bằng động tác tay ra lệnh cho tất cả lặng lẽ từ phòng ăn đi sang phòng lớn.

Tại đây, như Hít-le dự kiến trước, những lời chúc mừng kính trọng và khâm phục đã chờ đợi hắn. Còn sao nữa, Hít-le đã biểu diễn tài năng thôi miên đặc biệt của mình một cách tuyệt vời! Và Hít-le thật hạnh phúc. Sau những thất bại của quân Đức ở Mát-xcơ-va, hắn cần được những lời ca ngợi xum xoe này.

Còn vấn đề Hen-rích lúc đến dự tiệc đã say khướt rồi và chỉ sau mấy cốc cô-nhắc là đã hoàn toàn đủ để làm Hen-rích ngủ thiếp đi, thì chỉ có mình Vin-li Svac-cốp biết. Những câu chuyện Hen-rích đã động viên Hít-le; hắn càng tin hơn nữa vào việc hắn có khả năng tuyệt vời (của quỉ sa tăng) bắt ý chí kẻ khác phục tùng bản thân hắn. Và sau đó hắn đã nhiều lần thiện ý hỏi thăm đến cháu trai Vin-li Svac-cốp vì tin rằng chính những tên a-ri-a nhậy bén tiếp nhận quốc trưởng của mình như vậy mới có thể trúng thành một cách giác ngộ với Hit-le.

Vì vậy mà Hen-rích như có ngôi sao hộ mệnh thiêng liêng gì đó bảo vệ. Và hắn có thể cho phép mình ăn nói xách mé mà những tên quốc xã có địa vị lớn hơn nhiều nếu nói một câu thì đã phải đền xác từ lâu rồi. Ngay cả tên chú hắn có địa vị cao như vậy cũng phải đè chừng với hắn như với một người đặc biệt lĩnh hội xuất sắc những luồng tâm lý ý chí của quốc trưởng.

Tuy nhiên từ câu chuyện này, Vai-xơ chỉ thấy rõ một điều mặc dù có lối sống bừa bãi và ăn nói láo xược mà một tên quốc xã khác từ lâu đã phải đền tội một cách tàn khốc rồi, Hen-rích Svac-cốp

ở Béc-lin sống vẫn đàng hoàng, vẫn được tiếp đón trong các nhà khá giả. Và tuy thế, như đã rõ qua buổi nói chuyện với Hen-rich, hắn vẫn coi mình như bị cái gì đó làm nhục nhã ê chề, bị lừa dối tới mức chiều lăn liều mạng vờ lịch, như một kẻ hoàn toàn chán ghét cuộc sống, bị thất vọng tới cùng cực.

Hiểu rõ điều này rồi, tất nhiên Vai-xơ có thể dễ dàng đẩy Hen-rich tới quyết định dứt khoát chỉ cần cho Hen-rich xem các lời khai của Páp-ke thôi. Nhưng liệu có thể coi lòng căm thù bỗng nổ ra vì sự âm hại cha hắn là cơ sở vững chắc cần thiết để gây nên những tình cảm căm thù đối với toàn bộ bọn Hít-le, toàn bộ những gì đã đẻ ra bọn này không?

Vai-xơ cảm thấy rằng, anh đã tìm thấy trong tâm hồn Hen-rich một vết thương bệnh tật mà Hen rich định che giấu dưới hành động suồng sã và kiêu căng quá mức. Nhưng cái vết thương này sâu tới mức nào, còn khó xác định được. Câu chuyện với Gôn-bơ-lát còn chưa nói được gì cả. Chẳng hạn như Lan-xơ-đoốc đã giúp đỡ viên bác sĩ tại gia của lão là người Do-thái sang cư trú ở Anh, không bao giờ đánh từ nhân trong khi hỏi cung. Nhưng trong tất cả chuyện đó Lan-xơ-doốc lại là kẻ độc ác tàn bạo nhất chỉ có điều là tế nhị hơn và khôn khéo hơn bọn đồng sự mà thôi. Dù sao thì ai, nhưng Vai-xơ thì biết rất rõ điều đó.

*

Thế là đã mấy năm A-lếch-xăng Bê-lốp sống trong sự căng thẳng quá mức độ thường xuyên của

thần kinh. Anh lúc này phải dùng sự cố gắng tập trung lớn nhất của ý chí để vượt qua trạng thái này, để có chút nghỉ ngơi ngắn ngủi nhưng hoàn toàn cần thiết cho đầu óc. Anh không dễ dàng nghỉ ngơi như thế. Nó thường bị phá hỏng bởi tình cảm không hài lòng với bản thân, bằng nhận thức đau khổ vì nghĩa vụ chưa thực hiện xong. Bê-lốp không thấy lên tượng rằng anh — một tình báo xô-viết — đang thực hiện xuất sắc tất cả những gì mọi người chờ đợi ở anh, công việc đòi hỏi ở anh.

Anh hiểu rằng anh đã nhiều lần làm trái các qui tắc mà các đồng chí lớn tuổi đã giáo dục anh. Các đồng chí ấy đã dạy anh rằng, sự tận tuỵ hy sinh của người tình báo hoạt động ở hậu phương kẻ thù không chỉ ở chỗ người tình báo sẵn sàng cống hiến cuộc đời của mình cho sự nghiệp chung mà còn ở chỗ có kỷ luật cao nhất về tư tưởng, ở chỗ có bản lĩnh, khi cần biết đè bẹp lòng khát khao hoạt động, ở chỗ có tài năng không bị lôi cuốn vào việc đạt những mục đích thứ yếu.

Thời gian đầu, thử thách gian khổ nhất đối với anh là sự bất hoạt động kéo dài. Nhiệm vụ này nhắc anh phải nhập và làm I-ô-han Vai-xơ, làm một nhân viên tình báo Đức, một tên phát-xít.

Anh đã không thể chịu đựng được thử thách này dễ dàng. Tâm hồn anh đã rực cháy khi anh nhìn thấy kẻ thù quanh hoang say sưa với chiến thắng. Quên mất mục tiêu chủ yếu của công việc mà anh phục vụ, Bê-lốp đã không cân nhắc kỹ khi bỏ tới chỗ người chiến sĩ xe tăng xô-viết để giúp đỡ đơn vị cô trú đang lâm nguy...

A-léch-xăng Bê-lốp không thể tha thứ cho mình vì hành động này, và vấn đề hoàn toàn không phải ở chỗ anh không mang lại những kết quả mong muốn. Lẽ nào điều đó lại làm cho trong lòng nhẹ nhõm hơn. Hành động này đã làm cho Bê-lốp thấy rõ rằng anh còn chưa có đủ sức chịu đựng cần thiết đối với một tình báo xô-viết.

Và chỉ vì lỗi của mình mà anh đã hầu như bị loại khỏi đội ngũ lúc nằm trong quân y viện. Chỉ do hoàn cảnh mà lại may mắn được trở lại với những trách nhiệm của mình, lại trở thành người chiến sĩ như anh đã được mang danh như vậy.

Tình hình các ngành bí mật của Đức mà anh lăn mình vào để phơi bày bản chất của chủ nghĩa phát xít với độ tàn nhẫn cực điểm: chính mắt anh đã nhìn thấy mục đích đê tiện của bọn Hít-le được thực hiện ra-sao, và anh đã biết những mưu mô thâm độc tiêu diệt các dân tộc khác do bọn Hít-le đặt kế hoạch cho những năm gần đây. Cùng với bọn đồng sự của mình ở Cục tình báo anh đã có mặt trong các cuộc họp thảo luận những biện pháp hợp lý nhất để đánh vào hậu phương nhân dân Liên-xô. Và vì nghĩa vụ anh đã phải tỏ ra có tài cán và kinh nghiệm của một tình báo Đức trong các cuộc họp này. Chỉ bằng cách đó anh mới có thể củng cố mở rộng bàn đạp hoạt động cho mình và cho các bạn chiến đấu bí mật để từ bàn đạp này giáng những đòn quyết định vào các kế hoạch của ngành tình báo Hít-le.

Và anh có đủ sức chịu đựng sống bình tĩnh giữa kẻ thù, là người không bị lộ đối với chúng. Nhưng đôi khi anh vẫn có tình cảm tựa hồ như

«lớp thép bọc» bảo vệ che ngoài của I-ô-han Vai-xơ đã bị nóng chảy ra vì lửa cảm thù rực cháy. Những quần trang bảo vệ của Vai-xơ bị nung nóng bởi lòng căm thù của trái tim đã thiêu đốt Bê-lốp, nhưng anh không có quyền vứt bỏ chúng; làm thế có nghĩa là không chỉ như là đã hy sinh mà còn làm thất bại sự nghiệp. Nhưng không nghỉ ngơi, lúc nào cũng phải khoác trên người những đồ quần trang nóng bỏng này, thì lại vượt quá sức anh.

năm mươi lăm

Ở Trung tâm mọi người đánh giá cao các tin tức do A-lếch-xăng Bê-lốp truyền về. Nhưng những bản báo cáo tỉ mỉ, thành thật này không phải lúc nào cũng được tán thành.

Trong các cuộc hội nghị tác chiến một số đồng chí nhận xét rằng Bê-lốp không chịu đựng nổi, có khuynh hướng ngẫu hứng, trong công tác đang phạm phải những sai sót nguy hiểm và vì bị lôi cuốn vào các cuộc tác chiến thứ yếu không gắn trực tiếp với nhiệm vụ của mình, Bê-lốp thường hay vi phạm kỷ luật của người tình báo. Và, có lẽ những người nói như vậy đã đúng.

Khi trả lời họ, Ba-ru-sép đồng ý rằng Bê-lốp trong công tác không phải lúc nào cũng hành động thận trọng và đúng mục tiêu như một tình báo có

kinh nghiệm và gìn dăn hơn hành động ở địa vị của anh. Ông còn nhận xét tỉnh hời hợt về tác chiến, sự suy tính không toàn diện lắm trong một số hoạt động của học trò mình.

Ba-ru-sép cũng đồng ý rằng khi thu hút Du-bốp và nhóm của đồng chí này để thi hành các nhiệm vụ này khác, Bê-lốp không biết lãnh đạo thực sự nhóm này. Công tác của nhóm xứng đáng bị phê bình nghiêm khắc. Các hoạt động của Du-bốp không phải lúc nào cũng có cơ sở chắc chắn và thành thạo, mà điều này không chỉ gây nguy hiểm cho Bê-lốp mà là cả nhóm. Khi nói điều này, Ba-ru-sép nhìn mọi người, mỉm cười và tuyên bố dứt khoát:

— Nhưng Xa-sa Bê-lốp dù có những sai sót gì đi nữa, công tác của đồng chí ấy tạm thời có ảm tối phiền lòng bao nhiêu thì đồng thời cũng ảm tối phấn khởi bấy nhiêu. Xin hãy lưu ý, trong các báo cáo của mình không bao giờ đồng chí ấy ca tụng mặc dù cũng có điều đáng ca tụng mà trước hết bao giờ cũng tự trách bản thân, Xa-sa viết: « Không đủ sức chịu đựng, đi tham dự vào chiến dịch đã trao cho Du-bốp để giải phóng tù nhân ». Thật đúng như chàng trai này chạy trốn ra mặt trận.

Suy nghĩ một giây, Ba-ru-sép nói thấm thía:

— Chúng ta đã lựa chọn được lớp thanh niên trong sạch, kiên cường, giác ngộ nhất cho công tác của chúng ta. Chúng ta đã giáo dục, dạy dỗ « trong bất kỳ hoàn cảnh nào người tình báo xô-viết cũng phải là người có đạo đức phong cách

cộng sản cao đẹp nhất, và khi đó anh ta bất khả xâm phạm».

Nhưng khi một tinh hảo trẻ rơi vào hậu phương kẻ thù và ở đó, trong hoàn cảnh con người đối xử dã man, khốn nạn, độc ác. Các đồng chí nghĩ sao, liệu lòng căm thù, giận dữ sôi sục không thiêu đốt tâm hồn anh ta chăng? Và nếu sự thiêu đốt này càng làm cho đau đớn hơn tức là sự lựa chọn của chúng ta càng đúng hơn.

Thật tốt là chúng ta đã chú ý đến chính đồng chí này. Còn sự rèn luyện bằng cái đau đớn này, đó là một quá trình phức tạp, lâu dài. Tình cảm, và ý chí điều khiển con người với mức độ như nhau. Và con người càng cảm xúc nhạy bén thì lý trí của anh ta càng phải mạnh hơn để điều khiển tình cảm. Những người có tình cảm nhạy bén thường thường đầu óc cũng sinh động hơn và trái tim cũng nồng cháy hơn. Sự tự chủ đó là tài năng không chỉ làm chủ được bản thân mà còn giữ được ngọn lửa trong trái tim trong bất kỳ hoàn cảnh nào dù đặc biệt nhất. Còn sự lạnh đạm, đó hoàn toàn lại là chuyện khác. Đôi khi đó là khả năng không hơn không kém, nắm trong khuôn khổ nhiệm vụ mà không biết dùng mọi khả năng mà mình có thể có.

Tất cả đều đồng ý với Ba-rư-sép. Nhưng vì Ba-rư-sép biết rõ đặc tính học trò của mình hơn ai hết nên đồng chí được trao nhiệm vụ, khi có khả năng, là liên lạc ngay với Bê-lốp. Cần phải phân tích tỉ mỉ các hoạt động của Bê-lốp ở hậu phương kẻ địch. Sau đó dự kiến thảo ra nhiệm vụ mới cho Bê-lốp, bắt cơ sở từ những điều kiện

mà I-ô-han Vai-xơ tiến nhanh trên bước thang nghiệp vụ ở cục tình báo Đức.

Ba-ru-sép biết Xa-sa hơn ai hết vì thế từ lâu đồng chí đã hiểu rõ rằng, ở hậu phương kẻ thù mối nguy hiểm đầu tiên và cơ bản đối với học trò của đồng chí sẽ là những dày vò về tư tưởng. Bê-lốp sẽ bị dằn vặt về ý nghĩ cho rằng anh mới làm được ít ỏi cho Tổ quốc, còn chưa tận dụng hết những khả năng xảy ra ở đây, và ý nghĩ luôn ám ảnh này sẽ đẩy anh tới các bước vội vã thiếu suy nghĩ nguy hiểm mà đáng lẽ phải thờ ơ tránh được. Nhưng trong cuộc đấu tranh gay go giữa tình cảm và lý trí, sự thông minh tất thắng không phải giành được lợi thế ngay bước đầu của đường đời. Có được sự thông minh này không phải từ những chân lý tạo ra sẵn, mà bằng giá của những sai sót riêng, những khổ ải những dày vò về tư tưởng, và cái thông minh được tạo ra từ vật liệu kín đáo nhất này không gắn bó hợp với chân lý mà vĩnh viễn bám chặt vào chân lý, trở thành bản chất của con người chiến sĩ, chứ không phải chỉ của một kẻ tồn tại trên trái đất.

Vai-xơ rất muốn tham gia vào việc cứu thoát những nhân viên quân sự Đức bị kết án tử hình và không chỉ vì rằng như Đu-bốp nói, cái chết dịch này « đẹp đẽ », có ích lợi khiến chiến công này của các bạn chiến đấu phải tuyên bố vang dội lên ở đây — trong hang ổ của kẻ thù, về tính bất diệt của tình đoàn kết quốc tế vô sản thực ra chỉ vì Vai-xơ luôn bị nung nấu, dày vò vì nhu cầu đấy dứt được hoạt động trực tiếp chống kẻ thù.

Anh hiểu rất rõ rằng nhu cầu nung nấu này chứng minh không phải lòng trung kiên mà đúng hơn sự yếu đuối của anh, anh biết rằng sự tham gia của anh vào các hoạt động tác chiến có thể sẽ gây khó khăn cho việc giải quyết những nhiệm vụ chủ yếu đặt ra trước mắt anh.

Anh cũng hiểu rằng nếu anh hy sinh trong chiến đấu, thì người nào đi theo đường của anh sẽ gặp phải khó khăn lớn gấp nghìn lần: vì thời gian cần thiết để « bắt rễ » kéo dài và thường xuyên vào hang kẻ thù đã bị mất rồi không hoàn lại nữa. Và hoàn toàn không phải vì bây giờ sinh mệnh của anh là vô giá, vì anh — A-lếch-xăng Bê-lốp, một cá nhân có một không hai với nhiều phẩm chất cao quí mà những người khác không có. Ngược lại, anh biết rõ rằng, ở hậu phương kẻ thù những tình báo xô-viết có tài đang hoạt động có kết quả hơn anh — mặc dù tổng kết lại họ không có một chiến dịch rực rỡ nào.

Toàn bộ vấn đề là ở chỗ, anh, A-lếch-xăng Bê-lốp, là người thực chất thế nào vẫn thế, con người thực với tất cả những ưu khuyết điểm của mình, anh đã đạt được đỉnh cao mà theo bản đồ chiến đấu với các ngành mật vụ của kẻ thù anh được nhắm đưa vào. Và nếu anh có từ bỏ đỉnh cao này, kẻ thù sẽ lại có thể từ đây giáng những đòn mạnh mẽ xuống. Tức là, do hoàn cảnh mà sinh mệnh của anh — đó không chỉ là một sinh mệnh, mà là rất nhiều sinh mệnh con người — và vì vậy anh không có quyền sử dụng nó như sở hữu riêng của mình.

Toàn bộ vấn đề là như thế. Và nhận thức này đã tăng thêm lòng kiên trung về tư tưởng cho Vai-xơ. Nhưng nó cũng không phải là vô giới hạn.

Anh phải nhẫn nại nghe đủ những ý kiến bàn luận không bao giờ hết của bọn đồng sự về vấn đề là chỉ nhà bản chất sinh vật học đã qui định cho người Đức làm « Giai cấp quí tộc mới của dòng máu », rằng người Đức, đó là « Một ông lớn được ý chí ban cho nắm chính quyền và lộng quyền ». Chúng say sưa tán tụng cái chết trong chiến tranh. Trong khi lo lắng đủ mọi cách cho việc bảo vệ tính mạng cá nhân, chúng coi tính mạng của kẻ khác không đáng giá một xu.

Chúng gọi việc tiêu diệt người các dân tộc khác là « mục tiêu xác đáng của việc giảm bớt dân số ». Và những phòng hơi ngạt — trong đó chúng tiêu diệt người — được trang bị các con mắt kiểm tra để cho bọn quốc xã, dán mắt vào đó nhìn, có thể dự thi công khai về tính vô nhân đạo.

Khi Hít-le tuyên bố rằng nước Đức hoặc sẽ trở thành kẻ thống trị thế giới hoặc sẽ không còn tồn tại nữa thì tiếng nói của hắn chỉ gây nên một sự phấn chấn ngạo mạn. Nhưng vì những tiếng nói này có nghĩa rằng bọn Hít-lê không chịu dừng lại trước bất kỳ cái gì, ngay cả trước sự hủy diệt cả dân tộc Đức và chúng sẽ chiến đấu đến tên lính cuối cùng.

Mỗi lần ngồi nghe bọn đồng sự, Vai-xơ lòng chìm trong vô hy vọng và căm giận sôi sục thấy rõ rằng những ý kiến này được giải thích hoàn toàn không phải do tình xu nịnh nhất nhất như nô lệ

trước các giáo điều phát xít kỳ quặc, mà nếu không theo chúng sẽ bị trừng phạt tàn nhẫn. Trên cơ sở của chúng có một cái gì đó ghê tởm hơn — đó là niềm tin tưởng rằng những cái đó hợp thành bản chất của tinh thần Đức.

Đã Bê-lốp có quen ngay trong thành phần nhân viên tình báo Đức tài ba, nằm trong khuôn khổ chỉ một môi trường nghiệp vụ, dù có khôn khéo, tránh « những lời lẽ triết lý » dễ gây xúc phạm về các vấn đề này với bọn đồng sự, anh vẫn phải kìm mình rất dữ. Lúc nào anh cũng phải nhẫn nhục kìm mình lại. Sự phục tùng nghiêm chỉnh I-ô-han Vai-xơ này của Bê-lốp đôi khi giống như sự tình nguyện giam hãm mình trong xà lim cá nhân chật chội. Đó là sự đơn độc thầm kín không chịu nổi về tinh thần. Bê-lốp không hề nói với ai, kể cả Đa-lốp, về những đau khổ này. Nhưng anh tự thú với bản thân rằng nếu anh thoát khỏi được sự giam hãm về tinh thần dù chỉ trong chốc lát, được sống với con người thật của mình thì anh sẽ có thể tiếp tục chiến công lâu dài của mình trong việc đóng vai tên quốc xã.

Thật dễ hiểu là anh rất muốn được tham gia vào việc cứu thoát các nhân viên quân sự Đức bị kết án tử hình. Việc này sẽ cho anh thấy sự trong sạch về tư tưởng. Và công việc của anh ở Cục tình báo Đức thời gian cuối cùng này càng thành công bao nhiêu, danh tiếng của anh trong bọn đồng sự càng vững chắc bấy nhiêu, anh càng thấy cần sự trong sạch này bấy nhiêu.

Nhưng dù ở đây có thế nào đi nữa anh vẫn không cho phép mình tham gia vào chiến dịch sắp tới.

Có khả năng, nhân việc này Ba-ru-sép sẽ nói rằng: sau một số quyết định và hành động còn non nớt của anh, cuối cùng thì sự trưởng thành của người tình báo đã đến với Bê-lốp.

Vai-xơ chưa bằng lòng ngay với quyết định khó khăn này đối với anh. Vai trò chủ yếu ở đây là những suy nghĩ về Hen-rích, về việc khôi phục tình bạn với Hen-rích có thể hứa hẹn được gì và có thể mang lại lợi ích gì cho công việc.

Sau nhiều nghi ngờ và dao động, cuối cùng Vai-xơ đi tới cách giải quyết dứt khoát. Anh đã nhìn thấy trong Hen-rích một người Đức đang bị hỗn loạn, tâm hồn thương tổn, nhưng có khả năng, không bị què quặt hẳn vì chủ nghĩa phát xít. Anh không chỉ thấy thương hại Hen-rích, mặc dù Hen-rích có gợi ra lòng thương hại. Anh đã dự định thử thách bản thân, thử lại sức lực của anh trong cái khó khăn nhất, và có thể chủ yếu nhất. Anh quyết định không chỉ lấy lại tình bạn của Hen-rích, mà còn khêu gợi được cái tốt đẹp nhất, trước đã có trong con người Hen-rích, trở lại cuộc sống. Nếu đạt được như vậy, dứt khoát Hen-rích sẽ trở thành bạn chiến đấu của anh.

Không hài lòng với mình, vì ngay buổi gặp gỡ đầu tiên với Hen-rích anh đã làm phức tạp mối quan hệ một cách không đúng giữa hai người và chút nữa anh bị lầm lẫn, Vai-xơ đi tới kết luận: con đường duy nhất và đúng đắn nhất để đột nhập vào tâm hồn Hen-rích — đó là sự thật. Sự thật — đó là cái có tính chiến thắng nhất, cái tất nhiên nhất trên trái đất.

Anh muốn liều mạng trong chiến dịch không phải vì sự có mặt của anh là cần thiết, mà chỉ là để trong cuộc chiến đấu công khai với kẻ thù anh phục hồi lại sức mạnh tinh thần mà thôi.

Nhưng đúng là anh không có quyền liều lĩnh như vậy. Tuy nhiên nếu anh liều mạng chỉ vì để kéo Hen-rich trở lại thành bạn chiến đấu của anh thì sự liều lĩnh này sẽ hợp lý.

Có quyết định này, Vai-xơ đành phải tự đặt mình vào địa vị, dù sao cũng tương đối đáng thương trước Du-bốp.

Đành phải ngoan ngoãn nhận sự ủng hộ ban ơn của Du-bốp. Sau khi nghe Vai-xơ từ chối tham gia vào cuộc tác chiến, Du-bốp nhận xét:

— Thế mới đúng! Cậu bận bịu với bọn mình làm gì cơ chứ! Cậu là một mẫu mực hiếm có, cậu phải giữ gìn sức khoẻ. Và bọn mình phải bảo vệ cậu như bảo vệ con ngươi của mắt mình.

Việc Du-bốp phấn khởi trước sự khước từ này đã không giấu nổi Vai-xơ, vì trong thâm tâm anh ta cũng khát khao được làm người đứng đầu chiến dịch này.

Còn những lời nói trịch thượng, gây tự ái của Du-bốp thì cũng có lý, Du-bốp có quyền nói thế vì chính Vai-xơ đã kể cho Du-bốp nghe rằng sự tham gia của anh vào việc giải phóng En-da và các tù nhân khác khỏi nhà tù bị Trung tâm coi là công khai phá kỷ luật, một hành động lệch lạc với chiến thuật qui định cho anh theo loại hoạt động của anh ở hậu phương kẻ thù, không thể tha thứ được.

Và, mặc dù Vai-xơ hiểu rằng trong trường hợp này anh hành động đúng đắn, hợp lý, anh vẫn thấy hơi khó tâm và hơi ghen tị với Du-bốp, người tự do sử dụng cuộc sống cá nhân với lòng dũng cảm táo tợn.

Không những thế, Vai-xơ không chỉ từ chối tham gia cuộc tác chiến này mà anh còn đòi Du-bốp phải loại cả anh thanh niên Ba-lan I-a-rô-xlap Tri-giép-xki ra khỏi cuộc tác chiến này nữa. Du-bốp vô cùng yêu qui anh thanh niên này vì anh ta có đủ các phẩm chất mà cần phải nói, tự nhiên vẫn đã tặng cho chính Tri-giép-xki với lòng hào hiệp ngay hồn.

Là người vô cùng lịch thiệp, niềm nở khiêm tốn, ăn mặc nghiêm trang lại hơi có vẻ điệu nữa, bộ mặt đáng yêu như con gái và mắt anh xanh sáng, I-a-rô-xlap Tri-giép-xki nói với Du-bốp như để xin lỗi:

— Tôi thật rất tiếc là anh còn chưa được trông thấy Vác-xô-vi. Đó là một thành phố đẹp kỳ diệu.

— «Chưa trông thấy» nghĩa là thế nào? — Du-bốp phản đối. — Thế tôi đang ở đâu đây, không ở Vác-xô-vi chắc?

— Không phải Vác-xô-vi, — Tri-giép-xki buồn rầu nói, — mà bây giờ chỉ là một đống gạch vụn đổ nát đáng thương hại.

Du-bốp không đồng ý.

— Bọn phát-xít đã phá hủy Vác-xô-vi chứ không làm méo mó con người Vác-xô-vi: vì người các đồng chí có chịu đầu hàng đâu!

— Giá như có thế, — Tri-giép-xki trở dài.

— Ở đây mỗi viên gạch nóng hổng như một kỷ niệm về lòng kiên cường của con người.

— Thì thế. Cám ơn anh đã nói những lời đẹp đẽ. — Và Tri-giép-xki cúi đầu với bộ tóc chải đường ngôi gọn gàng.

— Nói những lời đúng đắn không khó. Mà chiến đấu vì những lời này mới là chuyện không dễ.

— Ơ, anh Du-bốp, anh cũng đang chiến đấu cho Vác-xô-vi đấy, khiến tôi từ lâu đã coi anh là công dân danh dự của thành phố chúng tôi.

Du-bốp mắc cỡ.

— Nhưng tôi đâu đã xứng đáng được như vậy. Còn cậu thì mình thật muốn giới thiệu đưa lên bảng anh hùng bằng đá hoa cương trong tương lai. — Rồi giận dữ nói tiếp: — Có điều là đừng để phải truy tặng!

— Tôi không dám bảo đảm với anh như vậy, — Tri-giép-xki mỉm cười.

— Nhưng phải thế, — Du-bốp nói dứt khoát.

— Thế anh có tự bảo đảm như thế về bản thân không? — Tri-giép-xki lấu cá hỏi lại.

Du-bốp nổi giận:

— Tôi là trung úy, còn cậu là thường dân.

— Tôi là người Ba-lan, — Tri-giép-xki tự hào nói. — Và nếu như anh, anh trung úy, có hy sinh trên đất nước Ba-lan thì nên biết, tôi sẽ nằm cạnh anh.

— Tức là cậu sẽ cho phép bọn Đức khử cậu à?

— Đó sẽ là lỗi chung của tôi và anh, — Tri-giép-xki nhếch mép cười.

Hai người quen nhau từ mùa đông, khi Du-bốp và nhóm của anh cứu thoát người thanh niên này khỏi bọn giet-ta-po đang truy nã. Bọn chúng đuổi bắt Tri-giép-xki vì anh quẳng qua tường rào lên thẳng nóc kho quân sự nằm kề sát đường sắt những gói chất cháy bằng nhiệt nhôm tự làm lấy. Người nhóm Du-bốp đem được Tri-giép-xki cháy bỏng về một trong các địa điểm bí mật, cứu chữa cho anh ta. Khi biết được ai đã cứu sống mình, Tri-giép-xki vô cùng nhã nhặn nói:

— Tôi vô cùng biết ơn anh. Đúng, là lương tâm rất day dứt vì những phiền phức tôi đã gây ra cho anh.

Du-bốp nói, miệng mỉm cười:

— Ơ, cậu nói làm gì! Chuyện vớ vẩn.

Tri-giép-xki ngạc nhiên ngước lông mày mỏng, ngừng một chút rồi bỗng nhiên tuyên bố:

— Tôi cũng sẽ có thể trả lời anh như vậy!

«Thật là láo xược» — Du-bốp sửng sốt. Nhưng dù có thế nào đi nữa, niềm tự tin đặc biệt của người thanh niên cũng đã làm cho Du-bốp thấy thích thú.

Sau khi khỏi, Tri-giép-xki trở thành đội viên nhóm chiến đấu và rất nhanh chóng chiếm được trái tim Du-bốp vì lòng dũng cảm tuyệt vời và vì biết cách tỏ ra kiên nhẫn, thận trọng trong chiến đấu, tựa hồ như anh đang biểu diễn trên sân vận động và có hàng ngàn con mắt đang dõi theo anh. Cái duy nhất mà Du-bốp không thích, như anh nghĩ lúc đầu, đó là tính hiếu danh của Tri-giép-

xki muốn chiếm hàng đầu trong các trận chiến đấu. Và anh quở trách người thanh niên này với tinh thần vốn có của anh.

Ngược với sự chờ đợi, Tri-giép-xki sau khi ngoan ngoãn nghe Du-bốp kể hết, kính trọng nói:

— Anh trung úy, xin lỗi anh, thật chỉ muốn tỏ ra trước mặt anh những khía cạnh tốt mà thôi. — Và nói theo rất nhỏ: — Tôi không phải là đảng viên cộng sản như anh, nhưng tất cả đều có thể xảy ra, đúng không?

Đối với Du-bốp lời thú nhận có nhiều ý nghĩa.

Những tháng đầu Tri-giép-xki hoàn thành vô điều kiện mọi mệnh lệnh của Du-bốp có liên quan đến nhiệm vụ chiến đấu, nhưng trong những buổi nói chuyện với anh, Tri-giép-xki lại ác cảm và khăng khăng nhắc đến những cuộc truy nã mà nhân dân Ba-lan phải chịu đựng trong thời kỳ chuyên chế Nga hoàng.

Và Du-bốp đã chinh phục được Tri-giép-xki bằng cách khẳng định những lời của Tri-giép-xki cũng với vẻ cẩm thù và không chút kém hiểu biết về lịch sử.

— Thì tất cả những điều đó đều đúng, — anh nói. — Mà đã đúng, tức là đúng chúng tôi đã làm cách mạng tháng Mười, đã thiết lập chính quyền xô-viết. Và người Ba-lan các bạn cũng cần phải làm như thế. Và giá như thế thì ngay lúc đầu chúng ta đã ở bên nhau rồi. Thí dụ như tôi với cậu bây giờ chẳng hạn. Chỉ thế là xong. Ni-cô-lai đệ nhị là ai? Là vua Nga, Sa hoàng Ba-lan và vân vân. Chính tay chúng tôi đã lật đổ tên vua này, vậy mà

cậu hỏi mình về hắn để làm gì, khi mà chúng tôi đã hỏi tội hắn tất cả thay cho cả nhân dân Ba-lan. Chúng tôi đã kết thúc bằng đối chiếu lịch sử cũ — và ở đó chấm hết. — Anh hỏi: — Ở trường trung học họ có dạy cho cậu môn lịch sử không?

Tri-giép-xki gật đầu có.

— Mình hiểu các sách giáo khoa ở đó là thế nào rồi. Chỉ một loại, mà chắc có thể đã in cho các cậu ở tận Bec-lin. — Dú-bốp nhận xét về buồn rầu. — Đó là bả độc. Chúng vặn cổ nhân dân để nhân dân không nhìn lên phía trước, mà ngoảnh lại đằng sau.

— Đúng. — Tri-giép-xki đồng ý. — Mà vì chúng ta cùng chung một dòng máu Sla-vơ.

— Tất nhiên, thật tốt là chúng ta cùng giòng giống. — Du-bốp dăm chiêu nói. — Nhưng chỉ trên một lập trường đó sẽ không đi xa được đâu. — Anh khuyên: — Cậu hãy tính nhẩm xem trong nhóm chúng ta tại sao lại tập hợp được một quốc tế như vậy, có cả hai người Đức nữa. Thật kỳ lạ, tại sao họ lại đi với chúng ta, hả?

— Là người chống phát xít? — Tri-giép-xki cất giọng hỏi.

— Thêm một phần chủ yếu nữa. — Du-bốp mỉm cười, — là cộng sản. — Anh nhắc: — Còn một người thứ ba nữa, nhưng bọn tôi đã chôn đồng chí ấy trên đất Ba-lan rồi. Đồng chí ấy đã cùng bọn tôi dọn sạch đất nước Ba-lan khỏi bọn phát xít. — Anh thở dài. — Chiến tranh, một chuyện khủng khiếp. Nhưng mỗi đồng chí luôn luôn sẵn sàng hy sinh cho đồng đội. Ở thời kỳ khác cậu không hào

giờ được thấy nhiều cái đẹp đẽ trong con người như vậy đâu.

Và thế là Du-bốp phải loại Tri-giép-xki ra khỏi cuộc tác chiến — loại một đồng chí dũng cảm ngoan cường vô hạn. Và trong khi các đồng chí của anh chiến đấu với bọn lính hộ vệ thì Tri-giép-xki sẽ phải làm một việc hoàn toàn hòa bình. Anh phải đi tìm bất kỳ người nào trong nhóm yêu nước Ba-lan mà tên khiêu khích Đu-skê-vích đã bắt mối và chuyển cho họ những tài liệu mà Vai-xơ đã đoạt được. Và khi họ làm quen với các tài liệu lột trần mặt nạ tên phản quốc này, cần phải làm cho họ thấy rằng việc tấn công vào Hen-rích Svac-cốp do bọn phản gián Đức khiêu gợi ra dùng làm lý do để tiến hành các vụ khủng bố hàng loạt.

Vai-xơ không coi việc báo trước cho Du-bốp rằng anh sẽ luôn luôn ở bên cạnh Hen-rích là cần thiết. Và nếu Tri-giép-xki không thể hoàn thành được nhiệm vụ và vụ mưu sát cuối cùng vẫn xảy ra thì Vai-xơ cũng vẫn cứu Hen-rích.

Anh không báo trước vì như Du-bốp đã hiểu: Vai-xơ không có quyền tham gia vào các cuộc tác chiến, tuy nhiên nụ cười trội hơn vẫn thoáng trên môi anh khi nghe Vai-xơ chỉ thị về nhiệm vụ của Tri-giép-xki xong, Du-bốp nhận xét:

— Tết ra, cậu hình như học toán học cao cấp, còn công việc của bọn mình thật đơn giản như hai lần hai là bốn.

Anh không báo trước còn là vì không muốn làm Du-bốp vất vả vì những lo lắng vô nghĩa lý,

khí mà nhóm của Du-bốp đã bị yếu đi vì vắng mặt Tri-giép-xki, sẽ phải làm nhiệm vụ chiến đấu.

Và còn một nguyên nhân nữa. Lời báo trước như thế thật vang lên chẳng khác gì sự biện bạch cho Vai-xơ. Ngày mai ta sẽ nói, mặc dù Vai-xơ không tham gia chiến đấu những nguy hiểm vẫn đến với anh không kém gì nguy hiểm của Du-bốp. Anh làm sao đoán được trước: khi nào và từ đâu sẽ diễn ra cuộc mưu sát Hen-rích.

Tất nhiên cũng có thể gọi bảo vệ mặc thường phục đến và đảm bảo an toàn cho bản thân cùng Hen-rích, nhưng khi đó những người yêu nước Ba-lan sẽ bị rơi vào ổ phục kích.

Vai-xơ suy tính nát óc để thoát ra khỏi tình trạng phức tạp. Hay thử thuyết phục Hen-rích để Hen-rích không ra khỏi phòng ở khách sạn? Không được, bây giờ Hen-rích đang căng thẳng đầu óc và sẽ không muốn ngồi cùng nhóm với Vai-xơ. Đúng hơn là Hen-rích sẽ coi trong nhóm đã cùng anh ta đến đây để thanh trừ «Ban tham mưu Va-li-a». Cùng với các đồng nghiệp Béc-lin của mình Hen-rích sẽ hay lưu như cũ, làm ầm ĩ trong các tiệm rượu, tiệm ăn, nơi mà Hen-rích rất dễ bị ám sát.

Dọa dẫm Đi-tơ-rích và bắt hắn hoãn việc ám sát cũng không nên: điều đó có nghĩa như khai báo chó phản giản Đức bắn giết những người Ba-lan bị Đu-skê-vịch khiêu khích.

Lúc này số phận Vai-xơ và Hen-rích phụ thuộc vào chỗ Tri-giép-xki hoàn thành nhiệm vụ tới mức nào. Nhưng Vai-xơ cũng coi việc báo trước cho

Tri-giép-xki về vấn đề này là không cần thiết. Nếu trong các hoạt động của mình Tri-giép-xki nhận thức sâu sắc rằng nếu nhiệm vụ không hoàn thành sẽ gây đe dọa cho sinh mệnh nhiều người Ba-lan.

Vai-xơ đến chỗ Hen-rích trước giờ anh hứa sẽ đến thăm rất nhiều. Và anh được đón tiếp với thái độ rất ác cảm, có thể coi như đáng giận nếu ngay những lời đầu tiên Vai-xơ không trước vũ khí của Hen-rích bằng thái độ lãnh đạm mua chuộc của anh.

— Thế cậu cần gì? Hen-rích không hài lòng lắm.

— Cần cậu, Hen-rích ạ, — Mỉm cười, Vai-xơ đáp và nói thêm, miệng mỉm cười đón hậu. — Cậu hiểu không, rất nhớ cậu. — Và, đưa mắt sang chiếc bàn con với đủ đồ nhắm, nhìn viên đại tá I-ô-a-khim phôn Dan-xơ ngồi trơ như lá trong thế kẻ cả bản tính, nhìn An-ghê-li-ca Bu-khéc nửa nằm nửa ngồi hơi xa đó một chút trên chiếc ghế đu tay cầm cốc rượu đỏ ủ lên cho ấm, anh hỏi: — mình có thể ăn ở đây được chứ? — Và phàn nàn: — suốt ngày bận túi bụi, đói không chịu được.

Vai-xơ hiểu ngay sự có mặt của anh trong phòng Hen-rích vào lúc này thật không đúng ý với tất cả ba người. Và, vì hiểu thế anh đã đưa ra một lý do không thể từ chối được cho sự có mặt của anh. Lẽ nào lại có thể từ chối tiếp đón một người đang bị đói? Nếu thế thì quá bất lịch sự.

Nhã nhặn chào các khách của Hen-rích xong, như không nhìn thấy bộ mặt lạnh như tiền của viên

đại tá và nét mặt tức giận của An-giê-li-ca, Vai-xơ lặng lẽ ngồi xuống bên bàn ăn và tập trung tư tưởng khiến cho chỉ một lát sau không tên nào để ý đến anh nữa.

Có thể, sự không chú ý này gắn liền với thái độ khinh bỉ Vai-xơ. Nhưng thực ra, Vai-xơ cũng phí nhổ vào chuyện đó. Vì anh đã đạt được điều anh muốn. Về mặt kiên trì, ý chí và tự chủ, anh đã thắng trong cuộc đấu nhỏ bé này.

Ô-a-khim phôn Dan-xơ nhả khói xì gà lia lịa, và tiếp tục câu chuyện bỏ dở vì sự xuất hiện của Vai-xơ. Những lời nói khô khan, hình như nổ lách tách khi thoát khỏi miệng tên đại tá.

— Phải, chúng ta, người Đức chúng ta là những nhà tư tưởng lãng mạn. Nhưng khác với mọi dân tộc, chúng ta được phú cho cái khả năng mù quáng làm người trung thành với lý tưởng mà tổ tiên đã đặt trước vào con tim khối óc chúng ta. Trước tiên là châu Âu, sau đó là cả thế giới. Đó là lý tưởng của chúng ta. Chúng ta phải nắm lấy cả thế giới vì sự giác ngộ dân tộc. Sứ mệnh lịch sử của chúng ta — thống trị các dân tộc khác.

Bạo lực, đó là hiện thân của tự do tư tưởng của chúng ta và là phương pháp đạt mục đích. — Dan-xơ nói giọng rít lên: — sự sợ hãi kiểu thời cổ đại trước bạo lực trên cá nhân, trên nhiều dân tộc đã được chúng ta biến thành công cụ vạn năng. Sự sẵn sàng dũng cảm xông vào cái chết của người lính Đức bao gồm hai điểm. Nhận thức của người lính tuyệt đối tuân theo ý nghĩ cho rằng nếu lẩn tránh sự sẵn sàng này anh ta sẽ bị cái chết

đe dọa. Và sự sợ hãi bị trừng phạt đã làm anh ta thoát khỏi tâm lý sợ cái chết. Cái sợ trước bạo lực đã sinh ra khả năng bạo lực như thế đấy. Dù sự tàn bạo có đáng ghét đối với bản chất chúng ta thế nào đi nữa, nó cũng phải tuân theo sự cần thiết về nhân đạo: sự sợ hãi trước cái tàn bạo sẽ làm giảm bớt số lượng những người có thể trở thành vật hy sinh của sự trừng phạt tàn bạo...

Bất kỳ các biểu hiện độ lượng nào, — hầu nói tiếp gần như bị mờ đi trong khói thuốc xì-gà, — đối với bọn tội phạm quân sự đã bị kết án tử hình như chúng mình rằng chúng ta không có khả năng kiên quyết thủ tiêu tất cả những gì xa lạ với tinh thần chúng ta, những gì bị nhiễm độc xã hội của chủ nghĩa Mác-xít. Để kết thúc câu chuyện này, tôi xin nói với ông, thưa ông Svac-cốp lịch thiệp, rằng tôi kiên quyết không đồng ý với ông...

Nhưng ngay khi đó Vai-xơ ngắt lời hắn. Anh dùng khăn tay lau miệng, cẩn thận gấp khăn lại và hỏi, mắt không thèm ngước lên:

— Thưa ngài đại tá, xin ngài thứ lỗi, phần nào tôi đã hiểu, theo các ý kiến của ngài thì người lính Đức dũng cảm nhất đồng thời cũng là tên bèn nhất nhất? Và chúng ta cần phải tàn bạo vì sợ hãi, để chính chúng ta không bị treo cổ vì tàn bạo chưa đủ mức — Không chờ trả lời, Vai-xơ ngả người trên ghế bành và xỉa răng bằng que diêm, nói với Hen-rich: — Theo chương trình của ngài I-ô-a-khim phôn Dan-xơ, cậu phải đi tới bước nhất thiết phải tham gia vào việc xử tử họn phạm viên quân sự. Vì có thế cậu mới sẽ khẳng định được sự đúng đắn của những kết luận. Cậu hãy chấm dứt

đời bọn bị phạm tội chỉ vì sợ làm kẻ bị kết án là tâm hồn yếu đuối? — Cứng cỏi nhìn đôi mắt trắng dã của viên đại tá, Vai-xơ nói: — Vấn đề sẽ thế nếu theo lô-gích của ngài. — Nhếch mép cười. — Dù thế nào, lô-gích đó cũng không cổ vũ tôi, mặc dù nó được thể hiện bằng những lời lẽ long trọng tới mức chúng như có thể là lời ca của sự nhút nhát.

— Ông thượng úy, ông mê ngủ rồi sao! — Bằng giọng trong cao Phôn Dan-xơ gần như rít lên.

Vai-xơ chồm dậy:

— Thưa ngài đại tá, theo ngành nghề của tôi, tôi có nhiệm vụ không được lãng quên bất kỳ điều gì làm nhục quân đội quốc xã dù chỉ cảm. Ấy thế mà ngài đã kết tội quân đội là nhút nhát.

Mặt tái xanh, Phôn Dan-xơ nói với Hen-rich:

— Thưa ngài Hen-rich Svac-cốp, ông ta xuyên tạc ý nghĩa lời nói của tôi. Ngài đừng từ chối khẳng định ý nghĩa đó ngay bây giờ chứ?

— Thôi đi, Vai-xơ, — Hen-rich nói. — Cậu chẳng hiểu rõ rằng đại tá đã trình bày các tư tưởng quốc xã thực chỉ ở dạng nói toạc ra thôi là gì?

— Tôi chỉ rằng — Vai-xơ vẫn giữ quan điểm của mình, — Chính ngài đại tá đã làm chuyện thừa.

An-ghê-li-ca chen vào:

— Ông Vai-xơ, xin hãy nghe tôi, không nên nghi ngờ như vậy, — đưa tay ra: — Vì tôi với ông chẳng là bạn cũ đó sao?

— Thưa tiểu thư, vì tiểu thư, — Vai-xơ rất lịch thiệp, — tôi xin nhận là đã nóng nảy.

— Thế chứ, ông thật là đúng yêu biết bao! — An-ghê-li-ca nhìn viên đại tá về dò hỏi, rồi nhắc: — có lẽ ông muốn nghỉ ngơi đôi chút?

Khi cửa khép lại phía sau An-ghê-li-ca và Phôn Dan-xơ, Hen-rich vui vẻ hỏi:

— Cậu cố tình gây ra toàn bộ chuyện đó à?

— Có thể, — Vai-xơ đáp không dứt khoát và hỏi lại: — Cậu thực sự thấy buồn nôn vì sự thành thật của lão hay đó chỉ là do tôi cảm thấy?

— Không, không phải cảm thấy. Lão ta tranh cãi với tôi. Tôi nói rằng kiên quyết từ chối có mặt trong lúc xử bắn.

— Thế sao cậu đón tôi với thái độ không nồng nhiệt như vậy? Cậu cần phải cảm ơn tôi đã giúp đỡ chân tình đi! Vì tôi đã giúp họ rời khỏi nơi đây.

Hen-rich dằm chiêu nói:

— Nhưng không phải một mình lão ta nghĩ thế.

Ngừng một chút, Vai-xơ nói

— Cậu nghĩ sao, nếu để thi hành bản án sẽ gọi bọn tù binh ở trại đến làm đao phủ tình nguyện, vì bất kỳ tên Nga nào chả tình nguyện đồng ý?

— Còn phải nói.

— Thế nếu có những tên từ chối?

— Vì sao? Xử tử người Đức, đối với chúng thật vô cùng hả dạ còn gì!

— Thế bỗng nhiên, đáng lẽ phải xử tử những tội phạm Đức chúng sẽ có ý định cứu thì sao?

— Chuyện đó không thể tin được.

— Nhưng mà chính hắn tên Đức này đã từ chối tham gia xử tử tù binh Nga!

— Tôi thật muốn biết cái gì chỉ huy chúng.

— Thế nếu như cậu biết được?

— Thì sao... — Hen-rich buồn rầu thốt lên. — Chắc rằng, lời nói của họ có lẽ sẽ thuyết phục được tôi về mặt gì đó.

— Và khi đó?

— Khi đó, có thể, tôi sẽ tin rằng ở Đức có những người Đức khác.

— Và cậu cũng sẽ trở thành người Đức khác chứ?

— Thành người mà cậu, là một sĩ quan tình báo, coi là nghĩa vụ của bản thân gần liền với bọn người Đức này...

— Trong trường hợp đó, tôi có thể sẽ quên rằng tôi là người của ngành tình báo, — Vai-xơ dõng dạc nói.

— Và bạn cậu sẽ lâng gây tội lỗi trước quốc xã à?

— Thế tại sao lại không? — Vai-xơ hăng hái nói. — Chính cái tình bạn chân thành bao gồm ở chỗ không tiếc thân mình vì bạn.

— Kể cả khi bạn là kẻ phản bội?

— Phản bội ai? Thế bọn chúng kết liễu tại với những người Đức là gì?

— Nhưng những người Đức đó đã vi phạm nghĩa vụ quân nhân của họ.

— Nghĩa vụ làm tên đão phủ?

— Vi phạm kỷ luật quân nhân tạo điều kiện cho bọn Nga chiến thắng.

— Thế nếu như bọn Nga sẽ cứu bốn tên Đức này khỏi án tử hình, chúng sẽ như giúp cho Đức chiến thắng Liên-xô chắc?— Vai-xơ hỏi.

— Để cho bọn Nga cứu chúng? Điều đó thật quá viển vông tới mức sau khi nghe bao tin này cậu phải bắn tự sát hoặc...

— «Hoặc» cái gì?

— Cậu này lạ thật! Nói toàn chuyện vớ vẩn...

— Tôi nhắc lại, nhìn chăm chăm vào mắt Hon-rich, Vai-xơ nói: — nếu như điều đó xảy ra, và bọn Nga cứu thoát được những tên Đức bị kết án tử hình, và cậu sẽ có khả năng gặp gỡ và nghe họ nói, thì lúc đó sao nào?

— Điều đó không thể có được.

— Tôi đề nghị cậu hãy nói, cậu sẽ hành động ra sao?

— Tôi sẽ gặp họ...

— Cậu hứa chứ?

— Cậu đòi hỏi tới mức tôi bắt đầu nghĩ, người ta trao cho cậu nhiệm vụ kiểm tra tôi thì phải?

— Ai trao?

— Giét-to-po.

— Đâu có, — Vai-xơ đằm chiêu kéo dài giọng, — cậu nói đúng. Thế này nhé, để cậu có cái bảo đảm, — anh nhìn đồng hồ. — Một giờ nữa, cậu gọi dây nói đến nhà tù và sẽ biết rằng bốn tên

nhân viên quân sự Đức bị kết án tử hình đã trốn thoát.

— À, té ra cậu là một nhân viên tình báo hiểu biết rất nhiều. Nhưng tại sao hoãn lại? Bây giờ tôi sẽ gọi điện, và họ sẽ báo cho tôi về việc bọn này chạy trốn.

— Không, — Vai-xơ nói, — còn sớm.

— Thế nếu tôi gọi điện ngay bây giờ?

— Thì họ không thoát được.

— Tức là nếu tôi không gọi điện thì tôi sẽ là tòng phạm của vụ chạy trốn?

— Cũng như là tôi thôi. — Vai-xơ nói.

— Thế thì cậu chơi đùa tôi mãi làm gì? — Hen-rich giận dỗi nhăn mặt.

— Tôi nhắc trước: nếu trong vòng nửa giờ nữa cậu không gọi điện, — Vai-xơ lạnh nhạt nói. — Cậu sẽ là tòng phạm việc bọn này chạy trốn.

— Thôi ta quên câu chuyện này đi... — Hen-rich đề nghị. — Đúng, là chúng ta không cần phải thử thách nhau như vậy. Tất cả đó chỉ là chuyện vớ vẩn.

— Không, tất cả đó là sự thật!

Hen-rich nhoài người với chai cô-nhắc. Vai-xơ giữ tay hắn lại:

— Không nên, tôi đề nghị cậu.

— Đúng, — Hen-rich đồng ý. — Đánh nhau lúc này thật như là sự hèn nhát.

Hen-rich đi đi lại lại trong phòng rồi dừng lại bên chiếc bàn con có đề máy điện thoại. Mắt vẫn nhìn Vai-xơ, anh ta cầm ống nói.

Tay Vai-xơ đặt trên bao súng. Tiếp tục theo dõi Vai-xơ bằng mắt, Hen-rich quay số máy. Vai-xơ đã nắm chặt súng lục và theo các con số mà Hen-rich chọn, tay cầm ống nói nâng cao dần.

— An-ghê-li-ca, — Hen-rich nói qua ống nói, — làm ơn mời đại tá đến máy nói. — Và một phút sau sói nối tiếp tục: — Thưa ngài đại tá, tôi coi mình có trách nhiệm xin lỗi ngài. Bạn tôi tỏ ra thiếu lịch thiệp. Chỉ vì anh ấy say... Vâng, tất nhiên, rất tiếc... Không, anh ấy rất xấu hổ và đã bỏ đi ngay... Rất tốt, tôi cũng nghĩ thế: đúng là thượng úy Vai-xơ quen với các hình thức diễn đạt tư tưởng của quốc trưởng đơn giản hơn... Vâng tất nhiên rồi. Xin hãy nhận lời cam đoan của tôi...

Đặt ống nói xuống, Hen-rich vẻ chiến thắng và giễu cợt mỉm cười.

Vai-xơ mặt tái nhợt, những giọt mồ hôi từ thái dương tuôn ra.

— Thế là bây giờ tôi đã tin cậu, — Hen-rich nói. Giọng ngọt ngào hỏi: — Thế nào, Vai-xơ, giết bạn cũ thật không đơn giản, đúng chứ? Mà cậu có thể đấy thôi. Phải không?

— Rót vào đây cho tôi, — Vai-xơ hất đầu về phía chai cô nhắc.

— Tức là cậu thì có thể còn tôi thì không được? Thế không công bằng!

— Hen-rich, cậu biết tôi bây giờ đang rất sung sướng thế nào không?

— Chứ sao nữa, không làm đổ máu bạn. Thời bây giờ đó là chuyện may hiếm có. — Hen-rich

tiến lại chỗ Vai-xơ, ngồi xuống cạnh anh. — Ta hãy im lặng một lát. Tôi muốn tự phân tích để hiểu tất cả những gì vừa xảy ra. — Rồi châm thuốc hút; châu đuổi ra đặt lên một chiếc ghế đầu và mất nhắm lại.

Hai người im lặng ngồi bất động như vậy cho tới lúc chuông điện thoại réo lên. Hen-rich mở mắt và nhìn sang Vai-xơ đồ hỏi. Vai-xơ nhìn đồng hồ.

— Lại nghe đi!

— Và cậu lại sẽ chữa súng lục nhằm vào tôi ấy à?

— Bây giờ thì không.

Hen-rich cầm ống nói, và theo mức độ anh ta nghe giọng nói của ai đó rất lo lắng ầm ĩ trong máy, mặt Hen-rich trở nên đanh lại và đồng thời bình tĩnh buồn rầu thế nào đó. Đặt ống nghe xuống, tuyên bố với Vai-xơ:

— Xong! Cậu đúng!

— Còn cậu muốn hỏi tôi điều gì nữa không? — Vai-xơ hỏi.

— Có thể chứ?

Vai-xơ gật đầu.

— Tức là cậu cũng phải với những người Đức coi việc cứu nước Đức khỏi họa phát xít Hít-le chỉ có thể là Hồng quân làm nổi thôi?

— Tôi cũng phải với những người Đức mà cậu cần phải trở thành. — Vai-xơ nói.

— Cậu nghĩ rằng tôi sẽ có thể?

— Phải.

— Tạm thời thì, — Hen-rich buồn bã nói. — Cậu đã cứu thoát tôi. Tôi đã định xoẹt một cái, vĩnh viễn từ bỏ toàn bộ cái bẩn thỉu này đi. Tôi vô cùng đơn độc, Vai-xơ ạ, đơn độc tới mức vô cùng tuyệt vọng. Tôi đã tự cảm thấy như một tù nhân bị giam hãm trong cái xác cá nhân, và để thoát ra...

— Thôi được, Vai-xơ ngắt lời Hen-rich, — Bây giờ cậu cũng chưa được tự do đâu khi mà nước Đức còn chưa được giải phóng.

— Thế liệu có thể, chúng ta được tự do không?

— Cậu vừa mới không tin vào khả năng giải phóng bốn người Đức đó thôi. Và thế là họ đã được tự do rồi. Và chính những người đang chiến đấu cho nước Đức tự do đã giải phóng họ.

— Những đó là người Nga đã lập ra tổ chức trong đám tù binh gọi tên là «nước Đức tự do».

— Không phải người Nga lập ra tổ chức «Nước Đức tự do», — Vai-xơ phản đối. — Mà là những người Đức thoát khỏi quyền lực của phái Hít-le đã lập nên với sự giúp đỡ của người Nga.

— Để dùng tổ chức người Đức này chiếm lấy nước Đức?

— Chẳng lẽ cậu cho rằng tôi giống tên đi xâm lược hay sao? — Vai-xơ nhếch mép cười.

— Nhưng cậu không phải người Nga.

— Những người cộng sản, Hen-rich ạ, bao giờ và ở thời đại nào cũng đấu tranh cho tự do và độc lập của nước Đức.

— Cậu đã là cộng sản à?

— Nếu như nước Đức do những người cộng sản nắm chính quyền thì nước xô-viết sẽ là người bạn lớn nhất của nước Đức.

— Ừ, có thể... — Hen-rich đồng ý.

— Nhưng mà những người bôn-sê-vích Nga vẫn là những người bon-sê-vích đã ký kết với Đức hiệp ước Ra-pan và bằng hiệp ước này đã loại trừ Đức ra khỏi khối các cường quốc chiến thắng,— Vai-xơ nhắc lại, — tức là, người Nga, cũng như trước kia, vẫn muốn cho nước Đức tự do, độc lập và tất nhiên xã hội chủ nghĩa.

— Chỉ có điều, cậu hãy biết. — Hen-rich tức giận nói, — xin đừng ràng buộc tôi bằng các niềm tin này khác. Tôi đang muốn được tự do.

— Một mình ?

— Rồi xem, Hen-rich trả lời lảng tránh. — Dù sao bây giờ tội cũng đã không còn là loại trước kia tôi theo rồi. Cậu thấy thế đủ chưa ?

năm mươi sáu

Cũng như mọi khi, sau chiến dịch tiến hành thắng lợi, Du-bốp làm việc rất hăng hái. Lần này anh được trao nhiệm vụ chỉ huy xây dựng các kho chứa sắt vụn.

Thực ra không cần phải xây dựng các kho mà chỉ cần gia cố nền sân ga nằm sát đường sắt là

được. Du-bốp ủng hộ bản thiết kế của kiến trúc sư Ru-đôn Dan-xman, đại diện công ty Cơ-rúp và là cháu của một trong các giám đốc công ty. Dan-xman rất muốn xây dựng những công trình đồ sộ mái hình hộp và rất trang nghiêm theo kiểu quốc xã đệ tam. Thế là quyết định, nhưng việc này đòi hỏi nhiều thời gian, sức lao động bổ sung và các vật liệu xây dựng quí.

Bộ phận hành chính của Du-bốp đặt trên một chiếc xe goòng lợp mái, và anh chịu đi khắp các khu vực xây dựng không gặp cản trở gì để quát mắng bọn cấp dưới vì các sai sót của chúng dù nhỏ bé nhất.

Để đảm bảo chất lượng thi công, anh đã buộc bọn cấp dưới phải làm lại công việc đã làm xong một nửa, khẳng định rằng phải giữ uy tín kỹ thuật của Đức.

Du-bốp bận tới mức mãi chiều hôm sau chiến dịch Vai-xơ mới gặp được anh.

Cũng như mỗi lần sau các cuộc đột kích thắng lợi, Du-bốp báo cáo với Vai-xơ về chiến dịch được hoàn thành xuất sắc này một cách ngắn gọn vẻ khoe khoang. Du-bốp muốn để Vai-xơ tự gặng hỏi tỉ mỉ các vấn đề.

Nhưng Vai-xơ, như để trả thù thái độ chiến thắng của Du-bốp đã tiếp nhận báo cáo quá ngắn gọn của Du-bốp như một việc gì đó được hoàn thành bình thường và không định hỏi han gì hơn nữa. Anh chỉ thành thạo hỏi, có nên dẫn Hen-rich Svac-cốp đến gặp những người Đức được giải phóng không và cuộc gặp gỡ này liệu có thể gây

ảnh hưởng đến Hen-rich theo phương hướng cần thiết không.

Du-bốp tức giận nói :

— Thì ra cậu cần những người Đức này chỉ như những người đối thoại với tên SS của cậu thôi à ?

Vai-xơ kìm mình trả lời :

— Nếu Hen-rich đi với chúng ta, thì hãy coi điều đó tốt hơn tất cả những gì chúng ta đã làm ở đây.

Du-bốp nhếch mép cười chưa tin tưởng. Suy nghĩ xong anh cũng hứa là thu xếp tất cả, nhưng xin vài ngày để chuẩn bị. Khó khăn chủ yếu — như Du-bốp giải thích không phải ở chỗ tổ chức cuộc gặp gỡ, mà là cần phải làm sáng tỏ hơn nữa, những người Đức này có lợi cho cuộc nói chuyện với Hen-rich hay không.

Còn về vấn đề Tri-giép-xki đã hoàn thành nhiệm vụ của mình ra sao, Vai-xơ hỏi Du-bốp rất kỹ càng. Thì ra, trong vấn đề này không phải mọi việc đều trôi chảy.

Tri-giép-xki đã bắt liên lạc với nhóm yêu nước Ba-lan, chuyển cho nhóm này các tài liệu chứng minh hùng hồn rằng tên Du-skê-vich vốn là tên khiêu khích lão luyện. Và cả nhóm đã tập trung lại, mọi người đi sâu hơn vào hoạt động bí mật. Nhưng việc ám sát Hen-rich vẫn tiếp tục tiến hành, chỉ có thời hạn thì chậm lại thôi. Tức là tính mệnh của Hen-rich vẫn trong vòng nguy hiểm như cũ. Và chính Vai-xơ có lỗi trong vấn đề này, vì không coi việc nói tất cả cho Du-bốp biết là cần thiết.

Bây giờ thì Du-bốp hứa với Vai-xơ sẽ làm tất cả để dẫy tội nguy hiểm cho Hen-rích. Anh đã thấy Vai-xơ lo lắng như thế nào cho sinh mệnh Hen-rích và tự nhiên anh thấy rất ghen tức. Còn chưa khi nào, kể cả những phút nguy hiểm chết người, Du-bốp nhận thấy Vai-xơ xáo xuyến tới mức này. Và lo lắng cho ai? Cho tên Đức này! Hắn là con người cần thiết và quan trọng thế nào cho công việc? Tức là Vai-xơ gắn bó với Hen-rích ngoài mọi cái ra còn bởi tình bạn nữa. Mà Du-bốp đã coi mình là người bạn chân chính duy nhất ở đây của Vai-xơ. Sao lại như thế được. Té ra bây giờ anh chỉ là người cấp dưới, người thừa hành trách nhiệm không hơn không kém. Còn Vai-xơ sẽ ở bên tên Đức này suốt thời gian nhàn rỗi, và có thể tên Đức này đối với Vai-xơ sẽ có ý nghĩa lớn hơn và thậm chí làm được nhiều hơn cả Du-bốp nữa?

Qua sự thể hiện buồn rầu, chán nản trên nét mặt Du-bốp, Vai-xơ nhảy bẹn nắm ngay được là câu chuyện này đã xúc phạm lòng tự ái của Du-bốp. Có cái gì đó hỗn nhiên trong sự giận dỗi của Du-bốp. Nhưng đồng thời lại cũng thực sự trong sạch. Những con người dũng cảm trước cái chết thường hay bị mất tự chủ khi cuộc sống đẩy họ va chạm với sự lạnh nhạt của lý trí, với sự tính toán vô tình. Vai-xơ hiểu rất rõ điều đó. Anh nói với Du-bốp:

— Cậu hãy hiểu đúng về tôi. Hen-rích là con người còn rất yếu đuối, cậu ta như đang lang thang trong mây mù, có thể đến với chúng ta,

mà cũng có thể giống như chúng ta. Và tôi với cậu ta... quả thật, chỉ như với con bệnh đúng không?

— Thôi được, — Du-bốp buồn rầu đồng ý, — hãy chăm sóc...

Vai-xơ đã nghĩ, giá có thể nhắc Du-bốp về Bri-ghit-ta, nhưng anh kìm được vì sợ làm bạn giận. Vì đối với Du-bốp tất cả chuyện đó thật cũng đau khổ không bình thường.

Lúc chia tay, Du-bốp khuyên Vai-xơ nên đưa Hen-rich đi đâu đó vài ngày trong khi Tri-giép-xki lập lại được liên lạc với nhóm yêu nước Ba-lan.

Điều này rất hợp ý Vai-xơ, hơn nữa anh còn phải hoàn thành nhiệm vụ trước đây của đốc-tờ Phôn Clu-ghe. Ngoài ra cũng không nên coi khinh các giấy tờ công tác — những cái cho các đặc quyền cơ bản. Chuyến đi công tác cũng đã cho Hen-rich biết một mặt của sự buôn bán nô lệ rất tồi tệ, qua đó không những chỉ bọn chỉ huy SS, mà cả bọn trùm công nghiệp Đức và quan cấp quốc xã thu được những khoản lời không nhỏ.

Hen-rich đồng ý ngày việc sẽ đi cùng Vai-xơ, không thèm để ý cả đến mục đích chuyến đi công tác của anh. Vai-xơ quyết định tạm thời không nói đến mục đích này, hơn nữa Vin-li Svac-cốp đã trao cho Hen-rich nhiệm vụ kiểm tra xem bọn chỉ huy trại thi hành có kết quả ra sao lệnh nghiên cứu bản dự thảo điều lệ phương pháp luận đối với những nhân viên SS, nếu có khả năng sẽ phải đóng vai tù nhân và hòa mình vào trong tù nhân.

Khi Vai-xơ hỏi Hen-rich, ban chỉ huy SS cần gì đến việc này, Hen-rich kính cẩn trả lời :

— Quỉ mà biết được chúng! Nhưng tôi không nghĩ rằng các nhân viên SS sẽ dám đâu vào những việc như thế chỉ để khai báo tư nhân.

— Thế để làm gì?

— Thế cậu còn nhớ, Phôn Dan-xơ đã hùng hồn biện bạch cho sức mạnh sợ hãi về xã hội với sự say mê thế nào chứ? — Hen-rich nhắc lại. — Tôi nghĩ rằng, tất cả chỉ vì cái sợ hãi mênh mông này cả.

— Tôi không hiểu cậu.

— Sao lại thế! Những kẻ bị cái sợ hãi đeo đuổi thì khao khát tránh khỏi nó, lẩn trốn ở đâu cũng được, dù cho ở trại tập trung, trong vai tư nhân. Thế cũng là sự thoát khỏi trừng phạt. — Rồi cười, hắn nói thêm: Mới đây chú Vin-li có cho tôi xem ống thuốc độc. Lúc nào chú ấy cũng mang theo người để trong bật lửa. Chú ấy thường xuyên lo lắng sờ lên túi áo ngực, kiểm tra xem có quên bật lửa hay không. Và khi sờ thấy, cậu hãy tin rằng mặt chú ấy trở nên ngang tàng, lố bịch.

— Chú cậu thực sự nghĩ đến chuyện tự sát chứ?

— Cậu nói lạ! Chú ấy là người ham sống đến kỳ lạ. Sao lại định tự sát được. Nhưng cái khả năng có thể phải tự sát vẫn ám ảnh chú ấy. Có thế thôi.

— Tức là, chú cậu nghĩ rằng chiến tranh đã thất bại rồi à?

— Đâu có, cậu nghĩ sai rồi! Chỉ vì chú ấy sợ rằng có kẻ nào đó vì lầm lỗi gì sẽ phản bội và quốc trưởng sẽ ra lệnh giết chú ấy. Trong trường

hợp thất bại quân sự, chú ấy cũng như nhiều người giữ các địa vị cao hơn và bằng chú ấy có khả năng thuận lợi khác.

— Như thế nào?

— Vai-xơ, cậu thật quê mùa quá! — Hen-rich nổi giận. — Lẽ nào cậu không hiểu cái gì đã khêu gợi phần lớn những người đang đứng gần lại với quốc trưởng, thí dụ như khuyên can quốc trưởng đừng chiếm Thuy sĩ.

Vai-xơ lắc đầu không hiểu.

— Trời, — Hen-rich thốt lên — Vì ở nước trung lập này có những nhà băng kếch sù, và mỗi người quan trọng lớn nhỏ ở quốc xã đều có ở đó các khoản tiền góp bí mật, phòng ngừa mọi trường hợp của cuộc sống. Hiểu chưa? Không, — Hen-rich nhắc lại, dù sao cậu cũng thật quê mùa

— Thì tất nhiên. Tôi thật muốn được đến Béc-lin-ít lắm. Béc-lin — đó là thành phố tôi mơ ước.

— Thôi được, — Hen-rich hứa — Sẽ có lúc tôi đưa cậu đi xem Béc-lin.

— Khi nào chiến tranh chấm dứt à?

— Thế cậu vội lắm à?

— Dù sao thì tôi cũng không muốn lại phải xa cậu, — Vai-xơ chân thành nói.

— Tôi cũng thế, — Hen-rich nén mình nói.

Và lại bắt đầu chuyến đi các trại tập trung. Đây là những trại trẻ em đặc biệt hoặc những loại trong đó trẻ em và người lớn bị giam lẫn với nhau.

Vai-xơ không thương tiếc đưa Hen-rích đi theo quĩ đạo chuyển công cán của anh, bắt Hen-rích làm kẻ chứng kiến cái thủ tục tàn bạo, kinh khủng gắn liền với sự kiểm tra và chọn lọc để xuất khẩu hàng trăm trẻ em đã gầy khô đi như những bộ xương. Họ hàng thân thuộc chuộc lại chúng...

Những trẻ em nhiều lần bị mất máu vì những ống rút máu chết người, uể oải, thờ ơ với tất cả mọi cái. Khi có mặt các ngài sĩ quan, trẻ em bèn hỏi: «Sao, đưa chúng tôi vào phòng hơi ngạt chứ?» Khi hỏi như vậy, nét mặt chúng không cử động mà dửng cặm, vì trên đời này không gì còn có thể làm chúng sợ hãi nữa, chúng đã trải qua mọi cái khủng khiếp của trần gian và đã quen rồi như quen với các thây chết sáng sáng chúng phải kéo lết từ các nhà giam ra.

Tất cả những cái đó đã tác động đến Hen-rích mạnh khiến Vai-xơ bắt đầu lo lắng như là trong cơn tuyệt vọng Hen-rích sẽ tự tử hoặc bỗng nhiên nã súng lục vào bọn đại diện bảo vệ và chỉ huy ở đây đang cùng đi với hai người khắp trại giam.

Có một lối thoát... Sau khi đến trại tập trung tiếp theo, Vai-xơ bèn bắt Hen-rích ở lại khách sạn. Ở đó trong cảnh đơn độc Hen-rích nốc rượu cho tới say không biết gì nữa thôi.

Nhưng Vai-xơ có thể làm gì được? Cần phải chấm dứt tất cả những gì liên quan với chuyến đi công tác, thêm vào đó, ngoài trẻ em thuộc loại đem bán cho những người thân thích, lợi dụng các đặc quyền của mình, Vai-xơ còn ghi vào danh sách đưa đi khỏi các trại nhiều trẻ trong số có thể còn cứu được.

Vai-xơ cũng đã báo cho Du-bốp để Du-bốp kết hợp nhóm của anh với các nhà yêu nước Ba-lan chuẩn bị tấn công vào bọn áp tải đoàn tàu sẽ chở các trẻ em không có người thân thuộc. Vai-xơ tập hợp các trẻ em này vào một khối riêng đông nhất. Dự kiến rằng khi giải phóng được trẻ em sẽ để cho những người muốn nhận chúng làm con nuôi lấy chúng về nhà.

Chỉ sau khi báo bằng mật mã cho Du-bốp địa điểm đoàn xe lửa sẽ đỗ và thời gian đưa trẻ em lên các toa, Vai-xơ mới có thể coi nhiệm vụ của anh đã hoàn thành. Thêm vào đó dưới hình thức nguyên tắc bí mật của công việc thương mại này của ngành SS anh đã bố trí không cho bọn bảo vệ vũ trang đi áp tải trẻ em mà để việc chăm sóc trẻ em lần này cho bọn vợ các tên chỉ huy trại, mặc dù phải nói rằng nhiều mụ trong đám này cũng không chịu thua kém chồng chúng về mặt tàn bạo và tài sử dụng roi vọt và súng lục.

Trước lúc lên đường, Vai-xơ rẽ vào khách sạn đón Hen-rích và gặp Hen-rích trong tâm trạng tuyệt vọng hết mức. Hen-rích tuyên bố : hoặc là Vai-xơ sẽ giúp anh ta chấm dứt toàn bộ cảnh khốn nạn đang làm trẻ em đau khổ này, hoặc là anh ta sẽ tự làm và nếu Vai-xơ có ý định ngăn cản thì Hen-rích sẽ bắn ngay.

— Được, — Vai-xơ nói. — Tôi sẽ giúp cậu. Nhưng trước hết cậu hãy giúp sức cứu trẻ em đã.

— Bằng cách nào ? — Hen-rích quát. — Bằng cách nào ?

— Cậu còn được vài ngày tự do nữa. Chỉ có điều đừng nóng nảy thôi. Tôi có các tài liệu về các

người Ba-lan hoạt động bí mật. Hãy liên lạc với họ. Tôi sẽ dạy cậu cách tiến hành.

— Thế còn cậu?

— Không tham gia vào các vụ mạo hiểm phiêu lưu như thế này. Xin hãy bỏ qua cho. — Vai-xơ lạnh nhạt nói. — Tôi không muốn bị giét-ta-po treo cổ.

— Đồ nhát!

— Đúng. — Vai-xơ thừa nhận. — Mình không giấu cậu điều đó.

— Thế trước cậu nói gì với tôi? Thuyết phục điều gì?

— Cậu thấy không, — Vai-xơ phân trần nói. — Có thái độ phê phán đối với những gì xảy ra xung quanh là một chuyện, còn quyết định đấu tranh công khai tức là vượt sang phía những kẻ chúng ta đang đấu tranh chống lại đó là chuyện khác.

— Té ra cậu như thế?

Vai-xơ nhún vai. Anh không còn đủ sức để nói khác được. Một mối căm thù nhức nhối, mạnh mẽ day dứt, làm anh bất lực. Anh mệt mỏi vì những ngày đi xem các trại tới mức, hình như sự tự chủ đang từ bỏ anh.

Những tù nhân ít hơn — thiếu niên và nhi đồng — đã mất đi ở trong trại giam khái niệm về một thế giới khác không giống cái thế giới mà chúng đang tồn tại trong đó.

Chúng đã quen với số phận của mình. Chúng biết đến lượt bạn nào của chúng bị đưa đi hay chở đi trong chiếc xe cút kít đến «khối nhà y tế» —

phòng hơi ngạt có tường thu..., không cửa sổ và nền dốc bịt sắt tây, ở đây được gọi như thế.

Trước kia, khi chưa có phòng hơi ngạt và nhà thiêu xác, tù nhân bị bắn chết vào thứ tư và thứ sáu. Những hôm đó trẻ em tìm cách lẩn trốn và người lớn giúp các em trốn. Còn bây giờ, các lò thiêu người lát gạch chịu lửa làm việc liên tục suốt ngày đêm, trẻ em không thể lẩn trốn được nữa. Và các em cũng không trốn.

Mỗi tuần một lần, có ít nhất hai mươi em được đưa vào « khối nhà y tế », đầu tiên là những em ốm đau, rồi đến quá gầy yếu, và nếu hai loại này không đủ, thì những em bị gắn giải vải vàng trên ngực áo biết rằng đã đến lượt chúng. Chúng biết trước điều đó rất lâu. Những em lớn tuổi giảng giải cho các em ít tuổi rằng tất cả mọi chuyện chỉ kéo dài trong khoảnh khắc và không lấy gì làm đau đớn — cốt dễ chịu hơn, thì dụ như khi bị lấy máu. Chỉ cần chịu đựng đôi chút thôi, và sau đó sẽ không kinh khủng nữa vì rằng sẽ không còn gì nữa — không có trại giam, không có đói khổ, không bị roi vọt bện bằng dây điện, không còn gì !

Ở trong trại, trẻ em nói với nhau bằng một hỗn hợp kỳ lạ của các loại tiếng nói, và không ai — ngoài chúng ra — hiểu được.

— Thưa ông sĩ quan, — một khung xương người nhỏ bé mặt hốc hác kiểu người lớn và đôi mắt bình đi, trong sáng kiểu con trẻ, cao chừng một mét đề nghị : — Xin đừng đưa tôi vào phòng hơi ngạt hôm nay. — Và hứa hẹn, — Tôi có thể còn cho máu được. — Vẻ thành thạo giải thích : — Lần

trước mắn không ra, nhưng làm sao tôi có thể có mâu nếu như lũ chuột cống ăn hết khẩu phần của tôi ?

Đó là em bé gái hay trai, Vai-xơ không thể xác định được. Dấu hiệu duy nhất để có thể phân biệt được trẻ con với người lớn là vóc người chúng nhỏ bé, còn nét mặt của tất cả thì thật như nhau — già cỗi, khô héo, đờ dẫn như chiếc mặt nạ bằng thạch cao làm từ mẫu người chết.

Tên trung sĩ SS cung cấp kẹo cho Vai-xơ để anh dễ dàng hỏi han trẻ em về quá khứ của chúng. Nhưng mỗi lần, khi Vai-xơ đưa kẹo cho trẻ em chúng đều sợ hãi tránh ra và nét mặt chúng trở nên xám xanh. Có những em không thể đứng vững trước vẻ kẹo sáng loáng, dù sao cũng chưa dám bỏ kẹo vào mồm.

Vai-xơ nghĩ rằng trẻ em không biết hoặc đã quên mất kẹo là gì rồi. Khi anh kiên trì bắt một em nhỏ nào đó phải ăn kẹo, thì một em cao lớn hơn, rồi tất cả ngoan ngoãn tuân theo và không hiểu vì sao chúng nằm lăn ra đất. Mấy giây sau Vai-xơ nghe thấy tiếng kêu gào kinh sợ : em bé này la lên là em được ăn loại thuốc độc tội, tác động chậm và tức là, phải đau khổ lâu.

Vai-xơ tìm lấy một nắm kẹo trong hộp, lòng lộn bóc vỏ và bắt đầu nhai ngấu nghiến để cố gắng thuyết phục trẻ em rằng kẹo không tẩm thuốc độc. Nhưng em bé này vẫn không tin và tiếp tục kêu gào rằng em được ăn loại thuốc độc tội.

Những em bé khác đứng bên lặng lẽ, bất động, và không em nào tỏ vẻ căm giận mà thậm chí không nhìn Vai-xơ về ngờ vực. Khi em bé nằm

dưới đất đứng dậy thì trong đôi mắt em không còn gì ngoài vẻ ngạc nhiên vì vẫn còn sống và không đau khổ gì cả.

Không gì có thể truyền đạt được những cảm xúc của Vai-xơ khi anh muốn cứu một ai đó trong số tù nhân, đã đi thăm các trại gọi là « trại thanh niên ». Hình như cơn động kinh lặng lẽ làm quằn quại mọi tình cảm của anh, trừ lòng khát khao trả thù không gì thắng nổi.

Bộ quần phục thép bảo vệ Vai-xơ thiêu đốt lòng anh. Anh không còn trí lực để làm gì, và bây giờ gần như không thể giao thiệp được với Hen-rich — kẻ đang tuyệt vọng hết sức sau lần đầu tiên đến thăm các trại trẻ em, và bây giờ, trong tâm trạng say khướt đang lẩu bẩu chỉ mấy chữ thật ghê tởm thay con người — một sự tỉ tiện về bản chất của nó và sau việc này cần phải tiêu diệt hết con người trên trái đất như lũ côn trùng bẩn thỉu.

Vai-xơ tước súng lục của Hen-rich để hắn không tự tử hoặc bắn vào tên SS nào đầu tiên định dịch sự mời Hen-rich đến chơi. Và khi đi, anh khóa trái cửa nhốt Hen-rich trong phòng một mình với rượu trắng.

Bê-lốp không thể làm gì được với bản thân cả, và thỉnh thoảng anh thấy kỳ quặc như anh đang phát điên. Anh bắt được mình trong cảnh tượng gần như từ phía xa xa, rất chú ý, tò mò và khinh bỉ theo dõi Vai-xơ, nghe giọng nói của Vai-xơ đang bàn luận với bọn chỉ huy trại về mọi

chi tiết, đưa trẻ em đi xa. Anh nghe thấy Vai-xơ coi thường và kiêu ngạo nói :

— Thưa các ông, không nên tỏ ra ngu ngốc. Một mũi sẽ bị chết ngay trên đường đi. Tức là từ chỗ tính toán như vậy, cần phải tổng hợp số lượng gấp đôi. Tôi chỉ nhờ vào các bản hồ sơ! Tôi sẽ trao số lượng đầu người nhất định. Chứ sao? Thưa ông trung sĩ, ông cho rằng những con vật này còn nhớ được điều gì nữa? Nếu vậy tôi dám đảm bảo với ông rằng, ông thích hợp với đơn vị SS tiền phương hơn là chức vụ hiện giờ đấy. Và tôi sẽ báo cáo về vấn đề này. Sao? Thế thì khá lắm! — Giọng ban ơn, Vai-xơ nói : — Bây giờ, tôi tin rằng các ông đã hiểu các ông có hàng hóa gì rồi. — Và khuyên vẻ thân thiện : — Nhưng tôi thành thật nói, các ông đang tỏ ra hoang phí loại hàng này. Tôi khuyên hãy đo mức độ hăng hái của mình. Hôm qua người ta có thể thi hành kỷ luật các ông vì tình yếu đuối, còn hôm nay và ngày mai, có thể sẽ treo cổ vì các ông làm quốc xã mất một nguồn thu nhập mới. — Và Vai-xơ nhạo báng tuyên bố : — À, các ông còn chưa biết sao? Mà bây giờ các ông không cần phải biết gì khác ngoài vấn đề là các ông không cần biết gì cả.

Và anh như từ một phía nhìn thấy con người này, Vai-xơ. Nhưng đó không phải là con người, đó là hình nhân biết nói. Và bỗng nhiên anh có ý muốn thiết tha cho cái hình nhân này giơ tay lên, bàn tay đeo găng và cũng với nụ cười lố bịch như vậy, xoè các ngón tay ra rồi điên cuồng, miết chặt chúng lại trên chiếc cổ gầy còm của tên trung sĩ. Và, tuân theo ý chí của anh bàn tay hình

nhân này giơ lên, nhưng bỗng nhiên đờ đi ở bàn cổ tên trung sĩ, rồi Vai-xơ nghe thấy giọng nói của mình không phục tùng Vai-xơ, mà phục tùng động tác này.

— Thế nào, trung sĩ? Ông bằng lòng chứ? Bây giờ chuồng gia súc của các ông rỗng không rồi. Chẳng phải bận bịu gì nữa.

Tên trung sĩ mỉm cười. Nhưng nụ cười này lập tức biến ngay đi khi Vai-xơ hình nhân vừa cất giọng khô khan lạnh giá:

— Cần nói thêm, hôm nay phải bắt đầu cho chúng ăn uống no nê. Nhưng phải sao cho không bị loạn tiêu hóa. Hãy lo cả việc ăn uống ở dọc đường. Trước khi đưa được chúng đến đoàn tàu ông sẽ chịu trách nhiệm về nạn dịch chứ không phải tôi.

Nheo mắt lại, Vai-xơ hình nhân nói:

— Ngài Hen-rich đã chú ý đến vấn đề ông nuôi béo lợn của mình bằng lương thực qui định cho các mục đích khác. Tôi sẽ lưu tâm giải quyết để ngài Hen-rich quên điều này đi, tất nhiên, chỉ trong trường hợp nếu ông ấy hoàn thành tất cả những gì ta vừa thỏa thuận với nhau.

Vai-xơ hình nhân bước ra phía cổng trại có các tên hầu của bọn chỉ huy ở đấy đi kèm. Trước lúc ngồi vào xe đưa tay ra cho tên trung sĩ, tay hình nhân đeo găng.

Cuối cùng thì còn lại một mình trên xe. Và ngay lúc này Vai-xơ nọ như nuốt chửng Vai-xơ kia. Bây giờ hai Vai-xơ đã nhập làm một. Đê-lốp

Vai-xơ. Một thể trọn vẹn, thống nhất. Và bây giờ Vai-xơ cuối cùng này không còn có thể sống sót và cảm thụ theo lối Vai-xơ hình nhân nữa.

Bây giờ, trong cảnh đơn độc kinh khủng, tách rời khỏi tất cả, Vai-xơ có thực phải chịu đựng tất cả những gì Vai-xơ hình nhân đã trông thấy. Vượt qua khổ ải để sự phân tách làm đôi này không lặp lại một lần nữa mặc dù nó có làm tâm hồn nhẹ nhõm, nhưng là sự hưởng lạc nguy hiểm.

Nếu như ở đây Vai-xơ có thể hành động như Du-bốp đã hành động, hoạt động như thế thì anh đã tìm thấy được trong những hoạt động trực tiếp này một sự xoa dịu cứu chữa, khỏi sức căng thẳng vượt quá sức người của trí lực, ý chí, thần kinh. Nhưng hoạt động trực tiếp với vũ khí trong tay lại là lĩnh vực cấm đối với anh. Anh đã mấy lần liều mạng rồi, do đó vi phạm trách nhiệm người tình báo của bản thân. Anh không có quyền hành động tiếp như thế.

Tuân theo sự tự nghiêm cấm này, anh phải từ bỏ đấu tranh bằng vũ khí trong tay. Từ bỏ để cho A-lếch-xăng Bê-lốp trong bộ mặt I-ô-han Vai-xơ có thể hoàn thành nghĩa vụ cao cả đã trao cho anh trước nhân dân xô-viết.

A-lếch-xăng Bê-lốp cũng như nhiều bạn đồng tuổi với anh cảm thấy các kế hoạch năm năm xây dựng đất nước như một cuộc tấn công anh hùng. Nhân dân tấn công lớp vỏ các thời đại, và lớp vỏ này nhường bước với tư thế ra, để lộ các mục tiêu áp ủ hàng thế kỷ mà các lời của bài hát sau đây đã nói đến: "Ta sinh ra để biến chuyện thần

thoại thành sự thật cả. Vì thế tất cả những gì đã hình thành, tất cả những gì do bàn tay lao động của nhân dân tạo ra, thật đẹp như chuyện thần thoại.

Tốc độ nhanh mà nhân dân xô-viết thúc đẩy phát triển công nghiệp tiến lên đã làm Va-xơ sửng sốt không kém gì các bạn đồng tuổi của anh. Họ sốt ruột vì tin chắc rằng trong con người xô-viết đã thể hiện các phẩm chất vốn chỉ có ở con người thế hệ tương lai cũng với tốc độ nhanh như vậy.

Với lòng dũng cảm hăng hái lớp người trẻ tuổi đã tìm ra các khả năng kiểm tra xem họ đã sẵn sàng làm con người của tương lai chưa. Họ muốn sống và làm việc trong những điều kiện khó khăn nhất, ở những nơi chiến trường của chủ nghĩa anh hùng rộng bao la, còn chủ nghĩa anh hùng của cái xảy ra hàng ngày lại được coi như một hiện tượng bình thường. Bất cứ sự lẩn tránh tấn công vào thời gian họ cũng đều coi như sự phản bội đối với con người của tương lai. Sự sốt ruột đã đề ra tính nghiêm khắc. Họ đòi hỏi rất cao ở bản thân. Họ coi bản thân là những con nợ của thế hệ đã phá vỡ vỏ ngoài của thế giới cũ cho họ, đã mở ra trước họ những viễn cảnh sáng lạn của tương lai.

Trong vấn đề anh sinh viên A-lếch-xăng Đê-lốp trước ngày chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ đã sẵn sàng sung sướng từ bỏ trường đại học và vào học trường tình báo không có gì kỳ lạ, đặc biệt cả. Trở thành tình báo rồi, anh đã tin chắc chắn rằng sẽ không có gì làm anh kinh sợ và nếu

cần, anh sẽ không hề suy thoái cống hiến cả sinh mệnh mình cho sự nghiệp anh đang phục vụ.

Nhưng thực ra cống hiến tính mạng còn chưa phải là cái khó khăn nhất. Giữ trọn được nó như một sở hữu quí giá, sở hữu của nhân dân chứ không phải của cá nhân mình còn khó khăn hơn rất nhiều.

Các đồng chí lớn tuổi của anh, được nhân dân trao cho quyền hành đã cử anh đi lập một chiến công còn khó khăn hơn: anh phải sống không như con người thật của mình, mà như con người mà nhân dân xô-viết gọi đúng đắn là quái thai số một của chủ nghĩa đế quốc.

Nhưng, cũng như tất cả các bạn đồng tuổi của mình, A-lếch-xăng Bê-lốp có khái niệm rất trừu tượng về cái quái thai này của chủ nghĩa đế quốc. Và khi các nhà tình báo bậc thầy có kinh nghiệm dạy anh phải biến dạng thành tên phát xít như thế nào, anh đã chú ý nghe và thi tất cả các môn cần thiết với lòng tự tin của một học viên xuất sắc, hiểu rõ rằng không phải tất cả các môn khoa học đều sẽ có ích cho anh trong cuộc sống. Quan trọng chỉ ở chỗ học qua khóa này, còn khi đi vào cái mênh mông của cuộc sống sẽ cần đến cái khác. Nhưng đúng là cái gì, tất nhiên, Vai-xơ không biết.

Và các thầy học của anh cũng không thể dạy cho anh biết cái khác này bằng cả kinh nghiệm và tài năng của bản thân.

Người tình báo già Ba-ru-sép đã lo ngại sự va chạm của anh đoàn viên công-xô-môn Bê-lốp

với cái khác này hơn cả những thất bại chiến thuật, mặc dù bất kỳ thất bại nào trong chiến thuật cũng đều có thể là cái chết đối với người tình báo.

Ba-ru-sép biết đọc, nghiên cứu, tưởng tượng trong đầu óc thế nào là chủ nghĩa phát xít đó mới là một chuyện, nhưng mặt đối mặt, va chạm với chủ nghĩa phát xít lại là chuyện khác. Và không có loại thuốc tẻ này — loại thuốc có thể giữ gìn tâm hồn người tình báo khỏi bị đau khổ, tức giận, căm hờn khi mà anh, phục tùng nghĩa vụ của mình, sẽ có trách nhiệm lập một chiến công hy sinh của sự tự chủ. Không tham gia vào việc cứu thoát các nạn nhân của chủ nghĩa phát xít đã biến thành tội phạm tội lỗi chống lại các nạn nhân này — đó là điều kinh khủng nhất.

Ba-ru-sép hiểu điều này và đã có lần, ủng hộ Vai-xơ khi anh đề nghị cho phép tiến hành các cuộc tác chiến của cá nhân rất mâu thuẫn với tinh thần và mục tiêu nhiệm vụ trực tiếp của anh.

— Phải, Bê-lốp còn chưa được rèn rũa thành một tình báo thực sự. — Ba-ru-sép đồng ý với đồng chí phản đối ông — Nhưng Bê-lốp sẽ thành người như vậy, nếu hiểu rằng mình còn chưa có được sức chịu đựng nhìn xa thấy rộng cần thiết đối với bản thân.

Người tình báo thực sự chiến thắng trong hàng loạt các trận chiến đấu lớn, nhưng vì anh ta đã bắt đầu từ các cuộc tác chiến có ý nghĩa nhỏ bé. Cuộc chiến đấu lớn là tổng hợp các trận đánh, nhiều trận đánh mới rèn luyện nên. Nhưng

nếu người tình báo lao vào trận đánh không đợi được tới lúc kẻ thù tiến lại khoảng cách thích-hợp thì đó chỉ là vì thần kinh của anh ta không vững vàng, và điều đó không tốt. Tuy nhiên điều đó xảy ra cả với những chiến sĩ lão thành đã qua thử thách.

Vai-xơ được hắn mật mã của Ba-rư-sép qua liên lạc từ trước lúc anh nói chuyện nguy hiểm với Hen-rích Svac-cốp.

Ba-rư-sép sáng suốt nói đến cái chủ yếu.

« Tự làm tất cả. Vì ở đó cũng có người. Hãy tìm và thuyết phục Hen-rích Svac-cốp. Hãy tách ra khỏi Vin-li Svac-cốp. Ru-đôn không muốn đi với bọn chúng và đã bị giết. Nếu con đi xa hơn cha, anh ta sẽ làm được ở đó nhiều hơn là đồng chí có thể làm. Đó, đồng chí sẽ làm sẽ là cái tốt nhất ».

Tức là Vai-xơ phải đạt cho được để Hen-rích trở thành bạn chiến đấu của anh.

Như đã rõ, thất bại của chiến dịch mùa đông và sự khước từ của Ru-đơ-phen và Sớc-sin tiếp nhận đề nghị bí mật của các nhà ngoại giao Đức về việc ký kết hòa ước tay đôi và về việc bắt đầu các hoạt động phối hợp chống Liên-xô đã làm cho một số viên hoạt động lớn của quốc xã bất mãn với Hit-le. Những kẻ bất mãn này cho rằng Hit-le có lỗi trong tất cả mọi việc, và nếu khử Hit-le đi thì các đồng minh của Liên-xô sẽ đồng ý phục hồi lại việc đàm phán với Đức phát xít.

Liệu điều này có giải thích được lòng căm thù của Gơ-rinh đối với Hit-le hay không? Nhưng ý

muốn tự sát của hắn có thể giải thích ở chỗ hắn đã vô ý buột miệng ở nơi nào đó về lòng căm thù của mình đối với Hít-le và bây giờ đang sợ bị trừng phạt.

Dù tâm hồn Vai-xơ có bị dày vò như thế nào vì những cái vừa xảy ra, vì không tin vào linh tính của mình và theo thói quen đã hình thành vững chắc, Vai-xơ vẫn cẩn thận chia nhỏ ra và chỉnh lý lại tất cả những gì liên quan đến Hen-rích.

Anh biết rằng ở nước Đức đang tồn tại «những cơ quan giáo dục» hoàn toàn thuận lợi, nơi mà sau cuộc khám nghiệm đó các phái viên của các nước bị chiếm đóng được đưa đến để «Đức hóa». Trẻ em được giáo dục lòng khinh ghét dân tộc mình để sau này đúng các dấu hiệu dân tộc của mình, chúng có thể đột nhập vào mọi môi trường hoạt động của dân tộc mình.

Trong các trường này, bọn Đức giết chết mọi tâm hồn trẻ, biến chúng thành kẻ thù của các dân tộc mà máu của họ đã chảy trong cơ thể chúng. Những «vật giả» người này phải phục vụ cho những mục đích phá hoại cũng như các ngoại lệ giả tạo của nhiều nước được làm ra dưới sự kìm kẹp của SS ở trong khối nhà tối mật của Ra-ven-xơ-brúc.

Một lần Vai-xơ hỏi qua Hen-rích là anh ta đã nghe nói đến các trường này hay chưa.

— Thì sao, chúng lẽ có thể làm khác à? — Hen-rích đứng trả lời. — Nếu trong các trường học của Đức có trẻ em gốc dân tộc khác học, thì tất nhiên, chúng sẽ nắm được các phong tục và nền văn hóa của những người dạy chúng.

— Để chúng trở thành gián điệp, thành những kẻ phá hoại!

— Nhưng hình như cậu đang dạy cha anh chúng điều đó thôi. — Hen-rich nhận xét vẻ giễu cợt.

*

Nếu như Vai-xơ có thể cùng với Du-bốp cứu được trẻ em khi các em được đưa đến đoàn xe lửa thì điều đó có làm nhẹ tâm hồn anh đôi chút. Nhưng cũng như lần trước, anh cần bản thân tham gia vào cuộc tác chiến này, làm mất khả năng bỏ bộ mặt của Vai-xơ dù chỉ trong chốc lát.

Mùa đông này, khi được biết có một đoàn xe lửa chở trẻ em Do-thái rất nhỏ hai ba tuổi, không đủ quần áo và thiếu ăn uống trong thời gian dài đến Vác-xô-vi, phụ nữ Ba-lan lao vào bọn hộ tống, cướp lấy trẻ em mang đi, và nhiều phụ nữ đã hy sinh dưới làn đạn của bọn SS ở trên các tấm gỗ phủ băng ở sân ga.

Khi Du-bốp kể lại điều này với Vai-xơ, môi anh run lên và vẻ mặt lo lắng, bất hạnh như một mình anh có lỗi trong cái chết của phụ nữ.

Trong cơn tức giận, Du-bốp đấm vào gò má mình và tàn bạo hứa hẹn với Vai-xơ:

— Thôi được! Mình cũng sẽ tổ chức cho chúng loạt súng chào như vậy...

Mấy ngày sau một đoàn tàu chở xăng đỗ bên cạnh đoàn tàu chở đơn vị SS cấp tốc ra mặt trận bị nổ tung.

Gần như ngay lúc đó Du-bốp ngồi xe goòng của mình tới nơi xảy ra tai nạn và tham gia vào việc đưa các xác cháy nửa người từ dưới đống sắt vụn ra.

Và sau đó khi Vai-xơ gặp Du-bốp, giọng bằng lòng Du-bốp nói:

— Cái công việc như thế này cứ diễn ra thường xuyên hơn, thì cũng có thể sống với lương tâm thanh thản được đấy!

Và thế là Vai-xơ chưa bao giờ cảm thấy phút thỏa mãn hạnh phúc tự do như thế này.

Thời gian cuối đây anh càng nghĩ nhiều hơn về vấn đề một người bạn chiến đấu xứng đáng lúc này cần cho anh như thế nào. Nếu như cùng hoạt động với anh là một người có các khả năng không kém anh mà còn hơn anh rất nhiều để đột nhập vào sâu các giới cầm quyền quốc xã, thì điều đó sẽ mang lại lợi ích thực sự lớn lao cho công việc.

Trên đường trở về Vác-xô-vi, Vai-xơ chỉ nói được ít điều với Hen-rich, Hen-rich chán nản, sầu não. Có khả năng anh ta chỉ cảm thấy không vui sau cơn rượu đơn độc say khướt.

Mặt Hen-rich hốc hác đi, mắt đỏ ngầu. Anh ta lại có cảm giác chán đời, thờ ơ với mọi thứ trên trái đất. Hắn liền yêu cầu Vai-xơ cho xe phóng nhanh hơn.

— Đường nhựa trơn, nguy hiểm. Có thể bị tan xác.

— Thì cho như ta sẽ tan xác, tai nạn lớn lao làm sao! — Hen-rich cáu nhàu nói, rồi co người

lại, phàn nàn : — Toàn thận tôi như tấm bùn nhơ. Nhanh lên để về tắm một cái.

— Cậu muốn được sạch sẽ à ? — Vai-xơ hỏi.

— Tốt hơn hết bây giờ cậu đừng động đến tôi.

— Thôi được. — Vai-xơ đồng ý và hỏi : — Nhưng cậu sẽ nói khi nào có thể động được đến cậu chứ ?

— Sẽ nói. — Hen-rích nhắm mắt, lầu bầu nói : — Giá bây giờ có thuốc ngủ để không còn gì nữa thì cũng không đến nỗi tồi.

Vai-xơ nhớ lại trẻ em ở trại đã nói thế nào về phòng hơi ngạt : « Chịu đựng một chút và sau đó sẽ không còn gì nữa. Không còn gì ? » Anh nhìn Hen-rích đang nửa nằm nửa ngồi, đôi mắt nhắm lại. Không cảm thấy thương hại hay thông cảm, Vai-xơ định tìm trên khuôn mặt bệu với đôi mi mắt đen hay chớp và cặp môi khô nứt nẻ dù chỉ là dấu hiệu quyết tâm của ý chí, nhưng không tìm thấy. Đó là bộ mặt của một con người đã suy yếu, mất khả năng làm chủ bản thân, tuyệt vọng.

Và thế là Vai-xơ quyết định đặt hy vọng vào con người này. Anh lái xe có suy tính và thận trọng chưa từng có. Và không phải do sợ tai nạn xe trên đường trơn vì mưa. Anh quyết định từ nay sẽ luôn luôn bảo vệ Hen-rích. Đó là chiến thuật đúng đắn duy nhất, và anh phải nhẫn nại áp dụng nó để Hen-rích hiểu cuộc sống có giá trị ra sao nếu cống hiến nó cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc mình.

Hen-rích còn chưa kịp vào phòng riêng ở khách sạn Vác-xô-vi đã cau có tuyên bố rằng trước

hết sẽ uống một liều nặng thuốc ngủ để ngủ quên đi.

Giọng Hen-rích nói chứng minh rõ ràng rằng: sự có mặt của Vai-xơ ở đây là không cần thiết.

Nhưng Vai-xơ đã quyết định dứt khoát rằng cho tới lúc anh còn chưa nhận được tin về cuộc đàm phán của Tri-giép-xki với các nhà yêu nước Ba-lan thì anh sẽ không rời khỏi Hen-rích. Anh nói:

— Cậu sẽ không phản đối nếu tôi ngủ trên chiếc đi văng này chứ? — Và cởi quần áo ngoài ra như tin vào sự đồng ý của Hen-rích.

— Hình như cậu cũng có phòng riêng cơ mà, — Hen-rích lâu bâu nói.

Vai-xơ không đáp. Anh chăm chú cởi giày và hình như bị thu hút vào công việc này tới mức không nghe thấy gì cả.

Khi Hen-rích ra khỏi buồng tắm, anh ta nhìn Vai-xơ. Đúng là Vai-xơ đã ngủ.

Hen-rích tắt đèn trần, bật đèn có che chao xanh đặt trên chiếc bàn đêm, ngả lưng xuống giường và châm thuốc hút.

Không một âm thanh lọt qua các cửa sổ mở của phòng: Thành phố khổng lồ trong đêm tối lặng lẽ như sa mạc.

Hai ý muốn đấu tranh trong lòng Hen-rích, anh ta không biết thế nào thì tốt hơn: Rượu hay thuốc ngủ. Và khi ý muốn thứ nhất chiếu thắng và Hen-rích lết giày trong phòng, tiến lại phía tủ thức ăn chứa đầy rượu, bỗng nhiên giọng Vai-xơ vang lên to và rõ ràng:

— Hen-rich, không nên thế!

— Cậu sao, không ngủ à? Theo dõi tôi đấy hả?

— Tôi thực chỉ lo lắng cho cậu.

— Làm quái gì??

— Tôi cảm thấy cậu ở lại một mình sẽ buồn bực lắm.

— Đúng, — Hen-rich yên tâm nói. — Nhưng trong trường hợp này ta cùng uống thôi.

— Để làm gì? Để không nghĩ đến những gì tôi với cậu đã thấy ở các trại tập trung, và giả vờ như tất cả những điều đó không có và không xảy ra ư?

— Cậu muốn gì ở tôi? — Hen-rich thốt lên. — Muốn gì?

Vai-xơ dừng lên lấy thuốc lá. Anh tiến lại bên Hen-rich châm tiếp thuốc qua điếu thuốc Hen-rich đang hút, mắt lờ mờ nhìn bạn.

Mặt Hen-rich quắt lại vì cậu có bệnh lắt.

— Tôi biết, cậu đang khổ ở.

— Sau khi nồng say bao giờ tôi cũng khổ ở.

— Không, không phải vì thế, — dừng lại một chút. — Cậu tin tôi chứ?

— Tôi bây giờ không tin ai cả, kể cả bản thân.

Vai-xơ lại nằm xuống đi văng.

— Tôi muốn đặt cho cậu một câu hỏi, Hen-rich ạ. — Im lặng hồi lâu, Vai-xơ cất giọng. — Cậu nghĩ sao, nếu như bố cậu trở về Đức, liệu ông có có phục vụ Đảng quốc xã không?

Hen-rich lặng lẽ uống rượu, lết giày bỏ đồ thức ăn, nằm xuống và tắt đèn. Một lúc sau lại châm thuốc hút và bỗng phiền thầm thì nói:

— Không!

Vai-xơ không nói gì cả như không nghe thấy.

Hen-rich chú ý nghe và nhắc lại:

— Không, bố tôi sẽ không phục vụ chúng. — Và hỏi: — Cậu ngủ rồi hả, Vai-xơ?

Vai-xơ vẫn không đáp. Bây giờ anh đã nghe thấy cái chủ yếu nhất. Câu trả lời của Hen-rich đã làm anh tin tưởng, cổ vũ anh. Anh thật muốn vùng dậy khỏi đi văng, tiến lại chỗ Hen-rich, nói với Hen-rich cuối cùng thật cởi mở, kể hết về sự thật về vụ ám sát bố Hen-rich. Nhưng Vai-xơ đã nén được. Anh muốn rằng sự tòng phạm của Vin-li Svác-cốp trong hoạt động tội lỗi này không phải như cái chủ yếu cho Hen-rich quyết định dứt khoát số phận của bản thân.

Giả vờ ngủ, Vai-xơ nghe thấy rõ Hen-rich dập tắt thuốc vào chiếc gạt tàn và rót nước vào cốc để uống thuốc ngủ, rồi nằm trằn trọc mãi trước khi thiếp đi trong giấc ngủ nặng nề, lãng quên...

năm mươi bảy

Mãi mấy ngày sau Du-bốp mới trở về Vác-xô-vi. Anh rất xúc động, sung sướng. Đã cứu được

trẻ em và phân chia về các gia đình Ba-lan. Nhưng cái đó chưa hết, trong cuộc tác chiến đã có nhiều người tình nguyện tham gia tới mức cần phải nghĩ tới việc thành lập đội du kích trong nhân dân địa phương.

Du-bốp cũng báo cho Vai-xơ biết rằng việc giải phóng các nhân viên quân sự Đức bị kết án tử hình đã diễn ra không phải vô tăm tích. Giét-ta-po và cảnh sát quân sự đã bắt nhiều binh lính Đức. Những tên này đã sống sót kể lại cuộc tấn công táo bạo, mặc dù chúng được lệnh tối nghiêm không nói một lời về vấn đề này.

Còn về công việc trao cho Tri-giép-xki thì không phải mọi việc đều đơn giản như suy nghĩ ban đầu.

Tỏ ra, một gián điệp Anh đã bắt liên lạc với những người Ba-lan mà tên Đu-skê-vich đã tố giác Hen-rich Svac-cốp. Đúng ra theo sáng kiến của tên này, nhóm được hình thành gồm toàn trí thức Ba-lan yêu nước. Lòng căm thù bọn xâm lược đã thúc đẩy họ, nhưng họ không có kinh nghiệm hoạt động bí mật lẫn tài năng đấu tranh bằng vũ khí trong tay. Tên gián điệp Anh này đã tự nhận mình là người chỉ huy nhóm và sau khi nhận được của Tri-giép-xki các tài liệu chứng minh tên Đu-skê-vich là kẻ khiêu khích và vụ ám sát Hen-rich Svac-cốp do tên này nghĩ ra mang đặc tính khiêu khích, hắn bèn giấu các bạn Ba-lan. Và, Tri-giép-xki tạm thời không thể làm gì được, vì nhóm này đã thay đổi địa điểm gặp và đã mất liên lạc với họ.

Suy tính toàn bộ các vấn đề này, Du-bốp và Vai-xơ đi tới kết luận: tên gián điệp Anh đang là được trao nhiệm vụ thành lập nhóm kháng chiến gồm những người có khả năng đấu tranh vũ trang kém nhất. Cái chết của họ như là hậu quả của mưu đồ thâm độc. Trước hết cái chết này như một sự cảnh cáo người Ba-lan, chỉ ra cái vô nghĩa lý của đấu tranh vũ trang chống bọn chiếm đóng. Ngoài ra, giết-ta-po-sẽ như có lý do tiến hành các vụ bắt bớ hàng loạt trong giới trí thức Ba-lan, lùa vào trại tập trung các gia đình của hàng ngàn người trung thực không chịu phục vụ cho bọn đao phủ. Nhưng thế còn chưa hết. Vụ mưu sát sẽ nhằm vào cháu trai của một trong số các tay chân thân cận nhất của chính Him-le, và tên này có thể, sẽ ra lệnh áp dụng các biện pháp trừng phạt không lồ chống người Ba-lan, mà điều đó, tất nhiên, phục vụ lợi ích cho Đi-tơ-rich. Từ lâu hắn vẫn mơ ước trò tài hoạt động của đội phản gián cục tình báo trong một chiến dịch phạm vi rộng lớn mà kết quả của nó, hắn sẽ có thể gửi báo cáo riêng về cho thủ tướng.

Vai-xơ không loại trừ khả năng là tên gián điệp Anh này hoạt động với sự đồng ý của Đi-tơ-rich, dưới sự kiểm tra của Cục tình báo Đức. Và trong bất kỳ trường hợp nào cũng có thể không nghi ngờ gì ở điểm: Đi-tơ-rich đã qua Đu-skê-vich chỉ rõ mặt Hen-rich làm mục tiêu.

Sau khi trao đổi với Du-bốp, cân nhắc mọi khía cạnh, Vai-xơ nói rằng cần phải trao nhiệm vụ bảo vệ Hen-rich cho chính Tri-giép-xki. Dù thế nào, Tri-giép-xki cũng phải đi tìm những người

Ba-lan có trong nhóm ít ỏi này, và anh ta biết mặt họ, và Tri giép-xki sẽ đẩy lùi việc ám sát Hen-rich dễ dàng hơn bất kỳ người nào khác.

Và quyết định như thế. Giải quyết xong việc này, Vai-xơ hỏi, những người Đức được giải phóng hiện ra sao.

Du-bốp giải thích rằng anh ở trong nhóm bắn yểm hộ về còn chưa kịp nói chuyện với ai trong họ cả, nhưng bây giờ nhất định sẽ tìm thì giờ nói chuyện.

— Bằng cách nào?

— Rất đơn giản, cũng như bất kỳ những người nào khác.

Vai-xơ nhìn vào đôi mắt xanh xám, lóng lánh niềm vui của Du-bốp và không thể giữ được nụ cười. Nhượng bộ cho niềm vui sướng vô tư này của Du-bốp, đáng lẽ khiển trách Du-bốp về thái độ coi thường các nguyên tắc hoạt động bí mật thì anh lại hỏi:

— Thế sẽ ngồi xuống bên họ và nói chuyện chắc!

Biết rằng Vai-xơ không tán thành ý kiến này, — nói rằng không tán thành còn nhẹ, — Du-bốp tránh trả lời thẳng.

— Cuộc tác chiến vừa rồi là một hoạt động xất xuất sắc của trí thông minh, — Du-bốp huênh hoang tuyên bố, — không ai động tay đến tên giết-ta-po nào. Chỉ bắt ngồi vào chiếc xe hòm kín thay tù nhân rồi khóa trái lại, có thế thôi. Pta-sếch ngồi cầm lái đánh xe chạy theo đường khác, thẳng đến

chỗ cắt ngang đường sắt. Đợi lúc đoàn xe lửa chạy đến. Thế rồi cho đâm nhau. Còn anh ta cưỡi xe đạp mãi gần sáng mới về tới nơi. Anh ta báo cáo rằng cộng với tất cả chuyện đó còn thêm cả một đoàn xe chở quân lính nữa.

Vai-xơ bình tĩnh lắng nghe những lời này vang lên như lời oán trách rằng anh đã bám chặt vào những chuyện nhỏ mọn.

— Thế đấy, — anh nói cương quyết, — cuối cùng thì cậu đã nghĩ ra chiến dịch, đã hoàn thành và bây giờ thì đang cho đầu óc nghỉ ngơi phải không?

— Đang nghỉ, — Du-bốp đồng ý.

— Để rơi vào chuyện vớ vẩn?

Du-bốp thở dài, rồi nói, mặt nhăn lại vẻ đáng thương

— Cậu bảo «Hãy nói chuyện», vì thế tôi mới đáp «Sẽ nói chuyện». Thế mà trông mặt cậu thì hình như tôi có lỗi ở vấn đề gì đó.

— Đúng, có lỗi ở chỗ không biết giữ gìn bản thân! — Và không để cho Du-bốp thanh minh, Vai-xơ ra lệnh: — Cậu hãy thu xếp cho những người Đức này vào đội xây dựng Tốt-tốp. Ở đó có Cla-út, một chiến sĩ chống phát xít đáng tin cậy. Hãy để cho Cla-út nói chuyện với họ.

— Đúng! — Du-bốp vui sướng đồng ý. — Cla-út sẽ sờ tận gáy họ.

— Thế ai sẽ kể lại với tôi về buổi nói chuyện này?

— Thì tôi chứ ai ! Cla-út sẽ kể cho tôi nghe, và tôi kể cho cậu.

— Không, — Vai-xơ phản đối. — Cần cho bản tin thật chính xác.

— Thế tôi không thể nhớ hết những gì Cla-út nói cho tôi nghe hay sao ? — Du-bốp ngạc nhiên.

— Cần sao cho ngay lúc nói chuyện, trừ Cla-út, còn một người khác nữa có thể tổng hợp ý kiến về những người Đức này.

— Tức là để hai người nói chuyện với họ ?

— Không phải thế, cứ để một mình Cla-út nói chuyện. Nhưng phải có một người khác không trực tiếp tham gia buổi nói chuyện nhưng lại có thể phê phán một cách khách quan về họ từ bên ngoài. Nói và đồng thời quan sát rất khó.

— Thế thì được, tôi sẽ giúp đỡ, sẽ nghe xem họ nói chuyện ra sao.

— Cậu thì không nên.

— Tại sao ?

— Bất kỳ ai trong số họ cũng có thể khai cậu.

— Khai ra nghĩa là thế nào khi tôi đã cứu họ ? — Du-bốp tức giận.

— Du-bốp, cậu không làm việc ở hậu phương kẻ thù, mà chỉ huy tiểu đoàn ngoài mặt trận thì hơn.

— Thế ở đây tôi chiến đấu tồi hay sao ? — Du-bốp bực mình.

— Sao, lại thế nữa ! — Vai-xơ đứng dậy. — Tôi trao cho cậu nhiệm vụ có mặt trong lúc nói

chuyện, nhưng không một ai trong họ được nhìn thấy cậu.

— Xin chào! Thế tôi là người vô hình hay chăng?

— Thôi được, — Vai-xơ bực mình nhăn nhó. — Cứ coi là cậu sẽ ra lệnh để Cla-út sẽ nói chuyện với họ bên kho tường gỗ, nơi cậu chứa dụng cụ. Còn trong kho này sẽ có người nào đó và sẽ nghe hết buổi nói chuyện. Thế thì sao?

— Cạnh kho thì không nên. Tôi sẽ không phạm cái chuyện ngốc nghếch đó.

— Cậu hãy hiểu, — cuối cùng Vai-xơ khẩn khoản, — hãy cảm thấy sâu sắc đến hết cái độc hại nhất trong người cậu, cái nguy hiểm nhất, tức là cậu không muốn sợ, mà chỉ vì nhút nhát.

— Tôi làm sao? Vô ý thức gì đó chăng? — Du-bốp nổi giận.

— Thế đấy — Vai-xơ nghiêm nghị nói. — Vì cậu biết rất rõ rằng cậu chỉ không liều mạng một mình cậu, mà còn cả tôi và tất cả những người trong nhóm của cậu. Và dù cậu có hy sinh anh dũng thế nào đi nữa, cái chết của cậu đối với tất cả chúng tôi sẽ là sự phản bội. Vì rằng chúng sẽ không giết cậu như một người Đức mà là một tình báo chiến đấu xô-viết và cậu sẽ kéo tất cả chúng tôi chết theo, hiểu chưa? Thêm vào đó, hãy xét xem: lúc đó Bri-ghit-ta cũng sẽ bị treo cổ. Chúng treo cổ vì một sai lầm ngớ ngẩn gì đó, loại thế... — Vai-xơ chọc tức thêm: — «Tôi sẽ nói chuyện». Thế nếu một trong hôn người Đức được

cứu sau này sẽ nghĩ lại chuyện hối hận và sẽ phản bội người cứu hắn thì sao ?

Du-bốp không nén được nụ cười mỉm.

— Đúng, ngay cả trong kinh thánh cũng ghi những sự kiện như vậy. Và do việc tôi không rút ra các bài học từ chữ thánh hiền, tôi cũng có thể bị sa lầy.

Vai-xơ không tán thành lời bông đùa.

— Cậu hãy nhớ một điều nữa. Nếu cậu hy sinh, người khác sẽ phải đến thay thế chỗ cậu. Chắc cậu biết chuyện đó thật không đơn giản. Trong lúc việc đó diễn ra, nhiều người của chúng ta, quí giá hơn chúng ta rất nhiều, sẽ hy sinh. Và tôi với cậu sẽ có lỗi trong cái chết của họ.

— Rõ rồi, — cuối cùng Du-bốp buồn rầu đồng ý.

Vai-xơ mỉm cười dịu giọng, anh phấn khởi nói :

— Chỉ được sống có một lần, và thật muốn sống cho sảng khoái, biết suy nghĩ, đẹp đẽ. Muốn đóng một vai trò nổi tiếng, tự lập, có lợi, muốn làm nên lịch sử để các thế hệ mai sau không có quyền nói về mỗi người chúng ta : « Đó là chuyện nhỏ mọn ». Hoặc còn tồi tệ hơn...

— Ai nói thế ? — Du-bốp khẽ khàng hỏi.

— Trê-khốp.

— Thật tôi không ngờ !

— Tại sao ?

— Thì ông ta vốn giản dị, nhiệt tình như vậy. — Và bỗng nhiên... Du-bốp bỗng lặng đi. —

Thôi được, bây giờ như chơi cờ nhảy, — Du-bốp kiên quyết nói : — Tôi sẽ suy nghĩ trước ba nước tất cả các vấn đề.

Hai ngày sau Du-bốp báo tin tỉ mỉ cho Vai-xơ về buổi nói chuyện của Cla-út với những người Đức được giải thoát và về những cảm xúc của anh qua buổi nói chuyện đó.

Vai-xơ cho rằng Hê-nich thích hợp nhất trong bốn người này đối với việc gặp gỡ Hen-rich.

Clê-men Hê-nich, một người chín chắn, ít nói, đã ngoài bốn mươi tuổi. Khi bãi chiến không chịu tham gia vào việc xử bắn tù binh Liên-xô, anh ta tính rằng những binh lính khác sẽ ủng hộ anh ta, nhưng tiếc rằng điều đó đã không xảy ra. Trong việc này anh ta tự kết tội mình : tức là đã tiến hành tuyên truyền chống phát xít không tích cực lắm trong tiểu đoàn, và vì thế hành động của anh ta không gây được hiệu quả như tính toán.

— Một người Đức nghiêm túc, — Du-bốp vẻ đồng tình kết luận sau khi kể lại lời Hê-nich.

— Đúng, — Vai-xơ đồng ý. — Không tìm được ra người khá hơn đâu. Và anh giải thích cặn kẽ cho Du-bốp, Cla-út, như thấy mặt Vai-xơ sẽ phải trao nhiệm vụ gì cho Hê-nich.

Cuộc gặp gỡ của Hen-rich với Hê-nich diễn ra vào ngày hôm sau, nhưng Vai-xơ không có ý định hỏi Hen-rich về cuộc gặp gỡ này. Về phần mình, Hen-rich cũng không coi việc tâm sự với Vai-xơ về các cảm xúc qua cuộc gặp gỡ này là cần thiết.

Mấy ngày sau Du-bốp báo tin rằng trong hòm thư mật do Hê-nich đặt có các bản sao những tài liệu khá quí giá được Hen-rich Svac-cốp đặt vào.

Bây giờ thì Vai-xơ coi có khả năng hỏi Hen-rích xem Hê-nich đã gây cho anh ta cảm xúc gì được rồi.

Hen-rich đáp giọng nhanh nhẩu rằng nhóm du kích của kẻ địch đã cứu người Đức này. Đúng là Hê-nich từ chối việc xử bắn các tù nhân không phải vì các lý do chính trị, mà chỉ vì các cảm xúc nhân đạo thôi.

Sự kín đáo bất ngờ này của Hen-rich làm Vai-xơ phấn khởi.

Và nói chung tác phong của Hen-rich cũng thay đổi. Anh ta trở nên ít nói, hoàn toàn không rượu chè nữa, ngay cả ở tiệm ăn, xung quanh mình là các sĩ quan SS, chỉ rót nước suối vào cốc cho bản thân.

Một lần có một sĩ quan đám đùa tếu nhân chuyện này, Hen-rich với thái độ ngạo mạn chết người, nhìn chằm chằm vào mặt tên đùa tếu và đã mạn hỏi xem câu đùa này có ám chỉ cả quốc trưởng không, vì quốc trưởng là mẫu mực cao nhất của sự điều độ, không uống gì cả, ngoài nước suối, khiến tên SS này sợ tái mặt và xin lỗi Hen-rich mãi, vẻ sợ hãi nhìn vào đôi mắt nghiêm khắc của Hen-rich.

Lúc này, khi họ chỉ còn hai người với nhau ở trong phòng, vai trò của họ đã thay đổi: không còn phải chuyện Vai-xơ hỏi gạn xem Hen-rich nhìn

thấy mục đích cuộc sống trong vấn đề gì mà là Hen-rích kiên nhẫn hỏi Vai-xơ về vấn đề này. Và nếu như trước đây Hen-rích công phẫn lột mặt nạ những thói hư tật xấu của các người cầm quyền Bec-lin, thì bây giờ, khi Vai-xơ định kể về tư cách của các sĩ quan cao cấp Cục tình báo, Hen-rích đã ngắt lời anh, nhấn mạnh rằng, quốc xã không phải là thiên đường, mà là một quốc gia đã công khai tuyên bố bạo lực là học thuyết chính trị của mình. Và những kẻ được trao nhiệm vụ thi hành học thuyết này của quốc xã phải có thần kinh bền vững và bắp thịt cũng như vậy. Còn về mặt đạo đức và phong cách thì phải áp dụng những khái niệm này một cách vô đạo đức nhất vào những người đang giải phóng khoảng mênh mông của cuộc sống để thiết lập chế độ mới ở đó.

Vai-xơ chú ý nghe lời lẽ văn hoa của Hen-rích, sung sướng vì thấy bạn mình thay đổi nhanh kỳ lạ. Càng ngày Vai-xơ càng kính trọng Hen-rích hơn. Hen-rích đã tỏ ra vô cùng thận trọng không muốn cởi mở ngay cả với Vai-xơ là bạn thân. Trong con người Hen-rích hay giờ cảm thấy có cái gì đó hoàn toàn khác, anh ta trở nên rất tập trung, có mục đích nhất định. Đã biến mất con người mềm yếu, dao động, đau khổ mà cách đây không lâu được gọi là Hen-rích Svac-cốp.

Vai-xơ hài lòng nhận thấy rằng Hen-rích như đang đi tách ra khỏi anh, đang bị thu hút vào « một nhiệm vụ tối mật của Béc-lin », như Hen-rích nói.

Nhưng rồi một hôm Du-bốp báo tin : Hen-rích yêu cầu Hê-nich tổ chức cho anh ta được gặp gỡ

với chiến sĩ tình báo Xô-viết. Hen-rích giải thích rằng anh ta có những tin tức rất quan trọng và cho rằng có khả năng chuyển chúng không qua gián tiếp một ai mà chỉ trao tận tay chiến sĩ tình báo Xô-viết.

— Được, — Vai-xơ đồng ý. — Tôi sẽ gặp cậu ta. — Và nói địa điểm thích hợp nhất cho việc này.

— Thôi để tôi đi cho, — Du-bốp đề nghị. — Có thể cậu còn chưa nên lộ mình sớm quá. Chưa cần phải mạo hiểm tới mức đó.

— Cảm ơn.

— Về việc gì? — Du-bốp hỏi.

— Thì về tinh cảnh giác.

— Nhưng tôi lo cho cậu.

— Còn tôi thì nghĩ, vì tất cả chúng ta.

— Cậu trêu chọc tôi làm gì vô ích. — Du-bốp giận dỗi nói. Nhưng anh không biết giận lâu và lại khoe khoang: — Mà mới đây tôi cũng diễn thuyết trước đội Tốt-tốp chẳng kém gì quốc trưởng. — Rồi thú nhận: — Đúng là theo giấy cả. Toàn những đoạn trích dẫn. Nhưng lại đúng một hoàng đế kích động tất cả đến mức hoàn toàn ngốc nghếch.

— Khá lắm, — Vai-xơ khen.

— Loại Blê-vốt thôi, — Du-bốp phẩy tay.

Hê-nich báo cho Hen-rích ngày, giờ, địa điểm tình báo Xô-viết sẽ bắt liên lạc với nhóm Đức chống phát xít, kể cả khẩu lệnh và lời đáp.

Từ xa Vai-xơ đã trông thấy Hen-rích.

Bờ sông Vit-xtuyn vắng vẻ. Mặc dù trời nắng, nóng, nhưng các bãi tắm chỉ có lính Đức. Những tên lớn tuổi nhất nhẫn nại ngồi câu cá.

Vai-xơ dựng chống tay vào thành bờ sông và nhìn xuống mặt nước phủ những váng dầu ma-dút xanh đỏ.

Khi Hen-rích tiến lại gần, anh quay lại và mỉm cười.

Nhưng Hen-rích không vui mừng vì buổi gặp mặt này. Nét mặt Hen-rích lộ vẻ bực mình nhiều hơn là ngạc nhiên. Gật đầu rồi anh ta hỏi giọng bàng quan.

— Té ra cậu cũng là người thích không khí trong lành?

— Phải, — Vai-xơ nói. — Trong thành phố quá bụi bặm và ngột ngạt. — Và bước đi bên Hen-rích.

— Cậu đi đâu? — Hen-rích hỏi, mắt nhìn quanh.

— Không chủ định, đến chỗ nào cậu muốn.

— Xin lỗi, — Hen-rích nói, — nhưng đôi khi tôi thấy cần được yên tĩnh một mình.

— Nói cách khác, cậu đề nghị tôi bỏ đi?

— Cậu quá tinh ý đấy, — Hen-rích nhếch mép cười.

Vai-xơ đưa tay ra và thận ái cài chiếc cúc áo thứ ba kể từ trên xuống của Hen-rích, sau đó cũng cài chiếc cúc đó trên áo mình, nói đầy đủ nghĩa:

— Hôm nay có lẽ tôi với cậu đều không cần thận.

Hen-rích sửng sốt nhìn chằm chằm vào Vai-xơ.

— Nào, — Vai-xơ ra lệnh.

— Ranh, — Hen-rich lắp bắp như chiếc máy.

— Von-ga.

— Nhưng không thể có chuyện này, — Hen-rich phản đối.

— Tại sao?

— Nhưng lẽ nào lại thế? Cậu... — và bỗng nhiên Hen-rich hơi lảo đảo.

— Thế nào, ta đã làm quen với nhau rồi chứ? — Vai-xơ đưa tay ra.

Hen-rich đỏ dự bắt tay Vai-xơ.

— Dù sao chuyện này cũng khó tin, hoặc là...

— Tôi hiểu cậu. — Vai-xơ nói. — Cần chứng cớ chứ?

Hen-rich gật đầu.

Vai-xơ đề nghị đi xuống dưới bờ sông và đi về phía chiếc thuyền, chỗ anh đã quan sát kỹ trước.

Thật khó tìm được địa điểm tốt hơn cho cuộc nói chuyện cởi mở này.

— Ngồi xuống, — Vai-xơ chỉ cho Hen-rich chiếc bè gỗ vỡ toác đã bị dây cáp thuyền cọ mòn trông giống như một cây nấm không lồ bị mục.

— Cốn cậu?

— Đọc đi! — Vai-xơ ra lệnh, fay trao cho Hen-rich một tập giấy loại mỏng. Anh giải thích: — Đây là bản sao cuộc điều tra vụ ám sát Ru-đôn Svác-cốp. Ở đây có các lời cung khai của Páp-ke. Cậu còn nhớ Páp-ke chứ? Tôi đã tổ chức cho tên khốn kiếp này được quẳng sang bên đó qua mặt trận bằng cách nhảy dù, và người bên tôi đã tóm

bắn ngay tại chỗ nhảy dù. Nhưng đối với các cơ quan điều tra xô-viết, hắn chỉ có ích như một tòng phạm của vụ ám sát một công dân xô-viết là bố cậu.

— Bố tôi không phải là công dân xô-viết.

— Ở đây có chụp lại bức thư của bố cậu, trong đó ông ta báo cho chính phủ Lát-vi-a rằng đã quyết định nhập quốc tịch Liên-xô. Đọc đi, — Vai-xơ nhắc lại và thông cảm nói thêm — Tạm thời tôi để cậu yên một mình, nhưng vẫn ở bên thôi, đi dạo đôi phút dọc bờ sông. Khi nào đọc xong, chúng ta cùng đi dạo.

Hen-rích không đáp. Mà say sưa dán mắt vào các tờ giấy mỏng lất phất trong gió sông.

Vai-xơ từ từ đi trên các tấm đá lát bờ sông. Anh rất thương Hen-rích. Anh hiểu rằng Hen-rích rất đau khổ khi biết những chi tiết khủng khiếp về vụ sát hại bố anh được Páp-ke khai báo tỉ mỉ cho người thẩm phán. Nhưng đồng thời Vai-xơ cũng hiểu một điều khác : từ nay Hen-rích sẽ vĩnh viễn và dứt khoát thoát khỏi ách độc hại kiềm chế của cái thế giới đã ve vãn anh bằng bàn tay của Vin-li Svac-cốp, bàn tay của kẻ giết anh trai.

Thời gian trôi qua đã đủ để đọc xong tài liệu mà Hen-rích vẫn chưa đến. Không đợi Hen-rích nữa, Vai-xơ trở lại, bước lên boong thuyền chòng chành.

Hen-rích vẫn ngồi trên chiếc bè gỗ ; mặt tái nhợt. Anh ta nhìn quanh, mắt long lanh khe khắt :

— Tôi sẽ giết Vin-li !

— Cám ơn! — Vai-xơ đã cảm thấy trước rằng Hen-rich sẽ nói đúng như thế, và anh đã nghĩ trước câu đáp. Anh nói thêm giọng cố gắng nghiêm trang: — Vin-li Svac-cốp sẽ bị xét xử trong các cơ quan xô-viết và Páp-ke sẽ nhắc lại lời khai của hắn trước tòa.

— Bao giờ?

— Điều đó phụ thuộc một phần vào tôi với cậu.

— Tôi không hiểu, — Hen-rich nổi giận. — Tại sao cậu giấu tôi tất cả cho đến tận bây giờ?

Vai-xơ cũng đã đoán trước câu hỏi nảy của Hen-rich từ lâu.

— Tôi muốn cậu tự đi đến chỗ quyết định cho bản thân. — Vai-xơ nói. — Tự cậu thôi. Và không phải vì rằng Vin-li giết bố cậu. Cậu hãy hiểu vì sao Vin-li đã giết kỹ sư Ru-đôn Svac-cốp, vì ông đã kìm hãm, cản trở bước đường công danh của Vin-li. Tôi muốn cậu tự đi đến chỗ quyết định chỗ bản thân cậu ở yếu vì cả cái thế giới này, thế giới của Vin-li và bọn đồng lõa của y trở nên thù địch đối với cậu. Nếu như cậu chỉ vì một lòng muốn trả thù mà đến với chúng tôi thì cậu được gì? Khi đó cậu sẽ là người thế nào? Sẽ chỉ là người thừa hành ý chí của tôi trong khuôn khổ những nhiệm vụ nhất định.

— Thế tôi phải là người ra sao?

— Là người hoạt động vì lợi ích của Tổ quốc mình do thấm sâu các niềm tin của cá nhân.

— Và vì thế tôi phải giúp sức để phá tan nước Đức?

— Để giải phóng nhân dân Đức, — Vai-xơ sửa lại. — Với sự giúp đỡ của chúng tôi.

— Còn sau đó? Sau đó những người chiến thắng sẽ buộc dân Đức theo ý họ?

— Sau đó nhân dân Đức sẽ tự thể hiện nguyện vọng của mình. Nhà nước xô-viết sẽ tiếp nhận vô điều kiện quyết định của chính quyền nhân dân.

Hen-rich nghe, mắt mở mắm nhìn. Ngắt lời Vai-xơ, Hen-rich khát khao hỏi:

— Nhưng từ trước chiến tranh cậu đã chạy sang phía Liên-xô vì rằng cậu là cộng sản à?

— Tôi là người Nga, — Vai-xơ đáp.

Hen-rich vùng đứng lên khỏi bè gỗ.

— Điều đó không đúng sự thật!

— Vai-xơ lưỡng cuống:

— «Không đúng sự thật» nghĩa là thế nào?

— Sau khi ở Mác-lin đến gặp cậu, tôi đã là một sĩ quan SS, ấy thế mà cậu vẫn đón tiếp tôi như một người bạn cũ và sung sướng về tôi. Cậu đã chân thành sung sướng. Tôi biết, rất chân thành.

— Đúng thế!

— Sao lại có thể như thế được? Tôi là kẻ thù của cậu, tôi là người Đức, một tên SS còn cậu là người Nga, là cộng sản và lỗng nhiên...

— Nhưng tôi vốn qui cậu như một người bạn từ lâu, và biết rằng trong con người cậu còn nhiều cái tốt. Cái không thể nào tha thứ được đối với người tình báo xô-viết là không biết nhìn thấy một con người trong kẻ thù. Cậu biết mà bình

tượng trưng của những người tình báo thế nào không?

Hen-rich lắc đầu không biết.

— Trên đó là lá chắn và thanh kiếm. — Vai-xơ nói. — Và nghĩa vụ của chúng tôi, dù có ở đâu đi nữa, cũng phải dùng lá chắn này che đỡ cho con người, cứu con người khỏi hành động tàn bạo.

— Tức là bây giờ cậu đang che lá chắn xô-viết tốt đẹp này lên đầu tôi chứ gì?

— Không. — Vai-xơ nói. — Chính tự cậu bây giờ đã nằm trong tay cả lá chắn và thanh kiếm.

— Thôi được, — Hen-rich đồng ý. Và vẫn phân nàn: — Nhưng dù sao tôi vẫn khó tin rằng cậu là người Nga.

— Nhưng nếu như tôi không phải là người Nga, mà là người Đức chống phát xít, đảng viên cộng sản, thì lẽ nào điều đó ảnh hưởng đến quyết định của cậu?

— Có lẽ không, — Hen-rich dám chiều nói và kiên trì đề nghị: — Nhưng dù sao cậu cũng hãy giải thích, làm sao cậu có thể giả dạng tài tình như vậy? Điều đó khó tin lắm.

— Cậu biết không, — Vai-xơ nói — hồi còn ngồi trên ghế trường trung học tôi đã tin rằng sau Liên-xô chúng tôi, nước đầu tiên ở châu Âu, nơi sẽ nổ ra cách mạng, là nước Đức. Tôi đã học tiếng Đức, đọc rất nhiều. Nước Đức như đã trở thành tình yêu của tôi. Và khi bọn phát xít lên nắm chính quyền, tôi đã muốn chiến đấu chống lại chúng cùng với nhân dân Đức. Và tôi dễ dàng tự

cảm thấy như một người Đức. Nhưng không chỉ như một người Đức, mà là một trong số những người Đức được tôi kính yêu như các chiến sĩ cách mạng. Cái đau khổ nhất ở đây là mãi tôi chưa được gặp những người như vậy. Nhưng, cậu hiểu thôi, Cục tình báo Đức không phải là nơi có thể tìm thấy họ.

— Đúng — bỗng nhiên Hen-rích ý nhiệm trang nói. — Cậu thực sự là người Nga.

— Tại sao mãi bây giờ cậu mới tin điều đó?

— Cậu thử lỗi, nhưng chỉ người Nga mới có thể nói chuyện như vậy được.

— Cậu sao, không đồng ý với tôi à? — Vai-xơ lo lắng hỏi.

— Tôi chỉ muốn nói rằng, chính cậu thực sự là người Nga. Cậu đã thổ lộ ngay tâm hồn cho tôi biết...

— Làm thế nào khác được? — Vai-xơ ngạc nhiên. — Vì chúng ta từ nay sẽ bên nhau.

— Phải, bên nhau, — Hen-rích nói. Anh đứng dậy, xúc động đặt hai tay lên vai Vai-xơ. — Tôi tin cậu. — Và yêu cầu ngay: — Nói tên thực của cậu đi!

— Cậu biết cho, — Vai-xơ buồn rầu nói, — tôi không thể nói được khi chưa có phép chính thức.

— Nhưng rồi hứa ngay. — Khi nào được phép tôi sẽ nói ngay.

— Đành vậy, — Hen-rích đồng ý. — Tôi sẽ đợi, nhưng rất muốn cái lúc đó nhanh chóng đến hơn.

Vai-xơ bước trước xuống bực bắc từ trên thuyền xuống bờ đất bùn.

— Chờ một tí, — Hen-rich đề nghị.

Vai-xơ dừng lại.

Hen-rich nhìn Vai-xơ về tức giận, trong cái nhìn lộ vẻ thất vọng.

— Tôi đã dè nghị được gặp ở đây một người mà với người đó có cái quan trọng hơn cả sẽ là nhận một số bản tài liệu của tôi.

Vai-xơ mỉm cười. Đúng là anh trao đây niềm sung sướng tự hào, niềm tự hào mà chỉ những người cứu sống được người khác đến mức quên hết mọi thứ trên đời mới cảm thấy.

— Ơ, cậu thật lạ! — Hen-rich nói. — Một tâm hồn Nga nhạy cảm. — Nhún vai, cất giọng khác: — Tôi không hiểu. Lẽ nào đối với cậu, một tình báo xô-viết, những điều tôi thú nhận lại quan trọng hơn cả những tin tức tôi có thể thông báo được cơ à? Người Nga kỳ lạ thật.

— Nói chung thì cậu nói đúng, — Vai-xơ lắp bắp nói. — Tôi sung sướng, cậu hiểu không? — Và tuyên bố với niềm tin sắt đá — Nhưng vì cái chủ yếu nhất là cậu, là quyết định của cậu...

Họ lại quay xuống thuyền.

Khi chấm dứt công việc, Vai-xơ đưa Hen-rich lên tận xe của Hen-rich đỗ ở bên bờ hồ.

Hai thanh niên nam nữ đang ngồi ôm-nhau trên chiếc ghế sát đó vội vã đứng dậy khi nhìn thấy Hen-rich mở cửa xe. Người thanh niên một tay để trong túi đi lại phía xe, còn người thiếu nữ

bỏ đứng ra sau một cái cây. Tri-giép-xki nhảy từ quầy hàng gỗ ra, lao vào người thanh niên. Vai-xơ kịp đá ngã Hen-rích rồi ngã đè lên anh ta thì vừa đúng lúc mấy tiếng nổ lục bục lẻ tẻ vang lên như tiếng mở nút chai bia, — súng lục không kêu bắn ra như vậy.

Mảnh kính vỡ bắn tung lên kêu choang một cái, sườn đốc xe bị bắn thủng kêu rít lên rồi tắt. Nằm che người cho Hen-rích, Vai-xơ liếc nhìn thấy người thanh niên này bị ngã rũ xuống vì cú đấm của Tri-giép-xki vào quai hàm. Tri-giép-xki lại chạy ngoằn ngoèo về phía cây mà thiếu nữ đang lẩn, nòng to khẩu súng lục có bộ phận giảm thanh chĩa vào Tri-giép-xki đặt lên tay co lại.

Vai-xơ đếm tiếng nổ và khi theo việc tính toán, anh biết trong ổ đạn chỉ còn lại một viên, anh chồm dậy, mở máy ô-tô dùng hết sức ấn đầu Hen-rích xuống bắt anh ta phải cúi người, và cho xe lao với tốc độ tối đa. Anh còn kịp nhìn thấy thiếu nữ nâng súng lên ngực và Tri-giép-xki giơ tay lên để đánh ra sao. Anh không nghe thấy tiếng súng câm. Tất cả bay nhảy trước mắt anh, đầu bị choáng đau không chịu nổi. Tệ ra như vậy. Tức là anh không đập đầu vào bục xe như anh cảm thấy lúc ngã xuống để nằm che cho Hen-rích. Đó là viên đạn từ cậu xe văng vào người anh. Trong khi sắp bị ngất, Vai-xơ còn dùng tận lực của ý chí đạp cần hãm phanh hết mức.

*

Vai-xơ tỉnh lại ở trong phòng Hen-rích. Và anh nghĩ ngay: Hen-rích thật là thông minh, không

chở anh đến bệnh viện mà gọi bác sĩ tới khách sạn. Vai-xơ vui sướng vì sự thận trọng này không kém gì khi biết vết thương của anh chỉ xoàng thôi. Đầu vẫn rất đau như cũ vì chấn thương.

Hen-rích mắt rực sáng, cũng sướng vì Vai-xơ đã may mắn thoát chết, bèn hỏi:

— Hình như các cậu đã mong muốn cứu sinh mạng tôi phải không?

— Cậu nói lắm gì?

— Tại sao lại thế? Chuyện thật quá cảm động.

— Cậu khá lắm vì đã không đưa tôi đến bệnh viện.

— Tôi chú ý một điểm, — Hen-rích nói. — Trước hết tôi muốn cậu cho biết những nguyên nhân gì từ nữa thì tôi bị giết. Đúng là các bạn chiến đấu của cậu còn chưa biết rằng tôi xứng đáng với các dự kiến của cậu, và do không biết nên đã quyết định hành động với tôi như là tôi không xứng đáng với họ. — Lạnh lùng nói thêm: — Tuy nhiên sự tin cậy của cậu đối với tôi đã đặt trên sự đảm bảo của đạn súng lục. Tôi không phản đối. Chỉ nhận thấy rằng tất cả các cậu, những người làm các công việc loại này, có các phương tiện vạn năng.

— Không đúng! — Vai-xơ nóng nảy đáp. — Không đúng!

Anh nói còn rất khó nhọc, mỗi âm thanh phát ra lại choáng vào đầu óc như một cú đấm nặng. Tuy nhiên, nén đau, anh vẫn kể tỉ mỉ và cặn kẽ

cho Hen-rich nghe toàn bộ câu chuyện am hại do Đi-tơ-rich bày ra để khiêu khích này.

Hen-rich lắng nghe hết lời. Vai-xơ không ngắt giữa chừng rồi cất giọng trả thù tuyên bố rằng hôm nay giet-ta-po sẽ nói chuyện với Đi-tơ-rich.

— Không được, — Vai-xơ dứt khoát nói.

Anh muốn Hen-rich sẽ gặp Lan-xơ-đoóc và kể lại cho lão già nghe toàn bộ chi tiết vụ ám hại. Đồng thời không được đòi hỏi tiến hành điều tra hay trừng phạt Đi-tơ-rich, dù bất kỳ trường hợp nào. Mà ngược lại Hen-rich phải cho thêm vào câu chuyện đặc điểm yêu hòa bình nhất. Phải thuyết phục Lan-xơ-đoóc rằng Hen-rich chỉ lưu ý tới vấn đề làm sao phối hợp tốt hơn công việc của SS và Cục tình báo. Và nếu Lan-xơ-đoóc tin rằng, mặc dù bị ám hại, nguyện vọng kiên quyết nhất của Hen-rich là củng cố vững chắc các mối quan hệ với nhân viên cục tình báo, và sẽ không báo cáo những việc vừa xảy ra về Bec-lin, khi đó có thể coi rằng Lan-xơ-đoóc đã cắn câu.

Hen-rich thực hiện xuất sắc lời khuyên của Vai-xơ. Tiếng đồn một tay vô công rồi nghề vô tư-lự loại nhỏ, kẻ coi nhiệm kiểm tra công việc của «Ban tham mưu Va-li-a» chẳng kém gì sự trừng phạt vì không thật biết vâng lời lan ra. Vì thế, để lấy lại cảm tình của Vin-li Svác-cốp — lúc này đối với Hen-rich là quan trọng hơn cả — anh phải tìm mọi cách mang về Bec-lin bản báo cáo điều tra được hiện [illegible] nhất kỳ.

Buổi nói chuyện với Lan-xơ-đoóc đã gây được cảm xúc tốt đẹp nhất cho Lan-xơ-đoóc. Và

khi Vin-li Svac-cốp từ Béc-lin gọi điện cho lão để hỏi về kết quả của cháu trai, Lan-xơ-đoóc đã có ý kiến khen ngợi rất tốt về Hen-rích, tựa hồ như đó là người thân thuộc của lão.

Khi hai người gặp lại nhau, Lan-xơ-đoóc truyền đạt cho Hen-rích biết buổi nói chuyện của lão với Vin-li Svac-cốp và độ lượng nhận xét rằng trong buổi đàm thoại này lão đã hơi đề cao các mặt tốt của cháu trai Vin-li để củng cố vững chắc hơn nữa tình bạn giữa hai người.

Lan-xơ-đoóc cũng nói rằng Vin-li Svac-cốp đã chuyển đến lão lời đề nghị của lữ trưởng SS — tướng Van-te Se-len-béc, Cục trưởng cục sáu, lãnh đạo tình báo chính trị đối ngoại thuộc Tổng cục an ninh quốc xã. Cần phải tìm trong số các sĩ quan Cục tình báo một thanh niên trẻ, khiêm tốn và có tài cho Se-len-bec để trao các nhiệm vụ riêng.

— Lời đề nghị này là một sự chứng minh sự tin cậy rất lớn của lữ trưởng đối với riêng cá nhân tôi — Lan-xơ-đoóc nhấn mạnh.

Hen-rích hỏi :

— Thế ngài định chọn ai ?

— Tôi cho rằng, chính lữ trưởng sẽ nhận được trả lời cho câu hỏi này.

Nhếch mép cười, Hen-rích cất giọng kính cẩn :

— Đề cử I-ô-han Vai-xơ có thể sẽ chứng minh sự sáng suốt của ngài. Và về vấn đề người đã cứu tôi thoát chết sẽ do chính ngài khen thưởng. Trong trường hợp này tôi có thể mãi mãi chôn vùi những ký ức về chuyện lầm lẫn đáng buồn vừa qua.

Có lẽ chẳng cần sự giúp đỡ của Hen-rich, Lan-xơ-đoóc cũng có thể đi tới kết luận này. Sê-len-bec cần một người không có họ hàng thân thuộc, không có các mối liên hệ bạn bè với nhân viên các ngành mật khác, không có cả sự quen thuộc với ai ở Bec-lin. Và về mặt này thì thật khó chọn được người khá hơn Vai-xơ. Nhưng sự kiên gan hơi ngang tàng của chàu Vin-li Svac-cốp tự nhiên gây nên sự giận dữ. Lan-xơ-đoóc không thể giấu được tình cảm này.

— Tôi không khuyên ông áp dụng các phương pháp mà chúng tôi đôi khi dùng cho các mục đích đặc biệt, — lão cất giọng không hài lòng — Tôi không cần lời khuyên mà hơn nữa những lời góp ý dưới sự đe dọa.

— Tại sao thế? Hen-rich chân thật kinh ngạc. — Tôi cảm thấy mình là người có nợ với Vai-xơ. Rất tự nhiên là vì mất khả năng tỏ lòng biết ơn với anh ta, tôi sẽ đành phải thực hành nghĩa vụ không phải của cá nhân mà thuộc về công việc của tôi. Về Bec-lin tôi sẽ báo cáo việc sĩ quan khác của ngài — đại úy Đi-tơ-rich đã đối xử không thân thiện với tôi ra sao. Hơn nữa, ngài thế là cũng không định báo cáo hành động của ông ta về Bec-lin? Hay ngài đã quyết định giới thiệu ông ta cho lữ trưởng? Nếu thế thì ít ra cũng là chuyện đặc biệt.

Lan-xơ-đoóc cầu có nói lầu bầu :

— Ông thật vô ích đinh gán cho tôi có thái độ thiên vị với ai tùy ý. Tôi hiểu rất rõ các lợi ích của công việc và chính tôi đã dự kiến dùng lại ở

thượng úy I-ô-han Vai-xơ. Tôi cũng đã nhiều lần có nhận xét tốt về người sĩ quan trẻ này.

— Rất tốt, — Hen-rich khẽ cúi đầu. — Tôi không một giây phút nào nghi ngờ sự sáng suốt của ngài cũng như cảm tình của ngài đối với cá nhân tôi.

Về tới khách sạn Hen-rich đứng ở thế rất hùng dũng trước Vai-xơ đang nằm trên giường và sôi nổi tuyên bố:

— Tôi ra lệnh cho cậu qua mấy ngày nữa cùng tôi về Bec-lin. Cậu sẽ làm việc ở chỗ Se-len-bec với tư cách quỉ biết là gì. Ngay cả Vin-li Svac-cốp cũng phải lo ngại trước lão ta. Đó là một trong số những người nguy hiểm nhất ở quốc xã. Chính Him-le coi sự giáo quyệt của lão ta là vô địch và vì thế luôn giữ Se-len-bec ở bên mình như một người bạn trung thành...

Theo lời khuyên của Lan-xo-đoóc, Đi-tơ-rich đã đến thăm Vai-xơ. Hắn tỏ ra rất suồng sã. Hắn nói rằng đã hành động đúng khi bắn chết Đu-skê-vich: tên này đã thú nhận rằng y làm việc cho cả tình báo Anh nữa.

Vai-xơ nhắc:

— Từ lâu cả Sten-gơ-hit và ông đều đã rõ điều này rồi cơ mà.

— Đu-skê-vich làm việc dưới sự kiểm soát của chúng tôi, — Đi-tơ-rich giải thích. — Nhưng khi bắn bắt đầu coi trọng phía bên kia hơn, thì hắn nhận được cái mà hắn xứng đáng nhận. — Rồi nói thêm giọng quan trọng, mắt tò mò nhìn

vào mặt Vai-xơ — Cũng như là những tên Ba-lan đã định ám hại bạn của ông.

Nét mặt Vai-xơ trở nên bất động lạnh nhạt. Anh biết rằng Tri-giép-xki đã giúp đôi thanh niên nam nữ trốn thoát. Bây giờ họ đã ở chỗ an toàn, và cả nhóm của họ đã rút vào bí mật.

— Thế ông đối xử ra sao với tên gián điệp Anh đã bị bắt? — Vai-xơ tò mò hỏi.

— Tạm thời tôi chưa làm được gì với tên này, Đi-tơ-rich lúng túng.

— Tôi sợ rằng Béc-lin sẽ không coi trọng sáng kiến của ông đối với bọn Ba-lan. Ông đã quá hấp tấp tàn sát chúng. Vì ở Béc-lin có thể coi việc xử bắn chúng chỉ như mưu kế của ông, như việc tránh xa công tác điều tra sự việc.

— Hen-rich Svac-cốp đã hứa không cho thêm phần quan trọng vào sự kiện này, — Đi-tơ-rich nói.

— Nhưng xử bắn bọn họ tội phạm ám sát, chính ông đã cho thêm đặc điểm quan trọng vào vấn đề...

— Nói chung thì... — Đi-tơ-rich nói lái nhái, — chúng tôi đã bắt một số tên Ba-lan, và tôi có giúp đỡ để bắt chúng...

— Tôi chân tình khuyên ông, — Vai-xơ nói, — hãy thả những tên Ba-lan này ra vì chưa đủ chứng cớ. Ông đã lầm lẫn trong toàn bộ câu chuyện này tới mức đầu ông có thể bay theo đầu bọn Ba-lan.

— Có thể, ông nói đúng, — Đi-tơ-rich đồng ý. — Còn đối với tên gián điệp Anh, — Đi-tơ-rich nhích mép cười độ lượng, — thì ở đây, tôi quả

quyết nói rằng ông ít nhất đã tỏ ra không hi, biết một cách ngây thơ. — Và bằng giọng thản thế nói: Bọn Anh đã cung cấp vũ khí cho từng nhóm khủng bố. Nhưng đồng thời chúng lại mong muốn bọn Ba-lan ủng hộ chính phủ lưu vong của chúng hiện ở Luân-đôn. Mà chính phủ này, như ông đã rõ, luôn luôn tiến hành chính sách hữu nghị với Đức. Để xác nhận, tôi xin nhắc ông rõ là không có sự tham gia của Sốc-sin, chính phủ này cũng đã từ chối đề nghị của Liên-xô về việc ký kết hòa ước tương trợ lẫn nhau. Vì vậy tình báo Anh có hai chức năng. Một mặt nó tổ chức nhóm khủng bố ít người và, với ý nghĩa này nó có nguy hiểm phần nào đối với chúng ta. Mặt khác, nó chống phong trào du kích nhân dân rộng lớn ở Ba-lan và từng điệp viên có những giúp đỡ quan trọng cho chúng ta khi truyền tin bằng vô tuyến điện cho Luân-đôn về các tổ chức quần chúng cụ thể mà không thêm dùng mật mã.

Đi-tơ-rich im lặng ngả người trên lưng ghế và hỏi giọng chiến thắng:

— Ông bạn thân mến, tôi hy vọng bây giờ ông đã hiểu rằng một số bước đi của tôi không đến nỗi kỳ lạ như ông đã cảm thấy. — Và nói thêm giọng bậc thầy: — Sốc-sin lúc nào cũng muốn thấy nước Đức hùng mạnh đủ để có thể tấn công Liên-xô, nhưng đồng thời lại không đủ mạnh để cạnh tranh với Anh trên thị trường thế giới. Các đặc điểm của tính chất hai mặt này cũng là bản chất hoạt động của tình báo Anh, những kẻ được đưa sang bên ta. Tất nhiên, hoạt động của bọn này mang cho chúng ta tổn hại gì

đó, nhưng tổn hại này được đền bù lại hoàn toàn. Bởi vì bọn tình báo này kiên quyết chống những tên Bu-lan cho rằng cái nước Ba-lan mới nào đó phải đoàn kết với Liên-xô để đấu tranh chống Đức. Vì vậy tôi, một nhân viên phản gián, có trách nhiệm đối xử với các gián điệp Anh đặc biệt thận trọng. Và nếu như tôi có vội vã quyết định số phận của điệp viên Anh nào đó, phải mạo hiểm cả nhân thì tôi đảm bảo với ông, không một ai sẽ thèm ngó đến số phận của tôi.

Các tin tức mà Đi-tơ-rich báo có lợi cho Vai-xơ. Và anh rất chân thành khen

— Ông Đi-tơ-rich, ông làm việc khôn khéo lắm.

Đi-tơ-rich được Vai-xơ phỉnh nịnh và khuyến khích, đã bốc đồng thổ lộ với Vai-xơ cho mãi tới lúc Hen-rich vào.

Khi Đi-tơ-rich đi khỏi, Hen-rich trao đổi với Vai-xơ các tin mới. Một tuần sau, cả hai sẽ phải ở Béc-lin, lệnh chuyển Vai-xơ về ngành SĐ đã ký.

Tâm trạng Vai-xơ chỉ còn là mong muốn cái tốt hơn, những cả thời gian còn lại trước khi lên đường anh phải làm việc không nghỉ hầu như suốt ngày đêm: cần phải chuyển «gia tài» của mình.

Vai-xơ báo về Trung tâm tất cả những gì anh đã làm được ở đây trong những ngày cuối này, và nhận được lời chúc «thượng lộ bình an» về Béc-lin và cả nhiệm vụ mới gắn liền với sự thay đổi địa điểm.

Lúc chia tay, Du-hốp buồn rầu nói với Vai-xơ:

— Tức là cậu bỏ tôi?

— Tôi cũng sẽ mù cả, mù cả! — Vai-xơ mỉm cười.

— Thiếu cậu, tôi sẽ khó khăn đây. Đã quen với cậu rồi.

— Sẽ có đồng chí khác.

— Nghe đây, Du-bốp sôi nổi lên, — Thế nếu tôi và Đri-ghit-ta vụ về Béc-lin thì sao? Thủ đô cơ mà.

— Nếu đồng chí này cho phép, — Vai-xơ trả lời không chắc chắn lắm, — thì tôi sẽ rất sung sướng.

— Thế nếu không cho phép?

Vai-xơ nhún vai.

— Thì, dù cho là đi nghỉ phép. — Du-bốp gạn hỏi.

— Thời chiến lấy đâu ra nghỉ phép.

— Nhưng, bọn Đức có nghỉ phép, mà ở đây tôi là người Đức.

— Cậu còn chưa Đức lắm, — Vai-xơ nhếch mép cười.

— Thế nếu tôi có kỷ luật hơn, đủ mức, cậu nghĩ xem, có được phép không?

— Ai cho phép?

— Thì người của ta...

— Cậu cần phải giữ mình, — Vai-xơ đề nghị.

— Tất nhiên, — Du-bốp nói, — như một bằng chứng vật chất của sức sống hiếm có...

Vai-xơ rất luyến tiếc từ giã Vác-xô-vi. Đất nước Ba-lan, mặc dù đầy bọn Đức, nhưng gần gũi với tâm hồn trong nhiều cái. Ở đây anh nghe mọi người nói tiếng Ba-lan, tiếng nói giống tiếng Nga, anh nhìn thấy những khuôn mặt của công nhân Ba-lan, cũng những khuôn mặt như của người Nga, nhất là đồng ruộng và rừng cây không khác gì đồng ruộng và rừng cây của tổ quốc anh. Và không biết bao nhiêu lần cái cảm giác gần gũi thân thuộc của nhân dân Ba-lan này đã giúp anh vượt qua sự thất vọng của cô đơn. Thật sung sướng hiểu rõ rằng trong trường hợp nào đó anh luôn luôn và chẳng cần cố gắng đặc biệt gì cũng sẽ tìm được ở đây chỗ ẩn náu và sự giúp đỡ. Và khi anh đi bộ trên đường phố Vác-xô-vi và bắt gặp các cặp mắt cảm thù của người qua đường nhìn anh, trái tim anh rất hoan hỉ. Anh yêu thiết tha những con người này, những người cảm thù anh — một tên xâm lược, I-ô-han Vai-xơ, và lòng cảm thù của họ đã cổ vũ anh, giúp đỡ anh, vì họ mà anh luôn luôn làm I-ô-han Vai-xơ.

Nhưng anh không có quyền say đắm trong nỗi buồn mềm yếu của sự chia ly. Cần phải, hơn lúc nào hết, tập trung ý chí của mình lại. Anh biết: Béc-lin sẽ là thử thách chủ yếu nhất đối với anh, tất cả những gì xảy ra trước đây chỉ là sự mon men tiến tới thử thách này.

năm mươi tám

Nửa đêm thì hai người lên máy bay, và chỉ một loạt ánh rạng đông, chiếc máy bay vận tải «Lúp-gan-đu» đã cất cánh. Hai chiếc máy bay này là những phụ nữ Đức còn trẻ, và trách nhiệm hoa tiêu cũng do một phụ nữ Đức đảm nhiệm, nhưng không còn trẻ. Lẻo phi nộn. Tay áo xắn lên, cổ áo không cài cúc để lộ chiếc cổ tròn trịnh, có từng ngấn.

Máy bay bay thấp, chòng chành và mỗi khi bị hẫng các loại gói bọc, bao đựng, ba-lô lại lăn từ trên giá xuống.

Sau đó là vùng mây đen ẩm ướt và gần như tới Béc-lin thì bay trên sương mù của đầm lầy.

Trời mưa, không khí nồng nặc, khó thở, sặc mùi khét lẹt.

Ở cửa ra của sân bay, tất cả mọi người đều bị kiểm tra giấy tờ. Khi Vai-xơ đưa giấy tờ của anh ra, tên SS trực ban nhìn vào một bản danh sách nào đó, rồi chuyển giấy chứng nhận của Vai-xơ cho một tên còn trẻ mặc thường phục. Tên này đút giấy tờ vào túi, buông giọng nhát gừng:

— Đi theo tôi!

Vai-xơ nhìn quanh.

Hen-rich bắt được cái nhìn này, anh nói:

— Sau đây ta sẽ gặp nhau, — và qua cửa quay đi ra ngoài.

Vai-xơ đi theo tên dẫn đường. Ở phòng chỉ huy trưởng, tên này chuyển giấy tờ của Vai-xơ cho một

tên khác lớn tuổi hơn, trán hói cao và cũng mặc thường phục. Tên hói chăm chú, cẩn thận xem xét giấy tờ, bằng con mắt lạnh nhạt, khám xét kiểm tra ảnh với mặt Vai-xơ và sau đó đút giấy tờ vào túi trong áo vét của hắn. Hắn gật đầu và để cho Vai-xơ đi lên phía trước ra lệnh : « Tiến thẳng », « rẽ trái » Họ đi vào một sân rộng.

— Xe số 1.732, — tên hói nói và đi theo Vai-xơ cho tới lúc tìm ra chiếc xe mang số này đỗ ở trên sân rộng.

Vai-xơ đưa tay định mở cửa xe, nhưng nó đã tự mở ra, một tên đẩy đà không cao lắm ra khỏi xe và nói :

— Lên xe !

Ngồi lên xe rồi, Vai-xơ nhìn thấy trong xe còn có một tên nữa. Tên này từ phía bên kia lên xe và hạ lệnh ngay cho tên lái :

— Đi !

Và thế là Vai-xơ bị ngồi ép giữa hai tên đồng hành ít nói và không để ý gì đến tiện nghi của Vai-xơ.

Anh biết rằng Béc-lin có bị ném bom, nhưng vết tích của sự tàn phá không nhìn thấy. Thành phố không lồ là cái bia đạn quá lớn. Có thể chúng chỉ ném đi theo các khu vực chưa bị tàn phá. Bọn cảnh sát nghe thấy tiếng còi nhắt gừng của chiếc xe này bèn bắt các xe khác đừng lại, và chiếc xe lao trên các đường phố này với tốc độ nhanh như trên đường quốc lộ.

Thành phố nằm trên vùng bình nguyên bằng phẳng. Những nóc nhà lợp ngói, những khoảng

trồng phủ một màu cây lá xanh tươi rực rỡ, và lại những ngôi nhà đồ sộ đôi lúc làm nhớ lại những hầm chứa xác không lồ hoặc nhà tăng bằng đá.

Thành phố này trông còn no đủ. Trong các quầy hàng lấp loáng những đống giò, dăm bông, những chồng đồ hộp, mặc dù từ lâu nhân dân đã phải dùng phiếu mua hàng.

Trên bậc lên xuống của nhiều xe còn đũ đặt những thùng điều chế khí đốt tráng ngoài bằng một lớp sơn nhôm: tiết kiệm xăng.

Phần lớn khách bộ hành, kể cả trẻ em, đều mặc đồng phục không phải của quân đội, mà là của các tổ chức thường dân quân phiệt hóa gì đó.

Tường nhà dán đầy các khẩu hiệu bằng cao, nhiều màu. Khắp nơi, không chỉ trong các quầy hàng, mà cả trên cửa sổ các nhà riêng đều treo ảnh quốc trưởng. Hít-le để một tay trên khóa thắt lưng, một tay giơ lên tựa hồ như định tóm lấy cái gì đó trên đầu mình. Tóc chải mượt, một mớ tóc trên trán lật sang bên trái trên lông mày lệch hẳn xuống.

Mắt hoa lên vì các tranh ảnh biểu ngữ. Đó là sự quảng cáo của quân đội quốc xã đệ tam.

Khi xe rẽ vào đại lộ Vin-hem và lao nhanh dọc các tòa nhà chính phủ, lại một lần nữa Vai-xơ ngạc nhiên vì chúng giống các hầm nhà xác và nhà tăng: những khối nhà thấp, đồ sộ với các ô vuông đen xanh của khung cửa sổ nhỏ quá mức.

Vai-xơ đã được biết nhiều về Béc-lin qua bản đồ, tranh ảnh sưu tầm và các phim đặc biệt, và anh chẳng phải khó khăn cũng xác định được xe chạy

qua những đường phố nào. Bây giờ xe chạy trên quốc lộ Pốt-xđam và đi về phía tây, đến khu Van lây-o.

Trên đại lộ Bi-smac, một phố chìm trong cây xanh — phố của những biệt thự, nhà lầu, xe bấm còi ngắn, rồi rẽ vào chiếc cổng mở toang. Xả ga xong, xe dừng lại ở bên cửa vào ngôi nhà một tầng. Phía quá bên trong, giữa những cụm cây hoa tím còn hiện rõ hai ngôi nhà như thế này nữa.

Vai-xơ xuống xe, nhìn quanh và nói với tên đồng hành người thấp đang đứng chờ ở bên cửa xe đã mở:

— Một địa điểm khá đấy, vùng này gọi là gì?

— Ta đi vào thôi, — tên lùn này đề nghị thay cho câu đáp rồi đẩy cửa trắng vào ngôi nhà và chỉ chiếc ghế bành ở phòng đợi, đề nghị: — Xin mời ngồi!

Hắn bỏ đi đâu một lát rồi lại hiện ra cùng với lão già tóc bạc, khô khan, hống hách. Rất lạ là bộ mặt này Vai-xơ cảm thấy quen thuộc, nhưng bây giờ không có thì giờ nghĩ đến chuyện này. Lão già cầm lấy giấy tờ do tên lùn chuyển cho lão, rồi cũng chăm chú như những tên trước đây kiểm tra ảnh cùng các đặc điểm rồi cũng như tất cả bọn kia, lão cất vào túi áo vét của lão. Cất đâu cho phép tên lùn ra, rồi lão nói với Vai-xơ giọng khô khan, rin rít:

— Đi lên gác, phòng của ông ở độ.

Căn phòng không rộng, kê đồ gỗ đơn giản và tiện lợi, rèm vải mỏng trắng nõn che các cửa sổ.

Lão già nói :

— Ông có thể gọi tôi là Phơ-răng.

Vai-xơ tự giới thiệu :

— I-ô-han Vai-xơ.

— Không phải, — Lão già nghiêm giọng nói. — Không có I-ô-han Vai-xơ, mà là Pê-te Cra-út. — Hắn hỏi : — Ông nhớ rõ chứ : Pê-te Cra-út ? — Và ra lệnh : — Ông hãy đi tắm đi.

— Nếu vậy thì tôi rất muốn mang va-li của tôi đến đây.

— Không được, — Phơ-răng nói. — Ông sẽ được cấp phát tất cả mọi thứ lấy ở kho của chúng tôi, tất cả mọi thứ cần thiết phù hợp với các thứ có trong va-li của ông.

Nhún vai, Vai-xơ đi vào phòng tắm.

— Hãy cầm lấy áo choàng tắm, — lão già nhắc, tay chỉ vào chiếc tủ.

Lại bất ngờ bị đơn độc — chuyện kỳ quái thật ! Bày ra các giả thuyết gì đó. Thật không có ý nghĩa gì. Phía trước là mọi cái không biết. Đòi hỏi ở anh sự cảnh giác rất cao, tập trung hết nghị lực của tinh thần. Còn bây giờ cần phải nghỉ ngơi để lấy sức. Và Vai-xơ thích thú, không phải suy nghĩ gì, vùng vẫy trong bể tắm.

Khi anh trở lại phòng riêng người khoác áo choàng tắm, quần phục đã không còn. Trên chiếc giá gỗ treo bộ quần áo xám sẫm hai đường viền, vải ca-rô, còn trên móc cạnh cửa là chiếc áo mưa.

Tất cả những thứ khác nằm trong va-li, nhưng không phải bằng da do anh mang theo về Bec-lin.

mà bằng loại khác : vải phíp. Kẻ nào đó đã cẩn thận thay mỗi thứ của anh bằng một thứ khác giống như đúc, mặc dù không phải tất cả đều mới : có cả đồ cũ nữa.

« Công việc thì thô sơ, nhưng cẩn thận thì không phải bàn ». — Vai-xơ nghĩ thế và bắt đầu mặc quần áo, trong lòng ngạc nhiên vì độ chính xác về kích thước của tất cả các thứ quần áo, giày dép — tất cả đều vừa vặn.

Tất cả, bất kỳ cái vật vãnh nào cũng được thay thế với độ chính xác quá chi li, kể cả bao diêm với nhãn hiệu không quen thuộc cũng vẫn như cũ, được nhét đủ nửa bao thôi.

Người hầu gái có bộ mặt bất động mang khay thức ăn vào và lặng lẽ bày bữa ăn sáng ra hai chiếc đĩa. Và ngay lúc đó Phơ-răng hiện ra.

— Tôi sẽ cùng ăn với ông, — Hắn nói. Rồi vừa rót cà phê vừa tuyên bố : — Ta sẽ nói chuyện đôi chút để ông đỡ buồn.

Ngay mấy câu đầu đã rõ, đây không phải là buổi nói chuyện gì cả mà chỉ là một cuộc hỏi cung. Và Phơ-răng lái nó với một thứ tự máy móc như tất cả các cuộc hỏi cung khác.

— Ông Phơ-răng, xin nghe đây, — trong giọng nói của anh vang lên vẻ buồn rầu chán ngán ! — nếu ở đây lại muốn lộc sàng tôi một lần nữa thì nên biết : tôi không còn là lính mới. Ở Cục tình báo chúng tôi làm việc khôn khéo hơn.

Phơ-răng cắn môi khó khăn :

— Đúng vội, ông Pê-te, tất cả đều có lúc thôi. — Và để nghị giọng cứng đờ: — Và thế là ông khẳng định rằng ở «Ban tham mưu Va-li-a» mọi người thỏa mãn với công việc của ông.

— Tôi không khẳng định gì cả, — Vai-xơ phản đối.

— Đúng hay không?

— Đúng.

— Làm sao ông có niềm tin sắt đá như vậy?

— Thì từ đây nầy, — Vai-xơ đập lòng bàn tay vào ghế ngồi của mình: — Nếu không thì tôi đâu được ngồi ở đây, trên chiếc ghế nầy.

— Ông rất tự tin. Hen-rich Svac-cốp là bạn ông?

— Phải.

— Điều gì đã làm Hen-rich có cảm tình với ông?

— Vì tôi bao giờ cũng nhờ tôi là ai, và không muốn kết bạn với những người có địa vị công tác cao hơn.

— Ấy thế mà ông lại tỏ ra hơi suồng sã với tôi, — Phơ-răng nhận xét.

— Tôi kính trọng tuổi tác của ông, nhưng phục tùng thì chỉ những người có cấp hiệu cao hơn tôi.

— Câu nói không sai. — Phơ-răng đưa chiêu kéo dài giọng. — Ông đinh tìm hiểu tôi là ai một cách khôn khéo đến nỗi tôi.

— Ồ, ông thật là mẫu mực! — Vai-xơ chắt phác đồng ý. — Chính tôi muốn biết điều đó.

Tia sáng lóe trong mắt Phơ-răng nói lên rằng Vai-xơ đã sờ đúng chỗ yếu của lão. Người

hơi nghiêng về phía lão già, anh hạ giọng nói vẻ tin cậy:

— Tôi kính phục sự sáng suốt của ông.

— Ơ, ồ xin đừng quá đề cao, — Phơ-răng nói vẻ hài lòng, hai đìa mắt hiện rõ các nếp nhăn khô khan — dấu hiệu của nụ cười.

Phơ-răng bắt đầu con đường đời của mình ở khách sạn « At-lông » làm chú bé điều khiển thang máy và đã phục vụ cho tới nay giữ chức cao : quản lý trưởng.

Đối với các nhân viên ngoại giao bí mật và công khai, gián điệp các ngành mật khác nhau khách sạn « At-lông » là công ty quốc tế có truyền thống. Ở đây chúng ký kết các hợp đồng với nhau : buôn bán các bí mật và tài liệu quốc gia, vạch mặt những tên hoạt động chính trị và quốc gia cả những chứng cớ ô nhục lẫn các khuynh hướng sai lệch đều có tác dụng. Giá cả được định đoạt tùy theo hoàn cảnh thế giới.

Cảnh sát mật của Đức không ngừng quan tâm đến sự an toàn cho các khách hàng của cái trạm trú chân kiểu mẫu của đủ loại gián điệp quốc tế này, cẩn thận theo dõi để không có hiện tượng vi phạm nghi thức và qui tắc lịch thiệp ở đây. Vì vậy mỗi nhân viên của khách sạn đều bị cảnh sát mật Đức kiểm tra rất nghiêm ngặt và là diệp viên của cảnh sát.

Khi dừng lại ở đây khách nước ngoài có thể hoàn toàn tin tưởng: vì khối nhân viên nhiều người và trình độ lành nghề cao của khách sạn sẽ bảo đảm cả tính mạng lẫn giấy tờ của khách khỏi sự tò mò của gián điệp mật các nước khác.

Còn chính tình báo Đức thì bằng sự giúp đỡ của mình chúng bắt các khách hàng của «At-lông» phải nộp kiểu như thuế ngầm và với vẻ tế nhị, khôn khéo, chúng đi rất sâu vào các bí mật của khách hàng. Khối nhân viên được đào tạo rất chu đáo để làm công việc này của khách sạn có cả kỹ thuật chuyên môn riêng do các công ty «Phi-líp» (1) và Tê-lê-phun-ken sản xuất.

Ngôi nhà khách sạn «At-lông» nằm giữa công Bran-den-bua và văn phòng chính phủ quốc xã.

Để làm đầy kết của Đảng, ngài Rip-ben-tơ-rốp lãnh đạo ban thế giới của Đảng xã hội dân tộc, lúc còn chưa lên nắm chính quyền, đôi khi đã buôn bán, qua các nhân vật đáng tin cậy ở khách sạn «At-lông» những bản sao các tài liệu quan trọng nhất của Bộ ngoại giao Đức có trong tay lão.

Phơ-răng nắm rất chắc các quí tắc phục vụ.

Trước hết là tính trung thực. Hắn đã nhiều lần chứng kiến sự mất tăm tích các nhân viên của khách sạn — những kẻ đã tăng khoản thu nhập riêng quá cao bằng cách giúp đỡ đặc biệt

(1) Công ty Phi-lip là hãng sản xuất máy thu thanh nổi tiếng.

cho khách hàng nước ngoài nào đó. Mỗi tên nhân viên như vậy bỗng nhiên chết rất êm ả ở hầm nhà khách sạn — nơi chứa thực phẩm, và xác chết được chở đi bằng chiếc thang sắt hình trụ đựng rác mang đổ ở đống rác ngoài thành phố.

Sau đó là sự khiêm tốn. Nó hình thành cũng do các điều kiện như vậy. Khi tên nhân viên nào đó cúi rạp người chào ai trong bọn sen đầm mà dám mỉm cười thì hắn bị bỉnh phạt trên ngay lập tức. Quí tắc của khách sạn đã lệnh cho mỗi nhân viên phục vụ không bao giờ được nhấn mạnh sự quen thuộc của mình với những tên cao cấp hơn.

Kỹ thuật nhiếp ảnh, những chi tiết tế nhị của việc điều tra các đồ dùng hàng ngày của khách hàng, tài khám phá các bí mật ngay tận trong ổ máy đồng hồ đeo tay, nơi cất giấu bản sao tài liệu các loại và cả các sơ đồ những loại vũ khí mới nhất, công thức điều chế chất nổ vừa tìm ra hoặc các chất thay thế cho vật liệu chiến lược — tất cả những cái đó Phơ-răng nắm hoàn toàn chắc chắn. Và sau khi được giữ chức quản lý trưởng, hắn không chỉ với thái độ mến khách mà còn tiếp từng khách hàng vào tư viện của những tên hoạt động nổi tiếng trong ngành mật, mà còn có thái độ đòi hỏi cao, quá khắc nghiệt chỉ huy khối nhân viên khách sạn — những kẻ được đào tạo nghiêm ngặt như lính, tàn bạo như bọn cướp, và khôn khéo như tên đánh bài tây.

Một hồi Ba-ru-sép đã dừng chân ở khách sạn « Ai-lông ».

Đồng chí nhìi nhận cho phép Phơ-răng - lúc đó đang hy vọng tìm thấy trong các vali của đồng chí những bí mật và tài liệu cất giấu — có thể lục soát đồ đạc của đồng chí. Những tài liệu — vì chúng mà Ba-ru-sép đến đây — được cất trong quả lê bằng gỗ móc, vào chiếc chìa khóa phòng đồng chí, và chìa khóa này cũng quả lê gỗ hàng ngày Phơ-răng vẫn nhận từ tay Ba-ru-sép, miệng mỉm cười nhã nhặn. Đồng chí cũng biết rõ là ảnh nhân dạng các điệp viên mật đứng lại ở khách sạn. « At-lông » được giữ trong một chỗ, như trong quyển an-bom, là xưởng riêng của khách sạn.

Trong số ảnh các điệp viên mật này có cả ảnh của chính Phơ-răng.

Một lần Ba-ru-sép cho Xa-sa Bê-lốp xem ảnh bắn, và để nhấn mạnh những đặc điểm xuất sắc của Phơ-răng như một tên mật thám, đồng chí nói:

— Hắn có hai mặt yếu: Thứ nhất: Trong trường hợp bị lật mặt nạ, hắn sợ mất chức vụ phát chết đi được, kèm theo là sợ mất mạng. Và thứ hai, tính hiếu danh ngấm ngầm, dây vò của một thiên tài chỉ điểm không được công nhận. Tôi có dịp được trò chuyện với hắn. Tôi hãy tỏ lòng hâm mộ của mình đối với một số tiểu thuyết trinh thám. Hắn đã tranh luận về ý kiến của tôi, nhằm mục đích đó hắn đưa ra một lý do vô cùng sắc sảo tới mức nó trở thành của quí nổi tiếng đối với tôi. Nắm được nhiều tiếng châu Âu, nhưng chưa bao giờ ra khỏi nước Đức. Béc-lin thì hắn chỉ biết theo cuốn sách chỉ đường — vì cả đời hắn đã trôi qua trong khách sạn. Hồi đó đại bản doanh của Hít-le và bọn tay chân đóng ở trong khách sạn « Cai-de-hốp », và đôi khi Phơ-

rằng chuyển cho tôi một số « lời vu cáo » quan trọng. Vì nhân viên chỉ bị cấm nói với khách những gì liên quan đến khách hàng khác của « At-lông » mà thôi. Còn các vấn đề khác đều không bị cấm. Nhưng sau đó, khi tôi chuyển sang ở « Cai-de-hốp » và đôi khi có rẽ vào phòng nhảy của « At-lông », vẻ bị ức vì sự thay đổi này, Phơ-răng bèn không nhận mặt tôi nữa.

— Thế đồng chí đã được gặp mặt Hít-le lần nào chưa ?

— Thậm chí tôi còn nói chuyện với hắn nữa, — Ba-ru-sép nhếch mép cười.

— Bằng cách nào ?

— Rất đơn giản. Mua cuốn « Men-căm » và khi Hít-le cùng bầy đao phủ của hắn đi qua phòng khách, tôi lễ phép đề nghị hắn cho xin chữ ký.

— Và hắn đồng ý ?

— Chứ sao nữa ! Một người ngoại quốc trong bộ quần áo đại lễ màu đen và bỗng nhiên đi học lời khoác lác của hắn. Hồi đó đây là chuyện hiếm có.

— Hắn nói gì với đồng chí ?

— Với tôi điều quan trọng không phải hắn nói gì, mà là nói thế nào. Rất muốn làm sáng tỏ một loại tâm lý, khả năng lô gích và sự suy nghĩ có thứ tự.

— Và rồi sao ?

— Không cần bằng về tâm trạng, đầu óc quả thiển cận, tự say sưa, có khuynh hướng tàn bạo vốn là bản tính hay đa nghi và kích động một cách

bệnh tật. Tất cả những điều đó bây giờ không còn mới mẻ gì.

Vai-xơ nhớ lại câu chuyện kể này của Ba-rư-sép, và nhìn vào mặt Phơ-răng, anh sung sướng nhận ra những nét quen thuộc với anh qua tấm ảnh. Ảnh chụp đã lâu, và trong ảnh Phơ-răng trẻ hơn nhiều.

Cũng ngày hôm đó Vai-xơ phải đi khám sức khoẻ. Nhưng đúng là bác sĩ lại ít chú ý nhất đến sức khoẻ của anh.

Sau khi đề nghị Vai-xơ cởi quần áo ngoài, bác sĩ tiến lại bên anh và bắt đầu đọc cho tên giúp việc ghi ký hiệu của mình những ý kiến về cơ thể học với độ tỉ mỉ như mô tả các vấn đề gì đó.

Từ chỗ tên bác sĩ thứ nhất anh chuyển sang tên thứ hai. Lần này việc khám xét chiếm nhiều thời gian hơn và gây nên không ít sự lo lắng. Khám ở dưới hầm nhà nay đã biến thành chỗ tránh bom. Sau khi bảo Vai-xơ ngồi xuống ghế, trước hết bác sĩ đề nghị Vai-xơ đọc một trang giấy đánh máy có nhiều chữ số và tên gọi, còn hắn thì đứng ở sau lưng anh. Vai-xơ còn chưa kịp đọc hết, lên bác sĩ đã bất thình lình bắn súng lục ngay trên đầu anh và đồng thời lấy chiếc ghế anh ngồi ra. Rồi yêu cầu Vai-xơ nhắc lại tất cả những gì vừa đọc. Sau khi chăm chú nghe mạch tim đập qua tay Vai-xơ, hắn sửng sốt:

— Kỳ lạ thật! — Hắn thốt lên. — Trí nhớ và sự tự chủ của ông mới kỳ lạ làm sao!

Tất cả chuyện này đã giúp Vai-xơ đi tới các các kết luận nhất định. Trước đây anh đã khôn khéo gợi cho Sten-gơ-lit nhắc lại hồi ức về vấn đề

trước khi Hit-le lên cầm quyền các điệp viên bị kiểm tra ra sao trong lúc tuyển lựa vào các trường tình báo cao cấp.

Thì ra kỹ thuật thử thách vẫn như cũ.

Sau đó bác sĩ tiêm vào bắp chân Vai-xơ. Mặc dù cái đau nhói buốt đã làm các bắp cơ chân của anh giật lên tới mức muốn la hét lên, anh vẫn nén đau, đọc thành tiếng một bài báo mà tên bác sĩ vừa đưa cho anh.

Tên này đăm chiêu nhìn đồng hồ. Còn khi Vai-xơ cảm thấy vì đau quá mức, đầu anh muốn vỡ tung ra, tên bác sĩ bèn cúi người và tiêm thêm vào hai chân, thế là hết đau ngay.

Rõ ràng là kính trọng Vai-xơ, tên bác sĩ khuyến khích nói:

— Nếu như ông có bị rơi vào tay người khác, tôi tin rằng trong lúc hỏi cung ông sẽ đủ tự chủ để chỉ cho các tin tức thật — những tin mà kẻ địch đã rõ.

— Tôi không có ý định đầu hàng sống, — Vai-xơ kiêu căng tuyên bố.

— Điều đó sẽ giúp ông thoát khỏi cảnh tra tấn nếu như ông bị lâm vào cảnh khó khăn. Thế là ông sẽ giấu được những tin tức quan trọng nhất mà kẻ địch chưa biết. Và trong trường hợp khác, nhất định chúng sẽ moi được ở ông bằng tra tấn kéo dài. — Hắn cất giọng bậc thầy: — Bất kỳ ai cũng có giới hạn chịu đựng nhất định, dù cho có cứng rắn và được tôi luyện thế nào đi nữa. — Im lặng một chút rồi nói nốt: — Tất nhiên, nếu chính

bản chất sẽ không lo lắng tới anh ta và không làm mất lý trí của anh ta.

Bọn giết-ta-po của Hium-le đã nhiều lần tóm được các điệp viên nước ngoài của Lip-ben-tơ-rốp khi bọn này đến Bec-lin với các tài liệu rất quan trọng. Bọn điệp viên này bị khử sau khi phải khai tất cả những gì có thể, còn tin tức đoạt được thì bọn giết-ta-po tự coi là của chúng. Cũng do đó mà biến mất một số điệp viên loại lớn của Cục tình báo Đức, và sau đó không phải Ca-na-rit mà là Hium-le báo cáo với quốc trưởng về các tài liệu mà chỉ những điệp viên bí mật tích này của Ca-na-rit mới có thể kiếm được.

Vai-xơ có nghe nói về tất cả những đi tư này, và sự cởi mở của tên bác sĩ làm anh phấn khởi. Tức là, chúng thử thách anh xem có thích hợp với ngành phục vụ loại đã xác định này hay không. Còn mọi chuyện khác thì không đáng nghi ngờ gì.

Phơ-răng dạy Vai-xơ cách tránh bị theo dõi ra sao, giấu các tài liệu mật bằng phương pháp nào trong những hộp nhỏ làm bằng những thứ đồ dùng bình thường nhất, và bằng các cách nào có thể thủ tiêu mọi tài liệu này ngay lập tức.

Những ngày đầu tiên Vai-xơ không ra khỏi nhà, các bữa cơm bọn chúng cẩn thận mang vào phòng anh. Nhưng một thời gian sau anh được quyền giao thiệp với những tên khác trong khu nhà ngoại ô này. Phần lớn đó là những tên tuổi trung niên, vẻ mệt mỏi, tập trung lo lắng sâu sắc in rõ trên mặt chúng.

Khi làm quen rồi chỉ gọi nhau bằng tên. Toàn bộ đều được giáo dục tốt, rất nhã nhặn, và mặc dù trong số này có cả bọn còn trẻ và mấy thiếu nữ rất xinh, nhưng ở đây tất cả đều đối xử hoàn toàn lãnh đạm với nhau, điều này chứng tỏ rằng công việc hoàn toàn choán chúng, không để một khe hở nào cho mọi tình cảm khác.

Tên chỉ huy ở đây, như Vai-xơ không thể xác định ra ngay, là một tên hơi gù, dáng đi lạch bạch, nặng nề, yếu đuối, chậm chạp và trầm lặng, đôi mắt sâu lõm và giọng nói điềm đạm. Tên hắn là Gu-xtáp.

Hắn đối xử với tất cả mọi người đều như nhau, mà hình như cũng không kẻ nào coi hắn đặc biệt hơn những tên khác. Nhưng nếu Gu-xtáp chỉ cần nói với kẻ nào, đó vài lời bình thường thôi, thì mặt kẻ nghe Gu-xtáp nói tỏ vẻ tuyệt đối vâng lời ngay lập tức.

Đúng, ở đây con người đã được rèn giũa theo khuôn khổ nghiêm ngặt nhất.

Một trong các ngôi nhà một mái là thư viện tra cứu rất lớn, có cả kho bản đồ và phòng đọc. Mỗi bàn con trong phòng đọc được che bằng bình phong làm cho người ngoài không thể phát hiện ra ở đây đang nghiên cứu tài liệu loại gì.

Được phép ra khỏi khu vực ở này nhưng phải báo chính xác cho Phơ-răng giờ trở về. Không có một tên lính nào bảo vệ: Việc bảo vệ do các tên canh cổng, coi vườn, quét sân đảm nhiệm.

Trong hầu hết các phòng đều có máy điện thoại, nhưng chúng đều nối với tổng đài của khu nhà này. Và khi nhấc ống nói, bao giờ cũng chỉ có một giọng trả lời, đôi khi là Phơ-răng.

Vai-xơ gọi điện cho Hen-rich và để Hen-rich hiểu rằng có kẻ nghe trộm hai người, anh đùa hỏi Hen-rich đang có « ả » nào đấy. Hen-rich đoán ra cũng hùa theo giọng anh. Họ không nói được gì với nhau, nhưng điều quan trọng là Vai-xơ đã báo được cho Hen-rich biết tạm thời mọi việc của anh đều tốt đẹp.

Mấy lần Gu-xtáp trao cho anh cùng một nhiệm vụ như nhau : đến sân bay đón một người mà ảnh người đó Vai-xơ chỉ được liếc qua thôi, rồi đi kèm người đó đến địa điểm qui định. Địa chỉ thì lần nào Gu-xtáp cũng nói hơi khó hiểu.

Vai-xơ hoàn thành các nhiệm vụ này với mức độ chính xác đòi hỏi ở anh.

Một lần, Vai xơ đón một tên ở ga xe lửa kiên quyết đòi anh phải kín đáo nhận ngay cuốn sách chỉ đường đã nhàu nát về Pa-ri và phải chuyển ngay cho Gu-xtáp. Vai-xơ kiên quyết từ chối. Tuy nhiên, tên này vẫn thầm thì đe dọa. Vai-xơ không thay đổi ý kiến. Chở tên này đến địa điểm Gu-xtáp chỉ dẫn xong anh nhã nhặn chia tay hắn, tên này chửi mắng đáp lại.

Khi Vai-xơ báo cáo với Gu-xtáp về chuyện xảy ra, tên này cắn đôi môi ráo hoảnh và cất giọng thờ ơ :

— Đúng là người ta đề nghị ông chuyển các tài liệu tối quan trọng và cấp tốc. Tiếc rằng tôi

không nhận được ngay nó. Nhưng ông đã hành động đúng, tôi không trách ông.

Sự bình tĩnh mà Gu-xtáp thể hiện với việc chậm trễ nhận tài liệu quan trọng nói lên không những chỉ đưa đến tầm quan trọng về địa vị của hắn, mà còn cần đến vấn đề: đây là con người có nghị lực khác thường và tự chủ cao. Ngoài ra, Vai-xơ đã được biết: chỉ bằng sự nhẫn nại và chịu đựng anh mới có thể giành được phần thưởng cho thái độ tuyệt đối phục tùng của anh.

Để tỏ thái độ đặc biệt yêu mến, Gu-xtáp mời anh buổi sáng đi chơi ten-nit.

Trông vẻ ốm yếu, nề oải chậm chạp, ấy thế mà bỗng nhiên Gu-xtáp tỏ ra rất linh hoạt trong khi chơi, những cú vụt ra-két của hắn rất mạnh và nhanh.

Cả trận đấu anh bị thua với tỉ số rất đậm. Nhưng khi Gu-xtáp tiến lại bên lưới để bắt tay đối thủ hai trận theo truyền thống, Vai-xơ giữ bàn tay nóng hổi, khô khan của hắn, mỉm cười giảo quyệt nói:

— Thưa ông Gu-xtáp, tôi không phục tài thể thao của ông như tài giấu tinh khi dũng mãnh đến như vậy.

Gu-xtáp bực mình nhăn trán, nhưng rồi mỉm cười, chiếc miệng khô khan nhăn nheo.

— Ông Hê-lơ, còn ông thì thật là thông minh.

— Nếu như đó không thay cho lời khen ngợi thì tôi thật rất muốn được nghe điều ấy ở chính

ông, — không mỉm cười. Vai-xơ nói để nhấn mạnh anh hiểu lời nói của Gu-xtáp có ý nghĩa gì.

Đối với loại người như tên đặc biệt này thì những lời ca ngợi tầm thường, đơn sơ có thể chỉ làm hắn nổi giận, nhưng sự nịnh hót thông minh và màu mè nhất định phải làm cho hắn hài lòng.

Trong phòng tắm Gu-xtáp hỏi Vai-xơ:

— Ông nghĩ gì về Phơ-răng?

— Một vật triển lãm cho nhà bảo tàng hình sự.

Sau khi giữ chức vụ trách Ban Sáu ngành an ninh quốc xã, Se-len-béc không nhận một sự sửa đổi mới nào vào công việc, nhưng lại cố gắng lựa chọn những cán bộ đặc biệt cho chính hắn. Hắn tách những người được cung cấp về mặt vật chất, có địa vị vững chắc trong xã hội và có trình độ đại học ra vì coi trọng họ hơn bọ hạ của Mac-tin Boóc-man — kẻ mong muốn cung cấp cho Ban Sáu một màng lưới điệp viên đáng tin cậy của đảng phát-xít. Boóc-man biết khá rõ mọi mưu đồ của Se-len-béc. Nhưng tình bạn với Him-le đã tránh cho Se-len-béc mưu kế của Boóc-man định thò tay vào Ban Sáu SĐ.

Vai-xơ hoàn toàn không nghi ngờ gì trong việc Hây-đo-rich đã được Phơ-răng giúp đỡ ngày từ hồi hắn chỉ huy cảnh sát mật, và sau khi chuyển sang giết-ta-po, tất nhiên hắn vẫn không từ chối sự giúp đỡ này.

Xét toàn bộ thì những kẻ tụ tập ở đây đều thuộc loại cán bộ mới của Se-len-béc. Nhưng nhân

viên ngành mật có kinh nghiệm đều chịu vất vả như vậy vì công việc, và đâu chịu đối xử thờ ơ với nhau công khai như vậy.

Không phải chỉ lòng trung thành với thủ lĩnh chia rẽ chúng. Không một tên nào thèm để mắt đến báo chí bao giờ; rõ ràng là chúng kiếm được những tin tức chính trị từ các nguồn hoàn toàn khác. Và sự quay lưng lại công tác tuyên truyền chính thức thật không phải ngẫu nhiên. Điều này như nhấn mạnh rằng chúng được biết tất cả những gì không một kẻ nào khác được biết.

*

Gu-xtáp không đáp lại lời nhận xét khinh miệt của Vai-xơ về Phơ-răng, nhưng khi mặc quần áo trước gương và quan sát Vai-xơ qua gương, hắn hỏi:

— Ai là người xứng đáng nhất trong «Bàn tham mưu Va-li-a»,

— Lan-xơ-đoóc, — không phải suy nghĩ, Vai-xơ đáp ngay.

— Và ông cho rằng chỗ đứng của Lan-xơ-đoóc ở đấy?

— Không.

— Tại sao?

— Lan-xơ-đoóc là người lão luyện về các chiến dịch chính trị. Các chiến dịch này không có khả năng diễn ra ở phương Đông.

Đứng mãi, cẩn thận thắt cu ra-vát và tiếp tục theo dõi Vai-xơ — anh coi không cần thiết phải

giấu việc anh thấy mình bị theo dõi. — Gu-xtáp cất giọng chậm rãi :

— Mà ông thật là đối tượng lý thú.

— Tôi thật không muốn bất kỳ điều gì tôi trở nên không rõ ràng đối với ông.

— Tôi cũng thế, — Gu-xtáp đồng ý. Hắn vỗ vai anh : Phía trước tôi và ông còn nhiều thời gian. — Rồi hỏi : Thế tại sao ông lại không đến thăm Hen-rich Svac-cốp ?

— Ông muốn thế à ?

— Còn ông ?

— Hen-rich là bạn tôi. Nhưng chú anh ta — ông Vin-li Svac-cốp lại là nhà hoạt động lớn của giét-ta-po.

— Thế thì sao ?

— Khả năng của tôi chỉ đủ để phục vụ nơi nào là chỗ tôi phục vụ.

— Tức là việc ông đến thăm sẽ có lợi cho ngành nào ông là thành viên ? Nếu ông rõ điều đó thì tôi không còn điều gì thắc mắc về ông.

Vai-xơ cúi đầu, chân dập gót giày.

Gu-xtáp độ lượng nói :

— Ở đây chúng tôi không thừa nhận hình thức sẵn sàng như vậy. Khác với cục tình báo, chúng tôi phân loại nhân viên không theo quân hàm, mà theo mức độ khả năng hiểu của họ nhiều hơn những gì nói với họ.

Sau buổi nói chuyện đầy ý nghĩa này, như có sự điều khiển của chiếc gậy thần kỳ, bức

ngăn vô hình của mối quan hệ lạnh nhạt một cách lịch thiệp giữa bọn nhân viên khu nhà máy với Vai-xơ đã biến mất.

Và mặc dù chúng nói chuyện với anh về các vấn đề trừu tượng nhiều hơn, Vai-xơ vẫn cảm thấy không còn là sự thờ ơ, mà là sự tò mò chú ý đến anh.

* * *

Vin-li Svac-cốp sống ở đại lộ Phơ-ri-đơ-rich trong ngôi nhà kiểu trúc kỳ lạ — một sự lai căng của ngôi nhà quái gở với kiểu kho quân sự.

Trước kia tại đây hắn có nhà ở gồm ba phòng, nhưng sau khi cải tạo lại, hắn chiếm cả tầng làm trụ sở riêng. Hắn nhường cho cháu trai một phòng trong số ba phòng cũ.

Trên tầng này cũng như ở phòng ngoài đều có lính SS đứng gác.

Bữa ăn sáng dọn trong phòng làm việc của Vin-li Svac-cốp bày biện nghèo nàn cố tình theo kiểu trại lính và với kẻ không đòi hỏi cao sang.

Một chiếc giường lính. Bên đầu giường là chiếc bàn con trên đặt các máy điện thoại kiểu nhà binh. Giữa phòng là một chiếc bàn lớn không ngăn kéo. Một tấm bản đồ lớn căng trên nền vải. Những chiếc tủ sắt không chạy đặt sát vào tường. Cửa bằng kim loại sơn có ổ tròn nhỏ dày bằng tấm sắt.

Cạnh giường trên tấm thảm nhỏ một con chó săn lớn nó nè biếng nhác gặt gù ngủ. Chính quốc trưởng đưa loại chó canh giữ này thành mốt mới.

Bộ đồ ăn cũng một loại kiểu trại lính: thìa và phông xết bằng nhôm, dao ăn quân đội kiểu nửa dao nửa dìu. Nhưng thức ăn thì hảo hạng cũng như rượu ngọt, phần lớn là hàng nước ngoài.

Quần phục trên người Vin-li đã tương đối cũ, chỉ có giầy ủng được đánh xi bóng loáng.

Hắn phấu khởi tiếp Vai-xơ Đang tay ra, thú nhận như xin lỗi:

— Khi mà nhân dân Đức đang đốc hết cho mặt trận, chúng tôi, lãnh tụ của họ, phải theo tinh thần của các tu sĩ.

Hen-rích chỉ nhếch mép cười giễu cợt lời nói dối khoác lác này. Ở Sac-lốt-ten-bua, trong những khu phố quí tộc nhất của Béc-lin, Vin-li có một tòa biệt thự rất lộng lẫy mà hắn đã biến thành kho báu vật vạn năng, nhưng vấn đề này chỉ có những kẻ thân cận nhất của hắn biết.

Tay ôm lấy cháu trai, Vin-li nói về hài lòng:

— Nếu như Hen-rích bắt đầu hoạt động cũng đã tỏ ra như bây giờ — sau khi ở Vác-xô-vi về — thì thật tốt biết bao, tôi sẽ không ngạc nhiên khi được lệnh đến văn phòng chính phủ — chỗ Him-le — với báo cáo trong tay. Không có Hen-rích thì tôi thật đã không đảm đương nổi nửa phần công việc cá nhân. Anh chàng đã hiểu ra và tỉnh lại rồi.

Bữa sáng Vin-li ăn và uống rất nhiều. Hen-rích hầu như không ăn chỉ uống nước suối.

— Thế nào, anh thấy thích người của Van-te chứ? — Vin-li hỏi và không đợi trả lời, bắt đầu

nồi nóng: — Ông ta chọn lấy cả một đội quân ngoại giao riêng gồm những kẻ sạch sẽ có thừa. Nào là bọn ăn không ngồi rồi, nào con vàng cháu ngọc của những gia đình giàu có hiện có họ hàng ở khắp các nước châu Âu, tình báo quỉ quái gì bọn này. Vì bất kỳ tên nào trong bọn này cứ rơi vào tay một phản gián con nít nhất cũng sẽ quì ôm chân và sẽ lắp bắp như khi cầu kinh rửa tội. Còn tay Gu-xtáp: Một loại hay đấy: Một hồi trên đại lộ An-bơ-rếch, số tám, hắn đã biết bắt những tên bướng bỉnh nhất phải há miệng nói, còn bây giờ thì đã trở thành thầy dỗ của bọn chó con trong ổ chó Van-te. Anh có ý kiến gì về Gu-xtáp, và nói chung, về cái quán trọ của hắn?

— Tôi thật không xứng với lời giới thiệu của ngài Lan-xơ-đoọc và của ngài nữa, — Vai-xơ mỉm cười đầy ý nghĩa, — nếu tôi không những dám bày tỏ ý kiến về các bạn đồng nghiệp của tôi, mà còn trao đổi với bất kỳ ai những gì liên quan đến công tác mới của tôi.

— Thôi đi! — Vin-đi vui vẻ thốt lên. — Ở đây sau các lần cửa thép, chúng ta như ngồi chầu bên chúa Khơ-rit. — Và oai vệ nói thêm: — chúng ta chỉ có một chủ — đó là Him-le.

— Những đầy tớ quá lắm mồm thường không ở được lâu trong gia đình đứng đắn, — Vai-xơ lên giọng hùng biện.

— Ơ, té ra anh cũng loại sắt đá như thế đấy! — Giọng Vin-đi có vẻ không hài lòng. — Không sao, tôi vẫn hy vọng là sẽ có quan hệ thân thiện với anh.

— Tôi cũng thế. — Vai-xơ nói và thấy cần thiết nói thêm:

— Tôi dám bảo đảm với ngài rằng, những cảm xúc tốt đẹp nhất của tôi về ngài cũng sẽ ở dạng bất khả xâm phạm, — anh hất đầu về phía những chiếc tủ chống lửa, — như những giấy tờ giữ ở kia.

— Tuy nhiên anh là người có qui tắc cứng rắn! — Vin-lĩ lầu bầu nói.

— Không, — Vai-xơ nói, — nhưng tôi biết kiên quyết phục tùng những qui tắc mà cấp chỉ huy khuyên bảo tôi.

— Nói khôn khéo lắm! — Vin-lĩ cười rộ và quay sang Hen-rich: — Mà anh bạn này của cháu tỏ ra cũng không phải loại ngốc nghếch như chú cảm thấy hồi ở Lít-smân-stat. — Nhưng rồi trách ngay Vai-xơ: — Anh là người khôn ngoan và lúc đó phải hiểu rằng, nếu như lão già Vin-li này giúp đỡ người thân cận, thì bao giờ khi làm thế lão cũng tính đến việc đền ơn.

— Tôi sẵn sàng dốc hết sức để hoàn thành bất kỳ nhiệm vụ nào ngài trao. — Vai-xơ kính cẩn cúi đầu chào, — tất nhiên nếu nó không đi trái với các trách nhiệm mà tôi nhận về mình.

— Được, được, — Vin-lĩ tỏ thái độ khoan nhượng, hơi lỗ mãng vỗ vai anh, — còn tôi thì không bao giờ quên những ai mà tôi chịu ơn gì đó.

Đúng là hắn chờ đợi ở Vai-xơ một điều khác nhưng sau khi nhẩm tính rằng không phải lúc

nào trong quốc xã cũng có những người bảo vệ danh dự nghề nghiệp của mình với thái độ khinh thị như vậy, hắn bằng lòng và nói:

— Những người có học bây giờ hiếm rồi. Một số ít chúng ta giam giữ trong các nhà tù. — Cười vang lên. — Mới đây cần phải tiến hành khám nghiệm các giá trị nghệ thuật được đoạt ở các vùng chiếm đóng. Giá như anh được nhìn thấy những bộ mặt của bọn trí thức này khi chúng tôi chở chúng vào các hầm kho chứa! Chúng liếm sạch hết bụi bẩn trên một số bức tranh. Nhưng khi tôi yêu cầu chúng xác định giá trị mỗi vật, thì bọn khốn kiếp này tuyên bố rằng điều đó không thể được vì rằng, chúng nói, các báu vật của một dân tộc thì không có giá bán. Và thế là chúng bị nện một trận nên thân vì tội phá hoại ngầm, đến nỗi lính của ta phải kéo lê chúng lên xe hòm kín của nhà tù.

Hen-rich giải thích qua loa:

— Chú Vin-li được trao nhiệm vụ chuẩn bị các loại giấy tờ tài liệu SS để di chuyển đi. Nhằm mục đích này trong các nhà băng của các nước trung lập có những tủ sắt đặc biệt.

Vin-li nhăn mặt, nhưng rồi nhanh trí đáp ngay:

— Chúng ta chỉ muốn cứu vớt những di sản dân tộc của các nước bại trận khỏi bom đạn, giữ gìn chúng mà thôi.

— Nhưng mà các tủ sắt này được những người nhất định sử dụng.

— Thì sao ? — Vin-li bực tức hỏi. — Quốc xã — đó chính là một số người nhất định. Nếu không có họ thì đâu có quốc xã.

— Ngài nói vô cùng chính xác, — Vai-xơ đồng ý.

Hơn-rich nhếch mép cười trành mặt Vin-li. Lão ta bối rối lầu bầu :

— Tinh dân tộc của tư tưởng Đức đế quốc đệ tam — đó là một cái như vô hình, nó được thể hiện ở quốc trưởng.

— Tôi cho rằng ở cả những người như ngài, — Vai-xơ nhận xét.

— Phải, — Vin-li hài lòng đồng ý. — Tôi đúng là đảng viên lão thành của cách mạng xã hội dân tộc.

Vai-xơ ngờ vực :

— Của cách mạng ?

— Trước đây quốc trưởng đã lợi dụng từ ngữ của bọn mác-xít và điều đó rất có lợi cho chúng ta. — Và Vin-li giải thích rõ hơn ý của hắn. — Khi đó chúng ta còn yếu, bọn đỏ mạnh, sự ngụy biện đó đã giúp chúng ta giải quyết tốt nhiều vấn đề.

— Thì dụ ?

— Chúng ta đã rung ầm ĩ những trò chơi trẻ con này trước một bầy đàn chưa bị theo bọn đỏ, đến mức làm chúng choáng tai. Và chúng còn chưa kịp nhận thức ra được là đang ở trong chuồng của chúng ta, thì chúng ta đã bắt chúng bước đều chân theo nhịp trống của chúng ta.

Nói chuyện về đề tài này rõ ràng đã làm Vin-li thấy chán. Đảo mắt nhìn phòng làm việc của mình một lượt, Vin-li nói với Vai-xơ :

— Anh thấy đấy, ngay ở nhà mà tôi cũng không được rảnh tay, tất cả đều vì công việc — Hắn đứng dậy và mời Vai-xơ đi theo.

Họ đi hết loạt các phòng thông cửa với nhau, phòng nào cũng có những người mặc thường phục ngồi bên bàn giấy. Và khi Vin-li xuất hiện, tất cả đều như theo lệnh đứng phắt ngay dậy, tay giơ lên chào kiểu đảng quốc xã. Vin-li không cần đáp lại hắn giải thích với Vai-xơ :

— Ngay cả ngôi nhà ở riêng nhỏ bé tôi cũng đã biến thành văn phòng cá nhân, và toàn bộ nhân viên ở đây đều trong địa vị của trại lính. Chúng tôi làm việc cả ban đêm. Tuy thế nhưng khi thủ tướng cần có gấp những tài liệu tham khảo đặc biệt nào đó, tôi sẽ báo cáo ngay được tất cả những gì thủ tướng chú ý tới.

— Lẽ nào ngành an ninh không đủ bộ máy để làm việc đó ?

Vin-li nhếch mép cười khó hiểu :

— Các tài liệu tham khảo cho « sếp » chúng tôi chỉ chuẩn bị thành một bản. Chúng tôi phân tích một cách khách quan, vì vậy bao giờ «sếp» cũng có khả năng nắm chắc tình hình công việc trong quốc xã.

— Tôi thì lại nghĩ, nhiệm vụ như vậy chỉ đặt ra trước ngành an ninh.

— Đúng thế. Có Hoóc-man, nhưng lại có Can-ten-brun-no và mỗi người đều mong muốn đầu tiên

lấy được cho quốc trưởng tin tức mà không muốn vất vả vì việc thu thập các tin tức này. Nhưng cái chính không phải ở chỗ đó. Cái chính là ở chỗ: đây là văn phòng riêng của tôi, và chính tự tôi kiểm cho thủ tướng các tài liệu của chúng tôi. Và vì các tài liệu này thu nhập mua được qua những nguồn không chính thức nên thủ tướng tự quyết định có báo cáo về chúng hay không báo cáo. Vào lúc nhất định chúng có thể chỉ làm quốc trưởng nổi giận, còn trong trường hợp khác thì lại giận dữ không hài lòng với những ai đã giấu diếm quốc trưởng thực chất các sự việc.

Chẳng hạn như các giới công nghiệp mà quốc trưởng đành phải đặt hy vọng nhiều hơn và đã giữ vững lập trường đòi Hội đồng tướng lĩnh quân sự quốc xã sau khi có sự thay đổi cơ bản trong kế hoạch chiến lược «Bác-ba-rốt» phải chĩa mũi nhọn hoạt động quân sự trước hết nhằm chiếm các vùng đất đai giàu nguồn nguyên liệu.

Đồng thời, nhờ có hệ thống điệp viên chúng tôi đã xác định được rằng, tạm thời công nghiệp của ta còn đủ nguyên liệu để cung cấp cho ngành sản xuất quân sự trong thời gian qui định cho «cuộc chiến tranh chớp nhoáng». Nhưng do ảnh hưởng của các giới công nghiệp nội bộ lại có các số liệu khác nhau. Vì nguyên tắc «chiến tranh chớp nhoáng» là cái chỉ huy nên không ai dám thừa nhận cuộc chiến tranh ở phương Đông đang có đặc tính kéo dài. Và một mặt khác thủ tướng cũng đã có thể chứng minh cho quốc trưởng rằng những người lãnh đạo từng bộ còn chưa tin vào chiến thắng sắp tới và vì thế đã tiến hành không

đúng kế hoạch kinh tế, do đó phạm lỗi trước quốc xã. Mặt khác vì có các số liệu chính xác về các nguồn nguyên liệu trong nước, thủ tướng đã ủng hộ yêu cầu của các giới công nghiệp trước quốc trưởng — là trước hết phải chiếm các vùng nguyên liệu chiến lược giàu có nhất ở U-cra-in-na và Cô-ca-dơ, những thứ cuối cùng đáp ứng được nhu cầu của quốc xã. — Và Vin-li huyênh hoang : — Tôi được trao nhiệm vụ thu thập những số liệu cụ thể về các nguồn kim loại hiếm.

— Thế những người khác ?

— Anh là một thanh niên sáng ý, — Vin li mỉm cười khuyến khích. — Trong quốc xã ta có đủ số lượng các phân hiệu nghiên cứu chuyên môn hóa tương tự. — Và xoa tay, tuyên bố giọng giễu cợt : Còn Ca-na-rit của anh lại là tay mũi tit. Chúng tôi đã dành cho ông ta vô số kỹ thuật và tiền bạc để thành lập hàng trăm trường tình báo. Trong tay ông ta là toàn bộ dân cư các vùng chiếm đóng, các trại tập trung tù binh, các cán bộ tuyệt vời đã có kinh nghiệm phong phú nhất trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất và đã hoàn thiện kinh nghiệm trong nhà nước quốc xã. Nhưng cho đến nay chúng tôi còn chưa nhận được của tình báo ông ta những tài liệu quan trọng về khả năng kinh tế của Nga, mặc dù nhiệm vụ chủ yếu của cục tình báo chính là ở chỗ đó. Còn về các đồng minh của Nga thì chẳng cần cục tình báo ở đây chúng tôi cũng có tin tức, tương đối đầy đủ và chính xác mà không phải qua những điệp viên nào đó, mà qua các tay đầu tiên — những đại diện của các hãng ngoại quốc không cắt đứt mối

quan hệ công việc với những công-xec-xi-ông của ta. Vì vậy anh thanh niên ạ, tôi khuyên anh không nên quá huyênh hoang rằng ở cục tình báo anh đã phụ trách theo hướng phương Đông. Ở Béc-lin công việc của cục tình báo đang gây nên nhiều sự không hài lòng hơn. Thêm vào đó, — Vin-li hài lòng tuyên bố : — chỉ huy cũ của anh, đại úy Hèc-đơ, vì hiểu rõ tính vô hy vọng trong các hoạt động của Ca-na-rit nên đã coi việc tự giúp đỡ cho chúng tôi là hợp lý nhất. Hèc-đơ có ý kiến không đến nỗi nào về anh, đã đánh giá cao lòng trung thành và dũng cảm của anh. — Nhưng rồi Vin-li nói giọng ban ơn : Anh đã tỏ rõ lòng trung thành và dũng cảm của mình, khi từ chối đề nghị của tôi. Nhưng tôi dám bảo đảm với anh rằng, những phẩm chất tốt này vẫn sẽ còn mang lại cho anh những chuyện không hay.

« Thế ra hắn không ngốc nghếch, — Vai-xơ nghĩ khi Vin-li trổ tài văn hoa, — mặc dù đúng là trong ngành SĐ hắn chỉ thực hiện vai trò con ngựa thồ. Nhưng hắn biết cách làm việc và, nếu xét theo văn phòng riêng của hắn, hắn còn biết bắt kẻ khác làm việc ».

Sau đó, khi Vin-li Svac-tốp để hai người ở lại với nhau. Hen-rich đưa Vai-xơ về phòng riêng và hỏi :

— Thế nào ?

— Một tay sành sỏi và hiểu biết nhiều, — Vai-xơ nói, vì hiểu rằng Hen-rich đang chờ ý kiến của anh về Vin-li.

— Nhưng ở đây cậu lầm rồi, — Hen-rich không tán thành. — Lão ta chỉ huyênh hoang trước mặt

cậu thôi. Chức năng của lão ta bó hẹp trong nhiệm vụ: biết tình hình trong công nghiệp đủ để lập kế hoạch kiểm sức lao động ở các trại tập trung. Vì khoản thu nhập qua ngón này sẽ đưa vào quỹ xã. Chỉ có thế thôi.

— Nếu như chỉ cậu chỉ trong khuôn khổ đó mà cho tôi làm quen với các tài liệu của cậu cô, tôi sẽ coi điều đó như cái ơn tự lớn.

— Rõ rồi, — Hen-rích nói. — Bây giờ cậu muốn để cháu Vin-li sẽ làm ơn này cho cậu chứ gì? Vậy thì cầm lấy, quà của tôi đấy! — Hen-rích đưa tay với lấy một trong các cuốn sách để trên giá.

Vai-xơ nghiêm nghị ngăn Hen-rích:

— Chuyện này cậu chưa phải làm.

— Vì sao? Tôi đã có quyết định rồi. Không có chuyện đảo ngược nữa. Lẽ nào cậu còn chưa tin điều đó? Cậu nghĩ rằng tôi chỉ là cháu kẻ giết bố tôi hay sao? Và tôi vẫn là cháu, mặc dù chịu đựng những đau khổ kinh khủng nhất còn để hơn! — Trong cơn thất vọng Hen-rích giận dữ nói.

— Tôi hiểu cậu. Nhưng cậu phải hiểu điều gì đó.

— Điều gì?

— Cần phải hiểu rằng không phải chỉ muốn mà cậu phải biết cách.

— Cậu nghĩ rằng tôi hành động không thận trọng?

— Vô kỷ luật.

— Có lẽ, tôi quên không xin chỉ thị của cậu?! — Hen-rích tức giận. — Xin lỗi, tôi nhờ rồi, bây giờ cậu đã như là chỉ huy của tôi rồi.

— Mà tại sao cậu lại giận ? Vai-xơ trách Hen-rich. — Chỉ vì trước hết chúng ta phải nghiên cứu, chuẩn bị tất cả những gì chúng ta muốn làm, và chỉ sau đó mới làm tất cả những gì chúng ta muốn thôi.

— Thôi được, thưa ông giáo sư. Tôi sẵn sàng bất cứ lúc nào thuận tiện ngồi nghe giáo sư giảng cả khóa về khoa học.

— Tôi sung sướng là tâm trạng cậu tốt như vậy. Chỉ là một điều là cái gì gây nên thế ?

— Cuộc gặp gỡ cậu, — Hen-rich chân thành nói. — Tôi thực sung sướng là lại được thấy cậu. Mặc dù vẫn không thể nào quên được với ý nghĩ cậu là người Nga, vì vậy, cơ thể kém cỏi về mặt chủng tộc.

— Chưa thành người, — Vai-xơ nhắc.

— Chính thế đấy, — Hen-rich đồng ý.

— Nửa sức vật, — Vai-xơ nhắc lại.

— Mà cậu vui cái quái gì cơ chứ ? — Đến lượt Hen-rich hỏi.

— Cũng do những nguyên nhân như của cậu.

— Cậu biết, — Hen-rich nói, người vươn dài ra, — ở đây tôi có cả một bầy những họ hàng xa, và trong số đó có những nhân vật rất giỏi rất đáng chú ý !

— Khá lắm !

— Muốn tôi giới thiệu chứ ? — Hen-rich đề nghị.

— Tất nhiên rồi.

— Tôi báo trước : chuyện đó không an toàn đâu.

— Nếu như việc quen biết có lợi, tôi đã có kinh nghiệm, — Vai-xơ dũng cảm đồng ý.

— Thế nếu cậu yêu say đắm?

— Thì cậu biết đấy? — Vai-xơ chỉ nhún vai.

Hen-rích nằm ra đi-văng và nhếch mép cười nhìn Vai-xơ, nói giọng đòi hỏi:

— Không, ở đây tôi sẽ chỉ huy cậu. Tuy nhiên, cậu còn chưa biết các qui tắc sinh hoạt của các giới này. Nếu hai sĩ quan chưa vợ của hai ngành mật khác nhau gặp gỡ nhau luôn, thì tình bạn này sẽ gây nghi ngờ. Nhưng lại có hai nguyên nhân được tha thứ: rượu và gái, hoặc cả hai thứ cùng một lúc. Hãy chọn lấy!

— Thế nếu say mê một môn thể thao nào đó? — Vai-xơ đề nghị vẻ lưỡng lự.

— Tôi lại rất lười làm chuyện đó. Hơn nữa tất cả mọi người đều biết là tôi không thích thể thao. Và chúng ta cũng không còn niên thiếu gì. Nào, anh bạn già, hãy dũng cảm lên!

— Tôi suy nghĩ đã, — Vai-xơ hứa. — Sẽ tìm ra các cách khác.

— Tôi đã nghĩ hết mọi thứ về cậu, — Hen-rích nói dứt khoát. — Chủ nhật này tới sẽ giới thiệu cậu với gia đình Rum-phơ. Nhà này có một biệt thự nhỏ ở khu Gru-nê-van-đơ. Từ đó đến toà nhà gạch trông ngoài rất không đáng chú ý đến ở góc hai phố Gô-hen-xôn-lec và Bec-ca-ep, ba mươi mốt — ba mươi lăm rất gần. Nhà tham mưu của Van-te Se-len-bec đặt ở đó, «sếp» của cậu đấy, kẻ có năm trăm tình báo lành nghề làm việc suốt ngày

đếm theo ba ca. Cần nói thêm, tòa nhà được xây dựng lại, trước kia đó thật là chẳng ra hồn nhà ở cho bọn Do-thái giàu nứa, cũng không phải bệnh viện của bọn Do-thái. Còn bây giờ đó là trung tâm mổ xẻ đầu óc và các tủ thép chứa những bí mật của các nước trên thế giới. Cậu còn chưa được phép vào đó đâu. Nhưng tôi hy vọng, sự ham hiểu biết của cậu sẽ thắng tính rụt rè, và cậu sẽ được vào tòa nhà đó. Đúng là bây giờ ở đó không chữa bệnh và hoàn toàn không lo lắng đến việc kéo dài cuộc sống của những kẻ có thể đáng chú ý đối với bọn sống trong nhà đó.

Khi Vai-xơ chuẩn bị về, Hen-rich lại đưa cho anh cuốn sách, và Vai-xơ lại từ chối không nhận.

— Cậu sợ à? — Hen-rich trách.

— Không, — Vai-xơ không công nhận. — Chỉ vì tôi không muốn làm tòng phạm của những hành động chưa suy nghĩ kỹ.

— Thế nếu tôi giữ quyển sách này sẽ nguy hiểm?

— Vậy thì, — Vai-xơ nói, — trong trường hợp đó tôi sẽ phải nhận, nhưng cậu đẩy tôi đến bước nguy hiểm.

— Không, — Hen-rich nói. — Hãy để lại. Tôi đã hiểu. Cậu đúng. Nhưng tôi rất muốn bắt tay làm việc ngay...

— Đã có thời kỳ tôi cũng muốn bắt đầu ngay tất cả, — Vai-xơ thú nhận, — nhưng thực ra, chịu đựng lại đòi hỏi lòng dũng cảm.

năm mươi chín

Những nhiệm vụ mà Gu-xtáp tiếp tục trao cho Vai-xơ cũng vẫn không đáng kể. Vai-xơ vẫn đến đón người, phận ra họ qua các đặc điểm thoáng qua, đưa họ tới các địa điểm có sẵn.

Một trong số những kẻ anh đón lại sau này ở trong tình trạng rất nguy ngập : đúng là đã bị thương nặng và mất nhiều máu. Mặc dù tên này van lạy anh đưa hắn đến quân y viện, Vai-xơ vẫn không thương xót đưa hắn đến ngôi nhà họp bí mật. Ở đây tên bị thương nói rằng hoàn cảnh buộc hắn phải thủ tiêu mật mã và đề nghị Vai-xơ nghe hắn nói hết. Hắn sợ rằng sẽ chết trước khi người mà hắn phải truyền tin tức đến được đây.

Dù việc nghe tên bị thương này có đáng quyến rũ thế nào đi nữa, Vai-xơ cũng kiên quyết từ chối và bỏ đi. Khi Gu-xtáp tự phóng xe mô-tô tới được đây thì tên này, do mất máu quá nhiều, đã qua đời.

Gu-xtáp nổi giận, gọi Vai-xơ là tên đần độn không đầu óc, đe dọa đủ điều. Nhưng hắn lại nhanh chóng trấn tĩnh lại được, và mặc dù không xin lỗi, nhưng cũng đành phải thừa nhận rằng Vai-xơ đã hành động đúng như điều lệ quy định.

Hôm sau, chắc là sau khi báo cáo về hành động của Vai-xơ cho một tên cấp cấp nào đó, Gu-xtáp nói :

— Pê-te, do ông có tinh kỷ luật, ông xứng đáng với niềm tin cậy. Và trên cơ sở đó, trong các

trường hợp đặc biệt nhất định ông được phép tiếp nhận các bưu kiện hay tin tức thực. Nhưng tôi nhắc lại — chỉ trong những trường hợp rất đặc biệt, giống như câu chuyện làm lẫn đáng buồn này.

Chủ nhật đó, Hen-rích bắt Vai-xơ phải lấn thăm gia đình Rum-phơ.

Vai-xơ rất không muốn bị thử thách một lần nữa. Nhưng anh vẫn nhượng bộ Hen-rích với hy vọng là anh sẽ nhanh chóng tìm được lý do để về nếu anh sẽ cảm thấy sự có mặt ở đó là vô nghĩa lý.

Gia đình Rum-phơ đón tiếp hai thanh niên này rất thắm thiết tựa như coi là thành viên của gia đình.

Và thế là Vai-xơ phải nhanh chóng tỏ ngay thái độ khó tính quá nghiêm khắc của mình sau khi Sac-lốt-ta Rum-phơ, một thiếu nữ cao, cân đối, mặc chiếc áo dài hoa giản dị đưa tay ra cho anh bắt, nồng nhiệt nói:

— Có thể không cần xưng danh. Anh là Vai-xơ. Em cũng đã hình dung anh gần như thế này.

Đôi mắt xám đen tò mò của thiếu nữ kỳ lạ không loé sáng lên, vì thế ngay cả khi mỉm cười bộ mặt mệt mỏi với các nét rất nghiêm nghị của thiếu nữ vẫn có vẻ buồn man mác.

Không để cho Vai-xơ đáp, thiếu nữ đề nghị:

— Chỉ có điều là xin anh đừng làm ra vẻ ngạc nhiên. Hen-rích đã kể với em về anh.

Hen-rích coi nói chen vào là cần thiết, anh cất giọng giải thích:

— Nhưng chỉ những gì một thiếu nữ cần biết về người thanh niên đáng chú ý mà cô ta chưa quen biết.

— Hen-rich, không nên, — Vai-xơ lúng túng.

Ngay khi đó một cô gái tóc đen da bánh mật đi vào phòng, cô gái mặc loại vải màu da cam sáng, và cả phòng loé lên vì cái màu lộng lẫy này. Loé đôi mắt đen lên, cô gái về coi thường nói với Vai-xơ :

— Ca-rô-li-na Phôn Viếc. — Triu mến đặt tay lên vai Hen-rich, chăm chú nhìn anh. — Người ta có bịa đặt chuyện về anh, tựa như anh định cống hiến hết sức mình cho công việc. Và bây giờ em có thể khẳng định điều đó.

— Cô có những cơ sở gì cho quyết định đó ?

— Gì nữa ! Thì cuối cùng anh đã muốn gặp em.

— Chỉ theo lệnh con tim thôi ?

— Nhưng lần trước anh đã chẳng chú ý đến công việc của em ở Béc-ca-ep khiến em không thể không nghĩ : anh chú ý nhiều nhất đến em chỉ như một bạn đồng nghiệp của anh thôi.

Hen-rich bối rối, và để cố gắng tránh cái nhìn của Vai-xơ, giải thích :

— Tôi chỉ chú ý đến vấn đề cô trở nên nghiêm nghị tới mức nào sau khi bắt tay vào làm ở đó.

— Anh hình dung xem, không quá anh đâu.

Hen-rích quay sang Vai-xơ, báo tin.

— Ca-rô-li-na biết hoàn thiện mấy thứ tiếng nước ngoài, hơn nữa cô ấy cũng hoàn thiện cả trong mọi quan hệ khác.

Vai-xơ cũng đã được biết rằng ở phố Béc-ca-ep chỉ đặt một ban ngành mật — ban quan hệ đối

ngoại. Ban này chỉ huy các chiến dịch ở ngoài nước và phân tích các tài liệu từ nước ngoài gửi về.

Anh cũng đã được biết Ca-rô-li-na, con gái một nhà ngoại giao chết năm 1935, hầu như từ bé sống ở nước ngoài. Khi bà có gái chết, Bộ ngoại giao có ý định đưa cô ta vào làm việc trong Ban tình báo của Bộ, nhưng cô gái kiên quyết từ chối. Và để tránh phải huy động ra mặt trận lao động, Ca-rô-li-na vào làm cho Ban Sưu ngành SĐ — làm nhân viên mật mã và ngay sau đó làm phiên dịch. Giấy giới thiệu tốt nhất là anh trai Ca-rô-li-na mới hy sinh ngoài mặt trận, tốt nghiệp trường đại học tổng hợp năm 1933 cùng với Van-te Se-len-bec.

Lúc đầu Vai-xơ lo ngại tính kiên quyết và có nghị lực mà Hen-rich tỏ ra khi tổ chức việc làm quen này cho Vai-xơ, ngày sau khi hai người cùng các thiếu nữ bỏ ra ngoài rừng dạo chơi thì mọi nghi ngờ đều biến mất. Hen-rich rất say sưa chuyện trò với Ca-rô-li-na, thậm chí không nghĩ cả đến việc Vai-xơ sẽ có thái độ thế nào về cuộc gặp gỡ này với thiếu nữ.

Nhưng nếu Gu-xtáp được biết chuyện làm quen này có lẽ hắn sẽ có thể nghi ngờ điều Vai-xơ quá nhanh chóng thích hợp với Béc-lin. Vì thế Vai-xơ quyết định trong mọi trường hợp phải ở xa Ca-rô-li-na hơn để không cho cô gái có lý do nói với ai đó về sự quen thuộc mới này.

Bắt gặp vẻ lo lắng trong con mắt Vai-xơ, Sec-lốt-ta hỏi :

— Anh buồn vì đi với em à? — Và như tự đồng ý : — Tất nhiên em thật đáng chán ngắt và như không hợp thời. Nhiều bạn gái của em đã gia nhập

các cặt nữ hậu cần, còn em thì lại vào nhà máy, đứng làm cho xong nghĩa vụ lao động. Em sống trong doanh trại và chỉ chủ nhật mới về nhà.

— Nhưng cô cũng đã hành động rất yêu nước, — Vai-xơ lãnh đạm nói.

— Không, em thực chỉ muốn thế thôi. Bố em đã làm kỹ sư trưởng nhà máy này, nhưng từ năm ba mươi ba thì không làm ở đâu cả, bỏ về hưu vì bệnh đau tim.

— Trông bố cô còn rất khoẻ mạnh, — Vai-xơ nói như cái máy. — Khó mà có thể nói được rằng ông cụ đang ốm đau.

Sác-lốt-ta lo lắng nhìn Vai-xơ. Cô vội vã khẳng định :

— Không, không, bố em rất hay ốm đau.

Và bỗng nhiên Vai-xơ có ý nghĩ : năm ba mươi ba họn phát xít lên cầm quyền. Không, mọi việc ở đây không đơn giản như vậy. Và cũng vội vã như Sác-lốt-ta, anh nói :

— Đúng là những người đau tim trông vẻ rất đẹp.

Sác-lốt-ta gật đầu và mỉm cười biết ơn, cô hỏi :

— Nghe em tán hươu tán vượn anh thích không?

— Tất nhiên rất thích, — Vai-xơ đáp.

— Đôi khi em cảm thấy, — thiếu nữ buồn rầu nói : — em như đang sống một cuộc sống hai mặt kỳ lạ thế nào ấy. Và, anh biết không, ở xưởng máy không quá kinh khủng, mặc dù công việc rất nặng nề và nhiều phụ nữ đang bị tàn tật hoặc mắc bệnh

không chữa nổi. Cái kinh khủng nhất sau đó là trong doanh trại. Đàn ông họ vào đó thật như vào..., tự anh biết, vào đâu. Và có những phụ nữ coi mọi chuyện đều bình thường cả. Họ cũng rượu chè, thật kinh khủng. Còn một số bà mẹ phải giấu con trong doanh trại vì không còn biết quẳng chúng đi đâu nữa. — Dừng lại một chút rồi nói tiếp: — Nhưng tại sao các đảng viên đảng xã hội dân tộc được thoát các chuyện này và không chịu những thiếu thốn mà cả dân tộc đang chịu đau khổ? Anh coi như thế là đúng à?

— Nhưng tôi mới đến Bếc-lin không lâu. — Vai-xơ định tránh trả lời thẳng.

— Em quên mất là anh đã phục vụ bên đất thống sứ. Hít-le nói rằng, đất thống sứ là nơi dự trữ đối với họn Ba-lan, là trại tập trung lớn. Đúng ở bên đó kinh khủng không?

— Đối với ai cũng thế.

— Em muốn biết không phải anh sống ở bên đó ra sao, mà ở bên đó con người bị giết ra sao?

— Thế chỗ có, trong nhà máy không có tù binh làm việc à?

— Họ bị tra tấn đến chết, và nhiều người chết cái chết của mình — vì kiệt sức. Đôi khi em thấy xấu hổ vì em là cô gái Đức. — Sac-lốt-ta thầm thì nói. — Và anh biết em nghĩ gì không? Nếu như người Nga chiến thắng, họ cũng sẽ đối xử với chúng ta như là chúng ta đang đối xử với họ. Đốc-tơ Hớp-ben lúc nào cũng khẳng định rằng người Nga sẽ trả thù chúng ta, tàn bạo đáp lại tàn bạo.

Em thấy nhức tai vì những diễn văn dài dòng của ông ta.

— Và cô nào có cũng đồng ý với điều ông ta nói ?

— Thế chẳng lẽ không đúng à ?

— Do ngành nghề của mình, tôi phải làm quen với các nguyên tắc của bọn bôn-sê-vích, — Vai-xơ nói. — Chúng dứt khoát không theo những nguyên tắc mà quốc trưởng tuyên đọc, và tôi nghĩ rằng người Nga sẽ đối xử không theo như chúng ta đã dự tính. — Và thấy bổ sung thêm là cần thiết : — Vì vậy Liên-xô là đối thủ chính của đế quốc đệ tam. Và không chỉ là đối thủ bên ngoài như những đồng minh của nó, mà còn cả về chính trị nữa.

— Kỳ lạ đấy, — Sac-lốt-ta chậm rãi kéo dài giọng, — em biết, anh là sĩ quan SĐ, nhưng vì sao đó em không sợ anh. Còn anh, em cảm thấy, anh sợ em, và vì vậy anh nói một cách thận trọng như thế và trả lời không đúng các câu hỏi của em.

— Cô biết cho, — Vai-xơ nói, giọng tỏ ra cố ý nông nổi, — tôi cho rằng, không nói chuyện với cô về chính trị thì tốt hơn.

— Được, vậy ảnh hãy nói với em những gì anh thường nói với các cô gái khác đi. — Và Sac-lốt-ta sốt ruột ra lệnh : — Nào, em nghe anh đây.

Vai-xơ lúng túng mắt nhìn xuống đất.

— Có thể anh không thích em ?

Vai-xơ chân thành thú nhận :

— Đừng nói thế, rất thích là khác !

— Chính ở điểm gì ? — Thiếu nữ gạn hỏi.

— Ở điểm cô là người thế nào, thể hiện ra như thế.

— Em thế nào ?

— Thì anh cảm thấy như đã quen biết em từ lâu.

— Ơ Hen-rích nói ?

— Không, Hen-rích không bao giờ nói với anh về em.

— Đàn ông thường hay bàn tán về các cô gái. Anh sẽ nói gì với Hen-rích về em ? Nào, hãy dũng cảm lên !

— Rằng em là nữ thần rừng Gru-nê-van-đơ.

— Kỳ lạ đấy, — Sac-lốt-ta đăm chiêu nói, — nhưng lạ anh lại trở nên giả tạo như vậy khi nói đến chuyện nhỏ nhặt.

— Đó là lời quở trách ?

— Thế anh giận rồi à ? Anh cũng muốn là người như tất cả những người khác à ?

Vai-xơ trấn tĩnh lại ngay, nói về tiếc rẻ :

— Anh mới đến Béc-lin không lâu, và tất nhiên anh không đủ khả năng biết cách đối xử với mọi người.

— Anh đến vườn bách thú Béc-lin chưa ? Chưa à ? Thật đáng tiếc. Phải bắt đầu từ chỗ đó. Anh sẽ tìm thấy ở đó nhiều điều đáng học tập.

— Ở bên các chuồng vẹt ?

— Dù sao thì cũng không phải ở bên các chuồng mãnh thú. — Sac-lốt-ta mỉm cười. — Anh

hãy tin rằng em nói thế chỉ vì em biết : anh tốt hơn, chứ không như anh muốn thể hiện ra.

Vai-xơ hoàn toàn không muốn gây cho người thiếu nữ này cảm xúc đó, một thiếu nữ da cảm và sắc bén thể hiện ý kiến cá nhân. Điều đó nguy hiểm. Và mặc dù anh rất thích nghe những lời nói như vậy của Sac-lốt-ta, anh vẫn không có quyền mạo hiểm hơn nữa. Ai mà biết được sự mày bán về tình cảm của Sac-lốt-ta có thể đi xa đến đâu... Vì thế anh hỏi để chuyển đề tài câu chuyện.

— Hình như Hen-rich thực sự yêu tiểu thư Ca-rô-li-na ?

— Thực ra chị ấy đẹp đấy. Lẽ nào anh không nhận thấy ?

— Đúng, tất nhiên, rất đẹp, — Vai-xơ đồng ý.

— Về vẫn một thiếu nữ xinh đẹp — Sac-lốt-ta nói ra giọng bậc thầy, — thật tự nhiên đối với người đàn ông, cũng như một sĩ quan phải chăm lo đến danh dự quân phục của mình.

Nếu như lúc đầu phần nào Vai-xơ không yên tâm vì sự chú ý quá rõ rệt và nhẫn nại của Hen-rich đối với nữ phụ viên Ban mật vụ số Sáu của SĐ thì bây giờ anh đã hoàn toàn yên tâm. Qua lời Sac-lốt-ta anh hiểu rằng, quan hệ của Hen-rich với Ca-rô-li-na Phôn Viếc xinh đẹp không thể gây nghi ngờ gì cho ai cả.

Vai-xơ hít sâu làn không khí mát lành sạch sẽ tựa hồ như khử trùng rồi. Anh nhìn quanh.

Đại rừng Oru-mê-van-đơ nằm xung quanh, và không thấy cửa rừng đâu cả. Rừng được chăm sóc

như công viên. Những người thợ rừng tỉa sửa cả khu vực mênh mông này với sự cố gắng cẩn thận chẳng khác gì những người trồng vườn chăm sóc các bồn hoa và các nữ tỳ dọn dẹp các căn phòng thông nhau trong trang trại giàu có, không để có một chút rác rưởi nào ở đây.

Thậm chí không tin được rằng, người ta lại chăm sóc rừng cẩn thận như thế vào lúc này — — thời chiến — khi mà hàng triệu người Đức bị lùa vào các công tác nông nghiệp theo việc động viên lao động bắt buộc.

Những khu vực lớn của rừng với các cọc trồng lát nhựa rất tốt được rào bằng dây thép gai. Các biển ghi chữ thông báo: «Chú ý, sở hữu cá thể!» Vi-phạm điều nghiêm cấm này cũng chẳng khác gì đột nhập vào vùng cấm địa.

Họ ăn tối ở chòi lộ thiên trong cảnh hoàng hôn. Còn chưa kịp ngồi xuống ăn thì còi báo động phòng không đã rú lên.

Ở khu vực ngoại thành gồm các tòa nhà lầu, biệt thự này không có hầm trú ẩn chung cộng cộng, chỉ có hầm riêng của các gia đình giàu có nhất. Vì nghiêm cấm đào hầm ở trong rừng, mà làm hỏng các mảnh đất nhỏ bé của mình thì các tiểu chủ lại không muốn.

Thường thường quân đồng minh ném bom các khu đông công nhân ở Bec-lin.

Lần này cũng thế. Và mặc dù Bec-lin nằm trên một mặt phẳng thấp, những đám cháy khói lửa vẫn như vươn cao các lưỡi lửa lay động giãn giật của thành phố lên.

Những tiếng bom nổ ầm ầm vang đến đây như tiếng dập búa không lồ.

Tất cả đều im lặng; không ai động đến cơm nước.

Tay xoa chiếc trán hói nhỏ của mình, ông Rum-phớ cất giọng nói nhỏ, không quay sang ai cả:

— Là thật, tại sao chỉ có Mỹ và Anh nhật lấy trách nhiệm tiến hành các biện pháp chinh phạt này đối với nhân dân Đức còn không quân Liên-xô thì không tham gia vào?

— Rõ ràng vì bọn Nga không đủ máy bay, — Cô-rô-li-na đưa ra giả thuyết.

— Thống soái Gơ-rinh khẳng định điều ngược lại. Người Nga di chuyển các nhà máy làm máy bay sang tận phía Đông, sang những vùng máy bay oanh tạc của ta không bay tới được. — Rum-phơ liếc nhìn Vai-xơ. — Có hồi, đối với Ca-na-rit đây là tin mới bất ngờ đấy.

Vai-xơ lặng lẽ dang tay ra.

— Ở địa vị người Anh và Mỹ tôi sẽ cung cấp cho bọn Nga các máy bay hoạt động tầm xa, — Ca-rô-li-na nói.

— Thực chất vì sao? — Hen-rích hỏi.

— Để bọn Nga ném bom chúng ta và chúng ta căm thù bọn Nga hơn! — Ca-rô-li-na tức giận thốt lên. — Tôi cho rằng điều đó sẽ có lợi cho chính quân đồng minh.

Vai-xơ rít răng nói về thờ ơ lười nhác:

— Cũng chẳng cần phải nói chuyện công khai như thế về vấn đề mà các « sếp » của ta ở Bắc-cắp đang quan tâm đến.

Mặt Ca-rô-li-na lộ vẻ có lỗi. Rùng mình nhún vai, cô ta lúng túng nói :

— Xin lỗi, tôi không dự tính trước rằng anh được biết quá rõ như vậy.

Vai-xơ mỉm cười xoa dịu với Ca-rô-li-na, anh bình tĩnh nói :

— Thực ra thì ở đây không có gì bí mật cả. Lẽ nào có thể khác được.

Bầu trời ửng hồng trên Béc-lin vẫn tiếp tục rung nổ, hình như có các mũi khoan khổng lồ đang khoan vào lòng đất Béc-lin. Những vệt đèn pha xanh lạnh cắt ngang mây đen, và ngay khi có những vệt đỏ của đạn cao xạ nổ xuyên qua chúng. Tiếng nổ của bom giống như những tiếng động ngầm trong lòng đất.

Mặt tái nhợt nghiêng về phía Vai-xơ, Ca-rô-li-na thì thầm nói :

— Đôi khi tôi cảm thấy rằng quân Đồng minh không mong muốn nước Đức bại trận, còn những cuộc ném bom này chỉ là để đút lót bọn Nga thôi. Và khi đó tôi thỏa thuận với họ.

— Tiểu thư thông minh lắm ! — Vai-xơ nhếch mép cười. — Tất nhiên, giết hại dân thường dễ dàng hơn và an toàn hơn là mở mặt trận thứ hai chống chúng ta.

Được Vai-xơ tán dương, Ca-rô-li-na thì thầm nói thêm :

— Hơn nữa họ lại cẩn thận tránh phá hủy các mục tiêu công nghiệp lớn.

— Nhưng điều này khó tin đấy!

— Anh nghĩ thế à? — Ca-rô-lí-na mỉm cười chế nhạo. — Thế thì sao tình báo của họ chưa bao giờ có ý định thiết lập tọa độ trong các khu vực xí nghiệp quốc phòng?

— Tôi nghĩ rằng ở đây có công lao của phản gián ta.

— Thế bọn Nga lại làm như vậy đấy!

— Nhưng chính tiểu thư chẳng đã nói rằng không quân Nga không tham gia vào các vụ oanh tạc như vậy.

— Đúng là trong các vụ như vậy, nhưng mà theo các mục tiêu đã lựa chọn thì chúng lại đánh với một độ chính xác khiến ta có ý nghĩ khó chịu nhất.

— Ý nghĩ gì?

— Ơ, lẽ nào anh không hiểu? — Ca-rô-li-na bực tức. — Ngay cả trong việc này bọn Nga cũng đặt ra cho hắn thần nhiệm vụ tuyên truyền và làm cho nhân dân có khái niệm lừa dối về bản thân.

— Tiểu thư cho rằng bọn Nga đang hoạt động nhìn xa trông rộng như vậy?

— Nhìn xa trông rộng hơn là Đồng minh của chúng. Và chúng ta phải giúp cho Đồng minh của chúng hiểu điều này.

— Bằng cách nào?

— Nếu như người Đức chúng ta có thể trở nên lớn mạnh hơn các tổn thất do các vụ ném

bom xoang lại cho chúng ta, và sẽ tìm ra phương pháp làm cho Đồng minh của Nga thấy rằng, cuối cùng bọn Nga sẽ lừa dối Đồng minh, có khả năng Đồng minh của Nga sẽ trở thành Đồng minh của chúng ta.

— Tiểu thư nói phải, — Vai-xơ đồng ý. — Nhưng, hình như bọn Nga trung thành với các trách nhiệm của chúng trước Đồng minh hơn là Đồng minh trước bọn Nga.

Ca-rô-li-na hăng say tuyên bố :

— Tôi tin ở thiên tài của chúng ta. Và trong chúng ta những ai có sự tưởng tượng và kinh nghiệm cao sẽ có thể truyền cho Đồng minh của Nga sự khẳng định có dẫn chứng về vấn đề bọn Nga đang lừa dối Đồng minh, còn cho bọn Nga cũng hiểu những tài liệu tương tự về Đồng minh của chúng.

— Đúng, — Vai-xơ sôi nổi nói : — Tôi không hề nghi ngờ là ở phố Bec-ca-ep có những người không chỉ nghĩ như tiểu thư, mà còn có kỹ thuật tương xứng để thực hiện kế hoạch này. — Và ca ngợi : — Ở « Ban-tham-mưu Va-li-a » chúng tôi có những tay rất lão luyện : làm được bất kỳ giấy tờ giả mạo nào giống như thật. Nhưng tiểu thư biết vì sao mà điệp viên của ta vẫn coi trọng giấy tờ thực hơn không ? Vì nó đáng tin hơn.

Vai-xơ hiểu rằng việc Ca-rô-li-na thích nói chúng mình không những chỉ cho ý muốn tỏ ra hơn tài Vai-xơ. Cô ta còn sợ hãi trước màu đỏ tía làn bạo của các tiệm bom nổ, dẫn óc cô ta căng thẳng tới mức điên cuồng lên được và để giữ

được về tự chủ trông thấy, cô ta nói luôn mồm, dìm hẳn cái sợ bằng chính cái âm thanh của giọng nói cá nhân. Và khi cuộc ném bom chấm dứt và còi báo an vang lên, hoàn toàn bất lực, Ca-rô-li-na đưa bàn tay lạnh toát đẫm mồ hôi ra cho Vai-xơ và lo sợ hỏi:

— Hình như tôi có nói quá lời với anh?

— Tiểu thư nói thế làm gì! Vai-xơ ngạc nhiên. — Lời nói của tiểu thư đã chứng minh quan tâm say sưa với công việc của mình ra sao. Và có thể thôi.

Tiễn khách ra xe, Sác-lốt-ta hỏi Vai-xơ:

— Lẽ nào anh lại bị thu hút bởi chuyện huyên thuyên của Ca-rô-li-na? Ngay em cũng không ngờ rằng công việc sẽ đặt lên chị ấy vết tích khó chịu như vậy.

— Chỉ vì Ca-rô-li-na quá căng thẳng đầu óc thôi.

— Đúng thế, — Sác-lốt-ta đồng ý, — và em cũng thế. Những vụ ném bom này sắp biến hết chúng ta thành điên dại mất thôi. — Rồi khẽ hỏi: — Anh sẽ còn đến đây chơi nữa chứ? — Và nói thêm vẻ lóng túng, trầy mến, dò hỏi nhìn Vai-xơ bằng đôi mắt xám đen buồn rầu: — Bây giờ sau khi anh đã là người quen của chúng em, anh có thể đến chơi chỗ chúng em một mình, nếu Hen-rích bận việc.

Vai-xơ gật đầu, ngồi vào xe, mất ngoảnh lại. Sác-lốt-ta đứng bên chiếc cổng thấp bằng cành cây, tay giơ lên chào tạm biệt.

Trước khi trao đổi với Hen-rich những cảm xúc của mình về gia đình Rum-phơ, Vai-xơ giải thích rất lâu và tỉ mỉ cho Hen-rich về các qui tắc và chiến lược mà từ nay Hen-rich phải tuân theo. Và anh tự nhận thấy rằng anh nói cũng với cái giọng hậc thầy như anh vẫn thường nghe thấy trong giọng nói của Ba-ru-sép khi đồng chí ấy giảng dạy cho chính anh.

Bỗng nhiên Hen-rich ngắt lời Vai-xơ.

— Thế cậu có biết là bố Cơ-rô-li-na chết hoàn toàn không phải vì mắc bệnh, mà là bị đầu độc không?

— Kẻ nào?

— Tôi chỉ biết rằng ông ta bị đầu độc.

— Cậu mê cô gái này à?

— Đang tiến lại gần mức đó, — Hen-rich lầu bầu nói. — Nhưng tôi có thể thôi được.

— Cậu thấy không, — Vai-xơ nói, — chẳng hạn tôi đã và không coi việc bố cậu bị bọn phát xít giết hại là cái chủ yếu quyết định đối với cậu.

— Bị chú tôi?

— Bị bọn phát xít, — Vai-xơ kiên trì nhắc lại — Cái chủ yếu và quyết định đối với cậu lại là vấn đề khác. Cậu đã giác ngộ, hiểu rằng cậu không thể đi với những kẻ đang nắm chính quyền thống trị nhân dân Đức.

— Trời, — Hen-rich thốt lên. — Ông tưởng lại lên giọng triết lý...

Vai-xơ như không nghe thấy tiếng thốt nực cười của Hen-rich, tiếp tục nói, bình tĩnh và có suy luận:

— Ca-rô-li-na chẳng hạn, nếu coi như cô ta được biết là bố cô ta bị giết theo chỉ thị của một nhân vật nào đó, có khả năng cô ta sẽ vô cùng căm thù chính kẻ này. Nhưng lại không phải căm thù chế độ quốc xã.

— Cậu tin như vậy? — Hen-rích ngắt lời Vai-xơ.

— Tôi chỉ lập giả thuyết thôi.

— Tức là tôi phải ra lệnh cho hẳn thân: « Dừng lại! »? Nhưng, nếu sự say mê này có lợi?

— Tôi sẽ coi các phương pháp khác tốt hơn.

— Còn nếu quên mất đạo lý quá kỳ lạ của các cậu thì sao? — Hen-rích hỏi.

— Vấn đề không phải ở đạo lý. Cậu phải thấy Ca-rô-li-na đã luôn mồm tán chuyện phiếm khi đầu óc bắt đầu căng thẳng vì hãi tiếng bom nổ. Cô ta có thể mất tự chủ như vậy vì đầu óc căng thẳng cả trong các hoàn cảnh khác, và điều đó sẽ xảy ra không phải không nhận thấy. Tức là, cậu càng lánh xa cô ta thì sẽ càng tốt cho cả đôi ta — có lý trí và an toàn hơn.

— Nhưng mà lời tán phiếm của cô ta làm cậu thích thú đó thôi, tôi nhận thấy điều đó qua nét mặt cậu.

— Cô ta chỉ nói những điều mà chúng ta đã rõ từ các nguồn tin khác.

— Thôi được, có thể tôi sai, cậu đúng. Nhưng tôi vẫn có đủ các quan sát để xác định một điều gì đó nữa. Có đúng là Sac-lốt ta đã gây được cảm xúc tốt cho cậu không?

Vai-xơ lặng lẽ gật đầu, nhưng không quay sang.

— Thôi được, đừng quay con mắt sợ hãi của cậu đi. Tôi sẽ rộng lượng hơn là cậu. Xin mời, cứ gặp gỡ nhau theo ý muốn. Sac-lốt-ta là cô gái tốt,

Vai-xơ buồn rầu nói.

— Chính thế, vì tốt tới mức tôi sợ rằng các ý kiến của cô ta sẽ mang lại điều bất hạnh cho chính cô ta. Có nên ngăn cô ta bằng cách gì đó không?

— Thì cậu đi mà ngăn ngừa, và không phải ban ngày, có thể ban đêm, trong vùa rừng huyền bí Grư-nê-van-đơ ấy.

— Ở đây tôi thấy không có cớ để đùa.— Vai-xơ khẽ nói.—Nhưng cậu tự hiểu đấy, tôi không thể ngăn ngừa cô ta về việc gì cả. Và thậm chí có khả năng sẽ không gặp gỡ cô ta lần nữa.

— Cậu nói nghiêm chỉnh đấy chứ?

Vai-xơ gật đầu.

— Thế thì, Hen-rích nói. —Hãy coi là tôi với cậu đã chia tồn thất như nhau.

— Tôi cảm thấy Sac-lốt-ta là cô gái rất tốt,— Vai-xơ nhắc lại.

— Thì cậu muốn qua đó nói rằng, cậu mất mát nhiều hơn tôi chứ gì? Mà cô khả năng thế. Ca-rô-li-na chỉ rất đẹp, còn vị tất trong tâm hồn cô ta đã có cái gì tốt ngoài sắc đẹp ra. Có thể cậu đúng. Và cậu bất hạnh hơn tôi. Hãy nhận lấy lời chia buồn của tôi!...

*

Trong trường hợp không có mặt ở doanh trại, mỗi người phải báo cho Gu-xtáp biết: đã ở đâu và

với ai trong thời gian đó. Nhưng không đòi hỏi báo cáo viết. Việc báo tin này mang hình thức một buổi nói chuyện hiếng nhác giữa hai người ngang hàng nhau.

Ngay sau lần đầu tiên đến thăm nhà Svac-cốp, Vai-xơ đầy vẻ tự tin dứt khoát cho Gu-xtáp hiểu rằng hắn không thể trông mong vào các tin tức gì đó về nhà Svac-cốp.

— Chắc là Vin-li Svac-cốp gây được nhiều cảm tình đối với ông? — Gu-xtáp giễu cợt nhận xét.

— Vấn đề không phải thế, — Vai-xơ nghiêm nghị nói. — Khi Vin-li tỏ ra chú ý đến lối sống của tôi, tôi đã trả lời ông ta như tôi vừa trả lời ông ở đây.

— Ông đã thận trọng đến thế đấy!

— Đúng, — Vai-xơ nói. — Như thế. Tôi rất qui trọng tình bạn giữa tôi và Hen-rich Svac-cốp. Tôi mang ơn anh ta rất nhiều.

— Chứ sao nữa, — Gu-xtáp kéo dài giọng, — Ông nói đúng: đó thực sự là cái yếu. Nhưng nhược điểm đó không phổ biến lắm trong số những người đang phục vụ ở đây, khiến tôi sẵn sàng hòa giải với nó.

— Xin cám ơn ông, — Vai-xơ nói.

Việc đến thăm nhà Rum-phơ của Vai-xơ không làm Gu-xtáp chú ý. Hơn nữa anh đã mô tả Sac-lốt-ta như một đoàn viên « thanh niên Hít-le » kiểu mẫu, một tín đồ cuồng tín coi công việc làm ở trong phá máy chỉ là phương pháp thể hiện lòng trung thành tuyệt đối của mình với quốc trưởng.

Nhưng anh lại nói về Ca-rô-li-na Phôn Vi-tơ với vẻ vô cùng phấn khởi khiến Gu-xtáp buộc phải hỏi, có phải Vai-xơ thấy yêu cô ta ngay khi thoạt trông thấy cô ta hay không, còn sau đó nói như kết luận chung :

— Thôi, xin chúc ông có những buổi gặp gỡ thú vị. Ông định khi nào sẽ gặp lại cô ta?

— Tôi chưa có ý định đề nghị cô ta về việc đó, — mắt Vai-xơ hơi mờ đi.

— Tại sao?

— Thì tôi định hỏi ông về điều này, — vẻ rất chân thành Vai-xơ cất giọng đề nghị. — Tất nhiên cô ta là thiếu nữ xinh đẹp, gia đình khá giả, nhưng đã sống nhiều năm ở nước ngoài... với bố, và tôi không nhận thấy cô ta có lòng yêu nước cao cả.

— Không nhận thấy? — Gu-xtáp ngạc nhiên. — Vậy thì xin chúc mừng! Tức là cô ta đã say mê ông tới mức quên cả chính trị.

— Ông biết rõ cô ta thế cơ à?

Không trả lời câu hỏi này, Gu-xtáp khuyên :

— Dù sao thì cũng nên xét : sắc đẹp của đàn bà cũng có thể là vũ khí như sự thông minh của đàn ông. Mà cả hai cái này đều cần thiết như nhau trong khối các nghành mật.

— Ông định bảo tôi thu hút cô ta? — Vai-xơ hỏi

Gu-xtáp độ lượng mỉm cười.

— Tôi đề nghị ông suy nghĩ những điều tôi nói.

— Có lẽ tôi đã hiểu ông, — Vai-xơ lắp bắp nói.

— Thế thì rất tốt. Ông đã có kết luận gì cho bản thân?

— Khi nào cần, ông sẽ nói với tôi, có nên nối lại mối quan hệ với Ca-rô-li-na Phôn Vitéc hay là không.

— Ông Pê-te, ông thật là thông minh, — Gu-xtáp nói.

Không phải toàn bộ nhân viên nhóm sĩ quan thông tin đặc biệt của Van-te Se-len-heo thường trú trong các ngôi nhà phố ẩn dưới các khóm cây tùm. Một số trong bọn này sống ở nhà riêng, và từ nhà đến đây chỉ để nhận nhiệm vụ. Đó là những người có tai mắt đáng kể ở Béc-lin. Tất cả đều thuộc các gia đình kính trọng và có điều kiện vật chất độc lập.

Một tên trong bọn này là Gu-gờ Lem-béc — con trai luật sư nổi tiếng ở Béc-lin, có bằng luật sư và là phi công theo nghề quân sự, đã lôi cuốn sự chú ý của Vai-xơ.

Cái con người thanh niên có dáng thể thao này tỏ ra rất độc lập và có những ý kiến sắc bén, kiên quyết. Một lần hắn hỏi Vai-xơ:

— Ông đã làm việc bên cục tình báo và phụ trách vấn đề Nga. Xin cho biết, theo ý ông, chúng có lợi ý nghĩ về khả năng đàm phán một lấy đòi gì đó với Đức không?

— Không, — Vai-xơ nói.

— Còn về việc Nga có thể bị ta đánh bại?

— Không, — Vai-xơ nhắc lại.

— Thế còn những tên đang làm việc với chúng ta?

— Thường đó là lũ cặn bã.

— Tức là ông coi công tác phá hoại bên trong nước Nga không triển vọng?

— Chúng tôi đã có những chiến dịch nhất định thành công, thì dụ...

— Tôi hiểu ông, — Gu-gô ngắt ngay. Mời Vai-xơ thuốc lá xong, hắn dâm chiêu kéo hơi thuốc: — Từ đây có thể đi tới một kết luận: để chúng ta có thể thắng cuộc chiến tranh ở phương Đông, chúng ta cần phải thất bại ở phía Tây càng sớm và có hiệu quả càng tốt. Và một số cho rằng, nhượng bộ đội thủ quân sự của chúng ta ở phía Tây tốt hơn là bị thất bại bởi kẻ thù chính trị quân sự của chúng ta ở phương Đông.

— Tôi vẫn tin vào thắng lợi cuối cùng của quốc xã, — Vai-xơ nói.

— Tôi cũng thế, — Gu-gô nói. — Nhưng đường đi tới thắng lợi thường khác nhau.

Một hôm Gu-gô mời Vai-xơ đến nhà hắn. Biệt thự nhà Lem-bec ở gần Van-đây-e, trong khu Đa-lam. Và ở đây bất ngờ Vai-xơ được gặp đại úy Héc-đơ. Nhưng tên này không hề lộ vẻ ngạc nhiên trước sự có mặt của Vai-xơ: dúng là hắn đã được biết trước về cuộc gặp gỡ này.

Mọi người ăn trong một nhà kính lộng, nền lát bằng các tấm đá thô. Đề tài câu chuyện sau bữa ăn mang đặc tính vô cùng trừu tượng. Sau đó, mọi người đứng dậy đi lên phòng làm việc

của bố Gu-gô. Nhìn thấy trên giá tủ sách tuyển tập lớn những tác phẩm mới nhất của ngành xuất bản xô-viết theo ấn phẩm, Vai-xơ coi việc che giấu ngạc nhiên là không cần biết.

Gu-gô giải thích :

— Theo nhiệm vụ của một số nhân vật có uy thế bố tôi nhận trách nhiệm phân tích tình hình chính trị và tư tưởng của xã hội xô-viết.

— Ông cụ biết tiếng Nga à ? — Vai-xơ hỏi.

— Bố tôi có những người giúp việc nắm hoàn thiện tiếng Nga, — Gu-gô nói.

— Ông Vai-xơ cũng có trình độ hiểu biết như vậy, — Héc-đơ nhắc.

— Tôi thật thích thú được biết không những chỉ các khả năng về mặt ngôn ngữ học của vị khách này của tôi, — Gu-gô nói, — mà còn cả việc nhận xét một cách dũng cảm và đúng đắn tình trạng đạo đức chính trị của bọn Nga nữa.

Hắn quay sang phía Vai-xơ nói tiếp ;

— Điều đó làm ông vinh dự. — Và hơi nghiêng đầu có đường ngôi chải cẩn thận tóc ngắn mượt dính sát vào nhau.

Sau khi mời Vai-xơ và Héc-đơ ngồi xuống ghế bành và tự hắn ngồi xuống bên chiếc bàn hút thuốc tròn nhỏ, Gu-gô hỏi ;

— Xin cho biết, theo ý các ông, có sự khác nhau hay không về mức độ tội lỗi giữa sự phản bội nhà nước đế quốc và phản bội quốc xã ?

— Tôi không phải luật gia và rất tiếc, không thể phân tích các khía cạnh tỉ mỉ, Vai-xơ nói.

— Thôi được, — Gu-gô đồng ý. — Ông cần có thì giờ để suy nghĩ đến câu hỏi của tôi. Nhưng tôi đưa ra câu hỏi này với mục đích nhất định để ông biết: quốc xã là bất tử, còn mỗi người chúng ta, ai gây cho sự nghiệp của quốc xã dù chỉ một tổn thất rất nhỏ cũng xứng đáng tội chết.

— Rõ như thế rồi! Vai-xơ nồng nhiệt thốt lên.

— Rất tốt, — Gu-gô nói. — Bây giờ xin ông đặc biệt chú ý. Có khả năng ông sẽ phải gặp gỡ và tiễn đưa những người nước ngoài là đối phương của quốc trưởng, nhưng lại là bạn của nước Đức. Nếu như trước mặt ông họ dám bày tỏ các ý kiến phê phán quốc trưởng, ông sẽ hành động ra sao?

Vai-xơ tin tưởng nói:

— Nếu những cuộc gặp gỡ này nằm trong trách nhiệm phục vụ của tôi, tôi sẽ đối xử phù hợp với những chỉ thị tôi sẽ nhận được.

Héc-đơ không kìm được, ngắt lời Vai-xơ và vẻ long trọng, hài lòng tuyên bố với Gu-gô:

— Bây giờ thì ông thấy rõ rồi chứ? Tôi chẳng đã nói với ông mà! Tình cảm hiểu biết địa vị cá nhân của ông Vai-xơ phát triển cao đến kỳ lạ. — Quay sang Vai-xơ hắn nói như để xin lỗi: — Tôi mong rằng ông không giận chứ? Sự thật — đó là chỉ huy tối cao của chúng ta!... — Hắn đề nghị Gu-gô: — Ông cho phép tôi giảng giải đôi chút chứ? — Héc-đơ hơi nhắm mắt lại, tay đặt lên bụng và bắt đầu lầu bầu nói: — Các ông biết không, tất cả chúng ta rõ ràng là thừa nhận quyền tối cao của quốc trưởng ở mức độ như nhau. Và cái

vĩ đại của người thật vô tận và trọn vẹn tới mức ngay những đại biểu xuất sắc nhất của các dân tộc khác cũng không hiểu nổi.

— Ngắn gọn hơn! — Gu-gô sốt ruột đề nghị.

— Tóm lại, đây là điều tôi muốn nói. Cái bất tử của quốc trưởng được thể hiện ở nước Đại Đức chúng ta, và chăm lo tới việc giữ gìn nó là phục vụ quốc trưởng. Nhưng Hit-le, đó chỉ là tên gọi. Còn quốc trưởng — đó là tinh thần nước Đức. Vì vậy, nếu nhân vật hợp với ông sẽ quan tâm đến vấn đề dân tộc Đức vì lợi ích của nước đại đế quốc ta, dù không có Hit-le đi nữa, sẽ có thể thực hiện được thành công sứ mệnh lịch sử của mình hay không, thật rất muốn các ông đưa đủ lý lẽ xác đáng để khẳng định điều này.

— Nếu người ta sẽ ra lệnh cho tôi, — Vai-xơ nói.

— Và ông đừng quên phân tích đặc điểm đoàn kết nhất trí kiểu bôn-sê-vích của bọn Nga thật rõ ràng như ông đã làm cách đây không lâu trong khi nói chuyện với tôi, — Gu-gô bổ sung thêm.

— Tôi hy vọng, — Vai-xơ nói, — toàn bộ vấn đề này sẽ được nhắc đến khi ra chỉ thị.

HẾT TẬP III

Chịu trách nhiệm xuất bản :
Hà Mậu Nhai
Biên tập : *Y Giang*
Sửa bản in : *Y Lan*
Chịu trách nhiệm mỹ thuật :
Lê Thanh Trí

In 15.000 cuốn; khổ 12×19 tại xí nghiệp Quốc doanh in số 4
61 Duy Tân, Quận 3 — Thành phố Hồ Chí Minh.
In xong tháng 8-1983. Nộp lưu chiểu tháng 8-1983.

Giá : 37,00 đ